

H I G A S H I N O
K E I G O

P H
H T A
Ư R
Ơ Ì C
N N H
G H Í

MAI KHANH dịch



SÁCH MỚI.NET - EBOOK

HIGASHINO KEIGO

**PHƯƠNG TRÌNH
HẠ CHÍ**

THẦY GIÁO YUKAWA #6

Mai Khanh dịch



THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN
WWW.SACHMOI.NET

1



Lối vào sân ga nơi hành khách có thể chuyển từ tuyến Shinkansen sang tuyến tàu thường đập ngay vào mắt Esaki Kyohei. Cậu bước lên cầu thang, vào đến sân ga đã thấy đoàn tàu ở đó, cửa tàu đang mở. Bên trong phát ra tiếng chuyện trò huyên náo.

Lên tàu từ cửa gần mình, Esaki Kyohei nhận nhớ. Bố mẹ cậu bảo hết lễ Obon rồi nên chắc tàu sẽ không đông lắm, vậy mà trên tàu gần như không còn ghế trống. Dây box-seat* dành cho bốn người ngồi hầu như đã bị lấp kín. Kyohei bước trên lối đi giữa các hàng ghế, cầu trời tìm được chỗ nào mới chỉ có một, hai người ngồi.

Hầu hết mọi người đều đi cùng gia đình. Trong số đó có nhiều đứa trẻ tuổi cậu, nghĩa là cỡ học sinh lớp năm. Ai nấy đều tỏ vẻ thích thú, cười đùa rôm rả.

Kyohei nghĩ bụng “Mấy đứa này bị ngơ à”. Đi tắm biển thì có gì mà vui đến vậy. Chẳng qua chỉ là biển thôi mà. Nếu muốn chơi, đến bể bơi còn vui hơn nhiều. Ở biển làm gì có bể bơi lười, cũng chẳng có những máng trượt khổng lồ.

Kyohei nhận ra hàng ghế ở góc trong cùng vẫn chưa có người ngồi. Hình như có ai đó ngồi ở ghế đối diện, nhưng cậu vẫn cảm thấy may mắn vì dù sao cũng được ngồi một mình trên chiếc ghế dành cho hai người.

Cậu lại gần, đặt ba lô lên chiếc ghế trống. Người đối diện là một người

đàn ông cao ráo. Người này đeo kính không viền và đang đọc tạp chí. Bà tạp chí vẽ hình thù kỳ lạ cùng những từ ngữ mà Kyohei chưa nghe thấy bao giờ. Lúc cậu ngồi xuống, người đàn ông vẫn tiếp tục đọc, hoàn toàn không biểu lộ cảm xúc gì. Anh ta mặc áo khoác bên ngoài áo sơ mi. Trông không có vẻ gì là khách du lịch.

Ở hàng ghế phía bên kia lối đi là một ông lão đậm người, tóc bạc trắng ngồi đối diện một bà lão có khuôn mặt tròn trịa. Có vẻ họ là một cặp vợ chồng. Bà lão rót trà từ chai vào chiếc cốc nhựa, đoạn đưa cho ông lão. Ông ta nhận lấy cốc trà với vẻ mặt sung sướng, nốc liền một hơi đậm bị sặc. Ông ta cầu nhàu đổ tại bà vợ rót nhiều quá. Cả hai người đều ăn vận bình thường, không có vẻ gì là đang đi du lịch. Chắc họ mới từ đâu đó về.

Chẳng mấy chốc con tàu bắt đầu chuyển bánh. Kyohei đặt ba lô sang bên cạnh, đoạn lấy túi ni lông đựng bữa trưa ra. Món cơm nắm gói bằng giấy thiếc vẫn còn ấm ấm. Hộp nhựa Tupperware đựng món gà chiên xù và trứng cuộn. Tất cả đều là món khoái khẩu của cậu.

Vừa uống nước đóng chai, Kyohei vừa nhai cơm nắm nhồm nhoàm. Bên ngoài cửa sổ, biển đã trải rộng ngay trước mắt. Hôm nay là một ngày quang mây, xa xa mặt biển sáng lấp lánh, phía trước những bọt nước trắng xóa đang tung bay.

“Chỉ mấy hôm vợ chồng mình đi công tác Osaka thôi. Cho Kyohei đi biển chơi chắc con sẽ vui hơn là ở khách sạn mà,” mẹ của cậu, Yuri đã nói vậy cách đây chỉ mới ba ngày. Trước đó, Kyohei không mấy may nghĩ tới việc sẽ một thân một mình đến nhà người bà con cách nơi cậu ở rất xa.

“Nhưng liệu có ổn không? Harigaura xa lắm đấy,” bố cậu, Keiichi nghiêng ly whisky, tỏ vẻ nghi ngại.

“Không sao đâu. Thăng bé đã học lớp năm rồi mà. Con bé Hana nhà

Kobayashi ấy, nghe đâu nó còn đi một mình sang tận Úc cơ đấy.” Yuri vừa gõ bàn phím vừa nói. Đã thành thông lệ, tối nào cô cũng ngồi ở phòng khách tính toán doanh thu của cửa hàng.

“Đấy là vì bố mẹ con bé đã tiễn nó ra tận sân bay, rồi khi đến Úc thì lại có người nhà ra tận nơi đón. Nếu chỉ là ngồi trên máy bay không thôi anh đã chẳng lo làm gì.”

“Như nhau cả thôi. Cũng chỉ phải chuyển từ tàu Shinkansen sang tàu điện thôi mà. Từ ga đến đó không xa lắm, chỉ cần đem theo bản đồ là không vấn đề gì đâu, nhỉ?” Câu cuối của Yuri dường như là để nói với Kyohei.

“Vâng.” Kyohei đáp gọn lỏn. Cậu còn đang bận dán mắt vào chiếc máy chơi game cầm tay. Cậu thừa biết cho dù lúc này có trả lời thế nào cũng không thay đổi được việc trong thời gian bố mẹ đi công tác ở Osaka, mình sẽ phải tới Harigaura, vùng quê mà cậu vốn chẳng thiết tha gì. Chuyện tương tự như vậy đã xảy ra không ít lần. Hồi bà cậu còn sống, hẳn có chuyện là cậu lại bị gửi về quê ngoại ở Hachioji. Nhưng từ sau khi bà ngoại mất hồi năm ngoái, địa điểm gửi gắm cậu đã chuyển thành nhà của vợ chồng bà bác, chị gái bố cậu.

Bố mẹ Kyohei cùng quản lý một chuỗi cửa hàng thời trang. Họ rất bận và thường xuyên phải đi tới các vùng miền để quảng bá những sản phẩm độc đáo của mình. Cũng có khi Kyohei được đi cùng bố mẹ, nhưng nếu trùng ngày đi học, cậu sẽ phải ở nhà. Cũng may nếu chỉ một đêm, cậu có thể ở một mình mà không hề gì.

Thế nhưng, nghe đâu chuyến công tác Osaka lần này là để chuẩn bị khai trương một cửa hàng mới. Bố mẹ cậu sẽ vắng nhà ít nhất một tuần.

“Cũng phải, thằng bé học lớp năm rồi nhỉ. Chắc không vấn đề gì đâu.

Vậy đi Kyohei, đi chơi biển một tuần cho thỏa thích nhé. Đồ ăn ở đây cũng ngon lắm. Bố sẽ dặn bác cho con ăn đầy bụng cá biển tươi nhé.” Giọng Keiichi nhẹ bằng như thể rượu whisky đã giúp lưỡi của anh hoạt động trơn tru hơn vậy. Hai vợ chồng bàn qua tán lại cho có, rốt cuộc kết luận cuối cùng vẫn là gửi thẳng con trai đi. Lần nào cũng vậy.

Đoàn tàu tốc hành lướt êm ru trên tuyến đường dọc bờ biển. Ăn cơm nắm xong, Kyohei chơi điện tử, giữa chừng thì điện thoại nhét trong ba lô của cậu đổ chuông. Cậu chỉnh trò chơi về trạng thái nghỉ, đoạn thọc tay vào ba lô lần tìm điện thoại. Điện thoại của cậu là loại dành riêng cho trẻ con.

Người gọi đến là mẹ cậu. Kyohei nghe máy, bụng thần nghĩ “Phiền chết đi được”.

“A lô.”

“Ừ, Kyohei hả con. Con đang ở đâu rồi?”

Vớ vẩn. Rõ ràng chính mẹ là người lên kế hoạch và mua vé tàu mà.

“Con đang trên tàu.” Kyohei đáp khẽ. Ít nhất cậu cũng hiểu phép lịch sự khi đi tàu.

“Thế à? Vậy là con lên tàu an toàn rồi hả.”

“Vâng.” Đừng coi con là thằng ngốc thế chứ, Kyohei nghĩ bụng.

“Đến nơi con nhớ chào hỏi cho phải phép đấy nhé. Nhớ đưa quà cho bác nghe chưa.”

“Con biết rồi. Con tắt máy đây.”

“Còn đồng bài tập nữa. Con nhớ làm bài hằng ngày nhé, mỗi ngày làm một chút thôi cũng được. Đừng để dề dền đọng lại, sau sẽ khổ hơn đấy.”

“Đã bảo là con biết rồi mà.” Kyohei đáp gọn lỏn, đoạn tắt máy. Mẹ cậu đang lặp lại y nguyên những điều đã dặn dò trước khi cậu ra khỏi nhà. Tại sao các bà mẹ đều như vậy nhỉ?

“Này.” Đúng lúc Kyohei vừa cất điện thoại, đang định chơi tiếp thì một giọng trầm cất lên từ đâu đó. Nghĩ không phải nói với mình nên cậu phớt lờ. “Này, thằng nhóc kia.” Lần này giọng nói đã pha chút bức tức.

Kyohei ngẩng mặt lên khỏi máy chơi game, nhìn sang bên. Ông lão đầu bạc trắng đang lườm cậu với vẻ mặt hằn hằn đáng sợ.

“Ai cho nghe điện thoại hả?” Ông ta nói bằng giọng khàn khàn.

Kyohei không khỏi ngạc nhiên, thời buổi này rồi mà vẫn còn có người cần nhắc về chuyện đó sao? Đúng là đờn nhà quê.

“Tại đâu bên kia gọi đến chứ ạ.” Kyohei trề môi.

Ông lão đưa ngón tay nhăn nheo chỉ vào ba lô của Kyohei.

“Tắt ngu ồn đi. Chỗ này cấm dùng điện thoại.”

“Nhìn kia kìa.” Ông lão chỉ vào tấm biển trên tàu, trên đó đề dòng chữ: “Chỗ nghỉ ưu tiên. Vui lòng tắt ngu ồn điện thoại khi nghỉ gần khu vực này.”

“À...”

“Hiểu chưa? Chỗ này cấm dùng điện thoại.” Ông lão nói về đắc thẳng.

Kyohei lấy điện thoại ra khỏi ba lô. Nhưng thay vì tắt ngu ồn, cậu chìa nó ra trước mặt ông lão.

“Đây là điện thoại cho trẻ con.”

Ông lão chau cặp lông mày bạc trắng tỏ vẻ hồ nghi. Hình như ông ta

không hiểu ý.

“Kể cả cháu có tắt ngu ờn, chỉ một lát sau nó sẽ tự bật lên. Nếu không biết mật mã thì không thể tắt ngu ờn được. Nên cháu cũng chịu thôi.”

Ông lão suy nghĩ một lát, đoạn hất cằm.

“Thế thì ra chỗ khác mà ng ỡ. Chỗ này không được. Đây là chỗ ng ỡ ưu tiên.”

“Thôi mà ông.” Bà lão ng ỡ đối diện nói, đoạn quay sang cười với Kyohei: “Xin lỗi cháu nhé.”

“Không được, đây là quy tắc của xã hội.” Ông ta càng lúc càng lớn tiếng hơn. Các hành khách khác bắt đầu nhìn chăm chăm về phía họ.

Kyohei thở dài, nghĩ bụng: “Chắc, lão già lắm đi ầu.” Đúng lúc cậu định túm lấy ba lô, túi ni lông đựng rác, nhấc mông lên thì một cánh tay vươn ra ấn vào vai cậu, ngăn lại. Không những thế, người đó còn giật luôn chiếc điện thoại khỏi tay cậu.

Kyohei kinh ngạc nhìn người đàn ông ng ỡ đối diện. Mặt vẫn tỉnh bơ, lần này anh ta thọc một tay vào chiếc túi ni lông mà Kyohei đang c ầm. Đoạn lấy miếng giấy thiếc dùng để bọc cơm nắm ra.

Kyohei không kịp nói gì. Người đàn ông banh miếng giấy thiếc ra, dùng nó bọc chiếc điện thoại của Kyohei lại.

“Vậy là được.” Anh ta đưa nó cho Kyohei. “Nhóc không cần chuyển chỗ nữa.”

Kyohei lặng lẽ nhận lấy. Cậu có cảm giác như mình đang xem ảo thuật. Có thật là ổn r ồi không?

“Thế nghĩa là sao? Cậu làm thế thì ích gì hả?” Ông lão vẫn chưa thôi cảm r ăm.

“Giấy thiếc có khả năng làm gián đoạn sóng điện thoại.” Người đàn ông đáp, mắt vẫn không rời cuốn tạp chí. “Việc yêu cầu hành khách tắt ngu ần điện thoại trên tàu là để tránh làm ảnh hưởng đến những người đang sử dụng máy trợ tim. Điện thoại tuy bật nhưng không có sóng, vậy là thỏa mãn yêu cầu rồi.”

Quá đổi kinh ngạc, Kyohei hết nhìn ông lão lại nhìn người đàn ông nọ. Ông lão đang nhìn người đàn ông với vẻ bối rối, nhưng khi bắt gặp ánh mắt của Kyohei, tự nhiên ông ta ho lên mấy tiếng rồi nhắm mắt lại, chừng như đang ngượng. Bà lão cười tủm tỉm, thở phào vì vụ lùm xùm cuối cùng cũng kết thúc êm đẹp.

Một lúc sau, hành khách trên tàu bắt đầu lục rịch đứng lên, dỡ hành lý khỏi giá đỡ. Loa phát thanh thông báo tên nhà ga nơi con tàu sắp sửa dừng chân. Đây là một ga khá nổi tiếng vì có bãi tắm biển.

Chẳng mấy chốc con tàu đã dừng hẳn, phân nửa số hành khách xuống tàu. Nhớ lại chuyện ban nãy, Kyohei quyết định chuyển sang chỗ khác. Nhưng cậu chưa kịp làm vậy thì người đàn ông ngồi đối diện đã đột nhiên đứng phắt dậy, cầm theo chiếc túi vừa lấy xuống từ giá để hành lý, di chuyển sang chỗ ngồi cách đó khoảng ba hàng ghế.

Kyohei lần đầu không đứng lên vì cảm giác như mình đã chạm chân mất rồi. Nhìn sang bên, cậu thấy ông già lắm đi đầu khi nãy đang ngáy.

Dọc tuyến đường này trải dài toàn những bãi tắm biển. Cứ mỗi bận tàu dừng lại, lượng hành khách trên tàu lại vơi đi. Nhưng Harigaura, đích đến của Kyohei vẫn còn ở rất xa.

Tiếng ngáy của ông lão ngồi ghế bên làm Kyohei điếc tai. Vậy mà bà lão đi cùng vẫn thản nhiên ngắm cảnh ngoài cửa sổ như thể đã quá quen với việc này. Không tài nào tập trung chơi điện tử được nên cuối cùng Kyohei

quyết định chuyển chỗ. Cậu xách theo ba lô và túi ni lông đựng rác, đứng lên khỏi ghế.

Giờ thì có vô khối ghế trống. Bụng bảo dạ phải đi thật xa khỏi ông lão, Kyohei cứ thế bước đi, rồi cậu bắt gặp người đàn ông khi nãy ngồi đối diện mình. Anh ta ngồi quay lưng về phía cậu, hai chân bắt chéo. Cuốn tạp chí đang để mở. Kyohei vô tư nhòm vào từ đằng sau. Người đàn ông đang dừng mắt ở trang giải ô chữ. Một vài ô trống đã được điền đáp án. Tuy nhiên, có vẻ như anh ta đang bị mắc ở một ô chữ nào đấy.

“Temperance.” Kyohei nói khẽ.

Người đàn ông giật mình ngoái lại. “Gì cơ?” Kyohei chỉ tay vào ô trống.

“Ô thứ 5 hàng dọc. Câu đố ‘Ai là người đọc xương?’ cháu nghĩ đáp án là Temperance.”

Người đàn ông nhìn xuống ô chữ, gật gù.

“Đúng là vừa khít này. Đây là tên người à? Chú chưa nghe thấy bao giờ.”

“Temperance Brennan, vai chính trong BONES, một bộ phim nước ngoài. Cô này có khả năng lập luận từ những bộ xương người chết.”

Không hiểu sao người đàn ông lại chau mày, lật nhìn bìa cuốn tạp chí.

“Một nhân vật hư cấu à? Tại sao lại đưa vào làm câu đố của một cuốn tạp chí khoa học? Ăn gian quá.” Người đàn ông lẩm bẩm.

Kyohei ngồi xuống ghế đối diện. Người đàn ông không nói gì, tiếp tục trò chơi giải ô chữ. Cây bút bi nằm yên này giờ lại bắt đầu chuyển động, chắc hẳn vì anh ta đã giải được thêm một câu đố nữa.

Người đàn ông vươn tay với chai trà đặt bên cạnh. Nhưng ngay khi vừa cầm lên, chừng như sức nhớ ra chai đã rỗng không nên liền bỏ lại chỗ cũ.

Kyohei giơ chai nước lọc vẫn còn một nửa ra trước mặt người đàn ông.

“Chú uống đi.”

Người đàn ông mở to mắt ngạc nhiên, khẽ lắc đầu. “Không cần đâu.”

Kyohei tiu nghỉu. Đúng lúc cậu đang định cất chai nước vào balô, người đàn ông nói: “Cảm ơn nhé.” Kyohei ngạc nhiên ngẩng mặt lên, liền bắt gặp ánh mắt của anh ta. Đây là lần đầu tiên hai người chạm mắt nhau. Người đàn ông vội quay mặt đi.

Sắp sửa tới ga Harigaura. Kyohei lấy tấm bản đồ ra khỏi túi quần soóc. Tấm bản đồ được in từ máy tính chứ không phải vẽ bằng tay, trên đó là vị trí của nhà trọ Lục Nham Trang. Hôm qua bác cậu đã gửi fax cho cậu.

Cậu từng đến đó cách đây hai năm. Khi ấy cậu đi cùng với bố mẹ. Nhưng lần đó họ đi bằng ô tô chứ không phải tàu điện. Thành ra, đây là lần đầu tiên cậu tới đó từ ga tàu.

Kyohei mở bản đồ để xác nhận lại vị trí của nhà trọ. Thấy vậy, người đàn ông hỏi: “Nhóc nghỉ ở đó một mình à?” Có vẻ anh ta nghĩ việc này không đúng với một cậu nhóc tiểu học cho lắm.

“Đấy là nhà họ hàng cháu.” Kyohei đáp. “Bác trai và bác gái cháu quản lý nhà trọ đó.”

Người đàn ông gật gù như đã hiểu ra, sau đó anh ta hỏi: “Chỗ đó thế nào?”

“Thế nào là sao ạ?”

“Ý chú muốn hỏi chỗ đó có được không? Có điểm gì hấp dẫn không? Ví dụ như trang thiết bị vừa mới vừa đẹp, khung cảnh nên thơ, hay đồ ăn ngon chẳng hạn.”

Kyohei nghiêng đầu.

“Cháu mới đến một lần thôi nên không nhớ rõ lắm. Nhưng nhà trọ ấy cũ lắm, lại hơi cách xa biển nên khung cảnh cũng chẳng đẹp mấy. Còn đồ ăn à, cháu thấy bình thường.”

“Hừm, cho chú xem một chút.”

Nhận tấm bản đồ từ Kyohei, người đàn ông liền cầm bút viết số điện thoại, địa chỉ và tên nhà trọ vào phần giấy trắng trong cuốn tạp chí, đoạn xé mẫu giấy.

“Chữ này đọc thế nào? Có phải là Ryokuganso không?”

“Rokuganso. Biển hiệu là một tảng đá lớn lắm, dựng ngay trước nhà trọ.”

“Thế à? Cảm ơn nhóc.” Người đàn ông trả lại tấm bản đồ.

Kyohei gấp lại, nhét vào túi quần. Con tàu vừa chui ra khỏi đường hầm. Cậu có cảm giác màu sắc của biển như trở nên rực rỡ hơn.

2



Lúc Kawahata Narumi xỏ chân vào đôi giày thể thao, chiếc đồng hồ cũ treo trên tường đang chỉ một giờ ba mươi phút. “Vừa kịp,” cô nghĩ. Nếu đạp xe, chắc chỉ mất mười lăm phút là tới hội trường. Cô sẽ có khoảng mười lăm phút để trao đổi lần cuối với mọi người.

“Mẹ ời, con đi đây.” Cô hét to về phía quây. Nằm sâu bên trong, phía sau tấm rèm vải treo cao là khu vực nhà bếp. Bà Setsuko vén rèm bước ra. Bà buộc khăn trên đầu, chắc là đang dở tay sơ chế đồ ăn.

“Con đi lâu không?” Bà Setsuko hỏi. Mặc dù đã năm mươi tư tuổi nhưng mặt bà chưa nhiều nếp nhăn. Nếu trang điểm tử tế, trông bà có thể trẻ ra đến chục tuổi. Song có vẻ bà không mặn mà gì với việc làm điệu, suốt mùa hè bà chỉ dặm chút kem nền kiêm luôn cả chống nắng.

“Con cũng không biết nữa, chắc khoảng hai tiếng gì đó.” Narumi đáp. “Hôm nay chỉ có một nhóm đặt phòng mẹ nhỉ. Mẹ có hỏi khoảng mấy giờ khách tới không ạ?”

“Mẹ không hỏi kỹ, họ chỉ bảo tám chiều tối.”

“Hừm, thế không sao đâu, con sẽ về trước lúc đó.”

“Với cả hôm nay Kyohei sẽ đến nhà mình đấy.”

“À đúng rồi nhỉ. Em ấy đi một mình ạ?”

“Ừ, mẹ nghĩ chắc tàu cũng sắp tới nơi rồi.”

“Con biết rồi. Con đi đường đấy nên sẽ tạt qua xem sao. Nếu em ấy

không biết đường, con sẽ dẫn em về”

“VẬY NHỜ CON NHÉ. ĐỂ THẲNG BÉ BỊ LẠC Ở ĐÂY THÌ MẸ CHẲNG CÒN MẶT MŨI NÀO MÀ NHÌN BỐ NÓ NỮA.”

Mặc dù nghĩ bụng ở cái thị trấn bé tí tẹo này làm gì có chuyện đi lạc nhưng Narumi vẫn gật đầu đáp “Vâng” rồi ra khỏi nhà.

Hôm nay cũng là một ngày trời quang mây và nắng gay nắng gắt. Tầng đá khảm vỏ chai dòng chữ “Lục Nham Trang” ngay cạnh lối vào sáng chói cả mắt.

Khoác chiếc túi đeo chéo trên vai, Narumi leo lên xe, đạp về phía nhà ga. Đường sá quanh đây chỗ nào cũng mấp mô, khúc khuỷu. Nhà trọ Lục Nham Trang nằm ở nơi đất cao, xuống một con dốc thẳng tuột là tới ga.

Chưa đầy năm phút Narumi đã tới ga. Hình như vừa đúng lúc tàu cập ga, hành khách đang bước từ cầu thang xuống. Nói vậy nhưng cũng chỉ có đầu mười người là cùng.

Trong số đó có một cậu bé trong trang phục đạo phố với áo thun đỏ cùng quần soóc màu kaki, lưng đeo ba lô.

Mặc dù nhận ra khuôn mặt trông có vẻ khó tính đó nhưng trong phút chốc Narumi ngập ngừng chưa cất tiếng gọi. Không chỉ vì sau hai năm gặp lại trông Kyohei đã cao lớn hơn nhiều so với cô nghĩ, mà còn vì lúc này cậu bé đang trò chuyện thân mật với người đàn ông đi bên cạnh. Cô nghe nói Kyohei tới đây một mình, còn nếu là Keiichi bố của cậu bé thì Narumi đã gặp nhiều lần rồi.

Nhưng đó quả đúng là Kyohei. Chẳng mấy chốc cậu bé cũng nhận ra Narumi. Cậu nói gì đấy với người đàn ông đi cùng, đoạn chạy về phía Narumi.

“Em chào chị.”

“Chào em, trông em lớn quá nhỉ.”

“Ôi, thật thế ạ?”

“Em học lớp năm r ồi nhỉ?”

“Vâng. Narumichan đến tận đây đón em đấy à?” Cậu bé ngược lên, khuôn mặt rạng rỡ.

Narumi không khỏi cảm thấy kỳ lạ khi bị cậu em họ kém gần hai mươi tuổi gọi chan* kèm sau tên như vậy. Chắc vì bố mẹ Kyohei thường gọi Narumi như vậy nên cậu học theo.

“Chị đến xem em đã đến nơi an toàn chưa. Chị đang có việc đi chỗ khác, nhưng vẫn còn thời gian nên nếu em không biết đường, để chị dẫn em về”

Cậu bé vừa lắc đầu vừa phẩy tay.

“Không cần đâu. Em có bản đồ, với lại h ồi trước em từng đến đây r ồi mà. Chỉ cần leo thẳng con dốc này là đến nơi đúng không?” Cậu bé chỉ tay về phía con dốc trước mặt.

“Đúng r ồi. Ngay trước cửa có một tảng đá to, đó chính là dấu hiệu nhận biết.”

“Vâng, em biết r ồi.”

“Kyohei này, em quen người kia hả? Khi nãy chị thấy em nói chuyện với anh ta.” Narumi hướng ánh mắt về phía xa. Người đàn ông đi cùng Kyohei ban nãy lúc này đang nói chuyện điện thoại.

“Chú ấy đi cùng tàu với em, nhưng em không quen.”

“Hừm, không quen mà lại nói chuyện thế à?”

Narumi nghĩ bụng việc đó không được hay cho lắm. Mặc dù trông người

đàn ông không có vẻ gì là đáng ngờ.

“Em bị một ông lão kỳ quặc cầu nhàu, chú ấy đã giúp em.”

“Ồ.”

Không hiểu thằng bé bị cầu nhàu chuyện gì. Narumi quan tâm đến đi đâu đó hơn. Nhưng dù sao như thế cũng yên tâm rồi.

“Thôi em đi đây.”

“Ừ, đi cẩn thận nhé. Chị em mình sẽ nói chuyện thông thả sau nhé.”

Kyohei gạt đầu, đoạn đi về phía con dốc. Narumi nhìn theo, sau đó cô nhún pê đan. Cô trông thấy người đàn ông khi nãy đang đứng ở bến đậu taxi. Tội nghiệp anh ta, Narumi nghĩ. Taxi ở thị trấn này chỉ đến ga theo giờ tàu dừng. Hơn nữa cũng chỉ có hai, ba chiếc là nhiều. Nếu giờ không còn chiếc nào đỗ ở đây nghĩa là xe đã rời đi hết, nhanh nhất cũng phải ba mươi phút nữa mới lại có xe.

Narumi đạp xe êm ru trên con đường dọc bờ biển. Những cơn gió mang theo mùi ghềnh đá làm mái tóc rối tung, nhưng cô chẳng bận tâm. Đã hơn mười năm rồi cô không nuôi tóc dài. Bởi lúc nào hứng lên cô sẽ đi lặn biển, rồi cứ thế ra quán uống bia mà chẳng buồn tắm gội lại. Nghĩ đến đi đâu đó, cô chẳng thể cười nổi việc mẹ mình, bà Setsuko không hề có hứng thú gì với chuyện trang điểm.

Giữa chừng Narumi rẽ sang ngang, đi xa khỏi biển. Đoạn này hơi dốc. Ở đây tọa lạc nào trung tâm mua sắm, ngân hàng, mang lại cảm giác phần hoa, dù chẳng nhiều nhận gì. Đi qua chỗ này sẽ thấy một tòa nhà màu xám. Đó chính là tòa thị chính của thành phố. Hôm nay, một cuộc họp quan trọng sẽ diễn ra tại đây.

Sau khi để xe vào nơi quy định, Narumi liếc nhìn quanh bãi đậu. Một

chiếc xe khách đang đỗ ở đó. Cô lại gần, nhìn tấm biển treo ở chính diện. Trên đó đề dòng chữ: “Đoàn DESMEC”. Tên chính thức là “Cơ quan Tài nguyên kim loại và khoáng sản dưới biển” nhưng mọi người đầu tiên miệng gọi luôn là Desmec.

Trên xe không có người. Có lẽ họ đã tới nơi và đang chuẩn bị. Phía mình cũng không thể lơ là được, nghĩ vậy Narumi đi về phía cửa.

Người của tòa thị chính đang đứng ở lối vào để kiểm tra. Narumi xuất trình thẻ tham dự, đoạn đi về phía sảnh chính.

Những người đến tham dự cuộc họp đầu đã tập trung ở đây. Cô bần chần đảo mắt nhìn quanh thì chợt nghe thấy tiếng ai đó gọi tên mình.

Sawamura Motoya đang sải bước về phía cô. Sawamura mới nghỉ việc ở Tokyo và trở về quê mùa xuân vừa rồi, hiện anh vừa phụ giúp ở cửa hàng đồ điện của gia đình, vừa làm một cây bút tự do. Cả khuôn mặt lẫn cánh tay lộ ra dưới áo sơ mi đầu đen nhem.

“Em làm gì mà đến muộn thế?”

“Em xin lỗi. Những người khác đâu rồi ạ?”

“Mọi người tập trung cả rồi, ở đằng này.” Narumi theo sau Sawamura. Không hiểu bọn họ nói thế nào mà lại được sử dụng nguyên một phòng chờ. Trong phòng có khoảng mười mấy người, toàn là những gương mặt quen thuộc. Phân nửa trong số họ trạc tuổi Narumi, số còn lại thì đầu bốn, đầu năm. Họ làm đủ nghề khác nhau, nhưng tất cả đều là cư dân đang sinh sống tại Harigaura. Cũng có người Narumi quen từ trước, nhưng hầu hết đều là quen qua cuộc vận động lần này.

Sawamura hít một hơi sâu, đoạn nhìn một lượt tất cả mọi người.

“Trước mắt hôm nay chúng ta cứ nghe xem họ nói gì. Tài liệu tôi vừa

phát khi này tổng hợp những nội dung mà chúng ta đã tự tìm hiểu được. Tôi nghĩ lời giải thích bên phía họ chắc chắn sẽ có những điểm mâu thuẫn với tài liệu này. Mọi người hãy coi đó là trọng tâm của cuộc thảo luận lần này. Tuy nhiên, buổi thảo luận chính sẽ diễn ra vào ngày mai. Chúng ta cứ nghe toàn bộ giải thích của phía bên kia rồi tối nay sẽ hợp tác chiến thêm một lần nữa. Có ai có câu hỏi gì không?”

“Trong này không viết gì đến chuyện tiền nong nhỉ?” Một thầy giáo dạy môn Xã hội ở trường cấp hai lên tiếng. “Chẳng hạn việc khai thác lần này sẽ đem lại hiệu quả kinh tế ra sao? Tôi nghĩ phía bên kia sẽ nhấn mạnh vào điểm này.”

Sawamura mỉm cười với vị thầy giáo.

“Nói về hiệu quả kinh tế cũng giống như một miếng bánh mochi được vẽ trên giấy vậy. Nó sẽ thay đổi tùy thuộc vào việc người vẽ là ai và cách chúng ta nhìn nó như thế nào. Tôi đoán rằng phía bên kia sẽ chỉ toàn nói những lời có cánh, nhưng chúng ta tuyệt đối không được nhẹ dạ cả tin.”

“Hơn nữa,” Narumi chen ngang, “theo tôi vấn đề quan trọng không phải là tiền mà ở chỗ họ sẽ làm thế nào để bảo vệ bờ biển xinh đẹp của chúng ta. Bởi một khi môi trường đã bị phá hoại, cho dù có bỏ ra vài trăm triệu yên cũng không thể trả lại như cũ được nữa.”

Trước lời lẽ có phần mạnh mẽ đó, thầy giáo Xã hội nhún vai tỏ ý “ừ thì đúng là vậy”.

Có tiếng gõ cửa. Cửa mở ra, một nam nhân viên trẻ của tòa thị chính nhòm vào.

“Sắp tới giờ rồi, xin mời các anh chị vào hội trường.”

“Ok, chúng ta đi thôi.” Sawamura hăng hái nói. Nghe hiệu lệnh đó, những người khác rục rịch đứng lên.

Ghế trong hội trường được xếp hình bậc thang. Nếu ngồi kín chỗ này thì có khi phải chứa được bốn, năm trăm người. Nghe đâu hội trường được thiết kế để dùng cho cả các buổi diễn thuyết, tuy nhiên trong ký ức của Narumi, chưa từng có buổi diễn thuyết của người nổi tiếng nào được tổ chức tại đây.

Nhóm của Narumi chiếm lấy hàng ghế phía trên. Họ đặt tài liệu trên mặt bàn, chuẩn bị giấy bút để ghi chép. Ngồi bên cạnh, Sawamura đang kiểm tra lại máy ghi âm.

Hội trường rộng lớn dần được lấp kín. Cô thấy cả ngài thị trưởng và người đứng đầu thị trấn. Nghe đâu không chỉ có người dân địa phương mà cả những người từ các tỉnh thành khác cũng đến. Ai cũng quan tâm nhưng hầu như chẳng ai biết gì cả. Chủ đề được bàn luận ngày hôm nay chính là như vậy.

Trong lúc nhìn những người đến tham gia, Narumi bắt gặp ánh mắt của một người đàn ông ánh chừng ngoài sáu mươi. Ông ta để đầu húi cua, tóc điểm vài sợi bạc, mặc một chiếc áo sơ mi hở cổ. Người đàn ông nhoẻn miệng cười, đoạn khẽ cúi đầu chào Narumi. Cô cũng đáp lại, song không rõ ông ta là ai.

Trên bục có đặt một chiếc bàn dài cùng mấy chiếc ghế gấp xếp thẳng hàng. Trên bàn có dán giấy đề chức danh và họ tên. Hầu hết đều là người của Desmec, ngoài ra còn có sự góp mặt của một vài nhà hải dương học và vật lý học. Họ còn chuẩn bị sẵn một màn hình ở ngay chính giữa căn phòng.

Cánh cửa phía trước mở ra, những người đàn ông trong trang phục áo vest nối đuôi nhau đi vào. Khuôn mặt ai nấy đều nghiêm nghị. Theo chỉ dẫn của nhân viên tòa thị chính, họ lặng lẽ ngồi vào những chiếc ghế đã

được chuẩn bị sẵn trên bục.

Cách đó một khoảng là chỗ ngồi dành cho người dẫn chương trình. Một cậu thanh niên khoảng ba mươi tuổi, mắt đeo kính cần lấy micro.

“Hiện đã đến giờ, vậy tôi xin phép được bắt đầu. Còn thiếu một người nữa, nhưng chắc anh ấy sẽ đến ngay thôi...”

Người dẫn chương trình vừa nói đến đó thì cánh cửa bật mở, một người đàn ông tay cần áo khoác hốt hải chạy vào.

Narumi không khỏi bất ngờ. Đó chính là người cô đã gặp ở nhà ga, người khi nãy đi cùng với Kyohei. Hai bên thái dương anh ta ướt đầm mồ hôi. Hẳn là anh ta không bắt được taxi và phải đi bộ từ ga tới đây. Chạy xe đạp chỉ loáng cái là tới, nhưng đi bộ thì cũng mất khá thời gian.

Anh ta ngồi vào chiếc ghế có đề dòng chữ: “Yukawa Manabu - Phó giáo sư vật lý trường Đại học Teito”.

“Vâng, vậy là đã đông đủ tất cả mọi người, tôi xin phép được bắt đầu lại.” Người dẫn chương trình lên tiếng. “Hôm nay chúng ta sẽ có buổi thuyết trình liên quan đến việc khai thác tài nguyên kim loại và khoáng sản dưới biển. Tôi tên là Kuwano đến từ phòng Quan hệ công chúng thuộc Cơ quan Tài nguyên kim loại và khoáng sản dưới biển. Tôi xin phép được dẫn chương trình cho buổi ngày hôm nay. Rất mong nhận được sự hợp tác từ phía quý vị. Vâng, trước tiên sẽ là phần giải thích sơ lược của phòng Kỹ thuật.”

Người đàn ông với chức danh trưởng phòng Kỹ thuật vừa đứng lên thì đèn trong phòng được tắt đi. Trên màn hình xuất hiện dòng tiêu đề với cỡ đại: “Về đề án khai thác tài nguyên kim loại và khoáng sản dưới biển”.

Narumi dựng thẳng lưng, nghĩ bụng không thể để sót một câu một chữ nào của đối phương. Sứ mệnh của cô là bảo vệ biển, không thể để việc khai

thác tài nguyên hủy hoại bảo bối quý giá của thiên nhiên được.

Mùa hè này đã xảy ra một sự việc gây xôn xao dư luận Harigaura và các vùng lân cận. Nguyên nhân bắt nguồn từ một bản báo cáo được công bố bởi Hội nghiên cứu năng lượng tài nguyên thuộc Bộ Kinh tế, Thương mại và công nghiệp. Nội dung bản báo cáo cho rằng dải biển từ Harigaura kéo dài mấy chục ki lô mét về hướng Nam rất có tiềm năng cho việc thử nghiệm khai thác quặng nhiệt dịch dưới biển, nhằm hướng đến thương mại hóa.

Quặng nhiệt dịch là khối đá được hình thành do sự lắng đọng của các thành phần kim loại có chứa trong nguồn nước nóng phun trào từ đáy biển. Thành phần của nó bao gồm đồng, chì, kẽm, vàng, bạc... Ngoài ra còn có một lượng lớn các kim loại hiếm như germanium, gallium. Nếu có thể khai thác những kim loại đang ngày càng khan hiếm trên khắp thế giới đó một cách có lợi nhuận thì Nhật Bản sẽ vươn lên trở thành cường quốc về tài nguyên thiên nhiên. Bởi thế chính phủ đầu tư phát triển kỹ thuật cho lĩnh vực này như một lẽ đương nhiên. Và Desmec chính là nhà tiên phong.

Lần này người ta đặc biệt quan tâm đến quặng nhiệt dịch ở đây bởi nó nằm ở tầng khá nông, khoảng tám trăm mét dưới đáy biển. Càng nông thì việc khai thác càng dễ dàng, và chi phí cũng nhờ thế mà giảm đi. Vài chục ki lô mét từ đất liền là khoảng cách vừa phải để nhắm đến thương mại hóa. Ngay khi kế hoạch khai thác đó được công bố, dư luận ở Harigaura nói riêng và các tỉnh lân cận nói chung trở nên xôn xao. Không phải họ tức giận vì biển của mình sẽ bị tàn phá. Rất nhiều người kỳ vọng sẽ có một ngành công nghiệp mới sinh ra trên vùng đất của họ.



“Con dốc này dài thế cơ à.” Kyohei dừng chân, nhìn quanh với vẻ chán nản. Lần trước khi tới đây cậu cũng đã đi qua đi lại con đường này mấy lần để ra bãi biển. Nhưng hồi đó là bố cậu lái ô tô. Đây là lần đầu tiên cậu phải cuộc bộ thế này.

So với hai năm trước, cảnh vật xung quanh không mấy thay đổi. Một căn nhà lớn mà trước đây có lẽ từng là nhà trọ ẩn mình ngay bên dưới chân dốc. Mái nhà và tường đã ngả sang màu tro cũ kỹ, lớp sơn trên tấm biển hiệu không lâu cũng đã bong tróc cả. Kyohei nhớ lại lần trước khi đi ô tô qua đây, bố cậu đã nhắc tới “vết tích của sự đổ nát”.

“Người ta gọi đây là vết tích của sự đổ nát đấy. Chữ Hán từ này hơi khó, tóm lại là chỉ những căn nhà tan hoang, không người ở. Ngày xưa chắc nó đã từng là một nhà trọ hoành tráng lắm.”

“Tại sao không có ai ở đó nữa ạ?” Kyohei hỏi.

“Thì làm ăn không sinh lời, khách không đến trọ nữa chứ sao.”

“Sao khách lại không đến nữa ạ?”

Bố cậu trả lời sau một tiếng hừ...m: “Vì họ đến những nơi khác tốt hơn.”

“Tốt hơn thế nào ạ?”

“Những chỗ vui hơn như Disneyland hay Hawaii chẳng hạn.”

“Hừm.”

Kyohei chưa được đi Hawaii bao giờ, nhưng Disneyland thì cậu rất khoái. Khi cậu kể cho mấy đứa bạn nghe chuyện sẽ đi Harigaura, chẳng đứa nào biết đấy là đâu, cũng chẳng đứa nào lấy làm ghen tị.

Vừa nhớ lại đoạn hội thoại khi ấy, Kyohei vừa tiếp tục leo dốc. Ngay từ đầu cậu đã thắc mắc không hiểu tại sao người ta lại xây một nhà trọ lớn như thế ở nơi này. Chắc ngày xưa du khách tới đây nhiều lắm.

Chẳng mấy chốc căn nhà quen thuộc hiện ra trước mắt cậu. Mặc dù rộng chưa bằng một phần tư căn nhà đổ nát khi nãy nhưng xét về độ cũ thì không hề thua kém. Chủ nhà trọ là bác trai của Kyohei, ông Kawahata Shigeharu. Ông là chủ đời thứ hai, nhưng kể từ sau khi tiếp quản nhà trọ này cách đây khoảng mười lăm năm, ông chưa một lần tiến hành cải tạo lại. Bố Kyohei vẫn thường nói: “Đằng nào cũng chẳng có khách tới, chi bằng bỏ quách cái nhà trọ rách nát ấy đi.”

Kyohei mở cửa kéo ngoài hiên, bước vào trong. Điềm hòa bất vừa phải khiến cậu cảm thấy thật dễ chịu. “Cháu chào bác ạ!” Kyohei gọi với vào trong.

Tấm rèm sau quây đung đưa, bác gái cậu, bà Kawahata Setsuko tươi cười bước ra.

“Ái chà chà, chào cháu, Kyohei. Cháu lớn thật đấy.” Câu đầu tiên của bà giống hệt câu của Narumi. Có lẽ họ nghĩ bọn trẻ con sẽ vui khi được khen như vậy.

Kyohei cúi gập người xuống. “Từ hôm nay mong bác giúp đỡ ạ.”

Bà Setsuko nở nụ cười nhăn nhó. “Cháu nói gì thế, khách sáo quá. Nào, vào đây đi đã.”

Kyohei cởi giày, xỏ chân vào đôi dép đi trong nhà. Căn nhà trọ này có cả tiêng sành, dù khá nhỏ. Ở đó đặt một chiếc ghế mây dài.

“Bên ngoài nóng lắm phải không? Bác lấy thứ gì mát cho cháu uống nhé. Cháu uống nước hoa quả hay trà lúa mạch? Có cả Coca nữa đấy.”

“Thế bác cho cháu Coca ạ.”

“Coca hả, Ok.” Bà Setsuko giơ hai ngón tay hình chữ V, đoạn đi về phía sau quầy.

Kyohei cởi ba lô, ngồi xuống ghế mây. Cậu lơ đãng nhìn quanh phòng. Một bức tranh sơn dầu có vẻ là vẽ bãi biển gần đây được lồng trong khung trang trí. Bên cạnh đó dán một tấm bản đồ kèm theo hình minh họa giới thiệu các địa điểm du lịch quanh đây. Ấy vậy nhưng màu của nó đã phai sạch thành ra không còn đọc được gì. Chiếc đồng hồ cũ kỹ treo trên tường đang chỉ hai giờ chiều.

“Ồ, ồ” Kyohei nghe thấy một giọng nói khàn khàn. Cậu quay ra thì thấy ông Shigeharu đang đi lại từ bên trong hành lang. “Chào cháu, Kyohei lớn thật rồi nhỉ, đi một mình tới tận đây.”

Ông Shigeharu vẫn to béo hết một con búp bê Daruma, y như lần gặp hai năm trước, có khác chẳng chỉ là giờ đây ông phải chống gậy. Mái tóc đã mỏng hơn nhiều, phải gọi là đầu hói mới đúng. Kyohei nhớ bố cậu từng nhắc đến chuyện bác bị tăng cân quá nhiều nên đầu gối không còn chống đỡ được nữa.

Kyohei đứng lên chào người bác.

“Không phải đứng lên đâu, bác cũng ngồi xuống đây. Hãy dà.” Ông Shigeharu ngồi xuống đối diện Kyohei, cười hềnhề. Trông mặt ông cứ như thần Ebisu vậy. “Thế nào, bố mẹ cháu khỏe cả chứ?”

Kyohei gật đầu. “Vâng. Cả hai đều rất bận ạ.”

“Vậy à? Làm ăn khấm khá thế là tươm rồi.” Bà Setsuko bưng chiếc

khay đặt sẵn một bình trà và ba chiếc cốc ra, có lẽ bà đã nghe thấy tiếng ông Shigeharu. Trong đó, một chiếc cốc đã rót sẵn Coca.

“Ái chà, tôi cũng muốn uống Coca.” Ông Shigeharu nói.

“Không được, ông phải kiêng đồ ngọt.” Bà Setsuko rót trà lúa mạch vào cốc.

Kyohei đang khát khô cả cổ, cậu uống Coca một cách ngon lành.

Setsuko là chị gái cùng cha khác mẹ với Keiichi. Nghe nói mẹ của bà Setsuko mất trong một vụ tai nạn giao thông từ hồi bà còn nhỏ. Sau đó, bố bà tái hôn và sinh ra Keiichi. Bởi vậy mà hai người chênh nhau những chín tuổi.

“Cháu gặp chị Narumi ở ga r ấ ạ. Chị ấy bảo đang có việc gì đó.”

“Việc á? Việc gì thế?” Ông Shigeharu hỏi bà Setsuko, có vẻ ông cũng không nắm được tình hình.

“Thì chuyện đó đấy. Chuyện liên quan đến biển, gì mà khai thác vàng với bạc dưới đáy biển ấy.”

“À, chuyện đó hả.” Ông Shigeharu tỏ vẻ không mấy quan tâm. “Không biết thế nào, thật là ngon ăn thế, hay lại lừa đảo?”

“Ai mà biết.” Bà Setsuko nghiêng đầu. “Con bé Narumi lo biển sẽ bị ô nhiễm nếu họ thực sự tiến hành khai thác.”

“Biển à... Thế thì không được.” Ông Shigeharu hớp một ngụm trà, mặt tỏ vẻ nghiêm nghị.

“À, phải r ấ.” Kyohei mở ba lô, lấy ra một bọc giấy. “Cháu quên mất, đây là quà mẹ nhờ cháu gửi biếu hai bác ạ.”

“Chà chà chà, thật ngại quá. Đâu cần câu nệ thế chứ.” Bà Setsuko nhú mày, mỉm cười nhận lấy món quà, đoạn mở gói bọc ngay tấp lự. “Ái chà, là

món khô bò ướt mặn ngọt đây mà. Cửa hàng này nổi tiếng lắm phải không. Phải gửi lời cảm ơn mợ Yuri mới được.”

Kyohei uống hết cốc Coca. Thấy vậy bà Setsuko liền hỏi: “Cháu uống thêm không?” Kyohei vừa gật đầu vừa đáp “Có ạ”, bà Setsuko đã cầm ngay chiếc cốc rỗng đi. Nếu ở nhà thế nào cậu cũng phải nghe những câu đại loại như “Muốn uống thì tự đi mà lấy.”

Kyohei nghĩ bụng: “Ở đây đến hết kỳ nghỉ hè cũng không phải ý t ấ.”



Trưởng phòng Phát triển đứng lên, bắt đầu trình bày về kế hoạch sau này. Trước mắt họ sẽ tìm hiểu địa hình, xem xét khối lượng và tỷ trọng của quặng cũng như tỷ lệ kim loại. Song song với đó, họ sẽ nâng cao các kỹ thuật khai thác tài nguyên như đào và đưa quặng lên. Ngoài ra, họ cũng sẽ xây dựng kỹ thuật luyện quặng, đẩy mạnh hoạt động để mười năm nữa có thể cân nhắc tới việc thương mại hóa.

Nghe vậy, Narumi cảm thấy yên tâm phần nào. Bởi họ đã không nói những câu bùi tai đại loại như đây là dự án tiềm năng có thể mở ra một ngành công nghiệp mới hỗ trợ người dân địa phương. Có lẽ họ cũng đang phải thận trọng vì đúng là vẫn còn quá nhiều điều chưa được làm rõ.

Mặc dầu vậy, vẫn có âm hưởng gì đó trong cụm từ “tài nguyên dưới biển” khiến người ta ôm mộng. Không có gì khó hiểu khi những người đang muốn vực dậy nền kinh tế địa phương cảm thấy như vừa có một vị cứu tinh đột nhiên xuất hiện. Thị trấn Harigaura đang ngày càng trở nên suy thoái. Ngành du lịch vốn được coi là nguồn doanh thu lớn nhất vẫn đang tiếp tục trì trệ.

Tuy nhiên, Narumi cũng lo chỉ vì lẽ đó mà dễ dàng tiếp nhận một kỹ thuật mới chưa ai biết đến liệu có ổn không? Thị trấn Harigaura được hình thành từ biển, nhưng phải là một bờ biển xinh đẹp, tràn ngập sức sống. Nếu để vực dậy thị trấn mà phải hy sinh biển cội rễ của thị trấn thì chẳng khác

nào đang làm một việc ngược đời cả.

Nói thì nói vậy nhưng một mình Narumi chẳng thể làm được gì. Nghĩ chí ít cũng phải cho mọi người biết suy nghĩ của mình, cô đã viết lên blog. Từ dạo trước, Narumi đã quản lý một trang web cá nhân giới thiệu về biển Harigaura.

Khi đó, Sawamura Motoya, một người cũng xuất thân từ Harigaura đã gửi thư điện tử cho cô. Là một cây bút tự do, anh rất tích cực viết về chủ đề bảo vệ môi trường. Anh đã liên hệ với những người bạn yêu quý thiên nhiên của mình và bắt tay vào chuẩn bị cho cuộc vận động phản đối. Anh viết thư cho Narumi ngỏ ý mời cô tham gia cùng.

Như người sắp chết đuối vớ được cọc, Narumi viết thư hồi âm ngay lập tức, bày tỏ nguyện vọng muốn tham gia vào hoạt động bảo vệ biển. Sau đó là những ngày trao đổi thông tin và học tập. Sawamura rời căn hộ ở Tokyo, trở về quê để toàn tâm toàn ý tham gia cuộc vận động. Anh tận dụng những mối quan hệ xã hội của mình, tập trung những người sẵn lòng ủng hộ cuộc vận động phản đối. Nhóm Narumi cho rằng việc khai thác lần này sẽ phá hủy hệ sinh thái và tác động chủ yếu tới những người làm ngư nghiệp. Chính bởi vậy những người này bắt đầu xuất hiện ngày càng đông trong các cuộc tụ họp của phe phản đối.

Chính phủ cuối cùng cũng có động thái khi mà cuộc vận động ngày càng lan tỏa sâu rộng. Bộ Kinh tế, Thương mại và công nghiệp đã ra chỉ thị yêu cầu các cơ quan liên quan mở cuộc họp giải thích rõ ràng với người dân sống quanh khu vực biển có sàng quặng.

Thế nên hôm nay mới có buổi thuyết trình này đây. Một cơ hội hiếm có. Narumi quyết định sẽ nhân dịp này nói ra hết những suy nghĩ của mình về biển.

Kỹ sư của Desmec vẫn đang tiếp tục trình bày. Họ cũng đã chuẩn bị sẵn phần giải thích liên quan đến vấn đề bảo vệ môi trường. Mặc dù vậy, nội dung mà Narumi nghe được không mấy thuyết phục.

Tiếp nối phần trình bày kéo dài gần hai giờ đồng hồ của Desmec là phần hỏi đáp. Người kế bên, Sawamura ngay lập tức giơ tay. Anh nhận lấy micro, bắt đầu chất vấn.

“Sàng quặng nhiệt dịch dưới biển, đúng như tên gọi của nó, là một cái hố nơi nguồn nước nóng phun trào. Xung quanh cái hố đó có rất nhiều loài sinh vật tầng nước sâu đang sinh sống. Các vị nói rằng sẽ dự đoán xem việc khai thác quặng có ảnh hưởng như thế nào và đưa ra đối sách, nhưng tôi cho rằng chẳng cần phải dự đoán làm gì, những sinh vật đó chắc chắn sẽ bị hủy diệt. Trong số các sinh vật sống ở tầng nước sâu, có những loài phải mất đến vài năm mới đạt đến kích thước mười mấy xen ti mét. Ấy vậy mà chúng sẽ bị giết chết chỉ trong nháy mắt. Hãy cho chúng tôi biết các vị định sẽ làm gì để bảo vệ chúng, các vị chỉ cần nói ý tưởng ở thời điểm hiện tại thôi cũng được.”

“Thật không hổ danh!” Narumi thần thán phục. Sawamura đã nói thay cho suy nghĩ của cô.

Trưởng phòng Phát triển của Desmec đứng lên trả lời chất vấn.

“Đúng như anh nói, việc gây hại cho một số loài sinh vật là đi đầu không thể tránh khỏi. Chúng tôi đang cân nhắc các đối sách bảo toàn môi trường bằng những nghiên cứu di truyền học. Tức là chúng tôi sẽ tìm hiểu gen của các loài sinh vật ấy và xác minh xem chúng có đang tồn tại ở vùng biển nào khác không. Nếu như chúng chỉ có ở vùng biển đó, chúng ta cần đưa ra biện pháp bảo vệ. Phương pháp bảo vệ như thế nào còn tùy thuộc vào từng loài.”

Sawamura cầm micro.

“Ý anh là nếu các loài sinh vật ấy còn sinh sống ở nơi khác nữa thì đám sinh vật ở đây có bị hủy diệt cũng không sao hết?”

“Thì, đúng là như vậy.” Vị trưởng phòng Phát triển trả lời với khuôn mặt méo xệch.

“Nhưng các vị có thể tìm hiểu gen của tất cả các loài sinh vật sống ở đó không? Chưa kể các loài sinh vật sống tầng nước sâu vốn ẩn chứa vô vàn bí ẩn. Năm tường tận hết loài nào sống ở đâu chẳng phải là việc nằm ngoài khả năng hay sao?”

“Không, chuyện đó, chúng tôi đang suy nghĩ xem sẽ phải làm gì.”

“Nói thế không được.” Đột nhiên có một giọng nói cất lên từ chỗ khác. Tất cả những người ngồi trên bục giật mình quay sang nhìn chủ nhân của giọng nói. Người vừa lên tiếng là nhà vật lý Yukawa.

“Trả lời như thế là không được.” Yukawa nhắc lại. “Ngay cả các nhà chuyên môn cũng khó mà khẳng định rằng họ hiểu hết về các sinh vật sống dưới tầng nước sâu. Việc gì không làm được thì nên nói thẳng là không làm được.”

Vị trưởng phòng Phát triển im lặng, vẻ bối rối. Người dẫn chương trình lại gần micro, định nói đi đầu gì đó. Song Yukawa đã cất lời trước.

“Để sử dụng tài nguyên dưới lòng đất, con người chỉ có cách khai thác mỏ mà thôi. Một khi đã làm vậy, các loài sinh vật sẽ bị nguy hại. Dù trên mặt đất hay dưới biển sâu thì cũng như nhau cả thôi. Con người đã và đang lặp đi lặp lại những việc ấy. Vấn đề còn lại là lựa chọn thế nào thôi.” Yukawa chỉ nói có vậy, sau đó anh đặt micro xuống, khép mi mắt lại như để phớt lờ mọi ánh mắt đang đổ dồn về phía mình.

Nhóm của Narumi và Sawamura rời hội trường lúc hơn bốn giờ rưỡi.

“Nhìn chung mọi thứ diễn ra đúng như dự đoán. Không có nhiều những lời chót lười đầu môi như chúng ta tưởng, nên cũng không đến nỗi khó chịu.” Sawamura nói trong lúc đi trên hành lang.

“Em cũng nghĩ họ nói khá thật lòng. Có vẻ như phía bọn họ cũng đang thăm dò tình hình thôi. Dù sao họ cũng có nghĩ đến vấn đề bảo vệ môi trường.”

“Không đâu, không thể yên tâm được. Một khi đã thương mại hóa họ sẽ đâm đầu vào khai thác, khi đó bảo vệ môi trường chỉ còn là vấn đề thứ yếu. Từ trước đến nay vẫn luôn như vậy. Nhà máy điện nguyên tử là một ví dụ điển hình đấy. Không thể để mặc lừa họ được.”

Narumi gật gù, đúng là như vậy. Tham gia buổi thuyết trình hôm nay khiến cô có cảm giác như vừa hoàn thành xong một nhiệm vụ, song cuộc chiến phân thắng bại vẫn còn đang ở phía trước.

“Mà phe ủng hộ cũng có đủ loại người nhỉ. Cái người giảng viên đại học đã chen ngang khi anh Sawamura đặt câu hỏi ấy. Nghe anh ta nói việc gì không làm được thì nhận không làm được, em chợt nghĩ ‘À, thì ra cũng có người như vậy.’”

“Vị học giả đó à.” Sawamura nhếch môi, nói, “Chỉ là đang xù lông tự vệ thôi.”

“Nhưng em vẫn nghĩ anh ta cũng tử tế vì đã không có ý quanh co. Viên chức chính phủ hay các nhà chính trị khó mà nói được mấy lời như vậy.”

“Cũng phải.” Tuy gật đầu song Sawamura vẫn tỏ thái độ không phục. Có lẽ anh không muốn dành lời khen cho đối thủ.

Ra khỏi tòa thị chính, cả nhóm quyết định giải tán.

“Gặp mọi người sau nhé.” Sawamura chào tạm biệt. Họ dự định sẽ lại gặp nhau sau bữa tối để họp bàn chuẩn bị cho buổi ngày mai.

Narumi leo lên xe và nhấn bàn đạp sau khi vẫy tay chào mọi người.

Sau khi đi qua ga, cô xuống xe. Từ đây phải lên dốc nên dắt bộ sẽ đỡ mệt hơn nhiều.

Một chiếc taxi từ đằng sau vượt lên trước Narumi khi nhà trọ Lục Nham Trang hiện ra trước mắt. Cô nhìn theo thì thấy chiếc taxi đỗ lại trước cửa nhà trọ. Hình như đó chính là vị khách duy nhất đã đặt phòng tối nay.

Gần đây chuyện chỉ có một đơn đặt phòng không còn hiếm nữa. Năm nay hè đến rồi nhưng lượng khách đến trọ cũng chẳng tăng lên, trái lại còn đang giảm đi. Không riêng gì nhà trọ Lục Nham Trang mà ngành du lịch của thị trấn Harigaura nói chung đang ở trong thời kỳ ảm đạm. Mấy năm trở lại đây, một vài khách sạn, nhà nghỉ đã lâm vào cảnh phải đóng cửa. Narumi đã chuẩn bị sẵn tinh thần nhà trọ của gia đình cô cũng chung số phận, vấn đề chỉ là thời gian. Ngoài những khi bận rộn ra, nhà trọ không đủ tiền để thuê người làm, kể cả từ sau khi ông Shigeharu bị đau chân cũng chỉ có hai mẹ con bà Setsuko thay nhau quán xuyến. Tóm lại nhà trọ vắng khách tới nỗi hai người vẫn xoay xở được. Chiếc taxi vừa dừng trả khách quay ngược trở lại. Tài xế là người thi thoảng Narumi vẫn gặp. Anh ta cúi chào khi đi ngang qua cô, đúng là chuyện chỉ có ở một thị trấn nhỏ bé thế này.

Narumi bước vào nhà đúng lúc vị khách trọ đang đứng ghi thông tin ở quầy. Bà Setsuko, người đang tiếp khách gật đầu với cô.

Sau khi điền thông tin xong, vị khách ngoảnh mặt lại. Narumi hơi bất ngờ khi trông thấy khuôn mặt của ông ta. Đó chính là người đàn ông mặc chiếc áo sơ mi hở cổ tham dự buổi thuyết trình khi nãy. Ông ta lại cúi chào

Narumi với vẻ mặt điềm đạm, như thể đã đoán trước việc cô sắp về.

“Vậy, tôi xin phép dẫn quý khách lên nhận phòng.” Bà Setsuko cần chìa khóa phòng rồi bước ra khỏi quầy. Vị khách xách chiếc ba lô du lịch loại nhỏ lặng lẽ đi theo sau.

Sau khi hai người đi khuất, Narumi bước vào trong quầy kiểm tra phiếu thông tin. Tên vị khách đó là Tsukahara Masatsugu, một cái tên hoàn toàn xa lạ.

Narumi nghĩ có lẽ mình không cần để ý đến người này. Lúc ở tòa thị chính, có thể vì tình cờ bắt gặp ánh mắt của Narumi nên ông ấy mới mỉm cười để bày tỏ thiện ý.

Nhưng rồi Narumi nghiêng đầu khi nhìn tờ phiếu thông tin. Trên đó ghi địa chỉ ở tỉnh Saitama. Tại sao một người đến từ tỉnh Saitama lại tham dự buổi thuyết trình này nhỉ?

“Narumi, chị về rồi à?”

Nghe tiếng gọi, Narumi ngẩng đầu lên. Cánh cửa bên cạnh mở ra, Kyohei đang đứng đó.

“Ồ, em vừa xuống tầng hầm à?”

“Vâng, em đi cùng bác.”

Kyohei vừa dứt lời Narumi đã nghe thấy tiếng gập lộc cộc. Đằng sau cánh cửa có cầu thang dẫn xuống phòng lò hơi dưới tầng hầm.

Một lát sau, thân hình ục ịch của ông Shigeharu xuất hiện. Dáng đi của ông trông thật khổ sở. Nếu biết một người đàn ông như vậy lại được giao nhiệm vụ vận hành lò hơi, thế nào người của Phòng cháy chữa cháy cũng sẽ quở trách hai mẹ con cô.

“Narumi về rồi hả con? Buổi thuyết trình thế nào?” Ông Shigeharu hỏi.

“Bọn con cũng tham khảo được kha khá. Ngày mai lại có buổi thảo luận nữa. Con xin lỗi vì sẽ lại vắng nhà.”

“Chuyện đó không sao, miễn là con thấy nhẹ nhõm.”

“Chị Narumi đang tham gia vận động bảo vệ môi trường ạ? Chị giỏi quá!” Kyohei nói với vẻ thán phục.

“Giỏi giang gì đâu em.”

“Này này, thế chị có ra khơi rồi tấn công mấy tàu đánh bắt cá voi không?”

Narumi không khỏi bất ngờ.

“Chị không làm việc đó. Việc bọn chị đang làm là ngăn không cho bọn họ làm những điều quá trớn gây ô nhiễm biển. Nếu họ khai thác tài nguyên dưới biển thì rất có thể còn làm ảnh hưởng đến cả ngành ngư nghiệp nữa.”

“Hừm, thế ạ.” Kyohei tụt hứng ngay tức khắc. Có lẽ cậu bé đã hy vọng sẽ được nghe chuyện chiến đấu với tàu đánh bắt cá voi.

Bà Setsuko quay trở lại. “Vị khách ban nãy sẽ ăn tối lúc bảy giờ nhé.”

Narumi nhìn đồng hồ. Gần năm giờ rồi.

“Vội lại chúng ta sẽ có thêm một vị khách đột xuất nữa.” Bà Setsuko nói. “Lúc con vừa đi khỏi, người đó đã gọi điện đến đặt phòng. Là một người đàn ông.”

“Ồ.”

Đúng lúc Narumi đang nghĩ chuyện hiếm đây thì cánh cửa ngoài hiên mở ra. “Tôi xin phép,” giọng một người đàn ông vang lên. Narumi không khỏi sửng sốt vì giọng nói đó nghe rất quen.

Cô ngoảnh lại. Quả nhiên không ngoài dự đoán, vị giáo sư vật lý đang đứng đó.



Tầng một của nhà trọ Lục Nham Trang có vài căn phòng dùng cho các bữa tiệc nhỏ. Hiện tại chúng được sử dụng làm phòng ăn cho khách. Kyohei sẽ ăn tối cùng gia đình Narumi ở căn phòng cạnh khu bếp. Nhưng nghe nói người đàn ông có tên Yukawa sẽ ăn tối ở phòng tiệc lúc sáu giờ nên Kyohei thử ghé qua đó xem sao.

Tấm cửa kéo của căn phòng ngay trước mặt đang mở. Cậu thấy xe đẩy thức ăn ngoài hành lang, có lẽ bà Setsuko đang mang đồ ăn tới.

Kyohei rón rén nhòm vào trong. Yukawa ngẩng lên nhìn một mình giữa căn phòng có thể chứa được khoảng mười người. Bà Setsuko đang bày biện thức ăn lên chiếc khay nhỏ đặt trước mặt.

“VẬY à, ý cô là vẫn có quán mở tới khá khuya phải không ạ?” Yukawa hỏi bà Setsuko. Kyohei không rõ họ đang nói về chuyện gì.

“CHỖ này nhà quê mà, nên nói muộn cũng chỉ đến mười giờ, mười rưỡi là cùng thôi. Nếu anh muốn, tôi sẽ dẫn anh tới quán mà tôi biết.” Bà Setsuko đáp.

“Thế thì tốt quá, cô có hay ra ngoài uống rượu không ạ?”

“Không, làm gì có. Chỉ thắng hoặc thôi.”

“Thế ạ.” Bất giác Yukawa nhìn về phía Kyohei. Hai người mắt chạm mắt làm cậu bé giật mình rụt cổ lại.

“Có chuyện gì vậy?” Bà Setsuko hỏi. Có vẻ bà không nhận ra Kyohei

đang đứng đó.

“Không có gì. Tôi xin phép dùng bữa nhé.”

Nghe thấy giọng của Yukawa, Kyohei quay lưng, rón rén rời đi.

Một lát sau, Kyohei cùng gia đình bà Setsuko cũng bắt đầu dùng bữa tối. Có lẽ phấn khởi vì cậu cháu trai lâu lắm mới tới chơi nên trên bàn bày la liệt món ăn, còn có cả món sashimi nữa.

“Cháu ăn nhiều vào nhé. Bố mẹ cháu gửi cháu nhà bác, đến lúc về cháu lại gầy đi thì gay to.” Ông Shigeharu vừa đẩy đĩa sashimi về phía Kyohei vừa nói. Bụng cậu bé đã tròn thu lu như quả dưa hấu.

“Mà này, bác không ngờ cháu còn dẫn khách về cho nhà mình cơ đấy.” Bà Setsuko nói. Có vẻ bà đã nghe Yukawa kể chuyện tại sao anh lại biết nhà trọ này.

“Cháu chỉ mở bản đồ ra xem thôi, tự nhiên chú ấy đòi xin số điện thoại đấy chứ.”

“Thế cũng được chứ sao. Chắc chú ấy đã nghĩ nhà trọ này phải an toàn lắm thì người ta mới dám cho trẻ con trọ ở đây một mình.”

Kyohei nghiêng đầu ngẫm nghĩ. Cậu không thấy vậy.

Theo lời chị Narumi, Yukawa là một nhà vật lý tới đây tham dự buổi thuyết trình về kế hoạch khai thác tài nguyên dưới biển. Kyohei nhớ lại chuyện chú ta đã dùng giấy thiếc để bọc chiếc điện thoại.

Gần bảy giờ, Narumi đứng dậy. Cô có cuộc họp với hội vận động bảo vệ biển. Kyohei cũng quyết định trở về phòng xem chương trình tivi mà cậu yêu thích.

Kyohei đứng chờ thang máy, cửa mở và cậu trông thấy một người đàn ông luống tuổi, tóc ngắn bước ra. Ông ta mặc bộ yukata, sắc mặt khá tốt,

chắc vừa mới tắm xong. Người này thoáng bất ngờ khi trông thấy Kyohei, sau đó ông ta đi về phía phòng tiệc.

Kyohei bấm thang máy lên tầng hai. Cậu được xếp cho một căn phòng vốn dành cho bốn người. Bà Setsuko còn lo cậu sẽ buồn vì phải ở một mình trong căn phòng quá rộng, song Kyohei đâu còn bé bỏng gì nữa nên làm gì có chuyện buồn bã kia chứ. Cậu nằm dang tay dang chân hình chữ đại trên chiếu, vươn tay với điếu khiễn tivi.

Sau khi xem tivi khoảng một tiếng đồng hồ, Kyohei đứng ngẩn ngía bên ngoài cửa sổ nhân lúc kéo rèm. Đáng lý có thể nhìn thấy biển ở đằng xa nhưng vì trời tối quá nên cậu không thấy rõ.

Một lát sau có tiếng mở cửa ở dưới hiên, xem ra ai đó vừa ra ngoài. Là Yukawa và bà Setsuko. Không hiểu hai người đi đâu vào giờ này. Cậu không thấy bóng dáng ông Shigeharu đâu cả.

Đột nhiên chuông điện thoại trong phòng cậu reo vang. Kyohei ngạc nhiên, vội vàng nhấc ống nghe lên.

“A lô.”

“À, Kyohei hả. Bác đây, cháu ngủ chưa?” Ông Shigeharu hỏi.

“Chưa ạ, cháu vừa xem tivi xong.”

“Thế hả? Cháu muốn chơi pháo hoa không? Pháo hoa lần trước bác mua vẫn còn.”

“Có, có ạ, mình chơi đi bác.”

“Thế cháu xuống đây nhé.”

“Vâng ạ, cháu xuống ngay đây ạ.”

Kyohei đi xuống, thấy ông Shigeharu đang đứng đợi ở chỗ để giày. Dưới chân ông là một cái xô và một thùng các tông.

“Mọi người ra ngoài cả r ấi. Bác cháu mình mà không chơi là thiệt đấy.” Ông Shigeharu nói.

Kyohei nhòm vào bên trong thùng các tông. Trong thùng không chỉ có pháo hoa c ầi tay mà còn có rất nhi ều loại như loại cắm xuống đất, loại phụt lên trời.

“Nào, đi thôi. Cháu c ầi hộ bác cái thùng kia nhé.” Ông Shigeharu một tay xách xô, một tay chống gậy bước đi. Kyohei ôm thùng các tông đi theo sau.



Khoảng gần chín giờ nhóm Narumi và Sawamura mới ra khỏi phòng họp của thị trấn.

“Giờ sao nhỉ, mọi người có muốn đi uống một chút không?” Sawamura đề nghị.

“Được đấy ạ.”

“Em cũng đi.”

Một đôi nam nữ trẻ tuổi tán đồng. “Kawahata thì sao?” Sawamura hỏi Narumi. “VẬY em cũng đi một lát.” Narumi đáp.

Đến trước ga, họ chia tay những người còn lại, đoạn đi về phía quán rượu mọi khi. Đây là quán rượu đóng cửa muộn nhất vùng này.

Khi đến trước cửa quán, Narumi trông thấy bà Setsuko đang đứng gần đèn chắn sóng ở phía bên kia đường. Bà đang chăm chú nhìn ra biển. Narumi cất tiếng gọi mẹ.

Như sực tỉnh, bà Setsuko ngoảnh mặt lại, nở một nụ cười khó hiểu, đoạn băng qua đường.

“Chào các cháu.” Sau khi chào hỏi bạn bè của Narumi, bà quay sang phía cô.

“Các con nói chuyện xong rồi à?”

“Vâng, nhưng mà mẹ đang làm gì ở đây thế?”

Bà Setsuko hát cầm về phía quán rượu.

“Mẹ dẫn khách nhà mình đến đây. Cái cậu Yukawa ấy, cậu ấy bảo muốn đi đâu đó uống thêm.”

“Mẹ cũng uống cùng à?”

“Chỉ một chút xíu thôi.” Bà Setsuko chụm ngón cái và ngón trỏ lại với nhau, ngụ ý chỉ uống rất ít.

“Lại nữa sao? Lần nào dẫn khách đi mẹ cũng ng ỏi cùng họ luôn thôi.”

Từ sau khi ngã bệnh, ông Shigeharu không đụng tới đồ uống có cồn nữa, nhưng bà Setsuko lại rất thích rượu. Nếu không đến quán rượu thì thế nào trước khi đi ngủ bà cũng phải làm một ly whisky pha với nước ấm.

“Con hiểu rồi. Thế nên mẹ đang đứng hóng gió cho tỉnh rượu phải không?”

“Ừ. Con cũng đừng quá chén đấy nhé.”

“Con không muốn nghe câu đó từ mẹ đâu.”

“Vậy mẹ về trước đây. Tạm biệt các cháu nhé.” Bà Setsuko cúi đầu chào.

“Bác đợi chút, để cháu đưa bác về” Nói đoạn Sawamura nhìn sang Narumi. “Thật ra anh đi xe bán tải của cửa hàng tới, đang đậu ở gần ga. Anh cũng đang chưa biết phải làm thế nào nên sẽ đưa bác gái về rồi tiện thể cất xe luôn.”

“Không cần đâu, như vậy phiền cháu quá.” Bà Setsuko xua tay tỏ vẻ ái ngại.

“Bác đừng ngại, đoạn đường chỗ đó tối lắm, lại còn lên dốc nữa. Đi ô tô thì chỉ mất đôi, ba phút thôi ạ.”

“Không sao thật chứ? Vậy bác cũng không khách sáo nữa.”

“Không sao mà bác. Thế nhé, anh đi một lát rồi sẽ quay lại.” Sawamura nói với Narumi.

“Xin lỗi anh, cảm phiền anh nhé.” Narumi nói lời cảm ơn.

Sau khi tiễn Sawamura và mẹ đi khỏi, Narumi cùng hai người còn lại bước vào quán rượu. Cô liếc nhìn bên trong quán. Yukawa đang ngồi ở một chiếc bàn nằm trong góc và đọc tạp chí. Bên cạnh là cốc rượu shochu uống kèm với đá lạnh.

“Kia chẳng phải nhà vật lý chúng ta vừa gặp hồi chiều sao?” Cô bé sinh viên đi cùng thì thầm vào tai Narumi. “Ồ đúng kìa.” Cậu thanh niên còn lại cũng lẩm bẩm theo.

Narumi kể cho hai người nghe chuyện Yukawa đang trọ ở nhà mình. Cả hai gật gù tỏ ý đã hiểu. Họ cũng biết gia đình Narumi kinh doanh nhà trọ.

Narumi cùng hai người trong nhóm ngồi vào một chiếc bàn hơi cách xa chỗ Yukawa. Anh ta vẫn tiếp tục đọc tạp chí.

Ba người vừa uống bia vừa chuyện trò, được khoảng ba mươi phút, Narumi đứng dậy nói, “Tôi xin phép một chút,” đoạn cô tiến đến gần bàn của Yukawa.

“Chào anh.”

Yukawa ngẩng mặt lên khỏi cuốn tạp chí, chớp mắt. “À, chào cô.”

Anh ta không có vẻ gì ngạc nhiên khi Narumi bắt chuyện, có lẽ anh ta đã nhận ra sự có mặt của họ từ trước rồi.

“Hình như vừa nãy anh uống cùng mẹ tôi thì phải?”

“Ừ, có vẻ bà ấy thích uống rượu nên chúng tôi đã ngồi cùng nhau một lát. Không được sao?”

“Ý tôi không phải vậy... Tôi ngồi đây một lát được không?” Narumi chỉ

tay về phía chiếc ghế đối diện.

“Đương nhiên là được. Nhưng hình như cô đang đi cùng bạn mà?”

“Không sao đâu.” Narumi nhìn về phía đôi bạn trẻ. Họ đang ng ắ đôi diện nhau, chuyện trò vui vẻ.

“Tôi muốn để họ ng ắ riêng với nhau một lát.” Thấy Yukawa nghiêng đầu, Narumi tiếp tục nói khẽ. “Hai người đó đang hẹn hò.”

“À, ra là vậy.”

Narumi gọi nhân viên phục vụ, cô cũng yêu cầu một cốc shochu kèm đá lạnh.

“Tôi nghe mẹ cô kể hôm nay cô cũng tham gia buổi thuyết trình đó à?”

“Anh nhớ người đã đặt câu hỏi về vấn đề bảo vệ sinh vật dưới tầng nước sâu chứ? Tôi cùng hội với anh ấy.”

“Cùng hội với người đó à.” Yukawa gật gù. “Vậy nhờ cô gửi lời xin lỗi anh ấy giúp tôi vì đã xen ngang câu chuyện.”

“Nếu nghĩ vậy thì anh tự đi mà nói với anh ấy. Anh ấy cũng sắp sửa tới đây rồi. Nhưng tôi nghĩ anh đâu cần phải xin lỗi, ý kiến của anh rất chân thật mà.”

“Hơi chân thật quá. Cái tính tôi thế, không thể ng ắ yên khi nghe những phát ngôn phi lý được.”

Nhân viên phục vụ bưng cốc rượu tới. Yukawa cũng cầm cốc của mình lên. Thành ra họ cứ thế chạm cốc nhau.

“Nghe cách nói chuyện của mẹ cô, có vẻ cô là một nhà hoạt động khá cực đoan.”

“Không có chuyện đó đâu, tôi chỉ đang làm những việc mình nên làm thôi.”

“Phản đối khai thác tài nguyên dưới biển là việc cô nên làm ư?”

“Tôi không phản đối việc khai thác tài nguyên, tôi chỉ muốn bảo vệ thiên nhiên thôi. Đặc biệt là biển.”

Yukawa lắc lắc chiếc cốc làm đá bên trong kêu lanh canh rồi từ tốn nhấp một ngụm shochu như thể đang nhâm nhi câu nói của Narumi.

“Bảo vệ biển nghĩa là sao? Chẳng lẽ biển mỏng manh, yếu đuối đến mức cần con người bảo vệ à?”

“Chính con người đã làm cho nó trở nên yếu đuối, bằng thứ vũ khí mang tên văn minh khoa học.”

Yukawa đặt cốc rượu xuống. “Ồ, thật thế sao?”

“Chắc anh cũng biết mọi loài sinh vật đều có nguồn gốc từ biển. Trải qua hàng trăm triệu năm, nhiều giống loài mới được sinh ra và tiến hóa như bây giờ. Vậy mà chỉ trong ba mươi năm gần đây, số lượng động vật biển đã giảm tới hơn ba mươi phần trăm. Anh có biết đi đâu đó không? Ví dụ tiêu biểu nhất chính là các bãi san hô.”

Narumi có thể nói trơn tru như vậy là bởi cô đã nói đi đâu này ở rất nhiều nơi rồi.

“Theo cô đó là lỗi của khoa học sao?”

“Chẳng phải chính các nhà khoa học đã tiến hành những vụ thử hạt nhân trên biển Thái Bình Dương đó sao?”

Yukawa cầm cốc rượu shochu lên. Nhưng trước khi đưa lên miệng, anh đưa mắt nhìn về phía trước.

“Vậy là đối với kế hoạch khai thác quặng nhiệt dịch dưới biển lần này, nhóm các cô cũng quy chụp rằng những nhà khoa học như chúng tôi sẽ phạm phải sai lầm tương tự? Rằng chúng tôi sẽ lại tàn phá biển mà không

thèm nhìn lại những bài học về việc phá hoại môi trường?”

“Tôi nghĩ các anh cũng có quan tâm tới việc bảo vệ môi trường, nhưng chính các anh cũng không biết chuyện gì sẽ xảy ra phải không? Khi con người bắt đầu sử dụng dầu mỏ, các nhà khoa học cũng đâu dự đoán được nhiệt độ trái đất sẽ tăng lên, đúng không?”

“Chính bởi vậy nên mới cần phải đi đầu tra và nghiên cứu. Desmec không nói họ sẽ đào bới lòng biển ngay bây giờ để phục vụ cho mục đích thương mại hóa. Như cô nói đấy, không ai biết đi đầu gì sẽ xảy ra khi con người khai thác lòng biển. Nên họ mới nói sẽ làm rõ trong khả năng có thể.”

“Nhưng cũng đâu thể làm rõ một cách tuyệt đối phải không? Trong buổi thuyết trình hôm nay, chính anh cũng đã nói như vậy mà.”

“Chắc chắn tôi cũng đã nói thêm rằng đây là vấn đề lựa chọn. Nếu chúng ta không cần các kim loại hiếm đó đến mức phải đào xới lòng biển thì kế hoạch lần này chẳng có nghĩa gì cả.”

Anh ta đã nói trúng bản chất của cuộc tranh cãi lần này. Đó là có thật sự cần thiết phải khai thác tài nguyên khoáng sản dưới đáy biển hay không? Đây cũng chính là chủ đề trọng tâm cho buổi thảo luận ngày mai.

“Về vấn đề đó,” Narumi nói, “chúng tôi định sẽ nói trong buổi thảo luận ngày mai ở tòa thị chính.”

Yukawa khẽ mỉm cười.

“Tức là cô không thể tiết lộ kế hoạch chứ gì, không sao cả.” Sau khi gọi thêm một cốc shochu, Yukawa hướng ánh mắt trở lại phía Narumi. “Nhưng tôi cũng nói trước để cô biết, tôi tuyệt đối không phải người của phe ủng hộ đâu đấy.”

“Thật vậy sao?” Narumi ngạc nhiên nhìn khuôn mặt điển trai của nhà vật

lý. “Vậy tại sao anh lại ng ỡ chỗ đó?”

“Tôi nhận lời đề nghị từ phía Desmec. Họ nói rằng có thể sẽ cần giải thích về việc thăm dò điện từ.”

“Thăm dò điện từ?” Narumi không hiểu từ này.

“Tức là dùng một cuộn dây kim loại để đo đạc và phân tích trường điện từ dưới đáy biển, qua đó có thể nắm được cấu trúc ở độ sâu hàng trăm mét. Tóm lại có thể biết rõ ngu ần tài nguyên kim loại được phân bố ở đâu và như thế nào mà không cần phải đào bới lên.”

“Ý anh muốn nói đó là cách làm thân thiện với môi trường?”

“Tất nhiên đó là ưu điểm lớn nhất của phương pháp này.”

Cốc shochu kèm đá lạnh được bung tới. Yukawa xem thực đơn và gọi món shiokara*.

“Anh đang nghiên cứu cái đó mà lại nói mình không phải người của phe ủng hộ sao?”

“Tại sao tôi không thể nói thế? Đúng là tôi đã đề xuất phương pháp thăm dò điện từ mới cho phe ủng hộ Desmec. Tuy nhiên, đây là vì tôi cho rằng giả dụ kế hoạch đó được triển khai thì cũng nên có một phương pháp hợp lý xét cả về khía cạnh kinh tế lẫn bảo vệ môi trường. Còn nếu kế hoạch có bị dừng lại thì cũng chẳng sao cả.”

“Nếu vậy chẳng phải việc nghiên cứu của anh sẽ trở thành công cốc hay sao?”

“Trên đời này chẳng có nghiên cứu nào là vô ích cả.”

Nhân viên phục vụ mang đĩa shiokara tới. “Chà, trông ngon ghê!” Hai mắt Yukawa híp cả lại sau cặp kính.

Đúng lúc đó, cánh cửa ra vào quán rượu đột nhiên mở ra, Sawamura

bước vào. Sau khi nhìn một lượt khắp quán, khuôn mặt anh lộ vẻ bối rối khi trông thấy Narumi đang ngồi riêng ở một bàn khác, lại còn cùng với nhà vật lý họ đã gặp hồi chiều nữa.

Sawamura lại gần, mặt vẫn tỏ vẻ khó hiểu. “Như này là sao?”

“Anh biết rồi đúng không, đây là thầy Yukawa đến từ trường Đại học Teito. Em chưa có lúc nào để nói với anh là anh ấy đang trọ ở nhà em.”

“À.” Sawamura há hốc miệng, gật gù.

“Nói mới nhớ khi này mẹ em có bảo dẫn anh Yukawa này tới đây nhỉ. Ra là vậy, hóa ra anh ấy trọ ở nhà em à.”

“Nếu được mời anh ngồi cùng chúng tôi luôn.” Yukawa chỉ tay vào chiếc ghế bên cạnh Narumi.

“Vậy tôi xin phép.” Nói rồi Sawamura kéo ghế ngồi xuống. Anh gọi một cốc bia tươi.

“Anh đi lâu thế.” Narumi nói.

“Ừ, có chút sự cố ở nhà em.”

“Sự cố?” Narumi chau mày, hỏi lại tức thì.

“À không, nói là sự cố thì hơi quá. Khách nhà em đi đâu đó ấy, đến giờ vẫn chưa thấy về nên bố em đang lo. Vì thế anh đã đánh xe đi tìm loanh quanh gần nhà em.”

“Vị khách đó à? Hình như tên ông ta là Tsukahara thì phải.”

“Đúng là ông ấy đấy.”

“Thế anh đã tìm thấy ông ấy chưa?”

“Chưa, vẫn chưa thấy.” Sawamura đưa cốc bia vừa được mang tới lên miệng. “Không thấy ông ấy ở quanh khu vực nhà trọ. Anh định sẽ tìm thêm một lúc nữa nhưng chắc bố mẹ em thấy ngại nên giục anh mau quay

lại chỗ mọi người, bảo là có khi ông ấy sắp về cũng nên.”

Narumi nghĩ bụng bố mẹ cô thì dễ sẽ nói như vậy thật. Chỉ riêng việc nhờ Sawamura đưa bà Setsuko về nhà rồi lại tiện thể nhờ anh tìm người giúp đỡ là quá lắm rồi.

“Hay là ông ấy đi câu cá đêm?” Yukawa hỏi.

“Tôi nghĩ không phải. Hành lý của ông ấy không có đồ câu. Và lại, ông ấy không đến đây để du lịch.”

Narumi kể lại chuyện mình đã gặp Tsukahara ở tòa thị chính. Sawamura tỏ vẻ bối rối.

Sau đó họ uống thêm một lát rồi cùng nhau rời quán. Narumi đi bộ cùng Yukawa về nhà trọ Lục Nham Trang.

“Hôm nay tôi uống hơi nhiều, nhưng nhờ mẹ cô mà tôi biết một quán rượu rất được đấy. Chắc tối nào tôi cũng ra đây mất.” Yukawa vừa đi vừa nói.

“Anh định sẽ ở đây đến khi nào vậy ạ?”

“Tôi cũng chưa rõ. Thật ra theo kế hoạch tôi sẽ theo tàu khảo sát của Desmec để hướng dẫn họ thử nghiệm phương pháp thăm dò điện từ, tuy nhiên chiếc tàu khảo sát quan trọng ấy lại chưa đến. Nghe đâu sẽ phải mất khá khá thời gian vì vấn đề thủ tục. Người nhà nước toàn làm ăn kiểu đó thôi, đến là đau đầu.” Nghe giọng điệu của Yukawa có phần như muốn hắt hủi Desmec. Narumi nghĩ bụng có lẽ chuyện anh ta bảo mình không phải người của phe ủng hộ là nói thật.

Hiên nhà trọ Lục Nham Trang vẫn đang sáng đèn. Bước vào trong nhà, họ thấy ông Shigeharu và bà Setsuko đang ngồi ở hành lang, cả hai đều mang vẻ mặt thần thờ. Nhìn thấy Narumi và Yukawa, bà Setsuko cất tiếng

chào. Tất nhiên là nói với Yukawa.

“Con nghe kể khách nhà mình vẫn chưa về” Narumi nói.

“Ừ, mẹ đang bàn với bố con xem nên làm thế nào.”

“Giờ này mà báo cảnh sát thì cũng chẳng ích gì. Bố định đợi đến sáng mai nếu ông ấy vẫn chưa về sẽ gọi 110...” Ánh mắt ông Shigeharu hướng về phía sau Narumi. Ngoảnh mặt lại, cô thấy Yukawa đang đứng đó, có vẻ anh ta đã nghe cuộc trò chuyện giữa họ.

“Gay go quá nhỉ. Tôi có thể giúp được gì không?” Yukawa hỏi.

“Không cần đâu.” Ông Shigeharu xua tay. “Chúng tôi sẽ làm gì đó. Xin lỗi vì đã phiền tới anh.”

“Vậy à, vậy tôi xin phép. Chúc cả nhà ngủ ngon.” Nói đoạn nhà vật lý đi về phía thang máy.

7



Hiện trường nằm cách cảng Harigaura khoảng hai trăm mét về hướng Nam, men theo bờ biển.

Viên cảnh sát mặc đồng phục đang đứng trước bờ đê, bên cạnh là chiếc xe wagon của cảnh sát. Có lẽ xe của đội giám định đã đến từ trước. Hẳn do mới sớm tinh mơ nên không thấy đám đông hiếu kỳ bu quanh.

Nishiguchi Tsuyoshi cõn lái chiếc xe của Phòng Cảnh sát. Anh chờ cho cấp trên và tìên bối của mình xuống xe rồi mới mở cửa từ ghế lái, rảo bước theo sau hai người. Viên cảnh sát mặc đồng phục kính cẩn cúi chào họ.

Đội trưởng Motoyama kiễng chân nhòm xuống dưới. Ngay lập tức, khuôn mặt tròn trịa của anh ta nhăn nhúm lại.

“Chà chà, lại là một chỗ gổm ghiếc thế này...”

Hashigami, người tìên bối lớn hơn Nishiguchi năm tuổi bắt chước theo như thế muốn nói, “Đâu nào, đâu nào”. Khác với Motoyama, Hashigami khá cao nên có thể dễ dàng nhòm xuống dưới. “À chà chà, đúng thật.”

Nishiguchi cũng rụt rè tiến đến gần bờ đê. Anh đã tưởng đó là một cái xác chết đuối. Kể từ ngày được đi đầu động vào chỗ làm hiện tại, anh đã phải chứng kiến xác người chết đuối vài lần rồi, song thật sự vẫn không thể nào quen nổi.

Anh nuốt nước miếng rồi nhìn xuống. Đội giám định đang khám xét

xung quanh bờ đá gồ ghề bên dưới chỗ Nishiguchi đứng chừng bốn, năm mét.

Xác chết nằm ngửa trên một tảng đá to. Chiếc áo tanzen* khoác bên ngoài bộ yukata bị tốc ngược lên một cách lạ thường, cảm giác như thể chỉ quần bên ngoài chứ không mặc hẳn vào người. Nạn nhân có tạng người hơi mập mạp, song đó không phải là hiện tượng trướng lên thường thấy ở xác người chết đuối. Thay vào đó, phần đầu bị vỡ, những vết máu đỏ thẫm vấy bẩn mấy tảng đá xung quanh.

“Này, mấy anh giám định.” Motoyama gọi với xuống. “Tình trạng thế nào?”

Một giám định viên luống tuổi, mắt đeo kính đưa tay giữ vành mũ, ngẩng mặt lên đáp.

“Vẫn chưa rõ, có lẽ là bị ngã từ trên đó xuống.”

“Có tìm thấy ví hay gì không?”

“Không, có đôi guốc mộc thôi.”

“Có biết là của nhà trọ nào không?”

“Không, cả guốc và yukata đều không ghi tên nhà trọ.”

Tiếp đó Motoyama quay sang phía viên cảnh sát mặc đồng phục khi nãy hỏi: “Ai đã tìm thấy cái xác?”

“Một người sống gần đây, chuyên cho thuê ô che nắng ở các bãi biển vào mùa hè, anh ta tình cờ phát hiện cái xác trong lúc đang đi làm. Hiện anh ta đã ra bãi tắm rồi, nhưng tôi có thể liên lạc được.”

“Không, không cần đâu.” Motoyama xua tay tỏ ý phiến phức, đoạn rút điện thoại ra. Anh ta dùng ngón tay ngón mồm mồm của mình bấm điện thoại, sau đó áp lên tai. Có vẻ đầu dây bên kia đã kết nối ngay lập tức. “A

lô, tổ trưởng à, tôi Motoyama đây. Chúng tôi vừa tới hiện trường, có vẻ như không phải chết đuối mà là bị ngã từ bờ đê xuống vách đá... Hình như là khách của nhà trọ nào đấy vì tôi thấy có mặc yukata và tanzen... Vâng, sao ạ...? À, thế ạ. Vậy chúng tôi sẽ thử tới đó xem sao. Nhà trọ đấy tên là... Dạ? Lục Nham Trang ạ? Chữ Hán viết thế nào ạ?”

Nishiguchi nhận ra ngay đó chính là nhà trọ Lục Nham Trang. Anh đứng trước mặt Motoyama, chỉ tay vào mình, gật gật đầu để ra hiệu.

“À, tổ trưởng, xin đợi một lát.” Motoyama lấy tay bịt loa lại, hỏi Nishiguchi xem có chuyện gì.

“Em biết nhà trọ đó.”

“Thế hả?” Motoyama lại áp điện thoại lên tai. “Nishiguchi bảo cậu ta biết nhà trọ đó... Vâng, chúng tôi sẽ làm như vậy.”

Sau khi cúp máy, Motoyama hết nhìn Nishiguchi lại nhìn Hashigami.

“Có người báo khách trọ của họ ra ngoài từ tối qua chưa thấy về Các cậu thử đi tìm hiểu xem sao.”

“Bọn em đi xe được không ạ?” Hashigami hỏi.

“Không cần đâu, từ đây chúng ta có thể đi bộ đến đó được.” Nishiguchi nói. “Em nghĩ có lẽ đúng vị khách đó rồi.”

“Vậy quyết định thế đi.” Motoyama lại nhòm xuống phía dưới hỏi người giám định. “Các anh đã chụp ảnh cái xác chưa? Ảnh chụp lấy ngay ấy, nếu có thì cho tôi mượn một tấm. Cố gắng chọn tấm nào trông không dọa người quá ấy... À, thế hả, vậy phiền anh.”

Một giám định viên trẻ tuổi leo thang lên, đưa cho Motoyama bức ảnh vừa chụp xong. Motoyama đưa nó cho Nishiguchi. “Đây, cậu mang cái này đi đi.”

Bức ảnh chụp một khuôn mặt hơi phớt hồng, không cảm xúc, trông giống như mặt nạ kịch Nô vậy.

Do đầu nạn nhân bị vỡ toác ở sau gáy nên nhìn từ đằng trước không đến nỗi kỳ dị cho lắm. Nishiguchi cảm thấy an tâm phần nào vì với bức ảnh này anh có thể đưa cho người dân bình thường xem được.

Nhà trọ Lục Nham Trang nằm cách đó chừng vài trăm mét. Họ đi bộ trên con đường ngoằn ngoèo hướng về phía quả đồi, giữa chừng là một con dốc dựng đứng. Hashigami lẩm bẩm biết thế này đi ô tô cho rồi.

“Cậu Nishiguchi sinh ra ở thị trấn này nhỉ? Nên mới biết nhà trọ đó?”

“Vâng, nhà trọ đó là của bố mẹ một người bạn từng học cùng với em.”

“Hừm, thế thì tốt quá. Vậy nhờ cậu nói chuyện với họ nhé.”

“Nhưng chẳng biết cô ấy còn nhớ em là ai không nữa. Từ sau khi tốt nghiệp cấp ba, bọn em chưa gặp lại nhau lần nào.”

Nishiguchi nhớ lại hình ảnh của Kawahata Narumi, cô bạn học cùng cấp ba trường làng. Hầu hết bạn bè khi đó đều đã quen nhau từ hồi cấp hai, riêng cô thì khác. Cô ấy vốn là dân Tokyo, chuyển tới thị trấn này hồi lớp chín.

Hồi mới đến, Narumi là một cô bé khá trầm tính. Có lẽ do không có bạn cũ nên hầu như lúc nào cô cũng chỉ ru rú một mình. Gần trường có một cái đài quan sát nhỏ có thể nhìn xuống biển, Nishiguchi thường bắt gặp Narumi đứng đó, vừa say sưa ngắm biển vừa như đắm chìm trong suy nghĩ. Thành tích học tập của Narumi cũng tốt, chẳng thế mà trong hình dung của Nishiguchi, anh tự cho rằng Narumi là một cô gái có sở thích đọc sách hay viết lách gì đó.

Thế nhưng, chẳng bao lâu sau Narumi đã cho anh thấy một bộ mặt hoàn

toàn khác. Hè đến, cô vừa phụ giúp công việc gia đình, vừa bắt đầu làm thêm ở bãi biển. Có đi đâu, cô không làm ở mấy cửa hàng hay quán ăn mà đi thu gom rác. Một công việc gần như là làm tình nguyện, số tiền kiếm được chẳng nhiều nhận gì. Nishiguchi khi đó cũng làm thêm tại một cửa hàng ngay sát bờ biển nên rất hay chạm mặt Narumi. Đã có lần anh hỏi tại sao Narumi lại làm công việc đó. Narumi khi ấy khuôn mặt đen nhẻm vì bị cháy nắng đã trả lời thế này.

“Nếu không bảo vệ bãi biển xinh đẹp này thì còn làm gì nữa? Hình như ngay từ đầu những người sống ở đây đã không biết rằng biển chính là bảo bối của họ.”

Không hẳn là tức giận nhưng giọng điệu cô giống như đang chỉ trích những người suốt ngày chỉ biết đến kiếm tiền khiến Nishiguchi không khỏi cảm thấy có chút hổ thẹn.

Cuối cùng họ cũng tới được nhà trọ Lục Nham Trang. Cả Nishiguchi lẫn Hashigami đều đã cởi áo khoác ngoài từ lúc nào. Mồ hôi ướt sũng nách áo sơ mi họ mặc.

Họ mở cửa ngoài hiên, cất tiếng gọi: “Xin chào.” Luôn không khí mát lạnh tỏa ra từ đi đâu hòa thật dễ chịu.

“Vângggg.” Một giọng phụ nữ vang lên. Tầm rèm sâu bên trong quây động dậy, một cô gái mặc áo thun và quần jean bước ra. Nishiguchi nhận ra ngay đó chính là Kawahata Narumi, song quá ngạc nhiên vì cô giờ đã ra dáng một phụ nữ trưởng thành nhường này nên trong một thoáng anh không thể cất lên thành lời.

“Oa, ngạc nhiên chưa này.” Narumi tròn xoe mắt, nét mặt trở nên thư thái. “Nishiguchi phải không? Lâu lắm rồi không gặp, cậu khỏe chứ?” Ngay đến giọng nói của cô cũng người lớn lắm rồi. Ngẫm ra chuyện này

có gì lạ đâu chứ. Narumi đâu khác gì anh, cũng đã ba mươi rưỡi mà.

“Lâu thật rưỡi nhỉ, tớ vẫn khỏe. Trông cậu vẫn mạnh khỏe là tớ mừng rưỡi.”

“Ừ.” Gật đầu với Nishiguchi xong, Narumi hướng ánh mắt bối rối về phía Hashigami, đoạn cúi chào.

“Thật ra tớ đến đây vì công việc. Hiện tớ đang làm ở Phòng Cảnh sát Hari.” Nishiguchi giơ sở tay cảnh sát ra.

Nghe vậy Narumi chớp mắt liên tục. “Cảnh sát? Nishiguchi á?”

“Ừ, chắc thế nào cậu cũng cười tớ cho xem.” Nishiguchi rút danh thiếp ra, đưa cho Narumi.

“Ồ, là tổ hình sự à.” Narumi nói giọng thán phục.

“Hình như sáng nay nhà cậu báo với cảnh sát là có khách trọ bị mất tích phải không?”

“Đúng rưỡi. À, hóa ra vì thế nên cậu mới tới đây hả?” Cuối cùng Narumi cũng hiểu ra.

“Ừm. Thật ra bọn tớ vừa mới phát hiện một thi thể ngoài bờ biển đằng kia.”

“Hả?” Khuôn mặt Narumi tối sầm lại. “Cậu không đùa đấy chứ?”

“Không đâu.” Nishiguchi đáp. Dù sao cũng từng là bạn học với nhau nên khó tránh được việc dùng từ ngữ như hời còn đi học. “Người đó mặc yukata, khoác tanzen bên ngoài nên bọn tớ đang nghĩ không biết có phải khách trọ nhà cậu không.”

“Đợi chút nhé. Nếu đúng vậy thì để tớ đi gọi bố mẹ.” Nét mặt Narumi lộ rõ vẻ căng thẳng, cô biến mất vào trong quây.

Hashigami lại gần, huých cùi chỏ vào mạn sườn Nishiguchi.

“Được đấy chứ. Cậu bảo bạn học cùng làm tôi cứ tưởng là một thằng con trai cơ đấy.”

“Anh Hashigami thích kiểu con gái như vậy à?” Nishiguchi hỏi khẽ.

“Thích chứ, cô ấy mà trang điểm lên thì còn đẹp nữa.”

“Không biết thế nào nhỉ?” Nishiguchi nghiêng đầu mặc dù trong thâm tâm anh cũng cho là vậy.

Một lát sau Narumi từ quây đi ra. Theo sau cô là một cặp vợ chồng đã luống tuổi. Người chồng trông khá to béo, đi phải chống gậy. Narumi giới thiệu hai người là bố mẹ cô, ông Kawahata Shigeharu và bà Setsuko. Nét mặt cả hai đều căng thẳng, chắc có lẽ đã nghe con gái kể về việc tìm thấy cái xác.

Nishiguchi đưa cho ông Shigeharu xem bức ảnh chụp thi thể vì chính ông là người đã báo với cảnh sát. Ông Shigeharu liếc nhìn một cái, mặt nhăn lại, đoạn đưa bức ảnh cho vợ mình xác nhận. Bà Setsuko mặt tái mét, đưa tay che miệng. Còn Narumi thì quay mặt đi chỗ khác.

“Có phải không ạ?” Nishiguchi hỏi.

“Phải, chính là khách trọ nhà chúng tôi.” Ông Shigeharu đáp. “Là tai nạn ư?”

“Hiện chúng tôi vẫn chưa biết, có vẻ ông ấy đã ngã xuống vách đá và bị đập đầu.”

“Ôi trời, vách đá à...”

Bà Setsuko lấy sổ ghi chép của nhà trọ và phiếu thông tin của khách ra. Theo đó thì tên của vị khách ấy là Tsukahara Masatsugu, sáu mươi một tuổi, đến từ tỉnh Saitama.

“Ông ấy ra khỏi nhà trọ từ lúc nào ạ?”

“Chuyện đó chúng tôi cũng không rõ.” Ông Shigeharu đáp.

Theo lời kể của ông Shigeharu, khoảng tám giờ tối hôm qua ông cùng cậu cháu trai đang học tiểu học ra sân sau của nhà trọ để chơi bắn pháo hoa. Thế nhưng đến khoảng tám rưỡi, nhớ ra là chưa hỏi vị khách Tsukahara thời gian dùng bữa sáng hôm sau nên ông Shigeharu quay trở lại quây, thử gọi điện tới phòng của khách nhưng không thấy ai nghe máy. Nghĩ bụng có thể ông Tsukahara đang đi vệ sinh hoặc đang tắm nên ông Shigeharu lại ra sân sau, tiếp tục chơi bắn pháo hoa. Họ kết thúc lúc gần chín giờ, sau đó ông Shigeharu lại gọi điện nhưng vẫn không có ai nhấc máy. Ông thử nhòm vào phòng tắm lớn ở tầng một cũng không thấy ai cả. Chẳng còn cách nào khác, ông quyết định đi lên tầng bốn, gõ cửa phòng nhưng không thấy tiếng trả lời. Vì cửa không khóa nên ông đã thử mở ra, đồ đạc vẫn còn trong phòng mà khách thì đã đi đâu mất rồi.

Trong lúc đó, bà Setsuko được một người quen đưa về. Bà vừa dẫn một vị khách khác tới quán rượu gần đây và đã ngồi tiếp rượu anh ta một lát.

Đến lượt Narumi kể về người đã đưa mẹ cô về, anh ta là Sawamura. Sawamura là người tham gia hoạt động phản đối khai thác tài nguyên dưới biển cùng Narumi, tối hôm qua sau khi họp hành xong, lúc bốn người gồm Sawamura, Narumi và hai người nữa tới quán rượu thì tình cờ trông thấy bà Setsuko đang đứng trước quán.

“Cậu Sawamura nói là muốn chào ông nhà tôi một tiếng nên đã vào hẳn trong nhà, thấy ông nhà tôi đang cố gắng cuống vì không biết khách đi đâu mất nên cậu ấy đã đề nghị đi tìm kiếm quanh đây giúp.” Bà Setsuko tiếp lời. “Chúng tôi cùng với cậu Sawamura đánh xe đi lòng vòng xung quanh để tìm kiếm còn tôi thì thử đi xem quanh nhà. Nhưng chẳng thấy bóng dáng ông ấy đâu cả. Rồi chúng tôi và cậu Sawamura quay về, quả nhiên họ

cũng không tìm thấy ông ấy.”

“Nói là đi tìm nhưng ở cái thị trấn này quá chín giờ là trời đã tối đen như mực rồi, nếu không phải ông ấy đang đi bộ trên đường hoặc đang đứng ở chỗ nào đó dễ nhìn thì khó mà tìm thấy được.”

Nishiguchi gật đầu đồng tình với ông Shigeharu. Xung quanh đây hầu như không có đèn đường.

Hashigami vừa rút điện thoại, vừa mở cửa hiên đi ra ngoài. Chắc anh ta định báo cáo cho Motoyama những chuyện nghe được này giờ.

“Nhưng thật không thể ngờ lại xảy ra chuyện như thế.” Ông Shigeharu đưa tay lên đầu. “Các anh tìm thấy ông ấy ở đâu vậy?”

“Ở dưới bờ đê gần chỗ có quán ăn Misaki.”

Nishiguchi nói tên một quán ăn đã sập tiệm ba năm trước, đúng là lợi thế của người xuất thân ở vùng này. Ngay lập tức cả ba người nhà Kawahata đều gật đầu tỏ ý đã hiểu.

“Nếu là ngã xuống vách đá đó, tùy vào vị trí va đập, có thể khó mà cứu được.” Nói đoạn ông Shigeharu bậm môi lại.

“Nhưng tại sao ông ấy lại đi ra đó nhỉ?” Narumi hỏi.

“Thì chắc là ông ấy muốn đi dạo để ngắm biển đêm cũng nên. Hoặc có thể vì ông ấy đã uống rượu trong bữa tối nên muốn ra đó cho tỉnh rượu.”

“Xong rồi ông ấy trèo lên thành đê và bị ngã xuống sao?”

“Cũng có thể lắm chứ.”

Narumi nhìn về phía Nishiguchi. “Chuyện là như vậy sao?”

“Chà.” Nishiguchi nghiêng đầu. “Cái đó thì tớ chưa biết, giờ cảnh sát bọn tớ mới bắt đầu tiến hành đi điều tra cụ thể.”

Narumi khịt mũi, dường như cô không thỏa mãn với câu trả lời đó.

Hashigami quay lại, thì thầm vào tai Nishiguchi hai từ “hành lý”, có lẽ là chỉ thị của Motoyama.

“Chúng cháu muốn kiểm tra đồ đạc của ông Tsukahara, phiền hai bác dẫn chúng cháu lên phòng của ông ấy được không ạ?” Nishiguchi nói.

“Vâng để tôi.” Bà Setsuko khẽ gật đầu.

Theo sau bà Setsuko, Nishiguchi bước vào trong thang máy. Anh đeo găng tay trong lúc thang máy đi lên.

Nghe nói mỗi tầng ở đây đều có tám phòng dành cho khách. Tsukahara Masatsugu trọ ở căn phòng có tên là “Cầu Vàng”. Căn phòng kiểu Nhật rộng khoảng mười chiều vẫn đang trải đệm, bàn và đệm ngồi được xếp gọn một góc. Cạnh cửa sổ là khu vực lát sàn gỗ, ở đó có đặt ghế và một chiếc bàn nhỏ.

“Ai đã trải đệm và trải khi nào vậy ạ?” Nishiguchi hỏi.

“Tôi nghĩ là khoảng hơn bảy giờ, chính tôi đã trải đệm trong lúc ông Tsukahara đang dùng bữa tối. Ông nhà tôi bị như thế, thành thử những lúc không thuê người phụ giúp thì công việc trải đệm đều do một tay tôi và Narumi làm.” Bà Setsuko đáp.

Có vẻ ông ấy chưa động vào chiếc đệm. Có lẽ sau khi dùng xong bữa tối, Tsukahara quay về phòng rồi đi ra ngoài luôn.

Đồ đạc chỉ có duy nhất một chiếc túi du lịch cũ. Hashigami lục tìm bên trong, lôi ra một chiếc điện thoại. Đó là loại điện thoại dành cho người già, chỉ có mấy chức năng cơ bản.

Quần áo được gấp gọn gàng, xếp ở góc phòng. Một chiếc áo sơ mi hở cổ với một chiếc quần dài màu xám. Nishiguchi lục thử, lấy ra một chiếc ví từ trong túi quần. Trong ví có một ít tiền mặt.

Anh tìm thấy giấy phép lái xe, trên đó đề tên Tsukahara Masatsugu, địa chỉ cũng trùng khớp với thông tin ghi trên phiếu thông tin.

“A,” Nishiguchi bất giác thốt lên. “Chuyện gì thế?” Hashigami vội vàng hỏi lại.

“Cái này,” Nishiguchi lấy từ trong ví ra một tấm thẻ. “Là thẻ thành viên của Hiệp hội cảnh sát Nhật Bản.”

8



Kyohei mở mắt, cảm giác như vừa nghe thấy tiếng hét của ai đó. Cậu đang nằm trên đệm, chậm rãi đưa mắt nhìn xung quanh. Cả tường và trần nhà đều lạ hoắc.

Mãi sau cậu mới nhớ ra đây là nhà bác mình. Hôm qua cậu đã đi tàu Shinkansen tới đây. Buổi tối cậu còn chơi bắn pháo hoa cùng ông Shigeharu nữa.

Nhưng đây không phải căn phòng mà trưa hôm qua bác gái dẫn cậu tới. Cũng không thấy ba lô của cậu đâu cả.

“Phải rồi.” Kyohei lại nhớ ra tiếp. Sau khi chơi bắn pháo hoa xong, hai bác cháu rủ nhau ăn dưa hấu. Đây là căn phòng gia đình ông Shigeharu thường dùng làm phòng khách. Lúc Kyohei đang ăn dưa hấu, ông Shigeharu bảo sẽ đi gọi điện cho khách một lát. Cậu nhớ mình đã xem tivi một mình, nhưng sau đó thế nào thì chịu không nhớ nổi.

Kyohei ngẩng đầu dậy, nhìn xung quanh. Chiếc bàn gấp dùng lúc ăn dưa đang để ở góc phòng.

Hình như cậu đã thiếp đi trong lúc xem tivi, thế nên ông Shigeharu mới trải đệm ra đây cho cậu nằm.

Trên kệ tivi có đặt một chiếc đồng hồ để bàn. Kim đồng hồ đang chỉ chín giờ hai mươi phút. Kyohei đứng dậy, cậu vẫn mặc áo thun với quần soóc giống lúc chơi bắn pháo hoa tối qua.

Kyohei kéo cửa trượt, ra khỏi phòng. Nghe thấy tiếng nói chuyện ngoài hành lang, cậu bèn ra xem thử thì thấy hai người đàn ông đang đứng đó. Một người tầm tuổi trung niên, dáng thấp đậm. Người còn lại trẻ hơn, cả mặt mũi lẫn hình thể đều săn chắc. Ông Shigeharu ngồi trên chiếc ghế mây dài, hình như đang tiếp chuyện họ.

“Ồ, cháu dậy rồi đấy à?” Ông Shigeharu nhận ra Kyohei.

Hai người đàn ông hướng ánh mắt về phía Kyohei. Cậu bé bất giác đứng khựng lại.

“Đây là cháu trai của anh à?” Người đàn ông trung niên hỏi ông Shigeharu.

“Đúng vậy, là con trai của em vợ tôi. Cháu đang nghỉ hè nên đến đây chơi từ hôm qua.”

Người đàn ông trung niên gật đầu. Đứng phía sau, cậu thanh niên trẻ tuổi hơn đang ghi chép gì đó vào cuốn sổ nhỏ.

“Vâng, rất xin lỗi nhưng phiền ông bà cứ giữ nguyên hiện trạng căn phòng đó giúp chúng tôi nhé.” Người đàn ông trung niên nói.

“Chúng tôi biết rồi. Có một phòng thôi nên cũng không vấn đề gì đâu. Đằng nào cũng hết lễ Obon rồi, vả lại hầu như chẳng có mấy khách đặt phòng.” Ông Shigeharu nói như thể đang tự giễu.

Có vẻ như đã xảy ra chuyện gì đó. Căn phòng đó là phòng nào nhỉ.

“Bác ời,” Kyohei lên tiếng. “Cháu có thể về lại phòng hôm qua không ạ?”

Ông Shigeharu nhìn người đàn ông trung niên.

“Phòng của cậu bé là phòng khách ở tầng hai, chắc không vấn đề gì chứ?”

“À, đương nhiên rồi.” Người đàn ông trung niên mỉm cười với Kyohei. “Nếu không có việc gì thì cháu đừng lên tầng bốn nhé. Bọn chú vẫn cần đi đầu tra một số thứ ở trên đó.”

“Các chú này là cảnh sát đấy.”

Nghe vậy, Kyohei tròn xoe mắt. “Đã có chuyện gì vậy ạ?”

“À không, chuyện đó...” Ông Shigeharu tỏ vẻ giữ ý trước mặt hai viên cảnh sát.

Chắc là chuyện gì đó không thể nói cho trẻ con nghe rồi. Lại thế, người lớn lúc nào cũng tự cho rằng không thể chia sẻ bí mật với bọn trẻ con mà chẳng hề có căn cứ gì.

Nếu là trước đây, những lúc như thế này thế nào Kyohei cũng nhằng nhằng hỏi cho bằng được, nhưng giờ thì cậu không thể nữa. Cậu chỉ “hừm” một tiếng rồi đi về phía sảnh thang máy.

Ngay trước khi bấm nút thang máy, Kyohei vô tình nhìn về phía phòng tiệc. Cậu thấy đôi dép đi trong nhà xếp trước cửa phòng, có lẽ ai đó đang dùng bữa sáng.

Kyohei rón rén lại gần căn phòng, cửa kéo vẫn đang để mở. Cậu lén lút nhòm vào trong thì thấy Yukawa đang trộn natto, anh ta ngồi đúng vị trí hôm qua đã ngồi trong bữa tối.

Yukawa đột nhiên dừng tay. “Sở thích của nhóc là nhìn trộm người khác ăn cơm à?”

Kyohei rụt đầu lại, nhưng rồi lần này cậu quyết định sẽ đường hoàng xuất hiện. Lúc này Yukawa đang bỏ natto đã trộn vào bát cơm. Anh không định quay ra nhìn Kyohei.

“Cháu tưởng ai đó khác.”

Yukawa khịt mũi, nở một nụ cười như thể coi Kyohei là thằng ngốc.

“Một câu trả lời ngốc nghếch. Đây là phòng ăn dành riêng cho khách trọ. Vì thế, ở đây vào giờ này đương nhiên chỉ có thể là khách. Hơn nữa, từ hôm qua khách đến trọ ở đây chỉ có hai người, một người đã mất tích nên chỉ còn lại một người. Vậy nên còn ai khác ngoài chú nữa.”

“Mất tích? Vị khách kia mất tích rồi ă?”

Đang đưa đĩa gấp cá khô, Yukawa bỗng dừng tay lại. Cuối cùng anh cũng chịu nhìn về phía Kyohei.

“Hóa ra nhóc chưa biết chuyện gì à?”

“Hình như đã xảy ra chuyện gì đó, cháu thấy cảnh sát tới đây. Nhưng họ không cho cháu biết là chuyện gì, người lớn luôn như vậy mà.”

“Đừng có dẫn dắt vì mấy chuyện không đâu. Biết mấy chuyện người lớn giấu giếm cũng chẳng ích lợi gì cho cuộc đời nhóc đâu.” Yukawa húp canh miso. “Nghe nói họ đã tìm thấy xác của ông ấy.”

“Xác? Nghĩa là ông ấy chết rồi ă?”

“Nghe đâu tối qua chẳng rõ ông ấy ra ngoài từ lúc nào rồi không thấy về. Đến sáng nay người ta phát hiện cái xác ở bãi đá ngoài bờ biển. Rất có thể ông ấy bị ngã từ trên đê xuống.”

“Ra vậy... Ai nói cho chú biết thế ă?”

“Cô con gái nhà này, hình như tên Narumi phải không nhỉ. Cô ấy đã kể chuyện đó khi chú hỏi tại sao mãi chưa thấy có bữa sáng.”

“Ồ.” Kyohei quay lại nhìn về phía hành lang, không biết chị Narumi đang ở đâu rồi.

“Cô Narumi chắc đang ở chỗ cảnh sát cũng nên.” Yukawa nói như thể đi guốc trong bụng cậu bé.

“Đi cùng với bà chủ.”

“Sao bác cháu lại phải đến chỗ cảnh sát ạ?”

“Chắc là để viết tờ khai chính thức. Người tiếp xúc trực tiếp với vị khách đã mất kia thực chất chỉ có mình bà ấy. Chú nghĩ họ sẽ hỏi những câu đại loại như thái độ của vị khách đó khi ấy thế nào.”

“Thế thì phiền chết đi được, chẳng qua chỉ là ngã xuống vách đá rồi chết thôi mà.”

Yukawa lại dừng cánh tay đang cầm đĩa lại, nhìn về phía Kyohei.

“Cháu nghĩ thân nhân của người đã khuất sẽ có cảm giác thế nào? Nếu cảnh sát nói với họ rằng ông ấy bị ngã xuống vách đá và chết, chỉ vậy liệu họ có cam lòng không? Chắc chắn họ sẽ muốn biết lý do tại sao lại như vậy, càng chi tiết càng tốt. Trái lại chú cứ cầu mong cảnh sát sẽ không đi điều tra theo kiểu chiếu lệ.”

“Thế nghĩa là gì ạ?”

“Chẳng có nghĩa sâu xa gì đâu.” Nhai miếng cơm trộn natto xong, Yukawa với tay lấy tách trà ấm.

“Này, cháu hỏi một câu được không?”

“Nếu là về vụ tai nạn đó thì chú không biết gì hơn đâu.”

“Không phải chuyện đó. Cháu muốn hỏi tại sao chú lại quyết định trọ ở đây? Vẫn còn đầy nhà trọ khác cơ mà.”

Yukawa nghiêng đầu, tay mân mê tách trà. “Chú không được phép trọ ở đây à?”

“Không phải vậy. Thường thì chắc chú phải đặt phòng ở nhà trọ nào đó trước khi đến Harigaura rồi chứ?”

“Có đặt trước, nhưng không phải chú mà là người của Desmec chuẩn

bị.”

“À, cháu biết bọn họ. Là mấy người đang định đào biển lên đúng không, kẻ thù của chị Narumi.”

Yukawa cười nhăn nhó, chắc tại từ “kẻ thù” nghe hơi kỳ quặc.

“Nếu nói theo cách của nhóc thì chú cũng không hoàn toàn là đồng minh của Desmec đâu nhé. Bởi quan điểm của chú là không nhất thiết phải bằng mọi giá thực hiện kế hoạch khai thác tài nguyên biển lần này. Thế nên nếu được chú không muốn nợ nần Desmec thứ gì cả. Họ đã nhờ chú ủng hộ trong buổi thuyết trình kia nên việc chuẩn bị nhà trọ cho chú âu cũng là lẽ thường tình. Nhưng thật tình chú thấy không thoải mái. Đúng lúc đó chú lại gặp nhóc và biết đến nhà trọ này. Chú nghĩ chắc đó cũng là một cơ duyên nào đấy nên đã quyết định trọ đấy. Giải thích như vậy nhóc đã thỏa mãn chưa?”

“Hừm,” Kyohei gật gù. “Cháu hiểu rồi, nhưng giáo sư cũng kỳ quặc nhỉ.”

Yukawa chau mày. “Giáo sư?”

“Thì chú đang nghiên cứu khoa học ở trường đại học còn gì? Không phải họ gọi những người đấy là giáo sư ă? Hay phải gọi là thầy ă?”

“Gọi thế nào cũng được. Giáo sư hay thầy thì sự thật vẫn là chú đã học xong bằng tiến sĩ rồi.”

“Vậy cháu sẽ gọi chú là giáo sư nhé. Gọi thế nghe oách hơn.”

“Tùy nhóc. Nhưng sao cháu lại nói chú kỳ quặc?”

“Thì nếu cháu là chú, cháu sẽ ở nhà trọ người ta chuẩn bị. Kiểu gì ở đó chẳng tốt hơn ở đây.”

“Nghe nói là một khách sạn nghỉ dưỡng cao cấp bậc nhất ở Harigaura.”

“Đấy thấy chưa. Nếu họ triển khai kế hoạch khai thác tài nguyên biển hẳn giáo sư sẽ được lời hơn phải không ạ?”

Yukawa uống cạn tách trà, vừa lắc đầu vừa đặt tách xuống.

“Các nhà khoa học sẽ không thay đổi lập trường của mình chỉ vì chuyện lời hay không lời đâu. Điều họ quan tâm trước nhất phải là con đường nào sẽ có lợi hơn cho nhân loại. Nếu đã xác định con đường đó hữu ích thì cho dù nó không đem lại lợi ích cho bản thân mình, họ cũng vẫn phải lựa chọn. Đương nhiên, lý tưởng nhất là con đường vừa đem lại lợi ích cho nhân loại, vừa giúp bản thân kiếm được lời.”

Kyohei nghĩ bụng người này chỉ toàn nói lý thuyết, khó hiểu quá. Bình thường xung quanh cậu chẳng có ai dùng từ “nhân loại” cả.

“Nghĩa là các nhà khoa học không cần tiền ạ?”

“Làm gì có chuyện đó, chú cũng cần tiền chứ. Có ai chê tiền bao giờ đâu. Chỉ là chú không nghiên cứu chỉ vì tiền.”

“Nhưng công việc của giáo sư là nghiên cứu khoa học phải không ạ? Nếu đã là làm việc thì phải có lương chứ ạ?”

“Bọn chú nhận lương từ trường đại học.”

“Vậy trước hết chú phải nghĩ đến chuyện làm sao để kiếm được tiền chứ. Bố mẹ cháu hay bảo mình bỏ tiền ra trả lương cho nhân viên, ai không làm được việc thì đuổi luôn cho rồi.”

Yukawa chống hai tay xuống chiếu, giữ nguyên tư thế ngẩng khoanh chân, đoạn anh xích móng ngựa chính diện với Kyohei.

“Hình như nhóc đang hiểu nhầm nên để chú giải thích cho mà nghe nhé. Lương chú nhận được là thù lao của việc dạy vật lý cho các anh chị sinh viên. Tất nhiên chú cũng làm nghiên cứu, nhưng cho dù có công bố bao

nhiều bài luận đi chẳng nữa, chú cũng tuyệt nhiên không nhận được bất kỳ khoản thù lao nào. Đúng là trường đại học có cấp chi phí để chú nghiên cứu, nhưng cái đó gọi là đầu tư. Bởi giả sử luận văn của chú được đánh giá cao, kiểu như đoạt giải Nobel chẳng hạn, nó sẽ đem lại danh tiếng cho nhà trường.”

Kyohei nhìn khuôn mặt đầy nghiêm túc của nhà vật lý. “Đoạt giải Nobel ấy ạ?”

“Chú đã bảo giả sử rồi mà.” Yukawa lấy ngón giữa đẩy gọng kính lên. “Các nhà khoa học chỉ muốn tìm ra chân lý. Nhóc có hiểu chân lý nghĩa là gì không đấy?”

“Hơi hơi ạ.”

“Trong số các nhà vật lý học, rất nhiều người vẫn đang miệt mài nghiên cứu về sự hình thành của vũ trụ. Nhóc có biết neutrino không? Đó là một loại hạt sơ cấp bắn ra từ các vụ nổ siêu tân tinh. Bằng việc phân tích các hạt này, người ta có thể biết được hình dạng của những ngôi sao ở xa tít mù tắp. Thế nhưng, nếu được hỏi những nghiên cứu như thế có đem lại lợi ích gì không thì chú chỉ có thể trả lời rằng nó chẳng có tác động gì tới cuộc sống thường ngày của con người cả.”

“Vậy người ta làm những việc đó để làm gì ạ?”

“Vì họ muốn biết.” Yukawa trả lời dứt khoát. “Nhóc đã dùng bản đồ để tới đây phải không? Nhờ bản đồ mà nhóc không bị lạc đường. Tương tự như vậy, loài người cũng cần một tấm bản đồ chi tiết chỉ cho họ biết thế giới này đang như thế nào để họ có thể đi đúng đường. Tuy vậy, bản đồ mà chúng ta đang có vẫn chưa hoàn chỉnh, gần như không dùng được. Thế nên đến tận thế kỷ hai mươi một rồi mà con người vẫn cứ mắc sai lầm. Chiến tranh vẫn tiếp diễn, môi trường bị hủy hoại, tất cả đều bởi chúng ta mới

chỉ có một tấm bản đồ đầy thiếu sót. Sứ mệnh của các nhà khoa học chính là làm sáng tỏ những thiếu sót ấy.”

“Hừm, nghe chán òm.”

“Tại sao? Cái gì chán cơ?”

“Chán ở chỗ nó không sinh ra ti ền. Nếu là cháu, cháu chẳng có hứng làm đâu. Mà cháu cũng kém mấy môn tự nhiên lắm, không biết chúng có ích gì chứ. Chú này, nghiên cứu khoa học có thú vị không ạ?”

“Không còn gì thú vị hơn, chẳng qua là nhóc chưa biết thôi. Thế giới này ngập tràn những đi ều bí ẩn. Không gì sánh được niềm vui sướng khi tự mình làm sáng tỏ dù chỉ là một bí ẩn nhỏ nhoi nhất.”

Kyohei không tài nào hiểu được. Cậu xoay cổ, nghiêng cả người sang một bên.

“Cháu chẳng cần. Chẳng nào chưa trở thành tổng thống Mỹ, cháu chẳng quan tâm việc loài người có đang đi đúng đường hay không.”

Yukawa khịt mũi, cười khở.

“Có lẽ chú dùng từ loài người thành ra nghe hơi to tát, nói đơn giản là mỗi người thôi cũng được. Mỗi khi định làm gì đó, con người luôn phải đứng giữa những sự lựa chọn. Hôm nay nhóc định sẽ làm gì?”

“Cháu chưa biết. Tối qua bác cháu bảo sẽ dẫn cháu ra biển chơi, nhưng lại xảy ra tai nạn kia nên cháu cũng chưa biết thế nào.”

“Cứ coi như ông ấy thu xếp được đi, khi đó nhóc sẽ có hai lựa chọn: một là đi biển như dự định, hai là hoãn lại.”

“Làm gì có chuyện đó, nếu bác ấy bảo dẫn cháu đi thì đương nhiên là cháu sẽ đi r ồi.”

“Trời mưa cũng đi à?”

Kyohei nhìn ra ngoài cửa sổ. “Hôm nay thời tiết xấu ạ?”

“Chú không biết. Có thể lúc nhóc ra khỏi nhà trời vẫn đẹp, nhưng không biết chừng lại sầm sì ngay cũng nên.”

“Vậy thì trước tiên cháu sẽ xem dự báo thời tiết.”

“Chính nó đó. Dự báo thời tiết chính là kết quả của khoa học khí tượng. Nhưng dự báo thời tiết ngày nay vẫn chưa chính xác. Chắc hẳn nhóc sẽ muốn biết thông tin dự báo cụ thể hơn, chính xác hơn, chẳng hạn như thời tiết ở bãi biển Harigaura trong một giờ tới, rồi trong hai giờ tới sẽ như thế nào, phải không?”

“Thì đúng là vậy, nhưng cái gì không biết thì đành chịu thôi ạ.”

“Vậy nhóc hãy thử hỏi các ngư dân trong vùng xem thời tiết hôm nay thế nào. Chắc chắn họ sẽ chỉ cho nhóc biết cụ thể. Sáng nào trước khi ra biển họ cũng phải ước lượng xem thời tiết ngày hôm đó thế nào, bởi nếu biển động dữ dội họ có thể sẽ mất mạng. Họ không chỉ dựa vào dự báo thời tiết mà còn dựa vào tình hình thời tiết các ngày trước đó, màu trời, hướng gió, độ ẩm không khí để dự đoán một cách chính xác nhất. Đó chính xác là khoa học đấy. Nhóc bảo học mấy môn tự nhiên chẳng có ích gì à? Trước khi nói như vậy, ít nhất hãy học cách xem bản đồ thời tiết đi đã nhé.”

Kyohei im bật, vẻ bức bối. Chắc vì nghĩ cậu bé không thể nói lại gì nữa, Yukawa liền đứng dậy. Song trước khi ra khỏi phòng, anh ngoảnh lại nhìn xuống cậu bé.

“Nhóc ghét mấy môn tự nhiên cũng không sao cả, nhưng hãy nhớ một điều. Nếu cứ giữ thái độ buông xuôi trước những điều mình không biết, đến một lúc nào đó nhóc sẽ phạm phải sai lầm lớn đấy.”



Ga Nakahari là nhà ga gần Phòng Cảnh sát Hari nhất và cũng là ga lớn nhất của tuyến đường này. Bởi ít ra, nó cũng được xây thành một tòa nhà, với một bùng binh ngay phía trước. Song với dân Tokyo thì đây vẫn chỉ là một nhà ga quê mùa thôi, Nishiguchi nghĩ. Mỗi năm anh đều lên Tokyo vài bận, song lần nào anh cũng choáng ngợp vì đến đâu cũng thấy toàn những nhà ga hào nhoáng.

“Sắp đến rồi,” Motoyama nhìn đồng hồ đeo tay lăm lăm. Thấy vậy Nishiguchi cũng kiểm tra đồng hồ, gần hai giờ hai mươi phút chiều. Chỉ lát nữa thôi chuyến tàu tốc hành từ Tokyo sẽ cập bến.

Hai người đứng ngay bên ngoài cửa soát vé. Chạy tới chạy lui từ sáng nên áo sơ mi của cả hai đều đã ướt sũng mồ hôi, song họ vẫn mặc nguyên áo khoác ngoài, cà vạt đeo chỉnh tề.

Họ đã ngay lập tức liên lạc được với thân nhân của Tsukahara Masatsugu. Lúc Nishiguchi gọi đến số điện thoại nhà riêng được ghi trong phiếu trợ thì vợ của Tsukahara, bà Sanae đang ở nhà. Nghe anh thông báo sự tình, bà Sanae không thốt nổi nên lời. Sự im lặng kéo dài đó đủ giúp anh hình dung được cảm xúc của bà Sanae khi ấy.

Cuối cùng bà cũng cất tiếng, bà hỏi đã có chuyện gì xảy ra với ông Tsukahara. Giọng bà đi kèm tĩnh đến rùng mình.

Nishiguchi tường thuật mọi chuyện. Bà Sanae không hỏi han gì thêm mà

chỉ âm ừ, lắng nghe cho tới khi anh nói xong.

Khi anh ngỡ ý muốn bà Sanae tới xác nhận thi thể, bà đồng ý và nói sẽ xuất phát ngay. Nishiguchi đọc số điện thoại di động của mình, dặn bà thông báo cho anh ngay khi quyết định được giờ tàu. Anh định sẽ tới ga đón bà. Song khi ấy, theo kế hoạch Nishiguchi sẽ chỉ đi một mình.

Khoảng một tiếng sau khi gọi điện cho bà Tsukahara Sanae, Nishiguchi nhận được điện thoại của Motoyama thông báo việc anh ta cũng sẽ đến nhà ga để đón người nhà nạn nhân.

Theo lời Motoyama một người tên là Tatara, chánh thanh tra tổ đi đầu tra số Một thuộc Sở Cảnh sát Tokyo đã gọi điện cho cảnh sát trưởng của họ nói rằng ông ấy muốn đi cùng với bà Tsukahara Sanae. Nghe đâu nạn nhân Tsukahara Masatsugu là tiều bỏi của Tatara ở tổ đi đầu tra số Một, vừa mới về hưu năm ngoái.

Nishiguchi cũng đoán Tsukahara từng làm cảnh sát vì ông có mang theo thẻ thành viên của Hiệp hội cảnh sát Nhật Bản, song anh không ngờ ông lại trực thuộc tổ đi đầu tra số Một của Sở Cảnh sát Tokyo. Nhưng cũng vì thế mà Nishiguchi mới hiểu được vì sao bà Sanae lại có thể đi êm tĩnh đến vậy sau khi nghe tin về cái chết của chồng mình. Hẳn bao năm nay, mỗi khi tiễn chồng ra khỏi nhà, bà đã luôn chuẩn bị sẵn tâm lý.

Dù sao, có cả chánh thanh tra của Sở Cảnh sát Tokyo đi cùng như vậy nên họ không thể để cho một viên cảnh sát quèn như anh tự mình đi đón được. Đó là lý do vì sao Motoyama cũng đang ở đây thế này.

“Ồ, hình như họ tới rồi kìa.” Motoyama nhìn về phía bên kia cửa soát vé và nói.

Hành khách nối đuôi nhau xuống cầu thang. Sau đợt nghỉ lễ Obon, lượng khách du lịch giảm đi trông thấy. Nhìn qua cũng biết những người

đang đi ra phía cửa soát vé toàn là dân địa phương cả. Cứ nhìn kích cỡ hành lý của họ là biết.

Trong số đó có hai người một nam một nữ trông khác hẳn những người xung quanh. Người phụ nữ có dáng người mảnh khảnh, mặc chiếc váy liền thân màu xám, đeo kính râm nhạt màu, ánh chừng trên dưới năm mươi tuổi. Còn người đàn ông thân hình cao ráo, bờ vai rộng, trông rất hợp với bộ vest đen. Ông ta đeo kính gọng vàng, mái tóc điểm hoa râm được chải gọn gàng.

“Là họ đấy.” Motoyama thì thầm. “Không thể sai được, kia chính là đôi mắt của một thanh tra cảnh sát kỳ cựu.”

Hai người ra khỏi cửa soát vé. Nhận ra Nishiguchi và Motoyama, người đàn ông rào bước tiến đến gần không chút do dự. Người phụ nữ cũng đi theo sau.

“Chánh thanh tra Tatara phải không ạ?” Motoyama lên tiếng trước.

“Đúng vậy, các cậu là...”

“Tôi là Motoyama, phụ trách đơn vị đi điều tra tội phạm thuộc Phòng Cảnh sát Hari. Còn đây là Nishiguchi, cấp dưới của tôi.”

“Rất mong được anh giúp đỡ ạ.” Nishiguchi cúi đầu.

Tatara khẽ gật đầu, đoạn chỉ tay về phía người phụ nữ đang đứng chệch phía sau.

“Chị ấy là vợ của anh Tsukahara. Chắc các cậu đã biết tên chị ấy rồi nhỉ.”

“Vâng, chúng tôi có nghe tên bà nhà rồi.” Motoyama quay về phía bà Tsukahara Sanae, cúi gập người. “Chúng tôi rất lấy làm tiếc về việc lần này, xin chia buồn cùng bà.”

Nishiguchi cũng cúi rạp người theo.

“Làm phiền các anh r ồi.” Bà Sanae nói, giọng còn tr ần hơn cả lúc nghe trên điện thoại.

“Xin lỗi, lần này làm phiền mọi người r ồi.” Tataru nói.

“Không có gì đâu ạ.” Motoyama dè dặt.

“Nghe chị Sanae thông báo về việc anh Tsukahara qua đời, tôi cứ đứng ng ồi không yên. Nói gì thì nói, đối với tôi anh ấy không chỉ đơn thuần là t iền bối mà còn là ân nhân nữa.”

“Dạ, ra là vậy ạ...” Motoyama rút khăn mùi soa ra lau mồ hôi ở hai bên thái dương.

“Hiện thi thể ông ấy đang ở đâu?” Tataru hỏi.

“Đang ở nhà xác của Phòng Cảnh sát. Đã khám nghiệm xong r ồi, giờ tôi sẽ dẫn hai vị tới đó.”

“Vậy à, vậy xin làm phiền các cậu.” Đứng bên cạnh Tataru, bà Tsukahara Sanae lại cúi đầu thật thấp.

Nishiguchi lái xe chở hai người tới Phòng Cảnh sát Hari. Tới nơi, tổ trưởng tổ đi đầu tra hình sự Okamoto đã chờ sẵn ở cửa, cúi người chào đón chánh thanh tra Tataru và bà Sanae.

“Có yêu cầu gì xin các vị đừng ngại nói với chúng tôi. Chúng tôi sẽ cố hết sức trong khả năng có thể.” Okamoto với cái lưng hơi gù như đang bắt đầu bài ca xun xoe. Xét về cấp bậc thì chánh thanh tra Sở Cảnh sát Tokyo cũng tương đương với cảnh sát trưởng của một Phòng Cảnh sát nhỏ.

Nishiguchi và Motoyama dẫn hai người xuống nhà xác dưới tầng hầm. Thi thể của Tsukahara Masatsugu được đặt nằm trên giường sao cho những vết thương không quá nổi bật.

Vừa nhìn một cái bà Sanae đã khẳng định ngay đó chính là chồng mình. Mặc dù sắc mặt có phần nhợt nhạt, song bà không hề tỏ ra kích động.

Nishiguchi và Motoyama để hai người lại trong phòng, còn họ đứng đợi ngoài hành lang. Khoảng năm phút sau cửa mở, nhưng chỉ có Tatara bước ra.

“Giờ chúng ta đi ạ?” Motoyama hỏi.

“Tôi muốn để chị ấy ở trong đó thêm một lát, tiện cũng muốn phiền hai cậu nói rõ đầu đuôi sự việc.”

“Tôi hiểu rồi. Vậy chúng ta qua phòng khác nhé.” Nói đoạn Motoyama nhìn sang Nishiguchi. “Cậu ở lại đây nhé, khi nào bà Sanae ra cậu hãy dẫn bà ấy lên phòng họp số hai giúp tôi.”

“Rồi.” Nishiguchi đáp.

Sau khi đứng chờ khoảng mười phút ngoài hành lang tối âm u, Nishiguchi thấy cửa phòng xác khẽ mở, bà Sanae bước ra. Hai mắt bà đỏ ngầu nhưng không thấy vết nước mắt nào. Có lẽ bà đã trang điểm lại trước khi ra ngoài.

Trông thấy Nishiguchi, bà Sanae liền cúi đầu. “Xin lỗi đã để cậu chờ lâu.”

“Chánh thanh tra Tatara hiện đang trao đổi với cấp trên của tôi về chuyện lần này. Tôi xin phép được dẫn bà tới chỗ họ.”

“Vậy cảm phiền cậu.”

Phòng họp số hai nằm ở tầng hai. Lúc Nishiguchi dẫn bà Sanae tới, Motoyama đang mở bản đồ trên mặt bàn để chỉ cho Tatara vị trí hiện trường. Ngoài hai người họ ra, còn có cả tổ trưởng Okamoto và cảnh sát trưởng Tomida cũng đang ở đó. Thấy bà Sanae bước vào, Tomida nhanh

nhẫu đứng dậy, động tác nom chẳng hợp gì với dáng vẻ to béo của ông ta. Ông ta cúi đầu chào và bày tỏ niềm thương xót.

“Anh Tsukahara qua đời ở thị trấn Harigaura.” Tatara nhìn về phía bà Sanae. “Chị có biết gì về nơi này không?”

“Chuyện này...” Bà Sanae vừa nghiêng đầu vừa ngẫm xuống ghế.

“Tôi vừa nghe từ ngài chánh thanh tra Tatara, hình như ông ấy đã ra khỏi nhà mà không báo cho bà biết là sẽ đi đâu phải không ạ?” Motoyama hỏi. “Chuyện như vậy có thường xảy ra không?”

Bà Sanae siết chặt dây đeo của chiếc túi đang để trên đầu gối.

“Từ sau khi về hưu hồi năm ngoái, thi thoảng ông nhà tôi cũng nổi hứng đi tắm suối nước nóng hoặc đi đây đi đó một mình. Vì ngày thường tôi còn đi làm mà. Cũng có khi ông ấy quyết định trước là sẽ đi đâu, nhưng không ít lần ông ấy chỉ nói với tôi là đi ngắm lá đỏ hay đi ngắm biển Nhật Bản gì đó thôi. Lần này cũng vậy, tôi chỉ nghe ông ấy nói là sẽ đi đến vùng này, nhưng cụ thể thế nào thì tôi không biết.”

“Ông nhà đã từng nhắc đến cái tên Harigaura bao giờ chưa?”

“Chuyện đó thì... Tôi nghĩ là chưa.” Bà Sanae không mấy tự tin với câu trả lời của mình.

Motoyama đặt chiếc ba lô du lịch đang để ở ghế bên cạnh lên mặt bàn.

“Bà có nhận ra cái túi này không?”

“Là túi của ông nhà tôi.”

“Bà có thể kiểm tra bên trong được không? Nếu phát hiện thứ gì lạ xin hãy nói với chúng tôi.”

“Tôi dùng tay trần cũng được à?” Đúng là vợ của một cựu cảnh sát hình sự có khác. Motoyama đáp: “Không sao đâu ạ.”

Sau khi kiểm tra bên trong, bà Sanae nói: “Tất cả đều là đồ của ông nhà tôi.”

“Còn điện thoại di động thì sao? Theo những gì chúng tôi xác nhận được, có vẻ như từ khi đến đây ông ấy không dùng điện thoại mấy.”

Bà Sanae mở điện thoại, kiểm tra nội dung bên trong cũng như lịch sử các cuộc gọi. Theo những gì cảnh sát tìm hiểu được, lần cuối cùng ông Tsukahara gọi điện là cách đây ba ngày. Địa chỉ gọi đến là nhà trọ Lục Nham Trang, có lẽ là để đặt phòng.

“Tôi nghĩ không có gì bất thường cả. Tuy có mang theo điện thoại nhưng ông nhà tôi không mấy khi dùng đến. Ông ấy bảo về hưu rồi chẳng có ai để mà gọi điện nữa... Ông ấy cũng không gửi thư điện tử.”

Motoyama gạt đầu, lần này anh ta lấy một cái túi ni lông từ trong túi áo khoác ra. Trong túi có một mẫu giấy, anh đặt nó lên mặt bàn.

“Bà có biết cái này không? Bà kiểm tra xem ạ.”

Bà Tsukahara Sanae cầm lấy cái túi ni lông, nhìn chăm chú vào mẫu giấy bên trong, nét mặt thấp thoáng vẻ bối rối.

Người tìm thấy mẫu giấy đó là Nishiguchi. Nó được gấp gọn trong túi áo sơ mi hở cổ của ông Tsukahara Masatsugu. Trên mẫu giấy có in dòng chữ “Phiếu tham dự buổi thuyết trình và thảo luận về kế hoạch khai thác quặng nhiệt dịch dưới biển”, đồng thời còn có con dấu của Cơ quan Tài nguyên kim loại và khoáng sản dưới biển.

Bà Sanae nghiêng đầu, đoạn đặt chiếc túi ni lông xuống. “Tôi chưa nhìn thấy cái này bao giờ.”

“Đây là cái gì vậy?” Tatara hỏi.

“Là phiếu tham dự buổi thuyết trình được tổ chức ở thị trấn này vào hai

ngày hôm qua và hôm nay.” Motoyama đáp. “Nghe đâu người ta phát hiện dưới lòng biển quanh khu vực này có rất nhiều tài nguyên, họ đang xúc tiến kế hoạch khai thác nên phía khai thác và người dân địa phương sẽ thảo luận về vấn đề đó.”

“Nghĩa là ông Tsukahara đã tham dự buổi thuyết trình đó à?”

“Đúng vậy, hôm qua có người đã trông thấy ông Tsukahara ở hội trường. Thế nên nhiều khả năng ông ấy tới Harigaura là để tham dự buổi thuyết trình ấy.”

Tatara hướng khuôn mặt đầy khó hiểu của mình về phía bà Sanae.

“Chị không biết gì về chuyện này à?”

“Tôi hoàn toàn không hay biết gì cả. Đây là lần đầu tiên tôi nghe nói đến chuyện tài nguyên biển gì đó.”

Tatara chống khuỷu tay lên bàn, vẻ mặt đăm chiêu. “Chuyện này rốt cuộc là sao nhỉ?”

“Là thế này. Tôi đã hỏi chuyện những người có liên quan đến buổi thuyết trình ấy và được biết rằng tham gia vào buổi thuyết trình đó không chỉ có những người liên quan và người dân địa phương.” Motoyama nói.

“Dù sao đây cũng là việc xảy ra lần đầu ở Nhật Bản nên người dân cả nước đều có thể đăng ký tham dự. Có lẽ ông Tsukahara quan tâm tới vấn đề này nên đã đăng ký. Vì nếu không, ông ấy không thể có tấm phiếu tham dự này được.”

Cả bà Sanae và Tatara đều khẽ gật đầu, song không có vẻ gì là họ đã hiểu.

Đúng lúc đó, cảnh sát trưởng Tomida vẫn im lặng suốt này giờ bỗng lên tiếng.

“Có thể sau khi về hưu, do thường đi đây đi đó một mình nên ông ấy đã nảy sinh mối quan tâm đến vấn đề bảo vệ thiên nhiên cũng nên. Biển Harigaura đẹp như vậy, ngộ nhỡ bị làm ô nhiễm thì nguy to, nghĩ thế nên ông ấy mới vội vã tới đây chẳng?”

Rõ ràng Tomida đang muốn nhanh chóng rút khỏi vụ này. Hiện tại, chẳng có gì chứng tỏ đây là một vụ án, vả lại có lẽ ông ta cũng không muốn chịu đựng bầu không khí ngột ngạt bởi sự có mặt của chánh thanh tra Sở Cảnh sát Tokyo.

Tatara không đáp lại Tomida mà kéo tấm bản đồ lại gần phía mình.

“Từ đây đi kiêu gì để tới được hiện trường vậy? Tôi muốn đến đó xem thế nào.”

“Đi bằng tàu điện cũng được, nhưng nếu anh muốn tới đó, cứ để chúng tôi đánh xe đưa anh đi.” Motoyama nói.

“Vậy à, vậy cảm phiền các cậu nhé.”

“Tôi hiểu rồi ạ. Còn về thi thể của ông Tsukahara thì sao ạ? Tôi nghĩ rằng đây chắc gia đình sẽ phải lo hậu sự...”

Sau khi hết nhìn Motoyama rồi Okamoto, Tatara hướng ánh mắt về phía Tomida.

“Nghĩa là các anh không có ý định giải phẫu tử thi phải không?”

Ngồi nghe bên cạnh, Nishiguchi không khỏi giật mình. Khi cụm từ “giải phẫu” được nói ra từ miệng một chánh thanh tra tổ đi điều tra số Một Sở Cảnh sát Tokyo, anh cảm thấy sự việc trở nên nghiêm trọng hơn rất nhiều so với thực tế.

“À, không, theo các báo cáo tính đến giờ thì có vẻ như chúng ta không cần làm vậy.” Tomida nhìn sang Okamoto và Motoyama như đề cầu cứu.

“Theo chẩn đoán của bác sĩ địa phương, có lẽ ông ấy bị chấn thương sọ não.” Okamoto ấp úng, đoạn quay sang phía Motoyama đứng bên cạnh hỏi: “Phải vậy không?”

Sau khi đáp “Đúng vậy,” Motoyama nói thêm: “Tôi đã yêu cầu bên giám định kiểm tra nồng độ cồn trong máu, quả đúng là có một chút. Mặc dù chưa đến mức say mềm nhưng cũng hơi ngà ngà, ở mức đi loạng choạng. Có khả năng nạn nhân đã đi dạo cho tỉnh rượu, lúc trèo lên bờ đê thì chẳng may trượt chân ngã xuống vách đá, tôi nghĩ giả thiết đó nghe khá hợp lý.”

Tatara hơi cúi đầu xuống, trầm ngâm suy nghĩ một lát, đoạn ngẩng mặt lên.

“Trước mắt tôi muốn tới xem hiện trường đã. Về thi thể của ông ấy, tôi sẽ suy nghĩ sau. Như vậy được chứ?” Câu hỏi cuối cùng của Tatara dành cho bà Tsukahara Sanae. “Vâng.” bà đáp.

Khoảng ba mươi phút sau, chiếc ô tô do Nishiguchi cầm lái đã tới hiện trường nơi phát hiện tử thi. Tuy nhiên do vách đá chênh vênh nên họ chỉ còn cách nhìn từ trên thành đê xuống. Dù vậy, họ vẫn có thể thấy vết máu còn lưu lại rất rõ trên vách đá nơi ông Tsukahara ngã xuống.

Bà Sanae lấy tay bịt miệng, thốn thức.

Sau khi chấp tay cầu nguyện, ánh mắt sắc bén của Tatara một lần nữa hướng xuống phía dưới hiện trường.

“Từ sáng chúng tôi đã cử người đi nghe ngóng xung quanh nhưng không có ai bắt gặp người nào có vẻ giống ông Tsukahara vào tối qua. Nói gì thì nói đây cũng là vùng quê nên quá tám giờ tối hầu như chẳng có ai ra khỏi nhà nữa cả.” Motoyama nói như đang phân trần.

Tatara nhìn xung quanh. “Ban đêm chắc ở đây phải tối lắm nhỉ?”

“Phải nói là tối đen như mực ấy chứ.”

“Từ nhà trọ đến đây khoảng bốn trăm mét nhỉ. Trời tối như vậy mà ông ấy vẫn đi bộ được ra tận đây à. Liệu ông ấy có mang theo đèn pin không.” Tatara lẩm bẩm như thể đang nói một mình.

“À không, nói là tối đen nhưng cũng không đến mức không nhìn thấy gì dưới chân. Tôi nghĩ trăng đêm qua cũng sáng.” Motoyama vội sửa lại.

“Nghĩa là các cậu không tìm thấy đèn pin phải không?”

“Đúng là như vậy, cũng có thể nó đã bị rơi xuống biển.” Motoyama hướng ánh mắt bồn chồn của mình về phía Nishiguchi.

“Chủ nhà trọ không hay biết việc ông Tsukahara đi ra ngoài, vì thế tôi nghĩ chắc không có chuyện ông ấy đã mượn đèn pin.” Nishiguchi nói. “Có đi đâu ở nhà trọ đó phòng nào cũng để sẵn đèn pin phòng khi cần đến, có khả năng nạn nhân đã mang theo ra ngoài. Tôi sẽ xác nhận lại việc này.”

Tatara không gật đầu mà chỉ chăm chú nhìn xuống vách đá phía dưới, dường như không để tâm đến những lời Nishiguchi nói. Một lát sau, ông ta chĩa ánh mắt sắc bén của mình về phía Motoyama.

“Xin lỗi cậu, chúng ta có thể quay lại phòng cảnh sát ngay bây giờ không? Tôi có việc muốn trao đổi với cảnh sát trưởng.”



Mặc dù bên trong hội trường có bật đèn điều hòa song trường phòng Phát triển của Desmec vẫn toát mồ hôi trán. Anh ta vừa lấy khăn mùi soa lau mồ hôi, vừa cầm micro.

“Vì vậy chúng tôi đang nghĩ tới đây sẽ phải điều tra cả về mức độ ảnh hưởng đối với các sinh vật phù du. Đúng như anh nói, việc đào xới lòng biển có thể sẽ gây ảnh hưởng ít nhiều tới chuỗi thức ăn. Chúng tôi sẽ làm rõ xem ảnh hưởng đó ở mức độ nào...”

“Chính bởi vậy nên tôi mới đang hỏi anh là nếu ngay từ giai đoạn đào xới để điều tra đã gây ra ảnh hưởng to lớn, các anh định tính sao? Nếu vì thế mà chúng tôi không thể đánh bắt cá được thì ai sẽ đứng ra nhận trách nhiệm, và nhận trách nhiệm như thế nào?” Một người đàn ông mặc áo thun cộc để lộ cánh tay mũm mĩm đứng lên hét lớn. Đó là một người làm ngư nghiệp vẫn thường tích cực tham gia các buổi hội họp do nhóm Narumi tổ chức.

“Xin đừng quá khích như vậy. Phía Desmec vẫn chưa trình bày xong, xin hãy nghe họ nói hết rồi hãy tay phát biểu. Như tôi đã nhắc nhở nhiều lần, quý vị vui lòng không tự ý phát ngôn.” Khác với hôm qua, người dẫn chương trình hôm nay là trưởng phòng Quan hệ công chúng của ủy ban thị trấn. Ông ta tỏ vẻ ngán ngẫm, giọng đã khản đặc vì phải dẫn dắt buổi thảo luận kéo dài gần hai tiếng đồng hồ.

Trưởng phòng Phát triển của Desmec cầm lại micro.

“Chúng tôi cũng đã từng chút một tiến hành đào xới phục vụ công tác khảo sát rặng, tuy nhiên ở thời điểm hiện tại chưa xác nhận có ảnh hưởng gì lớn. Tới đây chúng tôi sẽ mở rộng dần quy mô...”

“Tôi đang nói đến chuyện đó đấy. Tại sao các anh lại tùy tiện khảo sát như vậy? Ai cho phép?” Một người khác vẫn ngồi nguyên tại chỗ, gằn giọng.

“Anh nói gì thế? Chính vì họ đã đào xới để khảo sát nên mới phát hiện nhiều kim loại quý đang ẩn sâu dưới lòng biển chứ. Khảo sát thôi thì cần gì xin phép ai.” Người lên tiếng không phải thành viên của Desmec mà là người đàn ông mặc com lê đang ngồi cạnh Narumi.

“Gì thế anh kia? Anh đứng về phe nào thế?” Người đàn ông khi nãy hét lên.

“Tôi đến đây để quyết định xem mình nên đứng về phe nào đấy. Chuyện về cá mú như thế là đủ rặng. Giờ tôi muốn Desmec trình bày rõ hơn về kế hoạch kinh doanh của họ kia.”

“Đủ rặng ư, ý anh là sao hả?”

“Xin chờ một chút, làm ơn hãy giữ tay trước khi phát biểu. Cảm phiền các vị, hãy làm như tôi nói.” Người dẫn chương trình hét lên qua micro, hai bên lông mày nhíu cả lại.

Dù có muốn cũng không thể nói buổi thảo luận đầu tiên trong lịch sử nước Nhật xoay quanh vấn đề khai thác quặng nhiệt dịch dưới biển đang diễn ra suôn sẻ. Ngoài một nhóm, trong đó có cả người của Desmec, hầu hết mọi người đều không có đủ kiến thức, vì vậy mà cuộc thảo luận mãi vẫn không đi tới đâu cả. Ngay cả Narumi mặc dù đã cố gắng chuẩn bị thật kỹ song cũng khó nói cô hiểu hết mọi chuyện, điều này khiến cô nản chí.

Thật ra hôm nay Narumi không có tâm trạng để tập trung vào buổi thảo luận. Lý do đương nhiên là vì cô còn đang bận lòng về việc cảnh sát đã tìm thấy xác của vị khách trọ ở nhà cô, ông Tsukahara.

Narumi nhớ lại chuyện hôm qua mình đã bắt gặp ánh mắt của ông Tsukahara cũng ở hội trường này.

Dường như ông ấy đã chào Narumi. Hoặc cũng có thể là do cô hiểu lầm. Narumi đã cùng bà Setsuko tới Phòng Cảnh sát, song cảnh sát chỉ hỏi han họ hết chuyện này tới chuyện khác chứ gần như không tiết lộ bất kỳ thông tin cụ thể nào.

Narumi hướng ánh mắt về phía Yukawa, khi đó đang ngồi cùng hàng với những nhân viên khác của Desmec. Trông thì như anh ta đang nhìn tập tài liệu đặt trên bàn, song có lẽ tâm trí không ở đây, và hẳn cũng chẳng hề nghe nội dung cuộc thảo luận. Bởi vì anh ta đã tháo kính.

Cuối cùng buổi thảo luận kéo dài hơn bốn mươi phút so với dự kiến cũng kết thúc. Người của Desmec ai nấy đều tỏ vẻ mệt mỏi. Trong số những người thuộc phe ủng hộ, chỉ duy có Yukawa là trông có vẻ dừng dừng. Sau khi thu xếp đồ đạc xong, anh rời hội trường với vẻ mặt khó đoán.

“Chắc thế này thôi nhỉ.” Ngồi bên cạnh Narumi, Sawamura vừa đứng dậy vừa nói. “Buộc được họ hứa tổ chức buổi thảo luận tiếp theo coi như cũng có chút thành quả rồi.”

“Nhưng em muốn họ công bố dữ liệu liên quan đến sự sống của các sinh vật dưới tầng biển sâu kia. Mặc dù họ nói vẫn chưa tổng hợp được nhưng em nghĩ chắc chắn họ đang nói dối. Em cứ tưởng anh Sawamura sẽ nói gì đó trong phần chất vấn cơ.”

Sawamura cất tài liệu vào cặp, nhún vai.

“Anh đã phân vân không biết có nên nói ra không, đúng lúc đó mọi người lại tranh luận về ngư nghiệp. Và thế là anh bị lỡ mất thời điểm thích hợp.”

Với một người đã quen với các cuộc tranh luận như Sawamura thì đây thực là chuyện hiếm thấy. Nhưng mặt khác nó cũng chứng tỏ đây là một vấn đề khó nhằn.

“Mà này.” Sau khi ra khỏi hội trường, Sawamura hạ giọng như thể đang để ý những người xung quanh. “Giờ buổi thảo luận xong rồi mới dám hỏi em, nhà em sao rồi?”

“Nhà em?”

“Anh nghe chuyện rồi. Vị khách trọ ở nhà em hôm qua đi đâu không thấy về nghe nói mất rồi phải không?”

“À...” Đúng là một thị trấn nhỏ bé, trong nhà chưa tỏ ngoài ngõ đã thông. “Vâng, chuyện đột ngột quá.”

“Anh nghe nói ông ấy bị ngã từ đâu xuống thì phải.”

“Từ bờ đê anh ạ. Hình như ông ấy bị ngã từ trên đó xuống rồi đập đầu vào vách đá.”

“Khổ thân ông ấy quá. Nhưng nhà em chắc cũng mệt lắm đấy nhỉ, cảnh sát tới rồi phải không?”

Narumi gật đầu, cô kể cho Sawamura nghe chuyện sáng nay đã cùng bà Setsuko tới Phòng Cảnh sát.

“Vậy phía cảnh sát nói sao?”

“Họ chẳng nói gì cả. Hình như họ vẫn chưa đi điều tra được gì. Họ chỉ nói có thể ông ấy đã say rượu, trèo lên bờ đê rồi không may trượt chân ngã xuống.”

“Hừm, sao ông ấy lại trèo lên đó vậy nhỉ. Liệu có khi nào là tự sát không?”

“Em nghĩ không phải đâu, chỗ đó cao lắm cũng chỉ tầm năm mét thôi. Giả dụ có nhảy xuống cũng không chắc là sẽ chết mà.”

“Cũng phải.” Sawamura lẩm bẩm.

Ra khỏi tòa thị chính, Narumi chào tạm biệt Sawamura và những người khác, đoạn trèo lên xe đạp. Cô đạp xe nhịp nhàng trên con đường men theo bờ biển. Chẳng mấy chốc, cô trông thấy một dáng người cao cao đang đi bộ phía trước. Nhận ra đó chính là Yukawa, Narumi liền bóp phanh, giảm tốc độ, gọi với từ đằng sau. “Anh Yukawa nhanh quá đấy!”

Yukawa dừng chân, ngoái đầu, uể oải chào đáp lại. “Nhanh quá? Cái gì cơ?”

“Rời khỏi chỗ ng ồi ấy. Anh rời đi trước nhất còn gì.”

“Cô nhìn thấy à?”

“Tôi còn thấy lúc anh tháo kính ng ồi b ền th ần ở đó cơ.”

“Buổi thảo luận vô bổ quá thành ra tôi bị chán ấy mà.”

Thấy Yukawa đi tiếp, Narumi liền xuống xe, vừa ghì tay lái vừa sánh bước bên cạnh.

“Anh về nhà trọ phải không? Anh không đi taxi à?”

“Tôi đã quyết định sẽ không đi taxi ở cái thị trấn này. Lúc không cần thì cứ chạy nườm nượp, đến lúc cần thì một chiếc cũng chẳng thấy đâu.”

Có vẻ anh ta vẫn cay cú về chuyện không bắt được taxi ở ga hôm qua.

“Mà này, anh nói buổi thảo luận vô bổ là sao, mọi người đều đã cố gắng hết sức để đối thoại với nhau rồi mà.”

“Đấy không phải là đối thoại. Người của Desmec chẳng qua chỉ muốn

ghi thành tích là họ đã tổ chức được buổi thảo luận, trong khi đó phe phản đối các cô chỉ chăm chăm bới lông tìm vết. Không thể gọi đây là thảo luận được.”

“Yêu cầu họ bảo vệ môi trường mà gọi là bới lông tìm vết sao?”

“Các cô đang yêu cầu họ phải bảo vệ môi trường một cách hoàn hảo. Mà trên đời này làm gì có cái gì hoàn hảo. Yêu cầu một thứ không tồn tại không phải là bới lông tìm vết thì là gì.” Giọng Yukawa trở nên sắc nhọn, đồng thời anh cũng sải bước nhanh hơn. Narumi lóc cóc chạy theo.

“Chúng tôi chỉ yêu cầu họ đừng phá hoại chứ không bảo họ phải làm gì. Chỉ cần con người đừng làm những việc quái gở thì bờ biển xinh đẹp này chắc chắn sẽ vẹn nguyên như bây giờ.”

“Ai sẽ đánh giá việc họ làm có phải là quái gở hay không? Cô à?”

Nghe câu đó, Narumi liếc khựng lại. Song Yukawa chẳng bận tâm, anh vẫn bước đi thoăn thoắt.

Sau khi lườm nguýt đáng vẻ ấy xong, Narumi leo lên xe, lấy hết sức nhấn bàn đạp và tăng tốc. Khi đã đuổi kịp Yukawa, cô liếc bóp phanh.

Nhà vật lý dừng chân, đáp trả bằng ánh mắt lạnh lùng. “Cô vẫn muốn tiếp tục thảo luận nữa sao? Buổi thảo luận kết thúc rồi kia mà.”

Sau khi lườm Yukawa một cái, Narumi thở hắt ra, đoạn cười.

“Anh Yukawa sẽ ở lại thị trấn này một thời gian phải không?”

“Tôi sẽ ở đây cho đến khi công việc trên tàu thăm dò kết thúc.”

“Nếu vậy tôi muốn dẫn anh tới một nơi. Anh có biết lặn không?”

“Lặn?”

“Lặn bằng bình dưỡng khí, anh đã thử bao giờ chưa?”

Yukawa đứng thẳng lưng, ánh mắt trở nên cảnh giác. Hơn nữa, anh còn

thu cầm lại. “Trông thế này thôi nhưng tôi cũng có bằng đấy.”

“Tuyệt vời.” Narumi tròn xoe mắt. “Vậy thì nhất định một ngày nào đó gần đây chúng ta lặn cùng nhau đi.”

“Nơi cô muốn dẫn tôi đến là biển à?”

“Đương nhiên rồi, từ này tôi với anh cũng chỉ toàn nói chuyện về biển thôi mà.”

“Cũng đúng. Vậy nếu có dịp thì tôi rất hân hạnh.”

“Tôi sẽ tạo ra dịp, chắc chắn đấy. Coi như chúng ta hứa rồi đấy nhé.” Narumi đặt chân lên bàn đạp và đạp tiếp. Không biết nhà vật lý đó sẽ trưng ra bộ mặt thế nào khi lặn xuống biển Harigaura nhỉ? Chỉ tưởng tượng đến đó thôi Narumi đã thấy háo hức lắm rồi.



Gần ga Harigaura có rất nhiều cửa hàng nhỏ bán quà lưu niệm. Đang đứng trước một cửa hàng trong số ấy, Kyohei nghe tiếng ai đó gọi mình. Đúng lúc ấy Narumi chầm chậm đạp xe lại gần. “Em đang làm gì thế? Chưa gì đã chọn quà mang về rồi à?”

Kyohei lắc đầu.

“Không có việc gì làm, em chán quá nên thử ra đây xem có gì hay ho không.”

“Thế à? Đáng lẽ hôm nay em sẽ được đi ra biển chơi nhỉ.” Khuôn mặt Narumi tỏ vẻ u ám.

“Vâng, đành vậy thôi ạ.”

Đến tận chiều, người của Sở Cảnh sát vẫn liên tục tới nhà trọ Lục Nham Trang, thành ra ông Shigeharu không thể bỏ đó mà đi được.

“Cảnh sát vẫn đang ở nhà mình à?”

“Em nghĩ họ về rồi. Buổi thuyết trình của chị thế nào? Có thú vị không ạ?”

Narumi cười thiếu não. “Họp hành thì có gì mà thú vị chứ. Em chưa định về à?”

“Vâng, em muốn đi dạo thêm một lát.”

“Ừ, nhưng đừng về muộn quá nhé.” Narumi xuống xe, bắt đầu đi lên dốc.

Kyohei quyết định mua Coca ở máy bán hàng tự động để thỏa cơn khát. Vừa uống Coca, cậu vừa nghĩ xem nên làm gì tiếp theo. Đúng lúc đó, cậu trông thấy Yukawa đang đi bộ tới. Anh ta cởi áo khoác ngoài, vắt trên vai.

“Hình như nhóc không ra biển phải không?” Yukawa nhìn Kyohei, nói.

“Sao chú biết?”

Yukawa chỉ tay lên mặt Kyohei. “Trông nhóc chẳng bị rám nắng tí nào.”

Kyohei trề môi dưới. “Cảnh sát lại đến nên bác cháu bận.”

“Thế thì tiếc thật. Không hiểu cảnh sát đang đi điều tra gì vậy nhỉ?”

“Cháu không biết. Vừa nãy cháu ra vách đá xem nhưng hình như họ đã dọn dẹp hết rồi.”

“Vách đá?” Cặp kính của Yukawa sáng bóng lên. “Nhóc biết hiện trường ở đâu à?”

“Biết ạ. Bác cháu nói cho cháu mà. Mặc dù bác ấy bảo cháu không được lại gần đấy.”

Yukawa khẽ gật đầu. “Dẫn chú tới đó đi.”

“Hả? Cháu á?”

“Đúng, còn ai ở đây nữa?”

“Cũng được... nhưng chẳng còn gì đâu.”

“Không sao. Nào, đi thôi.” Yukawa bước đi trước.

Vài phút sau, hai người đã đứng cạnh bờ đê. Mặc dù xung quanh có chăng bằng dây đề chữ “Cấm vào” song không thấy cảnh sát đứng canh. Đúng là vùng quê có khác. Thấy Yukawa không ngần ngại bước vào bên trong, Kyohei cũng bắt chước theo. Họ tiến sát tới bờ đê, ngó xuống dưới.

“Hình như người đó bị ngã xuống kia.” Kyohei chỉ tay về phía tảng đá có dính máu. “Nghe nói họ chỉ tìm thấy một chiếc guốc thôi, chiếc còn lại

chắc bị rơi xuống biển rồi.”

“Một chiếc? Thế chiếc đó vẫn còn đi ở chân à?”

“Chắc thế ạ.”

Yukawa gật đầu, lấy ngón giữa chỉnh lại gọng kính. Anh nhìn chăm chú xuống vách đá như để quan sát gì đó.

“Có chuyện gì vậy ạ?”

Như sự tĩnh lặng, Yukawa chớp chớp mắt nói: “Không, không có gì.” Sau đó, anh hướng ánh mắt ra xa. “Nói gì thì nói khung cảnh nơi này đẹp thật đấy. Chẳng trách cái cô Narumi kia lại tự hào đến thế.”

“Ban ngày còn đẹp hơn cơ. Đây, chú có biết tại sao tên của vùng này lại có chữ Hari không?”

“Không phải vì đây là vành đai núi lửa sao?” Yukawa trả lời thản nhiên.

“Núi lửa? Vì sao ạ?”

“Vì hari là một loại vật chất không kết tinh có trong dung nham.”

Kyohei cau mày nhìn khuôn mặt tỉnh bơ của Yukawa.

“Không phải đâu. Từ hari ở đây có nghĩa là pha lê. Chú có biết thất bảo là gì không? Theo Phật giáo trên thế giới này có bảy loại bảo bối cao quý nhất, một trong số đó chính là pha lê đấy.”

Yukawa chậm rãi nhìn sang phía Kyohei. “Nhóc là tín đồ Phật giáo à?”

Kyohei cười đắc chí, gãi gãi dưới cánh mũi.

“Hôm qua bác Shigeharu đã nói cho cháu nghe lúc hai bác cháu chơi pháo hoa.”

“Ra vậy, thế cái pha lê đó làm sao?”

“Khi mặt trời lên gần đến đỉnh đầu, đáy biển trong ánh nắng rực rỡ trông sẽ như những dải pha lê sắc màu đang chìm xuống ấy, vì thế mà

người ta gọi nơi này là Hari, Harigaura.”

Yukawa gật đầu, miệng hơi há ra, ánh mắt lại hướng về phía biển.

“Ra vậy, nước biển ở đây trong xanh đến mức đó cơ à. Đúng là được mở mang đầu óc. Nếu có dịp chú sẽ đến đây vào ban ngày.”

“Nhưng hình như chỗ nước nông sẽ không nhìn thấy được đâu. Bác ấy bảo ít nhất cũng phải ra khơi khoảng một trăm mét mới được.”

“Một trăm mét à, cỡ đó cũng không phải là không bơi được nhỉ.”

“Nhưng chỗ này cấm bơi mà.”

“Thì ra bãi tắm là được.”

“Chú chẳng hiểu gì cả. Những chỗ có bãi tắm thì còn phải ra khơi xa hơn nữa mới thấy được đáy biển đẹp cơ. Hai trăm hay ba trăm mét gì đó. Còn xa hơn cả chỗ đặt phao tiêu cấm bơi ấy.”

“Đúng rồi, bãi tắm thường nông hơn nhỉ. Thế đi tàu ra là được.”

“Biết ngay mà.” Kyohei chùng vai xuống.

“Sao vậy? Có vấn đề gì à?”

Kyohei khoanh hai tay lên thành đê, đoạn đặt cằm của mình lên đó.

“Tàu lớn thì không sao chứ tàu bé là cháu say ngay. Mẹ cháu bảo tại cháu ăn uống không cân đối nên mới thế, nhưng cháu nghĩ chẳng liên quan gì cả, do thể trạng thôi. Bạn cháu có đứa còn khỏe ăn hơn nhiều mà nó có bị say tàu xe bao giờ đâu.”

“Đúng là thể trạng có ảnh hưởng khá nhiều, bị say là do ba ống bán khuyên hoạt động không tốt. Nhưng nếu để ý một chút thì cũng có trường hợp cải thiện được kha khá đấy. Nhóc có bị say ô tô không?”

“Xe của bố thì cháu không sao, nhưng xe buýt thì thoảng cũng say. Vì thế cháu thường xin ngồi ở ghế đầu, chỗ đó ít rung lắc hơn.”

“Không chỉ ng ắ ở ghế trên mà t ầ nhìn cũng rất quan trọng. Chẳng hạn khi xe chạy trên cung đường nhi ều khúc quanh, cơ thể sẽ bị lắc lư bởi lực ly tâm đúng không? Nếu lúc đó hướng nhìn của nhóc cũng lắc lư theo thì thông tin của ba ống bán khuyên với thông tin của thị giác không đ ồng nhất sẽ khiến cho não bị loạn. Kết quả là nhóc sẽ say xe. Chỉ cần nhóc giữ hướng nhìn của mình cố định theo hướng chạy của xe thì triệu chứng say xe sẽ khó xảy ra. Đó là lý do tại sao những người dễ say xe khi tự c ần lái lại không sao cả, bởi vì trong lúc lái xe họ luôn luôn nhìn v ề phía trước.”

Kyohei ng ắ mặt lên nhìn Yukawa. “Giáo sư cũng nghiên cứu cả những cái đó ạ?”

“Cái đó không phải chuyên môn của chú, nhưng chú từng nghiên cứu v ề một loại kỹ thuật có liên quan.”

“Hừm, các nhà khoa học làm nhi ều việc thật. L ần tới đi xe buýt cháu sẽ thử áp dụng cách đó xem sao. Nhưng kể cả có hữu hiệu với xe buýt chắc cũng không xi nhê với tàu đâu nh ỉ.”

“Tại sao?”

“Vì cháu muốn ngắm đáy biển mà. Nếu cháu cứ nhìn mãi v ề đằng trước làm sao nhìn xuống dưới được nữa.”

“Ừ, cũng phải.”

“Mẹ bảo cháu không nên lạm dụng thuốc chống say. Tiếc thật, nhưng biết làm sao được.” Kyohei bỏ tay khỏi thành đ ề, quay gót bước lại con đường cậu vừa tới khi n ầy.

“Nhóc định từ bỏ à?” Yukawa hỏi. “Nhóc không muốn xem pha lê dưới đáy biển nữa sao?”

“Thì còn cách nào nữa đâu ạ? Cháu không muốn bị say tàu đâu.” Nói

đoạn Kyohei lại đi tiếp, được vài bước thì cậu dừng chân ngoảnh lại. Yukawa vẫn đang đứng yên bên cạnh bờ đê. “Chú không về nhà trọ à?”

Yukawa khoác lại chiếc áo mới này còn vắt trên vai. “Nhóc về trước đi, chú ở đây lên kế hoạch chút đã.”

“Kế hoạch gì ạ?”

“Đương nhiên là kế hoạch đưa nhóc đi xem pha lê rồi.”

Yukawa yêu cầu ăn tối lúc bảy giờ, vậy mà đến giờ rồi vẫn chưa thấy bóng dáng nhà vật lý lập dị đó đâu.

Narumi còn đang nghĩ xem nên làm thế nào thì Yukawa xuất hiện, hai tay cầm hai cái túi giấy, người nhể nhại mồm môi.

“Tôi đang định gọi điện cho anh đây.”

“Xin lỗi nhé, tôi lại không bắt được taxi.”

“Anh có muốn lên phòng trước không?”

“Không, tôi ăn luôn thôi.”

Khay ăn đã được chuẩn bị sẵn. Sau khi để đồ đạc và áo khoác sang một bên, Yukawa ngồi khoanh chân trên đệm.

“Anh vừa đi Home Center đấy à?” Vừa rót bia vào cốc thủy tinh, Narumi vừa hỏi. Túi giấy Yukawa mang về là của cửa hàng đó, một cửa hàng tuy nhỏ nhưng rất hay được mọi người lui tới ở thị trấn này.

“Tôi đang muốn thực hiện một thí nghiệm nhỏ.” Yukawa đưa cốc bia lên gần miệng, nhưng anh chưa uống vội mà nhìn Narumi. “Tôi có việc này muốn nhờ cô, không biết có được không.”

“Chuyện gì vậy?”

“Tôi cần mấy chai nhựa rỗng. Chai đựng đồ uống có ga thì càng tốt.”

“Chai nhựa? Nếu là chai Coca lít rượu thì tôi nghĩ có đấy.”

“Tuyệt. Cô kiểm cho tôi khoảng năm, sáu chai nhé. Lát tôi sẽ đến chỗ cô lấy sau.”

“Anh dùng chúng làm gì vậy?”

“Chuyện đó thì ngày mai cô hỏi cậu bé lập dị sẽ rõ.”

“Cậu bé lập dị?” Narumi chau mày. “Ý anh là em họ tôi à?”

“Đúng vậy. Nói thế này cũng hơi quá nhưng lâu rồi tôi mới gặp một cậu bé kỳ quặc như thế.”

Narumi nhìn chằm chằm khuôn mặt của Yukawa khi đó đang uống bia ngon lành. Thấy thế, anh ta liền hỏi: “Trên mặt tôi có gì sao?”

“Không.” Narumi cố nén cười đáp, đoạn đứng dậy. “Chúc anh ngon miệng.”

Sau khi ra khỏi phòng tiệc, Narumi đi thẳng tới thang máy. Cô lên phòng của Yukawa ở tầng ba để trải đệm. Chìa khóa chủ đã để sẵn trong túi.

Vừa bước vào phòng, đập ngay vào mắt Narumi là chiếc thùng các tông đặt trước tokonoma*. Là đồ người ta vừa chuyển phát đến hôm nay. Yukawa quyết định trọ ở đây từ hôm qua, nên có lẽ anh ta đã yêu cầu ai đó gửi cái này cho mình sau khi tới đây. Trên vận đơn đề tên người gửi là phòng nghiên cứu số 13, khoa Vật lý trường Đại học Teito. Trên thùng có dán tem chú ý dễ vỡ, cột tên hàng hóa ghi “chai lọ”.

Trải đệm xong, Narumi quay trở về phòng khách. Đúng lúc ông Shigeharu và bà Setsuko đang ngồi uống trà sau bữa tối. Không thấy bóng dáng Kyohei đâu, chắc cậu bé đang ở phòng mình.

“Con vừa trải đệm cho anh Yukawa xong.”

“Con vất vả rồi.” Bà Setsuko thì thào, giọng ỉu rĩ. Sắc mặt ông Shigeharu cũng không được tươi tắn cho lắm.

“Có chuyện gì thế ạ?” Narumi hết nhìn bố rồi lại nhìn mẹ.

“À không, bố mẹ chỉ đang nói chuyện thôi.” Ông Shigeharu lên tiếng.
“Chắc cũng sắp đến lúc rồi.”

“Đến lúc...” Chỉ vậy thôi cô cũng đủ hiểu họ đang nói về chuyện gì.
“Bố mẹ định đóng cửa nhà trọ này sao?”

“Với tình trạng như bây giờ còn biết làm sao nữa? Đúng là đã hết đợt nghỉ Obon thật, nhưng khách cứ lết đệt một người thế này. Vả lại còn xảy ra tai nạn đó nữa.”

“Tai nạn đó đâu phải do lỗi của nhà mình.”

“Không, cũng không thể nói thế được. Vì nhà mình không có nhân viên nên mới không biết việc ông Tsukahara đi ra ngoài, lúc biết rồi cũng không thể đi tìm ngay được. Hôm nay vợ ông ấy đã đến nhà mình, mặc dù bà ấy chẳng trách móc lời nào nhưng bố vẫn cảm thấy áy náy vô cùng. Vậy mà bà ấy còn bảo sẽ trả tiền trọ một đêm nữa...”

“Không phải bố đã nhận tiền của bà ấy đấy chứ?”

“Nhận là nhận thế nào.” Ông Shigeharu xua mạnh tay. “Đương nhiên bố bảo bà ấy không cần phải trả tiền. Thế mà bà ấy vẫn cứ nói là đã làm phiền đến nhà mình, nên mong nhà mình nhận cho, nói mãi bà ấy cũng không chịu thôi. May mà cuối cùng bà ấy cũng hiểu cho.”

“Vậy ạ...”

“Ừ, bố nghĩ là mình đóng cửa được rồi. Mười lăm năm rồi nhỉ. Nhà mình cũng thuộc diện trụ được lâu đấy chứ.” Ông Shigeharu khoanh tay nhìn quanh phòng như thể đang tiếc nuối quá khứ.

Nghe những lời đó, ký ức thời ấy bỗng vụt hiện lên trong tâm trí Narumi. Khi đó cô vẫn còn là học sinh cấp hai. Ông Shigeharu vốn là nhân

viên của một công ty ở Tokyo, quyết tâm về quê kế nghiệp nhà trọ Lục Nham Trang. Thực ra cách đó khoảng vài năm, bố của ông Shigeharu, tức ông nội của Narumi bị đột quỵ do nhồi máu não, khi đó những người xung quanh đã bảo ông Shigeharu suy nghĩ về việc tiếp quản công việc gia đình.

Cho đến tận bây giờ, Narumi vẫn có thể nhớ như in cái ngày gia đình cô chuyển về thị trấn này. Vì là quê nội nên trước đó cô cũng từng về đây nhiều lần rồi, song ý nghĩ từ giờ nơi này sẽ trở thành nhà của mình khiến cô bỗng thấy mọi cảnh vật trông thật khác. Đặc biệt sắc màu tuyệt đẹp của biển khiến cô thật sự động lòng. Trực giác mách bảo cô rằng bảo vệ nơi này chính là sứ mệnh, là mục đích sống của cô.

Giữa lúc đang miên man hoài niệm về quá khứ, một tiếng chuông trầm thấp đã kéo cô trở về thực tại. Có lẽ ai đó đã bấm cái nút được lắp ở quầy tiếp đón khách bên ngoài. Chắc chắn không phải là Yukawa, có lẽ nhà có khách.

“Không biết ai đến vào giờ này nhỉ.” Bà Setsuko nhìn đồng hồ và nói.

Narumi nghiêng đầu, đứng lên. Cô ra sảnh xem thử thì thấy Nishiguchi đang đứng cạnh chỗ để giày.

“Chào, xin lỗi nhưng tớ lại tới làm phiền đây.” Nishiguchi khẽ giơ tay phải lên.

“Không sao, nhưng giờ này cậu vẫn làm việc đấy à? Cảnh sát các cậu vất vả quá nhỉ.”

“Ừ, bình thường cũng không đến nỗi bận lắm đâu, nhưng những khi có chuyện thế này thì đúng là bận thật. Liên quan đến tính mạng con người nên không thể qua loa được.”

Narumi gật đầu, thầm nghĩ hẳn là vậy rồi.

“Sau đó thế nào rồi? Các cậu tìm ra nguyên nhân vụ tai nạn chưa?”

“Chưa, vẫn chưa thể nói được gì. Cũng không rõ có phải là tai nạn hay không nữa.”

Lời Nishiguchi nói ra nhẹ nhàng khiến Narumi không khỏi giật mình.

“Hả? Thế nghĩa là sao? Không phải tai nạn thì là gì? Tự sát à?”

“Thì tớ đã bảo là chưa thể nói được gì mà. Chắc không phải tự sát đâu, có khả năng là... À, không, cũng có thể đúng là tai nạn thôi.” Nishiguchi đáp ứng.

Narumi rút cằm, ngược mắt nhìn thẳng vào cậu bạn đã từng một thời học chung. “Ý cậu là có thể người đó đã bị giết à?”

Nishiguchi gãi lông mày, tỏ vẻ lúng túng.

“Thật sự là vẫn chưa khẳng định được gì cả. Chỉ biết ông Tsukahara đó từng làm cảnh sát ở Sở Cảnh sát Tokyo, không những thế còn thuộc tổ đi điều tra số Một nữa.”

“Hả...” Ngay cả Narumi cũng biết tổ đi điều tra số Một chuyên phụ trách các vụ án mạng. Đến hồi học cấp hai cô vẫn còn rất mê truyện trinh thám.

“Hôm nay, vợ của nạn nhân cùng với một người nữa là hậu bối của nạn nhân đã tới Phòng Cảnh sát chỗ tớ. Người đó cũng thuộc tổ đi điều tra số Một, hơn nữa còn là chánh thanh tra. Cậu biết chánh thanh tra là gì không? Chỉ dưới đội trưởng tổ đi điều tra số Một thôi đấy, thực chất chính là chỉ huy đi điều tra. Cấp bậc sĩ quan cảnh sát đấy. Một người quyền cao chức trọng như vậy đích thân tới nên đến cả cảnh sát trưởng của tớ cũng đang run lên bần bật kia kìa.”

“Người đó đã nói gì à?”

“Tớ nghĩ chắc là đã nói gì đấy. Thật ra sau khi dẫn ông ấy tới xem hiện

trường, ông ấy đã nói muốn trao đổi lại với cảnh sát trưởng. Hai người trao đổi kín đáo trong phòng của cảnh sát trưởng suốt gần một tiếng đồng hồ. Sau đó, vị chánh thanh tra cùng với vợ nạn nhân đã quay về Tokyo. Thi thể ông Tsukahara cũng sẽ được chuyển về đó, nhưng hình như không phải để tổ chức tang lễ đâu.”

“Vậy thì để làm gì?”

“Chuyện đó thì đương nhiên là...” Nishiguchi lấy tay phải che khóe miệng. “Họ định giải phẫu chứ còn làm gì nữa, giải phẫu pháp y ấy.”

Narumi nín thở. Cô không thể thốt ra lời nào.

“Nếu đây là một vụ án mạng thì Sở Cảnh sát tỉnh sẽ không im lặng đâu, vụ án xảy ra ở Harigaura mà lại để cho Sở Cảnh sát Tokyo đi điều tra thì cũng kỳ, chắc người trên đã bàn đến chuyện này rồi. Tóm lại vì thế nên Phòng Cảnh sát bọn tớ cũng đang căng thẳng lắm đây, bọn tớ vừa nhận được lệnh phải đi điều tra hết những thứ có thể trong hôm nay.” Nhận ra mình đã hơi nhiều lời, Nishiguchi làm động tác vỗ vỗ vào miệng. “Chết thật, chết thật. Cậu là bạn học của tớ nên tớ mới kể chuyện này, nên nhớ giữ kín giúp tớ đấy nhé.”

“Ừ, tớ biết rồi. Thế cậu tới đây có việc gì?”

“Phải rồi, tớ quên bég mất việc quan trọng.” Nishiguchi dựng thẳng lưng, sau đó khẽ gập người cúi chào. “Thật ra tớ muốn mượn cậu một thứ. Cái đấy gọi là danh bạ khách trọ phải không nhỉ? Tóm lại nếu cậu có danh sách những người đã từng đến trọ ở đây thì tốt quá.”

“Cậu sẽ làm gì với cái đó?”

“Chuyện này cũng hơi khó nói.” Nishiguchi liếc nhìn xung quanh. “Bọn tớ muốn biết tại sao ông Tsukahara lại chọn nhà trọ này.”

“Ý cậu là bình thường người ta sẽ không chọn một nhà trọ vừa cũ vừa bẩn như này à?”

“Không phải thế, biết đâu ông ấy có lý do đặc biệt nào đó, như là được ai đấy giới thiệu chẳng hạn. Nên bọn tớ mới muốn tìm danh sách những khách đã từng đến trọ.”

“À, ra vậy. Cậu cần danh sách trong khoảng thời gian mấy năm?”

“Càng nhiều càng tốt.”

“Tớ hiểu rồi, để tớ hỏi bố mẹ xem.” Vừa quay trở lại phòng khách, Narumi vừa nghĩ lại lời Nishiguchi vừa nói. Đúng thật. Tại sao ông Tsukahara lại chọn nhà trọ Lục Nham Trang nhỉ?



Ăn sáng xong, đang định quay trở về phòng thì Kyohei trông thấy Yukawa ở sảnh. Anh ta đang ngồi trên chiếc ghế mây dài, chăm chú nhìn bức tranh treo trên tường. Đó là một bức tranh vẽ biển.

“Bức tranh này liệu có phải do ai đó trong nhà vẽ không nhỉ?” Đột nhiên Yukawa hỏi.

“Cháu không biết. Bức tranh này làm sao ạ?”

Yukawa chỉ tay về phía bức tranh.

“Nhìn từ nhà trọ này thì không thể nào thấy được cảnh như thế kia. Không biết người vẽ đã ngắm biển từ đâu nhỉ.”

Kyohei hết nhìn bức tranh lại nhìn sang nhà vật lý, tỏ vẻ ngẫm nghĩ.

“Ngắm từ đâu mà chẳng được ạ.”

“Không được. Thị trấn này kinh doanh nhờ vẻ đẹp của biển, chắc chắn nhà trọ này cũng được xây dựng để những vị khách bị thu hút bởi vẻ đẹp ấy đến nghỉ chân. Trong nhà trọ lại treo một bức tranh vẽ biển, hẳn nhiên họ sẽ cho đó là cảnh biển ở gần đây. Nếu như bức tranh này vẽ biển của một nơi khác, hoặc là tranh tưởng tượng thì đây chẳng khác nào một hành vi lừa đảo.”

“Sao ạ? Làm gì đến mức ấy.”

Sau khi nhìn lại bức tranh, Yukawa quay sang phía Kyohei. “Hôm nay nhóc định làm gì?”

“Cháu chưa có dự định gì cả.”

“Thế à?” Yukawa nhìn xuống đồng hồ đeo tay. “Bây giờ là tám rưỡi. Ok, vậy ba mươi phút nữa, tức chín giờ, lại tập trung ở đây nhé.”

“Dạ? Là sao ạ?”

“Hôm qua chú nói r ồi còn gì. Chú bảo sẽ lên kế hoạch dẫn nhóc đi xem pha lê dưới đáy biển đấy. Chú chuẩn bị xong xuôi hết r ồi, tính sẽ làm thử luôn.” Yukawa đứng dậy.

Kyohei ngạc nhiên ngược nhìn nhà vật lý. “Cháu ghét đi tàu lắm.”

“Chú biết, chỉ một trăm mét thôi, không cần tàu ngầm gì đâu.” Yukawa giờ ngón tay làm thành hình súng lục, đoạn chĩa vào bức tranh vẽ biển. “Mong là mọi thứ suôn sẻ.”

Khoảng ba mươi phút sau, Yukawa xuất hiện ở sảnh, vận trên người chiếc áo sơ mi cộc, một tay xách cặp, tay kia xách hai chiếc túi giấy to. Yukawa đưa cho Kyohei c ần một chiếc túi giấy, song vì miệng túi đóng chặt nên cậu không biết bên trong có gì. C ần vào mới thấy nó không nặng như vẻ bề ngoài. Khi cậu hỏi bên trong có gì, Yukawa li ền nói lảng đi: “Không phải c ơm hộp đâu nên đừng tưởng bở.”

“Mà nhóc có c ần theo điện thoại di động không đấy?” Yukawa hỏi khi ra khỏi nhà trọ.

“Đây ạ.” Nói đoạn Kyohei lấy chiếc điện thoại trẻ con từ túi quần soóc ra giờ lên. Yukawa gật đầu hài lòng, đoạn bước tiếp.

Yukawa không tiết lộ đi ầu gì về nơi họ đang đến. Kyohei chỉ còn biết lèo đèo theo sau. Họ đi qua hiện trường nơi khách trọ hôm trước bị ngã, song Yukawa cứ thế bước qua. Sau đó họ đi qua cả cảng, đến đê chắn sóng. Yukawa rào bước về phía mũi đất.

“Chú định sẽ làm gì ở đây à?”

“Chú dẫn nhóc đến đây để làm việc đó mà.”

“Chú nói mau đi, chú định làm gì vậy?”

“Đừng nặng xị lên thế, nhóc sẽ biết ngay thôi. Để lát nữa r ồi hẵng phát huy trí tò mò nhé.”

Đi đến cuối đê chắn sóng, cuối cùng Yukawa cũng dừng chân lại.

“Mở túi giấy ra r ồi xếp những thứ trong đó xuống đất giúp chú.”

Kyohei làm theo lời Yukawa. Bên trong túi giấy có một cái xô nhựa, dây thừng ni lông và thứ gì đó trông như một cái ống được chế từ chai nhựa.

“Nhóc có biết loại tên lửa được làm từ chai nhựa không? Hay còn gọi là tên lửa nước ấy.”

“Cháu có thấy ở một sự kiện của trường học. Đó là loại tên lửa phụt nước ra để phóng lên đúng không ạ?”

“Nhóc biết thế thì tốt r ồi. Giờ chúng ta sẽ làm tên lửa nước nhé.”

“Dạ? Bây giờ ấy ạ?”

“Nhóc không phải lo, mọi thứ g ần như hoàn thiện r ồi. Tối qua chú đã làm xong xuôi cả, chỉ tháo rời ra để tiện mang đi thôi, giờ lắp lại đơn giản ấy mà.” Vừa nói Yukawa vừa khéo léo lắp ráp các bộ phận lại với nhau. Loáng cái, chiếc ống đơn giản ban nãy đã mang hình hài một quả tên lửa. Không những thế, nó còn lớn hơn rất nhiều so với tên lửa nước mà Kyohei từng nhìn thấy ở sự kiện của trường. Chiều dài phải hơn một mét.

“Giáo sư đã làm cái này ở trong phòng á...”

“Chú nghĩ ra mấy phương án để nhóc có thể chiêm ngưỡng đáy biển ở độ xa hơn một trăm mét cơ, nhưng cuối cùng chỉ có cách này là tốt nhất. Tiện thể cho nhóc học v ề vật lý luôn.”

“Tại sao phóng tên lửa lại có thể thấy được đáy biển? Cháu thấy có liên quan gì đâu?”

Yukawa dừng tay.

“Nhóc biết Gagarin* chứ? Nếu không có tên lửa thì loài người đã không thể thấy được hình dáng thực sự của trái đất. Chúng ta cần tên lửa.” Nói rồi Yukawa dùng đầu ngón tay đẩy gọng kính lên.



Kusanagi đang viết báo cáo bỗng thấy có người đi đến đứng trước bàn mình. Ngẩng mặt lên khỏi bàn phím máy tính, anh thấy đội trưởng Mamiya đang nhìn xuống.

“Gì thế này, cậu không thể gõ mà không cần nhìn bàn phím à?”

“Đội trưởng gõ được ạ?”

“Tôi đương nhiên không làm được rồi.” Lia mắt một vòng nhìn xung quanh, Mamiya khom người xuống. “Giờ cậu có rảnh không?”

Kusanagi cười rung cả người. “Chính đội trưởng bảo em phải nhanh mà nộp báo cáo đấy thôi.”

“Cái đó để sau cũng được, cậu đi cùng tôi một lát. Anh Tatara đang đợi.”

“Chánh thanh tra ấy ạ?” Ngay lập tức Kusanagi vội nhắm lại xem gần đây mình có phạm phải lỗi gì khi phát ngôn hay hành động không.

“Đừng lo, không phải anh ấy gọi cậu đến để khiển trách đâu. Cứ đi cái đã.”

Mamiya cất bước mà không đợi câu trả lời. Kusanagi vội vã đứng dậy, đi theo sau. Đến trước cửa phòng họp nhỏ, Mamiya gõ cửa. Có tiếng đáp: “Mời vào,” là giọng của Tatara.

Mamiya mở cửa bước vào trong, Kusanagi cũng theo sau.

Tatara đã cởi áo khoác, đang ng ồi trên ghế. Trên mặt bàn có một tập hồ sơ kèm ảnh chụp. Còn có cả một tấm bản đồ photo nữa, không rõ là bản đồ

nơi nào.

“Xin lỗi đã làm phiền trong lúc các cậu đang bận. Nào, ngồi xuống đi.”

Nghe Tatara thúc giục, Kusanagi, Mamiya cùng ngồi xuống ghế.

“Tôi gọi các cậu đến đây là vì muốn nhờ Kusanagi một việc hơi vi phạm quy tắc một chút.” Tatara hướng ánh mắt về phía Kusanagi. Mặc dù vẫn giữ vẻ mặt điềm đạm, song có một tia sáng sắc lạnh phát ra từ khóe mắt phía sau cặp kính của Tatara.

“Vâng.” Kusanagi đứng thẳng lưng, đáp.

“Chắc cậu cũng nghe chuyện anh Tsukahara Masatsugu qua đời rồi chứ?”

Kusanagi không thể trả lời ngay, bởi câu hỏi này hoàn toàn nằm ngoài dự đoán của anh.

“Hôm qua tôi có nghe tin, hình như ông ấy mất trong lúc đang đi du lịch.”

Cho đến khoảng mười năm trước, Tsukahara Masatsugu vẫn còn làm việc tại tổ điều tra số Một. Sau đó, vì lý do sức khỏe nên ông đã chuyển sang bộ phận khác. Do mảng điều tra khác nhau nên Kusanagi hầu như không biết gì về Tsukahara. Chuyện ông Tsukahara đã về hưu hồi năm ngoái cũng phải đến tận hôm qua anh mới hay biết.

“Anh Tsukahara là tiền bối của tôi, anh ấy đã giúp đỡ tôi rất nhiều. Có thể nói tôi trở thành một cảnh sát chứng chắc được như bây giờ là nhờ công anh ấy.”

Kusanagi cúi đầu, anh không biết có nên nói lời chia buồn hay không.

“Hôm qua tôi đã cùng vợ anh ấy tới xem hiện trường. Là nơi này.” Tatara đặt một bức ảnh trước mặt Kusanagi. Bức ảnh chụp một vách đá ven

bờ biển, góc chụp từ trên xuống. “Người ta tìm thấy anh ấy nằm trên vách đá này. Kết quả chẩn đoán cho thấy anh ấy bị chấn thương sọ não.”

Kusanagi nhú mày. “Có phải do trượt chân ngã từ bờ đê hoặc đâu đó xuống không ạ?”

“Phía cảnh sát địa phương đang muốn khép án lại với kết luận đó đấy. Họ cũng không định chuyển cho bên giải phẫu tử thi.”

Kusanagi cảm thấy có hàm ý gì đó trong cách nói mập mờ này. “Có phải anh đã phát hiện ra điều gì không ạ?”

“Ngay khi nhìn thấy thi thể anh ấy ở phòng xác, tôi đã nghĩ ngay chuyện này không đơn giản là tai nạn.” Tatara hết nhìn Kusanagi lại nhìn Mamiya, đoạn nói tiếp. “Tôi đã từng nhìn xác chết do bị ngã nhiều lần rồi. Kể cả ở độ cao vài mét thôi nhưng một khi đã va chạm mạnh đến nỗi chấn thương sọ não, chắc chắn nạn nhân sẽ bị chảy máu trong khắp cơ thể. Thế nhưng, tôi gần như không thấy dấu hiệu chảy máu trong trên thi thể anh ấy. Tóm lại, rất có khả năng anh ấy đã chết trước khi rơi xuống vách đá.”

Kusanagi cảm thấy ớn lạnh, toàn thân nổi da gà. Chính anh cũng không rõ mình như vậy là vì cái dự cảm đây có thể là một vụ án mạng, hay vì khiếp sợ con mắt tinh tường của Tatara nữa.

“Khi đến xem hiện trường, tôi càng tin chắc hơn. Anh Tsukahara thích uống rượu nhưng không bao giờ có chuyện uống đến say mềm. Tôi tuyệt đối không thể chấp nhận giả thiết anh ấy say rượu nên đã trèo lên bờ đê rồi trượt chân ngã xuống được.”

“Anh có nói như vậy với cảnh sát dưới đó không?” Mamiya hỏi.

Tatara cười thiếu não, lắc đầu.

“Nếu giao vụ này cho mấy cảnh sát dưới đó, có lẽ chờ đến mùa quýt họ

cũng chưa thể xác định ngay cả nguyên nhân cái chết cũng nên. Thay vào đó mang thi thể về đây làm giải phẫu có khi câu chuyện còn đi nhanh hơn.”

Mamiya tròn tròn mắt. “Anh định giải phẫu ở đây sao?”

“Có gì đâu mà cậu phải ngạc nhiên thế. Chỉ cần làm vài thủ tục là chẳng vấn đề gì hết. Thật ra tôi đã nhờ trưởng phòng đi đầu tra hình sự gọi điện cho Sở Cảnh sát tỉnh nói với họ chúng ta sẽ giải phẫu ở đây rồi, nếu có cơ sở nghi ngờ đây là một vụ án mạng thì sẽ chuyển ngay cho tổ đi đầu tra số Một của họ đi đầu tra. Đương nhiên chúng ta sẽ cung cấp đầy đủ thông tin cho họ mà không để rò rỉ ra bên ngoài. Như vậy phía bên kia sẽ không cảm thấy mất thể diện, cảnh sát trưởng Phòng Cảnh sát Hari cũng đồng ý rồi.”

Tatara nói rất nhanh, nhìn khuôn mặt đỏ Kusanagi không khỏi cảm thấy thán phục. Nghe nói thời còn làm đi đầu tra viên, Tatara đã không theo phong cách tóc tai chải chuốt kiểu nhân viên ngân hàng mà thường có những hành động hơi quá khích khiến người xung quanh phải nín thở. Nghe những gì Tatara vừa nói, Kusanagi nghĩ đó không chỉ đơn thuần là lời đồn thổi.

“Vậy anh định khi nào sẽ giải phẫu ạ?”

Nghe câu hỏi của Mamiya, Tatara nhướn miệng cười. “Xong cả rồi.”

“Dạ?!” Cả Kusanagi và Mamiya cùng thốt lên.

“À không, nói xong rồi cũng không đúng. Thi thể được chuyển lên Tokyo tối qua, từ sáng sớm nay bên pháp y đã bắt tay vào giải phẫu, nhưng biên bản khám nghiệm tử thi chính thức thì vẫn chưa có. Hình như họ vẫn chưa tìm ra nguyên nhân cái chết.”

“Chết không rõ nguyên nhân gì...” Kusanagi lẩm bẩm. “Nói vậy nghĩa là không phải chết vì chấn thương sọ não?”

“Đúng thế. Mặc dù chưa biết nguyên nhân cái chết, nhưng rõ ràng là vết

thương phía sau đầu xảy ra sau khi nạn nhân đã chết. Bên pháp y cũng loại bỏ khả năng chết tự nhiên do xuất huyết não hay nhồi máu cơ tim. Tóm lại, chuyện nạn nhân bị đột tử khi đứng trên bờ đê rồi ngã xuống là không thể xảy ra. Hơn nữa, ngoài vết thương sau gáy ra, không có vết thương nào có khả năng gây tử vong cả.”

“Không có vết thương, cũng không phải chết vì bệnh, vậy là...” Kusanagi thận trọng tiếp lời. “Trúng độc phải không ạ?”

“Rất có thể.” Tataru gật đầu. “Hiện tại, bên pháp y đang tiến hành rất nhiều xét nghiệm khác nhau. Chắc chắn họ sẽ làm rõ được nguyên nhân cái chết, vấn đề chỉ là thời gian thôi. Tuy nhiên thực chất vấn đề không nằm đó mà ở chỗ tại sao một người đã chết lại ngã ở một nơi như thế kia.” Tataru chỉ tay về phía bức ảnh chụp vách đá khi nãy.

Kusanagi biết Tataru đang muốn nói đi đâu gì. Tsukahara Masatsugu đã bị ai đó sát hại.

“Vậy là có thể sẽ thành lập tổ điều tra ở Phòng Cảnh sát Hari phải không ạ?”

“Vấn đề là thời gian. Có thể Sở Cảnh sát tỉnh sẽ yêu cầu chúng ta hợp tác điều tra. Nhưng nếu đợi đến lúc đấy tôi e rằng việc điều tra của chúng ta sẽ rơi vào thế bị động. Và lại có lẽ phía bên kia sẽ không muốn cho chúng ta quyền chỉ đạo, vì vậy không dám chắc họ sẽ cung cấp mọi thông tin cho chúng ta. Tóm lại, chúng ta vẫn phải tiến hành điều tra độc lập.”

“Nghĩa là thực chất chúng ta sẽ nắm quyền chủ động phải không ạ?”

Nghe câu hỏi của Kusanagi, Tataru lắc đầu.

“Không phải như vậy. Tôi không có ý định qua mặt họ. Nếu như cảnh sát dưới đó có thể điều tra đâu ra đấy và tìm được hung thủ thì là cái tốt. Nhưng giả sử họ suy đoán sai lầm kéo dài việc điều tra, rồi cứ thế lạc vào

mê cung thì đâu chỉ gia quyến của anh ấy, mà còn cả anh ấy thế giới bên kia nữa, tôi còn mặt mũi nào mà nhìn mặt họ. Chính bởi vậy tôi mới nghĩ đến chuyện tiến hành đi đầu tra độc lập. Dĩ nhiên nếu nắm được manh mối có lợi, ta cũng sẽ cung cấp thông tin ngay cho Sở Cảnh sát tỉnh.”

“Nghĩa là anh muốn tôi phụ trách việc đi đầu tra độc lập đó?”

“Đúng vậy.” Tataru chuyển ánh mắt về phía Mamiya. “Cậu thấy sao? Bên các cậu vừa mới giải quyết xong một vụ, chắc thời gian tới sẽ còn rảnh rang. Tất nhiên sẽ không thể mãi được, nhưng cậu có thể cho tôi mượn Kusanagi từ giờ cho đến đợt ra quân tiếp theo chứ?”

“Chuyện đó... với tôi thì không vấn đề gì.” Mamiya quay sang nhìn Kusanagi.

“Tại sao lại là tôi ạ?” Kusanagi hỏi.

Ánh mắt Tataru sáng lên. “Cậu không thích à?”

“Không phải như vậy, tôi chỉ thấy lạ thôi. Ở đây còn nhiều tiền bối biết rõ về ông Tsukahara hơn tôi cơ mà.”

“Tôi biết chứ, như tôi chẳng hạn.”

“Vâng, đương nhiên tôi hiểu chánh thanh tra không thể tự mình đi đầu tra được.”

Chánh thanh tra Tataru đang chỉ huy nhiều tổ đi đầu tra khác nhau, một vài trong số đó hiện cũng đang có sự vụ.

“Ở Sở Cảnh sát Tokyo này, không ai biết rõ anh ấy hơn tôi. Tóm lại, nếu không phải là tôi tự đi đầu tra thì những người khác thấy đầu như nhau cả, xét về mặt quen biết nạn nhân.”

“Ai cũng như nhau, nên một người vừa hay đang rảnh tay như tôi mới được chọn phải không ạ?”

“Này, Kusanagi.” Mamiya gằn giọng. “Cẩn thận lời nói của cậu đấy.”

“Không sao. Kusanagi thắc mắc cũng là điều dễ hiểu.” Tatara nở một nụ cười đầy hàm ý, đoạn cầm một tờ tài liệu lên tay. “Như tôi vừa nói khi nãy, phía Sở Cảnh sát tỉnh vẫn chưa yêu cầu hợp tác, nên giờ mà chúng ta có những hành động gây chú ý sẽ không được hay cho lắm. Làm không khéo, gây mất hòa khí thì về sau còn rắc rối hơn nhiều. Nói vậy nhưng nếu không có thông tin gì từ địa phương, chúng ta cũng khó mà đi đầu tra được. Phải tìm cách thu thập được thông tin quanh khu vực hiện trường. Vậy vấn đề này giải quyết thế nào đây?” Tatara đẩy tờ giấy đang cầm trên tay về phía Kusanagi. “Tôi có hỏi một đi đầu tra viên trẻ tuổi làm việc ở Phòng Cảnh sát Hari xem tại nhà trọ mà ông Tsukahara nghỉ chân còn có những khách nào đến trọ, cậu ta đáp lời tôi không chút do dự. Thật ngạc nhiên là ngoài ông Tsukahara ra chỉ có duy nhất một vị khách nữa. Và còn bất ngờ hơn khi đó lại là nhân vật mà chúng ta đều biết rất rõ.”

Kusanagi đưa tay cầm lấy tờ giấy. Trên đó có ghi thông tin về nhà trọ Lục Nham Trang do một người có tên là Kawahata Shigeharu quản lý. Và, tên của vị khách trọ đó là...

“Yukawa ư?” Kusanagi ngẩng mặt lên khỏi tờ giấy. “Cậu ta trọ ở đó sao?”

“Nghe nói hiện vẫn đang ở đấy.” Tatara mỉm cười. “Giờ thì cậu đã hiểu tại sao tôi lại chọn cậu phụ trách vụ án này rồi chứ?”

Lúc nghe thấy âm thanh phản lực “bùm chiu” phát ra, tên lửa đã bay rất xa về phía trước. Kyohei trầm ngâm, vậy là cậu lại để lỡ mất khoảnh khắc tên lửa phóng lên rồi. Mắt cậu không đuổi kịp tốc độ bay của tên lửa. Lực phóng của nó vượt xa tưởng tượng của cậu.

Yukawa ghé mắt vào ống nhòm nhỏ. Có vẻ như tên lửa đã đáp xuống mặt nước.

“Khoảng cách bao nhiêu?”

Kyohei kiểm tra vạch đo trên cần câu cá tự động được cố định dưới mặt đất. Tên lửa được buộc với cước câu để có thể đo được khoảng cách bay đại khái dựa vào độ dài dây cước bị kéo đi.

“Ừ...m, một trăm ba mươi lăm mét ạ. Hơi giảm so với lúc nãy.”

“Được rồi, kéo về cho chú đi.” Yukawa ngời khoanh chân trên nền đất, bắt đầu gõ bàn phím chiếc máy tính cá nhân đang để trên cặp xách.

Vừa liếc mắt nhìn Yukawa, Kyohei vừa dùng cần câu kéo tên lửa về. Từ nãy đến giờ cậu đã làm đi làm lại việc này tới sáu lần. Yukawa chỉ chăm chăm phóng tên lửa, mãi chẳng cho Kyohei ngắm thấy biển gì cả. Mà vốn dĩ Kyohei cũng chẳng hiểu họ làm thế này để làm gì.

Yukawa nhìn chằm chằm màn hình máy tính, hai tay khoanh trước ngực.

“Có vẻ đã ra được kết luận rồi đây. Nguyên nhân gây ra sự sai khác giữa các kết quả mô phỏng cũng đã rõ, giờ chúng ta có thể phóng tên lửa với

điều kiện tối ưu rồi.”

“Lại phóng nữa ạ? Rốt cuộc chú định phóng bao nhiêu lần mới thỏa mãn đây?”

“Nếu được thì càng nhiều càng tốt. Dù là tên lửa vũ trụ có người lái hay tên lửa nước cũng vậy, để chuẩn bị cho lần phóng thật chúng ta cần phải phóng thử càng nhiều lần càng tốt. Tuy nhiên, tên lửa thật bị giới hạn về mặt ngân sách, còn tên lửa nước của chúng ta thì bị giới hạn về mặt thời gian. Mặt trời sắp lên cao rồi, nếu cứ lần khần sẽ không kịp xem cảnh pha lê dưới đáy biển mất. Nên lần này phóng thật luôn nhé.”

Yukawa đứng dậy, ném chiếc xô bên cạnh xuống biển. Chiếc xô được buộc với dây thừng ni lông.

Trong lúc Kyohei dùng cần câu thu tên lửa nước lại thì Yukawa khéo léo điều khiển chiếc xô đã được buộc dây thừng để mức nước biển lên. Đây đều là những việc họ đã làm đi làm lại không biết bao nhiêu lần suốt từ nãy đến giờ.

Tên lửa nước mà Yukawa làm ra không chỉ to mà còn gắn một đôi cánh có hình dạng kỳ lạ. Để chủ nhân của nó lên tiếng hẳn anh ta sẽ nói đó là chiếc tên lửa chính hiệu Yukawa không đâu có, song Kyohei thì chịu không biết nó độc đáo ở chỗ nào. Ngoài ra nó còn có một đặc điểm nữa, đó là ở bên trong có đặt chì lưới cỡ bằng bao thuốc lá. Mỗi lần phóng thử nghiệm, Yukawa lại thay đổi vị trí của chì lưới đó một chút. Chì lưới nặng khoảng một trăm gram, Kyohei nghĩ chính vì thế mà tên lửa của họ không thể gia tăng khoảng cách bay, nhưng Yukawa lại bảo nó là vật không thể thiếu được.

Kyohei không khỏi băn khoăn rốt cuộc nhà vật lý này là người như thế nào. Đúng là cậu đã nói muốn xem pha lê dưới đáy biển, nhưng đó đâu

phải ước mong gì quá mãnh liệt. Vậy mà người đàn ông này lại cố gắng đáp ứng nguyện vọng của cậu một cách nghiêm túc đến thế. Có đi đâu, anh ta chẳng buồn giải thích cụ thể cho cậu, chỉ bảo cậu nhìn là sẽ hiểu rồi cứ thế lẳng lặng làm. Ấy vậy mà, thật lạ là Kyohei lại chẳng hề có ý định chống đối. Chẳng những thế cậu còn thấy háo hức, rằng ở cạnh Yukawa, biết đâu cậu sẽ được thấy một thứ gì đó khiến tim mình đập rộn lên.

“Nào, giờ chúng ta sẽ phóng thật nhé.”

Yukawa cầm tên lửa trên tay, gỡ bỏ cục chì lưới vốn đang được gắn ở bên trong ra. “O?!” Kyohei thốt lên. “Không phải chú bảo cục chì lưới đó rất quan trọng sao ạ?”

“Cái chì lưới này chỉ dùng tạm để thử nghiệm thôi. Khi phóng thật, chú sẽ lắp một thứ khác vào đây.”

Đúng lúc ấy, có tiếng chuông điện thoại phát ra từ đâu đó. Yukawa lấy điện thoại ra khỏi cặp xách, mặt anh sầm lại khi nhìn vào màn hình tinh thể lỏng, đoạn anh nghe máy. “Vâng, tôi Yukawa đây.”

Hình như đầu dây bên kia đang nói gì đó. Lòng mày Yukawa chuyển động.

“Xin lỗi nhưng hôm nay thì không được. Để sau ngày mai đi... Giờ tôi đang bận. Tôi đang làm thí nghiệm vật lý nên hôm nay không được đâu. Vậy nhé.” Yukawa cúp máy.

“Chuyện công việc ạ?” Kyohei hỏi.

“Người của Desmec. Họ lấy danh nghĩa họp hành nhưng chẳng qua chỉ là ngồi ăn uống rồi nói ba chuyện tào phào thôi. Cái đó không gọi là công việc được.”

Yukawa đổ một lượng nước biển đã được đo đạc cẩn thận vào bình chứa

của tên lửa. Lỗ phóng ở đuôi tên lửa có gắn một cái van được chế từ van ống nước. Sau khi gắn toàn bộ tên lửa vào dàn phóng, cũng là đồ tự chế, Yukawa dùng bơm xe đạp bắt đầu bơm khí vào bên trong bình chứa. Nhìn bằng mắt cũng có thể thấy rất rõ chai nhựa đang phồng lên. Lượng nước, lượng không khí bơm vào, góc độ của dàn phóng như thế nào là tốt nhất, Yukawa đều đã nắm rõ qua các lần phóng thử nghiệm. Điểm khác biệt duy nhất với những lần trước là lần này anh không gắn chì lưới vào nữa.

“Được rồi.” Nói rồi Yukawa rút bơm ra khỏi tên lửa. Tiếp đó, anh lấy chiếc điện thoại di động khi nãy ra khỏi túi. Sau khi thao tác thật nhanh bằng ngón cái, anh bắt đầu đặt điện thoại vào vị trí ban nãy còn để chì lưới.

“Ồ, chú cho điện thoại vào đây à?”

Kyohei ngạc nhiên hỏi, đúng lúc ấy điện thoại của cậu đổ chuông. Bất giác cậu định mở ra nghe.

“Lát nữa hãy nghe.” Yukawa nói lớn. “Đếm ngược từ ba nhé. Ba, hai, một, phóng!”

Khoảnh khắc Yukawa bấm vào công tắc gắn trên dàn phóng, một lượng nước lớn phụt mạnh ra khỏi đuôi tên lửa. Kyohei nhanh chóng hướng ánh mắt về phía trước. Chiếc tên lửa trong suốt thẳng cánh bay trên nền trời xanh. Tầm mình trong ánh mặt trời chói chang, tên lửa nước tỏa sáng lấp lánh.

Tên lửa rơi xuống mặt biển ở khoảng cách xa hơn rất nhiều so với khi nãy. Kyohei nhìn vạch đo trên cần câu. Hai trăm hai mươi lăm mét, kỷ lục cao nhất từ trước đến giờ. Kyohei phấn khích thông báo tin vui cho Yukawa.

“Được rồi.” Nhà vật lý phản ứng rất hời hợt. “Giờ thì nhóc nghe điện thoại đi.”

Nghe Yukawa nói vậy, Kyohei mới nhận ra điện thoại của cậu vẫn đổ chuông suốt này giờ. Lấy điện thoại ra khỏi túi, cậu thấy màn hình hiển thị cuộc gọi video. Kyohei nhìn chăm chăm vào màn hình tinh thể lỏng, ấn nút nghe.

“Oa!” Bất giác cậu thốt lên.

Trên màn hình là khung cảnh rực rỡ đầy sắc màu dưới đáy biển. Đỏ, xanh dương, xanh lục. Hệt như một tấm kính màu khổng lồ đang chìm dưới đáy biển. Nước biển trong vắt, có thể thấy màu sắc thay đổi theo góc độ của ánh sáng.

“Thế nào?” Yukawa hỏi.

Kyohei lặng lẽ giờ màn hình điện thoại về phía Yukawa. Nhà vật lý khi này còn giữ vẻ mặt không cảm xúc, lúc này cũng thoáng chút ngạc nhiên. Sau đó anh gật gù hai, ba lần đầy thỏa mãn, nói bằng giọng chẳng có ngữ điệu: “Vậy là thí nghiệm thành công.”



Quả thật trừ những lúc tươi cười, mặt viên thanh tra cảnh sát có tên Isobe đến từ tổ điều tra số Một của Sở Cảnh sát tỉnh lúc nào cũng khó dăm dăm. Lớp da trên khuôn mặt vuông chữ điền trông có vẻ khá dày, lông mày và mắt đều nhỏ như sợi chỉ. Những lúc im lặng, trông anh ta như đang bấu môi. Giả như có cười thì trông cũng đầy gian trá, như thể ẩn sau nó là một dã tâm hay mưu đồ gì đó.

Trước mắt Isobe dẫn theo ba điều tra viên cấp dưới tới Phòng Cảnh sát Hari. Từ “trước mắt” là do chính anh ta nói ra.

“Nếu thành lập tổ điều tra thật thì tôi sẽ dẫn theo khoảng năm mươi người tới đây cơ.” Giọng Isobe có phần đắc ý. Nhưng giả sử có từng đấy người đến thật thì không phải tất cả số đó đều là cấp dưới của Isobe. Anh ta cũng chỉ là đội trưởng thôi.

Tuy nhiên, tổ trưởng tổ hình sự Okamoto vẫn nở nụ cười khả ái, thậm chí còn cúi đầu nói: “Đến lúc đó chúng tôi cũng sẽ chuẩn bị đón tiếp chu đáo. Mong các anh giúp đỡ cho.”

Mục đích Isobe và mấy điều tra viên kia tới đây là để xác nhận những thông tin đã được làm rõ từ sau khi tìm thấy xác của Tsukahara Masatsugu tại Harigaura.

Ba người Motoyama, Hashigami và Nishiguchi được gọi đến phòng họp để giải thích các thông tin đó.

Chủ yếu Motoyama thuật lại khái quát những gì đã xảy ra từ đầu tới giờ. Isobe khoanh tay trước ngực lắng nghe.

“Đó là những gì chúng tôi đã làm rõ được cho đến thời điểm hiện tại. Hiện vẫn chưa biết mối liên hệ giữa ông Tsukahara với Harigaura là như thế nào, cũng chưa làm rõ được tại sao ông ấy lại quan tâm đến việc khai thác tài nguyên khoáng sản dưới biển.”

Isobe vẫn im lặng khoanh tay. Đôi mắt híp khiến anh ta trông như đang ngủ, song có vẻ không phải.

Sau khi khẽ e hèm một tiếng, Isobe hơi hé mắt nhìn đội cảnh sát thuộc thị trấn Hari. “R ồi sao nữa?”

“Sao, nghĩa là sao ạ?” Motoyama hỏi.

“Theo các cậu có bao nhiêu phần trăm đây là một vụ giết người?”

“Chà, chuyện đó thì...” Motoyama liếc nhìn Okamoto ng ồi bên cạnh. Song Okamoto vẫn cúi mặt chẳng có vẻ gì là muốn phát biểu. Motoyama đành miễn cưỡng tiếp lời. “Tôi không thấy hiện trường có điểm gì đáng nghi cả. Không có dấu vết ầu đả, cũng không thấy có vết thương ngoài nào đáng chú ý.”

“Nhưng chánh thanh tra của Sở Cảnh sát Tokyo đã phát hiện đi ều gì đó đúng không? Thế nên ông ấy mới đề nghị mang tử thi lên Tokyo giải phẫu.”

Nghe thấy vậy, Okamoto li ền ngẩng đầu lên. “Không, chuyện đó cũng không hẳn là như vậy...”

“Vậy thì là gì?”

“Nạn nhân Tsukahara vốn là ti ền bối của ngài chánh thanh tra ở Sở Cảnh sát Tokyo. Vì thế, nếu không giải phẫu mà chôn cất luôn hẳn ông ấy

sẽ day dứt lương tâm, bởi vậy ông ấy mới muốn mang thi thể về Tokyo giao cho pháp y giải phẫu.”

“Tôi có nghe qua chuyện đó. Chính vì thế chúng tôi mới đến đây thế này. Vậy các anh dự đoán việc giải phẫu sẽ không đem lại kết quả gì? Rằng đây chỉ đơn thuần là một vụ tai nạn?”

Okamoto không trả lời. Motoyama cũng im lặng. Isobe lắc đầu, khẽ lẩm bẩm “Thôi đành vậy.”

“Cái tay đội trưởng Isobe đó cũng chẳng tốt đẹp lắm đâu.” Hashigami nói trong lúc đang chống khuỷu tay lên khung cửa sổ để ngắm cảnh bên ngoài.

“Không tốt thế nào ạ?” Nishiguchi hỏi, tay cầm lon Coca.

Hai người đang trên chuyến tàu xuất phát từ ga Nakahari. Khoang tàu vắng tanh vắng ngắt. Họ ngồi hai ghế đối diện nhau trong một box-seat vốn dành cho bốn người.

“Nghe đồn hắn là một kẻ tính toán và lắm mưu mô, đã thế còn có tính xun xoe. Nếu như đây đúng là một vụ giết người thì hắn ta sẽ lập công lớn, nhìn cách hắn hăng hái là biết đấy.”

“Đấy mà gọi là hăng hái ạ, em thấy anh ta có vẻ khó chịu đấy chứ.”

Hashigami tặc lưỡi, lắc lắc ngón tay.

“Làm bộ làm tịch thế thôi, lúc này có khi hắn đã về đến Sở Cảnh sát tỉnh, đang khua môi múa mép báo cáo cấp trên rồi cũng nên.”

Nếu mọi chuyện đúng như Hashigami tưởng tượng thì hắn Isobe đang mong đây là một vụ án mạng. Anh ta nổi cáu với Okamoto và Motoyama có lẽ vì không thu được chứng cứ gì để khẳng định đây là một vụ giết

người.

Con tàu vẫn lướt êm ru trên tuyến đường dọc bờ biển. Chẳng mấy chốc họ đã tới Harigaura, song cả hai vẫn ng ồi đó không đứng lên. Điểm đến lần này của họ là ga Higashihari, cách đây không xa.

Tsukahara Masatsugu đã dự buổi thuyết trình do Desmec chủ trì, cảnh sát đã biết danh tính người lái chiếc taxi chở ông tới tòa thị chính. Theo lời tài xế, Tsukahara đã gọi xe qua tổng đài và lên xe ở trước ga Higashihari. Ga Harigaura mới là nhà ga gần tòa thị chính nhất. Trong phiếu tham dự buổi thuyết trình mà Tsukahara có cũng ghi rõ như vậy. Vậy tại sao ông ấy lại bắt xe từ ga Higashihari? Nhiều khả năng ông ấy có việc phải đến ga Higashihari trước khi tới buổi thuyết trình kia. Nishiguchi và Hashigami đang đi lấy lời khai về chuyện đó.

Do địa hình nên ga Higashihari được xây cách biển khá xa. Ra khỏi nhà ga, đi thẳng con đường trước mặt là ra đến bờ biển. Nhưng trước đó sẽ có vài ngã rẽ dẫn tới nào là công viên hoa hồng, bảo tàng hộp âm nhạc, bảo tàng đánh lừa thị giác. Không biết có phải vì nhà ga cách biển hơi xa không mà có một đạo người ta thi nhau xây dựng hàng loạt công trình tưởng như sẽ trở thành điểm nhấn du lịch cho thị trấn này. Khởi c ần phải nói, hầu hết số đó đều thất bại.

Ven đường là những cửa hàng nhỏ nằm san sát nhưng hầu hết đều đóng cửa im ỉm. Cũng có hàng mở cửa đấy nhưng chỉ nhìn từ bên ngoài thì khó biết được họ có đang kinh doanh thật hay không.

“So với chỗ này tính ra Nakahari vẫn hơn chán nhỉ.” Hashigami vừa đi vừa nói. “Chỉ ít ở đó vẫn có chút sức sống, chứ đây ngoài đường còn vắng hoe vắng hoắt.”

Nói vậy nhưng vẫn có một vài cửa hàng đang hoạt động. Hai người chia

nhau ra, cậ̀n theo ảnh của Tsukahara Masatsugu đi dò hỏi xung quanh. Chẳng mấy chốc, Nishiguchi đã nắm được manh mối. Một bà lão ở cửa hàng bày bán hải sản khô vẫn nhớ mặt Tsukahara Masatsugu. Bà ta nói ông ấy đã ghé qua đây hôm kia.

“Ông ấy hỏi tôi đường đến Marine Hills.”

“Marine Hills?”

Bà lão nhoẽn miệng cười, mặt đậ̀y nếp nhăn, đoạn phậ̃y tay.

“Ấy là một khu biệt thự. Nó được xây từ lâu lắm rồi, nhưng giờ chẳng có ai ở đấy cả.”

Nishiguchi gọi Hashigami, báo cáo tình hình. Bà lão chỉ cho họ đường đến khu biệt thự.

Họ rẽ vào một ngã rẽ nằm trên con đường hướng ra biển, leo lên một con dốc thoải thoải. Phía trước là khu biệt thự, bảo sao mặt đường lại được lát cẩn thận như vậy.

“Nhắc mới nhớ tôi từng nghe đến cái tên này rồi.” Hashigami nói. “Hình như cách đây lâu lắm rồi một công ty bất động sản lớn định xây biệt thự bán kiếm lời. Marine Hills Hari gì đó. Nhưng thực tế công ty này bán chẳng được bao nhiêu, nghe nói thua lỗ nặng lắm.”

“Ồ, tại sao ông Tsukahara lại đến một nơi như vậy nhỉ?”

Chẳng mấy chốc những tòa biệt thự mà cái hậ̀i mới xây xong hẳn đã từng rất hào nhoáng và lộng lẫy thấp thoáng hiện ra trước mắt họ. Giờ thì tòa nào tòa nấy đậ̀u đang xuống cấp đến mức thê lương.

Một người đàn ông chừng năm mươi tuổi, đậ̀u đội mũ rơm đang cắt cỏ ven đường. Hashigami cất tiếng gọi.

Người đàn ông nói mình đang làm thuê cho Công ty bất động sản.

“Biệt thự ở đây đều được rao bán, nhưng chẳng ai mua. Cứ thế vậy cũng không được, nên chắc họ mới thuê người cắt dọn cỏ thế này.”

Hashigami cho ông ta xem ảnh của Tsukahara.

“Ồ, tôi có trông thấy người này hôm kia.” Người đàn ông trả lời không chút do dự. “Tại ông ấy đến xem biệt thự nhà Senba, đâm tôi cũng để ý.”

“Biệt thự nhà Senba?”

Nghe Hashigami hỏi vậy, ông ta bèn chỉ tay về phía xa.

“Anh thấy tòa nhà màu trắng ở đằng kia chứ? Cái tòa nhà được xây trên sườn đồi ấy. Nó vốn là nhà của Senba.”

Ngoài ra, ông ta còn nói thêm: “Y là tội phạm giết người đấy.”



“Anh Kusanagi, tôi tìm thấy r ồi.” Nghe thấy giọng nói từ phía sau, Kusanagi xoay ghế lại, lưng vẫn tựa vào ghế. Utsumi Kaoru trong bộ âu phục đang tiến gần về phía anh, trên tay cầm tập hồ sơ.

“Ồ, cô vất vả r ồi, là vụ gì thế?”

“Anh tự đọc có phải nhanh hơn không?”

“Nội dung chi tiết tôi sẽ tự xem sau, nhưng giờ tôi muốn biết thông tin sơ lược đã. Cô cứ giải thích qua cho tôi nghe đi.”

Utsumi Kaoru tựa vào chiếc bàn bên cạnh, nhìn xuống Kusanagi.

“Xem ra hôm nay anh còn huênh hoang hơn cả mọi khi ấy nhỉ.”

“Đương nhiên r ồi, tôi nhận chỉ thị đặc biệt từ chánh thanh tra mà. Nói cách khác, tôi đang thay mặt sếp xử lý vụ này.”

“Chuyện đó tôi biết, nhưng tại sao tôi lại vinh dự được chọn làm trợ lý vậy?”

“Chánh thanh tra và đội trưởng bảo tôi có thể nhờ một người nào đó làm trợ lý.”

“Tôi đang hỏi tại sao người đó lại là tôi kia mà.”

Kusanagi nhoen miệng cười, anh ngược mắt lên nhìn nữ đi ều tra viên, hậu bối của mình.

“Thì như tôi vừa nói đấy, Yukawa đang ở đó.”

“Thế thì sao? Tôi biết vì thế nên anh Kusanagi mới được giao nhiệm vụ lần này.”

“Chắc cô phải hiểu chứ. Cái tên lập dị đó đâu dễ dàng nhận lời hợp tác đi đầu tra với chúng ta. Nếu cậu ta mà cứ nói lý do lý trấu gì đó thì cô sẽ là người đứng ra thuyết phục.”

Utsumi Kaoru tỏ vẻ bức bối. “Tôi không nghĩ mình có thể thuyết phục được anh ấy.”

“Không sao, cậu ta có thể không chấp nhận lời nhờ vả của tôi, nhưng nếu thấy cô khóc lóc ỉ ôi chắc chắn cậu ta không thể từ chối đâu, tôi đảm bảo.”

“Anh đang nói tôi khóc lóc ỉ ôi đấy à?” Kaoru tỏ vẻ không thể tin nổi.

“Tùy hoàn cảnh ấy mà. Thôi đừng càu nhàu nữa, mau trình bày đi. Phí thời giờ quá.”

Utsumi Kaoru thở dài, đưa mắt nhìn xuống tập hồ sơ.

“Họ tên Senba Hidetoshi. Mười sáu năm trước từng bị khởi tố vì tội giết người và bị kết án tám năm tù giam. Hiện trường gây án là trên đường Ogikubo thuộc quận Suginami.”

“Trên đường? Cãi nhau à?”

Utsumi Kaoru lắc đầu.

“Nạn nhân là Miyake Nobuko, khi đó bốn mươi tuổi. Nghe nói bà ta từng làm tiếp viên nhà hàng trong một thời gian dài, tuy nhiên tại thời điểm bị sát hại bà ta đang thất nghiệp. Miyake Nobuko có quen biết với Senba từ trước, buổi tối trước hôm bị sát hại, bà ta và Senba cũng đã đi uống cùng nhau. Hôm ấy, Senba đòi Miyake trả lại số tiền đã cho bà ta vay trước đó, nhưng bà ta lại giả vờ như chưa từng có chuyện vay mượn. Ngày hôm sau,

Senba lại gọi nạn nhân ra, anh ta mang theo dao dọa nếu bà Miyake không trả tiền thì sẽ xuống tay. Tuy nhiên, bà Miyake không những không sợ hãi mà còn cười nhạo khiến hung thủ mất bình tĩnh mà đâm chết nạn nhân... Đó là thông tin sơ lược về vụ án.”

Kusanagi vòng hai tay ra sau gáy, bắt treo chân.

“Một vụ án dễ hiểu. Hoàn toàn không có vẻ gì là rối rắm. Hung thủ Senba đó không bị bắt luôn à?”

“Không, y bị bắt vào buổi tối hai ngày sau khi án mạng xảy ra.”

Theo giải thích của Utsumi Kaoru, cảnh sát nhận được thông báo về việc một người phụ nữ nằm bất tỉnh trên đường thuộc khu dân cư Ogikubo vào khoảng mười giờ tối ngày mười tháng Năm. Khi cảnh sát tới nơi, nạn nhân đã tử vong, họ phát hiện có vết dao đâm ở phần bụng. Sau khi kiểm tra tư trang mà nạn nhân mang theo, cảnh sát đã xác định ngay danh tính nạn nhân là Miyake Nobuko, từng là tiếp viên nhà hàng. Ngoài ra, cảnh sát cũng phát hiện buổi tối trước hôm bị giết hại, nạn nhân đã uống rượu cùng một người đàn ông trung niên ở quán quen nọ. Và theo như lời khai của nhiều người thì tối đó giữa bọn họ đã xảy ra cãi vã. Mặc dù người đàn ông đã lâu rồi mới tới quán, nhưng chủ quán vẫn nhớ họ của anh ta là Senba.

Cảnh sát tiến hành khám xét nơi ở của Miyake Nobuko thì phát hiện tấm danh thiếp cũ của Senba. Có vẻ như anh ta là khách cũ từ thời Nobuko còn làm tiếp viên. Có một dạo việc làm ăn lụi bại, Senba chuyển về quê vợ sống tạm, nhưng sau đó lại quay về Tokyo. Dạo ấy, anh ta sống ở một khu căn hộ hai tầng cho thuê nằm quận Edogawa.

Một điều tra viên kỳ cựu khi tìm đến nhà của Senba, vừa nhìn thoáng qua đã phát hiện anh ta có biểu hiện kỳ lạ. Vị điều tra viên ấy đề nghị được vào trong xem xét nhưng Senba nhất mực từ chối. Điều tra viên đành thỏa

hiệp, nhưng anh không rời đi ngay mà đứng theo dõi từ xa.

Một lát sau, Senba ra khỏi nhà, trên tay cầm một cái túi xách nhỏ. Thấy anh ta lấm lét thăm dò quanh con đường gần đó, đi đầu tra viên kia lại gần, cất tiếng gọi. Thế rồi, Senba liền ôm túi chạy bán sống bán chết. Đúng lúc anh ta gần trốn thoát thì bị viên cảnh sát kia đuổi kịp và tóm gọn.

Cảnh sát tìm thấy con dao dính đầy máu trong túi xách của anh ta. Họ cũng không mất nhiều thời gian chứng minh đó chính là máu của Miyake Nobuko.

“Đi đầu tra viên kỳ cựu đã bắt giữ Senba khi đó chính là ông Tsukahara Masatsugu. Quả nhiên đúng là tiền bối của chánh thanh tra Tatara có khác.” Utsumi Kaoru nói.

Kusanagi đổi chân bắt chéo, tỏ vẻ ngẫm nghĩ.

“Chuyện đấy mà cũng khiến cô phải dùng từ quả nhiên à? Kẻ tình nghi không chịu cho khám xét nhà thì đi đầu tra viên nào mà chẳng nghi ngờ.”

“Đúng là như vậy, nhưng người khác chắc không thể bắt hung thủ một cách gọn lẹ như thế được.”

“Nhân viên mới mà nói nghe như gì cũng biết ấy nhỉ.”

Utsumi Kaoru hơi trợn mắt lên. “Tôi vẫn là người mới à?”

“Làm việc lâu năm mà chưa có cấp dưới thì vẫn là người mới nhé. Thế Tsukahara Masatsugu cũng phụ trách thẩm vấn luôn à?”

“Theo ghi chép thì đúng là như vậy.”

“Lĩnh án tám năm, tức là giờ hắt ra tù rồi nhỉ. Không hiểu Tsukahara đến nơi người đàn ông đó từng sinh sống làm gì...?”

Khoảng gần một tiếng trước, Kusanagi nhận được điện thoại của Nishiguchi, một cảnh sát đang làm việc tại Phòng Cảnh sát Hari. Có lẽ

Tatara đã thông báo với cảnh sát địa phương về việc Kusanagi, phụ tá thanh tra sẽ là người giữ đầu mối liên lạc trong vụ này.

Theo lời Nishiguchi, trước khi đến dự buổi thuyết trình tại Harigaura, ông Tsukahara Masatsugu đã đến thăm một căn nhà nằm ở khu biệt thự của thị trấn Higashihari. Đó là căn nhà một tên tội phạm giết người từng sinh sống, tại thời điểm anh ta gây án và bị bắt giữ tại Tokyo, căn nhà đang được mang ra rao bán. Nghe nói vì là chỗ ở của tội phạm nên căn nhà ấy nổi tiếng khắp vùng.

Đương nhiên cảnh sát địa phương không có bất kỳ tài liệu nào liên quan đến vụ án đó, vì thế Nishiguchi đã ngỏ ý hỏi xem Kusanagi có thể gửi cho anh ta không.

“Chắc là nhân tiện thôi.” Utsumi Kaoru nói.

“Nhân tiện?”

“Thì kiểu được dịp đến Harigaura dự buổi thuyết trình kia, nên tiện thể tới xem căn nhà của người đàn ông mà mình từng bắt giữ.”

Hừ...m, Kusanagi ậm ờ.

“Có chuyện đó sao? Giả sử Senba hoặc người nhà ông ta vẫn còn sống ở đây đã đành, đằng này lại không có ai. Vả lại thời điểm xảy ra vụ án, căn nhà đã được mang ra rao bán rồi. Liệu có động cơ gì khiến ông ấy phải cất công tìm đến tận đây không nhỉ?”

“Đúng... thật nhỉ.” Utsumi Kaoru hiếm khi thỏa hiệp dễ dàng như vậy.

“Thôi được rồi, cô giúp tôi làm thủ tục chuyển bộ hồ sơ này xuống dưới đó nhé. Sau đó hãy đi điều tra địa chỉ hiện tại của ông ta.”

“Địa chỉ của Senba Hidetoshi đúng không ạ?”

“Đúng vậy, cô thừa biết rồi còn gì.”

“Nhưng tôi vẫn chỉ là người mới thôi.”

Utsumi Kaoru quay ngoắt người, bước đi. Trong lúc nhìn theo bóng lưng ấy, điện thoại của Kusanagi báo có cuộc gọi đến, trên màn hình hiển thị số lạ. “Vâng.” Kusanagi nhắc máy, nói.

“Tôi, Tatara đây. Chúng ta nói chuyện một chút được chứ?”

“À, vâng, tất nhiên rồi.” Kusanagi bất giác sửa lại tư thế.

“Tôi vừa nhận được liên lạc từ phòng nghiên cứu pháp y nơi tôi nhờ giải phẫu thi thể. Họ đã tìm được nguyên nhân cụ thể gây ra cái chết rồi.”

“Nguyên nhân là gì vậy ạ?”

“Thật bất ngờ, nạn nhân tử vong do trúng độc cacbon monoxit.”

“Sao cơ?!” Kusanagi thốt lên, kết quả này hoàn toàn nằm ngoài dự đoán của anh.

“Bên pháp y không thể nào xác định được nguyên nhân cái chết nên họ đã thử làm tất cả các xét nghiệm máu và phát hiện nồng độ carboxyhemoglobin vượt rất nhiều so với ngưỡng gây chết người. Họ cho rằng có khả năng nạn nhân đã ở trong một không gian chứa đầy khí cacbon monoxit và tử vong trong vòng mười lăm phút. Ngoài ra, họ còn phát hiện nạn nhân có dấu hiệu đã sử dụng thuốc ngủ.”

“Dùng thuốc ngủ và trúng độc cacbon monoxit sao...”

Kusanagi nghĩ đến khả năng nạn nhân tự tử bằng khí than tổ ong, song anh chỉ im lặng. Một người đã tự tử không thể nào ngã từ trên đê xuống được.

“Tôi sẽ liên lạc với Sở Cảnh sát tỉnh. Tôi cũng đã nhờ người gửi một bản chứng nhận khám nghiệm tử thi cho phía họ rồi, nếu họ có hỏi thì cậu hãy trả lời như vậy giúp tôi.” Tatara nói rất nhanh. Kusanagi thoáng nghe

thấy tiếng trò chuyện ồn ào từ đầu dãy bên kia, có lẽ anh ta đang ở tổ đi đầu tra nào đó.

“Chánh thanh tra, có đi đầu này tôi muốn hỏi anh.”

“Gì thế? Nói ngắn gọn giúp tôi.”

“Mười sáu năm trước anh và anh Tsukahara đã ở cùng một đội phải không ạ?”

“Đúng vậy, có vấn đề gì về chuyện đó à?”

“Anh còn nhớ một tên tội phạm giết người họ là Senba bị bắt giữ hồi ấy không?”

“Senba? Senba Hidetoshi à?”

Kusanagi không khỏi kinh ngạc trước phản ứng nhanh nhạy đó. Một người tầm cỡ như Tataru ắt hẳn đã gặp không biết bao nhiêu tên tội phạm giết người.

Kusanagi không tự tin là mười sáu năm sau, anh sẽ vẫn nhớ rõ tên của thủ phạm một vụ án không lấy gì làm ấn tượng cho lắm như vậy.

“Đúng vậy, người đã giết một người phụ nữ từng làm tiếp viên nhà hàng.”

“Có chuyện gì với gã đó à?”

Kusanagi kể vắn tắt chuyện đã nghe từ Nishiguchi cho Tataru. Sau một khoảng im lặng, Tataru nói: “Hiện tôi đang ở Phòng Cảnh sát Shinagawa, phiền cậu tới đây một lát nhé.”

Yukawa muốn ăn tối lúc sáu giờ. Kyohei xuất hiện khi Narumi đang chuẩn bị trong phòng tiệc như mọi bận.

“Em cũng ăn ở đây được không chị?”

“Ở đây à?” Narumi nhìn cậu em họ. “Ý em là ăn cùng với anh Yukawa ấy hả?”

“Vâng, giáo sư cũng bảo là không vấn đề gì. Em sẽ tự bung đồ ăn của mình tối.”

“Vậ à... Nếu vậy thì được.”

Có vẻ hai người khá tâm đầu ý hợp, hôm nay họ cũng đi chơi với nhau đến tận chiều tối mới về. Cả hai đều đỏ ửng vì cháy nắng.

Đúng lúc Narumi vừa bày biện đồ ăn xong xuôi thì Yukawa xuất hiện. Anh ta cầm theo túi ni lông, bên trong hình như là pháo hoa. “Chà, trông ngon quá.” Yukawa vừa nhìn khay thức ăn, vừa khoanh chân ngồi. Có vẻ anh ta đang để mắt đến món khai vị dùng tôm rờng.

“Xin lỗi anh vì chúng tôi chẳng phục vụ được món nào tử tế.”

“Cô đừng khiêm tốn, tôi còn đang lo đợt này sẽ bị béo lên đây.” Yukawa nheo mắt mỉm cười.

Kyohei bung khay ăn của mình đến. Trên khay bày đĩa cơm cuộn trứng cùng chiếc thìa. Kyohei thận trọng để khay của mình lên bàn ăn đối diện với Yukawa.

“Món đấy trông cũng ngon ghê.” Yukawa nói. “Chú có muốn đổi không?”

“Bữa hôm nay thì không nhé.”

Đúng lúc đó họ nghe thấy tiếng chuông cửa, hình như có khách đến. Narumi nói với Yukawa “Chúc anh ngon miệng,” đoạn rời khỏi phòng tiệc.

Ra đến cửa, Narumi thấy Nishiguchi đang đứng đó, y hết tối qua. Nishiguchi giơ tay hô “Chào!” song nét mặt lại thoáng lộ vẻ khó xử.

“Cậu tới vì chuyện của ông Tsukahara à?” Narumi hỏi.

“Ừ, tớ có chút chuyện muốn nhờ cậu hợp tác đây.” Nishiguchi liếm môi, đoạn nói tiếp. “Bọn tớ xem qua nhà trọ lần nữa được không?”

“Ý cậu là căn phòng ông Tsukahara đã ở ấy à?”

“Không phải, toàn bộ căn nhà kia.”

“Toàn bộ ư?” Narumi bất giác chau mày. “Tại sao? Mà để làm gì?”

Nishiguchi lúng túng liếc mắt nhìn ra bên ngoài. Narumi cũng nhìn theo, cô không khỏi kinh ngạc khi thấy những người đàn ông mặc đồng phục xanh thẫm đang đứng xếp thành hàng.

“Thế nghĩa là sao?” Narumi hỏi lại.

“Kia là đội giám định của Sở Cảnh sát tỉnh đấy. Xin lỗi nhưng tớ không thể nói chi tiết được. Nếu nhà cậu không đồng ý thì họ cũng không ép đâu. Nhưng có thể lần tới họ sẽ mang theo lệnh khám xét, khi đó khó mà từ chối được. Tớ nghĩ chi bằng cứ để họ làm luôn cho xong còn hơn.”

Nghe những lời giống như phân bua đó, Narumi nhìn Nishiguchi nói: “Để tớ nói chuyện với bố mẹ tớ xem thế nào, cậu đợi chút nhé,” đoạn lui vào bên trong.

Khi đó, ông Shigeharu và bà Setsuko đang ăn tối trong phòng khách.

Nghe Narumi nói, cả hai đều dừng đũa.

“Họ muốn khám xét gì nữa? Chẳng phải hôm qua đã xong xuôi hết rồi sao?” Ông Shigeharu tỏ vẻ không vừa ý.

“Bố nói với con làm gì chứ. Thế giờ sao ạ?”

Ông Shigeharu nhìn sang bà Setsuko, đoạn cất tiếng “Hãy dà,” rồi đứng dậy.

“Đề tôi đi cùng ông.” Bà Setsuko nói. Rốt cuộc cả ba người cùng ra khỏi phòng.

Ra đến bên ngoài, họ thấy vài người đàn ông đã vào đến chỗ để giày. Tất cả đều đội mũ, tay xách đủ thứ đồ linh tinh.

Ông Shigeharu yêu cầu được giải thích nên Nishiguchi lặp lại nguyên những lời đã nói với Narumi khi nãy. Còn những người khác thì lia mắt nhìn quanh như thể muốn liếm sạch căn phòng.

“Cụ thể các anh muốn xem chỗ nào? Mong các anh lưu ý đừng để phiền đến khách trọ.” Ông Shigeharu nói.

Người đàn ông đội mũ bước lên một bước. “Trước tiên có thể cho chúng tôi xem khu vực bếp được không?”

“Phòng bếp thì ở đằng kia kìa.”

Thấy ông Shigeharu chỉ tay về phía sau quầy, người đàn ông liền nói, “Vậy tôi xin phép,” đoạn bắt đầu cởi giày. Như nhìn thấy hiệu lệnh, toàn bộ thành viên đội giám định cùng bước vào trong. Có vẻ họ lý giải hành động đó theo nghĩa đàm phán đã thành công.

Một vài người đi vào trong bếp, bà Setsuko cũng theo sau.

Một giám định viên khác hết nhìn ông Shigeharu lại nhìn Narumi. “Còn phòng lò hơi ở đâu vậy ạ?”

“Ở dưới tầng hầm.” Ông Shigeharu đáp, đoạn chống gậy bước đi. “Ở đây,” ông mở cánh cửa bên cạnh.

Tiếp đó, một người đàn ông khác nói với Narumi “Phiền cô cho tôi xem căn phòng mà nạn nhân đã sử dụng.”

Chừng như anh ta muốn bảo Narumi dẫn đường. Narumi vào trong quây tìm chìa khóa phòng.



“Nguyên lý cơ bản của pháo thăng thiên và pháo phụt nghe có vẻ giống nhau nhưng thực chất lại có chút khác biệt. Pháo thăng thiên, hay có thể gọi là đại bác. Cái ống hút đó...” Yukawa dùng tay cầm đũa của mình chỉ vào ống hút trong lon Coca mà Kyohei đang uống. “Nếu nhóc lấy một mẫu giấy ăn vo tròn lại rồi nhét vào miệng ống hút, sau đó dùng miệng thổi thì ở đầu bên kia mẫu giấy ăn sẽ bật tung ra ngoài. Khi lắp pháo thăng thiên vào dàn phóng hình trụ, người ta sẽ nhồi thuốc phóng vào bên dưới. Nhờ lực tác động và áp suất khí khi thuốc phóng phát nổ mà pháo hoa có thể bay tận lên trời. Trái lại, với loại pháo phụt thì tự thân nó sẽ phát nổ, làm phụt tia lửa ra đằng sau và bay lên nhờ phản lực đó. Thuốc nổ khi ấy đóng vai trò của khí nén và nước được dùng trong tên lửa nước.”

Yukawa không ngừng cử động đũa và miệng trong khi vẫn thao thao bất tuyệt. Kyohei thán phục sự khéo léo đó hơn cả nội dung câu chuyện.

“Thế cái chúng ta vừa mua khi nãy không phải pháo thăng thiên mà là pháo phụt ạ.”

“Đúng vậy. Người bình thường không thể mua được pháo thăng thiên thật đâu, cần phải có chứng chỉ dành cho thợ làm pháo hoa được quy định theo Luật kiểm soát chất nổ.”

“Hừm.”

Trên đường từ biển về, họ đã ghé qua cửa hàng tiện lợi để mua pháo

hoa. Không phải Kyohei vùi vùi mà chính Yukawa đã đề nghị mua cho cậu khi cậu kể về chuyện chơi pháo hoa cùng bác trai tối hôm kia.

Kyohei đang hút nốt chỗ Coca sau khi đánh chén xong đĩa cơm cuộn trứng thì cánh cửa trượt đột nhiên mở ra. Một người đàn ông đội mũ, mặc quần áo màu xanh thẫm nhòm vào.

“Thôi chết, tôi xin lỗi.” Người đàn ông ngay lập tức đóng cửa lại.

Kyohei chớp chớp mắt. “Có chuyện gì vậy nhỉ?”

“Đấy là trang phục của đội cảnh sát giám định, chắc là họ lại tới để đi điều tra gì đó.” Yukawa nói.

Một lát sau, Narumi bừng trà tới. Cô xin lỗi vì đã làm kinh động tới Yukawa.

“Hình như cảnh sát lại tới phải không, lần này họ đi điều tra gì vậy?”

“Tôi cũng không rõ nhưng hình như họ chủ yếu khám xét những chỗ có nguồn lửa.”

“Nguồn lửa?”

“Như kiểu bếp có bắt lửa tốt hay không...”

“Chuyện đó nghe lạ thật, vụ khác chứ không phải vụ tai nạn ngoài vách đá à?”

“Không, người của cảnh sát nói chính là vụ đó. Nhưng họ không nói rõ mục đích khám xét.”

Yukawa húp một ngụm trà, đoạn ngán ngẩm nói: “Kiểu của bọn họ là như vậy mà.”

Sau bữa tối, Yukawa và Kyohei cứ thế đi ra ngoài bắn pháo hoa. Ra khỏi phòng tiệc, họ thấy mấy người mặc trang phục giống người đàn ông khi nãy đang đi lại quanh nhà.

Kyohei cùng Yukawa ra ngoài hiên, cậu biết xô đề đâu.

“Kyohei.” Có tiếng gọi. Cửa vào cầu thang dẫn xuống tầng hầm đang mở, ông Shigeharu đi lên từ đó. “Cháu lại chơi pháo hoa đấy à?”

“Vâng, bác cho cháu mượn cái xô nhé.”

“Ừ, nhưng mà...” Shigeharu dừng mắt trên chiếc túi ni lông Yukawa đang xách trên tay. “Có cả pháo thăng thiên đấy à?”

“Chính xác thì nó là pháo phụt. Ấy chết, loại này không được ạ?”

Ông Shigeharu nở một nụ cười thiếu não, xoa xoa cái đầu hói của mình, đoạn nhìn Yukawa.

“Tối hôm đó hai bác cháu tôi lén lút chơi đấy, chứ thị trấn quy định loại pháo hoa đó chỉ được chơi ngoài bãi biển thôi. Bên phòng cháy chữa cháy cũng có chỉ đạo như vậy. Bình thường cũng linh hoạt được, nhưng tối nay thì...”

“Tôi hiểu rồi, ngộ nhỡ bay vào nhà dân thì cũng nguy nhỉ. Thôi, hôm nay không chơi pháo phụt nữa vậy.” Kyohei cũng gật đầu đồng ý.

Họ ra bên ngoài, vòng ra phía sau tòa nhà. Ở đó có một bãi đất trống, sau nữa là rừng rậm.

Kyohei đang định đốt pháo hoa cầm tay thì bị Yukawa ngăn lại. “Đợi đã, nhóc đã biết nguyên lý của pháo hoa chưa đấy?”

“O? Không phải chỉ cần lèn thuốc nổ là được ạ?”

“Nếu thế thì châm lửa cái là nó sẽ nổ luôn mất à.”

“Đây.” Nói rồi Yukawa lấy một thứ gì đó màu trắng từ trong túi ra. Nhìn kỹ thì đó là một miếng bông. Anh đặt nó xuống đất, tiếp đó lấy đinh và giấy nhám từ túi còn lại ra. Anh bắt đầu chà đinh bên trên miếng bông, chỉ một loáng đã thấy miếng bông đen sì đầy bột sắt.

“Chúng ta sẽ châm lửa vào đây.” Yukawa đưa chiếc bật lửa dùng một lần lại gần miếng bông.

Trong khoảnh khắc, miếng bông bốc cháy, làm bắn ra những tia lửa nhỏ li ti. “Oa!” Kyohei thốt lên.

“Chỉ cần hội tụ đủ các điều kiện thế này, ngay cả những kim loại bình thường không cháy được cũng sẽ cháy. Bản chất của pháo hoa chính là kim loại, nó được tạo ra bằng cách kết hợp nhiều loại kim loại với nhau.”

“Thế làm thế nào để kết hợp chúng lại với nhau ạ?”

“Hỏi hay lắm. Nào, giờ nhóc thử châm lửa vào cây pháo hoa đó xem.” Yukawa đưa bật lửa cho Kyohei.

Kyohei châm lửa vào cây pháo hoa cầm tay. Ngay lập tức, từ ngòi pháo phát ra những tia sáng đủ sắc màu, những màu sắc đó cũng thay đổi theo thời gian.

“Màu xanh dương là đồng, xanh lá là bari, đỏ là stronti, vàng là natri. Tất cả đều là kim loại. Khi cháy, một loại kim loại hoặc hợp chất kim loại nào đó sẽ phát ra ánh sáng, cũng là đặc trưng vật chất vốn có của nó, như nhóc vừa thấy đấy. Cái đó được gọi là phản ứng màu lửa.” Giọng Yukawa rất hào hứng, trái ngược hẳn với âm thanh rộn rảng và màu sắc rực rỡ của pháo hoa.

“Pháo hoa sử dụng phản ứng đó để...” Yukawa đột nhiên bỏ lửng câu nói, hướng mắt lên trên.

Hai người đàn ông đang đi xuống từ cầu thang thoát hiểm nằm sau tòa nhà. Cả hai đều mặc đồng phục giám định viên. Nhìn thấy Yukawa và Kyohei, họ cúi chào cho có lệ.

“Họ vừa ở đâu thế nhỉ? Thế mà mình không nhận ra.”

“Chắc họ lên tầng thượng, trên đấy có ống khói mà.”

Một trong hai giám định viên ấy, người đeo kính tiến đến gần chỗ họ.

“Xin lỗi quấy quả anh một chút, anh có phải là khách trọ ở đây không?”

Anh ta hỏi Yukawa.

“Đúng thế.”

“Tôi muốn hỏi anh chút chuyện, anh không phiền chứ?” Anh ta định lấy thứ gì đó ra từ túi ngực.

“Nhìn thôi cũng biết anh là người của cảnh sát rồi. Anh muốn hỏi gì tôi?” Yukawa hỏi. Lần đầu tiên Kyohei thấy Yukawa dùng từ “boku”* để xưng “tôi” thế này.

“Anh trọ ở đây từ hôm kia phải không?”

“Đúng vậy, tôi nhận phòng chiều tối hôm kia.”

“Ra vậy, trong lúc ở đây anh có nhận thấy điều gì khác thường không?”

Yukawa tỏ vẻ không hiểu ý câu hỏi.

“Nếu là chuyện vị khách kia bị ngã xuống vách đá chết thì tôi có nghe qua rồi.”

“Không phải chuyện đó, tôi đang hỏi anh có thấy gì lạ bên trong nhà trọ này không. Chẳng hạn anh có thấy người khó chịu, hoặc người thấy mùi gì lạ không?”

“Người khó chịu? Mùi lạ?” Yukawa tỏ vẻ ngẫm nghĩ. “Không, tôi nghĩ là không có chuyện đó.”

“Vậy à? Tôi hiểu rồi. Rất xin lỗi vì đã làm phiền anh.” Người đàn ông định rời đi.

“Anh không hỏi cậu bé này sao?” Yukawa nói. Thấy người đàn ông ngoảnh lại, Yukawa nhìn về phía Kyohei nói tiếp. “Bỏ qua đám trẻ con có

vẽ không được đúng cho lắm.”

“À, à...” Người đàn ông bối rối lại gần Kyohei. “Cháu thì sao? Có thấy gì lạ không?”

Kyohei im lặng lắc đầu. Người đàn ông gật đầu, đoạn khẽ cúi đầu với Yukawa rồi đi khỏi.

Sau khi nhìn lên tòa nhà và gật gù, Yukawa hỏi: “Chúng ta nói đến đâu rồi nhỉ?”

“Qua đoạn nguyên lý thay đổi màu sắc của pháo hoa rồi ạ.”

“Được rồi, vậy tiếp theo sẽ là nguyên lý của pháo hoa rắn.” Yukawa đưa tay lục tìm bên trong chiếc túi ni lông.



Narumi đến quán rượu mọi khi vừa hay khoảng hơn tám giờ tối. Bên trong quán, Sawamura đang mở máy tính trên bàn đợi cô.

“Xin lỗi anh, em đến hơi muộn.” Vừa nói lời xin lỗi, Narumi vừa kéo ghế. Họ hẹn nhau ở đây để tổng kết lại buổi thuyết trình và thảo luận vừa rồi. Tất nhiên Narumi đã báo trước với Sawamura là sẽ đến muộn một chút vì có cảnh sát tới nhà.

“Không sao. Máy người cảnh sát thế nào rồi?”

“Họ vừa mới về xong.”

“Rốt cuộc họ đi đâu tra gì vậy?”

Nghe Sawamura hỏi với vẻ mặt đầy khó hiểu, Narumi nói lại y hệt những gì cô đã nói với Yukawa. Mặt Sawamura tối sầm lại. “Chuyện này là sao? Không phải người đó bị ngã từ trên đê xuống và đập đầu chết hay sao? Tại sao lại cần đi đâu tra những thứ đó?” Trước một loạt câu hỏi như chỉ trích, Narumi chỉ biết nghiêng đầu “Em cũng chịu.” Thấy thế, Sawamura liếc cười trừ xin lỗi. “Anh xin lỗi, tự nhiên lại hỏi dồn em như thế.”

“Em cũng chẳng biết chuyện là thế nào nữa. Nhưng chắc không có gì đâu.”

“Tại sao?”

“Thật ra em cũng chỉ tình cờ nghe được thôi...”

Khi ấy Narumi đang dọn dẹp khay ăn của Yukawa để mang vào bếp thì

nghe thấy giọng mấy người đàn ông trò chuyện bên trong. Họ trao đổi với nhau những câu đại loại như không thấy có gì bất thường, nhà trọ này không có vấn đề gì. Hơn nữa, lúc họ chuẩn bị rời đi, Nishiguchi còn thì thầm vào tai Narumi rằng “Chắc thế này là ổn rồi.”

Nghe đến đó, Sawamura thở phào nhẹ nhõm, song vẫn tỏ vẻ hoài nghi. “Thật chẳng thể hiểu nổi mấy người họ đang nghĩ gì nữa,” anh ta lẩm bẩm.

Sau đó, họ định tổng hợp kết quả của hai buổi họp, nhưng cả hai đều không tài nào tập trung được. “Hôm nay thôi vậy.” Sawamura tắt ngu ồn máy tính.

“Mà này, sau kỳ nghỉ hè nhà em định thế nào? Anh thấy giờ nhiều nhà trọ rơi vào tình trạng mở cửa nhưng chẳng có khách.”

Câu hỏi khiến tim Narumi đau nhói. Cô thành thật kể cho Sawamura nghe chuyện bố mẹ mình đang định đóng cửa nhà trọ. Như thế đã đoán trước việc này, Sawamura không hề tỏ vẻ ngạc nhiên.

“Thế à, đúng là khó khăn thật đấy. Vậy em định sẽ làm gì?”

“Em định sẽ tìm việc. Đằng nào em cũng đang tính sang mùa thu là phải tìm việc khác mà.”

“Nếu vậy, hay là thế này đi.” Sawamura nhìn Narumi vẻ nghiêm túc. “Em có muốn làm trợ lý cho anh không?”

“Hả?!” Narumi tròn xoe mắt. “Trợ lý nghĩa là...?”

“Làm nghề viết lách tự do thường phải nay đây mai đó, nhưng một nhà hoạt động bảo vệ môi trường lại cũng đòi hỏi anh phải luôn giữ liên lạc với các bên. Tóm lại, anh cần một người ở đây trông nom những lúc anh đi vắng. Tới đây anh định sẽ sửa sang một phần căn nhà để làm thành văn phòng. Nếu có em đến giúp thì anh sẽ rất yên tâm. Tất nhiên, anh sẽ trả

công tương xứng.”

Narumi đưa mắt nhìn xuống bàn, lưng vẫn giữ thẳng. Cô cảm thấy bối rối trước lời đề nghị đường đột này.

Lời đề nghị của anh không t ối, thậm chí cô còn thấy cảm kích. Cô sẽ không cần rời xa thị trấn này, vả lại còn có thể chuyên tâm tham gia hoạt động bảo vệ biển. Thế nhưng, điều khiến Narumi quan tâm hơn là ý đồ thật sự của Sawamura đằng sau lời đề nghị này.

“Em thấy thế nào?” Sawamura mỉm cười. “Như anh thường nói đấy, em có thể trở thành cộng sự tuyệt vời nhất của anh. Anh cũng tự tin mình có thể trở thành bạn đường tốt nhất của em. Hai chúng mình mà kết hợp lại thì sẽ mạnh lắm đấy, em không nghĩ vậy sao?”

Narumi nở một nụ cười mơ hồ, đoạn nghiêng đầu.

Sawamura lúc nào cũng dùng cách nói mập mờ như thế. Cô không rõ cụm từ “bạn đường tốt nhất” anh dùng chỉ để nói về hoạt động bảo vệ môi trường, hay còn mang nghĩa cá nhân nào ở đây nữa. Mà không, chính Sawamura cố tình làm cho nó không rõ ràng.

Sau một thời gian làm việc cùng nhau, Narumi nhận ra Sawamura có tình ý với mình, song cô vẫn như không biết. Cô tôn trọng anh, nhưng không thể coi anh là đối tượng yêu đương.

Thế rồi từ một dạo nọ, Sawamura bắt đầu nói những lời mà tùy cách tiếp nhận có khi nghe như anh đang tỏ tình. Dường như anh hy vọng cứ làm vậy đến một lúc nào đó Narumi cũng sẽ nhìn nhận anh như một người khác giới.

“Em có thể suy nghĩ thêm một chút được không?”

Nghe câu trả lời của Narumi, Sawamura miễn cưỡng gật đầu. “Đương

nhiên rồi, em cứ từ từ suy nghĩ nhé.”

Miệng thì mỉm cười với anh, nhưng Narumi thấy tâm trạng mình thật nặng nề.

Về đến nhà trọ, Narumi thấy Yukawa đang đi đi lại lại ngoài sảnh, trên tay cầm chai vang đỏ.

“Đúng lúc quá, tôi đang muốn mượn cái mở nắp.”

“Để mở chai vang đó?”

“Quà của trường đại học ấy mà. Chắc họ nghĩ tôi còn ở đây lâu lâu.”

Ra là thùng các tông đó đựng thứ này à, Narumi nghĩ bụng. Đúng là trên thùng có dán tem chú ý dễ vỡ thật.

Narumi mang cái mở nắp từ trong bếp ra thì Yukawa ngỏ ý mời: “Cô có muốn làm một chút không?”

“Vây cũng được sao?”

“Rượu ngon phải có bạn hiền chứ.”

Narumi trở vào bếp, lấy hai chiếc ly thủy tinh xuống khỏi giá, nhà cô vốn chẳng có nhiều những thứ như thế này.

Hai người ngồi đối diện nhau trên chiếc bàn ngoài sảnh, cùng ly rượu. Chỉ mới nhấp một ngụm thôi Narumi đã thấy mùi thơm của gỗ tỏa ra khiến cô không khỏi liên tưởng đến cái thùng đựng rượu. Chẳng mấy chốc dư vị ngọt ngào đọng lại trong miệng, cô lưu luyến nó đến nỗi muốn nhấm thêm một ngụm nữa.

Ngoài nhãn chai có đề chữ “SADOYA”. Theo lời Yukawa thì đó là tên một công ty nằm ở tỉnh Yamanashi.

“Tôi không nghĩ vang Nhật lại ngon đến thế này.” Narumi thành thật giải bày.

“Người Nhật biết quá ít về những tinh hoa của nước Nhật.” Yukawa xoay xoay ly rượu. “Rất nhiều người chẳng buồn để mắt tới những nỗ lực của người dân địa phương. Cho dù họ có làm ra những chai rượu vang ngon đến cỡ nào, trước khi được mang về thưởng thức chúng vẫn sẽ bị quăng đi chỉ vì gắn mác đồ nội. Dẫu các cô có sống chết đòi bảo vệ Harigaura thì trong mắt những người ngoài, họ vẫn lạnh lùng nói ngoài kia đâu thiếu gì những bờ biển xinh đẹp.”

“Ý anh muốn nói những hoạt động của chúng tôi chẳng có nghĩa lý gì?”

“Không phải vậy, tôi đang nói nỗ lực của mọi người xứng đáng được đền đáp. Hồi trưa tôi với Kyohei đã ngắm đáy biển rồi đấy, cái tên Harigaura cũng từ đó mà ra nhĩ. Quả thực là rất đẹp.”

Lời của Yukawa không có vẻ gì là xã giao. Narumi nghĩ bụng có lẽ người này không phải kẻ thù của bọn cô thật.

Đúng lúc đó, chiếc điện thoại để trong quây đồ chuông. Narumi vừa nhìn đồng hồ vừa đứng lên. Gần mười giờ tối rồi, rất hiếm khi có người gọi điện đến vào giờ này.

“Vâng, nhà trọ Lục Nham Trang xin nghe.”

“Tôi xin lỗi đã làm phiền vào lúc tối muộn thế này.” Giọng một người đàn ông nói. “Phiền cô cho tôi gặp anh Yukawa đang trọ ở đây được không ạ. Tên tôi là Kusanagi.”



“...Nghĩa là toàn bộ các thiết bị có thể phát lửa bao gồm nồi hơi, bếp núc đều không có gì bất thường. Tất cả đều là đồ đã cũ, có cả những thứ đã dùng hơn hai mươi năm rồi nhưng chúng đều không bị hỏng hóc gì. Chúng tôi cũng đã xem xét kỹ căn phòng ông Tsukahara Masatsugu dùng nhưng không tìm thấy vết tích than cháy, có thể nói khả năng phát sinh khí cacbon monoxit là rất thấp. Tôi xin hết.”

Người đang nói bằng giọng lãnh đạm đó là đội trưởng đội giám định đến từ Sở Cảnh sát tỉnh. Ngồi trong góc phòng họp, Nishiguchi thở phào nhẹ nhõm khi nghe thấy vậy. Thật ra đêm qua anh đã lo lắng đến nỗi trằn trọc mãi chẳng ngủ được. Anh làm việc suốt cùng đội giám định ở nhà trọ Lục Nham Trang đến tận gần tám giờ tối, song họ không cho anh biết nhận định cụ thể. Anh chỉ dựa vào sắc thái trong cách nói chuyện của họ và đoán chừng không có vấn đề gì đặc biệt. Ấy vậy mà, trước khi rời đi, chỉ vì muốn trấn an tinh thần Kawahata Narumi, anh đã trót nói với cô “Chắc không có vấn đề gì đâu.” Anh cứ thấp thỏm này giờ, chỉ lo bên giám định sẽ chỉ ra vấn đề gì đó trong cuộc họp này.

“Tóm lại là nhà trọ không liên quan gì à? Mà cũng phải, nếu biết khách bị trúng độc khí cacbon monoxit thì trước tiên họ đã gọi xe cấp cứu rồi.” Người vừa nói là Hozumi, tổ trưởng tổ điều tra số Một của Sở Cảnh sát tỉnh. Người này có mái tóc đen và dày. Chòm râu mọc bên dưới cánh mũi dài hơi điểm xuyết một vài sợi bạc.

Nội dung tờ giấy chứng nhận khám nghiệm tử thi phía Tokyo gửi xuống khiến cả Phòng Cảnh sát Hari và Sở Cảnh sát tỉnh xôn xao. Tsukahara Masatsugu đã chết trước khi rơi xuống vách đá. Không những thế, nguyên nhân cái chết còn là do trúng độc khí cacbon monoxit. Nhận định ban đầu cho rằng nạn nhân say rượu rồi ngã từ bờ đê xuống là hoàn toàn sai lầm.

Thế nhưng, sự thật là không có bằng chứng then chốt nào khẳng định đây là một vụ giết người. Chính vì thế mà họ vẫn chưa chính thức thành lập tổ điều tra.

“Tóm lại giờ không thể coi đây là một vụ tai nạn nữa rồi nhỉ?” Hozumi hỏi vô định.

“Tôi nghĩ có thể loại trừ khả năng nạn nhân bị ngộ độc ở trên đê.” Đội trưởng đội giám định đáp. “Tôi đã xem báo cáo điều tra ban đầu, không có vết tích của thứ gì đó bị cháy, hoặc giả sử có thứ gì đó như than tổ ong cháy đi nữa thì chắc chắn cũng không thể dẫn đến ngộ độc được vì chỗ đó là ngoài trời.”

“Liệu có khả năng nạn nhân hít phải khí cacbon monoxit và trúng độc ở một nơi khác, khi đến bờ đê thì mới tắt thở không? Tôi nghe nói cũng có trường hợp sau đó triệu chứng mới phát tác.”

“À, có chuyện này...” Ngồi cạnh Hozumi, Isobe khẽ giơ tay lên. “Hôm qua tôi có yêu cầu một cậu đàn em đi hỏi ý kiến phía chuyên gia. Này!” Isobe liếc mắt nhìn cậu điều tra viên trẻ tuổi ngồi cách xa chỗ mình.

Cậu ta liền mở sổ tay, đứng dậy.

“Tôi đã hỏi ý kiến của giáo sư Yamada thuộc khoa Y trường đại học tỉnh. Đúng như tổ trưởng nói, nếu chỉ bị nhẹ cũng có trường hợp sau đó mới xuất hiện triệu chứng rối loạn ý thức, hoặc có thể là biến đổi nhân cách. Giáo sư nói phải đặc biệt lưu ý vì nếu nồng độ carboxyhemoglobin

trong máu vượt quá mười phần trăm thì nhiều khả năng sau đó sẽ xuất hiện những triệu chứng như vậy. Tuy nhiên con số viết trong giấy chứng nhận khám nghiệm tử thi lại vượt xa con số mười phần trăm, giáo sư nói trên thực tế việc nạn nhân tự mình di chuyển đến một nơi khác là đi đâu không thể xảy ra, giả thiết nạn nhân tử vong ngay tại nơi bị trúng độc có lẽ hợp lý hơn.”

Isobe gật đầu hài lòng với nội dung báo cáo của cấp dưới, đoạn nói với Hozumi: “Nghe nói là như vậy đấy ạ.”

“Tóm lại, chắc chắn nạn nhân tử vong do trúng độc một nơi khác. Mọi người nghĩ có thể dùng những cách nào để hạ độc người khác?”

Đội trưởng đội giám định lên tiếng trả lời.

“Cách chính thống nhất là đốt than bên trong một không gian hẹp và kín, như trong xe ô tô chẳng hạn. Đây từng được coi là cách tự tử không đau đớn một thời rất thịnh hành trên mạng Internet.”

“Đúng là có chuyện như thế nhỉ.” Chòm râu của Hozumi khẽ rung lên. “Theo giấy chứng nhận khám nghiệm tử thi thì bên pháp y còn phát hiện cả thuốc ngủ nữa. Ra vậy, hung thủ đã đẩy nạn nhân vào ô tô, cho nạn nhân uống thuốc ngủ bằng cách nào đấy. Sau đó đốt than tổ ong.”

“Sau khi xác nhận nạn nhân đã chết vì trúng độc, hung thủ liền vứt xác xuống vách đá.” Isobe tiếp lời. “Rồi cứ thế lên xe và bỏ chạy. Như thế nghe có vẻ hợp lý.”

Hozumi gật đầu.

“Hợp lý, nhưng đáng tiếc là chúng ta không có bằng chứng xác thực. Hiện chúng ta vẫn chưa thể đoán định được việc nạn nhân trúng độc chết là do ý đồ của người thứ ba hay của chính nạn nhân.”

“Đúng là như vậy.” Isobe ngay lập tức tán thành ý kiến của cấp trên. Nishiguchi nhớ đến chuyện Hashigami từng nói anh ta là một kẻ xu nịnh.

“Lịch sử nghe gọi trong điện thoại di động của nạn nhân cũng không có gì đáng nghi phải không?”

“Đúng vậy, chúng tôi đã nhờ công ty viễn thông cung cấp lịch sử nghe gọi chi tiết để loại trừ khả năng đã bị xóa mất phần nào đó, nhưng cũng không thấy có vấn đề gì.”

Nishiguchi nghĩ bụng cuộc họp này rốt cuộc là sao đây. Rõ ràng cuộc họp được tổ chức tại Phòng Cảnh sát Hari, nhưng chỉ toàn người của Sở Cảnh sát tỉnh phát biểu ý kiến. Không chỉ đội trưởng Motoyama hay tổ trưởng tổ hình sự Okamoto mà ngay cả cảnh sát trưởng Tomida cũng trở nên nhỏ bé và hiên lành như những chú cừu non.

“À mà, tôi nghe nói chúng ta đã tìm được một thông tin mới liên quan đến hành tung của nạn nhân, hình như ông ấy đã đến thăm ngôi nhà của tên tội phạm mình từng bắt giữ phải không?” Hozumi quay sang phía đội cảnh sát của sở quản hạt, nhưng chắc không phải vì đọc được suy nghĩ của Nishiguchi đâu.

“À, về chuyện đó thì cậu Nishiguchi bên phía chúng tôi sẽ báo cáo.” Motoyama nói, đoạn đưa mắt ra hiệu cho Nishiguchi.

Nishiguchi đứng dậy, mở sổ ghi chép.

“Nơi nạn nhân ghé qua là một ngôi nhà nằm trong khu biệt thự của thị trấn Higashihari. Ngôi nhà ấy cũng là một biệt thự được rao bán, nghe nói một người có tên Senba Hidetoshi đã mua nó và có đạo đã sinh sống ở đó. Tuy nhiên chẳng bao lâu sau, y rao bán căn nhà và chuyển lên Tokyo làm việc. Tại Tokyo, y vướng vào một vụ giết người và đã bị bắt. Người phụ trách vụ án khi đó chính là ông Tsukahara. Về chi tiết vụ án, tôi đã nhờ Sở

Cảnh sát Tokyo cung cấp, chắc họ đã gửi cho đội trưởng Isobe rồi ạ.”

Isobe mở tập tin của mình cho Hozumi xem.

“Một gã nhà quê lên Tokyo rồi đâm chết một phụ nữ từng làm tiếp viên nhà hàng... à. Thật là một hành vi nông cạn đến mức đáng thương.” Hozumi nói với giọng không mấy quan tâm.

“Tôi đã nói chuyện với vợ nạn nhân qua điện thoại.” Isobe chen ngang. “Nghe nói thời còn đương nhiệm, ông Tsukahara vẫn luôn bận lòng về những người mình từng bắt giữ. Có khi lần này cũng vậy, ông ấy đến Harigaura nên tiện thể ghé qua đó cũng nên.”

Hozumi xoa cằm, gật gù.

“Chuyện này đúng là không hiếm. Nhưng cũng có trường hợp bị thù ngược đấy. Trước mắt cứ đi đâu tra xem cái gã Senba đấy hiện giờ đang làm gì, ở đâu.”

“Tôi hiểu rồi.” Nói xong Isobe dùng mắt ra hiệu cho cấp dưới.

“Cảnh sát trưởng, anh thấy thế nào?” Hozumi nói với Tomida, người vẫn im lặng suốt này giờ. “Tôi sẽ quay lại Sở Cảnh sát tỉnh và trao đổi với cấp trên. Nhưng tóm lại chúng ta sẽ thành lập tổ đi đâu tra với nội dung một vụ án phi tang xác chết được chứ?”

Như sự tỉnh, Tomida hơi há miệng, gật gù mấy cái liền.

“À, à ra vậy. Như vậy chắc cũng được.”

“Vậy chúng ta lên kế hoạch trong hôm nay luôn nhé. Trước mắt tôi sẽ gọi toàn bộ người trong đội của Isobe tới đây, sau đó nếu cần thiết chúng ta sẽ tăng thêm người. Anh thấy sao?”

“À vâng, tôi hiểu rồi. Mong mọi người giúp đỡ.” Nhìn cảnh sát trưởng cúi đầu khúm núm, Nishiguchi khẽ thở dài.

Đúng lúc đó, điện thoại để trong áo khoác của anh rung lên, hình như có tin nhắn. Anh lén rút điện thoại ra, để dưới bàn kiểm tra tin nhắn. Ngay khi vừa nhìn thấy tên người gửi, trống ngực anh khẽ đập rộn lên. Tin nhắn được gửi đến từ Kawahata Narumi.



Sau khi tập chiếc Skyline yêu quý vào vệ đường, Kusanagi so sánh màn hình hệ thống định vị với khung cảnh xung quanh. Dọc hai bên con đường uốn khúc này là nhà dân. Điểm xuyết giữa những ngôi nhà là rừng cây hay những cánh đồng nhỏ. “Đúng là chỗ này rồi mà.” Nhìn các ngôi nhà ở đây được xây thấp hơn đường cái một chút, nên khó mà nhìn ra được biên tên của từng nhà.

“Để tôi đi tìm thử.” Utsumi Kaoru ra khỏi ghế phụ.

Kusanagi kéo khay gạt tàn ra, châm thuốc. Xe của mình nên anh có thể hút thuốc thoải mái. Kusanagi mở cửa sổ, khí nóng từ bên ngoài tràn vào trong xe.

Kusanagi và Utsumi Kaoru vừa tới Hatogaya thuộc tỉnh Saitama. Chắc chắn nhà Tsukahara Masatsugu ở gần đây. Hôm qua, sau khi Kusanagi tới Phòng Cảnh sát Shinagawa, Tatara đột nhiên nói với anh rằng “Chắc chắn phải có vấn đề gì đó.” Thấy Kusanagi tỏ vẻ ngạc nhiên không hiểu chuyện gì, Tatara liền tiếp lời. “Cái gã Senba Hidetoshi ấy.”

“Ngay trước khi anh Tsukahara về hưu, hai chúng tôi có đi uống cùng nhau. Lúc đó, tôi đã hỏi anh ấy rằng, trong số những vụ án mà anh từng phụ trách, vụ nào để lại cho anh ấn tượng sâu sắc nhất? Bản thân tôi chỉ hỏi thế thôi chứ cũng không suy nghĩ sâu xa gì. Tsukahara là một người có trí nhớ tuyệt vời, anh ấy có thể nhớ tường tận tất cả các vụ án mình từng

tham gia cũng như thông tin về thủ phạm. Vì thế, tôi đã đoán anh ấy sẽ trả lời đại loại kiểu vụ nào cũng để lại ấn tượng sâu sắc, không có vụ ấn tượng nhất.”

Song câu trả lời của Tsukahara Masatsugu lại trái ngược hoàn toàn so với dự đoán của Tatara.

“Senba Hidetoshi... Sau khi suy nghĩ một lát, anh ấy đã buột miệng nói ra cái tên ấy. Nói thật tôi cảm thấy hơi bối rối, vì tôi hoàn toàn không nhớ gì về gã đó. Phải đến khi Tsukahara nhắc lại đó là gã đã đâm chết một phụ nữ từng làm tiếp viên ở Ogikubo thì tôi mới mang máng nhớ ra. Vụ án đó được giải quyết rất nhanh gọn, việc xét xử cũng suôn sẻ. Tôi đã hỏi anh ấy tại sao lại là vụ đó.”

Song Tsukahara không trả lời câu hỏi đó, ông chỉ lắc đầu và nói với Tatara rằng: “Không có gì đâu, tôi chỉ nói vu vơ thế thôi. Cậu đừng để ý.”

“Người làm nghề cảnh sát hình sự lâu năm thường không thể xóa bỏ hình ảnh những tên tội phạm mà mình từng thẩm vấn ra khỏi đầu, bất kể đó là vụ án lớn hay nhỏ. Nhiều khi bản thân tôi cũng không hiểu nổi tại sao lại như vậy, vì thế tôi cũng không gắng hỏi cặn kẽ nữa. Nhưng nếu anh Tsukahara lặn lội đến tận đây thì lại là chuyện khác. Cậu nhất định phải đi điều tra cho ra nhẽ giúp tôi.”

Nhận được chỉ thị đó, Kusanagi quyết định phải nhanh chóng tìm gặp Senba. Nhưng anh không nắm được nơi ở hiện tại của y. Theo những gì Utsumi Kaoru đi điều tra được, ngay sau khi mãn hạn tù, Senba được một người quen cũ giới thiệu vào làm tại Công ty thu gom phế liệu thuộc quận Adachi, nhưng chẳng bao lâu sau Công ty đó cũng phá sản, kể từ đó không ai nắm được tung tích của y nữa.

Vậy Tsukahara thì sao? Nếu ông ấy bận tâm tới Senba như vậy, khả

năng cao sau khi y ra tù, họ vẫn giữ liên lạc với nhau. Kusanagi muốn đi đầu tra từ sổ ghi chép và điện thoại di động của Tsukahara, song những thứ đó lại đang nằm ở Phòng Cảnh sát Hari.

Utsumi Kaoru hốt hải chạy lại chỗ Kusanagi.

“Tôi tìm thấy r ấ, đi thêm một đoạn nữa là tới, có cả chỗ đậu xe nữa.”

“Tốt quá.” Kusanagi nhả phanh tay ô tô.

Nhà của Tsukahara Masatsugu là một ngôi nhà hai tầng được xây bằng gỗ, trông khá giản dị. Bà Sanae vui vẻ mời khách vào nhà. Kusanagi và Utsumi Kaoru được dẫn vào một căn phòng kiểu Nhật, nơi họ có thể trông ra khu vườn nhỏ. Trong phòng có ban thờ, song quả nhiên trên đó vẫn chưa đặt di ảnh của ông Tsukahara.

“Tôi đã thu xếp với bên tổ chức tang lễ để ngày mai họ có thể tiếp nhận thi thể của ông ấy r ấ.” Bà Sanae nói bằng giọng yếu ớt, đúng như vẻ bề ngoài của bà.

Sau khi nói lời chia buồn, Kusanagi thông báo cho bà Sanae biết cái chết của ông Tsukahara rất có khả năng không chỉ đơn thuần là một vụ tai nạn. Bà Sanae không có vẻ gì là ngạc nhiên. Có lẽ Tataru đã gọi điện báo cho bà về kết quả giải phẫu tử thi.

“Từ lúc nhận tin ông ấy qua đời tôi đã nghĩ chắc hẳn phải có uẩn khúc gì đấy. Ông ấy mà lại say xỉn đến mức ngã xuống vách đá chết thì...” Bà Sanae lắc đầu. “Tôi đã nghĩ không thể nào có chuyện như vậy được.”

Giọng nói tuy từ tốn, song dường như đằng sau lại ẩn chứa một niềm tin vững chắc. Bà Sanae luôn đứng sau hậu thuẫn một cảnh sát hình sự kỳ cựu trong suốt nhiều năm qua, ắt hẳn bên trong bà có một sự mạnh mẽ mà chỉ nhìn bề ngoài người ta không thể nào biết được.

Kusanagi nhắc đến chuyện ông Tsukahara đã tới thăm nhà của Senba và hỏi xem bà Sanae có hay biết gì về chuyện này không. Bà Sanae hơi chau mày, nghiêng đầu ngẫm nghĩ.

“Cảnh sát dưới đó cũng đã gọi điện cho tôi hỏi về chuyện này. Ông nhà tôi vẫn luôn bận lòng về những người liên quan tới các vụ án mà ông ấy phụ trách, nên có chuyện như thế tôi cũng không lấy gì làm lạ. Chỉ là, tôi chưa từng nghe nói đến cái tên Senba đó bao giờ, cũng không thấy có trao đổi thư từ gì hết.”

“Ông nhà có giữ lại những thứ như là hồ sơ đi điều tra từ thời còn đương nhiệm không ạ?”

Nghe Kusanagi hỏi vậy, bà Sanae lắc đầu.

“Những thứ đó ông ấy đã đốt bỏ hết lúc về hưu rồi. Ông ấy bảo không cần dùng đến nữa, vả lại chúng còn liên quan đến đời sống riêng tư của người khác.”

“Thế à, ra là vậy.” Qua việc này có thể cảm nhận được Tsukahara là một người nghiêm túc và cố chấp.

“Nhưng có khi ông ấy vẫn còn giữ lại thứ gì đó trong phòng đọc sách cũng nên, anh có muốn xem thử không?”

“Được vậy thì tốt quá.” Kusanagi đáp.

Phòng đọc sách là một căn phòng kiểu Nhật rộng khoảng sáu chiếu nằm trên tầng hai. Trong phòng có một chiếc bàn gỗ được đặt gần cửa sổ, bên cạnh là giá sách, trên đó xếp các tiểu thuyết lịch sử của Shiba Ryotaro và Yoshikawa Eiji. Tuyệt nhiên không thấy cuốn nào liên quan đến cảnh sát. Một cuốn danh bạ dày cộp được cất tầng dưới cùng.

Được sự đồng ý của bà Sanae, Kusanagi thử mở ngăn kéo bàn, song anh

không tìm thấy thứ gì có vẻ liên quan đến vụ án lần này.

Chuông điện thoại reo dưới tầng một. Bà Sanae xin phép, đoạn ra khỏi phòng đọc sách.

Sau một thoáng ngẫm nghĩ Kusanagi lấy cuốn danh bạ ra khỏi giá sách.

“Cái gì thế?” Utsumi Kaoru hỏi.

“Thường thì ở tuổi ấy, người ta hay có thói quen để thứ này gần điện thoại cố định chứ nhỉ, nhưng trong phòng này thậm chí còn không có máy con loại không dây.”

“A, đúng thật nhỉ.”

“Không những vậy đây còn là danh bạ hàng quán Tokyo nữa, số ra cũng chỉ cách đây một năm. Ông ấy đã nghỉ việc ở Sở Cảnh sát rồi, sao lại cần đến thứ này?”

Kusanagi đặt cuốn danh bạ lên trên bàn, lật soàn soạt. Thế rồi anh phát hiện một trang được gấp góc để đánh dấu. Kusanagi mở ra xem thử, bên trong là một dãy số điện thoại của các quán trọ rẻ tiền. Hầu hết đều quận Taito hoặc quận Arakawa. Đặc biệt có rất nhiều địa chỉ ở Minami-Senju, gần Namidabashi.

Kusanagi nhìn Utsumi Kaoru, sau đó anh vuốt phần góc bị gấp lên và gấp cuốn danh bạ lại. Đúng lúc Kusanagi vừa trả cuốn danh bạ lại giá sách, họ nghe thấy có tiếng bước chân đi lên cầu thang.

“Phòng Cảnh sát Hari vừa gọi, họ nói tối nay người của Sở Cảnh sát tỉnh sẽ lên đây, họ muốn hỏi lại một số chuyện về ông nhà tôi. Tôi nên trả lời thế nào đây?” Bà Sanae hỏi.

“Bà cứ nói như đã nói với chúng tôi là được.” Kusanagi đáp.

“Đúng vậy nhỉ. Thế anh có tìm thấy gì không?”

“Rất tiếc là không.” Kusanagi lắc đầu đứng dậy. “Xin lỗi đã làm phiền bà. Vậy chúng tôi xin phép. À tôi có thể mượn một tấm ảnh của ông nhà được không, bức nào nhìn rõ mặt ấy ạ.”

“Sao anh không nói với bà ấy chuyện cuốn danh bạ?” Kusanagi vừa cho xe chạy được một lát thì Utsumi Kaoru hỏi. Chừng như suốt từ ban nãy cô chỉ chờ đến lúc này để hỏi.

“Chúng ta vẫn chưa biết nó có liên quan gì đến vụ án không mà. Không nên nói cho người nhà nạn nhân những đi đâu chưa đâu vào đâu như thế, đó chính là quy tắc thép của cảnh sát hình sự đấy.”

“Chứ không phải anh Kusanagi nghĩ nhieu khả năng là có liên quan à?”

“Chà, nói sao nhỉ? Cô nghĩ thế nào?”

“Tôi nghĩ khả năng cao là liên quan.”

Kusanagi liếc nhìn sang ghế phụ. “Trả lời nhanh quá nhỉ.”

“Về hưu rồi, ông Tsukahara cần cuốn danh bạ hàng quán đó để làm gì cơ chứ? Nếu như là để tìm số điện thoại của các quán trọ rẻ tiền thì chỉ có thể nghĩ đến một khả năng duy nhất.”

“Là gì?”

“Tìm người.” Lần này Utsumi Kaoru vẫn trả lời rất nhanh. “Phải chăng Tsukahara muốn tìm ai đó mà địa chỉ của người này lại không cố định? Vậy tại sao người đó lại không có địa chỉ cố định?”

“Vì người đó có tiền án nên không thể tìm được công việc ổn định, và vì thế nên cũng không thể thuê nhà được...”

“Suy luận này có phải đã đi hơi quá xa không?”

“Không đâu, tôi nghĩ là hợp lý đấy. Mặc dù không biết trên thực tế Senba có trọ ở những nơi như thế hay không, nhưng rất có thể sau khi về hưu Tsukahara đã vận dụng những kinh nghiệm đi đầu tra từ ngày xưa để nghe ngóng thông tin.”

Vì thế, nếu lần theo dấu vết đó có thể sẽ tìm được Senba. Kusanagi thầm nghĩ.

“Tôi hỏi một câu được chứ?”

“Chuyện gì?”

“Anh có nói chuyện này cho cảnh sát dưới đó không? Nếu nói, không biết chừng họ sẽ tìm kiếm Senba giúp chúng ta.”

“Họ không thông thuộc vùng này đâu, chúng ta tự đi đầu tra sẽ nhanh hơn.”

“Quả nhiên anh không định cho họ biết. Chắc anh cũng không định nói cho họ chuyện chánh thanh tra Tataru kể ông Tsukahara có ấn tượng đặc biệt sâu đậm với vụ Senba đâu nhỉ?”

Kusanagi nhăn mặt. “Cô nói gì thế. Làm vậy chỉ tổ rắc rối thêm thôi.”

“Chẳng phải chánh thanh tra đã lệnh cho chúng ta phải hết sức hợp tác với cảnh sát tỉnh đó sao.”

Kusanagi thở dài, miệng méo xệch.

“Tôi thì không nghĩ chỉ cần cung cấp thông tin cho họ là có thể phá được án.”

“Ý anh là sao?”

“Hôm qua tôi đã gọi điện tới nhà trọ Lục Nham Trang để gặp Yukawa.”

“Gọi đến nhà trọ? Sao anh không gọi vào số di động?”

“Tôi có gọi nhưng không kết nối được. Hình như điện thoại của cậu ta

bị hỏng do làm thí nghiệm gì đó. Cậu ta bảo chức năng chống nước có vấn đề. Tóm lại chuyện đó không quan trọng. Dĩ nhiên cậu ta biết chuyện khách trọ ở đó bị chết, nhưng hình như cũng không nắm được gì cụ thể hơn. Tôi đã giải thích ngắn gọn với cậu ta mọi chuyện xảy ra từ đầu cho đến giờ, cộng với lý do tại sao tôi được chọn làm người phụ trách liên lạc.”

“Anh Yukawa có ngạc nhiên không?”

“Không, cậu ta chẳng ngạc nhiên chút nào. Cậu ta bảo hóa ra đúng là thế. Mặc dù không biết nạn nhân từng là cảnh sát hình sự của Sở Cảnh sát Tokyo, nhưng cậu ta cũng nghĩ đây là một vụ giết người.”

“Anh Yukawa ư? Có điểm gì đáng nghi à?”

“Là đôi guốc gỗ. Có một chiếc guốc được cho là của nạn nhân rơi ở vách đá. Theo lời Yukawa bờ đê được xây khá cao, đi guốc sẽ khó mà leo lên được. Cậu ta bảo thấy nghi nhưng lại nghĩ cảnh sát Nhật toàn người tài giỏi, đâu cần một kẻ nghiệp dư như cậu ta chĩa mũi vào, thế nên cậu ta đã im lặng không nói gì.” Kusanagi vừa nói vừa nhớ lại giọng điệu châm chọc của Yukawa.

“Đúng kiểu anh Yukawa rồi. Thế anh ấy nói sao về chuyện hợp tác đi đầu tra?”

Kusanagi đặt chân lên thắng xe, đèn giao thông ngay trước mặt vừa chuyển sang màu vàng. Sau khi dừng xe trước vạch, Kusanagi quay sang phía ghế phụ. “Chính là ở chỗ đó. Theo cô thì anh ta đã nói gì?”

Utsumi Kaoru đánh tròng mắt hướng lên trái. “Chắc là kiểu, tôi đã lãnh đủ sau những lần hợp tác với cảnh sát các anh rồi, chẳng?”

“Cô cũng nghĩ vậy đúng không?! Tôi cũng chuẩn bị tinh thần cho câu trả lời đó. Nhưng cậu ta lại nói thế này ‘Tôi biết rồi, tôi không chắc có thể cung cấp cho cậu thông tin gì hữu ích nhưng tôi sẽ hợp tác trong khả năng

có thể.’’

Lần này, Utsumi Kaoru lại đảo tròn mắt một vòng. “Thật á?”

“Chính tôi là người nhờ vả cậu ta nên nói thế này cũng hơi buồn cười nhưng tôi đã rất bối rối, tự nhiên lại muốn hỏi rốt cuộc cậu ta bị gì vậy. Nhưng sợ làm cậu ta phật ý thì hỏng bét nên tôi chỉ biết im lặng.”

“Anh sáng suốt đấy. Nhưng chuyện đó liên quan gì đến việc anh không cung cấp thông tin cho cảnh sát tỉnh?”

Đèn giao thông chuyển sang màu xanh, Kusanagi cho xe chạy về phía trước.

“Trước khi tắt máy, Yukawa chỉ nói một câu gọn lỏn, rằng có lẽ đây sẽ là một vụ phức tạp. Tôi có hỏi ý cậu ta là sao, nhưng cậu ta chỉ trả lời mập mờ. Ngay lúc đó, trực giác mách bảo tôi rằng ngoài chuyện về đôi guốc gỗ ra, có thể Yukawa còn phát hiện ra điều gì khác nữa. Mà không, có thể chưa đến mức độ đấy, nhưng chắc chắn cậu ta rất quan tâm tới vụ án này. Cô mà nói chuyện với cậu ấy, hẳn cũng sẽ có ấn tượng giống tôi.”

“Nếu nói về con mắt quan sát sắc bén của anh Yukawa trong việc đi điều tra tội phạm tôi nghĩ mình biết rất rõ...”

“Không chỉ đối với sự vật hay sự việc thôi đâu. Khả năng quan sát đối phương của cậu ta cũng không phải dạng vừa. Cậu ta quan tâm đến vụ án này đồng nghĩa với việc cậu ta đang ở gần một nhân vật là chìa khóa của vụ án. Chính vì lý do đó tôi thấy thay vì trông chờ vào phía cảnh sát tỉnh, hợp tác với Yukawa có khi còn giúp chúng ta phá án nhanh hơn ấy chứ.” Chỉ trong tích tắc thôi nhưng Kusanagi đã liếc nhìn sang phía ghế phụ. “Cô nghĩ sao? Liệu tôi có đoán sai không?”

“Không, tôi rất hiểu mục đích của anh. Quả thật anh Yukawa đã giúp chúng ta giải quyết vô số vụ án. Nhưng nếu chỉ vì thế mà không cung cấp

thông tin cho cảnh sát tỉnh, liệu có vấn đề gì không?”

“Không phải chúng ta hoàn toàn không cung cấp thông tin gì. Ý tôi là tùy từng trường hợp. Cô thử nghĩ xem, chúng ta và người của Sở Cảnh sát Tokyo đều kính nể Yukawa, nhưng trong con mắt mấy cảnh sát tỉnh, cậu ta chẳng qua chỉ là một người dân bình thường. Không đời nào họ nghĩ đến việc nhờ cậu ta đi điều tra giúp cả. Khả năng suy luận của Yukawa có thể nói là thiên tài, nhưng nếu không có dữ liệu thì năng lực ấy cũng chẳng thể phát huy được. Chỉ chúng ta mới có thể cung cấp cho cậu ấy những thứ đó. Thật có lỗi với phía cảnh sát tỉnh, nhưng với những thông tin hữu ích, chúng ta buộc phải đảm bảo đi trước họ một bước. Sao nào, nói vậy cô đã chấp nhận được chưa?”

Dù chỉ liếc ngang nhưng Kusanagi biết Utsumi Kaoru đã gật đầu.

“Anh Yukawa là vậy, chưa có bằng chứng xác thực, anh ấy tuyệt đối sẽ không tiết lộ suy luận của mình, rồi có khi đột nhiên còn yêu cầu chúng ta đi điều tra những thứ nghe rất khó hiểu. Đúng là chỉ chúng ta mới theo được kiểu đó thật.”

“Chúng ta sẽ trở thành tay chân hỗ trợ cho bộ não của cậu ấy. Trước nay vẫn luôn như vậy mà.”

Khoảng hai mươi phút sau, Kusanagi dừng xe ở ven đường Meiji.

“Cô mang đầy đủ hồ sơ liên quan đến Senba Hidetoshi rồi phải không? Có cả ảnh chân dung đấy chứ?”

“Ảnh chụp trước khi ra tù thì có.”

“Thế là được rồi, mang theo cả cái này nữa.” Kusanagi rút bức ảnh của Tsukahara Masatsugu ra khỏi túi áo trong. “Vây nhờ cô nhé.”

Utsumi Kaoru nhận lấy bức ảnh, mặt sững sờ. Thấy vậy, Kusanagi liếc

chỉ tay về phía trước. “Làm gì mà gây ra thế? Cô nghĩ đây là đâu hả?”

Ngay ngã tư trước mặt có tấm biển đề “Cầu Namida”. Xung quanh còn có biển hiệu của những quán trọ rẻ tiền.

“À!” Nói rồi Utsumi Kaoru cầm lấy chiếc túi đeo vai, đoạn mở cửa xe từ phía ghế phụ.

“Gặp ai cũng phải cho người ta xem kỹ ảnh đấy nhé.”

Nghe chỉ thị của Kusanagi, Utsumi Kaoru gật mạnh đầu, đoạn đóng sầm cửa xe lại.



Nishiguchi dẫn Isobe cùng hai cấp dưới của anh ta đến nhà trọ Lục Nham Trang vào lúc hơn ba giờ chiều. Vì được thông báo trước nên ông bà Kawahata và Narumi đã ngồi chờ sẵn ở sảnh. Cả ba vốn đã lo lắng từ trước, đến khi nhìn thấy Isobe xuất hiện với nét mặt khó đăm đăm, bọn họ càng tỏ vẻ căng thẳng hơn.

Isobe hỏi chi tiết về cái đêm Tsukahara Masatsugu ra khỏi nhà trọ. Mặc dù đã phải khai cùng một nội dung đến vài lần, nhưng cả ba đều trả lời rất chững chạc. Không thấy có điểm gì mâu thuẫn hoặc thiếu tự nhiên trong lời khai của họ. Bản thân Nishiguchi cũng đã nghe đến phát chán, thế nên giữa lúc họ đang nói chuyện với nhau, anh lại lơ đãng ngắm nhìn khuôn mặt thanh tú của Narumi.

“Vậy, tôi có thể xem qua căn phòng ông Tsukahara từng sử dụng được không?” Isobe giọng khàn khàn nói với ba người.

Bà Setsuko đứng dậy. “Vậy để tôi dẫn anh lên, xin mời đi đằng này.”

“Tôi cũng đi.” Ông Shigeharu chống gậy theo sau Isobe và hai đi đầu tra viên ra phía thang máy.

“Xin lỗi cậu nhé, cứ làm phiên nhà cậu hết lần này đến lần khác.” Lúc chỉ còn lại hai người, Nishiguchi nói với Narumi. “Tại không còn là một vụ tai nạn đơn thuần nên quy mô đi điều tra cứ mở rộng dần, mỗi lần như vậy họ lại thêm người mới vào, bọn tớ cũng mệt mỏi lắm.”

Narumi cười nhạt, lắc đầu.

“Không sao, cậu đừng bận tâm. Chính tớ mới là người phải xin lỗi cậu mới đúng, cậu đang bận thế mà tớ lại gửi tin nhắn kỳ quặc đó.”

Nishiguchi vội xua tay. “Ôi dào, không sao hết. Đúng là tớ cũng bận thật, nhưng chỉ toàn mấy việc vặt thôi ấy mà. Thế cậu bảo có chuyện muốn hỏi là chuyện gì vậy?”

Sáng nay lúc đang họp Nishiguchi đã nhận được tin nhắn của Narumi với nội dung “Có chuyện này tớ muốn hỏi cậu, chúng mình có thể gặp nhau ở đâu đó được không? Nếu cậu thấy nói qua điện thoại tiện hơn thì báo tớ biết khi nào cậu nghe máy được nhé.”

“Ừ, thực ra là...” Nói đến đây, Narumi liếm môi chùng chùng như đang nghĩ xem nên mở lời thế nào. “Lần trước cậu có mượn danh sách khách trọ nhà tớ nhỉ. Cậu bảo muốn đi đầu tra xem tại sao ông Tsukahara lại quyết định trọ ở một nơi như nhà tớ. Vậy các cậu đã tìm hiểu được gì về chuyện đó chưa?”

“À, chuyện đó hả. Tớ xin lỗi, chắc tớ vẫn phải mượn danh sách đó thêm một thời gian nữa. Bọn tớ vẫn chưa đi đầu tra xong.”

“Chuyện đó không sao, nhưng ý cậu là hiện cảnh sát vẫn chưa tìm được gì từ danh sách đó à?”

“Đúng vậy, ít nhất những khách đã trọ ở đây trong vòng hai năm qua đầu không có mối liên hệ nào với ông Tsukahara. Mà cũng có thể ông ấy chọn nhà trọ này không vì lý do đặc biệt nào cả. Trên trang web do Hiệp hội lữ quán Harigaura quản lý cũng có giới thiệu về nhà trọ Lục Nham Trang mà.”

“Hừm.” Narumi nhìn hơi chếch xuống dưới, gật đầu. Trông cô như đang suy nghĩ về chuyện gì khác.

“Có chuyện gì à?” Nishiguchi ướm thử.

“Cũng không hẳn là có chuyện...” Narumi hơi nghiêng đầu, trên môi vẫn giữ nguyên nụ cười khó hiểu. “Chắc cậu cũng biết hiện giờ có một giảng viên đại học tên là Yukawa đang trọ ở nhà tớ phải không? Hôm qua có người gọi điện cho anh ta. Tớ không định nghe lén đâu nhưng vì anh ta cứ nói chuyện oang oang ở quây lể tân nên tớ đã nghe được...”

Nishiguchi có chút bối rối. Anh có biết vị khách trọ tên Yukawa qua hồ sơ đi đầu tra song chưa từng nói chuyện với người đó bao giờ. Anh cũng có cảm giác đã thoáng trông thấy Yukawa ở đâu đó, nhưng lại không nhớ rõ. Đối với Nishiguchi đó chẳng qua chỉ là một người qua đường A mà thôi.

“Hình như gọi cho anh ta là người của Sở Cảnh sát Tokyo thì phải.”

Nghe Narumi nói bằng giọng thì thầm, Nishiguchi bỗng đứng thẳng lưng. “Sở Cảnh sát Tokyo á?”

“Tại sao người của Sở Cảnh sát Tokyo như cậu lại gọi điện cho tôi vì một vụ án xảy ra ở đây chứ, anh ta nói thế đấy. Sau đó, hình như anh ta nhận ra là mình đã nói to quá, nên về sau tớ chẳng nghe thấy gì nữa. Lúc sau tớ hỏi thì anh ta bảo đó là bạn thân từ thời đại học, nhưng anh ta không cho tớ biết họ đã nói chuyện gì.”

“Hả? Giảng viên đại học với người của Sở Cảnh sát Tokyo á...”

Nishiguchi cũng học đại học ra. Anh hình dung lại khuôn mặt bạn bè mình, khổ nổi trong số đó chẳng ai có vẻ sẽ đứng trên bục giảng cả.

“Dù thân thiết cỡ nào nhưng người của Sở Cảnh sát Tokyo lại cất công gọi điện cho Yukawa vốn chẳng liên quan gì thì cũng lạ lắm, cậu có nghĩ thế không? Hay họ muốn hỏi về gia đình tớ nhỉ... Hỏi về nhà trọ này, về bố mẹ tớ, hay về tớ chẳng hạn.”

“Làm gì có chuyện.” Nishiguchi nhoen miệng cười.

“Tớ không rõ lắm về Sở Cảnh sát Tokyo nhưng tớ nghĩ không có chuyện đấy đâu. Tình cò biết người quen của mình trọ ở đây nên anh ta muốn hỏi thăm tình hình xem sao, chắc chỉ thế thôi.”

“Vậy à.” Narumi vẫn tỏ vẻ không hiểu.

“Có chuyện gì mà cậu lại lo lắng đến thế vậy? Mà cũng phải, khách trọ ở nhà mình chết một cách bất thường nên cậu lo lắng là đi đâu đương nhiên thôi, nhưng xét về mọi khía cạnh, gia đình cậu chẳng làm gì sai cả. Nếu có những lời đồn thổi kỳ quặc khiến du khách không tới đây trọ nữa thì cũng gay go thật, nhưng hiện tại chưa có dấu hiệu đó mà, nên tốt hơn hết cậu hãy cứ coi mình là người ngoài cuộc thôi.”

Nishiguchi quả quyết nói, đúng lúc đó cửa thang máy mở, Isobe và những người khác đi ra. Isobe vẫn mang vẻ mặt dữ dằn như thường lệ, song không thấy có gì khác thường.

Cùng lúc, Narumi nhìn ra cửa và cất tiếng chào “Anh đã về rồi à.” Nishiguchi nhìn ra thì thấy một người đàn ông cao dong dong, mắt đeo kính đang cởi giày. Hình như người này chính là Yukawa.

Isobe nhìn Yukawa rồi hỏi bà Setsuko đi đâu gì đó. Đoạn anh ta lẩm bầm “Đúng lúc quá.”

“Xin lỗi, tôi có thể nói chuyện với anh một lát không?” Isobe cho Yukawa xem phù hiệu cảnh sát.

“Anh muốn hỏi chuyện gì?” Yukawa đáp trả bằng ánh mắt lạnh lùng.

“Tôi muốn hỏi anh về buổi tối cách đây ba ngày. Hôm đó anh đã ở đâu, làm gì?”

Yukawa đưa mắt nhìn Narumi và những người khác, đoạn cất lời.

“Tôi đã ở quán rượu gần cảng từ khoảng tám giờ đến hơn mười giờ tối. Tôi gọi món đậu tương luộc, mắm cá, và rượu Kirishima uống kèm đá. Ban đầu tôi ngồi cùng bà chủ quán trọ, sau đó thì ngồi với cô con gái.”

Giọng nói không chút ngập ngừng, nội dung cũng hoàn toàn trùng khớp với hồ sơ đi đầu tra trước đó.

“Vậy trên đường đến quán rượu và lúc ở đó về anh có thấy chiếc xe nào đáng nghi không?”

“Đáng nghi nghĩa là sao?”

“Chẳng hạn như đỗ xe ở giữa đường, bên trong có chở người chẳng hạn.”

Yukawa ngẫm nghĩ. “À, tôi không thấy gì cả.”

“Vậy à, dù sao cũng cảm ơn anh đã hợp tác.” Isobe cúi đầu.

“Tôi hỏi một câu được chứ?”

“Anh cứ hỏi.”

“Các anh đã xác định được khí CO sinh ra từ đâu chưa?”

Nghe câu hỏi của Yukawa, Isobe tròn xoe mắt. “Tại sao anh lại...”

“Nhìn hành động của đội giám định tối qua là đoán ra thôi. Các anh đã xác định được chưa?”

“Chuyện này... tôi không thể nói được, đấy là bí mật tổ đi đầu tra.” Isobe bậm môi.

“Ra vậy, tôi hiểu rồi.” Yukawa mỉm cười, đoạn đi về phía thang máy.



Đúng lúc Kyohei đang nghĩ thế là sắp qua bàn r ưỡi thì có tiếng ai đó gõ cửa. Nó làm cậu mất tập trung chỉ trong một loáng, nhưng chẳng may đúng lúc ấy một tên địch bay ra từ chỗ không ngờ tới, khiến cậu luống cuống.

“Ôi, không!”

Cậu nhanh tay thao tác trên bộ đi ều khiển nhưng không kịp. Cùng với tiếng nhạc nghe như đang cười nhạo người khác, Kyohei bị mất luôn một mạng quý giá.

“Chậc, cái quái gì thế này.” Kyohei nhìn màn hình, chu mỏ. Sau đó cậu nhìn ra cửa, bức dọc hét lên “Ai đấy? Cửa không khóa đâu.”

Yukawa dè dặt mở cửa, lộ mặt vào trong.

“Gì vậy. Hóa ra là giáo sư à.” Kyohei đặt bộ đi ều khiển xuống. “Có chuyện gì ạ?”

“Chú vào được chứ?”

“Vâng.”

Yukawa bước vào, mặt vẫn không biểu lộ cảm xúc gì. Anh mặc áo sơ mi trắng, tay c ầm áo khoác và cặp tài liệu.

“Chú xong việc r ưỡi à?”

“Hôm nay thì xong r ưỡi.” Yukawa nói, đoạn lại gần cửa sổ. “Nhưng kết quả thu được bằng không. Mới chỉ làm xong thủ tục với bên Desmec trước khi thí nghiệm thôi. Lại còn mấy kẻ vô tích sự cứ thích chĩa mũi vào nữa

chứ. Gì mà trưởng phòng Quản lý kỹ thuật, chỉ nhằm nhằm cất lời người khác, chẳng cống hiến được tí ý kiến nào mang tính xây dựng cả. Không hiểu hẳn ta đến để làm gì, chỉ tổ phí tiền hà thêm.” Sau khi cầu nhàu một lát, Yukawa quay lại như vừa sức tỉnh ra. “À chú xin lỗi. Tự nhiên lại bắt nhóc nghe mấy lời phàn nàn này, làm phí tiền nhóc rồi.”

“Cháu thì không sao, nhưng có vẻ chú đang lảm chuyện bực mình quá nhỉ.”

“Hơi hơi thôi, làm việc cùng người khác mà, kiểu gì ít nhiều chẳng xì trét.”

“Cháu hiểu, cháu hiểu. Lúc cháu chơi điện tử với bọn bạn cũng thế, gặp phải đứa nào không hợp cạ là cháu muốn dẹp ngay.”

“Chơi với bạn?”

“Tức là ba, bốn đứa cùng chơi một trò ấy. Dĩ nhiên phải có đủ bộ đi đâu khiến cho mỗi đứa.”

“Hừm.” Yukawa nhìn Kyohei, rồi lại nhìn màn hình. “Nhóc chơi điện tử giỏi lắm à?”

“Cũng tương đối ạ.”

“Tự tin ghê nhỉ.” Yukawa nhìn chăm chăm vào màn hình. “Chơi thử chú xem nào.”

“Bây giờ ạ?”

“Ừ, này giờ nhóc vẫn đang chơi mà?”

“Cháu không thích chơi trước mặt người khác, nhất là người lớn.”

“Làm gì mà quan trọng hóa vấn đề thế. Nào, chơi đi chú xem.” Yukawa ngẩng khoanh chân, khoanh tay ngay sau lưng Kyohei.

Kyohei đành cặm điều khiến lên, bắt đầu trò chơi. Cứ nghĩ đến việc

Yukawa đang ng ỡ xem đằng sau là cậu lại thấy lo lắng, nhưng nhoáng một cái cậu đã quen với sự hiện diện đó và tập trung ngay vào trò chơi.

Sau khi qua được bàn vừa bị thua, Kyohei tạm dừng trò chơi. Cậu quay lại đằng sau, nói: “Đại loại là thế ạ.”

“Ra vậy.” Yukawa l ầm b ầm. “Đúng là trông có vẻ rất điệu nghệ.”

“Chú nói thế là sao?”

“Thì còn nói thế nào được nữa, chú đâu biết trò chơi này khó dễ thế nào, cũng chẳng biết trình độ của những người khác ra sao. Nghĩa là không đủ dữ liệu để đánh giá thực lực của nhóc.”

“Thế giáo sư cũng chơi thử đi.” Kyohei chìa đi ều khiển cho Yukawa.

Yukawa tỏ vẻ bối rối. “Thôi không cần đâu.”

“Tại sao ạ?”

“Chú là kiểu người thích thực hành và rút kinh nghiệm thế giới thực chứ không hứng thú với thế giới ảo.”

“Chú nói cái gì nghe chán ồm thế. À, cháu biết r ồi. Chú không tự tin nên mới lảng tránh chứ gì.”

Yukawa bực bội. “Chú không lảng tránh.”

“Thế thì chú chơi đi. Chính chú mới là người quan trọng hóa vấn đề này. Đây, của chú đây.” Kyohei gí đi ều khiển vào tay Yukawa.

Yukawa miễn cưỡng nhận lấy đi ều khiển. “Chú không biết cách dùng.”

“Chú cứ chơi đi là biết.” Kyohei nhấn nút bắt đầu trò chơi.

“Này, đợi đã, sao lại đột ngột thế.” Phía sau cặp kính, Yukawa mở to mắt, nhìn chăm chú lên màn hình. Anh luống cuống ra sức đi ều khiển. Người ngoài nhìn vào cũng dễ dàng thấy anh đang d ần hết sức bình sinh mà chơi.

Ba mạng còn lại của nhân vật đã bị tiêu tan chỉ trong chớp mắt. Kyohei cười lẫn cười bò trên chiếu. “Thật không thể tin được, mẹ cháu còn chơi giỏi hơn chú đấy. Đúng là một cảnh tượng hiếm có khó tìm.”

Yukawa đặt điếu khiến xuống, mặt vẫn hoàn toàn không biểu lộ cảm xúc.

“Ít nhất chú cũng biết được nhóc có thực lực trong trò này.”

Kyohei uốn người lên trong khi vẫn đang nằm bò dưới chiếu. “Xin lỗi nhưng cháu không muốn bị giáo sư đánh giá thực lực của mình đâu.”

“Bỏ qua chuyện đó đi, đây là cái gì thế?” Yukawa nhìn lên chiếc bàn thấp.

Kyohei ngẩng dậy, mặt nhăn nhó. “Chú nhìn là biết, bài tập quốc ngữ và bài tập toán đấy.”

“À, bài tập hè à?”

“Không chỉ có thế thôi đâu.”

Kyohei kéo thùng các tông đang để ở tokonoma lại. Thùng đồ này được chuyển phát đến một ngày sau hôm Kyohei tới đây. Bên trong là một xấp bài tập hè, cùng với quần áo và máy chơi điện tử.

“Đầu tiên là thời gian biểu. Cháu phải lên kế hoạch hằng ngày và viết báo cáo xem mình có làm được đúng như vậy không. Việc này thật sự phiền. Ngoài ra còn phải đọc sách và viết cảm nghĩ nữa. Tiếp đó là nghiên cứu tự do. Cháu đang chẳng biết nghiên cứu cái gì thì được đây. Tại sao người lớn cứ thích bắt trẻ con làm những thứ này nhỉ. Ít nhất nghỉ hè cũng nên để trẻ con được chơi tự do đi chứ.”

Yukawa cầm cuốn bài tập toán lên, lật từng trang soạn soạn.

“Cháu chưa làm gì à, thế này liệu có kịp không đấy?”

“Chắc không đâu. Sắp hết hè sẽ lại vừa nghe mẹ cháu mắng, vừa chiến đấu với đồng đó thôi. Được cái mẹ cháu mắng thì mắng nhưng vẫn sẽ giúp cháu làm.”

Năm nào Kyohei cũng đối phó với đồng bài tập theo cách đó.

“Cái đó không gọi là giúp. Bà ấy đang cản trở sự tiến bộ của con trai mình thì có.”

“Nói như chú á, cháu mà không làm bài tập, kiêu gì đến trường thầy cô chẳng mắng cho.”

“Thà bị mắng còn tốt cho nhóc hơn đấy.”

“Chú nói gì thế, có phải việc của chú đâu.” Kyohei định giật cuốn bài tập khỏi tay Yukawa, nhưng chưa kịp thì đã bị anh nhanh chóng giơ ra xa.

“Đề chú giúp nhóc nhé, đồng này ầy à, chỉ hai, ba ngày là đâu vào đấy hết.”

Kyohei bỗng đứng thẳng lưng. “Giáo sư sẽ làm giúp cháu ạ?”

“Không phải làm giúp, mà là trợ giúp. Tức là chú sẽ hướng dẫn để nhóc có thể giải đúng tất cả chỗ này.”

“Giống gia sư ầy à?”

“Nói đơn giản thì là như vậy.”

“Tưởng gì.” Kyohei nhăn mặt. “Cháu không muốn đến tận đây rồi mà còn phải học hành đâu.”

“Nhưng kiêu gì mà nhóc chẳng phải làm.” Yukawa mở cuốn bài tập. “Hãy tính tổng các góc của một hình đa giác có mười tám cạnh. Đến một lúc nào đó nhóc sẽ phải tự mình giải bài toán này. Nếu nhóc cứ thế lớn lên trong khi chẳng thể giải nổi bài toán ầy, sau này nhóc sẽ gặp khó khăn ở rất nhiều phương diện đấy. Thà rằng giờ cố mà giải được luôn có phải tốt hơn

không. Với cả nhóc cũng đã hoàn thành xong một bài tập nhờ công của chú r ồi đấy thôi.”

“Sao ạ? Ý chú là sao?”

“Tên lửa ấy, chẳng phải nhóc đã được xem pha lê dưới đáy biển nhờ tên lửa nước sao? Đấy là một đề tài nghiên cứu tự do quá tuyệt vời đi chứ. Dữ liệu thì đầy đủ hết r ồi, nhóc chỉ cần tổng hợp lại là xong.”

“Đúng thật.” Kyohei đập tay. “Nhưng giáo sư mới là người làm thí nghiệm mà. Thế có bị xem là gian lận không?”

“Nhờ mẹ giải toán hộ thì không thấy tội lỗi gì mà giờ lại trung thực thế. Nhóc cũng tham gia vào thí nghiệm tên lửa còn gì, đấy không phải gian lận đâu.”

“Tuyệt vời, thế là giải quyết xong một bài tập r ồi.” Kyohei tạo dáng ăn mừng.

“Thế thử giải quyết đồng này với tinh thần đó xem nào?” Yukawa giờ vờ bài tập lên.

Kyohei nhăn mũi, gãi gãi đầu, đoạn gật gù.

“Cháu biết r ồi, vậy cháu sẽ làm thử vậy. Dù sao có giáo sư dạy, chắc sẽ dễ thở hơn chút.”

“Nhóc có thể tin tưởng chú. Mà này, có chuyện này chú muốn bàn với nhóc. Chú sẽ dạy nhóc học, thay vào đó nhóc có thể giúp chú một việc được không?”

“Việc gì ạ?” Kyohei cảnh giác.

“Nhóc biết khóa chủ không? Kiểu chìa khóa vạn năng có thể mở được tất cả các phòng trong nhà trọ hoặc khách sạn ấy.”

“Cái chìa khóa trong phòng bác cháu phải không? Cháu đã thấy chị

Narumi lấy nó ra từ trong ngăn kéo.”

“Chắc là nó đấy. Chú muốn dùng chiếc chìa khóa đó, tất nhiên là chỉ một lát thôi.”

“Được chứ sao, để cháu đi mượn cho.” Kyohei định đứng lên, song bị Yukawa ấn vai xuống.

“Giờ chưa cần vội đâu. Với lại ý chú không phải bảo nhóc đi mượn.” Yukawa liếm môi, hạ thấp giọng, đoạn nói tiếp, “Mà là lên vào lấy trộm ấy.”



Mấy người Isobe sẽ về Sở Cảnh sát tỉnh nên Nishiguchi chia tay họ, sau đó quay lại Phòng Cảnh sát Hari lúc hơn tám giờ tối. Ở đây lúc này bầu không khí vô cùng tất bật. Hẳn là tổ đi điều tra đã chính thức được thành lập, mấy cảnh sát rảnh rỗi đều bị lừa đi chuẩn bị hết.

Nishiguchi thử đến phòng họp lớn, nơi có không gian rộng nhất Phòng Cảnh sát Hari. Mọi người đang lần lượt bê máy tính và các thiết bị hành chính vào đây.

Có ai đó vỗ vào vai anh từ đằng sau. Ngoảnh lại, Nishiguchi thấy Hashigami đang ủ rũ đứng đó.

“Cậu cứ đứng ngây ra đó lại bị đi đâu đi khuôn vác bây giờ. Cậu chưa ăn tối đúng không, đi ăn cùng đi.”

“Mình đi được hả anh, không cần giúp gì à...”

“Rồi cậu sẽ phải làm dưới trướng của ngài cảnh sát tỉnh, đến lúc ấy lại chẳng phát ngân đi ấy chứ. Chuồn được lúc nào thì cứ chuồn thôi.”

Thấy Hashigami bước đi, Nishiguchi cũng theo sau.

Hai người bước vào một quán đồ ăn suất ở ngay gần Phòng Cảnh sát Hari. Nishiguchi gọi suất cơm thịt nướng. Nghe Hashigami nói sắp phải làm việc dưới trướng người khác, Nishiguchi nghĩ bụng chí ít mình cũng cần nạp sẵn năng lượng.

“Chán quá nhỉ. Tưởng đâu chỉ là tai nạn, ai ngờ lại thành vụ lớn thế này.

Cái vị chánh thanh tra của Sở Cảnh sát Tokyo ấy đã mua việc cho chúng ta rồi. Mấy cha cảnh sát tỉnh chắc đang nói ra nói vào, kiểu như kết quả đi điều tra ban đầu của chúng ta quá tệ, nhưng với tình trạng đó ai chẳng nghĩ là tai nạn cơ chứ. Mấy vụ thế này mà vụ nào cũng đòi giải phẫu thì lại chẳng mang chúng ta ra mà khiến trách ấy à.”

Hashigami vừa lấy đũa chọc chọc vào miếng cá nướng, vừa làu bàu tỏ ý bất bình.

“Hôm nay anh Hashigami đã đi những đâu vậy?”

“Higashihari. Tôi đã đi lòng vòng cùng mấy cha cảnh sát tỉnh. Nói đúng ra là tôi bị họ bắt dẫn đường.”

“Anh đến khu biệt thự Marine Hills đó à?”

“Cũng đến cả đó, nhưng còn đi lấy lời khai ở khu dân cư khác nữa. Nghe nói nhà mẹ đẻ bà vợ quá cố của Senba từng sống ở đấy. Giờ thì nó thành bãi đỗ xe rồi.”

“Bà ấy người gốc Higashihari ạ?”

“Có vẻ là như vậy.” Hashigami gác đũa, đoạn lấy sổ ghi chép từ áo khoác đang vắt ở chiếc ghế bên cạnh. “Theo hồ sơ gửi từ Sở Cảnh sát Tokyo, Senba vốn xuất thân từ thành phố Toyohashi, tỉnh Aichi. Y lên Tokyo làm việc, đến năm ba mươi tuổi thì kết hôn với một đồng nghiệp làm cùng công ty. Người vợ đó xuất thân từ Higashihari.”

Trong cuốn sổ mà Hashigami cho Nishiguchi xem có ghi dòng chữ “Etsuko, họ cũ là Hino”.

“Tức là đã có nhà của bố mẹ vợ rồi mà họ còn mua thêm một căn biệt thự nữa ngay gần đấy à?”

“Không, lúc hai người kết hôn nhà bố mẹ vợ đã bị phá rồi. Vợ Senba

chỉ sống ở Higashihari đến hết cấp ba, sau đó bố của bà ấy chuyển việc nên họ chuyển lên sống Yokohama. Dĩ nhiên sau khi kết hôn với Senba, họ sống ở Tokyo. Mặt khác, năm ba mươi lăm tuổi, Senba đã tự mình mở một công ty chuyên sửa chữa đồ điện gia dụng. Địa chỉ của họ khi đó là quận Meguro, Tokyo. Việc kinh doanh tiến triển thuận lợi, năm bốn mươi sáu tuổi y mua căn biệt thự ở Marine Hills. Thường ngày vợ Senba vẫn hay nói chỉ mong một lúc nào đó sẽ được sống ở một căn nhà có thể trông ra bờ biển quê hương, vì thế y rất muốn thực hiện mong ước của vợ. Lúc bị bắt vì tội giết người y đã khai như vậy.” Hashigami gấp sổ lại, cầm đũa lên.

“Ồ. Nghe thế ai mà nghĩ ông ta lại là tội phạm giết người được nhỉ.” Nishiguchi nói trong lúc miệng đang nhồm nhoàm nhai thịt nướng.

“Người ta gọi là ma đưa đường quỷ dẫn lối đấy. Tình hình kinh doanh đã từng tốt đến mức mua được hẳn biệt thự cơ mà. Nhưng với công ty nhỏ thì chỉ cần phạm phải một sai lầm thôi là không biết tương lai sẽ đi về đâu. Công ty của Senba cũng không phải ngoại lệ. Y đã thử cố đắm ăn xôi, nhúng tay vào một lĩnh vực kinh doanh mới, không ngờ nó lại trở thành gánh nặng cho công ty. Chẳng mấy chốc họ đã nợ nần chồng chất rồi phá sản. May thay họ vẫn giữ được căn nhà ở Meguro và căn biệt thự ở Marine Hills. Khổ nỗi sau đó bà vợ ngã bệnh, đã thế còn là bệnh ung thư chứ.”

“Ung thư?” Nishiguchi nhăn mặt. “Đúng là...”

“Một câu chuyện bất hạnh phải không.” Hashigami đưa miếng củ rau ninh nhừ lên miệng. “Để xoay xở tiền đi đầu tư cho vợ, Senba quyết định bán căn nhà ở Meguro, hai người chuyển về sống ở Marine Hills. Vậy là ước mơ của bà vợ đã trở thành hiện thực, theo một cách rất trớ trêu. Thế nhưng, những ngày tháng đó cũng không được mấy hời. Chẳng bao lâu sau bà vợ qua đời, Senba chỉ còn lại một mình.”

“Sống một thân một mình ở chỗ đó chắc khổ tâm lắm.” Nishiguchi hình dung lại căn biệt thự đồ nát.

“Y sống một mình ở đó ít lâu rồi lại lên Tokyo và bắt đầu làm việc cho một cửa hàng bán đồ điện, chứ cậu nói cuộc sống không thu nhập đâu có dễ dàng gì? Cũng khoảng thời gian đó, y đã gây án.”

“Chuyện sau đó thì em có đọc trong hồ sơ của Senba rồi. Hình như nạn nhân từng làm tiếp viên nhà hàng.”

“Sau khi tranh cãi về chuyện vay mượn tiền, Senba không giữ được bình tĩnh nên đã đâm chết người đó. Đã không một xu dính túi lại còn mất vợ, hẳn khi ấy y đã đánh mất bản thân mình. Nói là ngốc thì đúng là ngốc thật, nhưng cũng có chút thông cảm.”

Nghe Hashigami nói vậy, Nishiguchi dừng đưa.

“Liệu có phải ông Tsukahara cũng đồng cảm với Senba không nhỉ?”

Hashigami ngẫm nghĩ một lát, đoạn nói: “Chắc là thế rồi. Người thẩm vấn khi đó là ông Tsukahara mà. Có lẽ chính ông ấy là người đã ghi lại lời khai của Senba về việc mua biệt thự Marine Hills cho vợ. Chắc ông ấy muốn hội đồng xét xử có ấn tượng tốt đối với con người Senba, dù chỉ là một chút thôi.”

“Nói vậy thì chắc không có chuyện Senba cảm hận Tsukahara đâu nhỉ.”

“Có thể.” Hashigami gật đầu. “Tôi cũng tìm được mấy gia đình đã từng có giao thiệp với nhà bố mẹ vợ Senba, và đã hỏi chuyện họ. Nghe nói hồi mới đến sống ở Marine Hills, Senba rất hay đến chào hỏi họ. Ai cũng bảo tìm đâu ra người có bản tính lương thiện như Senba, chuyện anh ta gây án chắc hẳn phải có lý do gì ghê gớm lắm. Có thể vì thế mà khi ông Tsukahara đến đây đã muốn tiện thể ghé qua đó cũng nên.”

“Nghĩa là vụ án lần này và Senba Hidetoshi...”

Hashigami lắc đầu.

“Chẳng có liên quan gì cả. Phía cảnh sát tỉnh cũng chẳng quan tâm đến chuyện này nữa đâu.”



Tivi đang phát chương trình giải trí mà mấy diễn viên sẽ thử thách với một trò chơi mạo hiểm. Mặc dù không muốn xem cho lắm nhưng Kyohei vẫn ng ưỡn bó gối, giả bộ như đang xem rất hào hứng. Thấy vậy, bà Setsuko bưng đĩa lê tới, đặt lên chiếc bàn thấp, đoạn nói: “Cháu ăn lê đi này.”

“Cháu xin ạ.” Bà Setsuko đã để sẵn đĩa trên đĩa nhưng Kyohei cứ thế dùng tay mà bốc.

Tối nay cậu không đến chỗ Yukawa mà ăn cơm cùng nhà bác mình. Sau bữa tối, cậu vẫn ng ưỡn lì ở đó xem tivi.

Ng ưỡn bên cạnh, ông Shigeharu đang vừa đọc sách vừa uống trà. Còn Narumi thì vừa ăn xong đã chạy đi đâu đó rồi.

“Cả ngày nay cháu làm gì vậy? Bác thấy hình như cháu không ra khỏi phòng thì phải.” Ông Shigeharu hỏi.

“À... thì, cháu làm bài tập hè, rồi chơi điện tử một lúc ạ.”

“Làm bài tập à, chăm quá nhỉ.”

“Cháu vừa mới bắt đầu thôi ạ. Giáo sư bảo chỗ nào không hiểu chú ấy sẽ chỉ cho.”

“Giáo sư?”

“Là cái cậu Yukawa ấy.” Bà Setsuko vừa nói vừa đứng lên, đoạn cứ thế ra khỏi phòng. Chắc bà đi vào bếp.

“À, thế hả? Không biết anh ta định ở đây đến bao giờ nhỉ?” Ông

Shigeharu tỏ vẻ ngẫm nghĩ.

“Đến chú ấy cũng chẳng biết đâu ạ.” Kyohei nói. “Chú ấy cầu nhàu với cháu mấy người bên Desmec vô dụng quá nên việc nghiên cứu mãi vẫn chưa tiến triển được gì.”

“Vậy à. Dù sao cũng là giảng viên Đại học Teito, chắc không phải lo cậu ta quýt tiền trợ đâu nhỉ.” Ông Shigeharu xoa lên cái đầu thừa tóc của mình, đoạn nhìn Kyohei. “Thế cậu ta có nói gì về vụ án kia không?”

“Nói gì là nói gì ạ?”

“Gì cũng được. Cậu ta có nói những câu kiểu thấy ghê vì có người chết hay không biết người đó chết thế nào nhỉ không?”

“Chú ấy không nói gì cả, chỉ bảo là hơi ồn ào vì cảnh sát cứ tới liên tục.”

“Thế à.” Ông Shigeharu gật đầu, thở dài thườn thượt. “Kyohei cũng xui quá cơ, lặn lội đến tận đây mà lại bị vướng vào chuyện kỳ quặc thế này. Bác còn chưa dẫn được cháu ra bãi biển chơi như đã hứa nữa chứ, thực sự bác thấy có lỗi lắm.”

“Không có gì đâu ạ, biển thì đi lúc nào chẳng được.”

“Ừm nhỉ.” Ông Shigeharu đáp. Đúng lúc đó máy điện thoại con loại không dây để ở góc phòng đồ chuông, nhưng rồi lại tắt ngay. Máy mẹ để ở quầy tiếp đón, có lẽ bà Setsuko đã nhắc máy ngoài đó rồi.

Kyohei nhìn đồng hồ, đã gần chín giờ. Chương trình giải trí đã kết thúc. Vừa cần đi đâu khiễn, Kyohei vừa nghĩ xem nên phía lý do thế nào để tiếp tục ở lại căn phòng này. Chắc chắn chỉ một lát nữa thôi ông Shigeharu sẽ đi tắm, cậu phải cố thủ ở đây cho tới lúc đó.

Kyohei chọn bừa một kênh để ngồi xem trong lúc chờ đợi. Đúng lúc

kênh đó bắt đầu chiếu bộ phim có một thần tượng thủ vai chính. Mặc dù chưa từng xem bao giờ nhưng Kyohei vẫn chỉnh lại tư thế ngồi như thể cậu đã chờ đợi chương trình này suốt này giờ.

“Ái chà, Kyohei cũng thích thể loại này cơ à.” Ông Shigeharu tỏ vẻ ngạc nhiên.

“Cũng hơi hơi thôi ạ.” Kyohei đáp, mắt vẫn dán vào tivi. Chỉ cần bác Shigeharu chán ngán bỏ đi là mục đích của mình đạt được rồi.

Đúng lúc đó, máy điện thoại không dây lại đổ chuông. Nhưng âm thanh lần này không giống khi nãy, chắc bác Setsuko đang gọi từ máy mẹ.

“Ồ, chuyện gì thế nhỉ.” Ông Shigeharu nói, song vẫn không định nhấc máy.

Có tiếng ai đó đang rảo bước ngoài hành lang, một lát sau bà Setsuko bước vào.

“Bố Kyohei gọi đấy.” Nói đoạn bà Setsuko nhấc máy. “A lô, cậu nghe thấy không?... Vậy chị chuyển máy nhé. Cháu nghe đi này.” Bà Setsuko chìa máy con về phía Kyohei, nói.

“Bố cháu ạ?”

“Ừ, bố cháu gọi từ Osaka đấy.” Kyohei áp điện thoại lên tai. “Con nghe đây ạ.”

“Ờ, bố đây. Con khỏe không?” Giọng Keiichi nghe rất vui vẻ.

“Con vẫn khỏe.”

“Thế à, bố vừa nghe bác con nói xong, hình như dưới đây xảy ra chuyện đúng không? Sao không chịu nói với mẹ con hả. Tối qua lúc gọi điện, mẹ con đã hỏi có chuyện gì không mà con chẳng buồn động đến là sao?”

Kyohei muốn trả lời vì con thấy phiền, nhưng lại thôi.

“Vì con nghĩ đấy không phải chuyện gì to tát.”

“Con nói gì vậy hả, có người chết mà không to tát? Thế con vẫn ổn đấy chứ?”

“Là sao ạ?”

“Thì người của cảnh sát cứ ra ra vào vào như thế chắc cũng làm con thấp thỏm không yên chứ? Chẳng thể đi đâu chơi, cũng không tập trung học được, kiểu vậy ấy.”

“Không có chuyện đấy đâu ạ. Con vẫn đi chơi, cũng làm được một ít bài r ồi.”

“Thế à? Nếu thấy khó ở thì phải nói ra đấy nhé.”

“Vâng.” Mặc dù đáp vậy song Kyohei nghĩ bụng nếu cậu bảo khó ở thật thì bố mẹ định sẽ làm gì? Không lẽ lại bảo cậu tới Osaka với họ? Chẳng phải không thể làm thế nên họ mới gửi cậu ở nhà hai bác thế này à.

“Vậy con ở đấy thêm một thời gian nữa cũng không sao đúng không?”

“Vâng.”

“Ừ, bố hiểu r ồi. Vậy con chuyển máy cho bác hộ bố. À, đợi chút. Mẹ bảo muốn nói chuyện với con.”

“Không cần đâu ạ, vừa mới nói hôm qua xong mà.” Kyohei đưa điện thoại cho bà Setsuko. Sau khi nói đôi ba lời với Keiichi, bà Setsuko tắt máy.

“Cậu ấy lo lắng lắm à?” Ông Shigeharu hỏi.

“Cũng không hẳn, cậu ấy thuộc kiểu người chỉ có thể tập trung vào một việc. Giờ chắc trong đầu cậu ấy chỉ nghĩ đến công việc thôi.” Bà Setsuko nói, đoạn nhìn Kyohei. “Cháu cứ ở đây đến khi nào cũng được, nhưng nếu

muốn đến chỗ bố mẹ thì cứ bảo bác nhé. Bác sẽ gọi ngay cho bố cháu.”

“Vâng.” Kyohei gật đầu.

“Thôi, tôi đi tắm cái đã.” Cuối cùng ông Shigeharu cũng chịu đứng dậy.

Bà Setsuko cũng quay vào bếp. Cuối cùng chỉ còn lại mình Kyohei, thời khắc mà cậu đã chờ đợi suốt từ nãy tới giờ.

Sau khi mở cửa để chắc chắn không có ai ngoài hành lang, Kyohei mở ngăn kéo của chiếc tủ đặt cạnh tivi ra. Chiếc chìa khóa có gắn tấm thẻ gỗ to để bừa bên trong. Cậu lấy chìa khóa, bỏ vào túi quần soóc.

Sau đó Kyohei tắt tivi và ra khỏi phòng. Cậu không đi dép, chạy trên hành lang, ngang qua sảnh, vào thang máy. Trống ngực cậu đập thành thịch, nhưng chắc chắn không chỉ vì những bước chạy.

Kyohei lên tầng ba, gõ cửa phòng Biễn Mây. Chẳng mấy chốc có tiếng mở khóa, cửa mở ra. Yukawa đang đứng đó.

“Đây ạ.” Nói đoạn Kyohei giơ chìa khóa chủ ra trước mặt Yukawa.

“Vất vả cho nhóc rồi, chúng ta có khoảng bao nhiêu thời gian?”

“Cháu muốn trả lại chìa khóa trước khi bác Shigeharu tắm xong, chắc khoảng hai mươi phút gì đó ạ.”

“Chừng đó là đủ rồi. Đi thôi.” Yukawa ra khỏi phòng, anh cũng không đi dép. Thật ra hiện chỉ có Yukawa trọ ở đây nên cũng không cần lo về tiếng bước chân nhưng có lẽ anh làm vậy cho chắc.

Yukawa không dùng thang máy mà leo thang bộ. Thế nhưng, khi lên đến tầng bốn anh lại rẽ sang hướng ngược hẳn với dự đoán của Kyohei.

“Giáo sư đi đâu đấy?” Kyohei hỏi. “Phòng Cầu Vồng ở đằng kia cơ mà.”

Yukawa dừng chân. “Phòng Cầu Vồng?”

“Không phải chú muốn xem căn phòng của nạn nhân sao?”

Yukawa đã nói muốn xem qua một căn phòng khi Kyohei hỏi anh tại sao lại muốn cậu lấy trộm chiếc chìa khóa chủ. Thế rồi vì lẽ nào đó Kyohei mặc định đó chính là căn phòng mà vị khách bị ngã dưới vách đá đã trọ. Thật ra bản thân cậu cũng muốn xem thử một lần. Ngoài cửa phòng có dán một tờ giấy đề “Cấm vào” theo lệnh của cảnh sát, bởi vậy mà Kyohei càng thêm tò mò.

Thế nhưng Yukawa lại lắc đầu. “Chú không có việc gì ở phòng đó cả.”

“Thế là phòng nào ạ?”

“Cứ đi theo chú sẽ biết.”

Yukawa tiếp tục cất bước, đến trước cửa phòng Đại Dương, anh dừng chân lại.

“Đây ạ?”

“Đúng vậy.” Yukawa lấy gì đó ra khỏi túi. “Nhóc đeo vào đi.”

Đó là một đôi găng tay trắng. Vì là găng tay người lớn nên có hơi quá khổ so với tay cậu.

“Rất tiếc chú không mang theo găng tay trẻ con. Nhóc cố gắng... à không, tuyệt đối không được sờ vào bất cứ thứ gì trong phòng nhé.”

“Rốt cuộc chú định làm gì ạ?”

Sau khi im lặng chùng chùng như đang ngẫm nghĩ một lát, Yukawa nói: “Chú muốn tìm hiểu một chút ấy mà.”

“Tìm hiểu gì cơ ạ?”

“Có thể nói là tìm hiểu về vật lý cũng được. Tòa nhà này có cấu trúc vô cùng thú vị, có vẻ sẽ giúp ích cho nghiên cứu của chú nên chú quyết định tìm hiểu xem sao.”

“Nếu thế chú chỉ cần nói thẳng ra và nhờ bác cháu cho xem là được mà.”

“Không làm thế được. Người của cảnh sát thường xuyên lui tới đây. Nếu bác cháu nói với bọn họ, thế nào họ cũng hỏi cho ra ngô ra khoai, kiêu tại sao anh lại muốn xem căn phòng đó. Chuyện phiền hà như thế chú xin kiêu. Cho chú mượn chìa khóa nào.”

“Học giả cũng vất vả quá nhỉ.” Kyohei đưa khóa chủ cho Yukawa.

“Nhàn nhã thì sao tìm ra chân lý được.”

Yukawa rút chìa khóa, mở cửa. Anh mò mẫm tìm công tắc điện, bật đèn, đoạn đi thẳng vào trong. Kyohei cũng theo sau. Trong phòng rất bí vì không bật đèn đầu hòa.

Cách bài trí và diện tích căn phòng này cũng giống căn phòng Kyohei đang ở. Yukawa đứng nơi cửa ra vào, chậm rãi nhìn một lượt khắp căn phòng, ngẩng xuống. Anh chà chà lên chiếu rồi nhìn chằm chằm chiếc ghế tay.

“Chú làm gì vậy?”

“Không, chẳng có gì đặc biệt cả. Chú chỉ nghĩ nếu căn phòng này không được sử dụng mấy thì chắc là chiếu phải bẩn lắm. Nhưng có vẻ họ vẫn dọn dẹp đâu ra đấy.”

Yukawa đi vào trong, mở rèm cửa sổ. Kyohei đứng ngay đằng sau, ngó ra theo. Từ đây có thể trông thấy sân sau nơi cậu đã chơi pháo hoa.

“Hôm trước nhóc cũng chơi pháo phụt với ông Shigeharu nhỉ?”

“Vâng, bọn cháu đã bắn khoảng năm phát gì đó.”

“Lúc đó cửa sổ của mấy căn phòng phía này đều đang đóng hết đúng không?”

“Vâng, đóng hết ạ.”

“Chắc không?”

“Chắc chứ, hai bác cháu cháu đã kiểm tra rất kỹ xem có cửa sổ nào để mở không mà, chứ pháo hoa bay vào phòng thì nguy hiểm lắm. Ngoài cửa sổ, bọn cháu còn bịt hết những chỗ pháo hoa có thể bay vào được nữa cơ.”

“Thế à.” Yukawa gật đầu. “Thế còn đèn phòng này thì sao?”

“Đèn ạ?”

“Lúc kiểm tra cửa sổ, nhóc có thấy đèn phòng này bật không?”

“Dạ...” Kyohei bối rối trước câu hỏi cậu không ngờ tới. “Cháu không nhớ.”

“Chắc chắn đêm hôm đó cũng giống bây giờ, tất cả phòng phía này đều không có người ở. Nếu vậy nhìn từ sân sau lên hẳn mấy cửa sổ đều sẽ tối thui.”

Kyohei hiểu ý Yukawa nói. Song lúc đó cậu không hề nghĩ tới chuyện ấy. Liệu có phòng nào sáng đèn không nhỉ? Hình như có, nhưng cậu lại không nhớ rõ.

Chẳng còn cách nào khác, Kyohei đành trả lời như vậy. Yukawa chỉ im lặng gật đầu, đoạn đóng rèm lại. Sau đó, anh bắt đầu đi xung quanh căn phòng, vừa đi vừa quan sát tường. Thi thoảng anh lại dùng nắm đấm gõ lên tường, có lẽ để kiểm tra âm thanh.

“Tòa nhà này cũ quá rồi nhỉ, không biết nó được xây từ khi nào.”

“Cháu không rõ lắm, nhưng chắc phải hơn ba mươi năm trước rồi. Bố của bác Shigeharu xây nó mà, khoảng mười lăm năm trước thì bác ấy tiếp quản lại.”

“Mười lăm năm? Thế ông Shigeharu bao nhiêu tuổi rồi?”

“Ừ...m, bác ấy chưa đến bảy mươi đâu, nhưng cứ làm tròn lên bảy mươi cũng được.”

“Nhìn bên ngoài chú cũng đoán cỡ đấy, bác gái trông trẻ hơn nhiều nhỉ.”

“Bác gái cháu vài năm nữa cũng làm tròn thành sáu mươi được rồi đấy nhé.”

“Sáu mươi? Vài năm nữa, nghĩa là bây giờ bà ấy khoảng năm ba, năm tư à? Nhìn bên ngoài không thể nghĩ bà ấy đã gần ấy tuổi đâu.” Như chợt nhận ra điều gì, Yukawa nhìn xuống Kyohei. “Bố của nhóc năm nay bao nhiêu tuổi rồi?”

“Bốn mươi lăm ạ.”

“Tuổi tác của hai chị em chênh nhau nhiều nhỉ.”

“Họ không cùng mẹ. Mẹ của bác mất sớm, bố cháu là con của vợ hai.”

“Ra là vậy, chị em cùng cha khác mẹ à?”

“Nghe nói từ hồi còn trẻ bác ấy đã lên Tokyo sống một mình, thế nên bố cháu bảo không thấy bác ấy giống chị ruột lắm, chỉ như kiểu một bà cô họ hàng thôi.”

“Nói thế hơi quá nhỉ. Mà gác chuyện đó lại đã, vậy lúc tiếp quản nhà trọ này ông Shigeharu cũng khoảng hơn năm mươi rồi nhỉ? Trước đó ông ấy làm gì vậy?”

“Nghe nói là làm ở công ty chế tạo động cơ ạ.”

“Động cơ?”

“Nghề của bác ấy rất hay phải chuyên công tác, có lần còn bị đi đầu đi làm xa nhà một mình nữa. Hồi còn ở Tokyo, hầu như lúc nào cũng chỉ có bác Setsuko với chị Narumi ở với nhau thôi.”

“Tokyo? Ra là gia đình họ chuyển từ Tokyo về à?”

“Chuyện đó thì sao ạ?”

“À, không có gì.”

Tiếp đó, Yukawa mở tủ âm tường ra. Bên trong có một ch ồng chắn đệm trắng tinh. Sau khi quan sát khoảng vài giây, Yukawa kéo ch ồng chắn đệm ra ngoài, đoạn chui vào t ầng trên của tủ tường. Anh gõ gõ, r ồi lại lấy tay xoa xoa lên bức tường phía trong.

“Giáo sư.” Kyohei gọi. Không hiểu sao cậu cảm thấy bất an.

Yukawa trèo ra khỏi tủ, trả đồng chắn đệm v ề chỗ cũ r ồi kéo cửa lại.

“Nào, đi thôi.”

“Xong r ồi ạ?”

“Chú đã đạt được mục đích, tất cả đều đúng như dự đoán.” Yukawa với tay tắt công tắc đèn. Khuôn mặt nhìn nghiêng của nhà vật lý ngay trước khi căn phòng bị bao trùm trong bóng tối mang vẻ đăm đăm mà Kyohei chưa từng thấy bao giờ.



Lúc Utsumi Kaoru gọi đến đã là gần mười giờ đêm, khi đó Kusanagi đang ở Asagaya. Kusanagi tấp chiếc Skyline yêu quý của mình vào lề đường để nghe máy.

“Cô phải liên lạc thường xuyên hơn chứ. Cô nghĩ đã bao nhiêu giờ đồng hồ trôi qua kể từ lúc tôi thả cô xuống ở Sanya rồi hả?”

“Tôi xin lỗi, mãi đi bộ lòng vòng nên tôi quên mất cả thời gian.”

“Cô đi bộ suốt từ đó đến giờ đấy à?”

“Vâng. Tôi đã đi gần hết những quán trọ rẻ tiền quanh khu này rồi. Công nhận là mệt thật.” Trái ngược hoàn toàn với câu nói đó là một giọng nói rất khỏe khoắn. Cô gái này cũng cừ đấy chứ, Kusanagi thầm thán phục.

“Cô đi hết từng dãy cơ à, đã nắm được thông tin gì chưa?” Im lặng một lát, Utsumi Kaoru đáp: “Vâng, cũng được kha khá.”

“Tốt, giờ cô đang ở đâu?”

“Tôi đang đi bộ đến Asakusa.”

“Asakusa? Tại sao?”

“Tôi định ăn tối. Từ bấy đến giờ tôi chưa rảnh ra lúc nào để ăn cả. Ở Asakusa có quán cơm suất khá ngon.”

“Hiểu rồi, cho tôi biết tên quán đi, tôi cũng tới đó. Tôi sẽ đãi cô bữa tối.”

“Thật à? Thế chắc tôi phải chọn quán khác rồi.”

“Đừng có được voi vò tiên. Nói tên quán nhanh lên nào.”

Hỏi tên quán xong, Kusanagi kiểm tra vị trí trên hệ thống định vị, đoạn khởi động xe.

Quán mà Utsumi Kaoru chỉ gần cầu Azuma, nằm ven một con đường hẹp ở giữa đường Edo và sông Sumida. Tiện nhất là ngay trước mặt có một bãi đậu xe tự động.

Hai người ngồi đối diện trên chiếc bàn được thiết kế từ một phiến gỗ to bản hình tròn phẳng phiu. Utsumi Kaoru gợi ý suất cơm lười bỏ nên Kusanagi gọi món đó.

“Nào, nói tôi nghe thành quả của cô luôn đi.” Kusanagi kéo gạt tàn lại gần phía mình, đoạn châm thuốc.

Utsumi Kaoru lấy cuốn sổ màu xanh navy ra khỏi chiếc túi đeo vai.

“Anh Kusanagi đoán cũng tài nhỉ, đúng là ông Tsukahara đã đi tìm Senba Hidetoshi. Hình như ông ấy đã mang ảnh Senba đi khắp nơi hỏi xem có ai biết người đó không. Chỉ trong hôm nay tôi đã nhận được cùng một lời khai như vậy từ chín quán trọ. Một vài quán trọ khác nói rằng họ không chắc có phải ông Tsukahara hay không nhưng đã có một người đàn ông khoảng sáu mươi tuổi đến tìm người.”

Kusanagi hướng lên trần nhà phả khói thuốc.

“Vậy là đúng rồi. Thế sau đó thế nào? Tsukahara có tìm được địa chỉ của Senba không?”

Utsumi Kaoru ngẩng mặt lên khỏi cuốn sổ, lắc đầu.

“Tôi nghĩ có lẽ ông ấy không tìm được. Chính bởi vậy nên ông ấy mới phải đi hỏi nhiều quán trọ như thế chứ.”

“Tóm lại, Tsukahara đã xuất hiện quanh khu vực cầu Namida nhiều lần, còn Senba thì không?”

“Tôi đã cho nhiều người xem ảnh nhưng không có ai từng nhìn thấy Senba Hidetoshi cả.”

“Quả nhiên là vậy, tôi cũng đã đoán thế.” Thức ăn được mang tới. Trên chiếc đĩa lớn có bày bảy miếng sườn bò. Xung quanh đĩa là một bát đựng tororo*, cơm lúa mạch, xa lát và canh đuôi bò.

Kusanagi đập đùi thuốc. “Trông ngon đấy.”

“Anh Kusanagi đã đoán trước là sẽ không tìm được tung tích của Senba ở Sanya sao?”

“Hừ...m, cứ cho là Senba không chốn nường thân đi chẳng nữa, có lẽ y cũng không tới những chỗ như vậy đâu. Chuyện những người vô gia cư tập trung tại các quán trọ rẻ tiền ở Sanya đã là chuyện xưa rồi. Giờ những chỗ ấy đã trở thành nhà trọ cho đám phượt thủ nước ngoài muốn tận hưởng du lịch Nhật Bản giá rẻ. Thế nên tiền trọ cũng tăng lên rồi, người không có công ăn việc làm không trả nổi đâu. Ông Tsukahara sống cách xa nơi ấy nhiều năm nên chắc không biết tình hình. Hoặc cũng có thể ông ấy biết nhưng vẫn muốn tìm thử xem sao. Dù sao ông ấy cũng từng là một cảnh sát kỳ cựu nên có lẽ không muốn bỏ sót bất cứ điều gì.”

Kusanagi ăn một miếng sườn bò, bất giác thốt lên “Ngon quá!” Cảm giác khi nhai cùng mùi vị ăn nhập với nhau đến mức tuyệt hảo. “Chết tiệt, món này mà uống với bia thì tuyệt vời.”

“Vậy chắc chỉ có thể là những quán cafe Internet thôi nhỉ?”

Kusanagi vừa rưới tororo lên bát cơm lúa mạch, vừa gật gù.

“Rõ là thế rồi. Già trẻ lớn bé, một khi đã thành dân lang thang, nơi đâu

tiên họ nghĩ tới sẽ là quán cafe Internet. Ở đó họ có thể ngủ lại với giá rẻ bèo, mấy quán trọ rẻ tiền ở Sanya làm sao so bì được. Lại còn có chỗ tắm nữa chứ.Ồ, món cơm lúa mạch trộn tororo này cũng ngon tuyệt cú mèo.”

“Vậy ngày mai tôi sẽ tới mấy quán cafe Internet xem sao. Nhưng tại sao ông Tsukahara lại muốn tìm Senba nhỉ?”

Kusanagi húp canh đuôi bò, chắc lưỡi xuyết xoa rỗi với tay lấy áo khoác để ở ghế bên cạnh, rút cuốn sổ ra khỏi túi, đoạn giờ sổ.

“Tôi đã đến Phòng Cảnh sát Ogikubo và tìm hiểu những ghi chép tại thời điểm Senba gây án. Vì là án mạng nên đương nhiên họ đã thành lập tổ đi điều tra. Cùng đội với Tsukahara còn có một người tên Fujinaka khi đó đang là trưởng phòng tuần tra. Hiện ông ấy vẫn làm ở Phòng Cảnh sát Ogikubo nhưng đang dưỡng bệnh tại nhà do đau ốm. Tôi có nhờ người liên lạc thì được biết ông ấy vẫn gặp gỡ người khác bình thường, thành ra tôi đã tới tận nhà. Thật ngạc nhiên, ông ấy đang sống ở tầng ba mươi của một tòa chung cư cao tầng. Nghe đâu bà vợ làm trong ngành mát xa. Khác hẳn với nhà ông Tsukahara luôn, nghĩ mới thấy cũng là cảnh sát hình sự nhưng cũng nhiều kiểu thật.”

Mới năm mấy tuổi vậy mà trông Fujinaka Hiroshi cứ như một ông lão, có lẽ cơ thể gầy guộc của ông đã mang lại cảm giác ấy. Nghe nói ông ta mắc bệnh tim, nhưng đó hẳn không phải nguyên nhân, có thể do tạng người ông vốn khó béo thôi.

“Tôi vẫn nhớ rõ vụ án đó. Tuy cùng đội với thanh tra trợ lý Tsukahara nhưng từ đầu cho tới khi phá được án, tôi hầu như không giúp được gì cho ông ấy. Thành thử đến giờ tôi vẫn còn ấn tượng mãi.” Nói đoạn Fujinaka nheo mắt lại. Ông ta nói năng lịch sự, như một thầy giáo.

“Lúc ông Tsukahara bắt được Senba, ông Fujinaka cũng không ở cùng

sao?”

“Đúng vậy, tôi đã ở một chỗ hoàn toàn khác. Thật đáng tiếc, nếu đi theo Tsukahara thì tôi đã được chứng kiến cảnh bắt tội phạm rồi.”

Chùng như ông ta không hề nghĩ đến việc có thể mình mới là người bắt được thủ phạm. Kusanagi thấy lạ, lại có cả cảnh sát như Fujinaka sao.

“Theo như ông nói thì ông đã không giúp được gì cho việc phá án nhỉ, vậy sau đó hai người có còn liên quan gì về mặt công việc nữa không?”

“Có, nhưng chủ yếu chỉ là dẫn đường thôi. Thực ra vụ án đó cũng đơn giản, lời khai của thủ phạm khá đáng tin, vả lại cũng có chứng cứ đầy đủ, chỉ duy có một điểm là chúng tôi không tài nào hiểu nổi.”

“Chuyện gì vậy?”

“Địa điểm.” Fujinaka trả lời ngay tắp lự. “Xác của nạn nhân được tìm thấy trên đường Ogikubo, một khu dân cư rất bình thường. Theo lời khai của Senba, họ đã nói chuyện ở một công viên gần đấy, do nạn nhân tỏ vẻ giễu cợt xong định rời đi nên Senba đã đuổi theo và đâm chết nạn nhân.”

“Tôi đã đọc quá trình gây án trong hồ sơ rồi. Nhưng có chỗ nào khó hiểu đâu nhỉ?”

Fujinaka dựng thẳng lưng, nói: “Khó hiểu ở chỗ tại sao lại là nơi đó. Nạn nhân Miyake Nobuko sống ở Kiba, quận Koto. Mặt khác, hồi đó Senba lại đang sống trong một khu căn hộ nằm ở quận Edogawa. Khoảng cách giữa hai nơi đó chưa đến mười cây số. Vậy tại sao họ lại hẹn gặp ở Ogikubo, một nơi nằm ở hướng hoàn toàn khác như vậy?”

“Senba có khai chuyện đó rồi mà nhỉ? Senba gọi Miyake nhưng bà ta lại bảo đang ở Ogikubo, còn bảo muốn nói chuyện thì cứ đến đó.”

Fujinaka gật đầu.

“Senba nói không biết tại sao lúc đó Miyake lại ở Ogikubo. Lúc bấy giờ trong đầu anh ta chỉ nghĩ đến việc đòi lại tiền nên không bận tâm đến chuyện đó. Thế là chúng tôi quyết định lần theo hành tung của Miyake. Cô ta đã ở đâu trước khi gặp Senba? Cô ta đã làm gì ở Ogikubo? Chúng tôi đã đi lòng vòng khắp khu đó. Mặc dù bắt được tội phạm nhanh là thế nhưng việc đi đầu tra sau đó lại rất tốn thời gian. Mà không, không chỉ tốn thời gian thôi đâu, rốt cuộc chúng tôi chẳng thu được gì cả. Đó chính là đi đầu mà đến tận cuối cùng chúng tôi vẫn không thể nào hiểu được.”

“Chuyện đó quan trọng đến thế sao?”

“Nói thật với anh, tôi thì không nghĩ vậy đâu. Thủ phạm đã khai nhận toàn bộ, không có điểm gì mâu thuẫn cả, dù có chỗ khó hiểu thật, nhưng cũng không vấn đề gì, tôi đã nghĩ vậy đấy. Nhưng trợ lý Tsukahara thì không chấp nhận chuyện đó. Không chỉ đi lấy lời khai cùng tôi mà hình như sau đó ông ấy còn tự mình tìm hiểu rất kỹ về nạn nhân. Sau khi tòa tuyên án, ông ấy có đến chỗ tôi để chào hỏi, quả thật ông ấy vẫn còn lăn tăn lắm. Tôi vẫn nhớ khi đó mình đã vẫn vơ nghĩ hóa ra hình mẫu cảnh sát trời sinh là để nói về những người thế này đây, thật khác hẳn với mình.” Fujinaka nói như thể một cựu chiến binh đang hồi tưởng chuyện xưa, trên môi nở một nụ cười hiên hòa.

Kusanagi nói xong đầu vào đấy, Utsumi Kaoru mới lại cầm đĩa lên.

“Nghĩa là ông Tsukahara nghi ngờ hành động của nạn nhân, chứ không phải Senba sao?”

“Theo lời ông Fujinaka thì là vậy. Tại sao ông Tsukahara lại bận lòng về chuyện đó nhỉ? Đúng là cần phải nắm được bối cảnh đằng sau vụ án, nhưng không phải lúc nào chúng ta cũng có thể làm sáng tỏ tất cả mọi chuyện. Hơn nữa, hành tung của nạn nhân trước khi vụ án xảy ra vốn dĩ

không liên quan gì cả. Vậy mà ông Tsukahara vẫn bận lòng đến thế, ắt hẳn phải có lý do gì đấy.”

“Lý do đó là...”

“Có lẽ Tsukahara đã nghĩ nếu không làm sáng tỏ được chuyện đó thì không thể nhìn rõ chân tướng sự việc. Nghĩa là toàn bộ lời khai của Senba đều không phải sự thật, y đã nói dối. Tôi nghĩ trong khi lập biên bản ghi lời khai, ông ấy đã cảm thấy như vậy.”

“Căn cứ vào đâu cơ?”

“Tôi không biết. Cũng có thể trong quá trình đi điều tra, trực giác của một cảnh sát hình sự đã mách bảo ông ấy như vậy.”

“Nếu ông ấy nghĩ Senba đang nói dối, vậy tại sao lại không đi điều tra thêm?”

“Có thể vì ông ấy không có bằng chứng xác thực, nội dung lời khai không mâu thuẫn, chứng cứ đầy đủ cả nên đâu thể muốn là đi điều tra thêm được. Theo những ghi chép tôi đọc được thì toàn bộ vụ án không có điểm nào khả nghi cả. Chỉ có một nghi vấn duy nhất là tại sao nạn nhân lại ở Ogikubo nhưng cho dù Senba không giải thích được cũng chẳng có vấn đề gì.”

Kusanagi đưa miếng lưỡi bò đã chẳng còn nóng vào miệng, nhai cùng với cơm lúa mạch trộn tororo. Anh đã bị cuốn vào mạch câu chuyện, chẳng còn tâm trí thưởng thức món ăn nữa rồi.

“Hay chúng ta thử đi điều tra về Miyake Nobuko xem sao.” Utsumi Kaoru nói.

Kusanagi húp một ngụm canh đuôi bò để tổng kết hết chỗ thức ăn trong miệng xuống dạ dày, đoạn gật đầu.

“Tôi cũng đang nghĩ thế. Ngày mai tôi sẽ đi điều tra thử. Nhưng chắc sẽ không thu được gì nếu chỉ đi điều tra theo cách thông thường. Chắc chắn hẳn đó Tsukahara cũng đã đi điều tra về Miyake rồi.”

“Còn tôi sẽ tiếp tục truy tìm tung tích của Senba.”

“Cô định càn ảnh Tsukahara và Senba đi hết các quán cafe Internet đấy à?”

“Không được sao?”

Kusanagi nghiêng đầu, môi cong lên. “Được thì cũng được thôi...”

“Anh đang muốn nói gì?” Utsumi Kaoru nhìn chằm chằm như thách thức.

“Không phải có cách dễ dàng hơn sao? Thay vì đến từng quán cafe Internet để tìm một người đàn ông vô gia cư, cô nhắm lúc bọn họ tập trung một chỗ có phải đơn giản hơn nhiều không.”

“Tập trung ở một chỗ?”

“Ngay cả những người không có công việc ổn định, không có chốn dung thân thì cũng... À không, chính những người như vậy mới tụ tập một chỗ ấy chứ. Nhờ những nơi như vậy mà không ít người sống cầu bơ cầu bất ngoài đường vẫn có thể bám trụ lâu dài được đấy.”

Utsumi Kaoru đắm chiêu suy nghĩ một hồi, rồi đột nhiên tròn xoe mắt. “Là nơi phát đồ ăn miễn phí?”

“Chính xác.” Kusanagi mỉm cười. “Chắc phải có đến mấy tổ chức tình nguyện chuyên phát đồ ăn miễn phí định kỳ đấy.”

“Xin được nhận ý tưởng hay ho này của anh, tôi tìm hiểu ngay đây.” Utsumi Kaoru viết gì đó vào trong sổ.

“Còn tôi nên làm thế nào đây nhỉ. Nghe nói nạn nhân xuất thân từ tỉnh

Chiba, nhưng gần như không liên lạc gì với gia đình hay họ hàng. Nói là từng làm tiếp viên nhưng nhà hàng bà ta làm việc có khi cũng sập tiệm rồi ấy chứ. Kể cả chưa sập, chắc cũng chẳng ai biết một tiếp viên đã từng làm ở đây từ mười mấy năm trước.”

Theo những ghi chép hồi đó, động cơ gây án liên quan đến chuyện tiền nong, vì vậy cảnh sát cũng đã đi điều tra về tình hình tài chính của Miyake Nobuko. Bà ta gần như không có tiền tích lũy ở ngân hàng, ngày ngày vật lộn để trả nợ tín dụng. Sau khi vụ án xảy ra, cảnh sát cũng tìm được một vài người đã từng cho bà ta vay tiền.

“Đêm trước hôm xảy ra vụ án, nạn nhân và Senba đã đi uống cùng nhau. Nơi họ tới là một quán quen từ ngày xưa, ông chủ quán đó biết Senba nên chắc chắn ông ấy có liên quan tới việc bắt được y. Hay anh thử đến quán rượu đó xem sao?”

“Ra vậy, ý hay đấy. Nhưng cũng phải hơn mười lăm năm rồi nhỉ, không biết đã sập tiệm chưa nữa.”

“So với quán mà nạn nhân từng làm việc thì tôi nghĩ khả năng quán này vẫn còn sẽ cao hơn đấy.”

“Cô nói cũng phải. Vậy tôi cũng xin nhận ý tưởng này nhé. Nếu không nhầm thì quán đó ở Ginza. Tôi đến đó luôn đây.”

Utsumi Kaoru cười tủm tỉm. “Vậy là hù ềnhé.”

“Vớ vẩn, mới có thể thôi mà...” Kusanagi châm thuốc.

Ra khỏi quán cơm suất, Kusanagi đi đến trước máy thanh toán tự động ở bãi đậu xe, đúng lúc đó điện thoại của anh báo có cuộc gọi đến. Một cuộc gọi từ điện thoại công cộng.

“Chắc cậu ta gọi đấy.” Kusanagi nói với Utsumi Kaoru, đoạn nghe máy.

“A lô.”

“Yukawa đây, giờ nói chuyện được chứ?”

“Tôi vừa ăn tối xong, Utsumi Kaoru cũng đang ở đây. Có chuyện gì sao?”

“Có chút tiến triển. Tôi vẫn chưa thể nói cụ thể cho cậu được, nhưng tôi đã xác định một người liên quan mật thiết tới vụ án.”

Kusanagi nắm chặt điện thoại. “Tôi có thể coi đó là kẻ tình nghi không?”

Sau khoảng vài giây, Yukawa nói. “Cái đó tùy cậu.”

“Ok, đó là ai, ở đâu?”

Yukawa lại im lặng một lát, đoạn nói: “Là chủ nhà trọ này.”

“Hả?” Kusanagi bất giác thốt lên. “Cậu nói nhà trọ đấy á, hừ...m, chỗ đó tên là gì ấy nhỉ?”

“Lục Nham Trang. Tên chủ nhà trọ là Kawahata Shigeharu. Nghe nói ông ta đã làm việc ở Tokyo trước khi tiếp quản nhà trọ này từ cha mình. Tôi muốn cậu tìm hiểu về người này... à không, về người này và cả gia đình ông ta nữa.”



Trong lúc Narumi đang bày thức ăn lên bàn thì Yukawa bước vào: “Chào cô.”

“À, chào anh! Anh ngủ ngon chứ?”

“Ngủ thì ngủ được nhưng cũng không ngon giấc cho lắm. Hình như tôi đã uống hơi nhiều rượu.” Đúng là trông mặt Yukawa cũng ủ dột thật. Thấy Narumi đi đến rót trà cho mình, Yukawa cảm ơn, đoạn với tay lấy chén trà.

“Hôm nay anh Yukawa cũng đi xem tàu phải không?”

Yukawa đáp trả câu hỏi đó bằng vẻ mặt khó hiểu. “Cô nói *cũng* nghĩa là thế nào? Còn ai đi nữa à?”

Giữ nguyên tư thế ngẩng thẳng lưng, Narumi dựng thẳng lưng, ngực hơi ưỡn ra.

“Bọn tôi cũng sẽ đi.”

“Bọn cô? À, ra là vậy.” Yukawa gật đầu tỏ ý đã hiểu.

Hôm nay, con tàu thăm dò tài nguyên dưới đáy biển của Desmec sẽ cập cảng Harigaura. Cách đây rất lâu, Narumi và Sawamura đã đề nghị với phía Desmec về việc tham quan bên trong con tàu, nhưng mãi đến tận chiều qua người của Desmec mới liên lạc với Sawamura thông báo rằng họ đồng ý chuyện đó.

“Tôi nghĩ giờ bọn cô có đi xem thứ đó cũng chẳng ích gì đâu.” Yukawa nói, đoạn húp canh miso.

“Vậy sao? Với chúng tôi việc bọn họ sử dụng những máy móc, thiết bị như thế nào, thăm dò đáy biển ra sao rất quan trọng đấy.”

“Cô muốn xem những trang thiết bị đó có phá hủy đáy biển không chứ gì?”

“Đúng vậy.”

“Nếu vậy thì,” Yukawa nói, “cô không cần phải xem đâu. Chắc chắn chúng sẽ phá hủy đáy biển. Cô xem những thứ đó chỉ tổ bức mình thêm thôi. Nếu các cô có thể mang sự phát triển của khoa học, tương lai loài người đặt lên bàn cân như các cô đang làm với việc bảo vệ môi trường thì lại là chuyện khác.”

“Không phải chúng tôi không nghĩ đến chuyện đó. Chúng tôi chỉ muốn bằng cách nào đó cân đối cả hai, chứ không phải đặt chúng lên bàn cân để so sánh thiệt hơn.”

“Cân đối à.” Yukawa đột nhiên bật cười.

“Có gì buồn cười sao? Ý tôi nói được vậy là lý tưởng nhất...”

“Theo đuổi sự lý tưởng cũng tốt.” Yukawa nghiêm nghị nhìn chằm chằm Narumi. “Những lời nói của cô hoàn toàn không có sức thuyết phục. Tôi không cảm nhận được thái độ khiêm nhường đối với sự học.”

Narumi trừng mắt nhìn nhà vật lý. “Tại sao?”

“Có thể cô là một chuyên gia bảo vệ môi trường, nhưng về khoa học chắc cô vẫn chỉ là một người nghiệp dư thôi nhỉ? Cô biết được đến đâu về việc khai thác tài nguyên dưới biển? Nếu muốn cân đối hai thứ đó, cô cần có kiến thức và kinh nghiệm tương đương về cả hai. Nếu chỉ coi trọng một bên mà đã cho là đủ thì đó là thái độ ngạo mạn. Chỉ khi nào cô biết tôn trọng công việc và cách suy nghĩ của đối phương, lúc đó con đường để cân

đối hai bên mới mở ra được.” Nói đoạn Yukawa đổ natto đã trộn lên bát cơm. “Cô không nghĩ thế sao?”

Narumi cứng họng. Đáng tiếc là Yukawa đã nói trúng vấn đề

“Vậy anh bảo tôi phải làm sao? Bảo tôi đừng đi tham quan nữa?”

“Với cách suy nghĩ như hiện giờ cô có đi xem cũng chẳng để làm gì.” Yukawa vừa khéo léo dùng đũa gỡ miếng cá nướng, vừa nói. “Nhưng nếu cô có thiện chí muốn hiểu đối phương thì nhất định nên đi xem. Vừa này tôi nói việc tham quan không đem lại lợi ích gì, nhưng vốn dĩ tham quan một thứ gì đấy chắc chắn sẽ mang lại ý nghĩa nào đó. Tận mắt xem những kỹ thuật đã được b ồi đắp để phục vụ cho việc khai thác tài nguyên dưới biển chắc chắn một ngày nào đó cũng sẽ có ích với cô.”

Narumi siết chặt hai nắm đấm, từ lúc lên kế hoạch tham quan, trong đầu cô chỉ nghĩ đến việc tìm ra các vấn đề của hoạt động khai thác. Cô tuyệt nhiên không nghĩ tới chuyện đánh giá kỹ thuật cao siêu của đối phương.

“Tôi nghe Kyohei kể bố cô từng làm việc cho một công ty phải không?”

“Đúng vậy, có chuyện gì à?”

“Công ty gì vậy?”

“Công ty Động cơ Arima.”

“Đó là nhà sản xuất đi đầu trong lĩnh vực chế tạo động cơ phải không nhỉ? Nếu bố cô đã từng làm ở đó, tôi nghĩ cô nên đánh giá cao cách làm việc của các kỹ sư Nhật Bản hơn mới phải.”

“Đó là hai chuyện khác nhau.”

“Không đâu, chỉ khi cô vận dụng tất cả những kinh nghiệm của mình thì việc tham quan mới có ý nghĩa.” Nói tới đây, Yukawa đưa mắt nhìn ra sau lưng Narumi, đoạn nói, “Chào nhóc.”

Quay đầu lại, Narumi thấy Kyohei đang đi vào, trên tay cậu hình như cầm sữa chua.

“A, chào em Kyohei.”

Kyohei nhìn Narumi rồi lại nhìn Yukawa, hỏi: “Tham quan gì thế ạ? Em đi cùng được không?”

“Tham quan tàu.”

Nghe Yukawa đáp vậy, ngay tức thì Kyohei thất vọng ra mặt. “Ồi dào, tàu à. Vậy thì thôi.” Cậu tự ý trái đemput, đoạn ngoảnh chân trên đó.

Narumi đứng dậy. “Vậy gặp lại anh sau.”

“Vậy là cô vẫn đi tham quan à?”

“Vâng, đương nhiên rồi. Anh Yukawa đã cất công cho tôi lời khuyên tuyệt vời thế cơ mà.”

Biết cô đang châm chọc, Yukawa nhún vai, tay vẫn cầm bát.

Narumi toan ra khỏi phòng, đột nhiên cô ngoảnh lại như sức nhớ ra chuyện gì.

“Anh đã nói chuyện gì với người bạn làm ở Sở Cảnh sát Tokyo vậy?”

Yukawa dừng đũa. “Chuyện gì là chuyện gì?”

“Về chuyện ông Tsukahara mất ấy. Không phải hôm trước bạn anh đã gọi đến vì chuyện đó sao? Anh Kusanagi phải không nhỉ?”

“Cô quan tâm đến chuyện đó à?”

“Thì cũng... một chút... Dù sao ông ấy cũng là khách trọ ở nhà tôi mà. Hình như ông Tsukahara từng làm việc ở Sở Cảnh sát Tokyo nhỉ, lại còn tổ đi điều tra số Một nữa chứ.”

Yukawa xoay người về phía Narumi, đoạn ngược lên nhìn cô.

“Cô biết rõ quá nhỉ. Chuyện đó có được đưa lên báo hay thời sự đâu.”

“Bạn học cùng cấp ba của tôi là cảnh sát, cậu ấy tham gia vào vụ án này ngay từ đầu. Hôm qua cậu ấy cũng đã tới đây. Lúc anh Yukawa về, cậu ấy cũng ở đó còn gì.”

“Cô nói tôi mới nhớ đúng là có một cậu cảnh sát trẻ tuổi thật.”

“Chắc anh Yukawa cũng nghe chuyện ông Tsukahara từ người bạn kia nhỉ?”

“Ừ thì... cậu Kusanagi đó hiện đang làm ở tổ đi điều tra số Một thuộc Sở Cảnh sát Tokyo mà. Tóm lại, cậu ta là hậu bối của ông Tsukahara.”

Dường như không hiểu hai người đang trao đổi về chuyện gì, Kyohei chỉ biết nhìn hết người này đến người kia với vẻ mặt khó hiểu. Biết vậy, song Narumi vẫn tiếp tục hỏi.

“Sở Cảnh sát Tokyo nhìn nhận vụ án này như thế nào vậy? Cái người tên Kusanagi ấy gọi cho anh Yukawa làm gì vậy?”

Chẳng hiểu sao Yukawa cười thiếu não, tay vẫn cầm đôi đũa.

“Kusanagi gọi cho tôi làm gì ư? Chuyện đó hơi khó giải thích. Nếu tóm gọn lại trong một câu thì cậu ta gọi để hỏi về tình hình dưới này. Nhưng cũng không ít trường hợp cậu ta còn có ý đồ khác nữa. Mà không, trường hợp đó có lẽ nhiều hơn.”

Narumi nhú mày, lắc đầu. “Tôi không hiểu cho lắm.”

“Xin lỗi, cô hãy quên chuyện ý đồ gì đó đi. Còn chuyện Sở Cảnh sát Tokyo nhìn nhận vụ án này như thế nào, rất tiếc một người dân thường như tôi không thể biết được. Kusanagi không nói với tôi chuyện như thế đâu. Nhưng có vẻ họ đang gặp khá nhiều vướng mắc. Chẳng hạn như ông Tsukahara đến Harigaura có thật chỉ để tham dự buổi thuyết trình về khai thác tài nguyên biển không, hay ông ấy có mục đích chính khác, còn tham

dự họp báo chỉ là nhân tiện thôi.”

“Mục đích chính?”

“Cậu bạn cảnh sát kia không nói gì với cô à? Trước khi tham gia buổi thuyết trình, ông Tsukahara đã đến một khu biệt thự nào đó ở Higashihari. Nghe nói nhà cũ của một tên tội phạm giết người mà Tsukahara từng bắt giữ cũng ở khu đó.”

“Tội phạm giết người...” Narumi giật mình. “Người đó là ai vậy?”

“Chà, tên người đó thì tôi cũng không rõ, nhưng nếu cô muốn biết lần tới tôi sẽ hỏi cho.”

“Ý tôi không phải vậy.”

“Vậy à? Dù sao tôi cũng mong vụ án này sớm được giải quyết. Chỗ thì cảnh sát địa phương cứ quanh quẩn khắp nơi, chỗ thì cậu bạn thân cảnh sát trên Tokyo gọi điện tới tấp, làm tôi không tài nào bình tâm tập trung vào nghiên cứu được. Những nhà khoa học bậc thầy thường chẳng phải do bản thân vấn đề họ đang nghiên cứu, mà hầu hết là vì những thứ chẳng liên quan, tỷ như môi trường xung quanh hay các mối quan hệ.” Câu nói sau của Yukawa hướng tới Kyohei chứ không phải Narumi.

Sau khi liếc thấy Kyohei gật đầu tỏ vẻ thán phục, Narumi rời khỏi phòng.



Một đi đầu tra viên thuộc tổ đi đầu tra số Một của Sở Cảnh sát tỉnh đứng lên và mở sổ ghi chép ra.

“Tối qua chúng tôi đã đến nhà riêng của nạn nhân Hatogaya, tỉnh Saitama để hỏi thăm vợ ông Tsukahara Masatsugu về tình hình của ông ấy dạo gần đây. Sau khi về hưu hồi mùa xuân năm ngoái, ông Tsukahara không tìm việc làm mới mà chỉ tận hưởng mấy thú vui cá nhân như xem phim, đọc sách, hay thi thoảng đi du lịch một mình. Có đi đâu, vợ ông ấy làm công việc thiết kế trang phục kiểu Nhật, thường xuyên vắng nhà nên không nắm rõ những lúc ấy chồng mình làm gì. Từ sau khi về hưu đến nay, ông Tsukahara không gặp phải vấn đề gì lớn trong cuộc sống hằng ngày, cũng không hề xích mích với ai chuyện tiền nong. Về chuyện quan hệ nam nữ cũng chưa từng xảy ra bê bối gì.”

“Người vợ nói vậy hả?” Giọng của Hozumi, tổ trưởng tổ đi đầu tra số Một vang lên. “Nhưng cũng không được cả tin quá đâu.”

“Vâng, chúng tôi dự định sẽ xác nhận lại với cả mấy đồng nghiệp cũ của ông ấy nữa. Chúng tôi cũng đã hỏi vợ nạn nhân chuyện liên quan đến Senba Hidetoshi. Về chuyện này, đội trưởng Isobe đã gọi điện hỏi nhưng bà ấy nói không hay biết gì. Hôm qua chúng tôi đến gặp hỏi trực tiếp song kết quả vẫn vậy. Bà ấy nói ông Tsukahara Masatsugu là người luôn bận lòng về tất cả những phạm nhân mà mình từng cùng tay bắt giữ, nhưng chưa

bao giờ nói ra tên của bất kỳ ai, bà cũng chưa bao giờ nghe nói đến cái tên Senba cả. Ngoài ra, được sự đồng ý của bà, chúng tôi đã kiểm tra thư phòng của ông Tsukahara. Toàn bộ hồ sơ liên quan đến các vụ án mà ông ấy từng phụ trách đều đã bị tiêu hủy. Đương nhiên, hồ sơ vụ án của Senba cũng không còn. Điều tra viên của Sở Cảnh sát Tokyo đã đến đó trước chúng tôi nhưng theo lời bà Tsukahara thì họ cũng không có được thông tin gì khác. Họ cũng không mang vật gì về cả. Tôi xin hết.” Điều tra viên nói, đoạn ngẩng về chỗ của mình.

Bên trong phòng họp một dãy bàn được xếp thẳng hàng. Ngồi ở chính giữa, quay lưng về phía tường là bộ phận cốt cán của tổ điều tra số Một, đứng đầu là Hozumi. Cảnh sát trưởng Tomida và tổ trưởng tổ điều tra hình sự Okamoto của Phòng Cảnh sát Hari cũng ngồi cùng, song trông họ có vẻ không được thoải mái lắm.

Bên phía đối diện, khoảng mấy chục điều tra viên đang ngồi ngay ngắn. Tổ điều tra phụ trách vụ án phi tang xác tại Harigaura đã chính thức được thành lập.

Nishiguchi cũng ngồi ở ghế sau, lắng nghe các cuộc trao đổi, thì thoảng ghi chép lại. Đây là lần đầu tiên anh tham gia vào một cuộc điều tra có quy mô lớn thế này, toàn những thứ anh còn chưa hiểu quy trình thế nào.

Ngồi bên cạnh Hozumi, Isobe nhìn khắp lượt mọi người, đoạn mở lời.

“Kết quả nghe ngóng ở Higashihari sao rồi?”

“Vâng.” Một điều tra viên ngồi cạnh Hashigami đáp, đoạn đứng dậy. Anh ta cũng đến từ tổ điều tra số Một của Sở Cảnh sát tỉnh.

Nội dung báo cáo của anh ta chính là những gì Nishiguchi đã nghe được từ Hashigami hôm qua. Rằng quanh khu nhà bà vợ quá cố của Senba từng sinh sống, chẳng ai nói Senba là người xấu cả. Anh ta cũng bổ sung thêm,

mặc dù đã mãn hạn tù nhưng không ai trông thấy bóng dáng Senba xuất hiện ở Higashihari.

Isobe nhìn Hozumi đang ngồi bên cạnh. “Thế nào thưa tổ trưởng? Hướng đi điều tra về Senba tính sao ạ?”

“Hừ...m.” Hozumi nhăn mặt.

“Chưa thể nói được gì. Ta vẫn chưa nắm được tung tích của nhân vật Senba quan trọng này phải không?”

“Vâng, nghe nói họ hàng của Senba sống ở Toyohashi tỉnh Aichi, nhưng từ sau khi y gây án họ không liên lạc gì với nhau nữa.”

“Cũng phải, ai mà muốn dây dưa với tội phạm giết người chứ.” Hozumi dùng ngón tay túm lấy chòm râu mọc bên dưới cánh mũi diều hâu của mình. “Xem hồ sơ điều tra, khó có thể nghĩ Senba lại mang mối oán hận nạn nhân. Có thể nhận định Senba không liên quan gì đến vụ án lần này. Tuy nhiên cũng không thể loại trừ hoàn toàn khả năng đó, vì vậy hãy tiếp tục cho người nghe ngóng xung quanh hiện trường xem có ai trông thấy nhân vật nào giống Senba không nhé.”

“Tôi hiểu rồi ạ.” Isobe gật đầu, sau đó lại nhìn mọi người một lượt. “Rồi, tiếp theo là thông tin về những chiếc xe khả nghi.”

“Vâng.” Một điều tra viên khác đứng dậy. Dựa trên ý kiến của đội giám định, cảnh sát đã đưa ra kết luận nếu Tsukahara Masatsugu thật sự bị một người nào đó cố tình hạ độc giết hại thì nhiều khả năng hung thủ đã sử dụng một chiếc xe nào đó. Bằng cách cho nạn nhân uống thuốc ngủ, sau đó đốt than bên trong xe. Từ nồng độ carboxyhemoglobin trong máu, cảnh sát nghi ngờ nạn nhân đã chết vì ngộ độc chỉ trong một khoảng thời gian rất ngắn. Vì vậy, họ vẫn luôn nghe ngóng xung quanh khu vực hiện trường xem có ai trông thấy chiếc xe nào khả nghi không, tuy nhiên hiện tại chưa

thu được thông tin gì có giá trị. Nội dung báo cáo của điều tra viên này cũng không khả quan hơn. Có một vài người nói đã nhìn thấy ô tô đậu trên đường, song tất cả đều không rõ nó có liên quan gì đến vụ án hay không.

Isobe rên rỉ với vẻ mặt rầu rĩ, đoạn lại nhìn sang vị tổ trưởng ngồi bên cạnh. “Làm sao bây giờ ạ?”

“Trước mắt, có lẽ cứ đi điều tra xem chủ nhân của từng chiếc xe kia là ai. Tiếp tục nghe ngóng về mấy chiếc xe giúp tôi. Địa điểm nạn nhân bị trúng độc chết không cứ phải ở gần hiện trường. Cũng có khả năng hung thủ dẫn nạn nhân đến một chỗ khác để sát hại rồi sau đó mới vứt xác nạn nhân ở vách đá đó. Hãy mở rộng phạm vi lấy lời khai.”

“Rõ rồi thưa sếp.” Isobe trả lời cung kính. Dõi theo cuộc họp của tổ điều tra, Nishiguchi thầm nghĩ không biết rốt cuộc vụ án này sẽ kết thúc thế nào, như thế anh là người ngoài cuộc vậy. Không hiểu sao song Nishiguchi tham gia điều tra với suy nghĩ vụ án sẽ được phá mà chẳng liên quan gì đến anh. Mặc dù vậy, tham gia vào vụ án này cũng có cái lợi. Đó chính là được gặp lại Kawahata Narumi. Nishiguchi dự định sau khi vụ án kết thúc sẽ mời cô đi ăn. Không biết nên chọn quán nào nhỉ? Cô ấy xuất thân từ Tokyo, nếu chọn quán xoàng xĩnh không khéo lại bị cười vào mặt mất.

Isobe lên giọng nói gì đó khiến Nishiguchi sực tỉnh. Những người xung quanh đồng loạt đứng lên khỏi ghế ngồi. Nishiguchi cũng vội vã đứng lên theo.

“Ng nghiêm!” Nghe khẩu lệnh của Isobe, Nishiguchi cúi đầu.



Lúc chiếc xe do Sawamura cầm lái đến cảng Harigaura, con tàu thăm dò tài nguyên dưới biển cũng đã cập bến. Ngồi ở ghế phụ, Narumi bất giác tròn mắt bởi kích thước con tàu lớn hơn quá nhiều so với tưởng tượng của cô. “To gớm nhỉ.” Ngồi bên cạnh, Sawamura lầm bầm.

Sau khi đỗ xe cạnh một chiếc khác trong bãi đậu, mọi người cùng đi về phía bến cảng. Ngoài Narumi và Sawamura còn có năm người khác đi cùng. Tất cả bọn họ đều đã đến tham dự buổi thuyết trình trước đó. Cả đôi nam nữ trẻ đang hẹn hò cùng uống với Narumi ở quán rượu tối hôm trước cũng có mặt.

Càng tiến đến gần con tàu họ càng cảm nhận rõ nét sự to lớn của nó. Chiều dài dễ đến một trăm mét. Xét riêng về độ lớn, nó chẳng hề thua kém một con tàu du lịch hào nhoáng cỡ nhỏ. Thế nhưng khi đến gần mới thấy rõ thân tàu đã rất cũ kỹ và bẩn thỉu. Cần cầu được đặt trên boong tàu cho người ta cảm giác đây đúng là tàu công nghiệp.

“Tàu lớn vậy mà cũng vào được bến cảng này nhỉ.” Narumi nói.

“Bến cảng này từng là miệng núi lửa, nên nước vốn đã sâu lắm rồi. Có lẽ chính vì thế mà Desmec mới nghĩ đến việc sử dụng bến cảng này đây.”

Nghe Sawamura giải thích, Narumi mới hiểu ra.

Hai người đàn ông đi về phía họ, chào hỏi. Một trong số đó là người họ đã từng gặp. Lúc nhận danh thiếp, Narumi nghĩ “Quả nhiên là anh ta.” Đó

là Kuwano thuộc phòng Quan hệ công chúng của Desmec, người đã dẫn chương trình trong buổi thuyết trình đầu tiên. Người còn lại trông trẻ hơn, có lẽ là cấp dưới của Kuwano.

“Hôm nay xin mời các bạn hãy xem thật kỹ đến khi nào tường tận hết mọi thứ thì thôi.” Kuwano nở một nụ cười thân thiện như đang muốn xun xoe.

Họ nhanh chóng lên tàu. Nơi họ được dẫn đến đầu tiên là phòng lái. Trong lúc Kuwano đang nhấn mạnh về kích thước thân tàu, tổng trọng lượng, vận tốc tối đa, hành trình con tàu có thể đi được mà không cần tiếp thêm nhiên liệu thì Sawamura cắt ngang.

“Những chuyện đó thì thôi khỏi đi vì chúng không liên quan trực tiếp tới việc khai thác tài nguyên dưới biển.”

“À, thế ạ. Cũng phải nhỉ, tôi xin lỗi.” Kuwano e ngại.

Sau đó họ đi ngang qua phòng kiểm soát động cơ, phòng không dây, phòng bản đồ biển. Tuy nhiên, Sawamura đã phản ứng ngay tức thì khi nhìn thấy căn phòng có đề chữ “Salon” ở ngoài cửa, anh nói rất muốn vào xem.

Trong phòng, ngoài bàn và ghế xô pha ra còn có màn hình tinh thể lỏng, thiết bị AV. Căn phòng có thể chứa được khoảng mười mấy người cùng nghỉ ngơi, thư giãn.

“Họ đang dùng tiền thuế vào những chỗ thế này đây.” Sawamura nói bằng giọng đầy châm chọc.

“Với những cuộc khảo sát tốn nhiều thời gian, mọi người sẽ phải giam mình trên con tàu chật hẹp này suốt nhiều tháng, thế nên nếu không có những thứ này thì cũng...” Kuwano ngại ngùng phân trần.

Tiếp theo, nhóm của Narumi được dẫn tới phòng nghiên cứu. Có năm phòng nghiên cứu, được đánh số từ 1 đến 5.

“Ở phòng nghiên cứu số 1, chúng tôi tiến hành kiểm soát các loại thiết bị thăm dò âm thanh như thiết bị đo âm thanh đa chùm, giám sát các tàu lai dắt như xô-na quét sườn và kiểm soát từ xa.” Kuwano đứng trước một loạt màn hình và bảng điểu khiển được xếp thẳng hàng với nhau, giải thích. Trông anh ta có vẻ hãnh diện hơn vài phần so với khi nãy. “Để tránh bị ảnh hưởng từ các tạp âm dưới nước, các loại thiết bị đo đặc âm thanh của chúng tôi đều được lắp đặt bên trong vòm xô-na thiết kế đặc biệt ở phần trung tâm và phía trước con tàu này.”

“Tại sao lại thành ra thế này?”

Giữa lúc Kuwano giải thích, đột nhiên một giọng nói từ đâu vẳng tới khiến anh ta cứng đờ lại, miệng vẫn há ra. Sau đó anh ta chớp chớp mắt, nhìn ngang nhìn dọc xung quanh rồi mới khép miệng lại.

“Thế nên tôi mới nói là phải chuẩn bị hai loại cuộn dây đồng rồi còn gì. Tôi viết lại chương trình là vì cái gì chứ.”

Giọng nói phát ra từ phía bên kia một chiếc máy lớn. Narumi biết giọng nói đó. Từ sau chiếc máy, cô rướn cổ lên nhòm qua bên kia. Đúng như dự đoán, cô bắt gặp ngay khuôn mặt nhìn nghiêng của Yukawa. Anh ta và một người đàn ông trông có vẻ là nhân viên của Desmec đang ngẩng đầu đối diện nhau qua chiếc bàn nói chuyện. Trên mặt bàn, ngoài máy tính còn có tập tài liệu và thứ gì đó giống như bản vẽ đang được trải ra.

“Bởi vậy chúng tôi đã cố gắng liên lạc với anh Yukawa rất nhiều lần nhưng không được...” Người đàn ông kia biện minh.

“Điện thoại của tôi bị hỏng. Điện thoại thì cũng có lúc hỏng chứ. Tại sao các anh không gọi đến nhà trọ cho tôi?”

“Chúng tôi có gọi, nhưng họ bảo anh Yukawa không trọ ở đây, hôm đó anh đã đột ngột hủy đặt phòng...”

“Đúng là tôi đã hủy ở đó và đang ở một nhà trọ khác. Nhưng tôi cũng đã thông báo cho người phụ trách rồi cơ mà.”

“Nhưng chúng tôi không nhận được liên lạc gì hết. Kỳ lạ thật. Mà tại sao anh lại đổi nhà trọ vậy?”

“Chuyện đó không liên quan gì đến anh.”

“À, vâng, cũng phải.” Người đàn ông khúm núm cúi đầu.

Đột nhiên có ai đó đặt tay lên vai, Narumi ngoái lại thì thấy Sawamura đang đứng sau lưng. “Đi thôi.”

“Vâng.” Cô gật đầu, đoạn rời khỏi chỗ đó.

Sau khi tham quan các phòng nghiên cứu theo sự hướng dẫn của Kuwano, họ lên boong tàu phía trên để nghe giới thiệu về các thiết bị đo đạc được lắp ở đó. Nội dung quá khó, đến phân nửa là Narumi không hiểu gì, nhưng Sawamura thì liên tiếp đặt câu hỏi.

“Với loại gầu ngọam rơi tự do, sau khi chìm xuống đáy biển bằng trọng lực, nó sẽ thu thập mẫu vật rồi tự động nhả hòn chì ra để nổi lên phải không? Vậy hòn chì đó sẽ thế nào, cứ vớt dưới đáy biển như vậy sao?”

“Dạ vâng, đúng là thế. Nhưng nó chìm xuống biển như vậy cũng chưa chắc sẽ gây ra vấn đề gì đâu.”

“Không đâu, biết làm sao được. Làm sao có thể nói chắc chắn như vậy. Vốn dĩ nó đâu có ở đây. Hiện nay, trên nhiều lĩnh vực khác nhau, người ta đang kêu gọi không xả thải xuống biển, vậy mà các anh lại đi sử dụng một loại máy sẽ vớt hòn chì dưới biển. Như vậy không phải có vấn đề sao?”

“Ừ...m...” Kuwano tỏ vẻ bối rối.

“Nhưng phương pháp này đã được toàn thế giới công nhận là không có vấn đề gì cả...”

“Tôi nghĩ chuyện đó không liên quan gì ở đây cả. Biển của ta thì ta phải tự nghĩ cách chứ.”

“Dạ?!” Kuwano rút cổ. Narumi cảm thấy có chút thương hại anh ta.

Mặc dù hoàn toàn không hiểu gì về chuyên môn song nghe những lời giới thiệu từ nãy đến giờ của Kuwano, ngay cả Narumi cũng hiểu rằng các nhà nghiên cứu của Desmec đang vận dụng khoa học kỹ thuật để khai thác những vùng đất mà con người chưa biết tới. Trong số những nội dung được giới thiệu, không ít phần khiến Narumi phải đơn thuần mà trầm trồ thán phục, rằng khoa học hiện đại đã có thể làm những việc như thế sao. Có lẽ Yukawa nói đúng. Để tranh luận đúng nghĩa thì cô cũng cần phải hiểu đúng về đối phương.

Sau khi giải thích xong một lượt về các trang thiết bị khác, Kuwano nhìn đồng hồ.

“Chương trình tham quan đến đây là kết thúc. Sau đây chúng tôi dự định mời các bạn qua phòng họp để xem hình ảnh ghi lại quá trình đào xới thử nghiệm. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn cần thêm một chút thời gian để chuẩn bị, từ giờ đến lúc đấy các bạn có thể hoạt động tự do. Nhưng nếu rời khỏi chỗ này, xin hãy nói với tôi một tiếng nhé.” Kuwano nói, đoạn cúi chào.

Nói là hoạt động tự do nhưng họ cũng chẳng biết phải làm gì trên boong tàu. Sawamura ngẩng xuống, chăm chú ghi ghi chép chép gì đó, trong khi những người khác thì rảnh đến phát chán. Cặp đôi đang hẹn hò vừa ngắm biển vừa cười nói thân mật. Chẳng còn cách nào khác, Narumi quyết định đi xem các thiết bị đo đạc vừa được giới thiệu khi nãy.

Có hai chiếc máy gắn tua bin lớn ở đằng sau, trông như thủy lôi. Mặc dù

đã được nghe giới thiệu về chiếc máy này song đến giờ Narumi vẫn chẳng hiểu gì.

“Đây là từ kế proton.” Nghe thấy giọng nói đó, Narumi quay sang nhìn thì thấy Yukawa đang lại gần. “Người ta có thể phát hiện một lượng từ bất thường vô cùng nhỏ dẫn đến sự tích tụ quặng nhiệt dịch dưới đáy biển bằng cách kéo theo từ kế này ở khoảng cách vài trăm mét từ vị trí con tàu.” Yukawa đứng cạnh Narumi. “Việc tham quan có vẻ khá suôn sẻ nhỉ.”

Chừng như anh ta biết nhóm Narumi đã tới.

“Vừa nãy anh đã to tiếng thì phải? Có nhàn lẫn gì à?”

Yukawa mặt mày nhăn nhó.

“Máy móc phía Desmec chuẩn bị với cuộn dây đồng mà tôi làm có đặc điểm kỹ thuật không khớp nhau. Cứ định làm gì đó là y như rằng lại phát sinh đôi ba vấn đề. Trục trặc do hiện tượng vật lý còn chấp nhận được, đằng này chỉ vì lỗi của con người mà việc nghiên cứu bị đình trệ, tôi đang xì trét quá đây.”

“Đau đầu nhỉ. Nghe anh nói vậy tôi lại đâm lo, giao phó vùng biển quý giá này cho những con người chỉ suốt ngày mắc lỗi như thế liệu có ổn không đây?”

Mặt Yukawa thoáng hân hân, nhưng rồi ngay lập tức anh gật đầu miễn cưỡng.

“Rất tiếc tôi không thể phản bác lại ý kiến đó. Tôi cũng sẽ nói lại với bọn họ. Tạm gác chuyện đó qua một bên, cô nói vùng biển quý giá à? Tôi nghe nói cô lớn lên ở Tokyo, tại sao cô lại muốn bảo vệ biển ở đây đến mức đó vậy?”

“Không được sao? Tôi không thể bảo vệ những thứ đẹp đẽ à?”

“Tôi không nói vậy, tôi chỉ nghĩ chuyện gì cũng có cơ duyên của nó thôi.”

“Cơ duyên thì có chứ. Đó là việc tôi chuyển đến sống ở thị trấn này. Khi đến đây, nhìn thấy bờ biển này tôi đã rất cảm kích.”

“Hừm.” Yukawa tỏ vẻ không hiểu. “Cô đã sống ở Tokyo đến tận năm mười bốn, mười lăm tuổi đúng không? Cô đã bao giờ muốn quay lại đó chưa?”

“Không một chút nào.”

“Vậy à? Tôi tưởng thanh thiếu niên thường thích sống ở thành phố hơn chứ. Gia đình cô sống ở chỗ nào của Tokyo vậy?”

“... Ở Oji.”

“Quận Kita à?”

“Khó mà nói đó là một nơi khiến người ta yêu thích được, đúng không?”

“Đúng là thế thật, nhưng chỉ cần leo lên tàu điện là có thể tới Shibuya hay Shinjuku ngay mà.”

Narumi nhìn Yukawa, khẽ lắc đầu.

“Không phải cô gái trẻ nào cũng ao ước sống ở những nơi như thế. Cũng có người hợp với một thị trấn có bờ biển xinh đẹp hơn.”

Yukawa lấy ngón tay chỉnh lại gọng kính, đoạn nhìn chằm chằm vào Narumi.

“Sao vậy?”

“Theo như tôi thấy...” Yukawa khẽ tiếp lời, đôi mắt vẫn như đang quan sát đi đâu gì đó. “Thì cô không phải tí người đó.”

Bất giác Narumi mở to mắt.

“Tại sao? Anh nói gì lạ vậy. Anh Yukawa thì biết gì về tôi kia chứ?”
Máu dồn lên não, Narumi lớn tiếng.

“Narumi!” Sawamura chạy lại. “Có chuyện gì thế?” Anh ta hết nhìn Narumi lại nhìn Yukawa.

“Em xin lỗi.” Narumi lầm bầm. “Không có chuyện gì đâu ạ.”

Sawamura chìa ánh mắt ngờ vực về phía Yukawa. “Anh đã nói gì cô ấy?”

Sau một hồi im lặng với vẻ điềm tĩnh, Yukawa mở lời.

“Tôi không định nói đi đâu gì khó nghe. Nếu làm cô phật ý thì tôi xin lỗi.”

Narumi không đáp lại mà chỉ cúi đầu. Thấy vậy, Yukawa liền nói, “Vậy tôi xin phép,” đoạn rời đi.

“Thằng cha đó sao vậy.” Sau khi xô toẹt với vẻ khó chịu, Sawamura hỏi Narumi: “Em không sao chứ? Rốt cuộc hắn đã nói gì em vậy?”

Không thể cứ dờ mắt mãi được, Narumi cố nở một nụ cười.

“Không có gì ghê gớm đâu. Em xin lỗi, anh đừng bận tâm chuyện đó.”

“Nếu vậy thì tốt...”

Sawamura nói, mặt miễn cưỡng chấp nhận. Đúng lúc đó, họ nghe thấy giọng nói sang sảng của Kuwano. “Xin lỗi đã để các bạn phải đợi lâu. Chúng tôi đã chuẩn bị xong xuôi rồi, mời các bạn vào phòng họp. Chúng tôi cũng chuẩn bị sẵn cả đồ uống nữa.”



Tòa nhà đó nằm bên cạnh ga Azabu-juban. Bên ngoài có treo tấm biển đề chữ “KONAMO”. Leo hết cầu thang bên ngoài là đến cửa ra vào. Có lẽ tên quán ăn bắt nguồn từ chữ “konamono”*. Quán này chuyên phục vụ món monjayaki và okonomiyaki.

Kusanagi ngược lên thì thấy một thanh niên trẻ tuổi vừa bước ra khỏi quán. Cậu ta đeo chiếc tạp dề màu đỏ, chắc là nhân viên của quán. Sau khi lật tấm bảng treo ngoài cửa, cậu ta quay trở vào trong.

Kim đồng hồ chỉ hơn hai giờ. Hai cô gái, hẳn là những vị khách cuối cùng của quán bước ra. Thấy họ đi khỏi, Kusanagi mới bước lên cầu thang. Tấm biển ngoài cửa ghi dòng chữ “Đang chuẩn bị”.

Lúc Kusanagi mở cửa, chiếc chuông nhỏ treo ngay trên đầu anh phát ra tiếng kêu leng keng.

Cậu nhân viên trẻ khi nãy ngẩng đầu lên khỏi quầy thu ngân. “À, xin lỗi quý khách. Quán chúng tôi đã hết giờ mở cửa buổi trưa rồi ạ.”

“Tôi biết. Tôi không phải khách. Ông Muroi có đây không?” Kusanagi vừa hỏi, vừa nhìn xung quanh. Bên trong quán là một dãy bàn, bàn nào bàn nấy đều gắn một tấm vỉ sắt nướng.

Một người đàn ông đầu bạc trắng đang ngồi quay lưng đọc báo ở chiếc bàn ngay trước mặt Kusanagi. Nghe thấy giọng của anh, người đàn ông ngoảnh lại. Mặc dù nhiều nếp nhăn song làn da r ám nắng khiến ông ta

trông vẫn trẻ trung. Ông ta cũng đeo tạp dề đỏ.

“Anh là...?” Người đàn ông hỏi.

Kusanagi vừa giơ phù hiệu cảnh sát và chứng minh nhân dân, vừa bước lại gần. “Ông là Muroi phải không?”

Người đàn ông tỏ vẻ bối rối. “Đúng vậy, nhưng có việc gì thế?”

“Tôi muốn hỏi chút chuyện lúc ông còn ở Karuban.”

“Karuban ư? Chuyện xưa lắm rồi. Tôi ở đó từ cách đây hơn mười năm rồi kia.”

“Tôi biết. Tối qua tôi đã đến đó và có nghe chuyện về ông rồi.”

Quán Karuban nằm trong một tòa nhà ở bên rìa ngõ số 7 phố Ginza. Đồ vật trang trí bên trong quán đều sặc sỡ, với một hàng ghế sofa bọc da trông có vẻ cao cấp nằm cạnh nhau, in đậm dấu ấn của thời kỳ nền kinh tế Nhật Bản vẫn còn thịnh vượng.

Đó chính là nơi Senba Hidetoshi và Miyake Nobuko đã cùng nhau uống rượu cách đây mười sáu năm. Sau hôm đó, Miyake Nobuko trở thành nạn nhân của một vụ án giết người mà Senba là hung thủ. Cảnh sát bắt được Senba nhờ vào lời khai của ông Muroi Masao, bấy giờ là chủ quán Karuban. Ông Muroi nhớ mặt cả hai người và còn biết cả tên Senba nữa.

Nghe Kusanagi nói muốn hỏi chuyện liên quan đến vụ án khi ấy, ông Muroi tròn xoe mắt kinh ngạc.

“Chuyện đó lại càng xưa hơn ấy. Sao giờ anh còn hỏi chuyện đó vậy? À, hay là...” Muroi vội vàng gấp tờ báo vào, đoạn sửa lại tư thế ngồi. “Anh ta... Senba ra tù rồi phải không? Hay anh ta muốn trả thù tôi?”

Kusanagi gượng cười.

“Không phải vậy. Senba Hidetoshi đã mãn hạn tù từ lâu rồi. Chắc ông ta

chưa xuất hiện trước mặt ông lần nào phải không?”

“Quả đúng thế thật. Vậy à, ra từ r ồi sao.”

“Ông biết rất rõ hai người đó phải không?”

“Không đến mức biết rõ đâu. Cũng khá lâu hôm ấy họ mới lại tới quán chúng tôi. Ai mà ngờ được ngày hôm sau lại xảy ra chuyện như thế.”

“Theo hồ sơ đi ều tra, hình như từ tối hôm trước bầu không khí giữa họ đã khá căng thẳng?”

“Nói là căng thẳng thì cũng không phải. Mặc dù đúng là không được như bình thường...”

Muroi hơi ngáp ngừng, nói tiếp. “Senba lúc ấy đã khóc đấy.”

Khi Muroi hỏi Kusanagi trót nói mình còn chưa ăn trưa. Thành ra, Muroi liền đề nghị nướng bánh okonomiyaki cho anh. Kusanagi tỏ ra ngại ngùng, song Muroi nhất quyết không thỏa hiệp. Không còn cách nào khác, anh đành ng ồi vào bàn theo lời mời của Muroi.

“Mặc dù tôi sinh ra ở đây nhưng đến khi học cấp hai, do chuyện gia đình nên tôi chuyển tới Osaka. H ồi đó, gần nhà tôi có một quán okonomiyaki ngon lắm, tôi cứ ước ao mãi, mong một ngày nào đó mình cũng có thể mở một quán ăn như vậy. Thế nhưng, mở quán okonomiyaki ở Tokyo mà không có monja* thì đâu có được. Vì thế, sau khi nghỉ ở Karuban, tôi đã làm việc ở Tsukishima để rèn giũa tay nghề Riêng món okonomiyaki tôi khá tự tin vì đã nghiên cứu từ h ồi còn nhỏ.” Muroi vừa hào hứng trò chuyện vừa bắt tay vào việc. Nhìn cách ông ta trộn nguyên liệu trong bát Kusanagi không khỏi tr ần tr ờ.

“Ông làm ở Karuban bao nhiêu năm?” Kusanagi hỏi.

“Vừa tròn hai mươi năm. Tôi được tuyển vào làm nhân viên pha chế năm ba mươi lăm tuổi. Trước đây tôi đã nhảy việc hết quán này đến quán khác, nhưng Karuban là dễ chịu nhất. Có đi đâu tôi cũng không thể đi làm thuê mãi được, thành ra mười năm trước mới mở quán ăn này đây. Nhìn thế này thôi nhưng vững vàng lắm đấy, không phải vay mượn gì nhiều đâu.” Muroi bắt đầu nướng okonomiyaki. Dầu bắn lên tí tách cùng với âm thanh xèo xèo.

“Senba Hidetoshi thường lui tới quán vào khoảng thời gian nào vậy?”

Muroi khoanh tay, tỏ vẻ ngẫm nghĩ.

“Khi nào nhỉ. Tôi nhớ là khoảng mười năm sau khi tôi bắt đầu làm việc tại Karuban thì phải, cộng lại chắc khoảng hai hai, hai ba năm trước gì đó.”

“Nghĩa là...” Kusanagi nhẩm tính trong đầu. “Khoảng sáu, bảy năm trước khi xảy ra vụ án nhỉ.”

“À, phải. Tôi nghĩ là khoảng đó đấy. Hồi ấy anh Senba phát ốm. Anh ta còn đi đâu hành cả một công ty, tuy cũng nhỏ thôi.” Muroi gọi Senba là anh. Chắc có lẽ vì Senba đã từng một thời là khách quý của quán. “Thế rồi từ một dạo đột nhiên không thấy anh ta tới nữa, nói thế này không được hay cho lắm nhưng đến khi quay lại quán, trông anh ta bị đất lắm. Quần áo mặc trên người cũng toàn đờ ỉa ti ền. Chính là cái đêm đó đấy.”

Công ty phá sản, tiền dành dụm hầu như bị đốt sạch vào chi phí chữa bệnh cho vợ. Thời điểm đó Senba quyết tâm lên Tokyo làm lại từ đầu giữa lúc đang tuyệt vọng, thế nên trông anh ta bị đất cũng không có gì là lạ.

“Còn Miyake Nobuko thì sao? Hình như cô ta cũng lâu rồi mới tới quán phải không?”

“Đúng vậy, nhưng không lâu như Senba. Tối hôm đó là lần xuất hiện sau khoảng hai, ba năm gì đó. Từ sau khi thôi không làm tiếp viên nhà

hàng, cô Rie không tới quán chúng tôi nữa.”

“Cô Rie?”

“À, nghệ danh ấy mà. Chính xác là Rieko thì phải. Thời còn làm tiếp viên, cô ấy thường hay dẫn khách đến quán chúng tôi vào tầng hai. Anh Senba cũng là một trong số đó.”

“Ông có biết vì sao Rie..., à Miyake nghỉ việc không?”

Nghe Kusanagi hỏi, Muroi dừng tay khi đó đang kiểm tra độ chín của okonomiyaki, đoạn hơi rướn người ra phía trước. “Tôi có nghe người ta đồn.”

“Đồn gì vậy?”

“Không phải cô ta tự nghỉ, mà là bị đuổi vì đã gây rắc rối.”

“Ông nói rắc rối là sao?”

Muroi nhún vai cười.

“Theo tôi nghe được thì cô ta đã quỵt những khoản tiền nhỏ của rất nhiều người.”

“Thế thì căng phết nhỉ.”

“Cô ta vay mượn từ khách quen một trăm, hai trăm nghìn yên với những lý do như trên đường đi thu tiền của khách về thì gặp cướp, hay khách nợ tiền lặn mất tăm nên bị cửa hàng ép phải ứng trước. Giống mấy kẻ chuyên đi lừa người quen chuyển tiền qua ngân hàng thời nay ấy. Sau đấy rất nhiều người đến phàn nàn với quán, cuối cùng cô ta bị đuổi việc.”

“Thế sau khi nghỉ việc cô ta kiếm sống kiểu gì?”

“Chà, tính ra hồi đó cô ta cũng có tuổi rồi, hẳn là chật vật với vấn đề tiền nong lắm.”

Thời điểm bị sát hại, Miyake Nobuko đã bốn mươi tuổi. Giả sử câu

chuyện của Muroi là thật, tức cô ta bị đuổi việc năm ba bảy, ba tám tuổi. Có nhiều khách sộp đã đành, nếu không khó mà tiếp tục làm nghề tiếp viên được.

“Hình như từ xưa cô ta vốn đã hay nhập nhằng chuyện tiền nong rồi. Thế nên khi nghe chuyện tôi cũng không lấy gì làm ngạc nhiên. Cái hời Senba còn làm ăn được, anh ta cho Rie vay tiền cũng không có gì lạ.”

“Thế chuyện Senba khóc ông nói khi nãy thì sao...” Kusanagi hạ thấp giọng. “Chuyện đó có thật không?”

Muroi vừa kiểm tra độ chín của okonomiyaki, vừa nói: “Không chỉ mình tôi đâu, những nhân viên khác cũng thì thầm to nhỏ sau lưng mấy câu kiểu anh khách kia đang khóc kia, không biết hai người họ đang nói chuyện gì nhỉ. Nên tôi vẫn còn nhớ lắm.”

“Ông có nhớ họ đã nói chuyện gì với nhau không?”

“Ồ, không, chuyện đó thì...” Muroi phẩy tay trước khuôn mặt đang nở nụ cười gương gạo. “Nếu người khác là một cô gái trẻ có khi người ta sẽ tò mò hơn. Đằng này đó lại là một cặp trung niên, người khóc là đàn ông nên chẳng ai muốn đến gần. Mọi người chỉ nghĩ đơn giản anh ta có tật say rượu là lăn ra khóc thôi.”

Kusanagi vừa gật đầu, vừa hình dung ra cảnh tượng đó. Một đôi nam nữ có tuổi lâu ngày gặp lại. Một bên là người từng rất thành đạt, nhưng kết cục giờ tay trắng. Còn bên này là cô tiếp viên vì gây chuyện mà không một xu dính túi. Rốt cuộc giữa họ đã xảy ra chuyện gì. Họ đã nói những gì trong lúc cùng uống với nhau, để đến nỗi người đàn ông phải rơi nước mắt và rồi đâm chết người phụ nữ ngay ngày hôm sau.

“Vậy ông có biết ai thân thiết với Miyake hoặc Senba không? Hay quán rượu nào họ thường lui tới ngoài Karuban cũng được?”

“Hừ...m, để tôi xem nào.” Muroi nghiêng đầu. “Nói gì thì nói đó cũng là chuyện xưa lắm rồi. Với lại dù họ là khách quen thật đấy nhưng tôi cũng không hay nói chuyện đến mức đó.”

“Vậy à.”

Kusanagi cất cuốn sổ ghi chép vào túi. Đột nhiên bị hỏi về chuyện cách đây hơn hai mươi năm thế này, Muroi nhớ ra ngay được gì mới là lạ ấy.

“Chà, chín rồi đây. Cậu ăn luôn đi không lại nguội mất.” Sau khi rưới nước sốt, rắc rong biển và cá ngừ bào lên trên, Muroi xắt miếng okonomiyaki ngay trên vỉ nướng. “A phải rồi. Tôi quên mất, cậu làm cốc bia tươi nhé.”

“Thôi, không cần đâu ạ. Vậy tôi xin phép.” Kusanagi cần lấy đôi đũa dùng một lần, đoạn gấp một miếng okonomiyaki bỏ vào miệng. Nhìn bên ngoài trông miếng bánh có vẻ chín già, nhưng bên trong lại rất mềm và xốp. Anh có thể cảm nhận rõ mùi vị của từng loại nguyên liệu. “Ngon quá!” Bất giác anh thốt lên.

Muroi mỉm cười vui sướng, có lẽ vì câu nói của Kusanagi nghe không giống một lời khen xã giao.

“Mấy vị khách người Kansai cũng hay đến quán tôi lắm. Họ thường khen món này rất chuẩn vị, đúng là người ta vẫn luôn nhung nhớ những món ăn quê hương nhỉ.” Nói đoạn, khuôn mặt Muroi đột nhiên nghiêm túc trở lại, đôi mắt như đang nhìn xa xăm. “À, phải rồi...”

“Có chuyện gì vậy?”

“À, không...” Muroi lấy ngón trỏ ấn vào thái dương như thể muốn kìm nén cơn đau đầu. Hình như ông ta đang cố nhớ lại đi đâu gì đó. “Hai người bọn họ cũng từng nói những chuyện như thế.”

“Hai người bọn họ là...?”

“Thì chính là Rie và Senba ấy. Họ rất hay nói chuyện về mấy món ăn quê hương. Có lần họ đã tặng tôi thứ gì đấy.”

“Tặng ông?”

“Đúng vậy, là đặc sản của vùng nào đó. Hừm, họ tặng tôi cái gì ấy nhỉ.” Muroi khoanh tay trước ngực, suy nghĩ một lát, cuối cùng ông ta lắc đầu từ bỏ. “Không được rồi, tôi không tài nào nhớ nổi. Tôi chỉ nhớ mang máng là đã nhận thứ gì đó thôi.”

“Nếu nhớ ra, hãy gọi vào số này cho tôi nhé.” Kusanagi viết số điện thoại di động của mình vào mảnh giấy, để bên cạnh tấm nướng.

“Tôi biết rồi. Nhưng anh cũng đừng hy vọng gì nhiều. Tôi không tự tin mình sẽ nhớ ra được đâu, vả lại nếu có nhớ chắc cũng không phải chuyện gì to tát.”

“Không sao. Vậy nhờ ông nhé.” Kusanagi lại đưa đĩa gấp okonomiyaki. Đúng lúc đó, điện thoại để trong túi báo có tin nhắn đến. Anh lén nhìn màn hình, quả nhiên là tin nhắn của Utsumi Kaoru.

Kusanagi kiểm tra tin nhắn sau khi ra khỏi quán KONAMO. Nội dung tin nhắn là “Tôi đã kiểm tra danh bạ của công ty Động cơ Arima. Quả nhiên ông Kawahata Shigeharu đã từng làm việc ở đây”. Kusanagi gọi điện cho Utsumi.

“Vâng, tôi Utsumi đây.”

“Làm tốt lắm. Cô xác nhận bằng cách nào thế?”

“Phòng nhân sự của trụ sở chính công ty đóng ở Shinjuku đã cho tôi xem danh sách nhân viên.”

“Họ cho cô xem dễ dàng quá nhỉ.”

Không ít công ty giữ bí mật tuyệt đối danh sách nhân viên của mình. Vì họ cho rằng đó là thông tin cá nhân, nhất quyết không cho cảnh sát xem.

“Họ yêu cầu tôi ký tên vào bản cam kết với nội dung không sử dụng cho mục đích khác ngoài điều tra và không để lộ ra bên ngoài. Họ còn bảo tôi ghi tên cấp trên vào nữa nên tôi đã viết tên anh Kusanagi.”

“Không sao, chỉ thế mà được việc là cũng may lắm rồi.”

“Họ còn hỏi ngọn ngành chúng ta đang điều tra vụ án gì nữa.”

“Này...” Kusanagi xẵng giọng. “Cô không nói cho họ đấy chứ?”

“Tất nhiên rồi. Sao anh có thể nghĩ tôi non đến mức đấy nhỉ.”

“Nghe vậy tôi yên tâm rồi. Thế cô đã thấy tên của Kawahata Shigeharu à?”

“Có thấy. Trước khi nghỉ việc cách đây mười lăm năm, ông Shigeharu trực thuộc tổ dịch vụ kỹ thuật, phòng Kinh doanh kỹ thuật ở chi nhánh Nagoya. Hồi đó ông ta làm tổ trưởng.”

“Nagoya? Ông ta không ở Tokyo sao?”

“Theo danh sách đó thì đúng là như vậy. Tuy nhiên địa chỉ lại là Tokyo.”

“Tokyo? Thế nghĩa là sao?”

“Tôi không biết. Địa chỉ ở Ojichoncho, quận Kita. Ga gần nhất là ga Oji. Cuối địa chỉ còn mở ngoặc là nhà của công ty. Hình như đó là cư xá của Công ty Động cơ Arima.”

Địa chỉ nhà ở Tokyo nhưng nơi làm việc lại là Nagoya. Chắc là làm việc xa nhà rồi, Kusanagi suy luận.

“Trong bảng danh sách đó, ngoài địa chỉ và nơi làm việc ra còn viết gì nữa không?”

“Đầu tiên là mã số nhân viên. Nghe nói mã số đó được đánh theo năm

vào Công ty. Danh sách cũng được xếp theo thứ tự mã số đó. Ngoài ra bảng danh sách còn ghi tên trường từng theo học, số điện thoại nhà riêng. Danh sách này được cập nhật hằng năm, vì thế đương nhiên cái tên Kawahata Shigeharu đã không còn trong bảng danh sách của năm tiếp đó.”

“Trong số những người vào Công ty cùng Kawahata, có người nào học cùng trường với ông ta không?”

Kusanagi hy vọng nếu có người như vậy biết đâu họ sẽ thân với Kawahata, song câu trả lời lại là “Rất tiếc là không”.

“Tóm lại tôi đã photo thông tin của khoảng năm mươi người vào Công ty cùng thời gian với Kawahata đây rồi. Ngoài ra, hồi đó ông ta có khoảng bốn người cấp dưới, tôi cũng đã photo thông tin của cả những người đó. Tuy nhiên, tất cả bọn họ đều đang sống ở tỉnh Aichi.”

“Tôi hiểu rồi. Vậy trước mắt cứ thử đến cư xá đó xem sao. Nhưng liệu cái cư xá đó còn không hay bị phá rồi?”

“Hình như vẫn còn, mặc dù cũ lắm rồi thì phải.”

“Ok, cô vừa bảo ga gần nhất là ga Oji nhỉ? Gặp nhau trước nhà ga nhé.”

Kusanagi cúp máy, đoạn sải bước. Chỉ mất một chuyến tàu điện ngầm để đi từ ga Azabu-juban đến ga Oji.

Lúc đang bước cầu thang xuống đường hầm, Kusanagi nhớ lại cuộc gọi của Yukawa lúc tối muộn ngày hôm qua. Anh ta yêu cầu Kusanagi điều tra về chủ nhân nhà trọ Lục Nham Trang và cả gia đình của ông ta. Theo suy luận của Yukawa nhiều khả năng họ có liên quan mật thiết tới vụ án này. Kusanagi có thể cảm nhận được sự tự tin của Yukawa vì khi anh hỏi “Tôi có thể coi đó là kẻ tình nghi không?”, Yukawa đã đáp “Cái đó tùy cậu.”

Song vẫn như mọi bận, đến giờ nhà vật lý đó vẫn không hề có ý định

nói cho Kusanagi nghe suy luận của anh ta. Ngay cả căn cứ để đi điều tra về Kawahata Shigeharu, Yukawa cũng không hề dả động tới. Không những thế, anh còn nói với Kusanagi thế này.

“Sở dĩ tôi nói những chuyện này là vì tin tưởng các cậu, và tôi cũng cần các cậu góp sức để giải quyết vấn đề này, mong các cậu hiểu rằng chuyện này không giống với việc cung cấp thông tin cho cảnh sát.”

Kusanagi không hiểu ý nghĩa của câu nói vòng vo đó. Sau khi nói vậy, Yukawa còn để thêm.

“Chắc chắn gia đình Kawahata có liên quan đến vụ án này. Tuy nhiên cậu đừng nói chuyện đó với cảnh sát dưới này vội. Nếu được, tôi muốn làm rõ chân tướng sự việc đã, chỉ mấy người chúng ta thôi. Với kiểu làm việc bát nháo của cảnh sát tỉnh, rất có thể sự thật sẽ bị vạch trần một cách khiên cưỡng, khi đó khó mà làm lại được.”

Thật là một lời giải thích kỳ quặc. Khi Kusanagi hỏi cái gì không thể làm lại và không làm lại được như thế nào, Yukawa trả lời rằng “Cuộc đời chẳng”.

“Nếu vụ án này kết thúc không đúng cách, rất có thể cuộc đời một con người sẽ bị đảo lộn hoàn toàn. Chúng ta phải ngăn chặn chuyện đó bằng mọi giá.”

Đến cuối cùng Yukawa vẫn không chịu nói rõ người đó là ai. Thay vào đó, anh đã thủ thủ thế này.

“Tôi xin lỗi vì toàn nói những điều tùy tiện. Nhưng riêng chuyện này thì tôi hứa với cậu. Nếu tìm ra chân tướng sự việc, nhất định tôi sẽ nói cho các cậu biết trước tiên. Còn việc làm gì với chân tướng đó là quyền của các cậu.”

Yukawa nói vậy ắt hẳn là có nội tình gì đó rất đặc biệt. Từ lâu Kusanagi

đã biết trong những trường hợp thế này có cố gắng hỏi cũng chẳng ích gì. Anh chỉ đáp “Tôi biết rồi. Tôi sẽ đi điều tra về gia đình Kawahata xem sao,” rồi cúp máy.

Mặc dù vậy, Kusanagi hầu như không nhận được thông tin gì liên quan đến Kawahata Shigeharu từ phía Phòng Cảnh sát Hari. Ngẫm ra chuyện đó cũng không có gì lạ. Với họ, việc cung cấp những thông tin như vậy cho Sở Cảnh sát Tokyo chẳng có nghĩa lý gì cả. Thế nhưng, Kusanagi cũng không thể đi hỏi về Kawahata Shigeharu hay gia đình ông ta được. Vì nếu làm vậy, chắc chắn họ sẽ hỏi ngược lại tại sao anh muốn biết những chuyện đó. Tệ hơn là, rất có thể họ sẽ hướng sự nghi ngờ về phía gia đình Kawahata. Nếu thế anh sẽ phá vỡ lời hứa với Yukawa mất.

Trong lúc đang tính xem phải làm thế nào để đi điều tra về quá khứ của gia đình Kawahata thì sáng nay anh nhận được một thông tin hữu ích từ Yukawa. Theo những gì Yukawa nghe được từ cô con gái, trước đây ông Kawahata Shigeharu từng làm việc cho một công ty chế tạo động cơ tên là Động cơ Arima. Ngay lập tức, Utsumi Kaoru đã tới trụ sở chính của công ty ở Shinjuku.

Vừa lắc lư theo con tàu, Kusanagi vừa nghĩ “Chuyện này thú vị rồi đây.” Vụ án xảy ra ở vùng quê Harigaura, song chìa khóa để giải mã nó lại nằm hết ở Tokyo. Không những thế, người của tổ đi điều tra vốn dĩ đóng vai trò rất quan trọng thì hầu như chẳng ai nhận ra đi đâu đó.

Rốt cuộc cậu ta đã gặp những ai và đang làm gì ở Harigaura không biết? Vừa nhìn chăm chăm vào bức tường xám chạy ngoài cửa sổ, Kusanagi vừa hình dung khuôn mặt của người bạn thân.



Kyohei mở to mắt sau cặp kính bơi khi thấy một chú cá nhỏ bất ngờ xuất hiện từ sau một tảng đá. Chú cá dài khoảng năm, sáu xen ti mét, màu xanh sặc sỡ. Bất giác Kyohei vươn tay ra, nhưng đương nhiên cậu không đời nào bắt được nó. Cậu mãi miết nhìn theo chú cá đang bơi rất nhanh. Thế rồi, chú cá màu xanh lục lại nấp sau lưng một tảng đá nào đó. Kyohei cố chờ chú cá chui ra, song cậu bắt đầu thấy khó thở, đầu ống thở đã ngập nước.

Không chịu được nữa, Kyohei ngoi lên, nhô đầu khỏi mặt nước. Cậu tháo kính bơi ra, xoa mặt. Sau đó, cậu chuyển sang tư thế bơi ngửa, chỉ dùng chân để bơi vào bờ. Kyohei bơi lội rất cừ.

Khi nước chỉ còn ngang hông, Kyohei bắt đầu đứng lên đi. Ban này quanh đây vẫn còn náo nhiệt là thế, vậy mà lúc này chỉ còn lại vài người. Đây đó trên bãi cát, người ta đang thu dọn lều và dù che.

Kyohei xỏ chân vào đôi dép xỏ ngón dùng để đi biển mà cậu vừa vớt lại khi này, đoạn bước đi trên nền cát nóng rẫy. Ông Shigeharu đang nằm ngủ trên chiếc ghế đặt bên dưới một cây dù che. Trên chiếc bụng to như cái trống là cuốn tạp chí vẫn đang để mở.

“Bác ơi.” Kyohei cất tiếng gọi. Ông Shigeharu lập tức mở mắt, chừng như ông không hề ngủ.

“Ừ, sao thế cháu? Chuẩn bị về thôi chứ.”

Kyohei gạt đầu, lấy chai nước khoáng từ thùng đá đặt bên cạnh ra.

“Cháu mệt quá, đói nữa.”

“Thế à.” Ông Shigeharu ngẩng dậy, nhìn đồng hồ. “Ừ...m, đã hơn ba giờ rồi à. Thế bác cháu mình về thôi ăn tạm dưa hấu nhé.”

“Vâng. À bác ơi, cháu vừa thấy một con cá màu lục đấy. Màu đẹp ời là đẹp, to cỡ này này.” Kyohei dùng đầu ngón tay mô tả kích cỡ chừng năm, sáu xen ti mét.

“Hừm, chắc cũng có loài cá như thế.” Ông Shigeharu tỏ ra chẳng mấy hứng thú.

“Không biết nó là cá gì nhỉ?”

“Bác cũng không rõ,” ông Shigeharu vừa tỏ vẻ ngẫm nghĩ, vừa đứng dậy khỏi ghế, “cháu hỏi chị Narumi ấy. Gì chứ về cá mú ở đây thì con bé biết hết đấy.”

“Bác sinh ra ở thị trấn này cơ mà, sao bác chẳng biết gì về biển hay cá ở đây vậy?”

“Đúng là vậy, nhưng bác chỉ ở đây đến cấp ba thôi. Với lại nhà bác không làm ngư nghiệp.”

“Bác học đại học ở Tokyo đúng không ạ? Mẹ cháu bảo bác từng học trường đại học danh tiếng rồi trở thành một nhân viên ưu tú lắm.”

“Không có chuyện đó đâu. Bác chỉ là nhân viên quèn thôi. Mẹ cháu nói đùa đấy. Mà thôi, mau thay quần áo đi.”

“Vâng.” Kyohei cầm túi ni lông bên trong đựng quần áo và khăn tắm lên.

Tắm tráng và mặc quần áo trong phòng thay đồ xong xuôi, cậu trở lại chỗ cũ. Ông Shigeharu lấy điện thoại ra bấm nút, đoạn áp lên tai.

“À, tôi đây. Hai bác cháu tôi đang định về đây... Ủ, vậy hẹn ở chỗ khi nãy nhé.”

Sau khi tắt máy, ông Shigeharu gấp chiếc dù che đang cầm trên bãi cát lại.

Dù che và ghế nằm đâu là đồ đi thuê. Kyohei xách mỗi thùng đá mà họ đã bỏ tiền ra mua, rồi hai người cùng bước đi. Ông Shigeharu chống gậy, bước đi khó nhọc vì đâu gậy cứ bị lún xuống cát.

Hôm nay cảnh sát không tới nhà nên cuối cùng Kyohei cũng được dẫn đi tắm biển. Nói vậy nhưng ông Shigeharu đâu có xuống nước được nên chỉ nằm đó trông đồ trong lúc Kyohei bơi. Dù vậy cậu vẫn thấy vui vì có người tán gẫu cùng những lúc nghỉ giải lao.

Hai người ra đến đường cái, đứng đợi trước một cửa hàng tiện lợi nhỏ. Một lát sau, chiếc wagon màu trắng xuất hiện. Bên hông xe có đề dòng chữ Lục Nham Trang. Người cầm lái là bà Setsuko. Bà cũng là người đưa họ tới đây.

Ông Shigeharu chật vật leo lên ghế sau còn Kyohei ngã vào ghế phụ giống như lúc đến.

“Thế nào, vui không cháu?” Bà Setsuko hỏi.

“Có ạ.” Kyohei đáp. “Vậy là không sợ bị đùa khác vênh mặt lên nữa rồi.”

“Vênh mặt? Ai cơ?”

“Mấy đứa cùng lớp với cùng chỗ học thêm ấy ạ. Có mấy đứa được đi biển rồi lúc nào cũng dương dương tự đắc với hội chưa đi, phiền chết đi được. Mà nói dối thì mất thể diện lắm, nên cháu quyết tâm phải đi một lần cho biết.”

“Gì chứ, hóa ra vì thế mà cháu muốn đi tắm biển à?” Từ băng ghế sau, ông Shigeharu lên tiếng. “Chứ không phải vì cháu muốn bơi hả?”

“Cháu muốn chứ. Không bơi thì còn có ý nghĩa gì nữa. Nhưng quan trọng là bơi ở đâu cơ. Chứ bơi ở mấy bể bơi gần nhà thì nói làm gì.”

“Hừm.” Ông Shigeharu tỏ vẻ không hiểu. Bà Setsuko vừa lái xe vừa cười.

Chiếc xe chạy ngang qua cảng Harigaura. Con tàu lớn mà Kyohei trông thấy lúc đi qua sáng nay vẫn đậu nguyên ở đó. Có lẽ đó chính là tàu của Desmec.

Rời mắt khỏi con tàu, Kyohei nhìn về phía trước, bỗng cậu nhận ra một người đang đi bộ trên lề đường. Cậu liền thốt lên “Ồ, giáo sư kìa!” đoạn chỉ tay về hướng đó.

Cái người đang vắt chiếc áo khoác nhạt màu trên vai, tay cầm cặp tài liệu kia đích thị là Yukawa chứ chẳng sai.

“Ừ, đúng là cậu ấy rồi.” Bà Setsuko nhấn phanh, giảm tốc độ, cho xe chạy gần về phía Yukawa khi đó đang đi ở bên phải đường.

Bà Setsuko mở cửa kính, cho xe chạy song song, bắt nhịp với tốc độ đi bộ của Yukawa. Song nhà vật lý vẫn cúi gằm xuống, mặt khó đăm đăm, chùng như đang suy nghĩ đi đâu gì đó, hoàn toàn không định nhìn về phía chiếc xe.

“Cậu Yukawa.” Bà Setsuko cất tiếng gọi. Cuối cùng Yukawa cũng chịu nhìn về phía họ.

“Ồ.” Nói đoạn anh ta dừng chân lại. Bà Setsuko cũng dừng xe.

“Cậu xong việc rồi à?”

“À, vâng.” Yukawa hướng ánh mắt về phía ghế phụ.

Kyohei tháo dây an toàn, ghé sát mặt về phía cửa kính bên ghế lái.

“Cháu vừa đi tắm biển cùng bác trai đấy.”

“Ra vậy, thích quá nhỉ.”

“Nếu cậu định về nhà trọ thì lên xe đi, chúng tôi cũng đang về đó đây.”
Bà Setsuko đề nghị.

“Không phiền mọi người chứ ạ?”

“Vâng, đương nhiên rồi.”

Yukawa thoáng tỏ vẻ ngập ngừng nhưng rồi anh nói, “Vậy tôi không khách sáo nữa,” đoạn băng qua đường, vòng ra phía bên trái xe. Anh mở cửa kéo, trèo vào ghế sau, ngồi xuống bên cạnh ông Shigeharu, cất tiếng chào.

“Giáo sư ời, hôm nay người của Desmec có làm mấy chuyện ngu ngốc nữa không ạ?” Kyohei xoay người về đằng sau, hỏi.

“Không đến nỗi ngu ngốc, nhưng vẫn làm chú phát cáu. Bộ máy tổ chức của họ quá phức tạp, đúng kiểu quá nhiều thuyên trường sẽ làm con tàu leo lên núi*.”

“Nghĩa là gì ạ? Con tàu đó leo được cả đường núi ạ?”

“Không phải vậy, câu đó có nghĩa là khi có quá nhiều người chỉ huy thì trái lại càng khiến sự việc đi theo chiều hướng chẳng ra làm sao cả. Mà đây là xe của nhà mình ạ, tôi thấy tên nhà trọ ở hông xe.”

“Vâng.” Ông Shigeharu đáp. “Trước đây chúng tôi dùng xe này đưa đón khách ra nhà ga. Nhưng gần đây chẳng mấy khi dùng đến nữa, thì thoảng bà ấy chở tôi đi đâu đó thôi.”

“Ông có lái không ạ?”

“Trước thì có nhưng giờ thì chịu chết. Người ngọm tôi thế này, nhấn

phanh cũng khó ấy chứ.”

“VẬY Ờ.” Yukawa nhìn quanh xe. “Cảnh sát có hỏi gì về chiếc xe này không?”

“Ý cậu là sao?”

“Hôm nay tôi có nghe mấy người bên Desmec nói cảnh sát đang đi điều tra gì đó về những chiếc xe đã đậu ở khu vực quanh đây vào cái đêm xảy ra vụ án kia. Không chỉ chủ xe, nghe bảo họ còn kiểm tra cả bên trong xe nữa.”

“À, ờ. Nghe anh nói vậy thì...” Ông Shigeharu đáp. “Đúng là tối hôm kia đội giám định của cảnh sát có đến nhà, hình như lúc đó họ đã khám xét chiếc xe này rồi. Mặc dù tôi cũng chẳng rõ họ khám xét gì nữa.”

“Tôi nghĩ chắc họ đang tìm nguồn phát sinh khí CO. Trưa qua, lúc người của Sở Cảnh sát tỉnh tới nhà trọ, họ cũng đã hỏi tôi về chứng cứ ngoại phạm. Khi đó tôi có hỏi họ đã xác định được nơi sinh ra khí CO chưa, thế là vị điều tra viên trông như người phụ trách tỏ ra rất bối rối. Mặc dù cái xác được tìm thấy ngoài vách đá nhưng hình như nguyên nhân tử vong là do trúng độc khí CO thì phải. Nhưng chắc là cảnh sát vẫn chưa biết nạn nhân bị trúng độc khi nào, ở đâu, thế nên họ mới phải đi điều tra tỉ mỉ từng chiếc xe một.”

“Giáo sư ời.” Kyohei gọi. “Khí CO là khí gì vậy ạ? Nó khác với khí CO₂ à?”

Không biết có phải vì câu hỏi bất ngờ không mà Yukawa tỏ ra hơi ngạc nhiên. Nhưng rồi anh lập tức gạt đầu với vẻ điềm tĩnh, đoạn nhìn sang ông Shigeharu.

“Cái này bác Shigeharu nhà nhóc giải thích có khi dễ hiểu hơn đấy. Bác ấy từng là chuyên gia mà... Sáng nay tôi có nghe cô Narumi kể ông từng

làm việc ở Công ty Động cơ Arima.”

“Chuyện xưa lắm rồi.” Ông Shigeharu nói, đoạn cười gượng gạo. Sau đó, ông nhìn về phía Kyohei. “Khí CO₂ thì cháu biết rồi phải không? Hay còn gọi là cacbon dioxit.”

“Cái đó thì cháu biết, nó là nguyên nhân gây ra hiện tượng nóng lên của trái đất đúng không ạ?”

“Đúng vậy. Khí CO₂ sinh ra khi chúng ta đốt thứ gì đó. Nhưng nếu đốt không đúng cách sẽ sinh ra một loại khí khác. Đó chính là khí cacbon monoxit, tên gọi khác là khí CO.”

“Hít phải khí đó sẽ chết ạ?”

“Cũng có trường hợp như vậy.”

“Hừm, nghe sợ thế. Nhưng xe ô tô thì liên quan gì ạ?”

“Chuyện đó thì...” Ông Shigeharu liếm môi, đoạn nói. “Xe ô tô sẽ sinh khí thải đúng không? Trong khí thải đó cũng có chứa khí cacbon monoxit.”

“Ôi, vậy ạ.” Kyohei gật đầu, nhìn Yukawa.

“Quả nhiên ông giải thích dễ hiểu quá.” Yukawa nói với Shigeharu.

“Không đâu, chỉ nhiều đó thôi thì...” Ông Shigeharu nói lấp lửng.

“Nhưng...” Yukawa hướng ánh mắt trở lại phía Kyohei. “Ngoài khí thải ra, chú nghĩ cảnh sát khám xét ô tô còn vì một lý do khác nữa.”

“Lý do gì ạ?”

“Vừa nãy bác Shigeharu của nhóc có nói nếu đốt không đúng cách sẽ sinh ra khí CO đúng không. Vậy đốt như thế nào là không đúng cách? Có thể tóm gọn trong một câu là đốt trong điều kiện ít khí oxy. Nhóc đã bao giờ bị nhắc nhở là không được sử dụng lò sưởi trong phòng kín trong thời gian dài chưa? Giả sử nếu chúng ta đốt than trong chiếc xe chật chội này,

ngay lập tức nó sẽ gây ra hiện tượng cháy không hoàn toàn và sinh ra khí CO. Có lẽ cảnh sát đang nghi ngờ thi thể tìm thấy ở vách đá đã chết vì bị trúng độc theo cách đó. Thế nên họ mới khám xét toàn bộ xe ô tô trong thị trấn.”

“Hừ...m.” Kyohei gật gù, nhưng rồi ngay lập tức trong đầu cậu lại nảy ra một câu hỏi mới.

“Nhưng nếu ông ấy chết vì nguyên nhân đó thì tại sao lại nằm ở vách đá ạ?”

Nghe vậy, trong khoảnh khắc đôi mắt Yukawa ánh lên vẻ nghiêm túc, sau đó anh nở một nụ cười. Anh liếc nhìn sang ông Shigeharu đang ngồi bên cạnh, đoạn khẽ nghiêng đầu.

“Chà, tại sao lại thế nhỉ? Chuyện đó thì chú cũng không biết.”

Ông Shigeharu vẫn lặng lẽ nhìn ra ngoài cửa sổ. Khuôn mặt nhìn ngang đó toát lên vẻ đăm đăm, khó bắt chuyện. Kyohei chưa từng thấy vẻ mặt đó ở bác mình bao giờ.

Kyohei sửa lại tư thế ngồi trên ghế phụ, nhìn sang bà Setsuko đang cặm lúi. Và rồi cậu không khỏi giật mình. Khuôn mặt bà Setsuko lúc này cũng mang vẻ u ám hệt như ông Shigeharu vậy.



Một cô gái trẻ trung, xinh đẹp với làn da bánh mật vì rám nắng đang ôm chiếc bát đựng đầy trái cây nhiệt đới, mỉm cười vui vẻ. Sau lưng cô bờ biển xanh thẳm trải rộng, xa xa là những rặng dừa. Ngay dưới tấm poster khiến người ta liên tưởng đến mùa hè ấy có dán một tờ giấy với dòng chữ: “Năm nay quán chúng tôi mở cửa đến ngày ba một tháng Tám. Xin cảm ơn. Ký tên chủ quán.” Mặc dù ghi “năm nay” thật đấy nhưng nếu là người ở đây ắt tự hiểu quán này sẽ cứ thế mà đóng cửa luôn. Nhóm của Narumi đang ở một quán pizza gần bãi tắm. Tham quan tàu thăm dò của Desmec xong, họ rủ nhau đi uống trà hay gì đó, nhưng khổ nỗi thị trấn này làm gì có quán cà phê nào.

Narumi nhớ rất rõ cái ngày quán pizza này mở cửa. Trước đấy, chẳng có tòa nhà nào sắc sỡ sắc màu như vậy ở thị trấn này. Quán được dán kính, bàn ghế xếp đầy không chỉ bên trong mà còn cả bên ngoài, khách đến quán vừa thoải mái thưởng thức bánh pizza, nhâm nhi chút bia vừa cảm nhận không khí biển bằng da bằng thịt. Thời gian đầu khi mới khai trương, quán bắt đầu hoạt động từ ngày mở cửa bãi biển cho đến hết tháng Chín. Song thời gian hoạt động đó cứ mỗi năm lại ngắn dần đi.

“Cách làm dở quá mà.” Ng ỡ đối diện Narumi, Sawamura nói. Anh cũng đang nhìn vào tờ giấy dán trên tường. “Không phải cứ quán đẹp mắt là khách sẽ đến đâu. Muốn thu hút khách, cả thị trấn phải đồng tâm hiệp lực mới được. Nói gì thì nói Harigaura chẳng có gì ngoài biển. Máy người ở

ủy ban nào có hiểu gì đâu. Thời gian rảnh rỗi bỏ đỡ Desmec kia để dành mà phát triển du lịch có phải tốt hơn không.”

“Dù họ có muốn cũng chẳng có cách nào đâu.” Người lên tiếng là thầy giáo dạy môn Xã hội. “Tôi đồng ý với quan điểm biển là tài nguyên du lịch lớn nhất của chúng ta, nhưng chỉ có nhiều đó thôi thì chúng ta có ra sức kêu gọi thế nào, người ta cũng chẳng thêm tới đâu. Thiếu gì những chỗ giống ở đây.”

“Tôi thì nghĩ biển của chúng ta không giống những nơi khác.” Narumi phản bác.

“Tôi cũng nghĩ vậy đấy. Nhưng chắc chắn người vùng khác thì không nghĩ thế đâu. Người thành phố lại càng không, với họ bãi biển đẹp ở đâu chẳng như nhau. Quan trọng là địa danh kia. Rất nhiều người tới Okinawa chỉ vì muốn ghi được thành tích mình đã từng đến đó. Còn đến Harigaura ư, chẳng ai buồn ghen tị cả. Và họ sẽ không có cái cảm giác mình đã tận hưởng một chuyến du lịch tuyệt vời.” Thầy giáo Xã hội nói không kiêng nể.

Narumi chau mày.

“Anh đâu cần phải nói đến mức ấy về nơi mình đã sinh ra và lớn lên chứ?”

“Tôi chỉ đang bình tĩnh phân tích vấn đề thôi. Mặc dù lâu lắm rồi mới lại về đây, nhưng tôi quả thực sốc vô cùng. Không thể nào gọi đây là địa danh du lịch được. Từ những nhà trọ đến các quán hàng, chỗ nào cũng xuống cấp, tũn tàn. Những người đến Okinawa chắc đâu có cảm giác mình giàu có, còn những người tới đây thì ngược lại. Không biết chừng họ sẽ cảm thấy mình thật thảm hại vì lâu lâu mới có vài ngày nghỉ mà lại chỉ đến được một nơi như thế này.”

“Này!” Sawamura nói, đoạn đứng dậy, túm lấy cổ áo thầy giáo.

“Anh không thấy mình nói hơi quá r ồi à?”

“Tôi nói sự thật thì có gì sai?” Mặc dù khuôn mặt tỏ rõ vẻ sợ hãi, song thầy giáo vẫn đáp trả, giọng hơi kích động.

“Mọi người thôi đi.” Narumi nhੌm dậy, nắm lấy tay của Sawamura. “Anh Sawamura bình tĩnh lại đi, đừng quá khích. Anh sẽ làm phiền đến cửa hàng đấy.”

Câu nói cuối cùng có vẻ hiệu quả, Sawamura như sực tỉnh, nhìn khắp xung quanh. Khách ng ười trong quán chỉ có nhóm Narumi, nhưng cô nhân viên phục vụ đang đứng ng ẩng ra vì lo lắng.

Sawamura buông tay, ng ồi lại xuống ghế. Thầy giáo Xã hội c ầm cốc nước lên uống, mặt tái mét.

“Tranh luận cũng được thôi nhưng mọi người chú ý đừng nóng nảy quá nhé.”

Nghe Narumi nói vậy, hai người kh ẽ gật đầu. “Tôi xin lỗi,” thầy giáo Xã hội mở lời trước.

“Đúng là tôi đã dùng lời lẽ không được hay cho lắm.”

“Không, tôi cũng xin lỗi vì đã đụng tay đụng chân.” Sawamura cúi đầu.

Không khí trong quán yên bình trở lại. Cô nhân viên cũng thở phào nhẹ nhੌm.

“Tôi cũng hiểu những đi ều anh nói.” Sawamura tiếp lời. “Trên thực tế, đúng là các hàng quán hay nhà trọ ở thị trấn này đi ều rất tiêu đi ều. Nhưng có ai nghĩ đ ể vậy là tốt đâu. Họ cũng muốn cải tạo, làm mới chỗ này chỗ kia lắm chứ. Ng ặt nổi không có vốn. Họ vật lộn kiếm sống từng ngày cũng đã hết sức r ồi. Quán trọ nhà Narumi cũng...”

Nghe Sawamura nói vậy, thầy giáo Xã hội chớp mắt liên tục, đoạn nhìn sang Narumi.

“Vậy ra nhà cô cũng kinh doanh quán trọ à. Tôi đã thất lễ rồi. Tôi tuyệt đối không có ý chê bôi ai đâu.”

“Tôi biết. Thật ra nhà tôi cũng đang tính đến chuyện đóng cửa quán trọ rồi.”

“Vậy sao? Tôi rất tiếc.” Thầy giáo cụp mắt xuống.

Bầu không khí đáng sợ khi nãy đã biến mất, nhưng thay vào đó lại là sự trầm lắng. “Chúng ta đi thôi nhĩ.” Nghe Sawamura nói, mọi người đều đồng ý.

Ra khỏi quán pizza, Sawamura ngỏ ý muốn đưa Narumi về, cô không từ chối, cứ thế trèo lên chỗ ghế phụ. Hôm nay anh lái chiếc xe chở khách có cửa sập ở đằng sau chứ không phải chiếc bán tải mọi khi.

“Anh đã để em thấy cảnh tượng khó coi mất rồi. Xin lỗi em nhé.” Sawamura nói ngay khi vừa cho xe chạy.

“Anh Sawamura mà cũng có lúc nổi xung lên như vậy nhĩ.”

“Tại anh thấy anh ta nói năng hơi quá đáng. Trong thâm tâm có khi anh ta còn đang kỳ vọng vào dự án khai thác tài nguyên dưới biển ấy chứ. Anh ta bảo bố mẹ mình có khá nhiều đất đai ở đây mà. Nhưng em cũng xem trang thiết bị trên tàu thăm dò rồi đấy. Đào xới lòng biển bằng mấy thứ máy móc đó lấy đâu ra chuyện duy trì được môi trường. Nếu họ xây cả nhà máy nấu quặng nữa thì đương nhiên nguồn nước sẽ bị ô nhiễm. Chỉ tưởng tượng thôi anh cũng nổi hết cả da gà rồi.”

“Cũng phải.” Trả lời vậy song Narumi đang nghe Sawamura với một tâm trạng như đã tỉnh ngộ. Cái suy nghĩ thay vì cứ chăm chăm bới lông tìm

vết, thì cố gắng tìm ra được hướng hợp tác có lợi cho cả hai bên với một thái độ trung lập hơn, chẳng phải cũng rất quan trọng hay sao bắt đầu nhen nhóm trong đầu cô.

Thật ra ngay chính Narumi cũng ngạc nhiên trước sự thay đổi của bản thân. Người khiến cô thay đổi không ai khác chính là nhà vật lý đó. Nếu không gặp anh ta, cô đã không suy nghĩ thế này.

'Theo tôi thấy cô không phải tí người đó.' Đột nhiên Narumi nhớ lại câu nói của Yukawa lúc ở trên tàu thăm dò. Đó là lời đáp trả cho câu nói của Narumi, rằng cũng có những người hợp sống ở một thị trấn xinh đẹp hơn là ở thành phố. Tại sao anh ta lại nói như vậy nhỉ?

“Thế em đã suy nghĩ về chuyện đó chưa?” Sawamura nghiêm túc hỏi.

“Anh đang nói chuyện gì cơ...?” Narumi biết đó là chuyện gì, song cô vẫn giả bộ không hiểu.

“Chuyện làm trợ lý cho anh ấy. Anh đã nói là sẽ mở văn phòng ở nhà riêng và muốn em trợ giúp công việc mà. Từ đó đến giờ em đã suy nghĩ được chút nào chưa?”

“À, em xin lỗi. Nhiều chuyện xảy ra quá thành thử em chưa có thời gian mà thông thả suy nghĩ. Anh cho em thêm chút thời gian nữa trước khi đưa ra câu trả lời nhé.”

“Được chứ. Anh cũng không định ngỏ ý với ai ngoài em cả. Nếu không phải em thì chẳng có ý nghĩa gì nữa.” Vẫn như mọi khi, Sawamura lại dùng cách nói mập mờ, để người nghe tự cắt nghĩa theo ý mình. Narumi thận trọng, giá mà anh nói năng rõ ràng như Yukawa thì tốt biết mấy.

Chiếc xe của Sawamura leo lên con dốc thẳng đứng, chẳng mấy chốc đã tới gần nhà trọ Lục Nham Trang.

“Ồ, kia là...” Sawamura lẩm bẩm.

Yukawa và Kyohei đang ở trước cửa nhà trọ. Hình như họ đang dùng gậy vẽ gì đó trên nền đất.

Nhận thấy tiếng xe đang lại gần, Kyohei quay ra nhìn. “Ồ, chị Narumi kia.” Cậu hét lớn.

Yukawa cũng đưa mắt nhìn. Trông ánh mắt của anh còn lạnh lùng hơn cả mọi khi.

Sawamura đỗ xe ngay cạnh chỗ hai người đang đứng, đoạn mở cửa sổ bên ghế lái. “Xin lỗi anh chuyển khi này.” Sawamura nói với Yukawa, có lẽ anh đang nhắc đến chuyện xảy ra lúc họ gặp nhau trên tàu.

“Chuyến tham quan có thu được kết quả gì không?” Yukawa hỏi.

“Nhiều chứ. Đúng là phải giám sát họ chặt chẽ hơn mới được.”

“Ra vậy. Mà đây là xe của anh à?”

“Đúng vậy, có chuyện gì sao?”

“À không, tại tôi nhớ nghe ai nói anh lái xe bán tải cơ.”

“À.” Sawamura gật đầu. “Đây là xe của cửa hàng. Nhà tôi kinh doanh thiết bị điện mà.”

“Vậy à? Hình như lúc đi tìm ông Tsukahara, anh đã lái chiếc đó phải không?”

“Đúng vậy.” Sawamura thấp giọng. Về mặt anh ta trở nên nghi hoặc. “Có vấn đề gì với chuyện đó sao?”

“À không, tôi chỉ đang nghĩ không biết nếu tìm được ông Tsukahara thì anh định thế nào thôi.”

“Chuyện đó còn phải hỏi nữa sao. Tôi sẽ đưa ông ấy về nhà trọ.”

“Bằng cách nào?” Yukawa hỏi. “Xe bán tải chỉ chở được hai người thôi

mà, trong khi ghé phụ ông chủ nhà trọ Lục Nham Trang đã ng ẫ mất r ẫ.”

Ng ẫ bên cạnh nghe chuyện, Narumi không khỏi cảm thấy sửng sốt. Quả đúng thế thật.

“Chuyện đó bất đắc dĩ mà. Nếu không chở ông nhà thì tôi làm sao biết mặt vị khách đó được, vả lại khi đó chỉ có mỗi chiếc bán tải đấy thôi.” Sawamura lạc giọng.

“Nhưng nhà trọ này còn có chiếc wagon cơ mà, tôi vừa được quá giang trên chiếc xe đó xong. Tại sao mọi người lại không dùng nó nhỉ?” Yukawa nghiêng đầu, như thể cố ý.

“Bây giờ anh nói những chuyện đó tôi cũng chịu thôi. Tôi chỉ có thể nói là lúc đó chúng tôi chỉ nghĩ được đến thế. Nhưng nếu tìm được ông Tsukahara thật, ắt chúng tôi sẽ có cách gì đó chứ. Cùng lắm là để ông Shigeharu tạm xuống xe r ẫ đưa ông Tsukahara về đây, sau đó quay lại đón ông Shigeharu.”

Yukawa vẫn gật đầu dù mặt tỏ vẻ chưa được thuyết phục cho lắm.

“Cũng phải, đúng là có nhiều cách thật. Để ai đó ng ẫ trong thùng xe cũng là một cách.”

Sawamura trừng mắt nhìn Yukawa. “Anh đang muốn nói gì vậy?”

“Không có gì. Thôi tôi xin phép. Tôi đang dạy toán cho cậu phụ tá nhỏ.” Yukawa quay trở lại chỗ Kyohei. Sawamura nhìn theo dáng vẻ ấy với vẻ mặt hần học.

“Anh Sawamura.” Narumi gọi. “Anh sao thế?”

“Hả? À không, không có gì. Anh chỉ đang nghĩ hần ta đúng là một gã chuyên nói nhăng nói cuội.”

“Anh ta hơi khác người. Anh đừng để ý.”

“Có lẽ vậy. Hôm nay em vất vả rồi. Chúng ta sẽ họp để viết báo cáo về buổi tham quan sau nhé.”

“Vâng. Cảm ơn anh đã đưa em về” Narumi quay về phía Sawamura cúi đầu, đoạn xuống xe.

Yukawa và Kyohei đang đứng ở hai đầu một hình vẽ trên nền đất nói chuyện gì đó. Narumi vừa liếc nhìn họ qua khóe mắt, vừa đứng đợi cho đến khi chiếc xe của Sawamura đi khỏi. Sau đó, cô đi về phía hai người.

“Anh Yukawa, nếu anh có điều gì muốn nói thì nói thẳng ra đi.”

“Đừng giẫm lên đấy.”

“Hả?”

“Tôi nói là cô đừng giẫm lên dụng cụ học tập của chúng tôi. Tôi đang dạy thẳng bé lý do vì sao diện tích hình tròn lại được tính bằng ‘bán kính x bán kính x 3,14’.” Yukawa chỉ tay xuống dưới chân Narumi. Dưới mặt đất vẽ một hình tròn, chia thành nhiều hình cánh quạt nhỏ.

“Em có cần chú ấy dạy đến mức đấy đâu.” Kyohei nói như thể đã chán lắm rồi.

“Nếu chỉ áp các con số vào công thức thì đó đơn thuần là vấn đề tính toán. Nhóc không được quên cái mà chúng ta đang cố gắng giải quyết là vấn đề hình học.”

“Tại sao anh lại nói những điều đó?” Narumi hỏi. “Có phải anh muốn ám chỉ anh Sawamura có liên quan đến vụ án không?”

“Chẳng ai nói vậy cả. Tôi chỉ thử đưa ra những nghi vấn đơn thuần thôi mà.”

“Nhưng mà...”

“Cô yên tâm đi. Anh ta, Sawamura phải không nhỉ? Người đó không liên

quan gì đến cái chết của ông Tsukahara đâu. Anh ta có chứng cứ ngoại phạm đấy thôi. Lúc ông Tsukahara biến mất khỏi nhà trọ, chắc chắn anh ta đang ngủ cùng bọn cô còn gì.”

“Đúng là như vậy nhưng...”

Yukawa nhìn đồng hồ đeo tay, đoạn nói với Kyohei. “Chú có chút việc mà giờ mới nhớ ra. Để sau bữa tối học tiếp nhé.”

“Việc gì ạ?”

“Chú phải đến chỗ này khi trời còn sáng. Hy vọng sẽ bắt được taxi.” Yukawa lấy chiếc áo khoác đang vắt trên ghi đông xe đạp. “Nhờ cô chuẩn bị bữa tối lúc sáu giờ rưỡi nhé.” Anh nói với Narumi, đoạn đi xuống dốc.



“Kawahara ư? À, Kawahata nhỉ. Chà, tôi không nhớ là có người như vậy không nữa.” Người phụ nữ chừng bốn mươi lăm tuổi áp tay lên má, nghiêng nghiêng đầu.

“Chuyện xảy ra cách đây mười lăm, mười sáu năm rồi. Tôi nghe nói hồi đó nhà chị đã chuyển tới đây rồi mà.” Kusanagi nói.

“Vâng, đúng vậy. Nhà chúng tôi chuyển đến đây được mười bảy năm rồi. Có lẽ lâu đời nhất ở đây đấy. Nhưng mà xin lỗi anh, tôi không biết người nào tên là Kawahata cả.”

“Chắc hẳn họ sống ở phòng 305 mà.”

“Phòng 305? Thế thì chịu thôi. Không cùng cầu thang với nhà tôi mà. Đã không đi cùng cầu thang thì chẳng mấy khi chạm mặt nhau, chào hỏi lại càng không.” Ban đầu khi biết cảnh sát ghé thăm người phụ nữ này còn tỏ ra hiếu kỳ, song lúc này rõ ràng cô ta đang muốn mau chóng kết thúc cuộc trò chuyện.

“Vậy à, xin lỗi đã làm phiền chị.” Kusanagi vừa cúi đầu thì cửa nhà cũng đóng sập lại.

Cư xá của công ty Động cơ Arima là một tòa chung cư cũ được xây ngay mặt con đường có lưu lượng giao thông không tấp nập lắm. Tòa nhà có bốn tầng, song lại không có thang máy. Ấng chừng có khoảng hơn ba mươi hộ sống ở đây.

Kusanagi và Utsumi Kaoru chia nhau ra hỏi từng nhà một, với hy vọng biết đâu gặp được ai đó biết chút gì về Kawahata Shigeharu và gia đình ông, song chẳng thu được kết quả gì khả quan. Hầu hết những người từng sống ở đây thời đó đều đã chuyển đi cả rồi.

Kusanagi vừa đi xuống cầu thang vừa gõ đầu bằng đuôi bút bi. Đúng lúc đó, anh nghe có tiếng người gọi tên mình ở phía dưới. Utsumi Kaoru bước ra chỗ vỉa hè, ngược lên nhìn.

“Ừ, cô có thu được thông tin gì không?” Kusanagi vừa bước xuống cầu thang vừa hỏi, không hy vọng gì nữa.

“Tôi đã hỏi được địa chỉ hiện tại của một người trước đây từng sống ở phòng 206. Chị vợ sống ở phòng 106 có biết người đó. Nghe nói họ đã xây nhà riêng và chuyển đi từ tám năm trước. Người đó tên là Kajimoto, hiện đang sống tại Kotake, quận Nerima, ngay cạnh ga Ekoda tuyến Seibu.”

“Phòng 206 dùng chung cầu thang với phòng 305 phải không? Cái người tên Kajimoto đấy sống ở cư xá này từ khi nào?”

“Tôi không biết đích xác, nhưng đại để lúc chuyển đi ông ta đã sống ở đây được gần hai mươi năm rồi.”

“Thế xem ra chắc chắn cùng thời gian gia đình Kawahata sống ở đây rồi.” Kusanagi búng ngón tay. “Nào, mau đến Ekoda thôi.”

Vừa hay lúc đó có một chiếc taxi trống chạy qua. Kusanagi vẫy mạnh tay.

Hai người leo lên taxi được một lát thì điện thoại của Utsumi Kaoru đổ chuông. Nhìn vào màn hình đang hiển thị cuộc gọi đến, cô “a” lên một tiếng, đoạn nhấc máy.

“Vâng, tôi Utsumi đây. Sáng nay cảm ơn anh rất nhiều... Dạ? Đã tìm

thấy rồi ạ?... Vâng... Vâng. Xin lỗi, anh có thể chuyển máy cho người đó giúp tôi được không? À, thế ạ? Tôi hiểu rồi. Vậy tôi sẽ liên lạc lại sau. Tôi rất biết ơn về sự hợp tác của anh, cảm ơn anh.” Sau khi tắt máy, Utsumi quay sang phía Kusanagi, đôi má hơi ửng đỏ.

“Ai gọi thế?”

“Một tổ chức tình nguyện có văn phòng tại Shinjuku. Họ chuyên hỗ trợ những người vô gia cư, bao gồm cả phân phát đồ ăn miễn phí. Tôi đã đến đó trước khi tới công ty Động cơ Arima. Vì nhân viên phụ trách không có ở đó nên tôi đã photo ảnh của Senba Hidetoshi và để lại đó.”

“Rồi sao?” Kusanagi giục. Anh có dự cảm khá tốt.

“Khi này một nhân viên nữ vừa tới văn phòng, cô ấy nói đã từng nhìn thấy Senba, không những thế còn thấy vài lần cơ. Quả nhiên là ông ta đã nhận đồ ăn miễn phí.”

“Từ khi nào?”

“Lần cuối cùng cô ấy trông thấy Senba là cách đây độ một năm. Hiện tại cô nhân viên đó đang có việc đi ra ngoài, khoảng một tiếng nữa sẽ quay lại.”

“Anh tài xế, làm ơn cho xe dừng lại một chút.” Kusanagi nói. Tài xế vội vàng nhấn phanh.

“Sao thế?” Utsumi Kaoru hỏi.

“Sao với trăng gì. Thông tin quý báu như thế sao có thể để sau được chứ. Cô đến văn phòng đó luôn rồi ở đây chờ nhân viên nữ đó cho tôi. Anh tài xế, làm ơn mở cửa giúp. Cô ấy sẽ xuống ở đây.”



Đã hơn năm giờ chiều rồi mà nhiệt độ vẫn chẳng nhích xuống được chút nào. Ánh nắng hắt lên từ mặt đường đã dịu hơn, nhưng nhựa đường bị thiêu đốt dưới cái nắng suốt cả ngày vẫn đang tiếp tục tỏa hơi nóng.

Nishiguchi đang tới thị trấn Higashihari cùng với trưởng phòng tuần tra Nonogaki của Sở Cảnh sát tỉnh. Mục đích của họ là tìm quán ăn mà Tsukahara đã ăn trưa. Theo báo cáo khám nghiệm tử thi, trong dạ dày của Tsukahara vẫn còn sót lại một vài sợi mì chưa được tiêu hóa hết. Bữa tối hôm đó ở nhà trọ Lục Nham Trang không có món mì, vả lại xét theo tình trạng tiêu hóa, nhiều khả năng nạn nhân đã ăn mì vào buổi trưa.

Hiện cảnh sát vẫn chưa làm rõ được hành tung cụ thể của Tsukahara, song có một điều chắc chắn là ông ta đã tới thị trấn Higashihari trước khi đến tòa thị chính. Xét về mặt thời gian, ông Tsukahara có ăn trưa ngay tại thị trấn này cũng là hợp lý.

Khi phân tích chi tiết thành phần món mì, họ phát hiện nó có một đặc điểm là ngoài bột mì và muối ăn còn có bột rong biển, tảo wakame và tảo bẹ kombu. Đây chính là món “kaiso udon”, một trong những món ăn nổi tiếng của Harigaura.

Họ đã gọi điện trước để tìm ra những quán ăn có phục vụ món kaiso udon ở Higashihari. Có tổng cộng ba quán, tất cả đều là những quán ăn nhỏ. Họ ra khỏi quán đầu tiên mà không thu được gì. Lúc này, Nishiguchi

và Nonogaki đang trên đường tới quán thứ hai. Khoảng cách không quá xa đến mức phải đi bằng ô tô, nhưng đi bộ thì mệt mỏi lắm. Không những thế, trước khi tới đây họ còn vừa tham gia điều tra các nhà kho, gara ô tô quanh khu vực Harigaura hồng tìm ra nơi đã phát sinh khí cacbon monoxit. Tất nhiên họ vẫn chưa tìm thấy. Đang giữa chừng thì họ nhận được lệnh đi tìm quán ăn mà Tsukahara đã ăn trưa. Tóm lại, Nishiguchi được chỉ thị dẫn đường cho người của đội điều tra số Một thuộc Sở Cảnh sát tỉnh.

Quán ăn thứ hai nằm ven con đường chạy qua lưng chừng một ngọn đồi thoải thoải. Bên ngoài bày bán đồ lưu niệm, sâu bên trong là quán ăn. Bên kia đường có một băng ghế dài, từ đó có thể nhìn xuống biển.

Quán không có khách, chỉ có một phụ nữ trung niên đang trông quán. Nishiguchi bắt chuyện và cho chị ta xem ảnh của Tsukahara. “Có, ông ấy đã đến đây.” Người phụ nữ trung niên trả lời không chút đắn đo.

Ngay lập tức, trưởng phòng tuần tra của Sở Cảnh sát tỉnh liền thay đổi sắc mặt. Anh ta đẩy Nishiguchi ra đằng sau, hỏi dồn dập: Trông ông ta thế nào? Ông ta có nói chuyện điện thoại với ai không? Trông ông ta có giống người đang có hẹn không? Tâm trạng có tốt không? Song người phụ nữ trung niên chỉ tỏ vẻ bối rối, không trả lời nghiêm chỉnh được bất cứ câu hỏi nào. Quán còn có những vị khách khác nữa nên chị ta không nhìn kỹ đến thế. Ấu cũng là chuyện dễ hiểu.

“Vậy chị có ấn tượng gì về người đó không?” Nonogaki hỏi với giọng không còn hy vọng gì.

“A phải, sau khi ăn xong ông ấy đã ngồi trên chiếc ghế dài trước cửa.”

“Ghế dài? Rồi sao?”

“Không, chỉ có vậy thôi. Sau khi ngồi trên ghế ngắm biển, ông ấy rời đi, chắc là đi về phía nhà ga.”

“Lúc đó khoảng mấy giờ?”

“Tôi không nhớ rõ, nhưng chắc là hơn một giờ.”

Đứng bên cạnh nghe chuyện, trong đầu Nishiguchi miên man với những suy nghĩ. Khoảng một giờ rưỡi, Tsukahara lên taxi trước ga Higashihari để tới tòa thị chính ở Harigaura. Nghĩa là sau khi thăm Marine Hills xong, ông ấy đã ăn trưa ở đây rồi quay lại ga.

Họ cảm ơn người phụ nữ, đoạn rời khỏi quán. Nonogaki tắc lưỡi rõ to.

“Chẳng thu được gì ngoài chuyện ông ấy đã ăn món kaiso udon vào bữa trưa.”

“Giờ anh tính sao ạ? Anh có muốn nghe ngóng thêm ở quanh đây không?”

“Ừ...m...” Nonogaki ậm ờ với khuôn mặt nhăn nhó. “Xét về mặt thời gian có vẻ sau khi ra khỏi đây, nạn nhân đã đi thẳng đến ga. Chắc cũng chẳng thu được gì đâu.” Vừa nói, Nonogaki vừa rút điện thoại ra. Hình như anh ta định hỏi ý kiến của Isobe.

Trong lúc Nonogaki nói chuyện điện thoại, Nishiguchi đứng cạnh chiếc ghế dài mà Tsukahara đã ngồi, quan sát xung quanh. Phía dưới là những nóc nhà cũ kỹ nằm cạnh nhau. Thấp thoáng giữa những nếp nhà là vô số hàng cây xanh mướt. Mặc dù sinh ra và lớn lên ở Harigaura, song Nishiguchi cũng rất hay tới đây. Anh cảm thấy bầu không khí ở thị trấn này suốt mấy chục năm nay vẫn không hề thay đổi. Có lẽ môi trường thiên nhiên ở đây vẫn đang được bảo vệ trong chừng mực. Nhưng thay vào đó chẳng có sự phát triển nào đáng chú ý. Chính anh cũng không biết tình trạng thế này là tốt hay xấu nữa.

Phía dưới cách chỗ Nishiguchi đang đứng chừng mười mét cũng có một con đường. Một người đàn ông đang đứng đó ngắm biển. Lúc anh ta rút

chiếc áo khoác đang vắt trên vai xuống cẳng ở tay, Nishiguchi thoáng thấy khuôn mặt nhìn nghiêng của anh ta. Khuôn mặt quen mắt ấy không khỏi khiến Nishiguchi có đôi chút ngạc nhiên.

“Cậu Nishiguchi!” Nonogaki lại gần. “Giờ tôi phải quay lại tổ đi đầu tra để họp với cấp trên. Cậu định thế nào?”

Qua cách nói của anh ta có thể đoán cuộc họp đó không bao gồm lính mới của Phòng Cảnh sát Hari.

“Em sẽ ở đây nghe ngóng thêm một lát.” Nishiguchi nói. “Em cũng có vài người quen ở đây mà.”

“Ừ nhỉ. Cậu là người vùng này mà. Vậy việc ở đây nhờ cả vào cậu nhé.” Nonogaki cất điện thoại vào túi áo ngực, đoạn rời đi mà không buồn nhìn mặt Nishiguchi.

Đợi đến khi trưởng phòng tuần tra của Sở Cảnh sát tỉnh khuất dạng, Nishiguchi mới bước xuống bậc cầu thang gần đó. Người đàn ông khi nãy vẫn đang đứng đấy. Trông anh ta như đang đắm chìm trong suy nghĩ.

“Này anh.” Nishiguchi cất tiếng gọi từ đằng sau. Nhưng người đàn ông không có phản ứng gì, chừng như anh ta không hề nghe thấy.

“Xin lỗi.” Lần này Nishiguchi gọi to hơn một chút.

Người đàn ông chậm rãi quay lại, chau mày. Khuôn mặt anh ta như muốn nói ai mà lại đi làm phiền lúc người ta đang suy nghĩ vậy.

“Ừ...m, anh là Yukawa... phải không?”

“Đúng vậy.” Sau khi nhìn chằm chằm mặt Nishiguchi, Yukawa chớp mắt như thể nhớ ra đi đầu gì. “Cậu là viên cảnh sát tôi đã gặp ở nhà trọ Lục Nham Trang hôm qua?”

“Tên tôi là Nishiguchi.”

Yukawa gạt mạnh đầu, đoạn chỉ tay vào ngực Nishiguchi.

“Và cậu còn là bạn học cùng cô Narumi, phải không nhỉ?”

“Vâng, đúng vậy. Cô ấy đã kể với anh về tôi à?”

“Theo mạch câu chuyện thôi.”

Nishiguchi tò mò không biết Narumi đã nói thế nào về mình. Trong lúc anh còn đang tìm từ ngữ để hỏi về chuyện đó thì Yukawa đã lên tiếng: “Nhưng cậu yên tâm đi. Cô ấy cũng không nói gì nhiều đâu. Cô ấy chỉ bảo có bạn học cùng làm trong Phòng Cảnh sát địa phương thôi.”

“À, vậy ạ.” Nishiguchi hơi thất vọng. “Hình như anh Yukawa cũng có bạn làm ở Sở Cảnh sát Tokyo à?”

“À vâng, nhờ vậy mà tôi cũng đến khổ vì cậu ta cứ hỏi đủ thứ về vụ án lần này đây. Cũng chỉ vì tôi đã ở cùng một nhà trọ với nạn nhân thôi đấy.”

“Không biết Sở Cảnh sát Tokyo nhìn nhận thế nào về vụ án lần này nhỉ? Anh có nghe nói gì không?”

Yukawa nhún vai với vẻ bông đùa, cười thiếu não. “Tôi chỉ là một người dân bình thường thôi mà.”

“Nhưng bạn thân của anh là...”

“Chắc cậu cũng biết, cảnh sát hình sự là những sinh vật sống vị kỷ. Không cần biết là bạn bè hay người thân, cảnh sát chỉ lợi dụng họ chứ không bao giờ hé răng nửa lời về nội dung đi điều tra. Mà dù có biết chi tiết cũng chỉ rước thêm phiền toái mà thôi.”

Nghe Yukawa nói trơn tru như vậy, Nishiguchi không biết có nên tin những điếu đó hay không. Mặc dù đúng là cảnh sát không được phép để lộ thông tin đi điều tra ngay cả với bạn bè thân thiết thật.

“Thế anh đang làm gì ở đây vậy?” Nishiguchi quyết định đổi câu hỏi.

“Chẳng làm gì cả, tôi chỉ đang lơ đãng ngắm biển thôi.”

“Tại sao anh lại phải đến tận đây? Chỗ này cách Harigaura khá xa mà.”

“Ừ, từ lúc đến đây giờ tôi mới bắt được một chiếc taxi đấy. Thế mà cũng mất tận hơn hai mươi phút.”

“Anh trả lời câu hỏi của tôi đi chứ. Anh đến đây làm gì?” Nishiguchi gặng hỏi. Nghĩ bụng nhất định không được để Yukawa xem thường mình, anh cố gắng dồn lực vào đôi mắt đang nhìn trừng trừng.

Song như để lảng tránh câu hỏi, Yukawa tháo kính, đoạn lấy miếng vải từ túi áo ngực ra lau mắt kính.

“Vì tôi nghe nói khung cảnh nhìn từ đây sẽ rất đẹp. Ngắm biển Harigaura từ Higashihari là đẹp nhất. Trên mạng viết thế.” Nói đoạn, Yukawa đeo kính trở lại.

“Trang nào vậy?” Nishiguchi lấy sổ và bút từ trong túi ra. “Cho tôi biết đi, tôi sẽ xác nhận lại sau.”

“Nếu tôi không nhầm tên trang đó là ‘My Crystal Sea’ thì phải. Trang web do cô Narumi quản lý ấy.”

“Sao cơ...?” Trước câu trả lời không ngờ tới, Nishiguchi quên cả việc ghi chép lại.

“Tôi gọi anh là cảnh sát Nishiguchi được chứ?” Yukawa nhìn thẳng về phía trước. “Từ xưa cô ấy đã như thế rồi à? Tôi có cảm giác cô ấy sẵn sàng vứt bỏ mọi thứ để bảo vệ biển Harigaura.” Nhìn qua mắt kính cũng có thể thấy đôi mắt Yukawa đang ánh lên tia sáng sắc nhọn.

“Hồi đầu không đến mức thế đâu, hồi cô ấy mới đến thị trấn này ấy.” Nishiguchi đáp. “Cô ấy bắt đầu tích cực tham gia vào hoạt động bảo vệ môi trường từ mùa hè này thôi. Nhưng dường như từ trước đó tình cảm cô ấy

dành cho biển đã sâu đậm lắm rồi. Tôi thường trông thấy cô ấy đứng ngắm biển từ đài quan sát ở gần trường học.”

“Vậy à, ngắm biển từ đài quan sát à.” Yukawa như đang suy nghĩ mông lung gì đó.

“Có vấn đề gì sao? Cô ấy không được phép bảo vệ biển à?”

“Không phải vậy, tôi thấy đi đâu đó rất đáng nể. Đó đâu phải việc đơn giản.”

“Có thể đối với các anh cô ấy là vật cản đường, nhưng tôi sẽ ủng hộ cô ấy. Tôi nghĩ việc cô ấy đang làm rất đúng đắn.”

Nghe vậy, Yukawa gật đầu mỉm cười. “Được vậy thì tốt quá ấy chứ. Nếu anh không còn câu hỏi gì khác, tôi xin phép.”

Nhìn Yukawa đi khỏi, Nishiguchi nhận ra này giờ hình như toàn là anh trả lời. Anh hắng giọng, đoạn cất sổ và bút đi.



Chuông báo thức chiếc điện thoại cho trẻ con của cậu đang reo, Kyohei kiểm tra giờ, tắt chuông. Vừa đúng sáu rưỡi. Nhìn tập vở đang để mở, cậu khẽ thở dài. Bài tập quốc ngữ vẫn chưa tiến triển được chút nào, cậu mới chỉ viết chính tả được vài chữ Hán. Môn toán còn có Yukawa giúp chứ môn quốc ngữ chỉ có thể tự mình xoay xở. Nghĩ vậy cậu đã miễn cưỡng bắt đầu, song hoàn toàn không thể tập trung được. Cứ được một lát là cậu lại muốn đưa tay với lấy cái máy chơi điện tử ngay. Khó khăn lắm cậu mới nhìn được, nhưng lại mở tivi lên, vừa hay đúng lúc tivi đang phát chương trình phim hoạt hình. Cậu chưa xem chương trình này bao giờ, nội dung cũng chẳng thú vị gì cho lắm nhưng rốt cuộc cậu vẫn xem đến hết. Mới đấy mà đã hơn ba mươi phút trôi qua. Sau đó, cậu tắt tivi nhưng lại chẳng muốn động đến sách vở nữa. Thật sự mà nói cậu đã chờ mãi đến lúc chuông báo thức reo.

Kyohei ra khỏi phòng, đi xuống tầng một. Trước khi đến phòng tiệc, cậu nhòm vào sảnh thì thấy Yukawa đang đó. Yukawa đang đứng khoanh tay, chăm chú nhìn bức tranh treo trên tường. Vẫn là bức tranh vẽ biển ấy.

“Giáo sư!” Kyohei cất tiếng gọi. “Chú lại xem bức tranh đó à?”

“Chú đang nghĩ không biết bức tranh này được treo ở đây từ khi nào.”

“Hừ...m.” Kyohei âm ừ. “Chắc là từ lâu lắm rồi. Hai năm trước lúc cháu đến đây, nó đã ở đây rồi.”

“Chắc thế nhỉ.” Yukawa mỉm cười, nhìn đồng hồ đeo tay. “Chúng ta ăn tối thôi.”

Trong phòng tiệc, Narumi đang bày biện đồ ăn cho Yukawa. Vẫn như mọi bận, đồ ăn chủ yếu là các món hải sản.

Khay ăn của Kyohei được đặt ở phía đối diện. Tối nay nhà Kawahata ăn món thịt băm viên.

“Trông vẫn ngon như mọi khi.” Yukawa nói, đoạn ngẩng khoanh chân.

“Tôi xin lỗi, toàn những món cũ rích.”

“Làm gì có, mỗi ngày một món cá khác nhau mà. Đúng là kho tàng sản vật biển có khác.”

“À phải rồi.” Kyohei lên tiếng. “Có chuyện này em muốn hỏi chị Narumi. Hôm nay lúc đi tắm biển em đã trông thấy một loài cá đẹp ời là đẹp. Nhỏ nhắn, màu xanh nước biển. Em hỏi bác nhưng bác bảo hỏi chị.”

“Loài cá nhỏ có màu xanh nước biển à? Khoảng năm xen ti mét đúng không?”

“Đúng, đúng.” Kyohei gật đầu. “Đẹp như cá nhiệt đới ấy.”

“Vậy chắc là cá sê trời rồi.”

“Sê á? Nhưng nó là cá mà.”

Narumi mỉm cười.

“Chính xác là cá thia biển nhung xanh. Đó là loài cá rất thường gặp ở biển Harigaura. Có lẽ đi đâu khiến những người trải nghiệm việc lặn biển choáng ngợp trước nhất chính là khoảnh khắc nhìn thấy loài cá thia biển nhung xanh này. Lúc nhìn thấy chúng lần đầu tiên, chị còn tưởng đây là một loại đá quý biết chuyển động cơ.”

“Em cũng ngạc nhiên lắm, định bắt mà không được.”

“Em không thể bắt được nó đâu. Nhưng này, trông chúng đẹp thế mà đến mùa đông thì lại hóa đen thui đấy.”

“Thế ạ? Nhưng không sao, đông đến làm gì có ai lặn biển đâu.”

Chấp hai tay mời xong, Kyohei cầm dao và đĩa lên. Vỏ ngoài miếng thịt băm viên được nướng chín tới, khi dùng dao cắt, nước thịt quyện với sốt nấu chảy ra, hơi nóng bốc lên.

“Vẫn như mọi khi, món bên đó trông cũng ngon ghê.” Yukawa nói.

“Cháu có thể cho chú một miếng, đổi lấy sashimi.”

“Kèo này không t ấ, để chú suy nghĩ đã. Tiện đây...” Yukawa cầm đĩa, nhìn Narumi nói. “Tôi cũng muốn hỏi cô chuyện này.”

“Anh muốn hỏi gì?” Narumi dựng thẳng lưng như muốn đề phòng.

“Ai đã vẽ bức tranh treo ở ngoài sảnh vậy?”

Ngực Narumi khẽ phập ph ồng. Kyohei thấy dường như cô đang hít thở sâu.

Narumi lắc đầu. “Tôi không biết. Tại sao anh hỏi vậy?”

“Không, tôi chỉ hơi tò mò thôi. Từ lần trước tôi đã nói chuyện với Kyohei rồi, không biết rốt cuộc bức tranh đó vẽ biển nơi nào. Bởi chỉ ít trông nó cũng không giống biển quanh khu vực nhà trọ này.”

Narumi vừa vén tóc ra sau tai, vừa nghiêng đầu.

“Ừm, tôi cũng không rõ. Nó ở đây từ lâu lắm rồi. Tôi cũng không để ý cho lắm.”

“Lâu lắm rồi? Ý cô là trước cả khi gia đình cô chuyển đến đây à?”

“Đúng vậy. Nghe bố tôi bảo đó là quà ai đó đã tặng ông nội tôi, được ông tôi treo ở đó, nên nhà tôi cũng cứ để như vậy. Thế nên, bố tôi cũng không rõ đâu.”

Narumi cắm cây mồi lửa đang đề trên khay, định đưa xuống bên dưới chiếc bếp để bàn đặt trước mặt Yukawa.

“Không cần, tôi sẽ tự châm lửa.” Yukawa nói. “Cô cứ để cây mồi lửa lại đó cho tôi.”

Narumi tỏ ra bối rối, nhưng rồi cô nói, “vâng”, và để cây mồi lửa trở lại khay. “Vây chúc anh ngon miệng.” Nói đoạn cô đứng dậy, định ra khỏi phòng.

“Biển trong bức tranh đó...” Yukawa nói, đưa mắt nhìn Narumi khi đó đã quay lưng về phía mình. “Là cảnh biển nhìn từ ngọn đồi ở Higashihari. Vừa nãy tôi đã đi xác nhận rồi.”

Narumi dừng chân. Trong giây lát, không chỉ đôi chân mà cả cơ thể cô đều đông cứng lại. Sau đó, cô bắt đầu ngoái cổ lại, cử chỉ ngượng nghịu như một con rô bốt gỉ sét.

“Sao cơ?” Cô cất giọng yếu ớt, trên môi nở một nụ cười gượng gạo. “Higashihari? Vây sao?”

“Có thật là cô không biết không?” Yukawa hỏi.

“Vì tôi chưa nghĩ đến bao giờ.”

“Tôi tưởng cô chỉ cần nhìn thoáng qua một cái là biết, chẳng cần nghĩ ngợi gì ấy chứ. Cô am hiểu về biển Harigaura hơn bất cứ ai kia mà? Đến mức còn lập hẳn một trang web cá nhân.”

“Tôi không mấy khi tới Higashihari.”

“Vây sao? Không phải cô đã viết trên blog của mình là ngắm biển Harigaura từ Higashihari là đẹp nhất à?”

Ánh mắt Narumi trở nên hần học. “Tôi không viết thế.” Giọng nói cũng trở nên sắc nhọn.

Yukawa gượng cười. “Cô đâu cần tức giận thế chứ.”

“Tôi không tức giận...”

“Nếu cô không viết vậy chắc là tôi hiểu nhầm rồi. Tôi nên xin lỗi mới phải.”

“Anh không cần làm thế. Anh còn chuyện gì nữa không?”

“Không.” Yukawa rót bia vào cốc thủy tinh.

“Tôi xin phép.” Narumi nói, đoạn ra khỏi phòng. Dáng vẻ nhìn từ đằng sau ấy trông chẳng có chút sức sống nào cả.

“Chuyện vừa xong là thật à?” Kyohei hỏi Yukawa. “Giáo sư đã tìm thấy biển trong bức tranh đấy rồi à?”

“Ừm.” Yukawa đáp gọn lỏn. Anh rót nước tương shoyu vào chiếc đĩa con, dùng đầu đũa gấp một ít mù tạt wasabi rồi trộn cùng shoyu. Ngay cử chỉ đó cũng mang đậm phong cách của một nhà khoa học.

“Chú cố ý đến tận đây cơ à. Hẳn chú phải tò mò lắm nhỉ.”

“Tò mò có nghĩa là bị kích thích bởi sự hiếu kỳ mang tính trí tuệ. Bỏ mặc sự hiếu kỳ là một tội ác. Bởi ngu ngốc năng lượng lớn nhất giúp con người trưởng thành chính là sự hiếu kỳ.”

Kyohei vừa gật đầu, vừa trộm nghĩ tại sao con người này chỉ có thể nói những câu như vậy nhỉ.

Yukawa với tay lấy cây mồi lửa đang để trên khay. Anh bật công tắc “tách” một cái, lửa phát ra từ đầu cây mồi. Ở nhà Kyohei cũng có một cái giống như vậy, bố mẹ cậu mua để dùng cho những buổi nướng thịt ngoài trời. Nhưng trên thực tế nó chỉ được dùng để nướng thịt đúng một lần. Bố mẹ cậu quá bận, chẳng có thời gian đâu dành cho những việc đó cả.

Yukawa dùng cây mồi châm lửa vào viên cần khô đã được để sẵn ở

phần dưới của chiếc bếp để bàn.

“Nhóc có biết cái nĩa tiếp xúc trực tiếp với lửa này được làm bằng gì không?”

Đặt trên bếp là chiếc nĩa màu trắng. Nhưng nó không phải là chiếc nĩa thông thường. Kyohei nhìn nó, đoán thử. “Trông giống như giấy ấy ạ.”

“Đúng, nó chính là giấy. Vì thế người ta còn gọi nó là nĩa giấy. Nhưng nhóc không thấy lạ à, tại sao giấy mà lại không cháy?”

“Chắc người ta đã chế theo cách đặc biệt nào đó?”

Nghe vậy, Yukawa dùng ngón tay dứt một mẫu nhỏ từ nĩa giấy, kẹp vào đũa, tay trái bật cây mồi lửa rồi châm vào mẫu giấy. Mẫu giấy không cháy bùng lên ngay mà từ từ chuyển thành tàn tro màu đen. Lúc lửa chuẩn bị cháy đến đũa, Yukawa liền dừng lại.

“Nếu là giấy bình thường thì chỉ loáng cái là cháy ngay rồi. Đúng là họ đã gia công để nó khó cháy. Nhưng không phải là hoàn toàn không cháy được. Nếu chỉ nói như nhóc thì chưa thể giải thích được.”

Kyohei đặt dao và đĩa xuống, bò sang chỗ của Yukawa.

“Thế tại sao nó lại không cháy ạ?”

“Nhóc thử nhìn vào bên trong nĩa giấy xem. Không chỉ có rau và cá mà còn có cả nước dùng dashi nữa. Nước dùng cũng chính là nước. Vậy nước sôi ở nhiệt độ bao nhiêu? Học đến lớp năm rồi nhóc phải biết kiến thức này chứ.”

“Cháu biết chứ. 100 độ. Cháu đã được làm thí nghiệm từ hồi học lớp bốn.”

“Thí nghiệm kiểu cho nước vào bình thót cổ, đến khi nước sôi thì đo nhiệt độ đúng không?”

“Vâng, khi gần đạt đến 100 độ, nước bắt đầu sôi sùng sục.”

“Sau đó giá trị trên nhiệt kế thế nào? Nhiệt độ có tiếp tục tăng lên không?”

Kyohei lắc đầu. “Không tăng lên chút nào nữa.”

“Chính là như vậy, nước chuyển thành thể khí ở 100 độ. Hay nói ngược lại trong thời gian bảo toàn trạng thái thể lỏng, nhiệt độ sẽ không tăng lên nữa. Tương tự như vậy, chừng nào bên trong nồi giấy vẫn còn nước dùng, cho dù phía dưới có nóng đến cỡ nào, nó cũng không thể cháy được. Bởi vì giấy chỉ cháy khi nhiệt độ đạt khoảng 300 độ.”

“Ra là vậy.” Kyohei khoanh tay, chăm chú nhìn ngọn lửa trên bếp.

“Giờ thì chuyển sang thí nghiệm tiếp theo nhé.”

Yukawa di chuyển cốc bia ra chỗ khác, cầm miếng lót cốc đặt bên dưới lên. Đó là một miếng lót hình tròn làm bằng giấy.

“Nếu ta đặt miếng lót này lên trên viên cồn khô, chuyện gì sẽ xảy ra?”

Kyohei hết nhìn miếng lót cốc rồi lại nhìn Yukawa, đoạn trả lời rụt rè. “Sẽ cháy ạ.” Cậu có cảm giác đây là một câu hỏi đánh đố.

“Chắc là vậy rồi.”

Kyohei chưng hửng trước câu trả lời của Yukawa. “Gì cơ, vậy đâu gọi là thí nghiệm được.”

“Đừng nóng vội, vậy cái này thì sao?”

Yukawa cầm bình nước bên cạnh, đổ nước trong bình vào miếng lót cốc khiến nó ướt sũng. Cả chiếu cũng bị ướt theo, song nhà vật lý không có vẻ gì bận tâm đến chuyện đó.

“Nếu để cái này lên viên cồn khô thì sao?”

Kyohei suy nghĩ. Chắc hẳn đó không phải một câu trả lời đơn giản. Có

thể câu chuyện về tờ giấy khi này là một gợi ý. Kyohei nhớ lại những lời Yukawa đã nói.

“Cháu biết rồi.” Cậu đáp. “Nó sẽ cháy, nhưng không cháy ngay.”

“Vì sao?”

“Vì giấy đang bị ướt. Nó sẽ không cháy cho đến khi nào khô hẳn. Khi khô trở lại nó sẽ cháy.”

“Ra vậy.” Yukawa không biểu lộ cảm xúc gì. “Đấy đã là câu trả lời cuối cùng chưa?”

Kyohei thu cầm lại. “Câu trả lời cuối cùng rồi ạ.”

“Được.” Yukawa chỉ nói có vậy, đoạn đặt miếng lót cốc đang ướt lên trên viên cìen đang cháy. Viên cìen được đặt trong một cái ống hình trụ, vì thế việc đặt miếng lót cốc vào giống như là đập nắp lên ống trụ đó vậy.

Kyohei nhìn chằm chằm miếng lót cốc. Cậu đoán chừng chỉ lát nữa thôi phần giữa của miếng lót cốc sẽ đen đi, chẳng mấy chốc lửa sẽ bùng lên từ đó. Song đợi một lúc vẫn không thấy có gì thay đổi.

Yukawa lấy miếng lót cốc ra. Lửa đã tắt ngóm. “A!” Kyohei thốt lên, nhìn Yukawa hỏi: “Sao lại thế ạ?”

“Điểm mấu chốt ở đây chính là việc viên cìen được đặt trong ống hình trụ. Dù có là cìen khô hay giấy đi chăng nữa, để cháy được đều cần có oxy. Nhưng vì chú đã dùng miếng lót cốc đập lên miệng ống nên khí oxy khó mà lọt vào được. Nếu miếng lót cốc không bị ướt có thể nó đã cháy trước khi lửa tắt và lại có thể hút khí oxy. Tuy nhiên, vì đang bị ướt nên đúng như nhóc nói đấy, nó không cháy ngay được. Hơn nữa, giấy ướt còn có khả năng cản không khí tốt hơn giấy khô rất nhiều.”

Yukawa dùng cây mồi lửa châm lại vào viên cìen. Sau đó, anh lại đặt

miếng lót cốc lên trên, song lần này anh bỏ ra ngay lập tức. Chỉ vậy thôi mà lửa đã tắt ngóm.

“Giống ảo thuật quá.” Kyohei nói.

“Nhóc có được dạy về việc khi dầu ăn trong chảo bén lửa thì không được vội vàng vẩy nước vào chưa? Trong tình huống đó chúng ta chỉ cần trùm một miếng vải ướt lên trên để cản không khí là được. Mọi vật đều cần có oxy để cháy. Khi không có oxy, lửa sẽ tắt. Còn khi thiếu oxy thì sẽ gây ra hiện tượng cháy không hoàn toàn.”

“Cháy không hoàn toàn? Chính là hiện tượng chú nhắc đến hồi chiều đúng không ạ?”

“Đúng vậy.” Yukawa lại châm lửa vào viên nến. “Cháy không hoàn toàn sẽ làm sinh ra khí CO.”

Kyohei nhớ lại lúc họ ngồi trên xe wagon để về nhà. Vì sao bác Shigeharu lại có bộ mặt đáng sợ đến thế? Không chỉ bác Shigeharu, ngay cả bác Setsuko trông cũng rất u ám.

“Nhóc sao thế? Không ăn à?” Yukawa hỏi. “Thịt viên nguội mất bây giờ.”

“À, vâng, cháu ăn đây.” Kyohei bò trở lại chỗ cũ.



Kusanagi đang ở trong một quán cà phê tự phục vụ nằm gần cửa ra phía Bắc ga Ekoda. Đó là một quán cà phê chật chội, khu vực quầy nhìn ra đường chỉ đủ chỗ cho ba người ngồi. Kusanagi ngồi chính giữa, vừa uống nước vừa chờ thời gian trôi. Cốc cà phê của anh trống không từ hơn mười phút trước.

Nhìn thấy kim đồng hồ đeo tay chỉ vừa đúng bảy giờ, Kusanagi liền đứng dậy. Anh dọn cốc và khay của mình, ra khỏi quán. Con đường phía trước cũng chật hẹp y như bên trong quán. Không những thế còn rất ngoằn ngoèo, lắt léo. Tất nhiên đây là đường một chiều. Dọc hai bên đường là những hàng quán nhỏ. Đâu đó còn thấy cả những cửa hàng ramen kiêm quán rượu và snack-bar.

Dù đã ra đến con đường rộng hơn một chút, song vẫn không có dải phân cách. Tốc độ giới hạn là hai mươi ki lô mét một giờ.

Đi qua khu phố buôn bán là đến khu vực của các khu căn hộ hay tòa chung cư nằm san sát. Cách đây hai tiếng, Kusanagi cũng đã đi qua đoạn đường này. Anh cẩn trọng để không rẽ nhầm. Ban này khi đến đây, chỉ vì rẽ nhầm một góc mà anh phải chạy ngược chạy xuôi mới tới được nơi cần đến.

Anh dựa vào một vài dấu mốc để đi. Bước vào khu dân cư, đường sá còn phức tạp hơn nữa. Gần như không có cái ngã tư nào ra hẻm. Không

những thế đường còn hẹp và loằng ngoằng. Cảnh sát của quận Nerima chắc phải vất vả lắm. Kusanagi không khỏi thấy cảm thông với những người mà anh còn chưa từng gặp.

Lúc nhìn thấy ngôi nhà gạch trắng được chiếu rọi dưới ánh đèn đường, Kusanagi thở phào. Đây chính là nhà của Kajimoto Osamu.

Anh bấm chuông cửa đàm thoại, nghe tiếng trả lời của bà vợ, anh bèn xưng tên. Chiều nay khi đến đây, anh đã nói là sẽ quay lại. Lúc đó, mặc dù biết ông Kajimoto không có nhà song anh vẫn tới. Mục đích là để họ hiểu rằng anh có việc rất quan trọng.

Cửa mở, một người đàn ông gầy gò mặc áo polo cộc tay xuất hiện. Khuôn mặt dài nhưng đôi mắt lại to tròn, bộ dạng khiến người ta liên tưởng đến con ngựa.

“Ông Kajimoto phải không ạ? Tôi rất xin lỗi vì đến làm phiền trong lúc ông đang mệt.” Kusanagi kính cẩn cúi đầu.

Kajimoto vừa nói, “Không sao” vừa mời Kusanagi vào trong. Chắc hẳn ông ta đang hoài nghi không hiểu rốt cuộc cậu đi điều tra viên này đến đây vì việc gì. Kusanagi mới chỉ nói với vợ ông ta rằng mình muốn hỏi về chuyện từ hồi họ còn sống ở cư xá Oji.

Kusanagi được dẫn vào phòng khách rộng gần hai mươi chiều. Trên mặt tủ và cả dưới sàn nhà đều bày đầy đồ linh tinh. Chắc hẳn khi chuyển đến đây tám năm trước, họ đã định sẽ giữ cho ngôi nhà sạch đẹp hơn. Song có lẽ thời gian trôi đi, tình yêu đối với ngôi nhà cùng cảm giác hào hứng thuở ban đầu cũng dần phai nhạt. Dù vậy, Kusanagi vẫn cất lời khen “Ngôi nhà đẹp quá!”

“Không đâu, nó cũng hư hỏng tương đối rồi. Chúng tôi đang tính đến chuyện tân trang lại đây.” Nói vậy nhưng Kajimoto không hoàn toàn cảm

thấy tệ.

“Trước khi chuyển tới đây, vợ chồng ông đã sống cư xá Oji phải không ạ?” Kusanagi đi thẳng vào chủ đề chính.

“Đúng vậy. Chúng tôi ở đó mười tám... mà không, phải mười chín năm ấy. Một thời gian khá dài, vì hai vợ chồng tôi cưới sớm mà.”

Ông Kajimoto kết hôn năm hai mươi bốn tuổi, hai vợ chồng ông chuyển vào cư xá ở từ hồi đó.

“Vợ chồng ông sống ở phòng 206 phải không? Ông còn nhớ gì về những người sống ở phòng 305 hồi đó không? Nhà ông Kawahata ấy ạ.”

“Kawahata ấy à.” Kajimoto hơi hé miệng, gật gù. “Đúng là họ đã ở đấy thật. Nhỉ?” Câu phía sau ông Kajimoto hỏi người vợ khi đó đang ngồi ở bàn ăn.

“Vợ chồng mình sống ở đó cũng lâu nhưng nhà bên đó còn ở đấy lâu hơn ấy nhỉ.”

“Phải. Hồi chúng tôi chuyển đến, ông Kawahata cũng đã ở đó được bốn, năm năm rồi. Không những vậy, trái ngược với tôi, ông Kawahata lấy vợ khá muộn. Tôi còn nhớ lúc đó tôi đã vô cùng ngạc nhiên, không ngờ lại có một kỹ sư kỳ cựu như vậy sống ở đó. Vì thường những người kết hôn muộn không mấy ai sống trong cư xá cả.”

“Theo chúng tôi được biết nhà ông bà đây và nhà ông Kawahata đã sống ở đó tận hơn mười năm. Trong khoảng thời gian đó, hai bên có hay qua lại với nhau không ạ?”

“Ừ...m...” Kajimoto khoanh tay trước ngực. “Cũng có đấy, nhưng chỉ qua mấy việc chung của cư xá như là tổng vệ sinh hay đi tuần đêm thôi. Thành ra cũng không thân thiết cho lắm, tuổi tác chúng tôi cũng cách nhau

xa mà.” Nói đoạn, Kajimoto nhìn Kusanagi với ánh mắt dò xét. “Không biết sao anh lại tới tận đây để hỏi về ông Kawahata vậy? Đã xảy ra chuyện gì với ông ấy sao?”

Đoán trước Kajimoto thế nào cũng sẽ hỏi câu này, Kusanagi cười nhạt.

“Tôi không thể nói chi tiết được, có điều chúng tôi đang cần đi điều tra về những người đã chuyển nhà từ Ojihoncho đến các vùng khác vào một khoảng thời gian. Mà gia đình ông Kawahata lại rời khỏi cư xá Oji đúng khoảng thời gian ấy.”

“À, nghĩa là các anh không chỉ đi điều tra mỗi nhà ông Kawahata nhỉ?”

“Vâng, đến thời điểm này một mình tôi cũng đã đi điều tra được...” Kusanagi bẻ ngón tay. “Cỡ hai mươi người gì đó rồi.”

Kajimoto tròn xoe mắt ngạc nhiên. “Công việc của anh vất vả quá nhỉ.”

“Vì tôi chỉ biết mỗi việc đi lảng xảng thôi mà. Vậy ông còn có ấn tượng gì về ông Kawahata không vậy? Ông ấy có xảy ra vấn đề gì, hay có khúc mắc gì với ai không?”

“Không đâu.” Kajimoto xoay mạnh cổ.

“Ông ấy không phải kiểu người gây ra những chuyện như vậy.”

Nghe đến đây, bà vợ liền chau mày nhìn về phía chồng mình.

“Này, có phải trước khi chuyển đi ông ấy gần như chẳng mấy khi ở cư xá không nhỉ?”

“Ờ, thế hả?”

“Đúng mà, tôi nhớ không nhầm thì ông ấy đi công tác ở đâu đấy mà.”

Kajimoto há miệng, khẽ gật gù.

“Phải rồi, phải rồi. Đúng thế đấy. Ông Kawahata đã đi công tác xa nhà một mình. Hình như là Nagoya thì phải.”

“Đúng là trước khi thôi việc, ông Kawahata đã làm chi nhánh Nagoya.”

“Quả nhiên là thế thật. Anh này, biết rồi mà không nói sớm. Nói luôn từ nãy có phải là chúng tôi sẽ nhớ ra nhanh hơn không.”

“Xin lỗi, tôi quên khuấy mất.” Kusanagi không thể nói rằng chủ đích của anh là không tiết lộ những gì mình biết mà sẽ để họ tự nói ra càng nhiều càng tốt. “Nếu vậy chắc chỉ có vợ và con gái ông Kawahata sống ở cư xá, còn ông ấy chỉ về nhà vào cuối tuần thôi ạ?”

“Tôi nghĩ chắc là vậy.”

Kajimoto trả lời nhẹ bẫng, song bà vợ lại chen ngang. “Không phải, ông nhầm rồi. Không phải thế đâu.”

“Nhầm như thế nào vậy?” Kusanagi hỏi, có vẻ bà vợ nhớ chính xác hơn.

“Đâu chỉ ông chồng, cả vợ con nhà ấy đều không ở cư xá mà. Tình trạng đó diễn ra suốt một, hai năm cuối.”

Kusanagi rời khỏi nhà Kajimoto lúc hơn tám giờ tối. Anh vừa đi trên con đường ngoằn ngoèo khó hiểu dẫn ra ga Ekoda, vừa mãi mê suy nghĩ. Anh hỏi vợ chồng Kajimoto khá nhiều, song thành quả lớn nhất thu được chỉ là thông tin cả nhà Kawahata đều đã không sống ở cư xá, như bà Kajimoto vừa nói.

“Không phải là họ hoàn toàn không ở đấy, thi thoảng tôi cũng có gặp bà vợ. Tôi nghĩ bà ấy về nhà mở cửa cho phòng thoáng khí hoặc lấy đồ đạc gì đó. Có lần hai chúng tôi nói chuyện, bà ấy bảo thật ra họ đang sống ở nhà của người quen. Cặp vợ chồng người quen ấy phải đi công tác nước ngoài một thời gian nên đã nhờ bà ấy trông nom nhà cửa trong lúc họ vắng nhà.

Đúng là nhà Kawahata còn có một cô con gái, nhà của cặp vợ chồng kia gần trường cấp hai dân lập mà con bé đang theo học hơn nhiều. Vì thế họ quyết định sẽ tạm thời ở đó cho đến khi con bé tốt nghiệp. Có thể một vài chi tiết không đúng lắm, nhưng đại để là như vậy đấy.”

Kusanagi muốn biết người quen đó có quan hệ thế nào với gia đình Kawahata, nhà của họ ở đâu, song bà Kajimoto không nhớ được đến mức đó. Bà ấy nói có lẽ hồi ấy bà cũng không hỏi gì về chuyện đó. Tuy nhiên, bà vẫn nhớ tên trường cấp hai dân lập mà cô con gái duy nhất của nhà Kawahata đã theo học. Đó là một trường trung học nữ sinh nổi tiếng mà ngay cả Kusanagi cũng biết rất rõ.

Anh quyết định sáng mai sẽ tới ngôi trường đó và xin họ cho xem danh sách học sinh đã tốt nghiệp. Anh nghe Yukawa nói tên cô gái đó là Narumi. Nếu hỏi thăm bạn học cùng thời với Kawahata Narumi, rất có thể anh sẽ biết được nơi họ đã sống hồi ấy.

Mặc dù vừa đi vừa suy nghĩ, song Kusanagi vẫn đến được ga Ekoda mà không hề bị lạc đường. Chưa thấy Utsumi Kaoru liên lạc lại. Đúng lúc Kusanagi rút điện thoại ra định gọi cho Utsumi đăng xác nhận xem cô đang ở đâu rồi sẽ quyết định hành động tiếp theo thì chuông điện thoại reo. Song hiển thị trên màn hình tinh thể lỏng không phải cái tên Utsumi Kaoru. Anh vội bấm nút nghe, đoạn áp điện thoại lên tai. “Vâng, tôi Kusanagi xin nghe.” Giọng anh có phần hơi dè dặt.

“Tôi, Tatara đây, giờ cậu nói chuyện được chứ?” Giọng nói trầm thấp của Tatara vang đến tận màng nhĩ anh.

“Được ạ, có chuyện gì vậy?”

“Tôi vừa mới gặp một người quen làm ở ban chỉ đạo khu vực xong. Chắc cậu cũng biết, nơi anh Tsukahara làm trước khi về hưu ấy.”

“À, vâng.”

“Nghe nói hôm nay, một điếu tra viên dưới Sở Cảnh sát tỉnh đã đến đó. Chắc cậu cũng đoán được là vì chuyện gì rồi nhỉ.”

“Điếu tra viên đến hỏi về ông Tsukahara phải không ạ? Chẳng hạn như ông ấy có bị ai thù ghét hay không.”

“Họ hỏi xem ông Tsukahara có nhắc đến cái tên Harigaura bao giờ không. Họ đang cần trọng điếu tra những người có liên quan đến nạn nhân để tìm xem có manh mối nào không.”

“Có vấn đề gì với chuyện đó ạ?”

“Chuyện đó không vấn đề gì, chỉ là có một điếu rất lạ. Họ không hỏi gì về Senba Hidetoshi cả. Phải chăng cảnh sát tỉnh cho rằng vụ án của Senba không quan trọng? Cậu có truyềן đặt những gì tôi nói cho họ không đấy?”

Kusanagi không biết phải trả lời thế nào, anh không ngờ mình lại bị Tatara sờ gáy sớm thế này. Anh cố tìm lời biện bạch, song chẳng nghĩ được gì.

“Sao thế? Cậu chưa nói với họ à?”

Kusanagi hiểu mình không thể quanh co nữa rồi. Anh hít một hơi thật sâu, đoạn nói.

“Vâng, tôi vẫn chưa nói.”

“Vì sao vậy?”

“Vì suy nghĩ cá nhân thôi.”

“Suy nghĩ?”

“Vâng.”

Kusanagi chuẩn bị sẵn tinh thần sẽ bị quạ cho một trận. Anh nắm chặt điện thoại, mồ hôi thấm đẫm lòng bàn tay. Chân đứng thật vững như thế

đang chờ bị táng.

Nhưng bên kia chỉ đáp lại một tiếng thở hắt rất mạnh.

“Suy nghĩ đó dựa trên thông tin có được từ địa phương à?”

Quả nhiên Tatara rất nhạy bén. Từ “địa phương” ở đây hẳn là ám chỉ Yukawa.

“Đúng vậy.” Kusanagi đáp. “Thông tin khá hữu ích đấy ạ.”

“Hữu ích cỡ nào? Có đến mức xác định được nghi phạm không?”

“Anh có thể nghĩ như vậy cũng được. Tuy nhiên, để đến được lúc đó chúng tôi vẫn còn rất nhiều việc phải làm.”

“Chúng tôi... Nghĩa là cậu không muốn bị cảnh sát tỉnh can thiệp phải không?”

“Tôi nghĩ chúng tôi tự làm sẽ tốt hơn.”

Tatara lại im lặng. Mồ hôi túa ra dưới nách Kusanagi. Anh thấy căng thẳng, lần này chắc chắn ăn quạ r ấ. Thờì còn làm đi ều tra viên, Tatara còn có biệt danh là “Bình nước nóng siêu tốc”.

“Utsumi đang làm gì?” Thế nhưng, viên chánh thanh tra lại hỏi bằng giọng điệu bình tĩnh. “Có đang đi cùng với cậu không?”

“Không, hiện cô ấy đang l ần theo dấu vết của Senba.”

“Đã tìm được manh mối gì chưa?”

“Có người nói đã trông thấy ông ta.”

Kusanagi báo cáo về việc một tổ chức tình nguyện Shinjuku biết về Senba.

“Tôi hiểu r ấ. Vụ này tôi đã giao cho cậu, vì thế tôi sẽ tôn trọng suy nghĩ của cậu. Nhưng có đi ều này cậu phải hứa với tôi. Cậu nhất định phải thông báo với tôi ngay khi tìm được chứng cứ cần thiết cho việc xác định nghi

phạm. Tôi không chấp nhận bất cứ sự chậm trễ nào, được chứ?”

“Vâng, tôi xin hứa.”

“Vậy, cậu cứ tiếp tục tiến hành đi đầu tra giúp tôi.” Nói đoạn, Tatara cúp máy.

Kusanagi thở dài thườn thượt, bấm điện thoại, cảm giác chiếc áo sơ mi đang mặc đã ướt sũng mồ hôi lạnh.

“Anh vất vả rồi, tôi đang định gọi điện cho anh đây ạ.” Giọng Utsumi Kaoru nghe có phần khởi sắc. Kusanagi hy vọng cô đã thu được kết quả gì đó.

“Giờ cô đang ở đâu? Shinjuku à?”

“Không, tôi đang ở Kuramae.”

“Kuramae? Cô làm gì ở đấy? Cô đã nói chuyện với cô gái tình nguyện viên ở Shinjuku chưa?”

“Tôi nói chuyện rồi. Cô ấy tên là Yamamoto. Theo như tôi được biết cứ thứ Bảy hằng tuần đội tình nguyện của cô ấy lại tổ chức phát đồ ăn miễn phí ở công viên trung tâm Shinjuku, cho đến cuối năm ngoái tuần nào cô ấy cũng trông thấy Senba. Cô ấy ấn tượng với Senba vì ông ta trông có vẻ gì đó lịch lãm hơn so với những người vô gia cư khác.”

“Đến cuối năm ngoái nghĩa là năm nay không thấy nữa à?”

“Đúng vậy. Yamamoto nói có thể ông ấy đã mất rồi.”

“Mất rồi? Tại sao?”

“Cô ấy bảo lần cuối cùng thấy Senba, trông ông ta gầy gò ốm yếu, khổ sở lắm. Yamamoto có người quen là một bác sĩ chuyên khám bệnh miễn phí cho những người vô gia cư, cô ấy đã khuyên ông ta đến đó nhưng mà...”

“Ông ta không đi à?”

“Tôi đã nhờ cô Yamamoto xác nhận với cơ sở khám chữa bệnh đó, nhưng hình như không có ghi chép gì về việc Senba đã đến đó khám. Cũng có khả năng ông ta dùng tên giả, tôi định ngày mai sẽ đem ảnh Senba tới hỏi bác sĩ xem sao.”

“Ra vậy. Thế tại sao cô lại ở Kuramae?”

“Theo lời Yamamoto, còn có một người nữa cũng biết Senba. Người này hồi năm ngoái vẫn còn hoạt động cùng đội tình nguyện của Yamamoto, nhưng đến năm nay đã chuyển sang đội tình nguyện khác, hiện vẫn chuyên đi phát đồ ăn miễn phí. Văn phòng của tổ chức tình nguyện đó nằm ở Kuramae. Nghe nói họ thường tổ chức phát đồ ăn miễn phí ở Công viên Ueno vào thứ Bảy hằng tuần.”

“Ý cô là Senba không xuất hiện ở công viên trung tâm Shinjuku nữa nhưng có khả năng vẫn tới công viên Ueno à?”

“Nghĩ vậy nên tôi đã nhờ Yamamoto liên hệ với người kia. Nhưng tiếc là người đó cũng chưa từng nhìn thấy Senba ở công viên Ueno.”

“Gì chứ? Đã thế cô còn đến Kuramae làm gì?”

“Tuy người đó không thấy Senba nhưng đã gặp một người đang đi tìm y.”

“Cô nói sao? Chuyện từ khi nào?” Kusanagi siết chặt điện thoại.

“Khoảng tháng Ba năm nay. Người đó đã giới thiệu ảnh Senba ra và hỏi anh ta xem từng nhìn thấy người này bao giờ chưa.”

Kusanagi lấy sổ và bút ra khỏi túi áo trong, đoạn ngồi xổm ngay xuống đó. Anh dùng vai kẹp điện thoại, mở cuốn sổ ra để trên đầu gối.

“Cho tôi địa chỉ của văn phòng đó. Giờ tôi cũng sẽ tới đó.”

Kusanagi tắt máy, ra đường bắt taxi. Khoảng ba mươi phút sau, anh đến Kuramae. Văn phòng đó nằm ở tầng hai một tòa nhà nhỏ màu nâu trong một ngõ rẽ của con đường chạy từ phố Edo tới sông Sumida.

Sau khi bấm chuông cửa, anh nghe bên trong có người di chuyển, sau đó cửa được mở ra. Một người đàn ông nhỏ thó khoảng trên dưới bốn mươi tuổi lộ mặt ra. “Anh là người của Sở Cảnh sát Tokyo à?”

“Vâng.” Kusanagi vừa đáp vừa đưa mắt nhìn vào bên trong. Utsumi Kaoru đang ngồi trước một chiếc bàn bày la liệt các thiết bị văn phòng, tài liệu. Trông thấy Kusanagi, Utsumi khẽ gật đầu.

Người đàn ông tự xưng là Tanaka. “Mời anh vào, xin cứ tự nhiên.”

“Tôi xin phép.” Kusanagi bước vào phòng. Dưới sàn nhà có cả mấy chiếc thùng các tông. “Cô hỏi được chưa?” Kusanagi hỏi Utsumi Kaoru.

“Tôi đã hỏi được những điểm chính rồi. Tôi mới cho anh ấy xem ảnh của ông Tsukahara, anh ấy nói đó chắc chắn là người đã đi tìm Senba.”

“Ông ấy có nói tìm Senba để làm gì không?” Kusanagi hỏi Tanaka.

“Tôi không hỏi. Thi thoảng cũng có bọn đòi nợ tìm đến theo dõi, nên tôi đã nghĩ chắc ông ta thuộc loại đó. Vì nhiều người lang thang đầu đường xó chợ là để trốn nợ mà.”

“Theo lời anh Tanaka...” Utsumi Kaoru nói. “Ông Tsukahara hỏi anh ấy về Senba là vào khoảng cuối tháng Ba, sau đó anh ấy còn trông thấy ông ấy đôi ba lần nữa. Lần nào ông Tsukahara cũng đứng từ xa, chăm chú nhìn dòng người đang xếp hàng nhận đồ ăn. Nhưng từ tháng Năm trở đi, anh Tanaka không còn thấy ông ấy nữa. Đúng vậy không nhỉ?” Utsumi Kaoru xác nhận lại với Tanaka.

“Đúng vậy.” Tanaka gật đầu. “Mọi người còn to nhỏ người đó thật đáng

sợ, đến khi ông ta không xuất hiện nữa chúng tôi mới yên tâm phần nào... Mà rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì vậy? Các anh đang đi đâu tra về cái gì thế?”

Kusanagi gượng cười, đoạn phẩy tay.

“Không có chuyện gì to tát đâu. Anh đừng nghĩ quá.” Liếc thấy Utsumi Kaoru đứng đây, Kusanagi tiếp lời. “Có thể chúng tôi sẽ lại hỏi anh chuyện gì đó, lúc đó mong anh hợp tác nhé. Hôm nay cảm ơn anh rất nhiều. Chúng tôi xin phép.” Kusanagi nói liền một hơi, đoạn hướng ra cửa.

Họ ra khỏi tòa nhà, đi dọc đường Edo, chẳng mấy chốc bắt gặp một quán cà phê tự phục vụ. Quán này cùng một chuỗi với quán cà phê cạnh ga Ekoda. Không thấy hàng quán nào khác nên họ đành vào đó.

Hai người trao đổi thông tin cho nhau. Kusanagi cũng kể về cuộc điện thoại của Tataru.

“Anh không nói với sếp chuyện nghe được từ anh Yukawa à? Rằng nếu vụ án đi sai đường, rất có thể cuộc đời một con người sẽ bị đảo lộn hoàn toàn ấy.”

“Tôi không nói. Vì chắc chỉ có tôi với cô mới hiểu được ý nghĩa kỳ lạ ẩn sau câu nói đó. Mà không cần nói ra chánh thanh tra cũng phần nào hiểu được. Sếp biết một khi Yukawa đã nhúng tay vào ít nhiều ông ấy có thể để chúng ta làm theo ý mình. Tạm gác chuyện đó lại, tiếp theo chúng ta nên làm gì nhỉ. Tôi đang định tìm xem thực tế mẹ con Narumi đã sống ở đâu...” Kusanagi hớp một ngụm cà phê mà anh đã chán ngấy.

“Nghe câu chuyện của anh Tanaka, tôi chợt nảy ra một ý.”

“Ồ, là gì vậy?”

“Theo tình hình hiện tại, đúng là ông Tsukahara đã đi tìm Senba. Mặc dù thời gian và địa điểm khác nhau, song đầu đã có nhân chứng trông thấy hai

người đó ở nơi phân phát đồ ăn miễn phí. Ông Tsukahara là một cảnh sát có nghề, hẳn ông ấy còn đi thăm dò rất nhiều nơi khác nữa.” Utsumi Kaoru chĩa đôi mắt hình hạnh nhân về phía Kusanagi. “Không biết chừng ông Tsukahara đã tìm được Senba. Theo lời Tanaka, từ sau tháng Năm anh ta không còn nhìn thấy ông Tsukahara nữa, liệu có khi nào đó là vì ông ấy đã đạt được mục đích không?”

Kusanagi đặt cốc cà phê xuống, nhìn nữ cảnh sát hậu bối của mình.

“Nếu vậy thì sao? Có cách nào ư?”

“Như tôi vừa nói khi nãy, thời điểm cô Yamamoto thấy Senba ở Công viên trung tâm Shinjuku, y đã rất ốm yếu. Đến nỗi chỉ cần thoáng nhìn qua là biết y đang phải đương đầu với căn bệnh nào đó. Giả sử Tsukahara tìm thấy Senba vào khoảng tháng Tư, tôi không nghĩ lúc ấy Senba còn đang mạnh khỏe.”

“Mà còn bệnh nặng hơn, trường hợp xấu nhất có thể đã chết...?”

“Đêm qua tôi đã xem dữ liệu về những xác chết không được nhận diện tìm thấy trong thành phố từ đầu năm nay. Không có Senba trong số đó, nhưng tôi sẽ thử kiểm tra lại một lần nữa. Vấn đề là nếu y chưa chết thì sao? Một người vô gia cư đang mắc trọng bệnh... Nếu vất vả lắm mới tìm được người mà đối phương lại đang trong tình trạng đó, liệu ông Tsukahara sẽ làm gì?”

Kusanagi tựa lưng vào ghế, mắt nhìn chếch lên trên. Nếu là anh, anh sẽ làm gì?

“Có lẽ việc đầu tiên sẽ là đưa người đó đến viện khám bệnh, cần thiết thì cho nhập viện. Nghe có hợp lý không? Nếu tôi không nhầm có một số bệnh viện đặc biệt chấp nhận khám bệnh cho người vô gia cư thì phải.”

“Ý anh là những bệnh viện có chế độ khám bệnh miễn phí, khám bệnh

giá rẻ phải không?”

“Đúng thế. Tôi nghe nói ở Tokyo có khoảng bốn mươi bệnh viện kiểu như vậy.”

“Cái đó tôi cũng có nghe nói. Tuy nhiên, giả sử Senba có được đưa đến mấy bệnh viện như thế cũng không chắc sẽ được hưởng chế độ ở những nơi đó. Để hưởng chế độ này Senba phải có giấy đăng ký cư trú, nhưng từ sau khi ra tù y luôn không có địa chỉ cố định. Tôi đã kiểm tra danh sách đăng ký hộ khẩu rồi. Liệu có phải ông Tsukahara đã ứng tiền viện phí không nhỉ?”

“Cũng có thể. Nhưng đến bệnh viện một hai lần, liệu bệnh tình có thuyên giảm được không. Theo những gì nghe được, tôi cảm giác ông ta bệnh khá nặng.”

“Tôi cũng nghĩ vậy, có thể Senba đã phải nhập viện.”

“Một người vô gia cư không có địa chỉ phải nhập viện, nghe phức tạp phết đấy nhỉ.”

“Thông thường để những bệnh nhân như vậy được nhập viện phía bệnh viện sẽ yêu cầu bệnh nhân tiếp nhận bảo trợ xã hội. Khi đó, bệnh nhân cần đăng ký tạm trú với địa chỉ thực tế của mình, trong trường hợp này chính là địa chỉ của bệnh viện. Nhưng khi tôi xem danh sách đăng ký hộ khẩu thì không thấy ông ta làm thủ tục đó.”

“Thế nghĩa là... thế nào?”

“Phải chăng có một bệnh viện nào đó đã đồng ý khám bệnh cho Senba mà không cần y phải xin bảo trợ xã hội, vì lý do nào đó nơi ấy đã nể mặt ông Tsukahara và linh động cho trường hợp này?” Utsumi Kaoru gần như không thay đổi sắc mặt, ngược lại cô còn nói rất tự tin.



Trong lúc các đi đầu tra viên lần lượt lên báo cáo, bầu không khí trong phòng họp cũng dần trở nên nặng nề hơn. Bởi lẽ chẳng có tin tức gì được gọi là thành quả ở đây cả. Hozumi, tổ trưởng tổ đi đầu tra số Một của Sở Cảnh sát tỉnh đang cau có nhìn tập tài liệu trong tay. Đồng tài liệu đó cũng chẳng chứa thông tin gì đáng giá. Trong đó chỉ ghi một cách cụ thể và đầy khách quan rằng, mặc dù đã tiến hành đi đầu tra trên diện rộng song đến thời điểm hiện tại vẫn chưa thu được thông tin gì hữu ích. Bao gồm cả thông tin mà nhóm của Nishiguchi đã xác nhận được khi đến Higashihari hôm qua, tức quán ăn mà Tsukahara Masatsugu đã dùng món kaiso udon. Tiếc là chuyện đó cũng chẳng giúp ích gì cho việc phá án.

Nishiguchi vừa dõi theo cuộc họp từ ghế đằng sau, vừa nhớ lại cuộc nói chuyện với Yukawa. Rốt cuộc nhà vật lý đó đến một nơi như thế để làm gì nhỉ? Anh ta nói trên trang web do Narumi quản lý có viết rằng ngắm biển Harigaura từ Higashihari là đẹp nhất. Thật ra tối muộn hôm qua, Nishiguchi đã thử tìm hiểu trang web đó. Quả nhiên có trang web *My Crystal Sea* của Narumi thật. Song không thấy đâu nội dung giống như Yukawa đã nói. Thậm chí ngay cả cái tên Higashihari cũng không hề xuất hiện.

Liệu có phải nhà vật lý đó đã nói dối? Nhưng để làm gì cơ chứ?

Cuộc họp vẫn tiếp diễn. Đi đầu tra viên bắt đầu báo cáo về cách thức sát

hại và hiện trường gây án.

Cảnh sát vẫn chưa xác định được địa điểm nạn nhân bị trúng độc cacbon monoxit. Dù sao cũng có quá ít nhân chứng trong vụ này. Sau khi dụ được nạn nhân vào trong xe ô tô, hung thủ cho nạn nhân uống thuốc ngủ, rồi dùng than khiến nạn nhân ngộ độc mà chết. Sau đó, hung thủ vứt xác nạn nhân xuống vách đá, rồi cứ thế bỏ chạy bằng xe ô tô. Với cách gây án này, hung thủ chỉ cần đỗ xe ở nơi gần như không có ai trông thấy là được. Nói gì thì nói, ở thị trấn thôn quê này cứ đến tối là không còn ai đi ngoài đường nữa.

Họ cũng tính đến khả năng hung thủ không dùng xe ô tô mà sử dụng nhà kho hay túp lều nào đó thường ngày không ai ngó ngang đến hoặc một ngôi nhà hoang chẳng hạn, cảnh sát đã tiến hành đi đầu tra những nơi như vậy quanh khu vực hiện trường. Song đến thời điểm hiện tại, họ vẫn chưa tìm được nơi nào có vẻ liên quan đến vụ án lần này. Họ tìm thấy một quán trọ cách đây vài năm vẫn còn hoạt động nhưng giờ đã trở nên hoang phế, một trong những căn phòng ở đây có vết tích thứ gì đó bị đốt cháy, song xét từ tình trạng bụi, rõ ràng ít nhất một tháng trở lại đây không ai bước chân vào nơi này. Vết tích kia có lẽ là của mấy tay thám hiểm nửa vời để lại.

“Còn các mối quan hệ thì sao, có phát hiện gì không?” Suốt từ nãy đến giờ toàn phải nghe những báo cáo vô nghĩa, Hozumi đã mất kiên nhẫn hỏi.

“Tôi xin phép báo cáo thông tin nhận được từ đội Tokyo.” Isobe cầm tài liệu, đứng dậy. “Đội Tokyo” ở đây ám chỉ những đi đầu tra viên được cử đến Tokyo để đi đầu tra các thông tin về Tsukahara Masatsugu.

Isobe đằng hắng một tiếng, đoạn bắt đầu nói.

“Nạn nhân Tsukahara Masatsugu thôi việc tại Sở Cảnh sát Tokyo hồi năm ngoái, trước đó ông ấy trực thuộc ban chỉ đạo khu vực. Chúng tôi đã

hỏi ba đồng nghiệp cũ của Tsukahara Masatsugu về tình hình ông ấy khi còn tại chức. Trước tiên, về người thứ nhất...”

Isobe nói giọng sang sảng, song nội dung báo cáo của anh ta cũng không làm Hozumi vui lên được. Sinh thời Tsukahara Masatsugu là một người tận tâm với công việc, luôn suy nghĩ nghiêm túc gấp đôi người khác về việc phòng chống tội phạm, dù là những việc nhỏ nhất tới đâu ông cũng không bao giờ sao lãng. Tsukahara sống tình cảm, tuy không giỏi giao thiệp song một khi đã mở lòng với ai, ông sẽ hết lòng vì người đó. Tóm lại, Tsukahara không phải kiểu người khiến cho người khác phải thù ghét.

Về mặt công việc, Tsukahara cũng không để xảy ra vấn đề gì đáng chú ý, trước khi về nghỉ ông cũng bàn giao công việc rất suôn sẻ. Tất cả đồng nghiệp cũ của ông đều có chung một cảm nhận là Tsukahara đã nghỉ hưu một cách bình yên, không để lại bất kỳ sóng gió gì.

Nghe báo cáo của Isobe, Hozumi nhăn mặt, vươn vai rồi cứ thế vòng hai tay ra sau gáy.

“Cảm ơn cậu. Có vẻ phía bên đó cũng không phát hiện được gì nhỉ. Còn bên kia thì sao? Senba phải không nhỉ? Không tìm được ai đã thấy người đó à?”

“Hiện tại là vậy. Hôm nay tôi cũng đang nghĩ đến việc đi xa hơn về hướng Đông Higashihari để nghe ngóng thêm xem sao...” Isobe nói lấp lửng, như ngầm ám chỉ việc đó cũng không có hy vọng gì lắm đâu.

“Cũng chưa biết gã Senba đó còn sống hay đã chết à?”

“À thì...” Isobe trả lời lấp lửng. “Người của Sở Cảnh sát Tokyo đang truy tìm hành tung của Senba, nếu phát hiện được gì họ sẽ thông báo cho chúng ta.”

Hiện vẫn chưa có liên lạc gì từ phía họ, tức là chưa có manh mối nào cả.

“Về mối liên quan giữa nạn nhân và Harigaura thì sao? Ngoài Senba ra còn gì nữa không?” Hozumi hỏi bằng giọng câu kinh.

“Theo thông tin đội Tokyo nghe được từ những người liên quan họ đã gặp cho đến giờ thì vẫn chưa tìm được điều gì kết nối nạn nhân với Harigaura cả. Hiện chỉ có thể cho rằng nạn nhân đến Harigaura là để tham dự buổi thuyết trình khai thác tài nguyên biển kia thôi. Về việc này, cấp dưới của tôi sẽ báo cáo tiếp. Đây, Nonogaki.” Isobe gọi tên người cấp dưới.

Người đàn ông ngẩng ghế phía trước đứng dậy. Đó chính là điều tra viên của Sở Cảnh sát tỉnh, người đã cùng Nishiguchi đi nghe ngóng chiều hôm qua. Mặc dù anh ta nói là quay lại tổ điều tra, song thực chất có lẽ anh ta đã được giao một nhiệm vụ đặc biệt khác.

“Về buổi thuyết trình đó, bắt buộc phải có phiếu tham dự mới được vào hội trường. Tên chính thức của nó là Phiếu tham dự buổi thuyết trình và thảo luận liên quan đến kế hoạch khai thác quặng nhiệt dịch dưới biển. Phiếu tham dự của nạn nhân là phiếu thật, không phải đồ giả. Để có được tờ phiếu này, người tham dự cần đăng ký với Cơ quan tài nguyên kim loại và khoáng sản dưới biển thông qua đường bưu điện. Họ phải gửi phiếu đăng ký cùng với phong bì để hời âm. Tuy nhiên, không phải cứ đăng ký là chắc chắn được tham gia, trường hợp có nhiều người đăng ký họ sẽ rút thăm. Lần này số người đăng ký cũng gần gấp đôi số suất tham gia. Theo thông tin từ Cơ quan tài nguyên kim loại và khoáng sản dưới biển, đúng là trong số những người được chọn có tên của nạn nhân.”

“Rồi sao?” Mắt Hozumi sáng lên, như thể đe dọa nếu đó chỉ đơn thuần là thông tin xác nhận, tôi sẽ không chấp nhận đâu.

“Việc tổ chức buổi thuyết trình và thảo luận được quyết định hồi tháng

Sáu và chính thức kêu gọi mọi người tham gia từ đầu tháng Bảy. Thông tin kêu gọi được đăng tải trên ba tờ báo *Yomiuri*, *Asahi*, *Mainichi* và trên trang web của Cơ quan tài nguyên kim loại và khoáng sản dưới biển. Nạn nhân đăng ký vào ngày mười lăm tháng Bảy. Phong bì đăng ký của những người được chọn vẫn còn lưu ở văn phòng của cơ quan này, vì vậy chúng tôi đã xác minh từ con dấu bưu điện. Vấn đề nằm ở chỗ phong bì được bỏ vào hòm thư của một bưu điện trước nhà ga Chofu.”

“Chofu?” Hozumi chau mày vẻ nghi hoặc. “Chofu là ở Tokyo phải không? Nó nằm ở chỗ nào nhỉ...?”

“Ai đó mang bản đồ Tokyo ra đây.” Isobe quát lớn.

Một viên cảnh sát trẻ tuổi nhanh nhẹn mở tấm bản đồ đường bộ ra trước mặt Hozumi. Trong lúc đó, Nishiguchi xác nhận vị trí ga Chofu trên điện thoại di động. Nó cách Shinjuku gần mười lăm cây số về hướng Tây.

“Nhà của nạn nhân ở Hatogaya, tỉnh Saitama.” Nonogaki tiếp tục. “Mặt sau phong bì cũng ghi như vậy và địa chỉ trong danh sách những người được chọn cũng tương tự. Thế nhưng phong bì lại được bỏ vào hòm thư trước ga Chofu. Hiện tại vẫn chưa biết lý do tại sao lại như vậy. Tôi xin hết.”

Hozumi nhìn tấm bản đồ, nghiêng đầu ngẫm nghĩ với vẻ mặt khó khăn.

“Cũng có thể chẳng vì lý do gì to tát cả. Biết đâu nạn nhân có việc gì đó phải tới Chofu, nhân tiện bỏ phong bì thư ở đó thì sao.”

“Tôi cũng nghĩ có khả năng đó nhưng...” Hiếm khi thấy Isobe phản bác ý kiến của tổ trưởng. “Tôi có gọi điện hỏi vợ nạn nhân, nhưng bà ấy nói hoàn toàn không biết tại sao chồng mình lại đến Chofu. Họ cũng không có họ hàng hay người quen nào ở đấy. Hơn nữa, khoảng cách từ Hatogaya tới

Chofu khá xa. Nạn nhân lại không có ô tô, vì vậy tôi nghĩ ông ấy đã di chuyển bằng tàu điện. Trong khi di chuyển, chắc hẳn ông ấy có thể bỏ phong bì vào hòm thư ở rất nhiều chỗ. Vậy tại sao con dấu đóng trên đó lại là của bưu điện trước nhà ga Chofu...? Tất nhiên cũng có thể ông ấy không tìm được hòm thư nào khác.”

Hozumi im lặng, hẳn là vì cảm thấy ý kiến của Isobe cũng có phần hợp lý. Một lúc sau, Hozumi nhìn một lượt tất cả mọi người. “Có ai có ý kiến gì về việc này không?”

Sau khoảng vài giây yên lặng, họ nghe thấy một giọng trầm thấp vang lên, “Có ạ.” Motoyama rút rờ gờ tay. “Xin mời.” Hozumi giục.

“Mặc dù không rõ vì sao nạn nhân lại tới Chofu, nhưng lúc đó chắc hẳn ông ấy đã biết về buổi thuyết trình của Desmec. Hoặc cũng có thể ông ấy nghe thông tin từ ai đó. Vì rất muốn tham dự nên nạn nhân đã điền phiếu đăng ký ngay tại đó cho khỏi quên. Và rồi, trên đường từ ga Chofu trở về, nạn nhân đã bỏ phong bì vào hòm thư ngay trước nhà ga. Tôi cho rằng suy nghĩ theo hướng đó là khá hợp tự nhiên.”

Nghe vậy, Nishiguchi cảm thấy khá thuyết phục. “Ra vậy, cũng có thể như thế lắm.”

Dường như có chung một cảm nhận, Hozumi cũng gật đầu.

“Đúng là hoàn toàn có thể nghĩ đến khả năng đó thật. Nếu vậy, tự nhiên tôi lại tò mò muốn biết tại sao nạn nhân lại đến Chofu.”

“Vậy tôi liên lạc với đội Tokyo nhé?” Isobe rướn người về phía trước.

“Cứ thế đi. Không biết chừng nếu nắm rõ nạn nhân biết buổi thuyết trình đó từ đâu, tại sao ông ấy lại muốn tham gia buổi họp đó đến vậy sẽ giúp chúng ta phá được án cũng nên. Cậu cũng yêu cầu các điều tra viên đến gặp trực tiếp vợ nạn nhân để hỏi lại một lần nữa cho tôi.”

“Tôi hiểu rồi ạ.” Không biết có phải nhận ra tâm trạng sếp đã khá hơn không mà giọng Isobe cũng rộn ràng hẳn.



Nhìn thấy chiếc xe màu xanh navy sáng loáng, tự nhiên Kusanagi lại muốn huyết sáo. Hệ dẫn động 2WD, tỷ lệ tiêu hao nhiên liệu 15,8 km/lít, tổng khí thải 3,5 lít, động cơ hybrid. Nhưng đến khi nhìn giá niêm yết, Kusanagi bất giác cười thiếu não. Nếu có sáu triệu yên để mà chi vào xe thì tiền đó phải để chuyển nhà trước đã.

Anh cầ n vào cánh cửa phía ghế lái, thử mở hé ra. Sau khi cảm nhận độ nặng vừa phải, anh đóng lại. Ngay cả âm thanh đó nghe cũng nặng trĩch.

“Xin mời anh lên thử.” Có giọng nói vang lên từ đằng sau. Một cô gái tóc ngắn, mặc áo vét màu xám nhạt đang mỉm cười nhã nhặn.

“À không, tôi không đến để xem xe.” Kusanagi phẩy tay, đồng thời nhìn thẻ tên gắn trên ngực áo cô gái. Tên cô ta là Ozeki. “Cô Ozeki phải không nhỉ?”

“Vâng.” Cô gái đáp, nụ cười vẫn chưa tắt trên môi. “Anh là người của Sở Cảnh sát Tokyo nhỉ, tên anh là...”

“Kusanagi.” Kusanagi nhanh nhẹn giơ phù hiệu cảnh sát ra, rồi lại cất đi ngay.

Trong khoảnh khắc, cô gái tên Ozeki Reiko tròn xoe mắt, sau đó cô nói, “Xin mời anh đi đằng này,” đoạn dẫn Kusanagi tới chiếc bàn tiếp khách.

“Anh muốn uống gì?” Ozeki Reiko hỏi.

“Không cần đâu. Cô đừng bận tâm. Nãy tôi cũng nói rồi, tôi không phải

là khách.”

“Anh đừng ngại. Anh uống cà phê hay trà ô long lạnh?”

“Vây cho tôi trà ô long nhé.”

“Vâng.” Ozeki Reiko gật đầu, đoạn rời đi.

Có vẻ Ozeki không thấy phiền. Kusanagi thở dài, nhìn lên mặt bàn. Trên đó có để những cuốn catalogue giới thiệu các mẫu xe mới.

Đã hơn một giờ chiều. Kusanagi đang ở một điểm bán xe hơi nằm ở quận Koto. Mục đích đương nhiên là để gặp Ozeki Reiko.

Sáng sớm nay anh đã ghé qua trường trung học dân lập nơi Kawahata Narumi từng theo học để xem album tốt nghiệp và danh sách học sinh đã tốt nghiệp. Thời cấp hai, Narumi có khuôn mặt hơi lạnh lùng, song lại khiến người ta hình dung chắc hẳn giờ đây cô đã trở nên rất xinh đẹp.

Kawahata Narumi từng tham gia câu lạc bộ soft tennis. Cùng khóa với cô còn có ba nữ sinh nữa cũng tham gia câu lạc bộ này. Kusanagi quyết định đến nhà của ba người đó dựa trên thông tin ghi trong bảng danh sách. Nhà đầu tiên mọi người đều đi vắng. Nhà thứ hai, cô con gái kia đã đi lấy chồng ở Sendai, Kusanagi chỉ gặp được bố mẹ cô ta. Và ngôi nhà thứ ba anh ghé thăm chính là nhà của Ozeki Reiko. Kusanagi gặp mẹ Ozeki và được bà cho biết cô đang làm việc tại một tiệm bán xe hơi ở quận Koto. Kusanagi nói muốn gặp Ozeki gấp nên bà mẹ đã gọi điện cho cô ngay lúc đó. “Con bé bảo anh có thể đến vào lúc hơn một giờ chiều.” Bà mẹ tốt bụng nói, sau đó hỏi Kusanagi xem anh đang đi đâu tra về việc gì, khuôn mặt có phần hơi lo lắng.

“Bà đừng lo, chuyện hoàn toàn không liên quan gì đến cô nhà đâu.” Kusanagi mỉm cười đáp, đoạn rời đi.

Ozeki Reiko quay lại, trên tay bưng chiếc khay đựng cốc thủy tinh. “Xin mời anh.” Cô đặt chiếc cốc trước mặt Kusanagi, sau đó mới ngồi xuống ghế đối diện.

“Tôi xin lỗi đã làm phiền trong lúc cô bận rộn thế này.” Kusanagi lại xin lỗi.

“Sau đó mẹ tôi lại gọi điện lại. Bà bảo tôi phải hỏi rõ xem anh đang đi đâu tra vụ án gì. Mẹ tôi là fan hâm mộ của mấy bộ phim trinh thám giờ vàng đấy.”

“Ha ha, phim phát sóng khung giờ vàng à?”

“Bà rất phấn khích vì đây là lần đầu tiên được gặp một cảnh sát hình sự bằng xương bằng thịt. Ngay cả tôi cũng có chút háo hức đây.” Ozeki Reiko nhấp một ngụm trà ô long. “Là vụ gì vậy ạ?”

“Về chuyện đó thì tôi xin phép không nói.”

“Quả nhiên là không được à. Tiếc quá.” Nói vậy song Ozeki vẫn tỏ ra khá vui vẻ.

“Tôi muốn hỏi chuyện hồi cấp hai của cô. Cô từng tham gia câu lạc bộ soft tennis phải không?”

“Hả? Chuyện xưa thế cơ à? Đúng, tôi có tham gia.”

“Cô còn nhớ một người tên là Kawahata không? Kawahata Narumi ấy.”

Khuôn mặt Ozeki Reiko chợt sáng bừng lên, đôi mắt cũng thêm phần lấp lánh.

“Narumi? Đương nhiên là tôi nhớ chứ. À nhưng cũng lâu rồi chúng tôi không nói chuyện.”

“Sau khi tốt nghiệp cấp hai, các cô còn liên lạc với nhau không?”

“Có chứ. Hồi đó tôi cứ thế lên thẳng cấp ba, còn cô ấy vì việc gia đình

nên đã chuyển nhà tới một nơi rất xa thì phải. Nhưng thì thoảng chúng tôi vẫn nói chuyện qua điện thoại. Nói vậy nhưng chúng tôi cũng mất liên lạc gần mười năm nay rồi.” Ozeki Reiko nghiêng đầu, đoạn nhìn Kusanagi với vẻ sửng sốt. “Có phải Narumi liên quan đến vụ án nào không?”

“Không đâu, không đâu.” Kusanagi vội phẩy tay, không quên kèm thêm một nụ cười.

“Cô Kawahata không liên quan gì cả. Tôi chỉ muốn biết cô ấy đã sống ở đâu thôi.”

“Sống ở đâu ư?”

“Địa chỉ hồi đó của cô Kawahata là ở Ojihoncho, quận Kita. Nhưng chắc chắn cô ấy đã sống ở một nơi khác. Cô có biết chuyện đó không?”

Ozeki Reiko bắt đầu chau mày suy nghĩ. Chuyện xảy ra cách đây mười mấy năm rồi. Cho dù cô có quên cũng không lấy gì làm lạ. Nói là cùng câu lạc bộ nhưng cũng không có nghĩa họ biết cả nhà của nhau.

Đúng lúc Kusanagi định bỏ qua thì Ozeki đột nhiên ngẩng đầu lên. “Phải rồi.”

“Cô nhớ ra chuyện gì à?”

“Tôi có đến nhà cô ấy mấy lần. Không phải ở Oji đâu.”

“Vậy là ở đâu?”

“Tôi không nhớ chính xác, chỉ nhớ ga xuống tàu thôi.”

“Là ga nào vậy?”

Trước câu hỏi của Kusanagi, Ozeki đáp dứt khoát. “Ga Ogikubo.”

Mặc dù trống ngực đập rộn lên, song Kusanagi cố nén để không thay đổi sắc mặt.

“Ga Ogikubo... Cô có nhớ được chi tiết hơn không? Chẳng hạn như từ

nhà ga đi về hướng nào?”

“Hừm...” Ozeki suy ngẫm.

“Tôi nhớ là chỉ đi bộ một đoạn từ ga thôi. Hình như Narumi thường đi xe đạp ra ga thì phải.” Giọng Ozeki không mấy tự tin.

“Là nhà riêng à?”

“Đúng vậy, nhưng nhà cũng không lớn lắm.”

“Ở đây có bản đồ không nhỉ. Bản đồ đường bộ hay gì đấy.”

“Tôi nghĩ là có đấy, xin đợi một lát.” Ozeki Reiko đứng lên.

Kusanagi vừa uống trà ô long, vừa nhìn bóng cô gái khuất vào trong. Toàn thân nóng bừng, anh nói lỏng cà vạt.

Chẳng mấy chốc Ozeki Reiko quay lại, ôm theo chiếc máy tính cá nhân.

“Cái này tìm nhanh hơn.” Cô dùng máy tính truy cập vào mạng Internet, tìm bản đồ quanh khu vực ga Ogikubo.

“Thế nào? Cô có nhớ ra được gì không?” Kusanagi hỏi.

Ozeki Reiko nhìn chằm chằm màn hình một lát, nhưng cuối cùng cô vẫn lắc đầu yếu ớt.

“Xin lỗi, quả thật tôi không nhớ ra được. Tôi nhớ mình đã đi trên một con đường ngoắt ngoéo, nhưng tôi chỉ đi theo sau Narumi thôi, không để ý xung quanh lắm.”

“Vậy à.”

Kusanagi nghĩ bụng chuyện này cũng dễ hiểu thôi. Ozeki nhớ được đến mức đấy cũng đủ giúp anh có thu hoạch lớn lắm rồi.

“Này anh.” Ozeki Reiko nói. “Hay là anh hỏi thử Narumi xem. Tôi biết địa chỉ liên lạc của cô ấy đấy, nếu cô ấy vẫn chưa chuyển nhà đi nơi khác.”

“À không, chuyện đó thì...” Kusanagi lắc đầu. “Tất nhiên tôi cũng sẽ

hỏi cô Kawahata nữa, chỉ là tôi muốn nghe chuyện từ càng nhiều người càng tốt. Tôi cũng biết địa chỉ của cô ấy. Hiện tại cô ấy đang ở Harigaura... phải không nhỉ?”

“Đúng vậy. Đây là quê bố cô ấy. Nếu tôi không lăm họ về đó tiếp quản nhà trọ thì phải.” Về điểm này ký ức của Ozeki Reiko hoàn toàn chính xác.

“Gia đình cô ấy chuyển đi đột xuất, hay là đã có quyết định từ trước đây rồi?”

“Tôi không rõ tình hình cụ thể, nhưng với chúng tôi việc đó khá đột ngột. Chúng tôi vẫn nghĩ sẽ cùng cô ấy lên cấp ba mà. Ngay bản thân Narumi cũng nói như vậy. Cô ấy bảo trước sau gì cũng đến lúc bố cô ấy về quê tiếp quản nhà trọ, nhưng thực lòng cô ấy không muốn đi mà muốn ở lại đây. Cô ấy còn bảo sau khi tốt nghiệp cấp ba, cô ấy định sẽ học đại học ở Tokyo, kể cả có phải sống một mình đi chăng nữa. Vì thế, khi cô ấy chuyển về Harigaura dễ dàng như vậy, tôi đã rất ngạc nhiên.”

“Cô nói sau khi tốt nghiệp cấp hai, hai người vẫn giữ liên lạc với nhau đúng không? Các cô có nói gì về chuyện đó không?”

“Tôi không hỏi rõ, Narumi không nói gì cả nên tôi cũng tự hiểu chắc hẳn có sự tình gì đó.” Sau khi nói với giọng trầm lắng, Ozeki Reiko chĩa ánh mắt ngờ vực về phía Kusanagi. “Anh nói Narumi không liên quan gì đến vụ án nhỉ, hay việc gia đình cô ấy chuyển đi có liên quan gì đó à?”

“Không, không có chuyện đó đâu.”

“Tôi thấy tò mò quá. Chuyện xảy ra mười lăm, mười sáu năm trước rồi còn gì. Anh không thể nói cho tôi biết đây là vụ án kiểu gì được à? Cứ thế này tôi sẽ tò mò đến mất ngủ mất thôi.”

“Tôi xin lỗi, cái này là nguyên tắc rồi.” Kusanagi cúi đầu, rồi nhồm dậm. “Cảm ơn cô đã tiếp đón trong lúc bận rộn. Tôi rất biết ơn về sự hợp tác

của cô.”

“Liệu có giúp ích gì cho việc đi đầu tra không?”

“Rất nhiều là đằng khác, may mà gặp được cô.” Kusanagi đang đi ra cửa bỗng dừng chân, ngoảnh đầu lại. “Như tôi vừa nói khi nãy, tôi định sẽ hỏi chuyện cả cô Kawahata nữa. Tôi muốn khi đó cô ấy sẽ trả lời mà không có định kiến gì từ trước. Vì thế tôi muốn nhờ cô một việc. Mong cô đừng nói gì với cô Kawahata về chuyện hôm nay. Tôi cũng mong cô giữ kín chuyện này, đừng nói với ai cả, vì rất có thể cô không nói trực tiếp với cô Kawahata nhưng cô ấy vẫn nghe được từ đâu đó.”

Sau khi làm bộ mặt thất vọng, Ozeki Reiko mỉm cười đùa cợt.

“Tôi nói với mẹ tôi được không? Đẳng nào bà cũng biết việc tôi gặp anh rồi mà.”

“Nếu được, tôi mong cô kiên nhẫn giúp.”

“Vâng, nhưng tôi mà về đến nhà, thế nào mẹ tôi cũng hỏi ra ngô ra khoai cho mà xem.”

“Vậy nhờ cô tùy cơ ứng biến giúp tôi.” Kusanagi cúi đầu.

“Thôi được, tôi sẽ nghĩ cách.” Ozeki Reiko nói bằng giọng không mấy đáng tin.

Cô gái tiễn Kusanagi ra tận cửa chính như với một vị khách bình thường. Kusanagi đi qua cánh cửa tự động, ra ngoài. Cây cầu Eitai nằm ngay gần đó.

Trong lúc Kusanagi vừa đi vừa nghĩ xem phải làm gì tiếp theo thì Ozeki Reiko chạy đuổi theo phía sau gọi “Anh cảnh sát ời,” đoạn nói, “Tôi nhớ ra một chuyện. Có lần tôi đã đến chơi nhà Narumi vào đầu tháng Tư. Căn nhà cô ấy có một công viên, hoa anh đào nở đẹp lắm. Chúng tôi đã tập

trung ở đây để ngắm hoa.”

“Công viên, hoa anh đào... Cô chắc chứ?”

“Không thể sai được. Hồi học cấp hai, chỉ có duy nhất lần đó tôi đi ngắm hoa anh đào thôi.”

Sau khi suy nghĩ một lát, Kusanagi gật đầu mỉm cười. “Cảm ơn cô, tôi sẽ tham khảo thông tin này.”

“Nhưng chuyện này cũng là bí mật phải không?” Cô gái đặt ngón trỏ lên môi.

“Lại phải phỉn cô r ồi.”

Nghe Kusanagi nói vậy, cô gái đáp, “Tôi hiểu r ồi. Anh cố gắng làm việc nhé,” đoạn quay trở lại phòng trưng bày. Nhìn cô gái đi khuất, Kusanagi mới cất bước.

Quá phấn khích, Kusanagi rải những bước rất nhanh.

Ogikubo, gần công viên... Những từ khóa này đều trùng khớp với hiện trường nơi Miyake Nobuko bị sát hại. Không thể sai được. Gia đình Kawahata có liên quan gì đó với vụ án của Senba.

Đúng lúc đang nghĩ nên thông báo chuyện này cho Yukawa biết thì điện thoại của Kusanagi rung lên. Anh vừa đi vừa kiểm tra cuộc gọi đến. Là Utsumi Kaoru. Cô ấy đang đi gặp vợ của Tsukahara Masatsugu, mục đích là để xác nhận xem ông Tsukahara có biết bệnh viện nào cho phép những người vô gia cư không có địa chỉ cố định nhập viện không.

“Tôi đây. Có thu được kết quả gì không?” Vừa nhắc máy, Kusanagi đã hỏi ngay.

“Vẫn chưa thể nói chắc, nhưng tôi đã có được một thông tin rất thú vị.”

“Cô nghe được gì từ vợ nạn nhân à?”

“Không, không phải từ vợ nạn nhân mà từ đi đầu tra viên của Sở Cảnh sát tỉnh.”

“Sở Cảnh sát tỉnh?”

“Tôi đến đúng lúc hai đi đầu tra viên đang hỏi chuyện vợ nạn nhân. Cả hai đều thuộc tổ đi đầu tra số Một của Sở Cảnh sát tỉnh. Họ đồng ý để tôi ngồi cùng nên tôi đã nghe được cuộc trao đổi giữa họ.”

“Bọn họ đến đi đầu tra chuyện gì vậy?”

“Về mối liên hệ giữa ông Tsukahara và ga Chofu.”

“Ga Chofu? Sao lại xuất hiện một địa điểm như vậy nữa?”

“Nghe đâu ông Tsukahara đã gửi bưu phẩm từ một hòm thư cạnh ga Chofu.”

Theo lời Utsumi Kaoru, bưu phẩm đó là phiếu đăng ký tham dự buổi thuyết trình liên quan đến kế hoạch khai thác tài nguyên dưới biển được tổ chức tại Harigaura.

“Thế vợ nạn nhân nói sao?”

“Bà ấy suy nghĩ rất lung, nhưng cuối cùng câu trả lời vẫn là không biết gì cả. Bà ấy nói có thể ông nhà đã tới đó hồi còn làm ở Sở Cảnh sát Tokyo, nhưng vì lúc ở nhà ông ấy không bao giờ nói chuyện công việc nên bà ấy không rõ.”

Kusanagi nhớ lại khuôn mặt thanh tao của bà Tsukahara Sanae. Không phải là không quan tâm gì đến công việc của chồng mà có lẽ bà đã tự nhủ trách nhiệm của mình là bảo vệ gia đình để chồng có thể toàn tâm toàn ý lo công việc.

“Người của Sở Cảnh sát tỉnh còn hỏi gì nữa không?”

“Họ không hỏi gì mới cả. Vẫn là mấy câu kiểu như bà ấy có nhớ ra đi đầu

gì về mối liên quan giữa ông Tsukahara với Harigaura không. Tất nhiên câu trả lời của bà ấy là không.”

“Cô thì sao? Họ có hỏi cô gì không?”

“Họ hỏi tôi đến gặp vợ nạn nhân để làm gì?”

“Rồi cô thật thà khai hết là đến hỏi về bệnh viện?”

“Tôi nên trả lời vậy à?”

Kusanagi nhoen miệng cười. “Vậy cô trả lời thế nào?”

“Tôi bảo là đến mượn album ảnh. Nếu trước đây ông Tsukahara đã từng đến Harigaura, có thể vẫn còn lưu lại ảnh.”

“Ra vậy. Bọn họ có chấp nhận câu trả lời đó không?”

“Tôi thấy họ bị chùng hững thì đúng hơn là chấp nhận hay không. Họ bảo nghe nói Sở Cảnh sát Tokyo sẽ đồng tâm hiệp lực vậy mà giờ còn đi điều tra mấy việc đó sao. Nghe nói lần trước đi điều tra viên của họ đã mang album ảnh về rồi. Thấy có mình tôi nên bọn họ ra chiều thất vọng lắm.” Giọng nói tỉnh bơ của Utsumi Kaoru hầu như không thay đổi, song câu nói cuối cùng có phần hơi bất mãn.

“Thôi, để ý làm gì. Chính cô mới là người tranh thủ có được thông tin quý báu mà.”

“Tôi có để ý gì đâu. Anh Kusanagi cũng cho đó là thông tin quý báu à?”

“Đương nhiên rồi. Nạn nhân đã bỏ phiếu đăng ký tham dự buổi thuyết trình tổ chức tại Harigaura vào hôm thứ trước nhà ga Chofu. Tôi đoán khi đó ông ấy vừa đi gặp ai đó về. Và người này có quan hệ mật thiết với Harigaura.”

“Tôi cũng nghĩ vậy. Thế nên tôi đang di chuyển rồi. Cuộc gọi này là tiễn trăm hậu tấu thôi.”

Kusanagi cầm lại điện thoại. “Cô đang trên đường tới Chofu à?”

“Ban này tôi vừa về nhà lấy xe ô tô. Giờ tôi đang ở bãi đậu xe của cửa hàng tiện lợi.” Nghĩa là cô ấy đang không lái xe. “Tôi sẽ thử đi tìm hiểu từng bệnh viện quanh khu vực ga Chofu.”

“Phiền cô rồi. Có lẽ người của Sở Cảnh sát tỉnh cũng sẽ bắt đầu đi nghe ngóng ở Chofu, nhưng cô có lợi hơn hẳn vì đã nắm được manh mối bệnh viện. Nhờ cả vào cô nhé.”

“Tôi hiểu rồi ạ. Còn anh Kusanagi thì sao?”

“Tôi ấy à.” Kusanagi liếm môi. “Tôi cũng thu được khá khá đấy. Khi nào cô xong việc, tôi sẽ nói cho. Nói bây giờ lại làm cô mất tập trung thì dở lắm.”

“Tôi sẽ nuôi hy vọng.”

“Cứ hy vọng nhiều vào. Vậy nhé.” Thật ra Kusanagi chưa thể sắp xếp suy nghĩ của mình để có thể giải thích mọi việc. Anh nhanh chóng cúp máy.



Trên mặt bàn đặt ba tờ giấy đã được cắt thành hình tam giác. Chúng được chồng lên nhau rồi mới cắt nên cả ba đều có hình dạng y sì đúc. Yukawa ghép hai hình tam giác lại với nhau để tạo thành hình bình hành, sau đó ghép thêm một hình tam giác nữa để làm thành hình thang.

“Giờ nhóc đã hiểu chưa? Ba góc trong của một hình tam giác sẽ tạo thành một đường thẳng. Tức là một trăm tám mươi độ. Đây chính là nguyên tắc cơ bản của tất cả mọi thứ. Hình vuông có thể chia thành hai hình tam giác, vì vậy sẽ là gấp đôi của một trăm tám mươi độ, tức là ba trăm sáu mươi độ. Tương tự như vậy, với hình ngũ giác...”

Yukawa đang giải thích cặn kẽ cho cậu nghe, song trong đầu Kyohei lại nghĩ đến một hình ảnh hoàn toàn khác.

Đó là chuyện xảy ra tối qua. Trước khi đi ngủ, cậu đã nhòm thử vào phòng bác mình. Và rồi, cậu nghe thấy tiếng thì thầm to nhỏ vẳng ra ngoài hành lang. Mặc dù hoàn toàn không hiểu nội dung câu chuyện là gì, song có một câu cậu nghe thấy rất rõ.

“Vị giáo sư kia chắc đã đoán ra được gì rồi.” Ông Shigeharu đã nói vậy.

Kyohei vừa nghe đến đây, chân đã như co rúm lại. Đầu gối cậu run lẩy bẩy, mãi sau mới đứng vững được. Cậu gắng gượng quay người đi, bước ngược lại phía hành lang. Kyohei cố không gây ra tiếng động, thành ra cậu không thể di chuyển nhanh được.

Sau đó cậu trở về phòng, chui tọt vào trong chăn. Một cảm giác bất an không thể tả nổi ập đến, trống ngực cậu cứ đập thình thịch mãi không thôi. Cậu không hiểu gì cả. Người lớn chẳng bao giờ nói sự thật cho trẻ con. Song, cậu biết có chuyện gì đó sắp xảy ra. Hơn nữa, đó tuyệt đối không phải chuyện gì tốt đẹp. Nếu là chuyện tốt, bác cậu đã không nói với cái giọng gở như thế.

Kyohei chợt nhận ra Yukawa đang yên lặng. Cậu ngẩng đầu lên. Nhà vật lý đang chống cằm, chăm chú nhìn cậu. Ánh mắt như thể đang quan sát đi đâu gì đó.

Kyohei gãi đầu, nhìn lên bàn. Trên cuốn vở đang để mở có vẽ một vài hình vẽ, hình cuối cùng là hình cửu giác.

“Chú vừa hỏi hình cửu giác có thể chia thành mấy hình tam giác, nhưng với cái bộ dạng thế kia chắc là nhóc chẳng trả lời được đâu nhỉ.”

“À, ừ...m...” Kyohei vội cặm bút chì, song cậu không biết cách làm.

“Từ một góc, kéo đường thẳng qua tất cả các góc còn lại. Không thể kéo qua các góc liên kề nhau, vì vậy chỉ có thể kéo được sáu đường thẳng, tạo thành bảy hình tam giác. Tổng góc trong là một trăm tám mươi nhân bảy, bằng một nghìn hai trăm sáu mươi.” Ngồi bên phía đối diện, Yukawa viết công thức số theo chiều ngược mà không cần quay vở về phía mình. “Sao thế? Hôm nay nhóc chẳng tập trung gì hết. Cứ thế này chẳng bao giờ làm xong bài tập được đâu. Nhóc đang lo lắng chuyện gì à?”

“Không phải vậy mà là...” Kyohei ấp úng vì không nghĩ ra lời giải thích nào hợp lý. Đúng lúc đó, chiếc điện thoại trẻ con để bên cạnh đồ chuông. Kyohei vừa với tay lấy điện thoại, vừa nghĩ bụng “May quá”. Song số điện thoại hiện trên màn hình lại là một số lạ.

“Sao thế, nhóc không nghe à?” Yukawa hỏi.

“Bố mẹ cháu bảo không được nghe điện thoại từ số lạ.”

“Hừm. Có phải số 090... không?” Yukawa đọc một lèo dãy số điện thoại.

Kyohei không khỏi ngạc nhiên. “Đúng rồi, chuẩn luôn.” Cậu giờ màn hình cuộc gọi cho Yukawa xem.

“Số đó thì không vấn đề gì đâu. Điện thoại gọi cho chú đấy.” Yukawa giật điện thoại từ tay Kyohei, nhắc máy với vẻ mặt tỉnh bơ. “A lô, tôi, Yukawa đây... À, không sao. Sau đó cậu đã biết thêm gì chưa?” Yukawa vừa nói chuyện vừa đứng dậy, ra khỏi phòng.

“Gì thế, sao chú ấy lại tự tiện dùng điện thoại của người khác thế chứ.” Kyohei vừa chu mỏ vừa đứng lên. Cậu đứng cạnh lối ra, he hé cánh cửa.

Cậu trông thấy lưng của Yukawa, anh đang áp điện thoại lên tai.

“... Vậy à, ở Ogikubo à?... À, có thể là như thế. Đúng như tôi nghĩ. Quả nhiên gia đình đó có vấn đề.. Ừ, cứ làm vậy cho tôi.”

Kyohei đóng cửa, rón rén trở về chỗ cũ. Toàn thân cậu bắt đầu run lên giống hệt tối qua.

“Vị giáo sư kia chắc đã đoán ra được gì rồi.” Giọng ông Shigeharu vang vát bên tai cậu.



Đến ngày thứ sáu, việc nghĩ thực đơn cho bữa tối cũng bí hơn nhiều. Narumi vừa bày biện những món ăn hầu như giống hệt tối qua, vừa cảm thấy áy náy. Đúng lúc đó, Yukawa bước vào.

“Chà, cảm ơn cô.”

“Anh vất vả rồi, hôm nay anh cũng lên tàu thăm dò à?”

Yukawa vừa gật đầu, vừa khoanh chân ngồi lên đệm.

“Cuối cùng họ cũng chuẩn bị xong môi trường để tiến hành thí nghiệm rồi. Không biết đến khi nào tôi mới có thể về Tokyo được đây.”

“Anh sẽ ở lại đây thêm một thời gian nữa à?”

“Tôi cũng không biết nữa. Nếu người của Desmec làm việc nhanh nhẹn hơn thì cũng chẳng mất mấy ngày nữa đâu.”

Có tiếng động ngoài cửa. Kyohei đang bước vào. Như mọi khi, cậu bé tới ngồi đối diện với Yukawa. Kyohei đang bưng cái khay với chiếc đĩa đựng món tonkotsu đặt ở chính giữa.

“Vẫn như mọi khi, món bên đó trông cũng hấp dẫn quá nhỉ.”

“Thế nên lần nào cháu cũng bảo đổi còn gì.”

Yukawa khịt mũi, nhìn Narumi.

“Tôi muốn nhờ cô một việc. Từ ngày mai cho tôi ăn giống cậu bé này được không?”

“Hả, nhưng đây là bữa tối của nhà tôi...”

“Không sao. Tất nhiên tôi sẽ không bảo cô phải giảm tiền trọ đâu.”

Narumi đặt hai tay lên đầu gối, cúi rạp người xuống.

“Tôi xin lỗi. Ngày nào cũng phải ăn mấy món giống nhau chắc anh phát chán rồi nhỉ. Tôi cũng đang nghĩ phải đi đâu thỉnh gì đó...”

Yukawa cầm đũa, gượng cười.

“Không phải tôi nói dối đâu. Đồi biển ở đây ngày nào tôi cũng muốn ăn. Chỉ là tôi bắt đầu thấy nhớ mùi vị gia đình thôi.”

Narumi nhìn Yukawa. “Ý anh là đồ ăn vợ nấu à?”

Yukawa nhún vai. “Rất tiếc tôi vẫn còn độc thân. Vì thế, mùi vị gia đình mà tôi nói ở đây là các món ăn tự nấu kia. Nói vậy nhưng đồ ăn được nấu ở bếp nhà cô, cho dù chỉ đơn giản là những món ăn gia đình bình thường, chắc cũng vẫn có mùi vị khác. Đồ ăn là do cô nấu à?”

“Tôi cũng phụ giúp nhưng chủ yếu vẫn là mẹ tôi nấu. Đợt nào bận rộn chúng tôi còn thuê cả đầu bếp đến nấu.”

“Mẹ cô...” Yukawa lấy đũa gấp thịt đông. “Không phải chỉ ở mức độ giỏi nấu ăn đơn thuần. Chắc bà ấy đã học nghề ở đâu đó rồi nhỉ.”

“Hồi còn trẻ mẹ tôi từng làm việc cho một quán ăn nhỏ. Hình như bà chính thức học nấu ăn từ thời đó.”

“Hừm, quán ăn đó ở Tokyo à?”

“Tôi có nghe nói vậy...”

“À, chuyện đó em cũng biết.” Kyohei nói với giọng hăng hái. “Bác gái đã gặp bác trai ở đó đúng không ạ?”

“Bác trai? Ý nhóc là ông chủ với bà chủ đã gặp nhau đó à?”

Yukawa hết nhìn Kyohei lại nhìn Narumi như để xác nhận.

“Phải vậy không chị nhỉ?” Kyohei chỉ chờ Narumi đồng tình.

“Ừ, hình như là vậy. Chị cũng không rõ lắm.”

“Chắc vậy rồi, chuyện từ trước khi cô sinh ra mà.”

“Hình như bác ấy còn nấu cả các món ăn vùng này nữa.” Kyohei nói thêm.

“Món ăn vùng này?”

“Quán ăn đó mua cá đánh bắt được ở vùng biển này về để chế biến món ăn. Bố cháu bảo thế.”

“Thật vậy sao?” Trước câu hỏi của Yukawa, Narumi không thể phủ nhận. Cô chỉ có thể trả lời “Hình như là vậy.” Không hiểu sao cô bắt đầu cảm thấy bất an.

“Ra vậy, hóa ra đây là một quán chuyên đồ ăn địa phương à. Chắc hẳn những người xa quê lên thành phố làm việc phải biết ơn quán ăn đó lắm. Chắc ông nhà cũng bị thu hút bởi cảm giác thân thuộc đó. Vậy là họ đã có một cuộc gặp gỡ định mệnh đấy nhỉ.”

“Tôi thì không nghĩ đó là chuyện gì ghê gớm cả.”

“Hẳn không chỉ bố cô, mà nhiều người khác cũng lui tới quán đó nhỉ. Cô có nghe nói đến chuyện đấy bao giờ không?”

“Chà, chuyện đó thì...” Narumi quyết định đứng lên. “Chuyện xảy ra lâu rồi, với lại tôi không mấy khi hỏi về chuyện hồi đó.” Narumi cố nở một nụ cười song hai má cô lại cứng đờ.

“Chúc anh ngon miệng!” Nói đoạn Narumi rời khỏi phòng như thể đang chạy trốn.

Lúc đi ngang qua sảnh, trông thấy bức tranh treo trên tường, bất giác Narumi khựng lại. Cô nhớ lại những lời Yukawa đã nói tối qua. Nhà vật lý

đó đã nhận ra bức tranh này được vẽ ở Higashihari. Cả câu hỏi khi nãy nữa. Narumi thấy hối hận. Lẽ ra cô không nên nhắc đến chuyện bà Setsuko từng làm ở một quán ăn mới phải.

Yukawa đã biết những gì và đến đâu rồi? Rốt cuộc anh ta trao đổi những gì với người bạn Kusanagi làm ở Sở Cảnh sát Tokyo?

Narumi quay trở lại bếp, kéo theo đó là một tâm trạng nặng nề. Đúng lúc ấy, điện thoại đặt ở quầy lễ tân bên ngoài đổ chuông. Narumi giật bắn mình, tiếp đó là một dự cảm chẳng lành. Cô nhớ lại lần Kusanagi gọi điện tới.

Đờm mắc đầy trong cổ họng, Narumi ho khan một tiếng, đoạn nhắc ống nghe lên. “Vâng, nhà trọ Lục Nham Trang xin nghe.”

“A lô, xin hỏi đó có phải nhà của cô Kawahata không ạ?” Giọng của một cô gái trẻ. Cách nói chuyện rất lịch sự.

“Đúng rồi, ai đấy ạ?”

Sau một khoảng lặng, cô gái ở đầu dây bên kia nói: “Tôi là Ozeki. Ozeki Reiko. Kawahata Narumi có nhà không ạ?”

Bị nhắc đến tên, Narumi vội lục tìm danh bạ trong đầu mình. Chưa mất đến ba giây để cô nhớ ra khuôn mặt của Ozeki Reiko.

“Reiko... Tại sao lại là cậu? Tớ, Narumi đây.” Narumi nghe thấy một tiếng “A!”

“Quả nhiên là cậu. Lúc đầu mới nghe giọng tớ đã đoán là cậu rồi. Lâu quá rồi nhỉ, cậu khỏe không?”

“Ừ, tớ cũng bình thường.”

Nhận được cuộc gọi bất ngờ từ người bạn học chung thời cấp hai, Narumi không khỏi lấy làm hào hứng. Thế nhưng ngay khoảnh khắc tiếp

theo, một cơn gió báo hiệu đi đầu chẳng lành chạy ngang qua lồng ngực cô. Tại sao đến tận bây giờ cô ấy lại gọi điện cho mình?

“Dễ đến mười năm rưỡi ấy nhỉ. Tớ cũng muốn liên lạc với cậu lắm nhưng mãi không có dịp nào để gọi. Công việc của tớ cũng khá bận, giờ tớ đang làm ở một showroom xe hơi.”

“Ồ, tốt quá nhỉ.” Vừa đáp lời, Narumi vừa cảm thấy nóng ruột. Cô ấy nói không có dịp nào để gọi điện. Vậy tối nay vì cớ gì mà cô ấy lại gọi cho mình?

“Narumi, giờ cậu đang làm gì rưỡi? Cậu vẫn ở đấy nghĩa là vẫn độc thân à?”

“Ừ, tớ phụ giúp gia đình thôi.”

“Thế à. Này, cậu biết gì chưa? Naomi ấy, bạn ấy đã một nách hai con rưỡi đấy. Không những thế, chồng bạn ấy lại là một gã cực kỳ vô tích sự luôn.”

Ozeki Reiko bắt đầu kể về những người bạn đã từng tham gia cùng câu lạc bộ với họ hồi cấp hai. Màn báo cáo tình hình hiện tại đây mà. Nghe chuyện Narumi cũng phần nào thấy vui, song quả thật cô không tài nào tập trung được. Cô muốn nhanh chóng biết tại sao Ozeki lại gọi điện cho mình.

Narumi ậm ừ cho xong chuyện. Thế rưỡi Ozeki bất ngờ hỏi “Còn cậu thì sao? Thế nào rưỡi? Có gì thay đổi không?”

“Thay đổi á?”

“Chuyện gì cũng được. Có đi đâu gì bất ngờ xảy ra xung quanh cậu không chẳng hạn.”

Narumi nghĩ bụng thật là một câu hỏi kỳ quặc.

“Chẳng có gì cả, tớ vẫn đang sống bình thường thôi.”

“Hừm, vậy thì giống tớ r ấ. Ôi, đã đến giờ này r ấ à. Tớ xin lỗi nhé, có phải cậu đang bận không? Tớ có làm phiền công việc của cậu không?”

“Không sao đâu. Đúng lúc tớ vừa xong việc.”

“Thế thì may quá. Vậy tớ sẽ lại liên lạc nhé. Cho tớ số di động của cậu đi.”

Họ trao đổi số điện thoại. Đúng lúc Narumi đang nghĩ không thể cứ thế này mà kết thúc cuộc gọi được thì Ozeki hỏi với giọng ngập ngừng “Mà này, đúng là ở Ogikubo nhỉ?”

“Hả?” Narumi giật mình. “Chuyện gì cơ?”

“Nhà của cậu ấy, đúng là ở gần ga Ogikubo phải không?”

“Ừ, nhưng có chuyện gì vậy?”

“Không có gì đâu. Đột nhiên tớ nhớ ra nên hỏi lại cho chắc thôi. Vậy nhé.”

“Ừ, cảm ơn cậu đã gọi điện.” Nghe tiếng đầu dây bên kia dập máy, Narumi đặt ống nghe xuống. Nhưng tay cô đã run cả lên.

Không thể sai được. Chắc chắn ai đó đã hỏi Ozeki Reiko về địa chỉ nhà Narumi hồi cấp hai. Nếu là một người bình thường hỏi, có lẽ Reiko đã chẳng bận tâm. Nhưng vì không phải vậy nên cô ấy mới cất công gọi điện cho Narumi. Từ thời cấp hai, Reiko đã là một cô gái có tính hay tò mò r ấ.

Cảnh sát đã hành động r ấ. Họ đang đi điều tra về quãng thời gian Narumi sống ở Ogikubo.

Narumi cảm thấy chân mình lảo đảo. Ngay việc đứng cũng trở nên khó khăn, cô ng ẫ thụp xuống, nép mình vào hông qu ầy.



Kusanagi tới ga Azabu-juban lúc hơn chín giờ tối. Anh đoán chừng vào giờ này sẽ chẳng còn mấy khách nữa. Quán KONAMO đóng cửa lúc mười giờ tối.

Anh đến gần tòa nhà, ngược nhìn lên bậc cầu thang bên ngoài. Đúng lúc một đôi nam nữ trông có vẻ là một cặp bước ra. Kusanagi chờ họ đi xuống rồi mới bước lên bậc cầu thang.

Anh mở cửa, nhòm vào bên trong. Cậu nhân viên trẻ tuổi đứng ở quầy tính tiền định nói gì đấy, nhưng rồi lại thôi. Có vẻ cậu ta vẫn nhớ mặt Kusanagi.

“Xin lỗi vì làm phiền hết lần này tới lần khác.”

“Không đâu ạ.” Nói đoạn, cậu nhân viên trẻ đưa mắt vào phía trong. Đúng lúc ông Muroi Masao đeo tạp dề đỏ đi ra.

“Tôi sắp xong việc rồi đây, anh đợi tôi một lát được chứ?”

“Vâng, ông cứ thông thả.” Kusanagi ngồi vào chiếc bàn trống ngay bên cạnh.

Trong quán vẫn còn ba nhóm khách. Nhìn họ anh đoán đây chắc toàn nhân viên văn phòng. Những cốc bia tươi và cocktail rượu chanh xếp chật cứng trên bàn.

Kusanagi nhớ lại cuộc nói chuyện với Yukawa qua điện thoại. Hôm nay anh đã nói chuyện với Yukawa hai lần. Lần đầu tiên là anh gọi vào lúc

chiều tối. Lúc đó Yukawa đã đọc cho anh một số điện thoại và bảo khi nào muốn liên lạc thì gọi vào số đấy. Anh đoán khả năng cao đó là số của người đang ở cùng Yukawa. Kusanagi gọi thử, quả nhiên sau vài lần đổ chuông, Yukawa bắt máy.

Kusanagi nói với Yukawa về chuyện trong thời gian ông Kawahata Shigeharu đi công tác xa nhà ở Nagoya, bà Setsuko cùng con gái Narumi đã sống trong một căn nhà riêng ở Ogikubo. Về địa điểm Senba Hidetoshi gây án, anh đã nói với Yukawa từ lần trước rồi.

“Thật là một câu chuyện thú vị. Xét cả về mặt thời gian và không gian, mẹ con Kawahata và vụ án Senba gần như cùng nằm trên một tọa độ.” Yukawa vẫn vòng vo theo lối riêng của cậu ta.

“Tôi không biết tình hình hiện tại tại nhà Kawahata thế nào. Liệu cậu có tìm ra được mối liên quan giữa họ và Senba không?”

“Không thể nói trước được gì, nhưng tôi sẽ thử. Vợ của Senba và Kawahata Shigeharu cùng quê, chân phương mà nghĩ, rất có thể hai người đó đã quen biết nhau ở đâu đó. Thế nhưng, theo những gì cậu vừa nói, thời điểm xảy ra vụ án của Senba, Kawahata Shigeharu không ở Tokyo, nên có khi Kawahata Setsuko và Senba lại có liên quan gì đó cũng nên.”

“Chuyện đó có thể lắm. Vợ của Kawahata là người phụ nữ như thế nào?”

“Nếu đang tưởng tượng một bà cô quê mùa thì cậu nhầm to. Mặc dù không trang điểm nhưng bà ấy vẫn rất quý phái. Trông trẻ hơn tuổi nhiều. Bà ấy rời nhà từ khi còn trẻ, nghe đâu đã từng sống một mình ở Tokyo trước khi kết hôn.”

Đúng là lời nói của Yukawa đã khiến Kusanagi phải vẽ lại hình ảnh Kawahata Setsuko trong đầu. Anh cũng lờ mờ hiểu ra Yukawa đang muốn

nói đi ầu gì.

“Một cô gái trẻ sống một mình ở Tokyo... Ý cậu muốn nói có thể bà ấy đã từng làm việc ở quán bar hay câu lạc bộ đêm phải không?”

“Kể cả không phải thế đi chẳng nữa, rất có thể bà ấy đã làm nghề gì đó phải tiếp xúc với khách chẳng hạn.”

“Được rồi, vậy nhờ cậu giúp nhé.” Nói đoạn anh cúp máy.

Sau đó, cách đây khoảng hai tiếng, Kusanagi nhận được điện thoại từ Yukawa. “Hình như là một quán ăn.” Yukawa nói ngay khi điện thoại vừa kết nối.

“Quán ăn?”

“Nghe đâu trước khi kết hôn, bà Setsuko từng làm việc cho một quán ăn tại Tokyo và đã gặp ông Kawahata Shigeharu ở đó. Hơn nữa, đó còn là quán chuyên phục vụ các món ăn của vùng Hari nữa. Hẳn ông Shigeharu đã lui tới quán ăn ấy để tìm kiếm hương vị quê hương.”

“Hương vị quê hương à...” Trong lúc lẩm bẫm như vậy, đột nhiên có thứ gì đó kích động tâm trí Kusanagi. Anh thốt lên một tiếng “a”.

“Sao vậy?” Yukawa hỏi.

Kusanagi liếm môi. “Không đến mức nhanh nhạy như cậu, nhưng trong đầu tôi cũng vừa lóe lên một suy nghĩ.”

“Ồ, tôi rất muốn nghe đấy.”

“Tôi sẽ nói cho cậu khi đã xác nhận được.” Kusanagi chỉ nói vậy rồi ngắt điện thoại. Anh muốn tới KONAMO ngay lập tức nhưng lúc đó quán hãy còn đông khách nên đã cố chờ đến tận bây giờ.

Muroi Masao vừa cời tạp dề vừa lại gần phía anh. “Xin lỗi đã để cậu phải chờ.”

“Tôi xin lỗi vì làm phiền ông hết lần này đến lần khác. Về chuyện hôm qua ông kể, tôi có điều này muốn xác nhận lại.”

“Hôm qua chúng ta đã nói chuyện gì ấy nhỉ?”

“Ông có nói Miyake và Senba Hidetoshi rất hay nói chuyện về các món ăn quê hương nhỉ. Liệu đó có phải là món ăn của vùng Hari không?”

“Hari?” Muroi đặt tay lên trán, nghĩ ngợi một lát. Sau đó, ông liếc vỗ tay lên đùi phải. “Phải rồi. Hình như họ nói là có một quán ăn Hari ở Ginza và hai người đã tới đó. Tôi nhớ họ đã tặng tôi thứ gì đó giống như là mì khô thì phải.”

“Mì khô? Liệu có phải món kaiso udon không?” Kusanagi hỏi. Sau khi nhận được điện thoại của Yukawa, anh đã thử lên mạng tìm hiểu về các món ăn của vùng Hari.

“À, đúng đúng. Là món đó đấy.” Khuôn mặt Muroi bừng sáng.

Không thể nhầm lẫn được. Chắc chắn Senba Hidetoshi cũng đã đến quán ăn nơi Kawahata Setsuko làm việc. Không chỉ mình Senba. Có khả năng Miyake Nobuko, người bị sát hại cũng quen biết với Setsuko.

Đúng lúc đó, điện thoại của Kusanagi báo có tin nhắn. Anh kiểm tra, là tin nhắn từ Utsumi Kaoru. Anh mở tin nhắn, căng mắt đọc. Nội dung tin nhắn là: “Tôi đã tìm thấy bệnh viện nơi Senba đang nằm điều trị. Giờ tôi chuẩn bị quay về”



Mặc dù do dự, song đôi chân Narumi vẫn di chuyển. Cô nhòm vào trong bếp mà vẫn chưa quyết định được nên mở lời như thế nào. Chỉ có bà Setsuko đang mài dao trong đó. Đồng hồ trên tường chỉ hơn mười giờ.

“Mẹ!” Cô lấy hết can đảm cất tiếng gọi.

Chừng như đang tập trung mài dao nên bà Setsuko không nhận ra sự có mặt của Narumi. Bà ngẩng mặt lên với vẻ thảng thốt. “Ôi, giật cả mình.”

“Bố con đâu ạ?”

“Hả? Chắc là đang đi tắm.”

Đúng như dự đoán. Tất nhiên vì nghĩ thế nên Narumi mới đợi đến giờ này.

“Con có chuyện này muốn hỏi mẹ.”

Nghe Narumi nói, bà Setsuko liền đặt con dao xuống. Trông bà không có vẻ gì bối rối. Ngược lại còn có phần lạnh lùng. Dường như bà đã chuẩn bị sẵn tinh thần để đối mặt với việc cô con gái sẽ mở lời nói chuyện gì đó.

“Chuyện gì vậy?” Bà Setsuko hỏi với giọng như thì thầm.

“Vừa nãy, một người bạn học cùng cấp hai đã gọi điện cho con. Hình như không có chuyện gì đặc biệt, nhưng lúc cuối cô ấy đã hỏi con về Ogikubo.”

“Ogikubo?” Bà Setsuko chau mày.

“Cô ấy hỏi là có phải hồi cấp hai nhà mình sống ở Ogikubo không? Cô ấy không giải thích tại sao lại hỏi như vậy. Nhưng con cũng phần nào đoán được lý do cô ấy gọi điện.”

“Con nghĩ là tại sao?”

Nhìn khuôn mặt cam chịu của bà Setsuko, trái tim Narumi như vỡ vụn. Cô tin chắc không phải mình nghĩ quá, một cảm giác tuyệt vọng bao trùm lấy cô.

Cố kìm nén giọng nói như sắp khóc đến nơi, Narumi mở lời.

“Chỉ là suy đoán của con thôi, nhưng con nghĩ có ai đó đã đến hỏi cô ấy. Hỏi xem cô ấy có biết hồi học cấp hai Kawahata Narumi đã sống ở đâu không. Ai đó kia có lẽ chính là cảnh sát. Thế nên cô ấy mới tò mò gọi điện cho con.”

“Tại sao con lại nghĩ như vậy?” Bà Setsuko nở một nụ cười gượng gạo. “Cũng có thể người bạn đó chỉ đột nhiên muốn gọi điện cho con thôi mà.”

Narumi lắc đầu. “Con không nghĩ vậy, vì quá đúng thời điểm.”

“Thời điểm?”

“Con nghe Nishiguchi nói ông Tsukahara ấy trước đây từng làm cảnh sát hình sự ở Tokyo. Không những thế ông ấy còn thuộc tổ điều tra số Một chuyên phụ trách các vụ án giết người.”

Nụ cười gượng gạo biến mất khỏi khuôn mặt bà Setsuko. “Thế thì sao...”

“Sau đó con còn nghe anh Yukawa nói một chuyện khác nữa. Đã có người trông thấy ông Tsukahara đến khu biệt thự ở Higashihari, nơi đó có nhà của một tên sát nhân mà trước đây ông ấy từng bắt giữ. Yukawa có bạn làm ở tổ điều tra số Một của Sở Cảnh sát Tokyo. Con nghĩ anh ta đã nghe

chuyện từ người bạn kia. Kẻ sát nhân ấy... có phải là người đó không mẹ?”

“Narumi!” Đôi mắt bà Setsuko trở nên đáng sợ. “Chúng ta đã hứa sẽ không nói về chuyện đó kia mà.”

“Giờ không phải lúc để nói như vậy. Con không hiểu chuyện này là sao, nhưng chắc chắn người của Sở Cảnh sát Tokyo đang hành động rồi. Họ đang đi điều tra về chúng ta. Nay, mẹ hãy nói thật cho con biết đi. Mẹ cũng biết phải không? Tại sao ông Tsukahara lại tới đây? Tối hôm đó rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Khi đó bố con đã làm gì?”

Niềm đau hằn trên khuôn mặt bà Setsuko. Bà cắn chặt môi, cúi gằm mặt xuống. Nhìn bộ dạng ấy, Narumi nhắc đi nhắc lại câu “Mẹ nói đi”.

Cuối cùng bà Setsuko cũng ngẩng đầu lên như thể đã quyết tâm. Song, đôi mắt bà mở to ngay trước khi định cất lời. Ánh mắt bà đang hướng về phía sau lưng Narumi.

Narumi rút rè ngoảnh mặt lại. Ông Shigeharu đang đứng đó, mặc chiếc áo thể thao, khăn tắm vắt ngang cổ. Tay phải đang chống gậy.

“Nói to như vậy bên ngoài nghe thấy thì sao.” Ông Shigeharu nói với giọng từ tốn, đoạn chống gậy bước vào. Ông lấy chai trà ô long trong tủ lạnh ra, rót vào chiếc cốc đặt bên cạnh, uống ngon lành. Thấy vậy, Narumi nghĩ có lẽ ông vẫn chưa nghe được nội dung câu chuyện.

Bà Setsuko vẫn im lặng cúi đầu. Narumi cũng không tìm được lời nào để nói.

Uống hết cốc trà ô long, ông Shigeharu thở dài thườn thượt. Đoạn ông nói: “Chắc không được nữa rồi.”

Narumi nhìn mặt bố. “Ý bố không được nghĩa là sao?”

“Mình à...”

“Bà im lặng cho tôi.” Sau khi trấn áp vợ bằng giọng uy nghiêm của mình, ông Shigeharu nhìn Narumi với một nụ cười ôn hòa. “Có chuyện này bố phải cho con biết. Một chuyện vô cùng quan trọng.”



Bước vào quán ăn gia đình đã hẹn trước, Kusanagi thấy Utsumi Kaoru đang ngồi ở ghế trong cùng. Thấy nhân viên phục vụ quán lại gần, anh giơ tay ra hiệu, đoạn đi vào trong.

Utsumi khi ấy đang nghịch điện thoại. Thấy Kusanagi đi tới, cô liền gấp điện thoại lại. Sau khi nhìn xung quanh, cô nói như chợt nhớ ra.

“Xin lỗi, tôi lại ngồi chỗ cấm hút thuốc mất rồi. Hay chúng ta chuyển chỗ khác nhé.”

“Không cần, ngồi đây được rồi. Tối nay cô được ưu tiên. Đi nghe ngóng suốt thời gian dài chắc cô cũng mệt rồi.”

Nữ phục vụ bần tới. Không cần xem menu, Kusanagi nói sẽ dùng đồ uống ở quầy tự phục vụ. Trước mặt Utsumi Kaoru đã có một cốc cà phê. Kusanagi ra quầy đồ uống lấy cà phê, sau đó lại ngồi xuống ghế đối diện với Kaoru.

“Nào, báo cáo cho tôi nghe đi. Cô tìm ra kiểu gì vậy?”

“Bằng cách tấn công trực diện. Tôi đã đi nghe ngóng từng bệnh viện quanh khu vực ga Chofu. Nói vậy nhưng tôi chỉ nhắm những nơi có trang thiết bị nằm viện, thế nên cũng không nhiều lắm. Ở bệnh viện thứ năm mà tôi đến, khi tôi giới thiệu ông Tsukahara cho cô lễ tân xem, cô ấy nói chắc chắn đã trông thấy ông Tsukahara đến đó vài lần.”

“Làm tốt lắm! Bệnh viện nào vậy?”

Utsumi đưa tờ quảng cáo bệnh viện ra. Là “Bệnh viện đa khoa Shibamoto”.

“Đó là một bệnh viện đa khoa quy mô vừa. Đặc điểm của nó là có khu chăm sóc đặc biệt.”

“Khu chăm sóc đặc biệt nghĩa là...?”

Utsumi Kaoru chỉ tay vào tờ quảng cáo.

“Đó là khu chăm sóc giảm nhẹ. Giảm nhẹ đau đớn ấy. Về cơ bản những người nằm ở khu này đều là những bệnh nhân mắc ung thư giai đoạn cuối.”

Kusanagi đang định đưa cốc cà phê lên miệng, nhưng rồi anh lại đặt trả xuống bàn. “Senba bị ung thư sao?”

“Hôm nay tôi không gặp được viện trưởng hay bác sĩ phụ trách nên không rõ lắm, nhưng có nghe y tá nói Senba đang nằm ở khu chăm sóc đặc biệt. Tôi nghĩ những người nằm ở khu đó hoặc là mắc ung thư giai đoạn cuối, hoặc đang ở tình trạng gần như thế. Tuy nhiên, y tá không cho tôi biết là ung thư loại gì.”

“Cô đã gặp Senba chưa?”

Utsumi Kaoru lắc đầu.

“Sau sáu giờ chiều, ngoài người nhà ra không ai được vào thăm. Nhưng nghe nói ông Tsukahara được xem như người nhà của Senba nên sau sáu giờ chiều ông ấy vẫn vào thăm bình thường. Theo lời cô lễ tân thì chi phí nằm viện cũng do ông Tsukahara chi trả.”

“Quan hệ giữa Tsukahara và bệnh viện đó là...?”

“Tôi không biết. Tuy nhiên, các hộ lý đã nhiều lần trông thấy viện trưởng và ông Tsukahara trò chuyện thân mật với nhau.”

Kusanagi nhấp một ngụm cà phê nhạt vị, đoạn ậm ừ.

“Đúng như suy đoán của cô, có thể Tsukahara có quan hệ cá nhân với bệnh viện đó. Vấn đề là tại sao Tsukahara lại quan tâm đến Senba tới mức như vậy? Ông ấy tìm bằng được một người vô gia cư, khi biết người đó bị bệnh thì sẵn sàng chi cả tiền đi đầu tư lẫn tiền nằm viện. Nếu không có lý do gì đặc biệt, hẳn chẳng ai làm đến mức đấy cả.”

“Tôi cũng nghĩ vậy.” Utsumi Kaoru đáp trả bằng ánh mắt đầy nghiêm túc. Cô thu chiếc cằm nhỏ nhắn của mình lại. Nét mặt cô không có vẻ gì là do dự hay bối rối.

Kusanagi khoanh tay trước ngực, tựa lưng vào ghế, chăm chú nhìn Utsumi.

“Hẳn cô đang suy nghĩ gì đó đúng không? Mặt cô cứ như đã lờ mờ đoán được lý do tại sao Tsukahara lại làm vậy ấy.”

“Thế còn anh Kusanagi thì sao?”

Kusanagi khịt mũi.

“Cô lên mặt hơi sớm quá đấy, đợi mười năm nữa đi. Có gì thì nói thẳng ra tôi nghe xem nào.”

“Tôi nào dám lên mặt. Đúng như lời chánh thanh tra Tatara đã nói. Tôi nghĩ ông Tsukahara vẫn luôn đau đầu về vụ án của Senba. Mặc dù vụ án đã kết thúc với việc Senba bị bắt, nhưng thật ra vẫn còn một sự thật nào đó vô cùng quan trọng bị ẩn giấu đằng sau. Chắc hẳn ông Tsukahara đã cảm nhận được đi đâu đó.”

Kusanagi cứ thế đặt cả hai tay đang khoanh trước ngực xuống bàn. Anh ngược lên nhìn cô cảnh sát hậu bối của mình.

“Sự thật vô cùng quan trọng nghĩa là sao? Đã nói đến đấy rồi, chi bằng

cô nói hết ra đi.”

Utsumi tỏ vẻ lưỡng lự, hếch mũi lên rồi lắc đầu.

“Tôi không thể tùy tiện nói ra những tưởng tượng vô căn cứ được.”

Kusanagi cười thiếu não, ngón tay cọ cọ phía dưới cánh mũi.

“Một người làm việc ở Sở Cảnh sát Tokyo, quả đúng là không thể ăn nói bất cẩn được. Nhưng nếu cô có những thông tin này thì sao?” Sau khi nhìn xung quanh, Kusanagi hạ thấp giọng, đoạn tiếp lời: “Tôi đã biết nơi ở trước đây của vợ con ông Kawahata Shigeharu rồi đấy. Mặc dù không biết địa chỉ chính xác nhưng ga gần nhà họ nhất chính là ga Ogikubo.”

Trong giây lát, đôi mắt hình hạnh nhân của Utsumi Kaoru mở to. Hai con ngươi như sáng hơn.

“Gia đình Kawahata có liên quan đến vụ án mười sáu năm trước. Liệu có phải đây chính là sự thật quan trọng đó không? Rốt cuộc họ liên quan như thế nào?” Kusanagi nhướn miệng cười. “Có lẽ chúng ta vẫn chưa nên nói đi đâu gì nhỉ.”



Kyohei đang ra sức phá ngọn núi bùn. Cậu dùng cả hai tay mà phá. Thế nhưng, càng phá, càng phá thì đồng bùn càng dồn lên nhiều hơn, mỗi lúc một quyết liệt hơn.

Cuối cùng, đồng bùn còn cao hơn cả Kyohei. Rồi sau đó nó bắt đầu thay đổi hình dạng. Nhìn chẳng khác nào một con người. Kyohei bỏ chạy. Vì cậu biết gã người bùn kia sẽ đuổi theo mình. Song, chân cậu không thể nhích nổi một bước nào. Cực chẳng đã, cậu đành ngửa thu lu xuống ngay đấy. Thế rồi, người bùn cố nhòm vào mặt cậu. Kyohei biết người bùn có khuôn mặt rất đáng sợ, vì vậy cậu nhắm nghiền mắt lại. Người bùn ghé sát mặt mình vào mặt Kyohei. Ngay lập tức, cậu thấy khó thở. Dù vậy cậu vẫn khép chặt mi mắt. Nhất định không được mở mắt ra.

Không chịu được nữa, Kyohei hắt ra hơi thở đã cố nín nãy giờ. Lúc này cậu cảm giác không phải bùn mà một thứ gì đó khác đang áp vào mặt mình. Một thứ mềm hơn rất nhiều.

Kyohei sợ hãi mở mắt ra. Ra là cậu đang nằm trên chăn. Cậu đã ngủ trong tư thế đầu rời khỏi gối còn mặt vùi trong chăn. Thật may, đó chỉ là một giấc mơ.

Cậu chậm rãi ngẩng dậy. Bộ pyjama ướt sũng mồ hôi.

Cậu lấy điện thoại để trên chiếc bàn ăn thấp, đầu óc vẫn còn lâng lâng. Nhìn giờ, cậu không khỏi có chút ngạc nhiên. Sắp sửa mười một giờ

trưa rồi. Đây là lần đầu tiên kể từ khi tới đây cậu dậy muộn đến thế.

Kyohei thay quần áo, ra khỏi phòng. Cậu thấy đói. Cậu đi thang máy xuống tầng một, định bụng đi về phía phòng tiệc. Nhưng giữa chừng cậu dừng chân lại. Giờ này chắc hẳn Yukawa đã ăn sáng xong xuôi từ lâu rồi.

Cậu rẽ ngang qua sảnh, đi về phía phòng bác mình. Thế rồi, cậu nghe thấy tiếng ai đó đang trò chuyện. Cậu giật mình đứng lại. Cậu nhớ lại chuyện xảy ra tối hôm kia. “Vị giáo sư kia chắc đã đoán ra được gì rồi.” Đến tận bây giờ, giọng nói của ông Shigeharu vẫn vang vọng bên tai cậu.

Kyohei rón rén, lại gần cửa ra vào. Đúng lúc cậu định ghé tai vào cửa kéo thì ai đó nói “Tại sao lại thành ra thế này”, Kyohei không khỏi sửng sốt. Vì giọng nói đó giống hệt giọng của một người đàn ông mà Kyohei biết rất rõ. Người đó không thể nào có mặt ở đây vào lúc này được.

“Anh thật sự xin lỗi vì đã làm phiền cậu.” Giọng của ông Shigeharu.

“Không, anh có xin lỗi em thì cũng đâu giải quyết được gì.”

Không thể sai được. Kyohei mở cửa kéo.

Ông Shigeharu và bà Setsuko đang ngẩng cạnh nhau. Cả hai đều tỏ vẻ ngạc nhiên. Sau đó, người ngẩng đối diện họ cũng ngoảnh đầu lại. Là Keiichi, bố của Kyohei. Bố cậu mặc quần jean cùng áo thun, chiếc túi du lịch để bên cạnh.

“Kyohei... Con ở đó từ bao giờ thế?”

“Con vừa xuống xong. Sao bố lại ở đây vậy?”

“Sao trắng gì chứ, đương nhiên là đến đón con rồi.”

“Nhanh vậy à? Công việc ở Osaka xong rồi hả bố? Còn mẹ con?”

“Công việc của bố mẹ vẫn chưa xong. Mẹ con vẫn đang ở Osaka. Bố con mình sẽ tới Osaka.”

“Osaka? Cả con á?” Kyohei bối rối.

“Ừ. Bố mẹ cũng rảnh hơn rồi, nên không có chuyện để con ở khách sạn đâu. Với lại cũng đến lúc con phải tập trung làm cho xong đồng bài tập rồi còn gì. Có bố mẹ bên cạnh chẳng tốt hơn sao?”

Kyohei nhìn mặt bố, cậu nghĩ chuyện này thật kỳ lạ. Chắc hẳn phải có lý do gì đấy thì bố mới lặn lội đến tận đây đón cậu. Có chuyện gì vậy nhỉ? Bụng nghĩ thế nhưng cậu lại không thể hỏi, cậu sợ phải nghe câu trả lời.

“Mình đi Osaka ngay bây giờ ạ?”

“Không, chuyện đó thì...” Keiichi nhìn ông Shigeharu và bà Setsuko, sau đó mới hướng ánh mắt trở lại phía Kyohei. “Không phải ngay bây giờ, bố nghĩ chúng ta sẽ ở lại đây đến tối. Mà không, có thể sáng mai bố con mình mới xuất phát.”

“Ngày mai ạ?”

“Bố có mấy việc phải làm cho xong đã. Bố đã đặt phòng ở chỗ khác rồi, con cũng chuyển đến đó luôn nhé.”

“Tại sao ạ? Mình ở lại đây cũng được mà.”

“Bác xin lỗi nhé, Kyohei.” Bà Setsuko mỉm cười. “Nhà bác cũng có chút chuyện.”

“Xin lỗi cháu.” Ông Shigeharu nói theo.

“Hừm.” Kyohei gật đầu, đoạn đóng cửa lại. Cậu đi trên hành lang, ra ngoài sảnh. Nhìn bảng giờ tàu chạy dán trên tường, Kyohei dừng chân lại. Trong đầu cậu chợt nảy ra một nghi vấn.

Để đến được Harigaura vào giờ này, không biết bố cậu đã phải rời Osaka từ lúc mấy giờ. Kyohei không biết cụ thể, song có lẽ bố cậu đã phải lên chuyến tàu Shinkansen từ rất sớm. Tại sao bố lại phải vội vàng tới đây

như vậy?



Chiếc xe yêu quý của Utsumi Kaoru là một chiếc Pajero màu đỏ sẫm. Mặc dù được cấp trên chỉ thị cố gắng hạn chế hết mức việc sử dụng ô tô cá nhân cho mục đích đi đầu tra, song Utsumi Kaoru không mấy bận tâm. Bản thân Kusanagi cũng vậy nên anh không có ý định nhắc nhở Utsumi. Thậm chí hôm nay anh còn ng ỡ ké trên ghế phụ.

Ra khỏi nút giao Chofu, họ chạy xe thêm khoảng mười phút là tới bệnh viện đó. Một tòa nhà hình vuông màu kem và một tòa nhà hình chữ nhật màu xám nằm cạnh nhau. Utsumi Kaoru nói tòa nhà màu xám chính là khu chăm sóc đặc biệt.

Utsumi đỗ xe vào bãi, rồi họ đi vào từ cổng chính. Không khí mát lạnh phả ra từ đi ều hòa thật dễ chịu. Trong phòng chờ đặt một dãy ghế dài, đếm sơ qua có khoảng mười mấy người đang ng ỡ đó. Không rõ có phải tất cả bọn họ đều là bệnh nhân hay không.

Utsumi Kaoru đi về phía quầy thông tin. Cô đã gọi điện hỏi trước và được biết hôm nay viện trưởng có đến bệnh viện. Vấn đề là liệu ông ấy có chịu gặp họ hay không.

Cô gái phụ trách quầy thông tin nhắc điện thoại gọi cho ai đó. Sau khi nói vài câu, cô gái chuyển ống nghe cho Utsumi Kaoru. Utsumi vừa nghe điện, vừa ngoảnh lại nhìn về phía Kusanagi. Cô nói gì đó với vẻ mặt nh ậ n.

Một lát sau, cuộc gọi kết thúc. Sau khi trao đổi dăm ba câu với cô gái phụ trách, Utsumi Kaoru quay trở lại, trông cô như vừa thở phào nhẹ nhõm.

“Viện trưởng đừng ý gặp chúng ta rồi. Phòng của ông ấy ở tầng hai.”

“Hình như cô đã nói chuyện với ông ấy qua điện thoại à?”

“Ông ấy bảo hôm nay hơi bận, nếu không có việc gì gấp thì để hôm khác.”

“Thế cô đã nói gì?”

“Tôi bảo có chuyện muốn hỏi về ông Tsukahara Masatsugu. Quả nhiên, viện trưởng có quen biết với ông Tsukahara. Ông ấy hỏi có chuyện gì với ông Tsukahara à.”

“Ông ấy không biết ông Tsukahara đã bị giết à?”

“Có vẻ là như vậy. Khi tôi trả lời là ông Tsukahara mất rồi, viện trưởng nói nếu vậy ông ấy cũng muốn nói chuyện với chúng ta. Ông ấy tỏ ra khá bất ngờ.”

“Nếu chưa biết thì bất ngờ là phải thôi. Nào, mau đi thôi.”

Họ leo thang bộ lên tầng hai, sau đó đi trên hành lang. Phòng viện trưởng ở bên cạnh một căn phòng có đề biển “Phòng hành chính”. Kusanagi gõ cửa. “Mời vào,” tiếng một người đàn ông đáp từ bên trong.

Họ mở cửa ra. Một người đàn ông luống tuổi đeo kính, mặc áo blouse trắng đang đứng đó. Vóc người to cao, mái tóc điểm vài sợi bạc được cắt ngắn. Đôi mắt đằng sau cặp kính trông có vẻ hơi lé.

Sau khi cho viện trưởng xem phù hiệu cảnh sát, Kusanagi đưa cả danh thiếp và tự giới thiệu bản thân. Viện trưởng cũng đưa danh thiếp của mình. Ông tên là Shibamoto Ikuo, viện trưởng Bệnh viện đa khoa Shibamoto.

Trong phòng đặt một bộ bàn ghế tiếp khách đơn giản. Kusanagi và

Utsumi Kaoru ng ẫ xuống ghế xô pha theo lời mời của viện trưởng.

“Cô đây vừa bảo ông Tsukahara mất rồi là sao? Tôi bất ngờ quá. Chuyện xảy ra khi nào vậy?” Shibamoto lần lượt nhìn hai đi ầu tra viên.

“Thi thể ông ấy được tìm thấy khoảng năm ngày trước ở Harigaura.”

“Harigaura? Sao lại ở tận đây...”

“Báo chí ở đây vẫn chưa đưa tin. Họ phát hiện ông ấy ng ẫ ở vách đá. Vẫn chưa biết đây có phải là một vụ án hay không.” Kusanagi nói vậy vì nghĩ khiến viện trưởng cảnh giác một cách không cần thiết cũng chẳng phải là ý hay.

“Vậy ư? Nhưng nếu đúng như vậy thì hơi rắc rối đây.” Viện trưởng lần b ầ như thể đang nói một mình.

“Rắc rối? Ý ông là sao?”

“À không, chuyện của bệnh viện ấy mà. Vậy anh chị muốn hỏi tôi chuyện gì?”

Kusanagi hơi ưỡn ngực, dựng thẳng lưng, sau đó nhìn thẳng vào mắt Shibamoto.

“Ông Senba Hidetoshi đang nằm đi ầu trị ở đây phải không? Và người thu xếp để ông ấy có thể nhập viện được chính là ông Tsukahara. Chúng tôi đoán vậy, mà không biết có nhầm không?”

Shibamoto thoáng bối rối, song không có vẻ gì là dao động. Ngay lập tức, ông khẽ gật đầu.

“Không, đúng như vậy. Không nhầm đâu.”

“Từ khi nào vậy ạ?”

“Có lẽ là từ cuối tháng Tư.”

Kusanagi gật đầu. Đi ầu này trùng khớp với việc từ tháng Năm, không

còn ai trông thấy bóng dáng Tsukahara xuất hiện trong các buổi phân phát đồ ăn miễn phí ở công viên Ueno nữa.

“Tôi xin lỗi nhưng bác sĩ và ông Tsukahara là quan hệ thế nào vậy ạ?”

Shibamoto im lặng trong chốc lát như để sắp xếp lại các suy nghĩ, sau đó ông chậm rãi mở lời.

“Khoảng hai mươi năm trước, viện chúng tôi xảy ra một vụ lùm xùm do sơ suất trong điều trị bệnh. Khi ấy có kẻ đã tố cáo chúng tôi để cho một bác sĩ chẩn đoán nhầm khiến bệnh nhân thiệt mạng nhưng cả bệnh viện lại giấu nhẹm đi. Thường thì rất khó để chứng minh việc có sơ suất trong điều trị. Nhưng khi đó lại ngược lại. Họ tìm được toàn những bằng chứng bất lợi cho bệnh viện. Chúng tôi đã cố gắng khẳng định mình vô tội, nhưng không hiểu tại sao toàn bộ tài liệu có thể làm bằng chứng đều biến mất. Bệnh viện rơi vào thế bị dồn vào chân tường. Viện trưởng hồi đó là bố tôi. Hồi ấy bố tôi gầy rộc người đi vì việc điều tra kéo dài.”

Chính ông Tsukahara Masatsugu đã cứu bệnh viện khỏi bước đường cùng. Ông đã lấy lời khai một cách cẩn trọng, cuối cùng cũng tìm ra được người tung tin. Đó là một y tá dày dạn kinh nghiệm, đã có mặt trong buổi phẫu thuật. Người đó khai nhận rằng vì thường ngày luôn thấy bất mãn với chế độ đãi ngộ bệnh viện dành cho mình nên đã rắp tâm khiến bệnh viện phải rơi vào một phen khốn đốn trước khi nghỉ việc.

“Một động cơ hết sức ấu trĩ nhưng đã dồn bệnh viện chúng tôi vào chân tường. Nếu không làm sáng tỏ được chân tướng sự việc, kể cả không bị khởi tố đi chăng nữa, chúng tôi cũng không thể tránh khỏi việc đánh mất hình ảnh.” Shibamoto kết luận bằng một giọng điệu ôn hòa.

“Vì chịu ơn như vậy nên khi ông Tsukahara dẫn một người vô gia cư đến cây nhò, viện trưởng đã không thể lạnh lùng từ chối phải không?”

Trong một thoáng, Shikamoto tỏ vẻ bất đắc dĩ, nhưng rồi ngay sau đó ông mỉm cười.

“Nếu không phải ông Tsukahara, đúng là tôi khó lòng thuyết phục được những người ở phòng hành chính thật.”

“Ông Tsukahara giải thích thế nào về Senba vậy?”

“Ông ấy không giải thích cụ thể. Chỉ nói rằng đó là một người quen cũ thôi.”

“Toàn bộ chi phí điều trị đều do ông Tsukahara chi trả sao?”

“Đúng vậy, vì bệnh nhân không một xu dính túi mà.”

“Vừa nãy ông bảo rắc rối là vì chuyện này phải không?”

“Vâng, đúng là như vậy.”

“Tình trạng bệnh của Senba thế nào? Theo tôi được biết thì ông ta đang ở khu chăm sóc đặc biệt.”

Shibamoto chau mày, bặm môi.

“Chúng tôi không được phép tiết lộ tình trạng bệnh của bệnh nhân nhưng trường hợp này là bất đắc dĩ phải không? Đúng như anh nói, bệnh nhân Senba đang ở khu chăm sóc giảm nhẹ. Ông ấy bị u não.”

“Não...” Kusanagi không ngờ tới. Nghe nói ung thư giai đoạn cuối nên anh đã tưởng tượng đến ung thư lá lách hoặc ung thư dạ dày.

“Là u ác tính à?” Utsumi Kaoru hỏi.

Shibamoto thu cầm lại, vẻ mặt nghiêm nghị.

“Lúc ông Tsukahara dẫn ông ấy tới đây, bệnh đã tiến triển khá nặng rồi. Cố xoay xở thì ông ấy vẫn đi được, nhưng phải cần đến gậy. Bệnh nhân thiếu dinh dưỡng, thành ra bị suy nhược nặng. Theo lời ông Tsukahara, bệnh nhân đã được những người cùng cảnh ngộ chăm sóc, nhưng nếu ông

Tsukahara phát hiện muộn một tuần thôi thì bệnh nhân có thể đã nguy kịch rồi.”

Một câu chuyện chỉ nghe thôi cũng đủ thấy tâm trạng trở nên nặng nề

“Liệu có hy vọng cứu chữa được không?” Shibamoto nhún vai.

“Nếu có thì bệnh nhân đã không phải nằm ở khu đây. Không thể phẫu thuật được. Nói đúng hơn là phẫu thuật cũng chẳng ích gì.”

Kusanagi thở dài, sau đó rướn người về phía trước. “Hiện bệnh nhân có tỉnh táo để giao tiếp không ạ?”

“Tùy tình trạng, anh muốn gặp bệnh nhân à?”

Đó là mục đích chính của Kusanagi. Anh trả lời ngay tắp lự: “Nếu có thể.”

“Xin các vị đợi cho một lát.” Shibamoto đứng dậy, đi ra bàn phía sau gọi điện thoại. Sau khi thì thầm trao đổi vài câu ngắn gọn, Shibamoto nhìn Kusanagi và Utsumi Kaoru, tay vẫn cầm ống nghe.

“Tôi mới hỏi hộ lý, hôm nay thể trạng bệnh nhân tương đối tốt. Nếu muốn hai người có thể gặp được luôn.”

“Vậy xin nhờ viện trưởng.” Kusanagi nói.

Shibamoto gật đầu, tiếp tục nói chuyện điện thoại, sau đó đặt ống nghe xuống.

“Hai người lên tầng ba khu chăm sóc giảm nhẹ, rồi đợi ở phòng trò chuyện nhé.”

“Chúng tôi hiểu rồi.” Nói đoạn Kusanagi cùng Utsumi Kaoru đứng dậy.

Ra khỏi phòng viện trưởng, họ xuống tầng một, sau đó đi về phía khu chăm sóc đặc biệt. Khu này trông có vẻ mới hơn một chút. Ngay khi vừa đi qua cửa kính tự động, một bầu không khí tĩnh lặng hơn hẳn bao trùm lấy

họ. Họ nhìn quanh nhưng không thấy phòng chờ, cũng chẳng có quầy thông tin nào cả. Chỉ có một vật làm bằng kim loại trông giống cái cây đặt ở đó. Theo tờ giới thiệu nó được làm theo mô típ vòng luân hồi chuyển kiếp.

Họ vào thang máy lên tầng ba, xem bản đồ chỉ dẫn được dán trên tường rồi đi theo hành lang. Một hộ lý mặc áo blouse trắng phớt hồng đang đứng trước cửa căn phòng có đề biển “Phòng trò chuyện”. Nhờ vóc người nhỏ nhắn mà trông cô ta khá trẻ, song tuổi dễ đã ngoài ba mươi.

“Anh chị mới từ phòng viện trưởng qua đây phải không ạ?” Cô hộ lý hỏi. Tấm bảng đeo trên ngực cô đề tên Anzai.

“Vâng, có gì xin phiền cô.”

Kusanagi định lấy phù hiệu cảnh sát ra, song cô hộ lý Anzai ngăn lại, tỏ ý không cần thiết. Trên môi cô nở một nụ cười.

“Anh chị đợi ở đây một lát nhé. Tôi sẽ dẫn bệnh nhân tới.”

“À, vâng.”

Thấy cô hộ lý đi khỏi, Kusanagi và Utsumi Kaoru mới bước vào phòng. Trong phòng có hai chiếc bàn nhỏ, xung quanh là những chiếc ghế gấp. Không có ai ngoài họ.

Kusanagi ngồi xuống chiếc ghế gần mình, nhìn quanh phòng. Một căn phòng ảm đạm, tuyệt nhiên không có thứ đồ trang trí nào. Treo trên tường chỉ duy có chiếc đồng hồ tròn. Âm thanh tích tắc của kim giây vẳng bên tai.

“Yên tĩnh quá nhỉ. Đến mức làm tôi cảm giác như cách thời gian ở đây trôi đi có gì đó hơi khác.”

“Không phải họ cố tình làm vậy sao?” Utsumi Kaoru nói.

“Cố tình? Sao lại thế?”

“Chuyện đó...” Utsumi Kaoru thoáng ngập ngừng, đoạn tiếp lời. “Những người bệnh ở đây, thời gian của họ đâu còn nhiều nữa...”

“À...” Kusanagi gật đầu, tựa lưng vào ghế. Anh không nghĩ ra lời nào để đáp lại.

Hai người im lặng, thế rồi họ nghe thấy có tiếng cọ xát của thứ gì đấy phát ra từ đâu đó. Chẳng mấy chốc, Kusanagi nhận ra đó là âm thanh bánh xe lăn trên sàn.

Âm thanh dừng lại, cánh cửa trượt được mở ra. Hộ lý Anzai đẩy xe lăn bước vào. Ngồi trên xe lăn là một ông già ốm yếu, chỉ còn da bọc xương. Lớp da nhăn nheo dính chặt vào xương, nhìn được cả hình dạng hộp sọ. Cái cổ mảnh mai đến nỗi khiến người ta liên tưởng đến cổ một con gà đã bị vặt trụi lông, đôi tay lộ ra dưới ống tay áo pyjama rộng thùng thình trông như cành củi khô.

Kusanagi và Utsumi Kaoru đứng dậy. Hộ lý Anzai đẩy xe đến trước mặt hai người, sau đó thắng bánh xe lại.

Ông lão vẫn nhìn thẳng về phía trước, gần như không cử động. Song tròng mắt đen nằm sâu bên trong hốc mắt đã lồm vào khe chuyển động. Kusanagi khom lưng xuống, nhìn xoáy vào đôi mắt ấy. “Ông Senba Hidetoshi phải không?”

Cái cằm gầy guộc của ông lão cử động. “Vâng.” Ông lão đáp. Giọng nói tuy yếu ớt nhưng rõ ràng hơn anh nghĩ.

Kusanagi giờ phù hiệu cảnh sát ra trước mặt ông lão.

“Chúng tôi đến từ tổ đi điều tra số Một của Sở Cảnh sát Tokyo. Ông biết ông Tsukahara Masatsugu đúng không?”

Senba sau khi chớp mắt vài cái, vừa gật đầu vừa đáp “Vâng.” Kusanagi nhìn Senba, thông báo: “Ông Tsukahara mất rồi.”

Đôi mắt lõm sâu của Senba mở to, tròng mắt đen nhìn chăm chăm vào khoảng không. Sắc mặt không còn chút sinh khí, duy chỉ có khóe mắt đột nhiên đỏ lựng lên. Senba hơi hé miệng, dãn sức hỏi: “Khi nào? Ở đâu?”

“Cách đây vài ngày. Ở Harigaura.”

“Hari...” Senba mở mắt ra rồi lại nhắm mắt lại, cứ mỗi lần như thế, các nếp nhăn trên mặt lại thay đổi một cách khó hiểu. Một lát sau, cổ họng ông phát ra tiếng “ô ô...”, không rõ là tiếng rên rỉ hay tiếng gào thét khế khàng nữa. Tuy vậy, Senba gằn như không thay đổi tư thế. Ông vẫn nhìn thẳng về phía trước.

“Tuy chưa chắc chắn nhưng có khả năng ông Tsukahara đã bị giết. Ông có biết gì về chuyện này không?”

Mắt Senba đang hướng về phía Kusanagi, song rõ ràng ông không nhìn đúng trọng tâm. Ông ta đã bị dao động mạnh khi nghe tin về cái chết của Tsukahara.

“Ông Senba, ông có biết tại sao ông Tsukahara lại tới Harigaura không? Harigaura rất gần nhà vợ ông phải không? Chuyện đó có liên quan gì với việc ông Tsukahara bị giết không?”

Khóe miệng Senba khẽ mấp máy. Trông ông ta vừa như đang lẩm bẩm một mình, vừa như đang lưỡng lự không biết có nên nói đi đâu gì đó hay không.

Đúng lúc Kusanagi định lặp lại câu hỏi thì Senba khẽ nghiêng đầu. Thế rồi tay trái ông hơi giơ lên một chút. Cử chỉ ấy dường như là một ám hiệu gì đó, hộ lý Anzai liền ghé tai gần miệng Senba. Sau khi gật đầu hai, ba cái, Anzai nói với Kusanagi: “Xin đợi một lát,” đoạn ra khỏi phòng.

Sau đó, Senba khép chặt hai mí mắt, như thể khước từ mọi câu hỏi mới. Cảm nhận được đi đầu đó nên Kusanagi chỉ im lặng.

Hộ lý Anzai trở lại, trên tay cầm một mẫu giấy. Sau khi trao đổi vài lời với Senba, cô đưa mẫu giấy cho Kusanagi.

Mẫu giấy được cắt ra từ một bài báo, phát hành ngày mừng ba tháng Bảy. Nội dung là kêu gọi tham dự buổi thuyết trình và thảo luận liên quan đến kế hoạch khai thác quặng nhiệt dịch dưới biển.

“Vớ với tôi...” Đột nhiên Senba bắt đầu nói. “Biển Harigaura là bảo vật... Vì thế, tôi muốn biết... nó sẽ ra sao... Tôi đã nói chuyện với... ông Tsukahara...” Senba nói tiếp, dồn toàn bộ sức vào từng câu, từng câu một. “Thế rồi... ông ấy bảo... sẽ đi... tới buổi thuyết trình đó... Ông Tsukahara... đã tới... Harigaura... là vì thế.”

“Chỉ vậy thôi sao? Ngoài ra ông Tsukahara đến Harigaura còn vì lý do nào khác nữa không?”

Senba lắc đầu với vẻ mặt u ám.

“Không có. Ngoài ra... không có... lý do gì nữa.” Senba lại khẽ nghiêng đầu, giờ tay phải lên. Thấy vậy, hộ lý Anzai liếc nhả thắng xe.

“Xin đợi đã, tôi vẫn còn chút chuyện...”

“Xin lỗi anh, bệnh nhân mệt rồi.” Hộ lý Anzai bắt đầu đẩy xe lăn đi.

Kusanagi nhìn Utsumi Kaoru, thờ dãi.

Họ ra khỏi khu chăm sóc đặc biệt, đang đi về phía bãi đậu xe thì điện thoại của Kusanagi đổ chuông. Cuộc gọi từ số điện thoại công cộng. Kusanagi nghe máy, đầu dây bên kia liếc nói, “Yukawa đây.”

“Sao, cậu đã xác định được hung thủ chưa?” Kusanagi hỏi.

“Rồi, theo nghĩa nào đó.”

“Theo nghĩa nào đó?”

“Tôi vừa mới bị họ yêu cầu rời khỏi nhà trọ đây. Lý do là vì vợ chồng Kawahata sẽ vắng nhà một thời gian dài.”

“Này, liệu có phải...”

“Đúng vậy. Họ định đi đầu thú.”



Nishiguchi đi đi lại lại như một chú gấu bị nhốt trong sở thú. Sau đó anh dừng chân lại, kiểm tra giờ trên đồng hồ đeo tay. Mới được hai phút kể từ lần xem đồng hồ khi nãy. Nishiguchi gãi đầu, lấy khăn mùi soa từ túi quần ra lau mồ hôi trán. Anh đã nói lỏng cà vạt từ lúc nào rồi. Áo khoác của anh vẫn để ở sảnh nhà trọ Lục Nham Trang.

Đã hơn một giờ chiều. Mặt trời gần như đã lên đến đỉnh đầu. Trời quang đãng không một gợn mây, ánh nắng chiếu thẳng xuống không chút khoan nhượng. Thật lòng Nishiguchi chỉ muốn chui tọt vào một căn phòng bật đèn hòa để tránh nóng, song nếu làm vậy anh sẽ phải ở cùng chỗ với gia đình Kawahata. Anh chẳng biết phải làm bộ mặt thế nào trong cái bầu không khí gò bó đó.

Chẳng mấy chốc, anh nghe thấy tiếng động cơ từ phía dưới. Máy chiếc xe cảnh sát đang nối đuôi nhau lên dốc. Một trong số đó là xe wagon. Tất cả đều bật đèn đỏ, nhưng không hú còi. Có lẽ vì không cần thiết.

Chỉ duy có chiếc xe đi đầu tiên là tiến hẳn vào khu đất của nhà trọ, những chiếc còn lại đều đỗ trên đường.

Chiếc xe dẫn đầu dừng lại, Isobe cùng hai cấp dưới xuống xe. Nishiguchi cúi chào họ.

“Nghỉ phạm đâu?” Isobe hỏi.

“Ở trong nhà ạ.”

“Ông ta tự khai nhận mình đã làm việc đó à?”

“Không phải đã làm... mà là ngộ sát ạ.”

Mặt Isobe méo xệch, vẻ không hài lòng. “Còn đ ông phạm?”

“Nghe nói bà vợ đã giúp xử lý cái xác.”

“Cô con gái thì sao?”

“Cô ấy... Cô con gái hình như không biết gì cả.”

Isobe khịt mũi, miệng vẫn cong lên, tỏ ý không biết liệu có tin được không đây.

“Đi thôi.” Anh ta nói với cấp dưới, đoạn đi về phía cửa chính. Nishiguchi cũng theo sau.

Nishiguchi nhận được điện thoại của Narumi cách đây khoảng một giờ. Khi đó anh đang một mình ăn tamago-don gần một nhà ga nhỏ nằm cách thị trấn Higashihari một đoạn về hướng Đông. Anh đã đi lòng vòng suốt từ sáng để tìm kiếm nhân chứng từng trông thấy Senba hoặc Tsukahara, song hoàn toàn không thu được kết quả gì mà chỉ thấy bụng đói cồn cào. Nishiguchi phải chạy khắp nơi dò hỏi thông tin như vậy hẳn là vì cấp trên đã ra chỉ thị không được phép có thiếu sót về phạm vi nghe ngóng. Tóm lại những việc kiểu gì cũng kết thúc trong vô ích cứ giao hết cho lính mới của đơn vị quản hạt.

Khi nhận được điện thoại của Narumi, trống ngực anh đập rộn ràng. Chỉ cần được nói chuyện với cô là anh đã vui lắm rồi. Song, trái ngược với dự đoán của anh, giọng Narumi trên điện thoại nghe thật buồn bã. Cô đề nghị anh tới nhà vì có chuyện muốn bàn, song dễ là chuyện không hay rồi. Dường như đã xảy ra chuyện gì đó rất nghiêm trọng. Anh trả lời là sẽ đến ngay rồi tắt máy.

Anh cũng vừa mới tới nhà trọ Lục Nham Trang thôi. Narumi cùng vợ chồng ông bà Kawahata đang ng ồi đợi anh. Cả ba đều tỏ vẻ u ám.

Khi Nishiguchi hỏi xem có chuyện gì đã xảy ra, ông Kawahata Shigeharu mở lời như thể đã dốc hết quyết tâm. “Thật ra tôi muốn tự thú. Chính tôi đã làm ông Tsukahara Masatsugu chết. Để giấu giếm chuyện đó, tôi đã vứt xác ông ấy xuống bờ đá.”

Trước lời thú nhận không thể ngờ tới, Nishiguchi cảm thấy hỗn loạn. Anh vội lấy giấy bút ra định ghi chép, nhưng tay run lẩy bẩy không viết nổi thành chữ. Chỉ mỗi việc ghi ngày tháng hôm nay cũng khiến anh chật vật r ồi.

Kawahata Shigeharu rất đi ềm tĩnh. Câu chuyện ông kể rất hợp logic và dễ hiểu. Dù tâm trí đang hỗn độn song Nishiguchi vẫn nắm được sự tình. Nghe xong chuyện, anh lập tức gọi điện báo cáo cho cấp trên của mình là Motoyama, sau đó đợi ở đây.

Trông thấy Isobe, ba người nhà Kawahata đang ng ồi ở sảnh cùng đứng dậy. Ông Shigeharu cúi đầu đầu tiên. “Tôi xin lỗi vì đã gây phiền phức cho mọi người.”

“À, ông cứ ng ồi xuống cũng được. Cả bà nhà và cô cũng ng ồi xuống đi.” Isobe cởi giày, bước lên sảnh. Vài người cấp dưới cũng bắt chước theo.

Nishiguchi hơi do dự, song anh quyết định đứng nguyên ở chỗ tủ giày. Motoyama và Hashigami cũng đã đứng ngay bên cạnh anh.

“Tình tiết cụ thể chúng tôi xin phép sẽ nghe sau khi về sở, trước mắt ông có thể nói qua xem chuyện thế nào được không?” Isobe nhìn xuống ba người nhà Kawahata khi đó đang ng ồi trên chiếc ghế mây dài, nói. Đứng bên cạnh, Nonogaki đang chuẩn bị ghi chép.

Ông Shigeharu ngẩng mặt lên. “Tất cả đều là lỗi của tôi. Tội của tôi là đã tặc trách.”

“Tặc trách nghĩa là sao?” Isobe hỏi.

“Mặc dù biết lò hơi và cả tòa nhà đều đã xuống cấp nhưng tôi vẫn mặc kệ. Chính đi đầu đó đã gây ra mọi lỗi lầm cũng như tai nạn đó.”

“Tai nạn? Ý ông đó là tai nạn ư?”

“Đúng vậy, là tai nạn. Đáng lý ra tôi phải báo cảnh sát ngay, nhưng tôi lại trót làm việc đó... Tôi thật sự xin lỗi.” Shigeharu cúi rạp đầu xuống.

Khuôn mặt dữ dằn của Isobe tỏ vẻ bối rối, anh ta gãi đầu. “Ông có thể giải thích cho tôi xem rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì không?”

“Vâng. Như tôi đã nói từ trước, đêm hôm đó tôi và cháu trai đã chơi bắn pháo hoa ở vườn sau nhà.”

Kawahata Shigeharu bu òn bã thuật lại đầu đuôi câu chuyện.

Ngay trước khi họ bắt đầu chơi bắn pháo hoa, ông Tsukahara đã xuống bếp hỏi xem nhà trọ có rượu mạnh không. Shigeharu có hỏi lý do, Tsukahara nói là cần uống rượu mạnh cho dễ ngủ. Shigeharu bảo nếu vậy sẽ cho Tsukahara một viên thuốc ngủ mà ông ta xin được từ chỗ một bác sĩ quen. Tsukahara vui vẻ trở về phòng. Ngay sau đó, Shigeharu gọi điện cho Kyohei, rủ cậu bé chơi bắn pháo hoa.

Khoảng tám rưỡi tối, Shigeharu quay vào nhà trọ, gọi điện đến phòng Tsukahara đăng xác nhận xem ngày mai ông ta sẽ ăn sáng vào lúc mấy giờ, nhưng Tsukahara không nghe máy. Shigeharu quay trở lại vườn sau, tiếp tục chơi pháo hoa với cậu cháu. Họ kết thúc trước chín giờ tối. Sau đó, Shigeharu lại gọi điện cho Tsukahara, song quả nhiên ông ta vẫn không nghe máy. Sau khi nhòm thử vào phòng tắm lớn không thấy ai, Shigeharu

liền đến phòng Cầu Vồng ở tầng bốn kiểm tra. Cửa phòng không khóa, cũng không thấy bóng dáng Tsukahara đâu cả. Một lát sau, bà Setsuko được Sawamura đưa về, Shigeharu bèn kể lại sự tình cho hai người nghe. Sawamura đề nghị cùng đi tìm Tsukahara với ông bà Kawahata, kết quả Sawamura chở Shigeharu ngồi trên ghế phụ của chiếc bán tải, đi lòng vòng khu vực gần đấy, song rốt cuộc vẫn không tìm được Tsukahara.

Cho đến đoạn này, mọi tình tiết đều giống lời khai trước đây. Tuy nhiên, thực ra sau đó vẫn còn nữa. Sau khi Sawamura ra về, bà Setsuko vẫn tiếp tục tìm kiếm bên trong nhà trọ. Và rồi bà nhận ra có ánh đèn hắt ra từ khe cửa một căn phòng dành cho khách ở tầng bốn. Đó là phòng Đại Dương. Lúc mở cửa ra, bà Setsuko thấy có mùi khét. Đi sâu vào phòng, bà ngã ngửa khi thấy ông Tsukahara đang nằm bất động ở đó. Bà vội vàng gọi ông Shigeharu. Sau khi nắm được tình hình, ông Shigeharu tức tốc đi xuống căn phòng dưới tầng hầm. Lò hơi đã ngừng hoạt động.

Có một đường ống dẫn từ phòng lò hơi dưới tầng hầm lên thẳng ống khói ở tầng thượng. Khói sẽ đi qua đường ống đó và thải ra ngoài. Đương nhiên, đường ống này đi trong tường. Trong số các phòng dành cho khách trọ, có những phòng tiếp giáp với bức tường đó. Ở tầng bốn thì chính là phòng Đại Dương. Đường ống chạy ngay phía sau tủ âm tường. Thông thường kể cả như vậy cũng không vấn đề gì. Nhưng riêng với căn phòng Đại Dương thì lại khác. Do sự xuống cấp của cả tòa nhà cùng ảnh hưởng từ trận động đất xảy ra cách đây vài năm nên tường phòng đã có vết rạn nứt. Cộng thêm đường ống bên trong có vẻ cũng không còn kín khí nữa. Việc căn phòng này thường xuyên có mùi bô hóng hẳn là minh chứng cho điều đó. Vì vậy, họ luôn hạn chế tối đa việc sử dụng căn phòng này.

Tsukahara khi ấy nằm bất động trong bộ yukata, đã tắt thở. Song chỉ

riêng nước da vẫn còn hồng hào một cách lạ thường. Vận dụng kiến thức từ thời còn làm việc cho một công ty sản xuất động cơ, ông Shigeharu ngay lập tức hiểu ra Tsukahara đã bị ngộ độc khí cacbon monoxit. Vì nguyên nhân nào đó lò hơi đã gây ra hiện tượng cháy không hoàn toàn, và khí thải đó đã lọt vào căn phòng Đại Dương. Vì thế, Tsukahara, người tình cò đang ở trong căn phòng ấy đã bị ngộ độc mà chết.

Vậy tại sao Tsukahara lại ở trong phòng Đại Dương? Dù đây chỉ là suy luận thôi, nhưng rất có thể vì thấy ông Shigeharu và Kyohei đang chơi bắn pháo hoa vườn sau nên Tsukahara đã vào căn phòng đó để xem. Ở nhà trọ Lục Nham Trang, để tiết kiệm thời gian dọn dẹp, thường các phòng trống đầu không khóa. Xui xẻo là Tsukahara đã uống viên thuốc ngủ mà Shigeharu đưa cho. Có lẽ trong lúc xem bắn pháo hoa, ông ấy đã ngủ thiếp đi và không nhận ra khói đang bay vào phòng.

Lẽ ra ông Shigeharu phải thông báo ngay cho cảnh sát, nhưng ông không đủ quyết tâm. Ông không muốn hủy hoại tấm biển hiệu đã kế thừa từ cha mình theo cách này.

Kawahata Shigeharu nói mình bị “ma đưa lối, quỷ dẫn đường”. Ông đã đề xuất với bà Setsuko là phải di chuyển cái xác đến một nơi khác. Với những người chết vì ngộ độc khí cacbon monoxit, nếu chỉ nhìn thoáng qua sẽ rất khó để biết được nguyên nhân tử vong. Và nếu nạn nhân còn bị một vết thương nặng khác nữa, khả năng cao cảnh sát sẽ xác định đó mới là nguyên nhân gây tử vong.

“Chính tôi là người đề nghị vứt cái xác xuống vách đá. Vợ tôi đã do dự, bà ấy bảo nên báo cho cảnh sát thì hơn. Nhưng tôi đã ép bà ấy phải làm theo ý mình.”

Ông Shigeharu nói, hai tay nắm chặt để trên đầu gối. Bà Setsuko ngẩng

bên cạnh định nói gì đó, song Isobe lấy tay ngăn lại.

“Tạm thời bà chưa cần nói gì cả. Tôi sẽ nghe chuyện của bà sau. Giờ tôi muốn nghe từ ông nhà trước đã. Mời ông.” Isobe giục Shigeharu nói tiếp.

Shigeharu ho khan một tiếng, đoạn tiếp tục.

“Tôi và vợ đã cùng chở cái xác đi. Như anh cũng thấy người ngọm tôi thế này nên khá chật vật, nhưng dù sao chúng tôi đã đưa được cái xác lên chiếc xe wagon. Sau đó chúng tôi đi đến chỗ vách đá kia, kiểm tra xung quanh không có ai rồi mới vớt cái xác từ trên thành đê xuống. Trước khi vớt xuống, chúng tôi đã khoác thêm áo tanzen bên ngoài cái xác. Mục đích là để mọi người tưởng ông ấy ra ngoài đi dạo. Cũng với lý do đó, chúng tôi đã vớt cả guốc gỗ của nhà trọ xuống cùng. Sau đó, vợ chồng tôi quay về nhà trọ. Con gái tôi và vị khách tên Yukawa cũng về ngay sau đó. Trên đây là toàn bộ những gì chúng tôi đã làm.” Sau khi nói xong, Shigeharu lại chậm rãi cúi đầu.

Isobe gật đầu, gõ gõ vài cái vào sau gáy, đoạn nhìn mấy người cấp dưới. “Ghi lại những điểm chính rồi chứ?”

“Rồi ạ.” Nonogaki đáp.

“Anh cảnh sát này.” Ông Shigeharu ngẩng đầu lên. “Tôi nghĩ anh đã hiểu những gì tôi vừa nói, tất cả đều do lỗi của tôi. Vợ tôi chỉ làm theo lời tôi nói thôi. Riêng chuyện đó mong anh...” Shigeharu bỏ lửng câu nói, bởi Isobe đã giơ tay ra trước mặt ông.

“Thôi được rồi, tạm thời dừng ở đây đã.” Isobe nói với giọng trầm và lãnh đạm. “Tôi đã hiểu sơ sơ rồi. Chúng tôi sẽ hỏi chuyện từng người ở Phòng Cảnh sát. Mặc dù con gái ông không liên quan gì nhưng chắc vẫn phải phiền cô nhà đi một chuyến.”

Narumi lặng lẽ gật đầu.

“Từ giờ trở đi, nghiêm cấm những người không liên quan vào nhà trọ này.” Isobe cao giọng tuyên bố.

“Chúng tôi sẽ giữ chìa khóa. Mà này, hình như cháu của ông bà đang ở đây mà nhỉ?”

“Sáng nay bố cậu bé đã đến đón đi rồi.”

“Bố?” Isobe sầm mặt, tỏ vẻ không hài lòng. “Người đó đã dẫn cậu bé đi rồi à?”

“Không, hiện họ vẫn đang ở thị trấn.”

“Tốt rồi, hãy cho tôi địa chỉ liên lạc của họ. Chúng tôi cần hỏi chuyện cậu bé đó nữa. Còn vị khách tên Yukawa thì sao?”

“Anh Yukawa cũng đã chuyển sang nhà trọ khác rồi. Chúng tôi nói là hai vợ chồng có việc đột xuất phải vắng nhà.”

“Ông có biết anh ta chuyển đến nhà trọ nào không? Cho chúng tôi địa chỉ nhà trọ đó luôn nhé.”

Isobe ra lệnh cho cấp dưới áp giải gia đình Kawahata về Phòng Cảnh sát. Ngoài ra, anh ta cũng quyết luôn thủ tục và phân công nhiệm vụ bảo quản, quản lý hiện trường, đồng thời yêu cầu liên lạc với bên giám định.

Nishiguchi chỉ biết đứng đó nhìn cảnh ba người nhà Kawahata, mỗi người được đưa lên một xe cảnh sát riêng. Anh những muốn nói với Narumi rằng bố mẹ cô sẽ ổn thôi, không phải gánh tội danh nặng lắm đâu, song thậm chí anh còn chẳng thể lại gần cô, khi ấy đang bị mấy điều tra viên khác bao quanh.



Chiếc điện thoại đang để trên bàn của bố lại đổ chuông. Kyohei ngẩng mặt lên khỏi quyển vở. Keiichi vừa tắc lưỡi, vừa kiểm tra số gọi đến, đoạn nghe máy. Đây đã là cuộc gọi thứ tư trong vòng một tiếng qua. Có lẽ lần này cũng vẫn là điện thoại từ Yuri.

“... Sao cơ? Anh đã bảo chuyện đó anh cũng chưa biết cơ mà... Thì hai bố con đang ở khách sạn đây. Vừa làm thủ tục nhận phòng xong, giờ đang chờ đây... Đang chờ. Vừa nãy anh chẳng đã nói rồi. Với tình hình đó chắc chắn cảnh sát sẽ...” Nói đến đây, Keiichi bỗng nhìn quanh, hạ thấp giọng hết mức có thể. “Chắc chắn cảnh sát sẽ muốn hỏi chuyện Kyohei... Em đến đây thì được tích sự gì. Chỉ khiến mọi chuyện càng thêm rắc rối thôi... Không, anh nói rồi, giờ không thể thay đổi kế hoạch khai trương được đâu...” Keiichi đứng dậy, đoạn đi xa khỏi chiếc bàn, điện thoại vẫn áp trên tai.

Kyohei đang hút nước cam. Bố con cậu đang ở sảnh đợi của khách sạn. Sảnh đợi ở đây là một khoảng không gian mở, có bể bơi ngay bên cạnh. Tuy nhiên, dưới bể bơi chỉ có mỗi đứa bé chừng năm tuổi đeo phao với một người phụ nữ trông như mẹ đứa bé kia.

Keiichi đi ra góc sảnh, tiếp tục nói chuyện điện thoại. Xem ra anh đã giao phó toàn bộ công việc ở Osaka cho vợ để đến đây. Ngay cả Kyohei cũng có thể hình dung được công tác chuẩn bị để khai trương một cửa hàng

mới hẳn là vất vả lắm. Dáng vẻ lo lắng, bồn chồn của mẹ như hiện ra trước mắt cậu. Chắc mẹ cậu đang rất giận vì trong lúc nước sôi lửa bỏng thế này mà anh chị chồng lại làm một việc chẳng ra làm sao.

Ban đầu, Keiichi đã nói dối về việc đột nhiên tới đón Kyohei, nhưng sau khi rời khỏi nhà trọ Lục Nham Trang, trước khi làm thủ tục nhận phòng ở khách sạn nghỉ dưỡng này, anh đã nói sự thật cho con trai. Cái chết của người khách trọ có tên Tsukahara kia thật ra là một tai nạn do sự cố hỏng hóc lò hơi. Để lấp liếm chuyện đó, ông Shigeharu và bà Setsuko đã vứt cái xác xuống vách đá.

“Lẽ ra hai bác phải báo cảnh sát ngay mới phải. Chính vì họ đã làm một chuyện kỳ quặc như vậy nên mới thành ra phiền toái thế này. Không biết chừng họ sẽ phải ngồi tù...” Keiichi nói với vẻ mặt u ám.

Kyohei nhớ lại thái độ của vợ chồng bác Kawahata sau khi xảy ra vụ việc. Đúng là cả hai người đều biểu hiện rất lạ. Nếu mọi chuyện xảy ra đúng như những gì Keiichi nói thì Kyohei có thể lý giải được.

Đang uống nước cam, Kyohei bỗng có cảm giác như ai đó đang đứng cạnh mình. Ngẩng mặt lên, cậu đã thấy Yukawa ở đó. “A, giáo sư!”

“Bố con nhóc cũng trọ ở khách sạn này à?”

“Cháu vừa tới đây với bố khi nãy. Giáo sư cũng ở đây à?”

“Hồi đầu Desmec đặt phòng cho chú ở đây mà. Không ngờ lại phải chuyển tới đây thế này.”

Kyohei ngược nhìn Yukawa. “Giáo sư cũng biết chuyện rồi à?”

Nhà vật lý dùng ngón tay khẽ đẩy gọng kính lên. “Chuyện gì cơ?”

“Thì... chuyện bác cháu gây tai nạn ý.”

Nghe vậy, Yukawa liếc lăm lăm “Tai nạn à...” đoạn anh khẽ nghiêng

đầu. “Ừ thì, chú cũng có lẽ mò đoán ra mấy thứ. Khoan nói đến chuyện đó, hai bố con nhóc ở đây đến khi nào vậy?”

“Cháu không biết. Bố cháu bảo nhanh thì có khi tối muộn hôm nay là xuất phát rồi.”

“Vậy à.” Yukawa gật đầu. “Vậy cũng tốt, có lẽ nhóc không nên ở lại đây thì hơn.”

Thật là một cách nói khiến người ta tò mò. “Tại sao ạ?” Cậu hỏi.

“Không phải chính nhóc mới là người hiểu rõ nhất hay sao?”

Kyohei bất giác rụt người lại, ngược mắt nhìn Yukawa.

Đúng lúc đó Keiichi quay lại. Dường như nhận ra đi đầu đó, Yukawa liếc mắt bước rời đi.

“Người đó là ai vậy?” Keiichi hỏi.

Kyohei không biết trả lời thế nào, chỉ nhìn theo bóng lưng Yukawa đang khuất dần.



Cho dù cảnh sát có thay đổi cách hỏi thế nào, Narumi cũng chỉ biết lặp đi lặp lại cùng một câu trả lời. Tối hôm đó, cô đã ở quán rượu cùng bạn. Cô biết tin ông Tsukahara mất tích lúc vẫn còn ngủ trong quán. Sau khi trở về nhà, cô về phòng mình và không ra khỏi đó cho đến tận sáng hôm sau. Cô hoàn toàn không hay biết gì về chuyện lò hơi bị hỏng.

“Vậy tối hôm qua cô mới biết sự thật?” Viên cảnh sát tên Nonogaki hỏi.

“Đúng vậy, tôi đã nói rất nhiều lần rồi.”

“Ừ...m.” Nonogaki khoanh tay trước ngực, âm ừ.

“Chuyện đó thật là... Tôi không thể hiểu được. Chẳng phải cô sống cùng một nhà với họ sao? Lẽ thường cô phải nhận ra có gì đó khác lạ chứ.”

“Anh nói thế thì tôi cũng...” Narumi cúi đầu. Cô đang nghĩ đối diện với viên cảnh sát trong một căn phòng ở Phòng Cảnh sát Hari. Căn phòng này có lẽ vốn là phòng họp chứ không phải phòng thẩm vấn. Chắc hẳn ông Shigeharu và bà Setsuko đang bị tra hỏi gay gắt trong một căn phòng thẩm vấn chật chội hơn. Chỉ tưởng tượng thôi Narumi đã thấy nhói đau trong lồng ngực.

Cô nhớ lại cảnh tượng đêm qua, khi ông Shigeharu bắt đầu thú nhận mọi chuyện. Sau khi nói, “Có chuyện này bố phải cho con biết. Một chuyện vô cùng quan trọng.” ông Shigeharu tiếp tục. “Ngày mai, bố sẽ đi tự thú.”

Narumi sửng sốt đến nỗi tưởng như tim ngừng đập. Mặc dù đã bắt đầu

ngghi ngờ bố mẹ mình có liên quan đến vụ án, song khi nghe ông Shigeharu thừa nhận, Narumi không khỏi cảm thấy sốc.

“Nghĩa là sao ạ?” Narumi hỏi, cô cảm thấy khó thở. Ông Shigeharu đáp với vẻ mặt buồn xuôi “Đó là tai nạn. Ông Tsukahara mất do tai nạn. Nhưng người gây ra tai nạn đó chính là bố. Nếu bố thành khẩn khai nhận với cảnh sát thì đã không đến nỗi, nhưng bố lại tìm cách lấp liếm. Bố đã vứt cái xác để giấu giếm chuyện này. Thật sự bố đã làm một việc ngu ngốc mất rồi...”

Phần sau của câu chuyện cũng là nội dung ông đã khai nhận khi cảnh sát tới nhà trọ Lục Nham Trang ban nãy. Trước đó, khi gọi Nishiguchi đến, ông Shigeharu cũng nói những điều tương tự.

“Trước sau gì cảnh sát cũng sẽ vạch trần được chân tướng sự việc. Nhưng hơn hết, nếu cứ thế này lương tâm bố sẽ rất cắn rứt. Bố rất đau lòng về chuyện mẹ con cũng sẽ bị bắt, nhưng nếu bố khẳng định mình đã ép buộc bà ấy làm theo, có lẽ cảnh sát sẽ xem xét giảm án cho bà ấy.” Ông Shigeharu đã nói như vậy.

Narumi bị kích động mạnh, đồng thời cô cảm thấy thật hỗn độn. Vứt xác để che giấu tai nạn chết người, một câu chuyện đáng sợ làm sao. Cứ như một cơn ác mộng vậy.

Có đi đâu, tuyệt vọng là thế song sự thật trong sâu thẳm trái tim Narumi, cô lại cảm thấy thở phào nhẹ nhõm. Chỉ đơn giản là tai nạn thôi sao? Không có uẩn khúc phức tạp nào đằng sau cái chết của ông Tsukahara, chỉ đơn giản là do thiết bị xuống cấp? Nếu đúng như vậy thật, trong cái rủi vẫn có cái may rồi.

Tất nhiên, Narumi không thể ngăn việc trong cô bắt đầu nhen nhóm một suy nghĩ khác. Có thật vậy không? Có thật chỉ là tai nạn không? Hay đây lại

là một sự che giấu nữa? Song, Narumi không thể nói hết ra những nghi vấn đó. Cuối cùng, cô chấp nhận tin lời thú nhận của ông Shigeharu là sự thật. Nói đúng hơn, cô còn thật tâm mong đó là sự thật.

Trong suốt khoảng thời gian đó, bà Setsuko chỉ im lặng. Narumi có cảm giác lý do không phải chỉ vì khi ấy ông Shigeharu đã yêu cầu bà im lặng. Bà Setsuko cũng có suy nghĩ của riêng mình, song có lẽ bà đã quyết định sẽ làm theo ý chồng.

Sau khi nghe lời thú nhận của ông Shigeharu, Narumi cũng không hỏi gì nhiều. Cô chỉ hỏi mấy câu vụn vặt như rồi đây nhà trọ sẽ thế nào, Kyohei thì sao. Đương nhiên ông Shigeharu đã suy tính vẹn toàn tất cả những chuyện ấy. Ông cười buồn bã nói làm sao có thể tiếp tục kinh doanh một nhà trọ đã gây tai nạn được chứ.

Đêm qua Narumi hầu như không ngủ được. Cứ nghĩ đến việc chỉ ngày mai thôi bố mẹ cô sẽ trở thành tội phạm và bị cảnh sát bắt đi là cô lại sợ trời sáng. Nhưng mặt khác, một nỗi bất an hoàn toàn khác cũng đang tràn ngập trong lòng cô. Rằng liệu mọi chuyện có thật sẽ kết thúc ở đây không? Cuộc điện thoại từ Ozeki Reiko khiến cô thấp thỏm không yên. Phải chăng Sở Cảnh sát Tokyo cũng đang đi đầu tra về mẹ con cô?

“... Cô có chơi không?”

Giọng nói của Nonogaki khiến Narumi sực tỉnh. “Dạ? Anh hỏi gì cơ?”

“Tôi đang hỏi cô có chơi môn thể thao nào không?”

“À... Hồi học cấp hai tôi có chơi soft tennis.”

“Tennis à?” Nonogaki nhìn chăm chăm vào người Narumi. “Cô còn làm huấn luyện viên lặn biển nữa phải không? Con gái mà thế thì cũng thuộc diện có sức khỏe đấy chứ nhỉ.”

“Chuyện đó tôi cũng không rõ.”

Ngón tay Nonogaki chậm rãi gõ lên mặt bàn. “Nghĩ thế nào tôi cũng thấy hai người đó làm không nổi. Bố cô thì đau chân, mẹ cô người lại nhỏ, không có sức. Vác cái xác từ tầng bốn xuống, đưa lên xe ô tô rồi chở ra vách đá để ném xuống. Hừ...m..., liệu họ có làm được không nhỉ? Theo cô họ có làm nổi không?”

“... Chính họ đã nói vậy thì chắc là không sai đâu.”

“Vậy ư.” Nonogaki nghiêng hẳn đầu. “Hai người đó không làm nổi đâu. Ai nhìn vào cũng thấy rõ ràng là như vậy.”

Nghe vậy Narumi cũng chẳng biết phải làm sao.

Nonogaki đặt hai khuỷu tay lên bàn, nhìn vào mặt Narumi.

“Đương nhiên bố mẹ nào chẳng muốn bảo vệ con mình. Bản thân mình có bị bắt cũng chẳng sao, chỉ cần con mình bình an vô sự là được.”

“Ý anh là gì?”

“Cô không hiểu à? Làm gì có chuyện thế được nhỉ? Chẳng lẽ lại đang tâm để cho ông bố bà mẹ đã có tuổi của mình vào tù, còn bản thân thì sống nhơn nhơn?”

Narumi hiểu viên cảnh sát đang muốn nói đến đi đâu gì. Cô thấy hai má mình cứng đờ.

“Ý anh là... tôi cũng đã giúp họ?”

Miệng Nonogaki méo xệch.

“Đừng có xem thường cảnh sát chúng tôi nhé. Chỉ cần cho hai người đó tái hiện lại hành vi phạm tội, không đúng là sẽ lộ ra ngay thôi. Và đương nhiên việc họ đang che giấu cho ai đó cũng sẽ bị phanh phui. Vậy rốt cuộc họ đang che giấu cho ai? Chuyện đó đâu cần phải nghĩ đúng không?”

Narumi lắc đầu. Cô cảm thấy mặt mình đang nóng bừng.

“Tôi không làm gì cả. Đó là sự thật. Nếu làm tôi sẽ thành khẩn khai nhận. Tuyệt đối không bao giờ có chuyện tôi để bố mẹ phải gánh tội như vậy. Không bao giờ.”

Thế nhưng, Nonogaki lại đưa ngón tay lên ngoáy lỗ tai như thể coi Narumi là kẻ ngốc vậy. Dường như anh ta đang muốn nói dù cô có điên như thật, tôi cũng không bị lừa đâu.

Đúng lúc đó, có tiếng gõ cửa, cánh cửa được mở hé ra. Giọng ai đó gọi từ bên ngoài “Phiền anh Nonogaki một lát.”

Nonogaki vùng vằng đứng dậy, hần học ra khỏi phòng rồi đóng sầm cửa lại.

Narumi đặt tay lên trán. Mặc dù đã xác định là sẽ bị hỏi nhiều chuyện, song cô không nghĩ chính mình cũng bị nghi ngờ. Chắc chắn lúc này cảnh sát cũng đang tra hỏi bố mẹ cô xem có phải cô đã tham gia giúp họ hay không.

Thế nhưng, Narumi cũng rất hiểu những lời viên cảnh sát vừa nói. Quả thật nếu chỉ có hai người thì khó mà xử lý được cái xác.

Cửa mở, Nonogaki quay trở vào. Biểu hiện của anh ta hơi khác so với khi nãy. Nếp nhăn giữa hai cung mày vẫn vậy, song ánh mắt lại tố cáo anh ta đang hơi mất bình tĩnh.

Ngồi xuống ghế rồi, Nonogaki lại gõ ngón tay lên bàn y như ban nãy. Song nhịp gõ lúc này nhanh hơn nhiều. Một lát sau, anh ta dừng lại, nhìn Narumi.

“Lúc cô vào quán rượu là khoảng chín giờ đúng không nhỉ?”

“Vâng.” Narumi nhìn trả viên cảnh sát.

“Lúc Tsukahara tử vong cô đang ở quán rượu đúng không? Cô nói mình đến quán vào khoảng chín giờ, chuyện này không có nhàn lẫn gì chứ?” Nonogaki nói, vẻ bức dọc.

“Vâng, tôi nghĩ không có nhàn lẫn gì đâu.” Narumi đáp trong sự bối rối. Cô không hiểu tại sao chuyện lại quay về đoạn này.

“Cô nói sau đó cái người tên Sawamura đã đưa mẹ cô về nhà đúng không? Anh ta quay trở lại quán rượu vào khoảng mấy giờ?”

“Anh ấy quay lại lúc mấy giờ? Tôi nghĩ có lẽ khoảng trước mười giờ. Khi ấy tôi cũng nghĩ chỉ đưa mẹ tôi về thôi mà sao lâu thế, sau mới biết anh ấy đã đi tìm ông Tsukahara cùng bố tôi... Xin hỏi, chuyện đó có vấn đề gì sao?”

Nonogaki thoáng vẻ do dự, đoạn anh ta lẩm bẩm: “Mà thôi, chẳng nào cô cũng biết ngay thôi.”

“Bố mẹ tôi có chuyện gì sao?”

“Không, không phải vậy. Một điều tra viên của chúng tôi đã tới chỗ Sawamura Motoya để thu thập lời khai, anh ta thừa nhận chính mình là người giúp bố mẹ cô xử lý cái xác.”

“Hả...” Narumi bất giác ngẩng thẳng dậy.

“Sẽ có cuộc thẩm vấn chính thức, nhưng lời khai của anh ta có vẻ hợp lý và có sức thuyết phục hơn so với câu chuyện của bố mẹ cô. Có lẽ cuối cùng cũng đi đến kết luận được rồi.” Nonogaki nói, dường như không còn muốn tiếp tục tra hỏi Narumi nữa.



Isobe nói anh ta sẽ tự mình thăm vấn Sawamura. Hẳn là anh ta cảm thấy đây chính là điểm mấu chốt của cuộc đi đầu tra. Đương nhiên Isobe sẽ để một cấp dưới thuộc tổ đi đầu tra số Một tham gia thăm vấn cùng, song Nishiguchi không khỏi ngạc nhiên khi chính mình lại được chỉ định phụ trách ghi chép. Nishiguchi vừa đi về phía phòng thăm vấn vừa tự hỏi tại sao lại là mình, nhưng gặp Sawamura rồi, anh hiểu ra ngay ý nghĩa thật sự của việc này. Trước khi bắt đầu thăm vấn, Isobe đã nói thế này.

“Cậu Nishiguchi đây xuất thân từ thị trấn này, cậu ấy biết rất rõ về cửa hàng đồ điện của nhà cậu cũng như nhà trọ Lục Nham Trang. Đặc biệt, cậu ấy còn từng học chung cấp hai với cô con gái nhà trọ và biết mặt cả bố mẹ cô ấy. Vì thế, cậu ấy có thể đoán được đại để liệu họ có thể làm những việc như thế không, hoặc chắc họ sẽ không làm những việc đó đâu. Mong cậu ghi nhớ đi đầu đó và nói cho chúng tôi biết toàn bộ những gì đã xảy ra, đừng giấu giếm gì cả.”

Tóm lại, Isobe muốn dẫn mặt Sawamura rằng có người hiểu rõ sự tình đang ngổn ngang nên đừng hòng nói dối quanh co. Song Nishiguchi không cho rằng cần phải uy hiếp anh ta như vậy, bởi ngay từ lúc được dẫn tới căn phòng này, Sawamura đã tỏ rõ quyết tâm sẵn sàng đối mặt rồi.

“Tôi không định giấu giếm gì cả. Vì ông chủ nhà trọ Lục Nham Trang tự ý đi đầu thú nên chuyện mới thành ra kỳ quặc thế này, nếu ông ấy bảo

tôi cùng tới Phòng Cảnh sát thì tôi cũng sẵn lòng thôi.” Sawamura nói. Trong giọng nói đầy mạnh mẽ đó ẩn chứa một niềm kiêu hãnh.

“Hừm, vậy mời anh trình bày, càng chi tiết càng tốt.”

Sawamura hít một hơi thật sâu như để xốc lại tinh thần, đoạn anh nói.

“Như anh đã biết, tối hôm đó tôi cùng với Kawahata Narumi và vài người bạn nữa đã tới quán rượu. Đúng lúc đó lại gặp mẹ của Narumi đứng trước quán rượu nên tôi quyết định sẽ đưa bà ấy về nhà bằng chiếc xe bán tải đang đỗ ở trước ga.”

“Thời điểm đó anh vẫn chưa biết chuyện xảy ra ở nhà trọ Lục Nham Trang phải không?”

“Tất nhiên rồi. Vì trước đó tôi còn đang ở cùng mấy người bạn trong hội hoạt động bảo vệ môi trường mà.”

“Tôi hiểu rồi, anh nói tiếp đi.”

“Khi tôi đến nhà trọ Lục Nham Trang, ông Shigeharu đang ngồi thiền ở sảnh. Thấy vậy, bà Setsuko liền hỏi xem có chuyện gì. Thế rồi, ông ấy đã trả lời như thế này: ‘Xảy ra chuyện lớn rồi, tôi đã ngộ sát khách nhà mình rồi.’”

Nishiguchi ngừng gõ phím, bất giác nhìn vào khuôn mặt Sawamura. Isobe đưa mắt lờm, Nishiguchi vội vàng đưa mắt trở lại màn hình.

“Tóm lại...” Isobe nói. “Lúc cậu đến thì ông ấy đã phát hiện ra tai nạn rồi phải không?”

“Đúng vậy, hình như là phòng Đại Dương ở tầng bốn thì phải, ông Shigeharu tìm thấy vị khách nằm bất động ở đó, hơn nữa ông ấy cũng đã sớm biết đó là một tai nạn xảy ra do lò hơi bị hỏng.”

“Vậy khi đó ông Kawahata Shigeharu đã nói sao?”

“Chỉ còn cách báo với cảnh sát thôi. Ông ấy đã nói vậy.”

“Ồ.” Isobe nói. “Nhưng thực tế ông ta đã không làm vậy, tại sao thế?”

Sawamura thở hắt ra, vẻ mặt trầm ngâm. “Tôi đã ngăn cản ông ấy.”

“Ngăn cản? Tại sao?”

“Bởi vì...” Sawamura cắn môi, đoạn nói tiếp. “Nếu mọi người biết có một tai nạn như thế xảy ra, hình ảnh của Harigaura sẽ bị xấu đi ngay tức thì. Người ta sẽ nghĩ hẳn chẳng riêng gì trang thiết bị chỗ đây xuống cấp như vậy, và thế là khách du lịch không còn tới đây nữa.”

“Ra vậy. Mà hình như cậu thuộc phe phản đối dự án khai thác tài nguyên dưới biển đúng không? Với một người chủ trương du lịch là ngành chủ chốt của thị trấn như cậu, hẳn sẽ gay to nếu sự bất cẩn của nhà trọ Lục Nham Trang bị công khai nhỉ.”

“Tôi chỉ muốn bảo vệ Harigaura mà thôi.”

“Hừm, thôi được rồi. Thế ông Kawahata đã thay đổi suy nghĩ ngay khi nghe ý kiến của cậu à?”

“Ban đầu ông ấy cũng do dự. Nhưng khi tôi bảo đây không phải vấn đề của riêng nhà trọ Lục Nham Trang, nếu sự việc bị công khai ra dư luận, tất cả người dân sống ở Harigaura đều gặp rắc rối, nghe vậy ông Shigeharu mới hỏi vậy phải làm thế nào. Tôi nói chỉ cần chuyển cái xác đi chỗ khác là được.”

“Là anh nói thế à? Anh nói phải xử lý cái xác à?” Isobe nhấn mạnh như muốn nói đây là điểm rất quan trọng.

“Đúng vậy, là tôi nói. Chính tôi đã đề xuất vứt cái xác xuống vách đá đó.” Sawamura nói giọng bất cần.

“Kawahata và vợ ông ta có nghe theo ngay không?”

“Không, họ không đồng ý ngay. Cả hai chỉ biết ôm đầu. Nhưng sau khi tôi bảo nếu cứ chần chừ sẽ không còn cơ hội biến đây thành một vụ tai nạn được nữa đâu, cả hai mới hạ quyết tâm.”

Theo lời Sawamura, hầu như anh ta đã vác cái xác một mình. Anh ta để cái xác vào thùng xe rồi cùng Shigeharu đi về phía vách đá. Tuy nhiên, ngay cả lúc vớt cái xác xuống, ông Shigeharu với đôi chân đau yếu cũng không giúp được gì nhiều. Sau khi đưa ông Shigeharu về nhà trọ Lục Nham Trang, Sawamura về nhà, cất chiếc bán tải rồi mới đi đến quán rượu. Sawamura ngồi đó uống rượu với Narumi như không có chuyện gì xảy ra, song anh ta hoàn toàn không nhớ họ đã nói chuyện gì.

“Trên đây là tất cả những gì đã xảy ra tối hôm đó. Đây gọi là tội phi tang xác chết phải không? Tôi không định phủ nhận tội danh. Vì vậy...” Sawamura hít một hơi, đoạn nói tiếp: “Xin hãy thả Narumi về. Cô ấy chẳng biết gì cả. Cô ấy hoàn toàn không liên quan gì đến việc này.”

Nghe những lời nói thành khẩn đó, Nishiguchi phần nào hiểu ra tại sao người đàn ông này lại có thể thú nhận một cách dễ dàng như vậy. Có lẽ anh ta đã nghe được từ cảnh sát chuyện Narumi cũng bị nghi ngờ. Phải chăng anh ta cho rằng nếu như sớm muộn gì sự thật cũng bị phanh phui, chi bằng thành thật thú nhận để Narumi có cảm giác mang ơn mình còn hơn.

Bởi lẽ chẳng có người đàn ông nào ở cạnh Narumi mà lại không đem lòng yêu cô ấy cả. Vừa gõ bàn phím, Nishiguchi vừa liếc nhìn Sawamura.



Vừa nhai miếng sò điệp chiên, Kyohei vừa nghĩ bụng ‘mấy món ăn bác mình nấu còn ngon hơn cái thứ này nhiều’. Mặc dù nguyên liệu xa xỉ, bày biện cũng bắt mắt nhưng mùi vị thì chẳng khác gì mấy quán ăn gia đình gần nhà cậu. Cậu không khỏi hoài nghi đã mất công ở một khách sạn nghỉ dưỡng ngay gần biển mà lại ăn cái thứ này thì có ý nghĩa gì chứ.

Kyohei đang ở trong nhà hàng của khách sạn cùng bố. Có vẻ như tối nay họ sẽ ngủ lại đây. Kyohei đã nghĩ chắc ngày mai họ sẽ đi Osaka, song bố cậu nói: “Không, chuyện đó bố cũng chưa biết được. Các bác bị như thế nên có khi bố sẽ phải làm mấy chuyện nữa. Con ráng chịu thêm chút nữa nhé.”

Kyohei chỉ lặng lẽ gật đầu, song cậu thấy ở lại đây thôi thì có gì mà bố nói chịu đựng chứ. Ngược lại, cậu không muốn phải rời đi khi vẫn chưa biết mọi chuyện sẽ thế nào.

Lúc họ chuẩn bị dùng xong bữa tối, điện thoại của Keiichi đổ chuông. Anh nhìn màn hình tinh thể lỏng, đoạn nghe điện với vẻ mặt u ám. Sau khi lấy tay che miệng để thẫn thì chuyện gì đó, Keiichi tắt máy, khuôn mặt vẫn ủ rũ.

“Có chuyện gì thế ạ?” Kyohei hỏi.

Keiichi nhăn mũi, nhếch miệng.

“Người của cảnh sát muốn hỏi chuyện con. Họ đang ở khu phục vụ đồ

uống và bảo chúng ta hãy tới đó sau khi ăn xong. Có được không con?”

“Không sao đâu ạ.” Kyohei ăn nốt chỗ sò điệp còn lại, sau đó chuyển sang món xa lát cà chua. Mặc dù không ăn nhiều lắm nhưng cậu thấy bụng no nhanh hơn mọi khi.

Đợi họ ở khu phục vụ đồ uống là hai viên cảnh sát Nonogaki và Nishiguchi. Kyohei nhớ mình đã từng nhìn thấy cả hai người này ở đâu đó rồi, nhưng chưa nói chuyện với họ bao giờ.

Họ ngồi đối diện nhau qua một chiếc bàn. Keiichi ngồi bên cạnh Kyohei. Nonogaki hỏi xem họ có muốn uống gì không, song Keiichi bảo không cần nên Kyohei cũng lắc đầu.

“Tình hình thế nào rồi?” Keiichi hỏi. “Các anh vẫn chưa thẩm vấn xong à?”

Nonogaki ưỡn ngực tỏ vẻ ta đây.

“Làm sao kết thúc dễ dàng như vậy được. Nói gì thì nói đây cũng là vụ án chết người. Vả lại lời khai của vợ chồng Kawahata có đôi phần khác với sự thật. Anh là em trai hằn đau lòng lắm, nhưng chúng tôi vẫn cần thêm thời gian để thẩm vấn kỹ càng hơn.”

“Khác với sự thật? Khác ở chỗ nào vậy?”

“Chuyện đó tôi không thể nói được. Đó là bí mật đi đầu tra. Tôi chỉ có thể nói ngoài hai vợ chồng họ, còn có cả người khác cũng liên quan nữa.”

“Còn có đồng phạm khác sao? Không phải Narumi chứ?”

“Không, cô ấy không liên quan gì cả.” Viên cảnh sát trẻ tuổi tên Nishiguchi đột nhiên chen ngang. Bị Nonogaki lườm, anh ta liền cúi mặt xuống chuẩn bị ghi chép.

Nonogaki nở một nụ cười mỉa mai.

“Tôi hỏi con trai anh vài câu được chứ? Chúng tôi đến đây không phải để giải đáp những thắc mắc của anh.”

“À, vâng.” Keiichi nhìn sang Kyohei như muốn hỏi “Không sao chứ con?” Kyohei nhìn Keiichi tỏ ý “Con ổn”.

“Chuyện xảy ra cũng được sáu hôm rồi nhỉ, cháu còn nhớ lúc mình và bác chơi bắn pháo hoa không?” Nonogaki hỏi. Nhìn chính diện trông mặt anh ta cứ như mặt cáo kitsune vậy.

“Cháu nhớ ạ.” Kyohei đáp.

“Là cháu đòi chơi bắn pháo hoa à?”

“Không ạ, cháu đang xem tivi trong phòng thì bác cháu gọi điện rủ.”

“Lúc đó khoảng mấy giờ?”

“Cháu nghĩ là... khoảng tám giờ ạ.”

Mấy câu hỏi của điếu tra viên đều không nằm ngoài dự đoán. Tóm lại anh ta đang muốn xác nhận những việc Shigeharu đã làm tối hôm đó. Khoảng mấy giờ ông ta vào nhà, mấy giờ quay lại chơi pháo hoa tiếp. Hai người chơi đến mấy giờ. Lúc chơi Kyohei đâu có nhìn đồng hồ nên cậu chỉ còn cách trả lời bừa. Kể cả khi vị điếu tra viên hỏi lúc chơi có thấy điếu gì bất thường không, Kyohei cũng đáp: “Bọn cháu chỉ chơi pháo hoa bình thường thôi.” Dù vậy viên cảnh sát vẫn tỏ ra khá hài lòng.

Nghe đến đoạn sau khi chơi pháo hoa xong, hai bác cháu về phòng ăn đưa hấu, rồi trong lúc xem tivi, Kyohei cứ thế ngủ thiếp đi, Nonogaki đưa mắt ra hiệu cho Nishiguchi ngồi bên cạnh. Có vẻ việc lấy lời khai đã kết thúc.

“Cảm ơn hai bố con đã hợp tác trong lúc đang mệt thế này. Có thể chúng tôi sẽ còn phải hỏi thêm gì đó, lúc ấy mong hai bố con lại hợp tác

nhé.” Nonogaki đứng dậy, nói giọng đầu đầu, sau đó anh ta khẽ cúi đầu rồi đi ra cửa. Nishiguchi vội vã đuổi theo sau.

Keiichi thở dài, đoạn đứng lên. “Đi thôi con.”

“Bố!” Kyohei gọi. “Đấy... là tai nạn phải không ạ?”

Trước câu hỏi của Kyohei, Keiichi rướn lông mày vẻ tức giận.

“Đương nhiên rồi, không phải tai nạn thì là gì?”

“Con cũng không biết nhưng mà...”

“Như chú cảnh sát vừa nói đấy, một khi có người chết thì cho dù chỉ đơn giản là tai nạn, họ vẫn phải đi điều tra đến cùng. Con đừng lo lắng. Bố nghĩ hai bác sẽ phải chịu tội nhưng không nặng lắm đâu.”

Kyohei cúi gằm mặt xuống. Hẳn vì nghĩ Kyohei vừa gật đầu nên bố cậu mới nói, “Mình đi thôi,” đoạn bước đi. Kyohei vừa đi theo sau, vừa nhớ lại lời nói của Yukawa.

“Có lẽ nhóc không nên ở lại đây thì hơn. Không phải chính nhóc mới là người hiểu rõ nhất hay sao?”



“Thật may vì cậu bé đó nói chuyện đầu ra đấy. Thời nay lắm đứa con nít còn chẳng biết dùng tiếng Nhật cho hẳn hoi cơ.” Nonogaki nói ngay khi vừa ra khỏi sảnh khách sạn. “Có vẻ ngoài chuyện Sawamura có liên quan ra, Kawahata không nói dối gì cả. Còn vị khách tên Yukawa nữa nhỉ. May là anh ta cũng ở khách sạn này, chỉ hơi rầy ở chỗ điện thoại của anh ta đang hỏng.”

“Để tôi ra quây lễ tân hỏi số phòng của anh ta nhé.”

“Ừ, nhờ cậu.”

Vừa nghe câu trả lời cộc lốc đó, Nishiguchi vừa nhanh chân đi về phía quây lễ tân. Mấy ngày gần đây, anh đã quen hẳn với việc bị đám người trong tổ đi đầu tra số Một chỉ tay năm ngón rỗi.

Nishiguchi hỏi được ngay số phòng của Yukawa, song khi lễ tân gọi điện lên đó thì không thấy ai bắt máy cả. Đúng lúc đó, một nam nhân viên khách sạn trẻ tuổi nói.

“Anh Yukawa dặn nếu có người gọi điện thì nối máy tới quây bar trên tầng mười cho anh ấy.”

“À, vậy hả.”

Nishiguchi cố nhịn để không nói ra câu “Sao không nói sớm chứ,” đoạn quay trở lại chỗ Nonogaki.

“Cái tay học giả đó đến đây nghiên cứu về tài nguyên dưới biển đúng

không? Quầy bar của một khách sạn nghỉ dưỡng à, nghe xa hoa quá nhỉ.”
Vừa đi về phía thang máy, Nonogaki vừa cong môi nói.

Nishiguchi nghĩ bụng đó là chuyện riêng tư, người ta muốn làm gì là quyền tự do của người ta chứ, song anh quyết định im lặng.

Quầy bar rộng hơn mức cần thiết, song số lượng khách chỉ đếm trên đầu ngón tay. Toàn bộ phía nhìn ra biển đều lắp kính, song tiếc là trời tối đen như mực nên hầu như không nhìn thấy gì cả. Nishiguchi nghĩ bụng hẳn quán bar này chỉ nhộn nhịp vào dịp có lễ hội pháo hoa thôi.

Yukawa đang ngồi một mình trên chiếc ghế cạnh cửa sổ. Anh tháo kính, để trên bàn. Bên cạnh là chai vang đỏ và một chiếc ly thủy tinh. Anh đeo tai nghe, có vẻ là đang nghe nhạc.

Nhận ra Nonogaki và Nishiguchi đứng bên cạnh, Yukawa chậm rãi ngẩng mặt lên. Nhìn thấy Nishiguchi, nhưng anh chỉ bỏ một bên tai nghe ra. “Người này cũng là cảnh sát à?” Anh hướng ánh nhìn về phía Nonogaki.

Sau khi tự giới thiệu bản thân, Nonogaki ngồi xuống ghế theo lời mời của Yukawa. “Chúng tôi hỏi chuyện anh một chút được không?”

“Nếu tôi bảo không được thì sao?”

Thấy Nonogaki tỏ vẻ bức bối, Yukawa liếc nhìn miệng cười.

“Tôi đùa thôi. Mà cậu định cứ đứng thế đấy à?”

Nghe Yukawa hỏi vậy, Nishiguchi cũng ngồi xuống cạnh Nonogaki.

“Các anh cũng gọi gì chứ? Chỉ mình tôi uống thì ngại lắm.” Sau khi bỏ nốt tai nghe còn lại ra, Yukawa nói với Nonogaki.

“Không sao đâu, anh cứ tự nhiên.”

“Thế à, vậy tôi cũng không giữ ý nữa.” Yukawa cầm ly rượu lên, dừng

đỉnh uống.

Nonogaki hắng giọng, đoạn mở lời: “Chúng tôi đã bắt giữ vợ chồng Kawahata.”

Yukawa đặt ly thủy tinh xuống: “Vậy à?”

“Anh không ngạc nhiên sao?”

“Sáng nay lúc ông chủ quán trọ Lục Nham Trang bảo tôi chuyển qua nhà trọ khác, còn nói không cần trả tiền trọ trong mấy ngày qua, tôi đã nghĩ chắc hẳn phải có chuyện gì khó nói lắm. Sau đó tôi nghe bảo rất nhiều xe cảnh sát đã tập trung ở nhà trọ, nên cũng lờ mờ đoán được. Hóa ra là vậy à? Họ bị tình nghi vì tội gì vậy?”

“Hiện giờ là tội vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp và tội phi tang xác.”

Yukawa với lấy chiếc kính đang để trên bàn, dùng khăn giấy lau mặt kính.

“Hiện giờ là sao? Tức là có khả năng sẽ thay đổi à?”

“Chuyện đó chúng tôi không biết. Nên mới đang tiến hành điều tra từ nhiều nguồn, và đến gặp anh thế này đây.”

“Ra vậy. Thế tôi nên nói chuyện gì đây?” Yukawa đeo kính lên.

“Anh cứ có sao nói vậy là được. Phải nhắc đi nhắc lại chuyện này mãi chắc anh cũng phát chán rồi, nhưng anh có thể kể từ đoạn anh đến quán rượu hôm đầu tiên trọ ở nhà trọ Lục Nham Trang được không?”

Nhà vật lý khịt mũi. “Đúng là tôi phát chán rồi, nhưng biết làm sao được.” Nói đoạn anh bắt đầu kể. Nội dung hoàn toàn giống với lời khai từ trước đến giờ. Anh được bà Kawahata Setsuko dẫn đến quán rượu, hai người uống với nhau một lát. Tiếp đó, anh ngồi cùng Narumi và bạn của

cô, mãi sau Sawamura cũng tới nhập hội. Sau đó Sawamura thuật lại chuyện khách trọ mất tích. Nhưng tới khi anh về nhà trọ Lục Nham Trang, vị khách đó vẫn chưa quay lại.

Không có gì mâu thuẫn với lời khai của Sawamura về việc phi tang xác chết. Từ đáy lòng, Nishiguchi thở phào nhẹ nhõm. Nếu chuyện Yukawa kể là sự thật thì việc Narumi vô tội sẽ không thay đổi.

“Lúc Sawamura tới quán rượu, trông anh ta thế nào?” Nonogaki hỏi.

“Thế nào nghĩa là sao?”

“Thì...” Nonogaki mong chờ một câu trả lời kiểu như “Anh ta trông hơi mất bình tĩnh”, song nếu nói toạc ra như vậy thì khác nào mớm cung. “Gì cũng được, cứ nói đúng những gì anh cảm nhận.”

Yukawa nhún vai. “Nếu vậy tôi xin được trả lời, tôi chẳng cảm thấy gì cả. Đó là lần đầu tiên tôi gặp anh ta.”

“Vậy lúc trở về nhà trọ, và sau hôm đó, vợ chồng ông bà Kawahata có biểu hiện gì bất thường không?”

“Tôi không để ý lắm.” Câu trả lời này của Yukawa cũng không mấy thiện chí. “Tôi không tiếp xúc với họ thường xuyên. Việc chuẩn bị bữa ăn thường do cô Narumi đảm nhiệm, mà cô ấy thì không liên quan gì đến vụ án phải không?”

Nishiguchi những muốn nói “Đương nhiên rồi”, song anh cố kìm lại.

Nonogaki không đáp mà nhồm người dậy.

“Cảm ơn anh rất nhiều. Xin lỗi đã làm phiền trong lúc anh đang nghỉ ngơi.”

“Đã xong rồi sao?”

“Vâng, đủ rồi.”

Thấy Nonogaki định đi về phía cửa, Nishiguchi cũng đứng dậy. Đúng lúc đó, Yukawa hỏi: “Các anh đã tái hiện hiện trường chưa?”

Nonogaki dừng chân, ngoảnh lại, “Tái hiện?”

“Vừa nãy anh bảo họ vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp, vậy hẳn là tai nạn gì đó ở nhà trọ Lục Nham Trang rồi, tôi thì đoán là ngộ độc khí CO, có phải cảnh sát các anh cũng nghĩ vậy nên mới nói thế không? Mà đã là vậy, chẳng phải bên giám định sẽ tái hiện lại sao?”

“Ngộ độc khí CO? Nghĩa là sao?” Nonogaki vờ như không hiểu.

“Không phải à? Vậy tại sao lại là vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp?” Yukawa cố tình nghiêng đầu tỏ vẻ ngẫm nghĩ.

Nonogaki mở to mắt, lỗ mũi phồng lên. Anh ta thở một hơi sâu đến nỗi lồng ngực phập phồng thấy rõ. Sau đó anh ta chỉ nói, “Cảm ơn anh đã hợp tác,” rồi cứ thế sải bước về phía cửa.

Nishiguchi cúi chào Yukawa, định đuổi theo sau Nonogaki. Đúng lúc đó, Yukawa nói: “Muốn tái hiện lại cũng khó lắm đấy.”

Nishiguchi dừng chân. “Tại sao?”

Song Yukawa không đáp ngay, anh rót rượu vào ly thủy tinh, ra vẻ nghiêm trọng. Sau đó, anh lấy ngón tay cạy vào phần chân ly, lắc qua lắc lại. Nishiguchi bắt đầu sốt ruột, đang định hỏi lại một lần nữa, thì Yukawa lên tiếng: “Các cậu có cái gọi là trực giác của cảnh sát thì chúng tôi cũng có thứ mang tên trực giác của nhà vật lý.” Đoạn anh đưa ly thủy tinh lên miệng.

Nishiguchi bối rối không hiểu ý nghĩa thực sự của câu nói đó là gì. Nhưng nghe không giống Yukawa đang bỡn cợt anh. Không nghĩ ra được lời nào để đáp lại, Nishiguchi cứ thế lẳng lặng bước đi.

Nonogaki đang nói chuyện điện thoại bên ngoài quán bar. Sau đó anh ta khó chịu cúp máy, đoạn bấm nút thang máy.

“Đúng là một gã đáng ghét. Bọn học giả ai cũng thế hay sao ấy.”

“Anh ta đúng là kỳ quặc thật.”

“Thôi kệ, chắc cũng chẳng gặp lại anh ta nữa đâu. Ờn giờ chúng ta giải quyết xong vụ này rồi.”

“Anh vừa nhận được thông tin gì à?”

Nonogaki gật đầu.

“Nghe nói người của Sở Cảnh sát Tokyo tìm được Senba rồi. Ông ta đang điều trị tại một bệnh viện ở Chofu. Nghe nói nạn nhân thường hay lui tới đó thăm hỏi ông ta, tóm lại Senba không phải là hung thủ gì đâu.”

Cửa thang máy mở ra. Hai người bước vào trong.

Lời khai ban đầu của vợ chồng Kawahata có nhiều điểm không thỏa đáng, song với lời tự thú của Sawamura, hầu như tất cả các điểm mâu thuẫn đều đã được giải quyết. Chỉ còn mỗi bí ẩn tại sao ông Tsukahara tới đây là chưa có lời giải, song nghe Nonogaki nói vậy, có vẻ mọi chuyện sắp sáng tỏ cả rồi. Anh ta nói vụ án sắp kết thúc ổn thỏa cũng chẳng sai.

Thế nhưng Nishiguchi vẫn băn khoăn về câu nói khi nãy của Yukawa.

Bên cạnh việc thăm vấn vợ chồng ông Kawahata Shigeharu, từ trưa nay đội giám định cũng đã tiến hành thực nghiệm tái hiện vụ án tại nhà trọ Lục Nham Trang. Theo báo cáo nhanh được gửi về tổ điều tra, quả nhiên tường trong phòng Đại Dương có vết nứt và một phần khí thải của lò hơi đã rò rỉ qua đó. Việc còn lại chỉ là xác nhận xem khi lò hơi cháy không hoàn toàn thì nồng độ khí CO trong phòng sẽ thay đổi thế nào thôi.

Song đã vài giờ trôi qua mà vẫn chưa có báo cáo gì về việc tái

hiện xong. Câu trả lời của người chịu trách nhiệm đội giám định là “không rõ nguyên nhân”.



Narumi mở cánh cửa khung nhôm ra, một làn gió ấm mang mùi hương của biển ulla vào. Bờ đê và những con đường nổi lên dưới ánh đèn. Biển ở ngay phía trước thôi nhưng trời tối như hũ nút nên chẳng thể thấy gì cả.

Cô với điện thoại, xem giờ. Gần chín giờ tối rồi.

Có tiếng người bước thoăn thoắt trên bậc cầu thang, ngay sau đó cánh cửa được mở tung ra. Nagayama Wakana bước vào, hai tay cầm theo túi đồ mua ở cửa hàng tiện lợi và một thùng giữ lạnh.

“Xin lỗi chị em đi hơi lâu. Cơ mà chẳng có gì ra hồn cả. Em mua tạm bánh sandwich với cơm nắm thôi. Ngoài ra có xúp miso ăn liền nữa. Em còn mua cả đồ nhắm rượu nữa đây.” Wakana lôi đồ bên trong túi ra, bày lên chiếu.

“Chị xin lỗi, làm phiền em quá.” Narumi xin lỗi.

“Xin lỗi gì chứ.” Wakana phẩy phẩy tay trước khuôn mặt râm nắng của mình. Cánh tay cô cũng đen nhẻm.

“Ai chẳng có lúc gặp khó khăn. Trái lại em còn thấy vui vì chị đã chịu nhờ đến Wakana này đây. Nhà tuy hơi chật nhưng chị cứ ở bao lâu cũng được. Đây.”

“Cảm ơn em.”

“Chị có muốn uống canh miso không, để em xuống dưới nhà đổ nước sôi vào cho, loãng cái là xong ấy mà.” Wakana cầm lấy cốc miso ăn liền.

“Không cần đâu em, giờ chị ăn cái này là đủ rồi. Em có đồ uống gì không?”

“Đương nhiên là có rồi.” Wakana mở thùng giữ lạnh ra. “Bia, chuhai, đủ cả. Chị muốn uống gì?”

“Có trà không?”

“Có trà luôn.” Wakana lấy chai trà xanh ra.

Vừa ngắm khung cảnh ngoài cửa sổ, Narumi vừa uống trà lạnh để làm dịu cơn khát. Cô nhớ lại mọi chuyện đã xảy ra trong ngày hôm nay, song không tài nào nghĩ đó lại là hiện thực. Cứ như thể cô đang gặp một cơn ác mộng vậy.

Cô được cảnh sát cho về lúc hơn tám giờ tối. Đáng lý ra lời khai của Sawamura sẽ xóa tan mọi nghi ngờ của cảnh sát đối với Narumi, song cô vẫn bị hỏi đi hỏi lại cùng một chuyện, cộng thêm phải chờ đợi một cách vô nghĩa, thời gian đã trôi đi tự lúc nào. Lúc ra khỏi Phòng Cảnh sát, cô mệt đến nỗi chỉ muốn ngã thụp xuống.

Thế nhưng cô cũng chẳng thể cứ thế về nhà nghỉ ngơi được. Nhà trọ Lục Nham Trang đã bị niêm phong. Ấy vậy mà cảnh sát còn hống hách ra lệnh cho cô khi nào tìm được chỗ ở tạm phải liên lạc ngay cho họ biết. Đương nhiên, họ không tiết lộ với cô bất cứ điều gì về ông bà Kawahata.

Trần trở một hồi, cuối cùng Narumi quyết định liên lạc với Nagayama Wakana, cô gái đang làm thêm ở cửa hàng chuyên bán đồ thể thao dưới nước. Wakana đang học đại học ở Tokyo, đợt này nghỉ hè nên cô về quê làm thêm và ở đây luôn. Hiện cô cũng là một huấn luyện viên lặn biển, chính Narumi đã hướng dẫn lúc cô thi lấy bằng cách đây hai năm.

Narumi đã kể toàn bộ sự tình, cả chuyện bố mẹ cô bị bắt cho Wakana qua điện thoại. Nghe xong, Wakana liền nói, “Em tới đó ngay đây.”

Khoảng ba mươi phút sau cô lái chiếc wagon của cửa hàng tới Phòng Cảnh sát đón Narumi. Trên xe, cô cũng không hỏi han này kia mà chỉ một lòng lo lắng cho sức khỏe của Narumi. Narumi nghĩ bụng quyết định nhờ Wakana quả không sai.

Lúc Narumi nhận ra, Wakana cũng đang cầm chai trà xanh rỗng.

“Chị tưởng Wakana uống rượu chứ?”

Wakana thích rượu hơn bất kỳ thứ gì.

“Không, em...”

“Đừng có ngại. Chị sẽ thấy khó xử lắm.”

“Vậy ạ, thế em không giữ ý nữa.” Wakana đặt chai trà xanh trở lại thùng giữ lạnh, thay vào đó cô lấy lon bia ra. “Em mời chị.” cô nói rồi bật nắp lon, húp một hơi để bọt không trào ra ngoài. “Ngon quá!” Cô khẽ lẩm bẩm.

Nhìn điệu bộ ấy, Narumi chợt nhớ lại lời Yukawa từng nói với cô từ lúc nào đấy. Rằng trông cô không giống kiểu người thích biển hơn chốn đô thị xa hoa. Narumi thầm nghĩ nếu là Wakana, phải chăng anh ta sẽ không nói những lời như vậy?

Về phần mình, rỗng đây cô sẽ thế nào? Ông Shigeharu nói chỉ cần bán quách nhà trọ Lục Nham Trang đi là được, song cô không nghĩ sẽ có người chịu mua một nhà trọ cũ kỹ đã xảy ra tai nạn chết người. Mà muốn phá đi thì phải có tiền. Nhưng trước hết Narumi phải tìm chỗ cho mình cái đã. Mặc dù Wakana nói cô có thể ở đây bao lâu cũng được, song cô đâu thể làm thế. Sớm muộn gì Wakana cũng sẽ về Tokyo mà.

“Wakana cho chị mượn xe được không?”

“Xe ạ? Được chứ, nhưng nếu chị định đi đâu để em chở đi.”

“Không được, em vừa uống bia mà. Không sao đâu, chị chỉ về nhà một

lát thôi.”

“À, về nhà trọ Lục Nham Trang ạ...?”

“Chị muốn lấy ít quần áo với đồ trang điểm. Cả tiền nữa. Anh cảnh sát bảo chị chỉ cần xin phép cảnh sát đang canh gác ở đó là được.”

“Thế ạ. Đúng là ở chỗ em chẳng có thứ gì cho chị mượn được cả.” Wakana đặt lon bia xuống, đứng dậy.

Phòng của Wakana nằm trên tầng hai của cửa hàng. Họ xuống cầu thang, đi xuyên qua cửa hàng đã tối đèn, ra bên ngoài. Xe ô tô đang đậu trước cửa. Narumi nhận lấy chiếc chìa khóa Wakana đưa cho, đoạn trèo lên xe. Mặc dù xe này không cùng loại xe nhà cô song Narumi cũng không lạ gì xe wagon cả. Wakana nói với theo “Chị đi cẩn thận nhé!”

Narumi chạy xe trên con đường ven biển nơi chẳng thấy bóng người qua lại, đến trước ga cô cho xe lên dốc. Chẳng mấy chốc nhà trọ Lục Nham Trang đã hiện ra trước mắt. Trước cửa nhà trọ có đặt những cọc tiêu phát sáng màu đỏ thường thấy ở các công trường xây dựng. Một cảnh sát trẻ mặc đồng phục đang ngồi trên chiếc ghế gấp, trông thấy xe của Narumi anh ta liền đứng dậy.

Narumi dừng xe, giải thích sự tình. Viên cảnh sát mở cửa, trao đổi vài câu với ai đó ở bên trong rồi mới cho Narumi vào.

Ngồi ở sảnh là một viên cảnh sát trung niên, đậm người. Tivi đang bật, trên đó một nghệ sĩ hài đang nói gì đó rất to.

“Tôi đi cùng cô được chứ? Nhớ cô tự ý sờ vào thứ gì thì sau chúng tôi sẽ bị khiển trách.” Viên cảnh sát nói với giọng lỗ mãng.

Narumi gật đầu, đi vào trong. Viên cảnh sát tắt tivi, đi theo sau.

Vào đến phòng, Narumi liền lấy chiếc túi du lịch to ra khỏi tủ, cứ thế

lên vào đó bất cứ thứ gì cô nghĩ ra được. Lúc bỏ đồ lót vào túi, cô phải lấy người che đi để viên cảnh sát không nhìn thấy.

“Nói gì thì nói, chuyện này cũng chẳng phải vừa đâu. Cô định sau này sẽ thế nào?” Viên cảnh sát không ngần ngại hỏi. Narumi lẳng lặng nghiêng đầu, nói. “Cháu cũng chưa biết. Chú hỏi khó quá.”

“Hồi trước, lâu lắm rồi ấy, tôi từng làm việc ở đồn cảnh sát trước ga. Khoảng hai mươi năm trước rồi. Hồi đó Harigaura hằng còn nhận nhíp cơ. Nhà trọ này cũng làm ăn phát đạt lắm. Ấy thế mà lại thành ra thế này. Kinh tế đi xuống mà. Người ít tiền mấy ai đi du lịch đâu, người có tiền họ đi nước ngoài, không thì cũng đến những chỗ sang chảnh hơn. Khó khăn thật đấy. Biết là nhà cửa cũ kỹ nhưng cũng đâu thể sửa sang dễ dàng được. Nói thật tôi cũng hiểu hoàn cảnh nhà cô lắm. Đúng là xui xẻo mà. Nhưng nói gì thì nói vứt xác người ta đi thì tệ quá. Giá kể đừng làm thế có phải đỡ rồi không.”

Một viên cảnh sát nhiều lời. Nghe đến giữa chừng Narumi đã phớt lờ để tập trung việc của mình. Dù cô không đáp lại, ông ta vẫn cứ thao thao bất tuyệt.

Gói ghém hành lý xong, Narumi ra khỏi phòng. Vừa trở lại sảnh, viên cảnh sát to béo liền bật ngay tivi rồi cứ thế đặt mông xuống chiếc ghế mây, chẳng buồn nhìn Narumi đi ra.

Lúc mở cửa hành lang, Narumi nghe thấy tiếng nói chuyện từ bên ngoài. Chừng như hai người nào đó đang đấu khẩu với nhau.

“Tôi đã nói đây là quy định của chúng tôi mà. Những người không liên quan miễn vào.”

“Tôi đã nói rồi, tôi là người có liên quan. Tôi trọ ở đây đến tận sáng nay mà.”

“Chuyện đó... Liên quan mức độ đấy thì không được.”

“Vậy phải liên quan mức độ nào mới được, cậu giải thích cho tôi đi.”

Narumi bước ra ngoài, cô không khỏi ngạc nhiên khi thấy người đang nói chuyện với cậu cảnh sát trẻ tuổi kia chính là Yukawa. “Anh Yukawa!” Cô cất tiếng gọi.

“Đúng lúc quá, cô nói với anh ta giúp tôi được không? Tôi muốn vào trong xem một chút mà anh ta chỉ toàn nói nhăng cuội gì ấy, dùng dằng mãi chẳng đâu vào đâu.”

“Chính anh mới là người nói nhăng cuội ấy. Dù thế nào cũng không được đâu, anh mau về đi.” Nói đoạn, viên cảnh sát đi vào bên trong.

Yukawa hai tay chống nạnh, thở dài. “Gì thế không biết.”

“Sao anh lại muốn xem bên trong vậy?”

“Có lẽ bên giám định đã tiến hành thực nghiệm để tái hiện vụ án, tôi muốn kiểm tra vết tích thực nghiệm đó. Theo suy luận của tôi chắc chắn việc thực nghiệm đã không thành công.”

Narumi chăm chú nhìn khuôn mặt nhà vật lý, chớp mắt. “Không thành công? Vì sao?”

Song Yukawa chỉ lấy tay đẩy gọng kính lên chứ không định trả lời cô. “Chán thật. Biết thế này tôi đã không đi bộ đến tận đây.” Nói rồi Yukawa bước đi.

“Đợi đã, tôi đi ô tô đến đây. Để tôi đưa anh về” Narumi chạy về phía xe wagon. Sau khi Yukawa ngẩng lên ghế phụ, cô liền cho xe chạy. Chỉ mất vài phút để tới được khách sạn nghỉ dưỡng nơi Yukawa đang trọ.

Trên xe, cả hai đều im lặng. Narumi vẫn băn khoăn về chuyện khi nãy, song cô nghĩ dù có hỏi cũng bằng không.

Chẳng mấy chốc khách sạn đã ở phía trước. Narumi chưa kịp lái xe vào trong, Yukawa đã nói: “Đỗ ở đây được rồi.”

“Sao thế? Để tôi chạy xe đến cửa chính luôn.”

“Không, bố con Kyohei cũng đang ở khách sạn này. Chẳng may gặp mặt họ thì cả hai bên đều khó xử.”

“À...” Narumi đặt chân lên thắng xe. Cô đỗ xe vào lề đường. “Cảm ơn anh đã đề ý đến cả chuyện đó.”

“Tôi có mấy câu muốn hỏi cô.” Yukawa nói. “Nếu cô không muốn, không trả lời cũng được.”

Narumi nhìn Yukawa. Trống ngực cô đập rộn. “Anh muốn hỏi chuyện gì vậy?”

“Cô cũng nghĩ vụ án lần này chỉ đơn giản là một tai nạn à?”

Narumi không khỏi sửng sốt, hai má cứng đờ. “Nếu không phải tai nạn thì là gì?”

“Tôi mới là người đang hỏi kia mà. Vậy để tôi hỏi thế này đi. Bố mẹ cô cũng giải thích với cô đây là một vụ tai nạn sao?”

“Không phải bố mẹ tôi, mà là bố tôi. Tôi đã nghe ông giải thích về vụ tai nạn.”

“Và cô tin vào lời giải thích đó?”

“Không được sao? Rốt cuộc anh muốn nói gì?”

“Tôi thấy rất lạ. Chẳng lẽ cô không cảm thấy có chút nghi ngờ nào à? Có nhiều điểm không hợp lý lắm mà nhỉ. Vậy mà cô vẫn tin thì chỉ có thể nghĩ đến hai lý do. Một là cô tin tưởng bố mình đến mức đấy. Hai là bản thân cô muốn tin vào điều đó. Hoặc cũng có thể là cả hai.”

Từng lời, từng lời của Yukawa như đang khẽ kích động thứ gì đó trong

trái tim Narumi. Song tuyệt nhiên không phải là những lời đánh trực diện vào điểm yếu của cô. Narumi không biết đó có phải do tính toán của Yukawa hay không.

“Đúng là câu chuyện của bố tôi có đôi chút thiếu tự nhiên. Nhưng tôi nghĩ đây là do ông ấy không nhớ rõ, vả lại kể cả có vài mâu thuẫn nhỏ thì cũng không phải vấn đề gì to tát. Hơn nữa bố mẹ tôi cũng đã tự thú rồi, đó mới là vấn đề đáng nói, tôi không rảnh để quan tâm đến những điểu vặt vãnh khác.” Narumi đáp, giọng hơi bức tức. Cô tự nhủ mình không nói dối.

“Ra vậy, có thể đúng thế thật. Vậy cô biết được gì về ông Tsukahara, người đã không may qua đời rồi?”

“Gần như không gì cả... Tôi chỉ biết trước đây ông ấy từng làm cảnh sát hình sự ở Tokyo thôi.”

“Vậy à? Tôi cũng nói rồi đấy, bạn thân của tôi làm tổ điều tra số Một của Sở Cảnh sát Tokyo. Nếu nhờ cậu ấy, tôi có thể liên lạc với người thân của ông Tsukahara. Nếu cô muốn thay mặt bố mẹ mình gửi lời xin lỗi tới họ thì tôi sẽ thu xếp giúp. Cô nghĩ sao?”

Narumi cảm thấy có một luồng khí lạnh chạy xuyên qua sống lưng. Đúng vậy. Cô là người phải nói lời xin lỗi.

“Giờ việc thăm vấn mới chỉ bắt đầu thôi, khi nào mọi việc sáng tỏ tôi sẽ suy nghĩ đến chuyện đó sau.” Cuối cùng, Narumi quyết định trả lời như vậy.

“Tôi hiểu rồi, tôi sẽ nhắn với cậu ấy thế. Cảm ơn cô đã đưa tôi về” Yukawa mở cánh cửa bên phía ghế phụ. Nhưng anh không xuống xe ngay mà ngoảnh đầu lại. “Giờ cô tính thế nào? Vẫn định ở lại đây à?”

Narumi bối rối. Cô không hiểu ý đồ thực sự đằng sau câu hỏi đó.

“Tôi vẫn chưa nghĩ tới chuyện đó. Tôi còn chưa biết ngày mai mình sẽ ra sao nữa...”

“Nhưng cô vẫn muốn bảo vệ biển đúng không?”

“Đương nhiên là tôi muốn thế.”

“Cô sẽ tiếp tục đến khi nào?”

“Sao cơ?” Narumi nhìn Yukawa. “Đến khi nào là sao?”

“Cô định ở đây bảo vệ biển đến tận khi chết hay sao? Cô không định lấy chồng à? Nếu cô có người yêu và người đó lại muốn rời đến nơi khác thì cô tính sao?”

“... Tại sao anh lại hỏi tôi những chuyện này?”

Từ sau cặp kính, Yukawa nhìn chăm chăm vào mắt Narumi.

“Vì tôi có cảm giác như thể cô đang chờ đợi ai đó vậy. Và cô sẽ bảo vệ biển Harigaura cho đến khi người đó trở về”

Chính Narumi cũng cảm nhận được mặt mình đang tái đi vì sợ hãi. Cô nghĩ mình phải nói gì đó, song không thể thốt ra được.

Yukawa lấy thứ gì đó trông như tờ giấy ghi chú từ túi ra.

“Chào mừng đến với biển pha lê. Biển chính là kho báu của Harigaura. Xin cho tôi tự nhận mình là người canh giữ kho báu đó. Hãy đến và tự mình chiêm ngưỡng màu biển tuyệt vời ấy. Tôi sẽ luôn chờ đợi bạn... Đây là những dòng được viết trên trang web của cô. Tôi thì hiểu đó là lời mời gọi gửi đến ai đó, có phải tôi nghĩ quá không?”

Narumi lắc đầu. “Anh nghĩ quá rồi. Nó không có ý nghĩa sâu xa đến thế đâu.” Giọng cô run rẩy.

“Vậy à. Cô nói thế thì cứ cho là thế đi. Cuối cùng tôi muốn nhờ cô một việc.”

“Lần này là gì nữa đây?”

“Không có gì ghê gớm đâu.” Yukawa lấy máy ảnh kỹ thuật số ra khỏi túi. “Tôi cũng sắp phải rời nơi này rồi. Trước khi đi, tôi muốn chụp một bức ảnh làm kỷ niệm.”

“Chụp tôi ư? Thôi đừng.”

“Không sao, tôi không đưa lên mạng đâu.” Vừa nói dứt lời Yukawa liền bấm máy. Trong khoảnh khắc, ánh đèn flash lóe lên bên trong xe. Yukawa kiểm tra màn hình tinh thể lỏng, nói, “Ừm, ảnh đẹp lắm,” đoạn đưa cho Narumi xem. Bức ảnh chụp khuôn mặt cô đang tròn mắt vì bất ngờ.

Yukawa nói, “Chúc ngủ ngon,,” rồi xuống xe. Anh cứ thế đi về phía khách sạn, không hề ngoảnh đầu lại. Narumi nhìn theo bóng dáng ấy một hồi rồi mới khởi động xe.



Kusanagi trở về phòng mình khi ngày mới đã sang. Căn phòng nóng bức đến phát chán. Anh ném áo khoác lên giường, bật công tắc đèn đầu hòa. Sau đó anh cởi cà vạt, lấy một lon bia trong tủ lạnh rồi cứ thế đứng tu ừng ực. Cảm giác sảng khoái lan từ cổ họng đến khắp cơ thể. Kusanagi vừa thở dài vừa ngã người xuống chiếc ghế sofa.

Anh cởi khuy áo sơ mi, với chiếc áo khoác trên giường, lấy điện thoại từ túi áo trong ra, tìm số điện thoại đã lưu trong danh bạ. “Khách sạn nghỉ dưỡng Harigaura” là nơi Yukawa sẽ nghỉ lại đêm nay. Sáng nay khi Yukawa gọi điện thông báo vợ chồng Kawahata đang có ý định đầu thú, Kusanagi đã hỏi luôn số điện thoại khách sạn.

Quả đúng, không lâu sau đó vợ chồng Kawahata đã tự thú. Song đến tận chiều tối Kusanagi mới nghe tin. Tatara đã báo cho anh biết.

“Nghị phạm nói đó là một vụ tai nạn. Họ bảo lò hơi cháy không hoàn toàn nên khí thải đã lọt vào trong phòng. Để giấu giếm chuyện đó, họ đã phi tang cái xác, nhưng vẫn còn có nhiều điểm không thỏa đáng.” Giọng Tatara đầy cảnh giác. “Họ nói sẽ liên lạc với tôi ngay khi biết thêm thông tin gì, nhưng tôi cũng muốn phía chúng ta cung cấp chút thông tin cho họ. Phía cậu thế nào rồi?”

Kusanagi báo cáo về việc anh đã tìm được nơi ở của Senba, đến gặp ông ta và thông báo về cái chết của Tsukahara song Senba nói không hay

biết gì về chuyện đó.

“Tôi hiểu rồi. Vậy cậu hãy báo cáo chuyện đó cho cảnh sát Harigaura giúp tôi.”

“Tôi hiểu rồi ạ.” Kusanagi đáp, song từ đáy lòng anh vẫn cảm thấy áy náy. Bởi anh đã không nói cho Tatara biết việc gia đình Kawahata có khả năng dính líu tới vụ án của Senba. Anh không biết rồi đây chuyện đó sẽ ảnh hưởng thế nào, song ngay lúc này anh nhận định mình nên im lặng thì hơn.

Kusanagi gọi điện tới Phòng Cảnh sát Hari và báo cho người phụ trách có tên là Motoyama về việc đã phát hiện nơi ở của Senba. Khi anh bảo sẽ gửi thông tin chi tiết qua fax, Motoyama nói lời cảm ơn song Kusanagi không cảm thấy anh ta có vẻ gì là biết ơn cả. Nhưng đúng là không phải do Kusanagi cảm nghĩ, bởi sau đó Motoyama đã nói thế này.

“Phiền các anh quá, nhưng có vẻ vụ án sắp đâu vào đấy rồi. Chúng tôi đã tìm được đồng phạm của vợ chồng Kawahata, chính là cậu bạn của cô con gái. Anh ta đã giúp họ phi tang cái xác, mọi lời khai giờ đã hợp lý. Tôi nghĩ có lẽ đến đây là kết thúc được rồi.” Giọng anh ta nghe khá vui vẻ.

Kusanagi không sao hiểu được. Nhìn lại những gì mà anh và Utsumi Kaoru đã đi đầu tra ra, rõ ràng không thể kết luận vụ án lần này chỉ đơn thuần là một vụ tai nạn được.

Khi anh nói với Utsumi Kaoru, cô cũng đồng tình. Vậy họ phải làm sao đây?

“Tôi nghĩ chúng ta phải quay trở lại xuất phát điểm của tất cả chuyện này.” Utsumi Kaoru nói.

Kusanagi cũng có cùng suy nghĩ như vậy. Và thế là hai người họ đi tới Ginza. Họ muốn tìm cho ra quán ăn Hari nơi Kawahata Shigeharu và

Setsuko gặp nhau khoảng ba mươi năm về trước.

Cuối cùng họ cũng tìm được. Đi bộ lòng vòng mãi nên chân họ mỏi nhừ. Quần áo ướt sũng mồ hôi đến mức khó chịu. Nhưng biết đâu nhờ vậy mà mọi chuyện sẽ sáng tỏ. Thế nhưng, họ lại không có được cái cảm giác đã đạt được thứ gì đó, chỉ thấy toàn thân mệt mỏi và tâm trạng thì nặng trĩu.

Kusanagi thở dài, mở điện thoại, bấm nút gọi tới Khách sạn nghỉ dưỡng Harigaura nhưng phải một lúc lâu sau mới có người bắt máy. Nhân viên khách sạn nghe máy nên anh nhờ họ kết nối tới phòng của Yukawa, lần này anh phải đợi thêm gần một phút nữa mới nghe thấy giọng Yukawa nói, “Tôi đây.”

“Kusanagi đây, cậu ngủ rồi à?”

“Chưa, tôi đang đợi điện thoại của cậu. Tôi đoán thế nào cậu cũng gọi vì chuyện gì đó mà.”

“Tình hình chỗ cậu thế nào rồi? Theo tôi được biết, nhờ có đồng phạm xuất hiện mà vụ án sắp hạ màn rồi à?”

“Đúng thế. Cứ thế này tôi e cảnh sát sẽ chẳng tiến thêm bước nào nữa đâu. À không, phải nói là không thể tiến thêm được mới đúng. Bởi họ nào có nhìn thấy gì đâu.”

“Thế cậu nhìn thấy gì?”

“Tôi chỉ đưa ra suy luận thôi. Còn suy luận đó đúng hay sai thì phải nhờ các cậu kiểm chứng. Chẳng phải vì thế mà cậu gọi cho tôi hay sao?”

Kusanagi nhếch miệng, mở sổ ghi chép ra.

“Bọn tôi tìm được quán ăn bà Kawahata Setsuko từng làm việc rồi. Mặc dù đã chuyển đi nơi khác nhưng quán hiện vẫn đang hoạt động. Chủ quán

cũng vẫn khỏe mạnh.”

“Cậu đã hỏi về chuyện hồi đấy à?”

“Đương nhiên rồi.” Kusanagi đáp.

Quán ăn đó nằm trên một con hẻm nhỏ ở khu số 8 Ginza. Một tấm biển hiệu nhỏ nhắn đề chữ “Haruhi” được treo khiêm nhường bên cạnh chiếc cửa lưới bằng gỗ sồi trắng. Như thế chẳng màng kêu gọi sự chú ý của người qua lại vậy. Hẳn doanh thu của quán nhờ cả vào khách quen.

“Đúng là thế đấy. Phải đến bảy, tám mươi phần trăm khách đến quán chúng tôi đều là khách quen. Rồi những người họ dẫn đến cũng lại trở thành khách quen, cứ thế quán tồn tại được đến tận bây giờ. Tôi rất biết ơn về điều đó.” Ông Ukai Tsugio, chủ quán Haruhi tâm sự. Mái tóc bạc trắng đầy ấn tượng được cắt tỉa gọn gàng. Ông Ukai năm nay cũng bảy mươi tuổi rồi nên những nếp nhăn đã chẳng còn ít nữa, ấy vậy mà trên người ông không có lấy một chút mỡ thừa, nói người ông săn chắc có lẽ đúng hơn là gầy. Đến bây giờ ông vẫn tự mình phụ trách việc nhập hàng.

Đã hơn mười một giờ, quá giờ đóng cửa của quán một chút. Kusanagi và Utsumi Kaoru đang ngồi ở ghế trong góc quán, vừa uống trà ô long vừa đợi ông Ukai. Vị khách ra về cuối cùng trò chuyện khá thân mật với ông Ukai đang đứng trong quầy, có lẽ người này cũng là khách quen.

Quán ăn gồm ba dãy bàn và một quầy phục vụ, cỡ nhỡ nhét chắc cũng chỉ được đến tầm ba mươi khách. Ngoài Ukai ra còn có hai đầu bếp và một nữ phục vụ nữa.

Ukai cũng xuất thân từ Hari. Nghe đâu ông đã lên Tokyo từ năm mười mấy tuổi, với mục tiêu là trở thành một đầu bếp. Sau nhiều năm tích lũy

kinh nghiệm ở một số quán ăn nổi tiếng, năm ba mươi tư tuổi ông mới mở quán chuyên phục vụ món ăn Hari với tên gọi Haruhi. Ban đầu ông không thuê người làm mà chỉ có hai vợ chồng tự chèo lái với nhau.

“Quán chúng tôi ngày trước nằm ở khu số 7 cơ. Cậu biết đường Sony chứ? Hồi đó, quán nhà tôi chật lắm, chỉ chứa được mười khách là căng. May sao nhờ lượng khách quen tới quán ngày một đông nên chúng tôi mới quyết tâm chuyển tới đây.”

Nhưng ấy cũng là chuyện của khoảng hai mươi năm trước rồi.

“Tức là bà Esaki Setsuko làm việc ở quán cũ sao?”

Ukai gật gù, “Đúng rồi, đúng rồi,” khi nghe Kusanagi hỏi vậy. Ngay từ đầu Kusanagi đã nói mình muốn hỏi chuyện liên quan đến bà Setsuko. Ukai tỏ ý muốn biết cảnh sát đang đi đầu tra vụ án gì, song Kusanagi chỉ giải thích là đang tìm hiểu các mối quan hệ xung quanh một nhân vật nọ. Ukai cũng không gắng hỏi xem người đó là ai.

“Cô Setsu đến chỗ chúng tôi làm khi quán đã mở cửa được khoảng hai, ba năm gì đó thì phải. Khi ấy quán thiếu người quá nên vợ chồng tôi mới quyết tuyển thêm người. Tôi với bà nhà tôi đang lo chẳng biết có tìm được ai phù hợp không thì được một vị khách quen của quán giới thiệu cho người quen. Người này là nữ tiếp viên nhà hàng nhưng đang muốn nghỉ việc, lại rất thích nấu ăn. Vị khách đó còn bảo sẽ dẫn cô ấy đến chỗ chúng tôi xem sao. Thế rồi người chúng tôi gặp chính là cô Setsu. Bản thân tôi cũng ưng cô ấy nhưng bà nhà tôi còn thích cô ấy hơn cơ. Chúng tôi ngỏ ý muốn cô ấy tới quán làm việc, bản thân cô ấy cũng muốn bỏ nghề tiếp viên nên đã vui vẻ nhận lời ngay. May mà có cô ấy. Cô ấy học việc nhanh lắm lại còn khéo tay nữa, mấy món ăn đơn giản tôi hoàn toàn có thể yên tâm giao cho cô ấy làm.”

Tuy nhiên Esaki Setsuko chỉ làm việc ở quán được khoảng ba năm thì kết hôn. Buồn cười ở chỗ đối tượng cũng lại là một trong những khách quen của quán.

Ông Ukai vẫn nhớ rất rõ về Kawahata Shigeharu.

“Bố mẹ cậu ấy quản lý một nhà trọ ở Harigaura. Bản thân cậu ta là một doanh nhân năng động nhưng lúc nào cũng nhớ hương vị quê hương nên thường đến quán chúng tôi. Sau khi kết hôn, hai người đó cũng có đến quán vài lần. Họ có con ngay, có vẻ hạnh phúc lắm. Không biết bây giờ họ thế nào rồi. Dễ phải mười năm sau đó họ vẫn gửi thiệp chúc tết cho chúng tôi cơ.”

“Ngoài ông Kawahata, tôi đoán chắc bà Esaki Setsuko cũng thân với những người khác nữa nhỉ?” Kusanagi băng quơ hỏi.

“Có chứ, cậu bảo cô ấy vừa trẻ, lại từng làm tiếp viên thế, đẹp và giỏi tiếp khách thì khỏi phải nói rồi. Chắc chắn nhiều khách đến quán chúng tôi vì để mắt đến cô ấy đấy.” Ukai mỉm cười.

“Thế người này có đến không?” Kusanagi giơ ảnh Senba từ hời ông ta bị bắt ra. “Hồi đó có lẽ ông ấy trẻ hơn trong ảnh nhiều.”

“A đây là...” Ukai mở to mắt.

“Senba đây mà, ai chứ Senba thì tôi nhớ rõ lắm. Chính là người tôi vừa nhắc đến đấy.”

“Người ông vừa nhắc đến?”

“Thì chính là vị khách quen đã giới thiệu cô Setsu cho quán chúng tôi đấy. Nghe đâu vợ anh ta là người Hari, thế nên anh ta hay lui tới quán chúng tôi lắm.”

Kusanagi và Utsumi Kaoru nhìn nhau.

“Có khi nào trước khi bà Setsuko đến quán này làm việc, ông Senba là khách của bà ấy không nhỉ?”

“Đúng thế đấy. Ban đầu anh ta cũng là một người làm công ăn lương thôi, nhưng đã vượt khó vượt khổ, sau tự mở công ty riêng. Nghe đâu người này từ thời còn làm nhân viên công ty đã khá ăn chơi rồi. Sau khi cô Setsu vào làm cho quán chúng tôi, anh ta còn dẫn vài cô tiếp viên khác đến ăn nữa cơ. Hồi đó quán chúng tôi mở cửa đến hơn một giờ đêm mà.”

Kusanagi quyết định cho Ukai xem ảnh của Miyake Nobuko. Ukai nhìn bức ảnh thật lung, một lúc sau ông nói với giọng đầy ngạc nhiên.

“A, đây có phải là cô Rie không nhỉ?”

“Đúng vậy.” Kusanagi nói. Anh nhớ ông Muroi chủ quán KONAMO từng nói tên tiếp khách của Miyake Nobuko là Rieko.

“Quả nhiên là cô Rie rồi. Hồi đó cô ấy đẹp lắm, nhưng nhìn ảnh này thì đúng là cái tuổi nó đuối xuân đi nhỉ.” Nói đoạn ông Ukai nghiêng đầu. “À không phải. Hơn ba mươi năm rồi, giờ có khi cô ấy còn già hơn ấy chứ.”

“Bức ảnh này được chụp cách đây mười lăm năm.”

“À, vậy hả? Thảo nào. Cô Rie cũng làm chung một quán với cô Setsu đấy. Chà, cậu nhắc chuyện này làm tôi nhớ hồi đó quá.”

Đây quả là một thu hoạch lớn. Nếu Setsuko và Miyake Nobuko từng làm tiếp viên cùng nhau, nhiều khả năng sau khi Setsuko kết hôn, giữa họ vẫn còn có mối liên hệ nào đấy.

“Nhưng cũng lâu lắm rồi chẳng thấy Senba hay Rie tới quán chúng tôi nữa. Chẳng rõ họ thế nào. Anh cảnh sát có biết không?”

“Không, chúng tôi cũng đang khổ sở vì không có tin tức gì đây.”

“Senba đã gây ra chuyện gì ư?”

“Không, không phải...” Kusanagi lấp lửng. Xem ra Ukai không biết chuyện Miyake Nobuko đã bị sát hại. Nghĩ bụng có nói ra cũng chẳng ích lợi gì, Kusanagi quyết định giữ im lặng.

Thế có khi Senba và Miyake Nobuko từng có quan hệ yêu đương rồi. “Không, tôi nghĩ không phải đâu.” Ukai trả lời thản nhiên. “Trái lại, hình như Senba để mắt đến Setsu kia. Như tôi vừa nói đấy, vợ anh ta là người Hari, nhờ thế anh ta mới thành khách quen của nhà tôi, vậy mà nào có thấy anh ta dẫn vợ tới đây bao giờ đâu. Có lẽ anh ta không muốn để vợ mình gặp cô Setsu. Nói vậy nhưng cũng chỉ là tôi đoán thế thôi.”

Ukai nói vẫn còn giữ ảnh hời đó nên Kusanagi đề nghị ông ta cho xem. Bức ảnh ấy nằm yên vị ở trang đầu một cuốn album được sắp xếp ngay ngắn. Ảnh chụp một người đàn ông đứng giữa hai cô gái, sau lưng họ là chiếc quây phục vụ nhỏ. Kusanagi nhận ra ngay người đàn ông đó chính là Ukai của ba mươi mấy năm trước. Cả vóc dáng lẫn kiểu tóc gần như không có gì thay đổi so với hiện tại.

“Đứng bên phải là cô Setsu đấy.” Ukai nói.

Đó là một cô gái trẻ với đôi mắt hình hạnh nhân đầy ấn tượng. Cô gái có sống mũi thẳng, lúc im lặng dễ mang tới cho người ta ấn tượng cô là một người hơi lạnh lùng. Song khuôn mặt tròn trịa cùng nụ cười nở trên môi đã xóa tan hoàn toàn ấn tượng đó. Cô gái đeo tạp dề bên ngoài bộ kimono họa tiết lá phong.

“Cô ấy đẹp quá nhỉ.” Kusanagi bất giác nói. Ngay lập tức Ukai liếc mỉm cười rạng rỡ.

“Công nhận nhỉ. Chắc anh hiểu sao tôi lại nói nhiều khách để mắt tới cô ấy rồi chứ. Bộ kimono họa tiết lá phong này là bà nhà tôi tặng cho cô ấy đấy, vậy mà sau đó nó thành như thương hiệu của cô ấy luôn.”

Đứng bên trái Ukai cũng là một cô gái xinh đẹp với khuôn mặt nhỏ nhắn. Song trông có vẻ lớn tuổi hơn Setsuko nhiều.

“Đây là vợ tôi.” Ukai giải thích.

“Bà ấy hơn tôi ba tuổi, cần mẫn lắm. Nếu không có bà ấy thì lấy đâu ra Haruhi của bây giờ. Mà không, có khi còn chẳng có cái quán này ấy chứ.”

Người vợ chăm chỉ đó của ông Ukai nghe nói đã qua đời hồi cuối năm ngoái vì căn bệnh ung thư lá lách.

Kusanagi nói xong đầu vào đây, Yukawa vẫn im lặng. “Yukawa,” Kusanagi gọi. “Cậu nghĩ sao?”

Kusanagi nghe thấy tiếng thở hắt ra. Sau đó là tiếng lầm bầm: “Quả nhiên là như vậy à.”

“Như vậy nghĩa là sao?”

“Chắc cậu phải nhận ra chứ. Hẳn ông Tsukahara vẫn còn bận lòng gì đó về vụ án của Senba. Nhà Kawahata liên quan gì tới vụ án đó? Nghe chuyện vừa rồi xong, hẳn cậu phải đoán ra được rồi chứ?”

“Ừ thì, tôi chỉ lờ mờ tưởng tượng ra thôi.”

Tiếp đó là một sự yên lặng đến kỳ lạ. Kusanagi cảm giác như nhìn thấy nụ cười gượng gạo của Yukawa.

“Người của Sở Cảnh sát Tokyo các cậu toàn phải nói chuyện mập mờ thế đấy à. Vậy để tôi nói thay cậu nhé. Vụ án của Senba là một vụ án oan. Senba không phải hung thủ thực sự, mà đã chịu tội thay cho ai đó. Có phải đó chính là điếu cậu đang tưởng tượng không?”

Kusanagi nhăn mặt. Không thể nói dối quanh co với người đàn ông này

được. Vì người mình yêu mà sẵn sàng chịu tội. Hơn ai hết, Yukawa hiểu trên đời này vẫn còn tồn tại những “anh hùng” như vậy.

“Mặc dù căn cứ không rõ ràng.”

“Cũng không hẳn. Ngay cả sau khi Senba đã nhận tội, ông Tsukahara vẫn không chấp nhận sự thật đó và tiếp tục đi điều tra một mình. Chính ông ấy là người bắt giữ hung thủ nên đáng lý ra ông ấy sẽ không muốn đào bới sự thật không cần thiết ấy chứ. Nhưng ông ấy lại không thể ngủ yên được. Vì sao? Vì ông ấy là người bắt giữ hung thủ nên càng dễ dàng nhận ra những điểm không thể lý giải được. Kết cục Senba vẫn bị kết tội mà chưa rõ trắng đen thế nào, nhưng đến cuối cùng Tsukahara vẫn không sao từ bỏ được. Thế nên khi Senba ra tù, Tsukahara mới đi tìm ông ta, thậm chí còn đưa ông ta vào bệnh viện để hỏi cho ra sự thật. Có lẽ là để chuộc lỗi. Ngay cả khi chính bản thân Senba cam tâm tình nguyện làm thế, Tsukahara vẫn muốn nhận trách nhiệm vì đã bắt nhầm người.”

Kusanagi vẫn im lặng, tay nắm chặt điện thoại. Anh không nghĩ ra lời nào để phủ nhận. Những gì Yukawa vừa nói cũng chính là suy nghĩ của anh.

“Kusanagi này,” Yukawa gọi. “Tôi muốn nhờ cậu một việc.”



Vừa tỉnh giấc, Kyohei đã nghe thấy giọng Keiichi. Có vẻ như bố cậu đang nói chuyện điện thoại với ai đó. Kyohei dụi mắt. Cậu nhìn thấy tấm lưng rộng của bố. Keiichi đang đứng quay mặt về phía cửa sổ. Rèm cửa hơi mở hé, ánh nắng chói chang xuyên vào phòng. Ngày hôm nay cũng vậy, chỉ có thời tiết là đẹp.

“... Thế nên anh mới bảo em đừng nói cụ thể cho đối tác của mình... À, thế hả? Anh nghĩ thế là được rồi... Ừ, anh biết rồi. Anh nghĩ sẽ còn phải tới đây vài lần nữa đấy... Không, họ bảo chuẩn bị tinh thần là phải ra hầu tòa... Vậy vụ mời luật sư cứ quyết thế nhé... Ừ, anh sẽ gọi lại sau.” Nói chuyện xong, Keiichi gấp điện thoại tách một cái.

“Bố dậy rồi ạ.” Kyohei hỏi từ sau lưng Keiichi.

Keiichi ngoảnh đầu lại, khuôn mặt tươi cười. “Ừ. Con dậy rồi hả?”

“Mẹ con ạ?”

“Ừ, bố báo với mẹ chúng ta sẽ rời khỏi đây sau buổi trưa. Chắc là bố con mình sẽ được ăn bữa tối cùng với mẹ đấy.”

“Mình không cần ở lại đây nữa ạ? Không phải chú cảnh sát kia bảo sẽ tới hỏi thêm mấy chuyện nữa sao?”

Keiichi nở một nụ cười nhạt, đoạn lắc đầu.

“Không sao. Vừa nãy bố đã gọi điện xác nhận với cảnh sát rồi. Họ bảo chắc không còn gì phải hỏi con nữa đâu. Mà kể cả có đi nữa, họ bảo sẽ gọi

điện hỏi sau. Bố cho họ địa chỉ liên lạc là được ấy mà.”

Kyohei ra khỏi giường.

“Có thật là hai bác sẽ phải ngồi tù không ạ? Mình không thể làm gì giúp họ à?”

Ngay lập tức, nụ cười trên khuôn mặt Keiichi biến mất. Anh ậm ừ, đoạn bứt tóc.

“Bố mẹ sẽ làm hết những gì có thể. Bố sẽ cố gắng tìm luật sư tốt nhất. Nhưng chắc vẫn không tránh được việc đi tù. Đặc biệt là bác Shigeharu.”

“Tội của bác ấy nặng thế cơ ạ?”

Nghe Kyohei hỏi vậy, khuôn mặt Keiichi càng trở nên nhăn nhó.

“Hôm qua bố cũng nói rồi đấy thôi. Nếu bác con chịu báo cảnh sát ngay lúc xảy ra tai nạn thì chắc chắn mọi chuyện đã không đến nỗi tệ như thế. Nhưng vì bác con lại vụng về giấu giếm đi như vậy nên tội mới thành ra nặng hơn. Chuyện gì cũng thế, ai mà chẳng mắc sai lầm. Vấn đề là sau đó cơ. Thật sự bác con đã làm một chuyện chẳng ra làm sao cả. Cứ nghĩ đến chuyện sau đây là bố lại đau cả đầu.”

Nghe những lời Keiichi nói, Kyohei có cảm giác bố mình không chỉ đang trách cứ hành động đại dốt của vợ chồng chị gái về mặt đạo đức, mà còn bực bội vì nghĩ đến những rắc rối mà chính mình phải gánh chịu. Điều đó khiến Kyohei thấy thật buồn.

“Nhưng nếu bác cố tình gây tai nạn thì tội còn nặng hơn nữa hả bố?”

Keiichi sững sốt trước câu hỏi của cậu con trai.

“Chứ còn sao nữa. Nếu cố tình thì không gọi là tai nạn nữa, mà là giết người rồi. Chẳng những vào tù mà có khi còn bị xử tử hình ấy chứ. Mà so sánh với tội danh nặng thế làm gì hả con.” Nói đoạn, Keiichi nhìn xuống

đồng hồ đeo tay. “Đã đến giờ này rồi cơ à. Bố chẳng muốn ăn lắm, nhưng thôi cứ đi ăn sáng cái đã nhỉ.”

Kyohei cũng nhìn đồng hồ báo thức, sắp chín giờ rồi.

Họ ăn sáng ở ngay khu phục vụ đồ uống dưới tầng một, nơi hai bố con trò chuyện với cảnh sát hôm qua. Trên mấy chiếc bàn lớn bày vô số những món ăn, ăn tự chọn nên họ có thể lấy bao nhiêu tùy thích.

“Nhưng con chỉ lấy vừa đủ ăn thôi nhé. Thiếu thì lấy thêm sau.”

Keiichi nói vậy, song Kyohei nghĩ cậu không còn là trẻ con bé tí tuổi nữa, vả lại cậu cũng không định lấy nhiều đến mức không ăn xuể. Mà nhìn kỹ cũng chẳng có món nào ngon cả.

Kyohei vừa nhai miếng thịt heo hun khói, uống nước hoa quả vừa nhìn xung quanh. Bên trong khá vắng vẻ, cậu không thấy bóng dáng Yukawa đâu cả.

Ăn xong, họ quay trở về phòng. Lúc ra khỏi khu phục vụ đồ uống, Kyohei nói với bố khi đó đang đi ở đằng trước. “Bố ơi, cho con đi ngắm biển một lát nhé?”

“Được, nhưng đừng đi xa quá đấy.”

“Con biết rồi ạ.”

Kyohei quay trở lại khu phục vụ đồ uống, đi xuyên qua bể bơi. Từ đây cậu có thể đi ra biển. Có thể gọi đây là “bãi tắm riêng”, một nơi rất hút khách của khách sạn này. Song ngay cả ở đây cũng chẳng có người mấy.

Sau khi biết chắc Yukawa không có ở đây, Kyohei quay trở về khách sạn. Cậu đi tới quầy lễ tân và thử hỏi một nữ nhân viên mặc đồng phục số phòng của Yukawa.

“Cháu có việc gì với người đó à?”

“Vâng, cháu có chuyện muốn nói với chú ấy...”

“Vậy cháu đợi một lát nhé.”

Cô gái gọi điện đi đâu đó, nhưng xem ra không có kết nối nên cô chỉ lẳng lặng đặt ống nghe xuống.

“Giáo sư Yukawa không có trong phòng cháu ạ.” Nói đoạn, cô thao tác trên chiếc máy tính cá nhân để bên cạnh. Một lát sau, cô “a” lên một tiếng như đã nhớ ra điều gì. “Ngài Yukawa ra ngoài rồi, chắc phải tối mới quay lại.”

“Tối cơ ạ...” Kyohei thất vọng. Đến lúc đó thì cậu không còn ở đây nữa rồi.

“Hay nếu có điều gì muốn nhắn gửi, cháu viết thư đi vậy? Viết xong cháu cứ để lại đây, khi nào giáo sư Yukawa quay lại cô sẽ đưa cho chú ấy.”

Kyohei lắc đầu yếu ớt, nói. “Không cần đâu ạ, lúc ấy thì muộn mất rồi.” Sau đó, cậu rời khỏi quầy lễ tân.



“... Tóm lại không có mâu thuẫn gì trong lời khai của Sawamura. Thời gian anh ta quay trở lại quán rượu sau khi thực hiện hành vi phạm tội cũng hoàn toàn trùng khớp với lời khai của các nhân chứng đã gặp anh ta ngày hôm đó. Chúng tôi cũng đã kiểm chứng cung đường từ nhà trọ Lục Nham Trang tới hiện trường phi tang xác rồi từ hiện trường quay trở lại nhà trọ, không thấy có gì bất hợp lý cả. Xét về mặt thời gian cũng như bối cảnh xung quanh hiện trường có thể thấy việc không có nhân chứng cũng là điều dễ hiểu. Tôi xin hết.” Nonogaki kết luận bằng giọng bộ tịch, đoạn ngẩng về chỗ của mình.

Như thường lệ, cuộc họp của tổ điều tra đang được diễn ra tại phòng họp của Phòng Cảnh sát Hari. Vẫn có sự góp mặt của những nhân vật tai to mặt lớn như mọi khi, song nét mặt của họ hoàn toàn thay đổi so với vài ngày trước. Đặc biệt gây ấn tượng rõ rệt nhất phải nói đến cảnh sát trưởng Tomida và tổ trưởng tổ hình sự Okamoto. Có lẽ họ đang thở phào nhẹ nhõm vì cuối cùng vụ án cũng sắp kết thúc và họ sẽ được giải thoát khỏi những ngày ngột ngạt khi phải làm việc chung với mấy người đến từ Sở Cảnh sát tỉnh.

So với đội cảnh sát của đơn vị quản hạt, những gương mặt đến từ tổ điều tra số Một của Sở Cảnh sát tỉnh trông có vẻ phức tạp hơn một chút. May mắn là vụ án đã được giải quyết ổn thỏa, song chắc hẳn họ vẫn cảm thấy không thỏa mãn bởi cuối cùng việc phi tang xác lại do ngộ sát chứ

không phải giết người.

Nói vậy nhưng làm gì có ai không hoan nghênh khi mà vụ án lại kết thúc sớm như vậy, chỉ trong vòng chưa đầy một tuần kể từ thời điểm phát hiện cái xác. Phải nói không khí của cuộc họp rất dễ chịu.

Lời khai ban đầu của vợ chồng Kawahata rõ ràng có rất nhiều điểm đáng nghi, song việc Sawamura nhận tội đã hóa giải toàn bộ những nghi ngờ đó. Hiện tại cả Kawahata Shigeharu và Setsuko đều thừa nhận những gì Sawamura nói là sự thật. Cả hai đều khai nhận rằng vì không muốn gây phiền toái cho bạn của con gái nên họ đã nói dối, nhưng nếu Sawamura đã tự mình đứng ra nhận tội thì họ cũng không còn lý do gì để che giấu sự thật nữa.

Cảnh sát cũng đang từng bước thu thập những vật chứng mang tính khoa học nhằm xác minh lời khai của họ là đúng sự thật. Họ đã khám xét chiếc xe bán tải tại nhà riêng của Sawamura và phát hiện ra vài sợi tóc ở thùng xe. Hiện cảnh sát vẫn đang tiến hành giám định DNA song xét từ hình dạng cũng như tính chất của mẫu tóc có thể chắc chắn đó chính là tóc của Tsukahara Masatsugu.

Họ còn tìm thấy mấy viên thuốc ngủ cùng loại Shigeharu đã đưa cho Tsukahara trong ngăn kéo phòng khách nhà trọ Lục Nham Trang. Thành phần thuốc hoàn toàn giống với loại thuốc được tìm thấy trong máu nạn nhân. Cảnh sát cũng đã có được lời khai của vị bác sĩ đã kê thuốc cho Shigeharu khi ông này tới để trao đổi về chứng mất ngủ nhẹ cách đây năm năm.

Tuy nhiên vẫn còn những vấn đề chưa thể lý giải được. Trong đó, vấn đề lớn nhất chính là nguyên nhân gây ra sự cố.

Người phụ trách hiện trường của đội giám định đứng lên, bắt đầu trình

bày. Theo đó từ sáng nay, tổ giám định đã tiếp tục bắt tay vào thực nghiệm hiện trường tại nhà trọ Lục Nham Trang.

“... Tóm lại, bản thân lò hơi dưới tầng hầm không có bất thường gì lớn, nhưng nếu ống thông hơi bị tắc nghẽn vì nguyên nhân nào đó thì hiện tượng cháy không hoàn toàn sẽ xảy ra. Vì nghi phạm không nhớ rõ nên rất khó để xác định được nguyên nhân, tuy nhiên chúng tôi cho rằng những thùng các tông vứt vạ vật xung quanh ống thông hơi kia rất đáng ngờ. Tức là có thể những chiếc thùng dựng ở đấy đã bị đổ xuống, lấp kín ống thông hơi. Vậy khi xảy ra hiện tượng cháy không hoàn toàn thì nồng độ khí CO trong phòng Đại Dương sẽ thế nào, kết quả thực nghiệm ngày hôm qua cho thấy tối đa cũng chỉ ở ngưỡng 100ppm, còn trung bình là khoảng 50 đến 60ppm. Ngoài ra, lò hơi còn có chức năng kiểm soát trạng thái đốt cháy, chúng tôi đã kiểm chứng được rằng khi trạng thái cháy không hoàn toàn kéo dài liên tục trên ba mươi phút thì lò hơi sẽ tự ngắt. Nhưng với những điều kiện như trên, nồng độ khí CO sinh ra lại không trùng khớp với nồng độ carboxyhemoglobin có trong máu nạn nhân.”

“Thế nghĩa là sao nhỉ? Vậy chẳng phải chuyện sẽ thành không khớp sao?” Hozumi, tổ trưởng tổ điều tra số Một chau mày vẻ không hài lòng.

“Vì thế chúng tôi cho là còn có nguyên nhân khác ảnh hưởng đến nữa.”

“Nguyên nhân khác đó là...?”

“Chẳng hạn như thời tiết ngày hôm đó. Nếu gió thổi mạnh, luồng khí bên trong ống khói bị đảo chiều thì nồng độ khí CO sẽ tăng vọt. Nồng độ khí CO trong phòng có thể lên tới trên 1000ppm.”

“Ra vậy.” Hozumi gật gù, nhưng cũng chẳng rõ người này đã hiểu được tới đâu. “Tóm lại là như thế này phải không. Về căn bản, nguyên nhân là do sự bất cẩn của nghi phạm, nhưng để trở thành một tai nạn chết người thì

còn có rất nhiều yếu tố ngẫu nhiên cùng xảy ra nữa, phải không?”

“Đúng vậy, chúng tôi dự định sẽ tiếp tục thực nghiệm thêm chút nữa xem sao.”

“Tôi hiểu rồi, cứ làm như vậy đi.” Hozumi khẽ giơ tay lên. Nhìn biểu hiện kia hẳn tâm trạng anh ta đã tốt trở lại.

Một người ngoài cuộc như Nishiguchi cũng đoán được có lẽ vụ án sắp hạ màn rồi. Nếu điều kiện để tai nạn xảy ra khó hình thành đến mức tổ giám định cũng không thể tái hiện được thì khả năng Kawahata Shigeharu cố ý gây tai nạn là cực kỳ thấp. Khi đó có lẽ vụ án sẽ đi đến hồi kết với tội danh vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp và tội phi tang xác.

Song trong lòng Nishiguchi vẫn thấy mơ hồ, khó hiểu. Lý do đương nhiên là do cuộc nói chuyện với Yukawa ngày hôm qua. Nhà vật lý đó đã dự đoán trước việc thực nghiệm tái hiện hiện trường sẽ không thành công. Liệu có phải vì anh ta biết cách thực hiện không nhỉ?

Motoyama đứng dậy, bắt đầu báo cáo. Hình như là thông tin liên quan đến tình hình gần đây của Senba Hidetoshi mà anh ta đã nhận được từ Sở Cảnh sát Tokyo. Hozumi bắt đầu quay sang cười nói với Isobe ngồi bên cạnh. Những nhân vật tai to mặt lớn khác cũng chẳng buồn quan tâm. Mà đâu riêng gì họ, tất cả các điều tra viên khác cũng đã hoàn toàn chẳng còn hứng thú gì với Senba nữa.

Nishiguchi nghĩ bụng đợi một thời gian nữa, sau khi vụ án lắng xuống, anh sẽ tới an ủi Narumi. Chính vì mình cũng là một cảnh sát nên chắc chắn sẽ có thể tiếp thêm sức mạnh cho cô ấy. Mình cũng có thể ở cạnh cô ấy trong thời gian xét xử.

Nghĩ đến đây, cảm giác mơ hồ trong lòng Nishiguchi cũng vơi đi phần

nào.



Cửa Takanawa nhà ga JR Shinagawa.

Kusanagi trông thấy Yukawa đi về phía cửa soát vé tự động sau khi chuyển tàu của anh cập bến được khoảng năm phút. Anh khoác chiếc áo nhạt màu bên ngoài áo sơ mi, cắp cặp tài liệu bên hông. Thấy Kusanagi khẽ đưa tay lên, Yukawa cũng lịch thiệp gật đầu đáp lại.

Kusanagi đang đứng bên ngoài cửa soát vé tự động chờ Yukawa đi ra.

“Cũng đen đi kha khá đấy nhỉ.” Nhìn khuôn mặt hơi ngăm đen của bạn, Kusanagi nói.

“Tôi cũng không nghĩ việc ngoài trời lại nhiều như thế.”

“Nghe chừng vất vả quá nhỉ.” Kusanagi đáp hờ hững. Kusanagi cũng chỉ hay Yukawa tới Harigaura vì vụ nghiên cứu tài nguyên dưới biển, ngoài ra không biết gì thêm. Mà anh nghĩ mình cũng chẳng cần phải biết.

Ra đến bên ngoài, Yukawa đứng lại, đưa mắt nhìn sảnh đợi lớn nơi những chiếc taxi xếp thành hàng.

“Sao vậy?” Kusanagi hỏi.

“À không, tôi chỉ đang nghĩ mới xa nơi này có một tuần mà hình dung của tôi về ga đã thay đổi rất nhiều rồi. Quả nhiên Tokyo rộng thật đấy. Nhà ga cũng lớn nữa.”

“Cậu thích cuộc sống thôn quê rồi đấy à?”

“Vớ vẩn. Tôi đã thấm thía cuộc sống nơi đó thật không phù hợp với

mình. Nhìn đám đông ngược xuôi thế này tôi thấy lòng bình yên hơn. Lại còn nhiều taxi nữa chứ... Mà xe của cậu đâu?”

Yukawa vừa dứt lời, từ bên phải một chiếc Pajero màu đỏ sẫm xuất hiện, tấp vào lề đường. Hai người vội chạy lại gần chiếc xe rồi nhanh chóng trèo lên. Kusanagi ngồi ghế phụ còn Yukawa ngồi ghế phía sau.

“Lâu rồi mới gặp anh.” Utsumi Kaoru vừa khởi động xe vừa nói, tất nhiên là với Yukawa đang ngồi ở đằng sau.

“Tôi có nghe Kusanagi nói vụ lần này cô cũng lao lực lắm hả? Lại chẳng phải đi điều tra chính thức, vất vả cho cô quá.”

“Thầy Yukawa còn vất vả hơn ấy chứ. Tự nhiên lại bị cuốn vào một vụ kỳ quặc thế này.”

Nghe vậy, Yukawa im lặng như để lựa chọn từ ngữ, đoạn anh nói.

“Bị cuốn vào...? Chà, vụ án lần này có lẽ không phải đâu. Nếu không thích phiền toái, tôi chẳng thiếu gì cách để tránh. Kể cả khi các cậu đề nghị hợp tác, tôi chỉ cần từ chối là xong.”

“Đấy đấy, bọn tôi cũng thấy tò mò. Sao lần này cậu lại có tinh thần hợp tác thế? Có lý do gì à?”

“Tôi nghĩ mình đã nói với cậu chuyện đó rồi mà.”

“Vì có thể cuộc đời của một người sẽ bị đảo lộn hoàn toàn ấy à? Cậu có thể cho tụi tôi biết người đó là ai không?”

Kusanagi nghe thấy tiếng Yukawa thở dài.

“Trước sau gì tôi cũng phải nói cho cậu biết thôi, nhưng chắc cũng chẳng có ý nghĩa gì cho lắm. Việc vợ chồng Kawahata tự thú đã khiến sự việc đi theo chiều hướng ngày một phức tạp. Có lẽ tôi đã suy nghĩ hơi đơn giản.”

“Lại thế rồi, cậu chỉ toàn nói bóng gió làm người khác phải đoán già đoán non thôi.”

“Đúng thật, tôi xin lỗi nhé.” Yukawa hiếm khi thành khẩn xin lỗi như vậy. “Chắc tôi cũng nói rồi, trước sau gì tôi cũng sẽ nói cho các cậu nghe mọi chuyện. Nhưng không phải ngay bây giờ.”

“Thế giờ chúng ta đi đâu đây ạ?” Utsumi Kaoru hỏi. “Liệu chúng tôi có được nghe toàn bộ suy luận của anh không nhỉ?”

Yukawa im lặng suy nghĩ một lát rồi nói.

“Không phải tôi định làm sáng tỏ một bí ẩn hay cái gì đại loại thế đâu. Chỉ đơn giản là tôi muốn xác nhận thôi. Và biết đâu đấy việc này có khi sẽ khiến rất nhiều thứ trở nên rõ ràng. Nhưng tôi mong các cậu đừng nghĩ nhờ thế mà mọi chuyện sẽ được giải quyết. Thậm chí, có khi chúng ta chỉ thu được kết quả còn cách đích đến rất xa.”

“Vậy chúng ta cũng không thể ngăn được việc cuộc đời của một con người sẽ bị đảo lộn hoàn toàn à?”

Trước câu hỏi của Kusanagi, Yukawa chỉ đáp “Tôi không biết.”

Thế rồi cả ba người không nói gì thêm nữa. Utsumi Kaoru lái chiếc Pajero chạy hết đoạn đường cao tốc, ra đến nút giao Chofu.

Chẳng mấy chốc họ đã trông thấy tòa nhà bệnh viện đa khoa Shibamoto hiện ra trước mắt.

Vào đến khu chăm sóc đặc biệt, Yukawa chợt đứng khựng lại. Anh đưa mắt nhìn quanh thì nhìn thấy vắng vẻ, đoạn lẩm bầm “Yên tĩnh quá!”

“Theo ý kiến của Utsumi...” Kusanagi nói. “Người ta đã chủ đích làm vậy để bệnh nhân không cảm nhận được dòng chảy của thời gian nữa.”

“Thôi mà, đó chỉ là suy đoán của tôi thôi.”

“Không đâu, khả năng quan sát của cô nhạy bén ra trò đấy.” Yukawa nhìn xuống Utsumi, gật gù.

Họ đi thang máy lên tầng ba. Cũng giống như hôm qua, hộ lý Anzai trong bộ đồng phục màu hồng nhạt đang đứng trước cửa phòng trò chuyện.

“Xin lỗi vì lại đến làm phiền cô.”

Thấy Kusanagi, cô gái mỉm cười cúi đầu rồi lẳng lặng đi trên hành lang.

Từ sáng sớm nay họ đã gọi điện báo với bệnh viện về việc có người muốn gặp Senba. Viện trưởng Shibamoto hơi lưỡng lự, nhưng cuối cùng cũng đồng ý.

Tối hôm qua khi Yukawa nói qua điện thoại rằng muốn gặp Senba, Kusanagi đã không hỏi lý do. Một phần vì anh hiểu Yukawa không phải là người tùy tiện nói ra suy nghĩ của mình, nhưng đúng hơn anh đã xác định tinh thần cứ giao phó cả cho cậu ta. Có lẽ chìa khóa để giải quyết sự việc nằm ở Harigaura, song anh và Utsumi lại hoàn toàn không biết gì về nơi đó cả.

Một lát sau, họ nghe thấy tiếng bánh xe. Kusanagi đứng nghiêm nghị.

Senba xuất hiện trên chiếc xe lăn với bộ dạng trông như xác ướp. Ông ta mặc một bộ pyjama màu be. Mặt vẫn nhìn thẳng về phía trước, đôi mắt nằm bên trong ổ mắt đã lõm sâu ẩn chứa sự cảnh giác cao độ. Dường như ông ta đang cân trọng đề phòng có thể sẽ lại bị hỏi gì đấy về Tsukahara.

Kusanagi liếc nhìn khuôn mặt nhìn ngang của Yukawa. Anh tò mò muốn biết một nhà vật lý sẽ có biểu hiện thế nào khi đứng trước người đang chờ đón thời khắc cuối cùng của cuộc đời.

Song Yukawa chỉ đang dùng ánh mắt quan sát chăm chú nhìn người đàn ông già nua. Kusanagi không đọc được cảm xúc gì từ khuôn mặt đứng đắn

đó. “Cơ thể một bệnh nhân ung thư giai đoạn cuối bị bào mòn đến mức này cũng là đi đầu dễ hiểu thôi,” có lẽ Yukawa đang cảm thấy như vậy.

“Có lẽ tôi nên tự giới thiệu thì hơn nhỉ.” Yukawa nói.

Biết Yukawa đang hỏi mình, Kusanagi liền nói với Senba.

“Cảm ơn ông về chuyện hôm qua. Thật ra người này cũng rất muốn gặp ông nên chúng tôi đã dẫn cậu ấy tới đây. Cậu ấy là bạn thân của tôi, tên là Yukawa. Cậu ấy không phải là cảnh sát mà là một học giả, một nhà vật lý.”

Đợi Kusanagi giới thiệu xong, Yukawa mới đưa danh thiếp của mình ra. Song cánh tay Senba không cử động. Hộ lý Anzai nhận lấy tấm danh thiếp thay Senba, đoạn cô đưa lại gần mặt ông ta.

Đôi mắt ông cử động. “Vật lý,” một giọng nói khàn đục phát ra từ đôi môi khô khốc. Có lẽ ông ta đang bối rối không hiểu tại sao một nhà vật lý lại đến gặp mình.

“Thật ra tôi vừa mới từ Harigaura về sáng nay.” Yukawa nói rành rọt. Giọng nói tuy thấp nhưng cũng đủ vang vọng khắp căn phòng tĩnh lặng.

Nét mặt Senba thay đổi. Mi mắt ông khẽ cử động. Rõ ràng là ông ta rất quan tâm đến việc này.

Yukawa mở cặp, lấy ra một tập tài liệu, giơ bìa về phía Senba.

“Tôi đang tiến hành những nghiên cứu liên quan đến việc thăm dò quặng nhiệt dịch dưới biển Harigaura. Tôi cũng đã tham gia vào buổi thuyết trình và thảo luận hôm trước. Chắc ông cũng biết chuyện quặng nhiệt dịch dưới biển phải không? Tôi nghe nói ông Tsukahara đã thay ông đến tham dự buổi thuyết trình đó.”

Senba thu cầm lại một cách gượng gạo.

“Biển Harigaura...” Yukawa nói. “Rất đẹp. Đẹp đến nín thở. Tôi đã

ngắm pha lê dưới đáy biển. Đúng là phép mầu. Là nơi tạo nên phép mầu. Ông Senba này, tôi nghĩ có lẽ nó không hề thua kém gì bờ biển mà ông đã từng nhìn thấy trước kia đâu. Biển của ông vẫn đang được bảo vệ.”

Cơ thể Senba bắt đầu đung đưa khe khẽ. Hai má co rúm lại, đôi môi run lẩy bẩy. Trong một khoảnh khắc Kusanagi có cảm giác như Senba đang sợ hãi đi đâu gì đó. Song chẳng mấy chốc anh nhận ra không phải như vậy. Senba đang cố mỉm cười. Ông ta vui mừng khi nghe Yukawa nói vậy.

“Tôi chưa biết việc khai thác quặng nhiệt dịch dưới biển rồi sẽ thế nào. Nhưng giả dụ có tiến hành thì cũng phải mấy chục năm nữa kia. Khi đó kỹ thuật bảo vệ môi trường chắc chắn sẽ tốt hơn bây giờ. Hơn ai hết, những nhà khoa học như chúng tôi không hề muốn hủy hoại vẻ đẹp của bờ biển ấy đâu. Xin ông cứ yên tâm. Chúng tôi sẽ nỗ lực hết sức mình. Tôi xin hứa như vậy.”

Đầu Senba cử động, hình như ông ta đang gật đầu. Theo lời viện trưởng Shibamoto, ý thức của Senba thường bị hỗn loạn, song lúc này ông ta đang hoàn toàn tỉnh táo. Ông ta hiểu toàn bộ câu chuyện của Yukawa và hài lòng về nó.

“Ông Senba này, tôi muốn cho ông xem thứ này.” Yukawa lấy một tờ giấy khổ A4 từ trong cặp ra.

Kusanagi nhòm vào. Đó là một bức tranh, hình như được in ra từ một bức ảnh chụp bằng máy ảnh kỹ thuật số. Một bức tranh vẽ biển. Bầu trời trong xanh, những đám mây lơ lửng đằng xa in bóng xuống mặt nước. Đường bờ biển uốn cong thoải thoải, những bụi nước nhỏ trắng xóa bắn lên cạnh bờ đá.

Yukawa chìa bức vẽ về phía Senba. Ngay khoảnh khắc đó, rõ ràng đã có một sự thay đổi xảy đến với Senba. Một thứ gì đó đang chìm sâu trong cơ

thể ông đột nhiên trào ra, kích thích ngu ần sinh khí khắp cơ thể. Nước da ông hơi ửng h ồng, dù chỉ là một chút thôi, đôi mắt tr ừng sâu bắt đầu đ ỏ ng ầu.

Cổ họng ông phát ra tiếng “ô ô ô” như thể đang cố kìm nén đi ều gì đó.

“Bức tranh này được treo ở một nhà trọ có tên là Lục Nham Trang. Ông Senba có nhớ bức tranh này không? Trong tranh là cảnh biển nhìn từ Higashihari. Ngôi nhà mà ông đã sống với vợ mình trước khi bà ấy qua đời nằm ở Higashihari phải không? Từ ngôi nhà đó nhìn ra, biển Harigaura trông sẽ như thế này đúng không? Mà không...” Yukawa tiếp tục đưa bức tranh lại gần Senba. “Có khi chính ông hoặc vợ ông đã vẽ bức tranh này cũng nên? Sau khi bà nhà qua đời, ông rời khỏi căn nhà ở Higashihari nhưng vẫn luôn trân trọng bức vẽ này. Nó chính là bảo vật của ông. Chính vì thế ông mới giao nó cho người quan trọng nhất đó, có đúng không?”

Senba căng mắt, toàn thân cứng đờ. Cơ thể ông gi ật lên từng h ồi, có lẽ vì nhịp thở đang trở nên gấp gáp.

Hộ lý Anzai đứng bên cạnh nhìn ông với vẻ lo lắng. Song khi cô đang định nói gì đó, Senba li ền kh ẽ gi ơ tay trái lên ngăn lại. Sau đó, ông hít thở thật sâu như để d ốc hết sức bình sinh. Ông đang chuẩn bị tinh th ần để tuyên bố đi ều gì đó. Chừng như Senba đã hạ quyết tâm phải trả lời thật rõ ràng chuyện này.

“Không... không phải...” Senba nói, cố kìm nén cảm xúc. “Tôi chưa nhìn thấy bức tranh đó bao giờ. Tôi không... biết.”

“Thật vậy sao? Ông nhìn kỹ lại xem.”

Thấy Yukawa gi ơ bức tranh ra trước mặt mình, Senba li ền nói, “Tôi không biết,” đoạn dùng tay phải h ất tung tờ gi ấ y. Bức tranh tu ột khỏi tay Yukawa r ẫ rơi xuống sàn nhà.

Giữa bầu không khí tĩnh mịch đến nặng nề bao trùm khắp căn phòng, Yukawa nhặt bức tranh lên. “Tôi hiểu rồi. Vậy ông hãy xem bức ảnh này vậy.” Yukawa lấy một tờ giấy khác ra khỏi cặp.

Kusanagi ở bên cạnh lại nhòm vào. Lần này là bức ảnh chụp một cô gái trẻ, hình như đang ngồi trên ghế lái ô tô. Về mặt có chút ngạc nhiên, có lẽ vì không ngờ người chụp sẽ bấm máy. Cô gái có khuôn mặt xinh đẹp với sống mũi thẳng, làn da cháy nắng khỏe khoắn làm giảm bớt ấn tượng về sự lạnh lùng.

“Vừa nãy tôi có nói biển của ông vẫn đang được bảo vệ đúng không? Cô gái này chính là người bảo vệ nó. Hôm nay tôi sẽ quay lại Harigaura. Ông có muốn nhắn gửi điều gì với cô ấy không?” Yukawa giơ bức ảnh cho Senba xem.

Khuôn mặt Senba méo xệch đi như thể đang vừa khóc vừa cười. Vô số nếp nhăn trên mặt ông cứng đờ lại, vẽ thành những đường cong. Bờ môi ông run lập cập.

“Thế nào?” Yukawa nói. “Ông nói gì đó với cô ấy đi chứ. Nói gì đó với cô gái đang bảo vệ biển của ông đi.”

Cơ thể Senba lại giật lên. Song khi cổ họng ông cử động như để nuốt thứ gì đó vào trong, đột nhiên cơ thể ông cũng không còn rung lên nữa. Thế rồi, ông dựng thẳng lưng, ưỡn ngực. Đôi mắt hờn sâu nhìn chằm chằm Yukawa. Đây là lần đầu tiên Senba thể hiện sự quắc thước của mình.

“Dù tôi không biết cô gái đó, nhưng hãy nói với cô ấy là... tôi cảm ơn.” Senba trả lời cứng rắn.

Yukawa chớp mắt, sau đó nở một nụ cười trên môi. Anh cúi xuống, rồi lại nhìn lên Senba.

“Nhất định tôi sẽ chuyển lời. Tôi sẽ để những bức ảnh này lại đây.”

Sau khi đưa tờ giấy in bức tranh vẽ biển cùng bức ảnh chụp cô gái cho hộ lý Anzai, Yukawa liền nói với Kusanagi “Chúng ta đi thôi,” đoạn đứng dậy.

“Xong rồi sao?”

“Ừ.” Yukawa gật đầu.

Kusanagi đưa mắt nhìn Utsumi Kaoru rồi đứng lên. “Cảm ơn hai người rất nhiều.” Anh cúi đầu trước Senba và hộ lý Anzai.

Sau khi ra khỏi phòng trò chuyện, họ đi về phía sảnh thang máy. Cả ba đều im lặng. Tiếng bước chân vì thế càng vang vọng hơn.

Ba người đứng ở sảnh đợi thang máy, tiếng mở cửa phòng trò chuyện vọng lại. Hộ lý Anzai đang đẩy chiếc xe lăn chở Senba ra ngoài. Nhận ra ba người, cô liền khẽ cúi chào, song Senba thì vẫn gục xuống, hai tay nắm chặt thứ gì đó. Nhìn từ đằng xa cũng có thể thấy rõ đó chính là hai bức ảnh khi nãy.

“Trước hôm bị sát hại, Miyake Nobuko đã gặp Senba phải không?” Trên đường quay ra bãi đậu xe sau khi rời khỏi khu chăm sóc đặc biệt, cuối cùng Yukawa cũng chịu mở lời.

“Đúng vậy. Họ đã gặp nhau ở quán Karuban, nơi hai người từng hay lui tới.”

“Khi ấy hai người đó đã nói những chuyện gì vậy?”

Kusanagi nhún vai.

“Chà, có lẽ họ nói chuyện thời cả hai vẫn còn ăn nên làm ra chăng? Ông chủ quán hầy đó còn bảo hình như Senba đã khóc.”

“Khóc à?” Yukawa gật đầu tỏ vẻ rất hiểu. “Ra vậy.”

“Rốt cuộc là chuyện gì? Cậu nói thẳng ra đi, đừng có úp úp mở mở như

thế nữa.”

Song Yukawa lại nhìn đồng hồ đeo tay, đoạn gõ vào cửa chiếc Pajero.

“Thì cậu cứ lên xe đi đã. Đừng nói chuyện lâu ở đây chắc sẽ bị say nắng mất. Vả lại này tôi cũng nói với Senba rồi đấy, giờ tôi phải quay lại Harigaura.”

Kusanagi đưa mắt ra hiệu cho Utsumi Kaoru. Cô liền lấy chìa khóa ra khỏi túi.

Họ lên xe, vẫn ngồi nguyên vị trí giống lúc đến. Utsumi Kaoru lái xe không chút do dự, như thể cô đã thuộc lòng đường đi vậy.

“Hai người nghĩ tại sao Miyake Nobuko lại tới Ogikubo?” Yukawa hỏi với lên.

Kusanagi ngoảnh cổ về đằng sau.

“Đó là bí ẩn mà ngay cả sau khi bắt được Senba rồi ông Tsukahara vẫn không thôi nghĩ đến đấy. Hình như hồi đó ông ấy chưa tìm ra được lý do, nhưng chắc chỉ có thể nghĩ đến một khả năng. Miyake Nobuko đến đó để gặp Setsuko, không phải sao?”

“Ừm, có lẽ đúng thế đấy. Nhưng đến gặp để làm gì?”

“Thì có thể trong lúc ôn lại chuyện xưa với Senba, Miyake cũng nhớ tới Setsuko và cảm thấy tiếc nhớ khoảng thời gian trước kia...” Nói đến đây, Kusanagi liền lắc đầu. “Mà không, không phải.”

“Chắc là không phải thế rồi.” Yukawa trả lời ngay tắp lự. “Vốn dĩ bản thân việc tìm ra được nơi ở của Kawahata Setsuko không phải chuyện đơn giản. Dù sao khi ấy họ cũng đang sống ở một nơi khác, không phải địa chỉ cũ. Có thể Miyake đã tìm ra được nhờ các mối quan hệ từ thời còn làm tiếp viên, nhưng chắc cũng phải mất kha khá thời gian và công sức đấy. Chắc

chấn bà ta phải có lý do gì quan trọng lắm mới chịu bỏ từng đống công sức ra tìm chứ.”

“Liệu có phải vì tiền không?” Utsumi Kaoru xen ngang. “Hồi đó bà Miyake Nobuko đang gặp khó khăn về chuyện tiền nong. Tôi nghĩ bà ta đến chỗ bà Kawahata Setsuko để vò tiền.”

Kusanagi liền búng tay tách một cái, đoạn chỉ tay về phía nữ cảnh sát cấp dưới của mình, khi đó đang ng ồ ghế lái.

“Đúng rồi, trong lúc nói chuyện với Senba, bà ta đã nảy ra ý định vay tiền của Setsuko. Phải thế không?” Kusanagi quay ra đằng sau hỏi Yukawa.

“Chắc cũng chỉ có thế là vậy thôi. Nhưng nếu thế tôi lại có một nghi vấn mới. Tại sao Miyake Nobuko lại cho rằng chỉ cần đến gặp Kawahata Setsuko là sẽ mượn được tiền? Nếu họ thân thiết đến mức đó, chắc hẳn bà ta đã đến gặp bạn mình sớm hơn rồi.”

“Đúng thế thật. Với lại theo những gì tôi hỏi được Setsuko và Miyake Nobuko không thân thiết đến mức đó đâu.” Kusanagi khoanh tay trước ngực.

“Không thân mà lại cho vay tiền, còn chắc chắn sẽ cho vay tiền... Liệu có thể là trong hoàn cảnh nào?” Yukawa tiếp tục hỏi.

Người trả lời câu hỏi này lại là nữ cảnh sát trẻ tuổi.

“Ví dụ như khi nắm được điểm yếu của đối phương chẳng hạn?”

“Điểm yếu... Ra vậy.” Kusanagi gật đầu. “Tóm lại đó gọi là tiền bịt miệng phải không?”

“Đúng vậy. Trong lúc nói chuyện với Senba, Miyake Nobuko đã phát hiện ra một bí mật nào đó liên quan tới Kawahata Setsuko. Bí mật mà chỉ có Setsuko và Senba mới biết. Và thế là bà ta nảy ra ý định dùng nó để vò

tiền Setsuko. Nếu suy nghĩ theo hướng này, chúng ta có thể giải thích việc tại sao ngay sau hôm gặp Senba, Miyake Nobuko lại cất công đến tận Ogikubo.”

“Thế nhưng chuyện diễn ra không như Miyake Nobuko dự tính. Setsuko lại lựa chọn cách giết chết đối phương để giữ bí mật. Tóm lại, đó chắc chắn là một bí mật cực kỳ ghê gớm. Vậy rốt cuộc đó là bí mật gì? Yukawa, cậu đã phát hiện ra điều gì rồi phải không? Đủ rồi đấy, cậu nói hết ra xem nào.”

Yukawa tựa đầu vào ghế ngả, mắt nhìn chếch lên trên.

“Cô gái trong bức ảnh khi nãy tôi đưa cho Senba xem tên là Kawahata Narumi.”

“Kawahata? Có nghĩa là...?”

“Đúng, là con gái của Kawahata Setsuko.”

“Thầy Yukawa bảo cô gái đó đang bảo vệ biển nhĩ.” Utsumi Kaoru nói.

“Đúng vậy.” Yukawa đáp.

“Nói về chuyện bảo vệ biển, nỗ lực của cô ấy thậm chí khiến người ta cảm thấy bi thương. Nó vượt quá mức tự nhiên, thậm chí khiến người ta đau đớn. Cô ấy không phải người Harigaura, tại sao lại làm đến mức ấy? Một cô gái đã từng một thời nghĩ rằng dù có phải sống một mình cũng vẫn muốn bám trụ ở Tokyo, tại sao lại đồng ý chuyển về quê? Tất cả những bí ẩn đó chỉ có thể xóa tan bằng một giả thiết. Có lẽ cô ấy nghĩ đó chính là trách nhiệm của mình. Cô ấy tin rằng đó là sự chuộc tội, là sự trả ơn đối với một ai đó...”

“Yukawa, liệu có phải cậu...”

“Lúc đầu tôi cũng nghĩ không biết liệu có phải Senba đã chịu tội thay

cho Kawahata Setsuko hay không. Nhưng vào thời điểm xảy ra vụ án, hai người đó đã không gặp nhau hơn mười năm rồi. Cho dù từng là người yêu một thời nhưng liệu ông ta có thể hứng chịu tội danh giết người thay cho bà Setsuko không? Để làm được điều đó cần phải có một thứ gì đấy vượt lên trên cả tình cảm nam nữ. Nghĩ vậy, tôi lại nảy ra một suy đoán hoàn toàn mới. Người Senba bảo vệ không phải Setsuko, mà chính là đứa con mà Setsuko đã sinh ra.”

“Cậu muốn nói Kawahata Narumi là con gái của Senba à?”

Yukawa nhìn thẳng về phía trước, thở dài. “Đó chính là bí mật mà Senba và Setsuko phải giữ kín. Và để bảo vệ bí mật ấy, chính cô con gái đã phạm tội giết người.”



Hộ lý Anzai đỡ Senba nằm lên giường. Trong khi đó, tay phải ông vẫn giữ chặt bức ảnh. Gần đây ông thường thấy các ngón tay của mình hoàn toàn không còn chút sức lực nào, nhưng riêng hôm nay thì khác.

Hộ lý Anzai nói, “Có việc gì bác cứ gọi cháu nhé,” rồi ra khỏi phòng. Cô không hỏi gì cả. Senba biết ơn về điều đó.

Có tiếng ai đó ho hắng. Chắc là ông Yoshioka. Hình như ông ấy cũng bị u não. Căn phòng này vốn dành cho bốn người, cho đến tuần trước vẫn có ba người ở đây, nhưng từ hôm kia chiếc giường bên cạnh đã trống không. Chắc là ai đó đã qua đời.

Cùng với cơn đau đầu âm ỉ, Senba cảm giác như tầm nhìn của mình cũng đã bị hạn chế lại. Xung quanh bị bao trùm bởi bóng tối, ông chỉ còn nhìn được những gì ở ngay trước mắt. Bức ảnh ông vừa nhận được khi này nằm gọn trong cái tầm nhìn hạn hẹp ấy.

Khuôn mặt của một cô gái dường như có chút kinh ngạc. Có lẽ cô đang ngẩng trên một chiếc ghế lái ô tô. Làn da bánh mật trông thật chói lóa.

Và...

Senba thẫn thờ nghĩ rằng cô gái giống hệt Setsuko hồi đó. Gần đây, ông cứ lẫn lộn giữa mơ và thực, ký ức thì thường xuyên hỗn độn, song vẫn có những ký ức mà ông luôn cố gắng để không bị mất đi. Ký ức về Setsuko cũng là một trong số đó. Chỉ cần nhắm mắt lại là ông có thể quay trở về

quãng thời gian ấy ngay tức thì.

Hồi đó Senba mới hơn ba mươi tuổi, làm việc cho một công ty thương mại, chủ yếu cung cấp các sản phẩm điện. Anh mặc vét, tay xách theo chiếc cặp da vì vụ khấp đất nước. Thành tích kinh doanh của anh thuộc tốp đầu. Những lúc phải tới Ginza để tiếp khách, anh cũng luôn được đặc cách một khoản tiền đặc biệt. Mỗi tuần anh đều dành ba lần dẫn khách quen tới những câu lạc bộ cao cấp.

Anh gặp Setsuko cũng ở một nơi như vậy. Cô có khuôn mặt khả ái, nhưng lại có gì đó rất giản dị. Cô không rôm rả trò chuyện với khách mà chỉ lẳng lẳng pha rượu.

Nhưng đến khi Senba khơi mào chủ đề về những món ăn nổi tiếng ở các vùng miền, thái độ của Setsuko đã có chút thay đổi. Mọi khi cô thường tỏ ra không mấy hứng thú nhưng chỉ riêng lúc đó đôi mắt cô sáng bừng lên chăm chú lắng nghe, hết như một đứa trẻ đang xem kịch giấy* vậy.

Có lần hai người có dịp trò chuyện riêng với nhau, Senba đã hỏi ướm xem cô có thích nấu ăn không.

Câu trả lời của cô rất rõ ràng. “Em thích lắm. Nói thật là em muốn bỏ nghề tiếp viên để làm việc cho một quán ăn nào đó. Mà không phải phục vụ bàn đâu, em thích làm việc trong bếp cơ. Nhưng để làm được như vậy, có khi em phải đi học nghề...”

Nghe những lời đó của Setsuko, Senba bỗng nhớ đến một quán ăn. Đó là quán Haruhi, chuyên phục vụ món ăn vùng Hari. Vợ Senba là người Hari nên có lần anh đã tò mò ghé thử vào quán, không ngờ mùi vị món ăn ở đó lại vô cùng tuyệt hảo, từ đó anh trở thành khách quen. Quán Haruhi không lớn lắm, được lèo lái bởi một cặp vợ chồng nọ. Ông chủ quán nhỏ người còn bà chủ thì rất xinh đẹp. Đặc biệt họ đang tìm người phụ giúp cho quán.

Nghe anh nói vậy, Setsuko bảo rằng cô rất muốn đến xem thử. Thế là sau khi kết thúc công việc ở câu lạc bộ, Senba đã dẫn Setsuko tới quán Haruhi.

Vợ chồng chủ quán Haruhi ưng Setsuko ngay từ cái nhìn đầu tiên. Tháng sau đó, Setsuko bắt đầu đứng quầy, ba tháng tiếp theo khách quen đã gọi cô là “cô Setsu”, nửa năm sau cô trở thành thành viên không thể thiếu của quán. Bộ kimono họa tiết lá phong đỏ mà cô nhận được từ bà chủ quán đã trở thành thương hiệu của cô. Trong mắt Senba, Setsuko khi ấy trông tràn đầy sức sống hơn hẳn so với thời còn làm tiếp viên.

Hồi đó, quán Haruhi mở cửa đến tận nửa đêm, vì thế sau khi tiếp khách xong, có thể nói gần như là chắc chắn, Senba sẽ ghé qua quán Haruhi. Một đêm ở Ginza của Senba kết thúc bằng việc vừa uống rượu nóng nhắm với đồ ăn vùng Hari, vừa ngắm nụ cười của Setsuko.

Món ăn của quán Haruhi lúc nào cũng ngon tuyệt. Nhưng Senba nhận ra lý do anh lui tới đó không chỉ có thế. Dù mệt mỏi đến mấy, dù bận rộn đến mấy anh cũng vẫn tìm tới quán Haruhi, bởi khi đến đó anh sẽ được gặp Setsuko. Không biết từ lúc nào anh đã bị cô hấp hồn mất rồi.

Setsuko cũng nhận ra tình cảm của anh. Mỗi khi tình cờ bắt gặp ánh mắt đối phương, họ lại có phản ứng như thể hai trái tim vừa khẽ chạm vào nhau vậy.

Song Senba lại không hề có ý định sẽ trở thành gì của cô. Bản thân anh là người đã có vợ. Anh tự nhủ với lòng mình chỉ cần được đối diện với cô thế này là mãn nguyện lắm rồi. Thi thoảng Senba lại dẫn những cô tiếp viên anh quen thân tới quán Haruhi. Mục đích là để che mắt những người xung quanh và cũng là để kìm nén cảm xúc của chính mình. Trong số đó có một người tên Miyake Nobuko, còn gọi là Rieko.

Khách đến quán vì thương thầm nhớ trộm Setsuko không chỉ có mình Senba. Trong đó có những người đường đường chính chính tán tỉnh cô, song lúc nào Setsuko cũng cư xử rất khéo léo.

Nhưng cũng có người mà cô không thể đối xử lạnh lùng được. Đó chính là Kawahata Shigeharu.

Senba đã gặp anh ta vài lần ở quán Haruhi, song hai người gần như chưa nói chuyện với nhau bao giờ, chỉ mức độ thấy nhau thì chào hỏi. Nhưng dường như anh ta còn xuất hiện thường xuyên hơn cả Senba.

Cả hai vợ chồng chủ quán đều khen anh ta là người tốt. Chăm chỉ, hiền lành, lại độc thân. Họ còn bảo kết hôn với một người như vậy, chắc chắn cô sẽ hạnh phúc. Setsuko cũng không hẳn khó chịu. Dù gượng cười ra vẻ không để tâm đến chuyện đó, song cảm giác nôn nóng trong lòng Senba ngày càng dữ dội.

Một tối nọ, sau khi công việc ở quán kết thúc, Setsuko đã rủ Senba đi uống rượu. Vì là lần đầu tiên nên Senba không khỏi bất ngờ, song đương nhiên anh không có lý do gì để từ chối. Họ đã vào một quán bar chuyên phục vụ các loại rượu vang, mở cửa đến tận sáng.

Setsuko tỏ ra vui vẻ một cách kỳ lạ. Cô đề nghị mở chai sâm panh, sau khi uống cạn cô lại gọi một chai vang. Cô uống khá nhanh, chỉ loáng cái chai vang đã rỗng không. Senba hỏi xem có chuyện gì, song cô chỉ đáp: “Không có gì đâu, chỉ là đêm nay em muốn uống thôi.”

Senba đưa Setsuko khi đó đã say mèm về nhà. Lúc đặt cô lên giường, Setsuko liền quàng hai tay qua cổ anh. Nhìn những giọt nước mắt lấp lánh đậu trên khóe mi đó, khả năng kháng cự của Senba đã bay biến hết. Như để đáp lại, anh siết chặt lấy cô, môi kề môi.

Khi bình minh lên, Senba rời khỏi căn phòng. Lúc ấy, Setsuko vẫn đang

nhắm mắt nằm trên giường, song có lẽ cô đã tỉnh giấc từ lâu.

Đó là lần duy nhất họ có quan hệ xác thật với nhau. Sau ngày hôm đó, khi gặp Senba ở quán Haruhi, Setsuko vẫn tỏ thái độ hết như trước đây. Đến nỗi anh tưởng như chuyện xảy ra đêm hôm đó chỉ là một giấc mơ.

Không lâu sau, anh nghe tin Setsuko đã chấp nhận lời cầu hôn của Kawahata. Và rồi Senba lờ mờ hiểu ra ý nghĩa của đêm hôm đó. Có lẽ Setsuko đã cố dứt bỏ thứ gì đó theo cách riêng của mình.

Cuối cùng Setsuko cũng nghỉ việc ở quán Haruhi. Nghe tin cô lấy chồng, anh uống cạn chén rượu thề cầu mong cô được hạnh phúc. Anh quyết định sẽ quên chuyện đêm đó đi.

Nhưng bỗng một ngày, anh nghe người ta đồn Setsuko đã có thai trước khi kết hôn, Senba liền đứng ngẩn không yên. Anh nhìn lịch, kiểm tra đi kiểm tra lại ngày tháng đêm hôm đó.

Liệu đó có phải là con của anh không? Nỗi hoài nghi cứ lớn dần theo từng ngày. Lúc nghe tin Setsuko hạ sinh một bé gái, khó khăn lắm anh mới kìm nén để không lao ngay tới bệnh viện.

Etsuko vợ anh sức khỏe không tốt, bác sĩ nói họ khó mà có con được. Dù biết rõ đi đâu đó nhưng anh vẫn lấy cô, vì thế anh đã quyết định sẽ không nghĩ tới chuyện con cái nữa. Nhưng cứ nghĩ đến việc có thể một sinh linh mang dòng máu của mình đã được sinh ra trên đời là anh lại đứng ngẩn không yên.

Đắn đo trăm trở mãi, Senba quyết định liên lạc với Setsuko. Kiểu gì anh cũng muốn biết sự thật.

Lâu ngày không gặp, làn da của Setsuko còn đẹp hơn cả trước đây, cử chỉ thì ra dáng một bà mẹ lắm rồi. Ngay cả cách nói chuyện cũng trở nên đầm ấm hơn. Cô nói đã gửi con cho người khác trông. Vậy là hy vọng

được gặp mặt đứa bé Senba ấp ủ trong lòng đã tan thành mây khói.

Hai người trao đổi qua về tình hình hiện tại của nhau xong, Senba liền nói thẳng nghi ngờ của mình. Anh hỏi cô rằng bố của đứa bé có thật là Kawahata hay không. Setsuko chẳng hề tỏ ra lay động, cô đáp: “Vâng, đúng ạ.” Cô bình thản tới nỗi trái lại còn khiến Senba cảm thấy thiếu tự nhiên. Nhìn vào ánh mắt nghiêm túc đó, Senba tin chắc Setsuko đang nói dối.

Song anh không cố gắng hỏi nữa. Thay vào đó anh chỉ xin cô một bức ảnh của đứa bé. Setsuko nhăn mặt, nói: “Anh giữ ảnh con của người khác để làm gì cơ chứ.” Dù vậy, Senba vẫn năn nỉ tới cùng. Anh bảo cô chỉ cần anh có tấm ảnh từ nay về sau anh sẽ không bao giờ nhắc tới chuyện này nữa.

Cuối cùng Setsuko cũng chịu khuất phục. Hôm sau họ gặp nhau ở một địa điểm khác, Setsuko đưa bức ảnh cho Senba. Đó là bức ảnh chụp một đứa bé đang được bế ẵm trên tay. Đôi mắt to, làn da trắng nõn như sứ. Chỉ nhìn thế thôi nước mắt Senba đã những muốn trào ra rồi.

“Cảm ơn em.” Senba nói. Nhìn Setsuko, anh thấy đôi mắt cô cũng đỏ hoe rồi, nhưng hình như cô đang cố hết sức để không khóc.

“Nhất định anh sẽ không nói với ai đâu, anh sẽ giữ bí mật này đến tận lúc chết.” Senba hứa. Và rồi anh nói tiếp: “Hạnh phúc của con bé nhờ cả vào em.” Setsuko khẽ mỉm cười, đáp: “Anh không cần nhắc em chuyện đó đâu.” Senba cũng mỉm cười: “Đúng thật nhỉ.”

Bức ảnh đó trở thành bảo bối của Senba. Nhưng là bảo bối mà anh phải giữ kín, không thể để ai nhìn thấy được. Anh nhét tấm ảnh vào hộp, cất sâu trong ngăn kéo phòng đọc sách.

Anh quyết định sẽ không gặp lại Setsuko nữa. Lúc nào anh cũng muốn

được nhìn mặt con gái, nhưng anh cố cất giấu cảm giác đó tận sâu đáy lòng mình. Cũng may khi đó anh vừa mới bắt đầu công việc kinh doanh, nhờ vậy có thể xua tan những ý nghĩ không đâu ra khỏi đầu bằng cách tập trung vào công việc.

Khoảng mười mấy năm sau đó là những tháng ngày anh thả mình trôi theo làn sóng của xã hội. Việc kinh doanh thuận lợi khiến anh cảm thấy mình là người thành công, nhưng cũng chỉ được một thời gian vô cùng ngắn ngủi. Lúc nhận ra, những thứ anh còn giữ lại được bên mình chỉ là người vợ đang đương đầu với căn bệnh vô phương cứu chữa và một căn biệt thự nhỏ mà anh đã mua ở Higashihari.

Dù vậy, những ngày tháng sống cùng Etsuko ở Higashihari vẫn đầy ý nghĩa. Khi đánh mất tất cả cũng là lúc anh có thể bình tĩnh nhìn lại con đường mình đã đi. Và rồi trong anh dấy lên cảm giác biết ơn vô vàn đối với vợ mình. Cũng nhờ cô đã luôn ở bên cạnh anh không một lời ca thán dù xảy ra bất cứ chuyện gì nên anh mới có được ngày hôm nay. Trong thâm tâm, anh thầm xin lỗi vợ chuyện với Setsuko không biết bao nhiêu lần.

Etsuko chẳng còn gắng gượng được bao lâu nữa. Senba luôn ở bên cạnh vợ, cố gắng đáp ứng mọi mong mỏi của cô với tất cả khả năng của mình. Song, vợ anh không ước mong gì nhiều. Cô nói chỉ cần được ngắm biển quê hương cũng đủ hạnh phúc rồi. Đến một ngày, cô nói muốn vẽ biển, vì thế Senba đã mua dụng cụ vẽ cho vợ. Cô để miếng vải bạt ngoài ban công, mỗi ngày vẽ một ít. Đến khi bức tranh hoàn thành, Senba không khỏi bất ngờ. Vì anh không hề hay biết vợ mình cũng có năng khiếu hội họa. Còn Etsuko thì ngại ngùng “Em xấu hổ lắm nên anh đừng có nhìn kỹ như thế.”

Sau khi Etsuko trút hơi thở cuối cùng, Senba quay lại Tokyo. Không hẳn

là anh muốn làm lại từ đầu. Anh nghĩ chỉ cần đủ ăn là được rồi. Được người quen cũ giới thiệu, anh vào làm cho một cửa hàng chuyên bán buôn đồ điện gia dụng.

Đúng thời điểm đấy, Senba gặp lại một người anh chẳng bao giờ ngờ tới. Đó là Rieko, hay còn gọi là Miyake Nobuko. Cô ta là một trong những tiếp viên anh từng quen thân, nhưng kể từ khi công ty phá sản, họ không gặp nhau nữa. Lâu ngày mới trùng phùng nên Rieko rủ anh đi uống rượu.

Senba thuận theo lời mời, chẳng nghĩ ngợi gì nhiều. Có lẽ cô ta cũng chỉ muốn ôn lại chuyện thời anh còn làm ăn khấm khá. Sau bữa ăn nhẹ, họ tới quán bar Karuban nơi ngày xưa vẫn thường lui tới. Miyake Nobuko là một phụ nữ rất giỏi đưa đẩy câu chuyện. Rượu vào lời ra, cứ thế Senba kể gần hết mọi chuyện đã xảy ra với mình từ trước cho đến nay. Nhìn trang phục của anh chắc hẳn Miyake phải đoán ra anh không còn có được phong thái như ngày xưa nữa, song phải đến khi nghe anh kể hết chuyện cô ta mới tin chắc đi đầu đó, từ lúc đấy cô ta bắt đầu lộ rõ vẻ thất vọng. Có lẽ cô ta đã ỉu mưu vùi dập anh.

Sau đó Senba đã phạm phải một sai lầm mà cho dù có hối hận đến mấy anh cũng không cách nào làm lại được. Lúc rút ví định mua bao thuốc, Senba lỡ đánh rơi bức ảnh kẹp trong đấy ra. Chính là bức ảnh đó, bức ảnh chụp đứa bé mà anh đã nhận từ Setsuko. Miyake Nobuko nhặt bức ảnh đó lên, hỏi anh đó là con của ai.

Senba bảo đó là con của một người quen, song chính anh cũng thấy câu trả lời của mình chẳng có sức thuyết phục chút nào. Nghe vậy, Miyake Nobuko liền bảo bộ kimono họa tiết lá phong đỏ mà người phụ nữ đang bế đứa bé mặc trông rất quen. Senba giật mình, im lặng.

Rõ ràng Miyake Nobuko đã nhận ra. Cô ta mới anh nói ra sự thật, còn

bảo sẽ giữ bí mật tuyệt đối.

Anh sợ nhất việc cô ta đoán mò rồi đi rêu rao khắp nơi. Cực chẳng đã, Senba đành nói ra sự thật. Anh cảm giác Miyake Nobuko như một người thân đang lắng nghe câu chuyện của mình. Anh cũng tin lời cô ta nói sẽ không kể chuyện này với ai.

Sau khi nghe xong chuyện, Miyake Nobuko bảo anh đợi cô ta một lát, đoạn đứng dậy. Một lát sau cô ta quay lại, đặt một mẫu giấy trước mặt Senba. Trên đó có ghi địa chỉ và số điện thoại.

Miyake nói đó là địa chỉ liên lạc của Setsuko. Cô ta đã gọi điện tới quán Haruhi để hỏi. Hình như cô ta nói mình là cô tiếp viên khác chơi thân với Setsuko.

Miyake Nobuko khuyên “Anh thử đến gặp con bé xem sao? Chỉ nhìn một cái thôi chắc không sao đâu.” Senba lắc đầu. “Không cần thiết. Cứ để mọi chuyện trong lòng như bây giờ là được rồi.” Trong lúc nói chuyện, anh đã khóc. Anh nghĩ có lẽ mình đã say rồi.

Song thực ra Miyake Nobuko hỏi nơi ở của Setsuko còn vì một mục đích khác. Đến buổi sáng hai ngày sau Senba mới biết được đi đâu đó. Anh hay tin Miyake Nobuko đã bị sát hại khi tình cờ xem chương trình thời sự buổi sáng sớm. Nghe tên địa điểm, sắc mặt anh liền tái mét. Nơi đó ngay gần chỗ ở của Setsuko được ghi trong mẫu giấy kia.

Do dự một hồi, Senba quyết định gọi điện cho Setsuko. Anh chỉ lo cô sẽ không bắt máy. Anh không thể vứt bỏ suy nghĩ chẳng lành về việc chính Setsuko đã đâm chết Miyake Nobuko.

Nhưng Setsuko đã bắt máy. “Nhà Kawahata xin nghe.” Nghe thấy giọng nói bình thường của Setsuko, Senba thở phào nhẹ nhõm. Lúc Senba xưng tên, Setsuko vô cùng ngạc nhiên, song cô không lấy làm khó chịu. Cô nói

chờng mình đang đi công tác xa nhà.

Senba kể chuyện đêm hôm trước và giải thích anh lo Setsuko có liên quan đến vụ án nên mới gọi điện. Nghe vậy, đột nhiên thái độ của Setsuko trở nên rất lạ. Cô nói mình về nhà lúc tối muộn hôm qua và còn chưa nhìn kỹ mặt con gái. Đúng là con bé ở trong phòng, nhưng hình như nó vẫn chưa dậy.

Setsuko nói sẽ vào phòng con bé xem sao, Senba tạm thời gác máy. Anh cảm giác khoảng thời gian sau đó dài đến đáng sợ. Anh lo lắng tới nỗi cảm thấy nôn nao, toàn thân lạnh toát.

Cuối cùng Setsuko cũng gọi điện lại, thông báo với anh một sự thật đau lòng. “Con bé đã đâm chết Miyake Nobuko, trên bàn vẫn còn con dao dính đầy máu.” Setsuko vừa khóc vừa nói.

Senba chẳng còn thời gian đâu mà hỏi xem tại sao chuyện lại thành ra như vậy. Trong lúc đợi điện thoại của Setsuko, Senba đã lường tới tình huống xấu nhất và chuẩn bị sẵn tinh thần cho một quyết định. Và giờ anh chỉ còn cách thực hiện quyết định đó mà thôi.

Anh nói với Setsuko: “Anh sẽ nghĩ cách gì đó, em hãy mang con dao tới đây.” Setsuko tỏ ra bối rối, song cô cũng không muốn lãng phí thời gian giải thích. Họ quyết định thời gian và địa điểm gặp mặt rồi cúp máy.

Senba nhìn khắp căn phòng. Hầu như không có thứ gì đáng giá, chỉ có một thứ duy nhất anh không thể vứt bỏ. Đó chính là bức tranh do Etsuko vẽ. Anh gói bức tranh bằng một tấm vải bọc, sau đó ra khỏi phòng.

Ở chỗ hẹn, Senba nhận con dao từ Setsuko. Có vẻ Setsuko đã đoán được anh định làm gì, cô do dự liệu làm thế có ổn thật không. Cô tự nhủ bảo vệ con gái là điều một người mẹ đương nhiên phải làm.

Đổi lấy con dao, Senba đưa cho Setsuko bức tranh. Anh nhờ cô giữ gìn

bức tranh cho đến khi họ gặp lại nhau vào một ngày nào đó.

Lúc rời khỏi điểm hẹn, Setsuko bảo anh hãy nhìn sang quán cà phê đối diện. Và rồi anh trông thấy một cô bé tóc dài, dáng người mảnh khảnh đang ngồi bên cửa sổ, mắt nhìn xuống. Nhìn cô bé, Senba không khỏi kinh ngạc. Cô bé giống y đúc em gái của anh, người đã chết yếu vì bệnh.

Vậy là anh không còn gì để luyện tiếc nữa rồi. “Cảm ơn em.” Senba nói với Setsuko.

Senba lấy cái túi để dưới gối ra. Trong đó có một vài tấm ảnh. Ông lấy một bức trong số đó. Đó là bức ảnh mà Setsuko đã đưa cho ông vào ngày hôm đó.

Senba nhìn bức ảnh nhà vật lý Yukawa đưa cho, lại nhìn bức ảnh của mình. Con bé vẫn còn đôi nét giống hời nhỏ. Không biết nó đã được nuôi nấng thành một cô gái thế nào nhỉ? Giọng nói của nó nghe ra sao? Ông ước gì được gặp con gái dù chỉ một lần trước khi nhắm mắt xuôi tay, nhưng đó mãi chỉ là ước mơ không thành. Dù muốn cũng không thể thực hiện được. Bởi nếu làm vậy, tất cả mọi việc từ trước đến giờ đều sẽ trở thành vô nghĩa.

Ký ức của ông lại trở về những tháng ngày của mười sáu năm trước. Khi đó Senba sống trong một căn hộ cũ thuộc quận Edogawa.

Anh biết chẳng mấy chốc cảnh sát sẽ tới tìm mình. Nếu xác minh được cái xác chính là Miyake Nobuko, thế nào cảnh sát cũng truy ra việc cô ta đã gặp Senba ở quán Karuban vào cái đêm trước khi bị giết.

Và rồi, viên cảnh sát cũng tới. Đó là một người đàn ông có khuôn mặt quả cảm. Senba một mực không cho anh ta vào nhà. Đương nhiên mục đích là để bị nghi ngờ.

Viên cảnh sát bỏ cuộc, nhưng Senba biết thừa thật ra anh ta vẫn chưa đi. Anh tin chắc anh ta vẫn đang theo dõi mình ở đâu đó quanh đây. Vì vậy, Senba ra khỏi căn hộ. Anh ôm theo chiếc túi, bên trong để con dao mà Setsuko đã đưa cho.

Anh đi đến gần con mương nhân tạo gần đấy, lăm lét đảo mắt nhìn xung quanh. Anh chỉ đang diễn cho viên cảnh sát bám đuôi xem, và màn trình diễn đó đã thành công. Cuối cùng, viên cảnh sát khi nãy cũng chạy về phía anh.

Senba chạy, như đang bỏ trốn thật. Anh còn sợ nhớ đâu mình lại chạy thoát mất nhưng hóa ra chỉ là anh lo hão. Quả nhiên, thể lực của viên cảnh sát đó thật đáng gờm. Anh bị bắt và không chế ngay lập tức.

Senba bị bắt, bị khởi tố, rồi bị kết án tại tòa. Trong suốt quá trình đó, lời khai của anh không hề bị nghi ngờ. Chỉ duy có một người nghi ngờ anh, đó chính là Tsukahara, viên cảnh sát đã bắt giữ anh.

Anh ta hỏi tại sao anh không ném cái túi đi. Trong lúc chạy trốn, đáng lý ra Senba đã có thừa cơ hội vứt cái túi xuống mương. Mặc dù cảnh sát vẫn sẽ tìm được túi sau khi nạo vét mương nhưng chỉ ít Senba cũng có thể kéo dài thời gian. Chính vì tìm thấy con dao trong túi nên anh mới bị bắt ngay tại trận như thế.

Senba quả quyết anh không nghĩ được đến thế. Anh mãi chạy trốn tới nỗi quên cả việc mình đã đút con dao vào trong túi.

Tsukahara tỏ ra không hài lòng. Song Senba nhất quyết không thay đổi lời khai.

Cuộc sống ngục tù đâu có dễ dàng. Nhưng chỉ cần nghĩ đến việc mình ở đây đổi lại con gái mình sẽ được sống yên ổn là anh lại có thêm sức mạnh. Anh còn thấy mình sống có nghĩa.

Sau khi ra tù, Senba đến thăm một người đàn ông đã quen từ hồi ở tù. Người đó giới thiệu cho ông công việc thu gom phế liệu. Lương bèo bọt đến kinh ngạc, lại còn bị bắt phải ngủ trong túp lều vừa chật chội, vừa bẩn thỉu, song Senba nghĩ chỉ cần được sống đã là hạnh phúc lắm rồi.

Nhưng niềm hạnh phúc nhỏ nhoi đó cũng không kéo dài được lâu. Người đàn ông giới thiệu việc cho Senba đã cuốn sạch tiền của công ty rồi bỏ trốn. Công ty phá sản, Senba mất cả việc làm lẫn chỗ ở.

Ông chỉ còn cách bắt đầu cuộc sống lang bạt đầu đường xó chợ. Ông biết những người như vậy thường sống ở đâu, vì vậy ông đã tới cầu cứu họ. Họ rất tốt bụng, tận tình chỉ bảo cho ông làm thế nào để duy trì cuộc sống.

Thế nhưng, ông trời vẫn tiếp tục thử thách Senba. Từ lúc nào, cơ thể ông đã không thể cử động như ý muốn. Cộng thêm những cơn đau đầu dữ dội, ông thường xuyên trải qua những ngày mất ngủ. Có khi ông còn chẳng thể nói được thành lời. Ông cũng không thể đến nơi phát đồ ăn miễn phí được tổ chức hằng tuần nữa.

Bản thân ông cũng nhận ra mình đang mắc phải căn bệnh gì đó rất nghiêm trọng. Senba được những người cùng cảnh vô gia cư tận tình chăm sóc nhưng bệnh tình không hề có dấu hiệu tốt lên. Đương nhiên thôi, vì ông không đi gặp bác sĩ mà.

Đúng lúc đó, một nhân vật ông chẳng bao giờ ngờ tới xuất hiện.

Đó chính là Tsukahara. Hình như ông ta đã không ngừng tìm kiếm Senba trong suốt nhiều năm qua. Tsukahara nhận ra bệnh tình của Senba,

cũng chẳng rõ ông ta thu xếp thế nào mà Senba được nhập viện.

Nhưng đó không chỉ là bệnh viện, mà còn là khu chăm sóc đặc biệt dành cho những bệnh nhân ung thư giai đoạn cuối. Senba được viện trưởng thông báo mình bị mắc bệnh u não, một căn bệnh vô phương cứu chữa.

Senba không đau buồn. Trái lại đâu đó ông còn cảm thấy nhẹ nhõm. Được sống những ngày cuối đời ở một nơi đầy đủ tiện nghi như thế này chính là điều ông thực lòng mong muốn. Tất cả là nhờ có Tsukahara.

Nhưng cũng vì thế, mỗi lần Tsukahara khẩn khoản đề nghị Senba nói ra sự thật, trái tim ông lại đau nhói vì cảm giác áy náy. Hồi ra mới biết Tsukahara vẫn còn đau đầu về vụ án khi ấy nên mới tìm kiếm Senba suốt thời gian qua. Senba cứ băn khoăn tại sao Tsukahara phải làm tới mức ấy, nhưng có lẽ một người đàn ông như Tsukahara không thể không làm như vậy.

“Tôi biết, anh đang che giấu cho ai đó đúng không? Người đó rất quan trọng với anh. Nhưng cứ để mọi chuyện thế này mãi được sao? Anh không muốn cho người đó biết hiện tại mình ra sao ư? Anh không muốn gặp lại người đó nữa à? Thế nào, anh nói đi chứ.”

Mỗi lần đến thăm, Tsukahara lại ng ồi xuống bên cạnh giường bệnh của Senba, và nói những câu như vậy. Senba ngày càng khổ sở về việc cứ phải nói dối. Trái tim ông cũng bị dao động bởi những lời nói của Tsukahara, rằng ông ấy tuyệt đối sẽ không nói với ai, sẽ giữ kín mọi chuyện trong lòng.

Thế r ồi, cuối cùng Senba quyết định nói ra tất cả. Khi ấy việc nói năng đối với Senba đã vô cùng khó khăn, phải mất rất lâu ông mới có thể kể xong toàn bộ câu chuyện, song Tsukahara vẫn chăm chú lắng nghe, hầu như không ngắt lời ông lần nào.

Sau khi nghe xong, Tsukahara mới nói: “Cảm ơn anh đã kể cho tôi nghe. Tôi sẽ giữ lời hứa.”

Nói được làm được, Tsukahara không hề tiết lộ sự thật đó cho bất kỳ ai. Thay vào đây, ông còn tận dụng kinh nghiệm từ thời còn làm cảnh sát hình sự để đi đầu tra xem mẹ con bà Setsuko đang ở đâu, sống như thế nào. Khi nghe tin họ đang sống ở Harigaura, quê hương của Kawahata, Senba không khỏi thấy nao lòng.

Không những thế, Tsukahara còn tìm được một thông tin rất đáng quan tâm trên mạng. Trong một bài viết của Sawamura Motoya, người đang tham gia hoạt động bảo vệ môi trường ở Harigaura có nhắc tới cô gái tên là Kawahata Narumi. Có vẻ họ đang phản đối dự án khai thác tài nguyên biển ở Harigaura. Tsukahara cũng biết được rằng buổi thuyết trình liên quan đến vấn đề đó sẽ được tổ chức vào tháng Tám, hiện tại họ đang chiêu mộ người tham dự. Ông đã hỏi Senba xem có muốn đi cùng mình không.

“Không cần gặp mặt đâu, chỉ nhìn từ xa thôi. Anh không muốn nhìn thấy cô con gái mà mình đã hy sinh đến thế để bảo vệ sao? Không sao đâu, tôi sẽ đi cùng với anh. Tôi sẽ đẩy xe lăn cho anh.”

Nghe lời đề nghị của Tsukahara, Senba không khỏi xao động. Nếu có thể làm vậy thật sự ông không còn gì để nuối tiếc nữa. Thế nhưng, đến cuối cùng Senba vẫn không gật đầu đồng ý. Một người mắc trọng bệnh như ông mà đến đó chắc hẳn sẽ bị mọi người chú ý. Không biết chừng còn vì một lẽ nào đó mà chân tướng sẽ bị bại lộ. Ông không thể gây phiền phức cho Setsuko và Narumi được.

Song hình như Tsukahara vẫn đăng ký tham dự mà chẳng cần Senba đồng ý. Một ngày nọ, Tsukahara đến phòng bệnh, đưa cho Senba xem một phong bì thư. Bên trong là phiếu tham dự buổi thuyết trình kia. Tsukahara

đã đăng ký cho hai người, nhưng chỉ có một người được chọn.

“Chúng ta đi nhé. Tôi sẽ chờ ở bên ngoài hội trường.” Tsukahara nói.

Senba lắc đầu. Dù lòng đầy cảm kích, song ông vẫn không thay đổi suy nghĩ. Hơn cả, sức khỏe của ông cũng không cho phép. Bệnh tình của ông đang xấu đi nhanh chóng, làm sao chịu được việc di chuyển trong thời gian dài.

“Thôi đành vậy.” Tsukahara nói. Hôm đó cũng là lần cuối cùng Tsukahara nhắc tới chủ đề đó, và cũng là lần cuối cùng ông đến thăm Senba.

Nhưng Tsukahara đã không từ bỏ. Ông đã một mình tới Harigaura. Có lẽ là để gặp bà Setsuko và Narumi. Mà không, chắc chắn ông đã gặp họ.

Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Chỉ tưởng tượng thôi Senba cũng thấy khiếp sợ rồi. Song sự thật đã diễn ra đúng như tưởng tượng của ông.

Trái tim Senba dao động bởi cảm giác ân hận sâu sắc. Tại sao lúc ấy ông không ngăn Tsukahara lại. Đáng lẽ khi Tsukahara cho ông xem tờ phiếu tham dự kia, ông phải xé bỏ đi mới đúng.

Senba nhìn chăm chăm vào bức ảnh chụp đứa trẻ sơ sinh, miệng lầm bầm: “Bố xin lỗi. Tại bố mà hai mẹ con lại gây ra thêm một tội ác lớn nữa rồi. Nhưng bố sẽ giữ im lặng. Bố sẽ im lặng cho đến chết. Thế nên, hãy tha thứ cho người bố ngu ngốc này...”



Ga Shinagawa đã ở ngay trước mắt. Xe cộ đông đúc khiến con đường hơi tắc nghẽn.

“Dừng xe giúp tôi, tôi xuống ở đây được rồi.” Yukawa rục rịch xuống xe.

Utsumi Kaoru vừa tấp chiếc Pajero vào lề đường, Yukawa liền mở cửa xe. “Cảm ơn hai người đã đưa tôi tới tận đây.”

“Đội đã, để tôi tiễn cậu tới cửa soát vé.” Kusanagi tháo dây an toàn.

“Không cần đâu, từ đây tới nhà ga cũng phải cả đoạn nữa cơ.”

“Thôi, cậu đừng có nói thế chứ. Cô về trước đi.” Kusanagi nói với Utsumi Kaoru, đoạn xuống xe.

Hai người đi bộ về phía nhà ga, ngang qua hàng xe nối dài như mắc cửi. Sắp hết tháng Tám rồi mà nắng vẫn chói chang như giữa mùa hè. Mồ hôi túa ra đầm đìa, bụi bặm bám đầy người họ.

“Sự thật vẫn nằm trong bóng tối.” Đột nhiên Yukawa nói. “Mặc dù chúng ta đã đưa ra nhiều giả thiết, song còn lâu mới có thể gọi đó là suy luận được. Rốt cuộc cũng chỉ là tưởng tượng mà thôi. Ngay cả giả thiết Narumi đã đâm chết Miyake Nobuko cũng chỉ để giúp chúng ta tháo gỡ được nhiều nghi vấn. Chúng ta chẳng có lấy một chứng cứ cụ thể nào. Trong khi đó lại có quá nhiều điểm chưa rõ ràng. Ngay cả tiền đề Narumi là con ruột của Senba tôi cũng không dám chắc. Giả sử đó đúng là sự thật,

liệu Kawahata Shigeharu có biết không? Còn chuyện Narumi đã giết người thì sao? Nếu biết thì là từ khi nào? Chỉ toàn là bí ẩn. Để làm sáng tỏ tất cả những chuyện này, chỉ còn cách bắt họ tự nói ra sự thật, nhưng tôi có thể chắc chắn rằng việc đó là không thể.”

“Thế còn việc ông Tsukahara bị sát hại thì sao?”

“Có lẽ nên gọi là chết không rõ nguyên nhân thì đúng hơn. Cũng giống nhau cả thôi. Vụ án Miyake Nobuko bị sát hại đã được giải quyết, vậy nên chẳng có lý do gì khiến ông Tsukahara bị giết cả.”

“Nhưng có thể ông Tsukahara và gia đình Kawahata liên quan gì đến nhau thì sao. Tsukahara là người bắt Senba. Senba và Setsuko lại có liên quan với nhau.”

“Cũng đúng, nhưng đó chỉ là quan hệ giữa nhân viên quán ăn với khách cách đây hơn ba mươi năm rồi, sẽ không khiến tình hình khá hơn đâu.”

“Không thể coi đấy là chuyện ngẫu nhiên được.”

“Vậy ư? Tôi thì lại nghĩ trên đời chẳng thiếu gì những chuyện ngẫu nhiên như vậy. Nói gì thì nói...” Yukawa thở dài thườn thượt. “Ít nhất chừng nào Senba còn chưa chịu nói ra sự thật, chân tướng của chuyện này sẽ không thể sáng tỏ được. Nhưng ông ta tuyệt đối sẽ không nói ra đâu. Ông ta đã chịu tội, đã bình an vô sự kết thúc những ngày trong tù, bảo vệ người mình yêu thương đến cùng. Có lẽ ông ta sẽ không để những điều ấy trở thành công cốc. Ông ta định sẽ mang theo bí mật ấy đến hết đời. Ông ta cũng biết mình chẳng còn mấy thời gian. Kusanagi, lần này các cậu thua rồi.”

Trước câu nói thậm chí nghe có phần dửng dưng ấy, Kusanagi không nghĩ ra được lời nào để phản bác. Mọi chuyện đúng như lời Yukawa nói.

Hai người đã tới ga Shinagawa. “Tạm biệt ở đây nhé.” Yukawa cất

bước về phía cửa soát vé.

“Yukawa, cậu chấp nhận thế sao?” Kusanagi hỏi với theo. “Cứ để mọi chuyện kết thúc như thế này sao? Không phải cuộc đời của ai đó sẽ bị đảo lộn ư? Cậu không cần ngăn chuyện đó lại à?”

Yukawa ngoảnh đầu lại. “Sao tôi chấp nhận được chứ.” Một giọng nói rất vang. “Thế nên tôi mới quay trở lại Harigaura đây.”

“Yukawa...”

“Thế nhé.” Nói đoạn, Yukawa vắt áo khoác đang cầm ở tay lên vai, tiếp tục bước đi.



Viên thanh tra Isobe ng ẩ đối diện với bà Setsuko. Ng ẩ ghi chép bên cạnh là một viên cảnh sát trẻ tuổi, song không phải là Nishiguchi, bạn học của Narumi.

“Đi ầu hòa có lạnh quá không?” Isobe hỏi. Mặc dù khuôn mặt Isobe dữ dằn song cặp mắt híp nằm dưới hai mí mắt dày cộm của anh ta vẫn ánh lên vẻ lo lắng cho bà Setsuko. Bà Setsuko tưởng tượng có lẽ trên cương vị của một thanh tra cảnh sát, anh ta thường xuyên phải làm bộ mặt khó coi, dần dà trở thành tật, cuối cùng khuôn mặt anh ta mới thành ra thế. Ngày trước cũng có nhiều vị khách kiêu vậ đến quán Haruhi. Không phải họ bực bội trong lòng mà chỉ là họ cảm thấy ngượng ngùng khi phải tỏ ra mềm mỏng thôi.

“Thế này là vừa đủ mát r ẩ.”

Nghe bà Setsuko đáp, Isobe khẽ gật ầu, đoạn đưa mắt nhìn xuống tập hồ sơ đi ầu tra.

Thật ra, không khí trong phòng thẩm vấn không hề tệ. Đi ầu hòa bật vừa phải, mấy viên cảnh sát cũng không hút thuốc, thành thử không khí không bị ngột ngạt. Bà Setsuko vốn cứ nghĩ căn phòng sẽ bị giám sát từ phòng bên cạnh thông qua tấm gương một chi ầu, song thực tế không có tấm gương nào như vậy cả.

“Vậ tôi sẽ hỏi lại chi tiết một vài chuyện nhé.”

Isobe mào đầu như vậy, sau đó anh ta hỏi những chuyện liên quan đến tình hình kinh doanh của nhà trọ. Tỷ như nhà bà có từng cân nhắc đến việc kiểm tra, sửa chữa lò hơi hay chưa, nếu có thì bà có nắm được chi phí vào khoảng bao nhiêu không. Những chuyện này chẳng cần phải nói dối nên bà Setsuko có sao nói vậy.

Có vẻ như mọi chuyện đầu diễn ra suôn sẻ. Cảnh sát đang muốn quy kết họ vào tội vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp và tội phi tang xác chết. Nếu như có thể che giấu vĩnh viễn chuyện xảy ra mười sáu năm trước, việc vợ chồng bà bị bắt bởi những tội danh này cũng đâu sá gì.

“Việc kinh doanh đúng là khó khăn quá nhỉ.” Nghe câu chuyện của bà Setsuko, Isobe vừa gãi đầu vừa lẩm bẩm. “Mà thật ra nhà trọ nào cũng giống như vậy thôi.”

Bà Setsuko lặng lẽ gật đầu. Lẽ ra họ nên đóng cửa sớm hơn mới phải, nhưng giờ nói vậy cũng muộn rồi.

“Không biết sao nạn nhân lại quyết định trọ ở nhà bà nhỉ. Bà có nghe nói gì không? Bà là người dọn bữa tối cho ông ấy nhỉ?”

Bà Setsuko nghiêng đầu. “Ông ấy chỉ hỏi tôi về các món ăn thôi.”

“Vậy à.” Isobe cong môi, gật gù. Điểm này khá đáng ngờ, song chắc cũng không phải nghi vấn gì lớn.

Sau khi nói gì đó với viên cảnh sát phụ trách ghi chép, hai người ra khỏi phòng. Bà Setsuko đưa mắt nhìn lên khung cửa sổ với những chấn song sắt. Bầu trời hơi ửng đỏ. Có lẽ hoàng hôn sắp buông xuống rồi.

Bình minh ngày hôm đó thật rực rỡ. Khung cảnh mười sáu năm trước hiện lên trước mắt bà Setsuko.

Hình như hôm đó là chủ nhật. Tối hôm trước, Setsuko đi gặp một người

bạn cũ nên về muộn, trong người cũng có chút men rượu. Trên đường về, cô thấy rất nhiều xe cảnh sát đậu gần nhà, song Setsuko chỉ nghĩ đó là một vụ tai nạn giao thông gì đó thôi. Cô về đến nhà lúc gần nửa đêm.

Shigeharu đang đi công tác nên đương nhiên không có nhà. Setsuko thử nhòm vào phòng con gái Narumi, khi đó đang học cấp hai. Đèn đã tắt, song cô có thể thấy bóng dáng cô bé đang nằm gọn trên giường. Setsuko yên tâm, khẽ khàng đóng cửa lại.

Sáng sớm hôm sau, cô tỉnh giấc bởi cú điện thoại đến từ một người không ngờ tới. Là Senba Hidetoshi. Cùng với sự ngạc nhiên là cảm giác ngại ngùng và nhớ tiếc đan xen trong cô. Dù có phần bối rối song cô không cảm thấy khó chịu.

Nhưng đó không phải lúc đắm chìm trong những cảm giác mùi mẫn như thế. Hóa ra có việc quan trọng nên Senba mới gọi điện tới vào sáng sớm như vậy. Nghe chuyện xong, bà Setsuko không khỏi sửng sốt. Rieko, hay còn gọi là Miyake Nobuko đã bị giết. Không những thế, hiện trường lại ở ngay gần nơi mẹ con Setsuko đang sống. Hơn nữa, Senba còn nói thêm một chuyện khiến mọi thứ trở nên vô cùng tã tễ. Miyake Nobuko đã phát hiện ra bí mật về thân thế của Narumi.

Setsuko cúp máy, đi tới phòng của Narumi. Con bé vẫn đang ở trên giường, tay chân co rúm lại, cuộn tròn như một thai nhi. Nhưng con bé không hề ngủ, trên mặt vẫn còn những vệt nước mắt. Ngay lập tức, Setsuko hiểu ra con bé đã khóc suốt đêm qua.

Trên bàn có một con dao. Là con dao mà Setsuko vẫn thường dùng. Trên đó lấm tẩm những vết màu đỏ thẫm. Không chỉ lưỡi dao mà ngay cả cán dao cũng nhuộm đầy máu.

Quá sửng sốt, Setsuko đứng ngây ra. Không hiểu sao mắt cô lại hướng

ra ngoài cửa sổ. Bầu trời rạng đông nhuộm những đám mây ở đằng xa trong một màu đỏ rợn người, như thể báo hiệu vận mệnh tương lai của hai mẹ con cô.

Setsuko gắng hỏi Narumi. “Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Con dao này là sao? Con hãy nói thật đi.”

Song, bất một cô bé mới học cấp hai đang hoảng loạn vì đã giết người phải bình tĩnh kể lại sự tình là đi đâu không thể. Dẫu vậy, Setsuko vẫn lờ mờ đoán được, có lẽ một người đàn bà lạ mặt đã đến đây và nói nhăng nói cuội về thân thế của Narumi. Sau khi cô ta ra về, Narumi vào bếp lấy dao, đuổi theo rồi đâm chết cô ta.

Tuy vẫn còn nhiều điểm chưa rõ, song gắng hỏi Narumi đang trong tâm trạng hoảng loạn như thế cũng chẳng ích gì. Cô phải làm sao đây? Không thể cho Shigeharu biết chuyện được. Chỉ có thể trông cậy vào Senba mà thôi.

Khi Setsuko gọi điện kể hết sự tình, Senba đã ngay lập tức yêu cầu cô mang con dao tới chỗ mình. Anh nói mình đã có cách.

Setsuko nghĩ bụng liệu có phải Senba định che giấu tội cho Narumi không? Liệu có phải anh định đầu thú thay cho Narumi không? Nếu vậy mình phải từ chối, không thể để anh ấy làm việc đó được.

Thế nhưng, nghĩ tới tương lai và cuộc đời Narumi, quả thật Setsuko biết mình phải làm gì đó để thoát khỏi tình cảnh tiến thoái lưỡng nan này. Nếu bản thân có thể chịu tội thay thì cô cũng sẵn lòng. Nhưng trớ trêu thay cô lại có chứng cứ ngoại phạm. Hơn nữa, cô không thể nghĩ ra động cơ gì. Cô tuyệt đối không thể nói ra bí mật về thân thế của Narumi.

Do dự là vậy, song Setsuko vẫn quyết định mang con dao tới chỗ Senba. Khi đó, cô cũng nói với Narumi. “Con hãy đi cùng mẹ.”

Trong thâm tâm, Setsuko vừa nghĩ mình không thể để Senba làm việc đó, lại vừa thầm mong anh thật sự có thành ý kia. Cô không nghĩ ra cách nào khác để cứu Narumi cả. Cô tự nhủ có lẽ mình sẽ chấp nhận đề nghị của Senba. Nếu vậy, chí ít cô cũng muốn để anh nhìn thấy Narumi đã trưởng thành như thế nào. Dù sao anh cũng là cha ruột của cô bé.

Gặp Senba ở điểm hẹn, Setsuko trông anh khá tiều tụy, cô hiểu rằng anh đã phải trải qua rất nhiều sóng gió.

Dù vậy, họ không có thời gian để ôn lại chuyện cũ.

Quả nhiên Senba đã chuẩn bị tinh thần để nhận tội thay Narumi, anh hỏi rất kỹ về tình hình gây án. Sau khi kể lại những gì đã nghe được từ Narumi, Setsuko hỏi Senba cô làm vậy liệu có được không. “Mẹ bảo vệ con gái là chuyện đương nhiên, em không được phép do dự.” Câu nói của Senba đã trở thành một cú thúc vô cùng mạnh đối với Setsuko.

Hai ngày sau đó, Setsuko thấy thời sự đưa tin Senba bị bắt. Trong lúc anh đang định phi tang chứng cứ thì bị một điều tra viên đang theo đuôi phát hiện và bắt giữ. Setsuko bất ngờ vì anh đã không ra tự thú. Có lẽ anh đã nghĩ cách đó sẽ dễ dàng đánh lừa cảnh sát hơn. Senba đã cố tình khiến cho tội của mình nặng hơn để bảo vệ con gái. Tình cảm mãnh liệt đó của anh khiến trái tim Setsuko như thắt lại.

Có lẽ Senba đã chuẩn bị kỹ lưỡng trước khi để bị bắt. Theo những gì thời sự và báo chí đưa tin, lời khai của Senba không hề bị nghi ngờ. Đương nhiên, cảnh sát cũng không hề tới chỗ của mẹ con Setsuko.

Setsuko kể hết mọi chuyện cho Narumi nghe. Con bé quá sốc nên đã nghỉ học liên bốn ngày. Khi những tin tức liên quan đến vụ án ngày một ít đi, Narumi cũng dần bình tâm trở lại. Chừng như cuối cùng con bé cũng có thể bình tĩnh mà nhìn thẳng vào sự việc kia, rằng mình đã gây ra chuyện gì

và ai đã cứu mình.

Hai người ngẫm hiểu với nhau rằng phải giữ kín bí mật này với Shigeharu. Sau đó họ gần như không nhắc gì đến chuyện này nữa. Dù vậy, không có nghĩa là họ có thể quên đi được. Một vết thương không thể chữa lành đã in sâu trong trái tim họ, và cứ mỗi lần nỗi đau âm ỉ kia trỗi dậy, cuộc sống của họ lại chao đảo. Setsuko hiểu tại sao Narumi lại đồng ý lời đề nghị chuyển về Harigaura của Shigeharu, chuyện mà trước đây con bé vẫn luôn chối đây đẩy.

Cuộc sống mới ở Harigaura tương đối yên bình và hạnh phúc. Nhìn Narumi đắm mình trong các hoạt động bảo vệ môi trường như thế đã ngộ ra điều gì đó, Setsuko thấy thương con bé vô kể, nhưng cô quyết định sẽ dõi theo con gái nếu việc đó có thể khiến cảm giác tội lỗi trong con bé vơi bớt đi, dù chỉ là một chút. Lúc Narumi treo bức tranh vợ Senba vẽ ngoài sảnh nhà trọ Lục Nham Trang, Setsuko cũng không ngăn lại.

Cứ thế, họ sống ở Harigaura cũng đã được mười lăm năm. Họ chưa bao giờ quên Senba nhưng đúng là đã có một lớp sương mù bao phủ lên ký ức đó.

Người thổi bay lớp sương mù đó chính là Tsukahara Masatsugu. Lúc Setsuko đang bày biện bữa tối, Tsukahara đã bắt chuyện với bà. “Ông... đang nằm viện.” Vì không nghe rõ phần tên nên bà Setsuko đã hỏi lại. “Dạ, ai cơ ạ?” Tsukahara liếm môi, nở một nụ cười hơi gượng gạo. “Senba. Ông ấy đang nằm viện.”

Ngay chính bà Setsuko cũng nhận ra khuôn mặt mình đang đông cứng lại. Bà không thể đáp lại lời nào, hai môi run rẩy. Thế rồi Tsukahara hạ thấp giọng, nói tiếp. “Thật ra tôi từng làm cảnh sát ở Sở Cảnh sát Tokyo. Tôi là người phụ trách vụ án giết người xảy ra ở Ogikubo.”

Trái tim bà như nhảy ra khỏi lồng ngực. Tiếng trống ngực đập thình thịch vang đến tận mang tai.

“Bà đừng sợ, tôi không định đào bới lại chuyện xưa đâu.” Tsukahara nói. “Chỉ là có một việc tôi nhất định muốn thỉnh cầu bà nên mới đến đây thế này.”

“Việc gì vậy?” Bà Setsuko hỏi. Bà phải cố hết sức để cất lời, chẳng thể ngăn nổi khuôn mặt mình thôi không cứng đờ.

Tsukahara nhìn vào mắt bà Setsuko thật lung, nói. “Tôi mong Narumi sẽ đến thăm Senba. Ông ấy không còn sống được bao lâu nữa. Chắc không cần cự nổi một tháng. Tôi mong trước khi trút hơi thở cuối cùng Senba sẽ được gặp lại người mà ông ấy đã hy sinh cả bản thân mình để bảo vệ. Đó là việc duy nhất tôi có thể làm để bù đắp cho sai lầm ngớ ngẩn mà mình đã phạm phải mười sáu năm trước. Tôi cầu xin bà.”

Nói đoạn Tsukahara cúi rạp đầu xuống.

Nhìn dáng vẻ ấy, cảm giác dao động trong lòng bà Setsuko cũng dần nguôi đi phần nào. Bà hiểu rằng người đàn ông này không định lật tẩy tội lỗi của Narumi. Chỉ là ông ấy thấy cảm thông cho Senba mà thôi.

Nhưng không phải vì thế mà bà có thể dễ dàng mở lòng. Bà Setsuko cố gắng sửa lại tư thế, giả bộ nói: “Tôi không hiểu ông đang nói chuyện gì. Senba là ai? Tôi nghĩ người đó không liên quan gì đến chúng tôi cả.”

“Vậy ư? Vậy thì tiếc quá.” Tsukahara chỉ tỏ vẻ buồn bã chứ không ngoan cố nói thêm đi đâu gì.

Bà Setsuko để đồ ăn lại rồi ra khỏi phòng. Trông thấy ông Shigeharu đang đứng ở hành lang, bà giật mình hỏi chồng đang làm gì ở đó, song ông trả lời mình không làm gì cả, chỉ đang đi ngang qua thôi. Khuôn mặt ông không biểu lộ cảm xúc gì.

Bà Setsuko ngờ rằng liệu có phải chồng mình đã nghe lén cuộc nói chuyện chẳng, nhưng bà không có cách nào để xác nhận. Bà lặng lẽ nhìn theo bóng lưng chồng đang chống gậy bước đi.

Sau đó, bà Setsuko dẫn Yukawa tới quán rượu, ngẩng uống cùng anh ta một lát rồi mới rời quán. Bà chỉ lo về nhà trọ rồi Tsukahara sẽ lại nói gì đó. Đang lúc chần chừ như thế trước cửa quán rượu, Setsuko thấy Narumi và Sawamura xuất hiện. Sawamura nói sẽ đưa bà về nên Setsuko đành miễn cưỡng nghe theo.

Chuyện xảy ra sau đó giống hệt những gì bà đã khai với cảnh sát. Ông Shigeharu đang ngẩng thần thờ ở sảnh nhà trọ Lục Nham Trang. Ông nói đã lỡ làm khách thiệt mạng vì sự cố lò hơi. Ông bảo định báo cho cảnh sát, bà cũng nghĩ nên làm như vậy, song Sawamura lại phản đối. Cậu ta bảo nên ngụy trang thành một vụ tai nạn khác để bảo vệ Harigaura. Họ đã tranh luận ít nhiều, nhưng cuối cùng cả ông Shigeharu và bà Setsuko đều đồng ý với Sawamura.

Họ muốn làm như ông Tsukahara đã chết ở một nơi khác, không liên quan gì đến họ. Đó cũng chính là mong muốn thật sự của bà Setsuko. Dù có là tai nạn đi chăng nữa bà cũng không muốn để cảnh sát phát hiện mối liên quan giữa Tsukahara và gia đình mình trong quá trình đi điều tra.

Nhưng...

Bà cũng hoài nghi liệu đó có thật sự là tai nạn hay không?

Giả sử chồng bà nghe được câu chuyện giữa bà và Tsukahara, chắc hẳn ông ấy cũng không hiểu đó là chuyện gì. Nhưng nếu ông ấy đã cảm nhận được điều gì đó về vụ án mười sáu năm trước thì sao?

Thời điểm xảy ra vụ án, ông Shigeharu đang ở Nagoya. Nhưng cũng có khả năng ông ấy biết chuyện Miyake Nobuko bị giết và chuyện Senba bị

bắt. Shigeharu biết cả hai người đó. Không biết ch ồng bà đã nghĩ gì khi biết vụ án ấy xảy ra ngay g ần nơi mẹ con bà đang ở?

Hơn nữa, có lẽ ông ấy đã nhận ra Narumi không phải con gái ruột của mình...

Đương nhiên, bà Setsuko không thể xác nhận những đi ều đó. Song bà biết. Ch ồng mình đã biết hết. Dù biết hết nhưng ông ấy vẫn chấp nhận và coi Narumi như con gái mình.

Một người thông minh như Shigeharu hẳn sẽ nghĩ đến mối liên quan giữa vụ án kia và mẹ con bà Setsuko. Song ông chưa từng nhắc đến vụ án đó. Đi ều đó trái lại càng khiến Setsuko tin chắc rằng mình đã nghĩ đúng.

Chuyện ông Shigeharu đột nhiên thúc giục vợ con chuyển về Harigaura chắc hẳn cũng liên quan đến vụ án ấy. Có lẽ ông muốn nhanh chóng đưa vợ và con gái rời khỏi vùng đất khổ hạnh kia.

Nhưng mọi chuyện chẳng qua cũng chỉ là tưởng tượng của bà Setsuko. Có đi ều nếu sự thật đúng như vậy, và ông Shigeharu lại nghe được câu chuyện kia của Tsukahara, ông ấy sẽ nghĩ thế nào đây?

Liệu ông ấy có nghĩ Tsukahara là sứ giả bất hạnh, người sẽ mở cánh cửa dẫn lối tới quá khứ mà họ những muốn chôn vùi kia ra không? Liệu ông có nghĩ nếu để người này sống gia đình mình có thể sẽ mất tất cả không?

Nhưng ngay cả Setsuko cũng không biết chân tướng sự việc. Bà đã không dám hỏi ch ồng mình “Có thật đó chỉ là tai nạn thôi không?” Chừng nào ông Shigeharu không nói ra thì bà cũng sẽ giữ im lặng. Có khi cả đời này vẫn vậy.

Hơn ai hết, bà Setsuko hiểu rằng họ chỉ còn có thể làm như vậy mà thôi.



Như mọi bận, Keiichi lại gọi điện, đầu dây bên kia là Yuri. Kyohei ử dột như thể đang nhìn thấy bộ mặt bức bối của mẹ hiện ra ngay trước mắt.

“Thì anh đã bảo đành vậy rồi mà. Con bảo muốn ở đây thêm một ngày... Anh không biết. Nó bảo làm bài tập gì gì đó... Không biết mà lại. Thế thì em tự đi mà nói với con... Ừ, anh chuyển máy đây.” Keiichi chìa điện thoại về phía Kyohei. “Mẹ đấy, mẹ bảo muốn hỏi chuyện con.”

Kyohei chán nản nhận lấy điện thoại. Bố cũng thật là, có mỗi chuyện đó thôi mà giải thích không xong.

“A lô ạ.” Kyohei nói.

“Thế nghĩa là sao?” Giọng nói hằm hè của mẹ cậu bất ngờ vang lên. “Con đã kể hết với cảnh sát rồi cơ mà? Xong rồi thì đến chỗ mẹ luôn đi chứ. Hay có chuyện gì à?” Yuri lớn giọng, nói rất nhanh. Kyohei bất giác đưa điện thoại xa khỏi tai.

“Con phải làm bài tập.” Cậu lí nhí.

“Bài tập? Con nói cái gì thế hả? Đến đây làm cũng được chứ sao?”

“Không được. Phải có người chỉ con mới làm được.”

“Ai cơ?” Yuri hỏi. Kyohei ngán ngẩm, hơi tí là mẹ lại làm um lên.

“Một người con đã gặp ở nhà trọ của bác. Chú ấy là giảng viên đại học.”

“Giảng viên? Tại sao người đó lại dạy con học?”

“Sao là sao... Thì con nói chuyện bài tập, chú ấy bảo sẽ dạy cho thôi. Hiện chú ấy cũng đang ở khách sạn này. Nhưng chú ấy đang ra ngoài, phải đến tối mới về”

“Hừm...” Yuri cất giọng hoài nghi. “Bắt buộc phải là người đó mới được à? Còn có bố cơ mà, mẹ cũng sẽ giúp con. Lần nào chẳng vậy.”

“Chú ấy bảo không được thế. Nếu con không tự làm, những kiến thức đó sẽ không thành của con.”

Yuri im lặng trong giây lát. Lời con trai nói đúng hơn nên cô không nghĩ ra lời nào để phản bác.

“Được rồi, mẹ hiểu rồi. Con đưa máy cho bố đi.”

Trả điện thoại lại cho bố xong, Kyohei mở cửa kính, đi ra ban công. Cậu trông thấy bể bơi ở bên dưới. Cậu đưa mắt nhìn xung quanh, song không thấy bóng dáng Yukawa đâu cả. Bây giờ mới là hơn ba giờ chiều.

Lúc nghe lễ tân nói phải đến tối Yukawa mới quay về, Kyohei đã định từ bỏ. Song khi quay trở về phòng, vừa thu dọn đồ đạc Kyohei vừa suy nghĩ mông lung, thế rồi cậu quyết định dù thế nào cũng phải gặp Yukawa lần cuối. Cậu muốn gặp và nói chuyện với Yukawa, vì thế cậu đã nằng nặc đòi bố cho ở lại thêm một đêm nữa.

Cho dù cậu không nói rõ lý do, nhưng Keiichi vẫn dễ dàng chấp nhận lời thỉnh cầu đó, đi đâu này làm Kyohei khá bất ngờ. Có lẽ anh đã đoán được ắt hẳn phải có lý do sâu xa gì đó thì Kyohei mới đề nghị như vậy.

Keiichi tắt điện thoại, có vẻ Yuri cũng xuôi xuôi rồi. “Nhưng chiều mai là chúng ta phải về đây nhé.”

Nghe bố nói vậy, Kyohei gật đầu.

Vì đã nói với mẹ như vậy nên Kyohei không thể ng ỡ đó mà chơi được,

cậu quyết định sẽ lười bài tập ra làm. Thật ra là cậu không có tâm trạng để chơi. Ngày hôm nay dù có làm gì cậu cũng chẳng thấy vui được.

“Bố đến Phòng Cảnh sát đây. Bố muốn hỏi xem tình hình hai bác thế nào rồi. Mà cũng chẳng biết họ có chịu tiết lộ gì không.” Nói rồi, Keiichi rời đi.

Khoảng hơn sáu giờ tối thì anh quay lại. “Chẳng thu được kết quả gì. Bố đã thử nài nỉ nhưng họ vẫn không chịu nói gì cả. Cuối cùng đành loăng quăng quanh đó thôi.”

Kyohei cũng chẳng khá khẩm hơn. Cậu chỉ toàn nghĩ đến những chuyện khác nên nào có tập trung làm bài được chút nào đâu.

Họ quyết định ăn tối ở nhà hàng dưới tầng một. Kyohei gọi món tôm chiên, một trong những món ăn yêu thích của cậu. Có những ba con tôm được bày trên một chiếc đĩa lớn.

“Bùm, bùm, chiu.” Kyohei nghe thấy một âm thanh quen tai. Cậu đưa mắt nhìn ra phía bãi biển.

“Pháo hoa à.” Keiichi nói. “Hình như ai đó đang bắn pháo thăng thiên ngoài bãi biển thì phải.”

“Bố nhầm rồi, đây không phải pháo thăng thiên mà là pháo phụt.” Đúng lúc đang định nói vậy thì chuyện xảy ra tối hôm đó bỗng vụt qua tâm trí Kyohei. Khoảnh khắc đó, cậu cảm thấy có một cục gì đó rất to dưới cổ họng mình. Nó nặng như chì, đè cả lên tim cậu.

Kyohei lắc đầu, cậu đặt dao và đĩa xuống. Ngay cả món tôm chiên yêu thích cậu cũng chẳng buồn ăn nữa.

“Sao thế? Con thấy không khỏe à?” Keiichi hỏi.

Kyohei lắc đầu. “Không, con chỉ thấy no bụng rồi thôi.”

“No bụng á...”

Đúng lúc đó, Kyohei trông thấy Yukawa đang đi ngang qua bên ngoài nhà hàng. Cậu trèo ra khỏi ghế, chạy ra ngoài gọi “Giáo sư!”

Yukawa dừng chân, ngoảnh đầu lại. Trông thấy Kyohei, trong khoảnh khắc anh tỏ vẻ bối rối nhưng rồi sau đó lại khẽ mỉm cười. “Nhóc đấy à, vẫn còn ở đây sao?”

“Giáo sư ời, cháu không biết phải làm thế nào nữa. Cháu không thể nói với bố hay mẹ, có lẽ cũng không được phép nói với giáo sư...”

Yukawa đặt ngón trỏ lên môi như để ngăn Kyohei không bị mất tự chủ mà nói ra chuyện gì đó. Rồi anh đưa ngón tay đó về phía cậu bé.

“Là chuyện tối hôm bắn pháo hoa phải không?”

Kyohei gật đầu. Quả nhiên người này chuyện gì cũng đoán ra được.

“Chuyện đó để đến mai rồi nói. Tối nay nhóc cứ ngủ thật ngon đi đã nhé.” Nói đoạn Yukawa quay ngoắt người, cứ thế bước đi mà chẳng buồn nghe câu trả lời của Kyohei.



Narumi đã thử tìm đọc nhiều bài viết trên mạng, song không tìm thấy bài báo nào tiếp tục đưa tin về vụ án. Chỉ có một bài viết ngắn từ chiều hôm qua với tiêu đề “Nạn nhân tử vong dưới vách đá ở Harigaura thật ra đã chết vì trúng độc. Chủ quán trọ đã che giấu sự việc”. Có lẽ trong mắt mọi người đây chẳng phải vụ việc gì ghê gớm.

Song với Narumi và những người trong cuộc, nó là việc vô cùng lớn. Cô muốn biết bố mẹ mình hiện thế nào rồi, cô chỉ cần một chút tin tức gì đó thôi cũng được nhưng lại chẳng có cách nào cả. Cô đã thử gọi điện cho Nishiguchi nhưng chỉ nhận được câu trả lời “Xin lỗi, tớ cũng không biết cụ thể thế nào. Nhưng tớ nghĩ cả hai vẫn khỏe.” Hẳn là cậu ấy không thể bất cẩn để lộ thông tin.

Nishiguchi cũng đề nghị hai người gặp nhau sau khi vụ án tạm lắng xuống. Narumi đáp cô sẽ suy nghĩ. Giờ không phải lúc nói đến chuyện ấy.

Trong lúc cô đang lơ đãng xem thông tin tuyển dụng thì có tiếng bước chân lên cầu thang, sau đó là tiếng cửa mở.

“Chị Narumi, chị có khách chờ bên dưới.” Wakana nói.

“Khách? Gặp chị á?” Narumi đặt tay lên ngực mình. “Cảnh sát à?”

“Không phải. Anh ta bảo muốn lặn biển nhưng nếu được thì muốn chị Kawahata Narumi chỉ dẫn, anh ta có hẹn từ trước thì phải.”

Narumi cố nhớ lại xem mình đã nói chuyện đó khi nào, ngay lập tức

khuôn mặt người ấy hiện ra trong đầu cô. “Một người đàn ông dáng cao cao phải không?”

“Đúng rồi.”

“Chị biết rồi.” Narumi gật đầu, đứng dậy.

Đúng như cô nghĩ, vừa bước xuống cầu thang cô đã thấy Yukawa đang đứng đó, tay cầm tấm sticker được bày bán trong cửa hàng. Narumi cất tiếng chào.

Yukawa nhìn về phía Narumi, mỉm cười. “Hôm trước cảm ơn cô nhiều.”

“Tôi phải cảm ơn anh mới đúng... Mà sao anh biết tôi ở đây vậy?”

Yukawa trả tấm sticker về lại chỗ cũ.

“Tôi đã đến Phòng Cảnh sát Hari. Tôi bảo họ là muốn gặp người phụ trách nhà trọ Lục Nham Trang để hỏi về tình hình trọ nên họ cho tôi biết cô đang ở đây.”

“Phòng Cảnh sát ư...”

Cô định hỏi thăm tình hình nhưng rồi lại thôi. Yukawa làm sao biết thông tin của bố mẹ cô được.

“Thật ra, hôm nay tôi sẽ rời khỏi đây.” Yukawa nói.

“Hôm nay? Anh nghiên cứu xong hết rồi à?”

“Phần còn lại tôi giao cho người của Desmec. Với lại cũng sắp vào năm học mới rồi. Thành ra tôi muốn đi ngắm biển Harigaura mà cô hằng tự hào một lần xem sao. Hình như cô bảo sẽ dẫn tôi đi mà, đúng không nhỉ?”

“Tôi có nói thế, nhưng mà...”

“Này anh...” Một giọng nói từ đằng sau vang lên. Không biết Wakana đã đứng đó từ lúc nào.

“Nếu được đề tôi dẫn anh đi. Đạo gần đây chị Narumi xảy ra nhiều chuyện, tôi nghĩ chị ấy đang mệt lắm. Đột nhiên lại đi lặn biển, tôi sợ chị ấy gục mất.”

Yukawa tỏ vẻ trăn trư, gật gù nhìn Narumi.

“Nếu vậy tôi cũng không ép. Tôi chỉ muốn nhờ cô dẫn đi ngắm biển, tiện thể nói chuyện với cô một chút...”

Narumi nhìn Yukawa. Đôi mắt sau cặp kính của anh ánh lên vẻ nghiêm túc hơn thường lệ. Nhưng mặt khác, cô cũng cảm nhận được sự dịu dàng mà cô chưa từng thấy ở anh bao giờ. Narumi đoán Yukawa đang muốn thông báo đi đâu gì đó cho mình.

“Nếu lặn bằng bình dưỡng khí thì phải chuẩn bị nhiều thứ lắm. Còn nếu lặn bằng ống thở, tôi có thể đi cùng anh được.” Cô nói. “Và anh vẫn có thể thưởng thức trọn vẹn vẻ đẹp của biển.”

“Lặn bằng ống thở à, đương nhiên không t ỉ chút nào. Trái lại còn vừa hay nữa.” Yukawa lấy chiếc kính bơi để trên giá, nói tỉnh bơ. “L ần trước tôi bảo cô là tôi có bằng lặn biển, nhưng tôi nói dối đấy.”

Khoảng một tiếng sau đó, Narumi và Yukawa cùng nhau lặn dưới biển. Đây cũng chính là nơi đã se duyên cho Narumi say mê với môn lặn bằng ống thở. Nơi này cách xa bãi tắm, xa cả khu vực lặn biển vốn được yêu thích. Có thể nói đây là một địa điểm độc không mấy ai biết đến. Chỉ cần ra xa một đoạn thôi là đã thấy nước sâu hơn hẳn, khung cảnh cũng thay đổi hoàn toàn. Màu sắc dưới đáy biển cũng thay đổi theo cấp độ, thế giới đa dạng của các loài sinh vật hiện ra trước mắt.

Narumi th ần nghĩ bờ biển này đã cứu rỗi cô. Nếu không có biển, cuộc đời cô sẽ ra sao? Chỉ nghĩ đến đó thôi cô đã đủ sợ hãi r ồi.

Lúc chuyển tới thị trấn này mười lăm năm trước, Narumi chẳng thể tìm

ra mục đích sống của mình. Trái lại cô còn hoài nghi một kẻ như mình liệu có đáng được sống hay không? Một kẻ giết người rồi đổ tội cho người khác làm gì có quyền mưu cầu hạnh phúc.

Cảm giác đó...

Đến bây giờ tay cô vẫn còn nguyên cảm giác khi đâm con dao vào cơ thể người đàn bà đó. Có lẽ suốt cuộc đời này cảm giác ấy cũng không thể biến mất được. Vì sao cô lại làm như thế. Dù có nghĩ bao nhiêu cô cũng không sao hiểu được. Cô chỉ biết lúc nhận ra thì cơ thể mình đã hành động mất rồi.

Nhưng cô vẫn có thể nhớ lại tâm trạng của mình ngay trước lúc đó. Cứ thế này mọi thứ sẽ bị hủy hoại hết.

Cô sợ cuộc sống bình yên của gia đình sẽ bị đảo lộn.

Câu nói của người đàn bà đó - Miyake Nobuko vụt qua tâm trí cô. Lúc biết Setsuko không có nhà, cô ta tỏ vẻ thất vọng, nhưng rồi cô ta nhìn chằm chằm vào mặt Narumi, đôi môi tô son đỏ hơi cong lên.

“Đúng là giống thật, không lẫn vào đâu được.”

“Cô nói cái gì giống cơ ạ?” Narumi hỏi. Sau này nhớ lại, Narumi ước gì mình đã không hỏi vậy.

Miyake Nobuko thở ra đằng mũi, nở một nụ cười mỉa mai.

“Cô nói cháu đó Narumi. Chắc cháu hay bị mọi người bảo là không giống bố lắm đấy nhỉ?”

Bất giác Narumi tròn xoe mắt. Mãn nguyện với phản ứng đó, Miyake Nobuko cười khúc khích.

“Nói trúng tim đen rồi phải không. Nhưng cháu đừng lo, ngoài cô ra không ai biết sự thật đó nữa đâu.”

Máu dồn hết lên đầu Narumi.

“Thế nghĩa là sao? Cô đừng ăn nói linh tinh.” Narumi giận dữ.

“Cô có nói linh tinh gì đâu. Việc quan trọng thế cơ mà. Nói gì thì nói, phải công nhận là giống thật. Cái miệng kia, y chang người đó.” Miyake trơ trẽn đưa mắt nhìn khắp khuôn mặt Narumi.

“Cô thôi đi, cháu sẽ mách bố.”

Nghe vậy, người đàn bà đó há hốc miệng, cố tình tỏ vẻ kinh ngạc.

“Ôi thế thì còn gì bằng. Tao sẽ cho bố mày biết sự thật luôn. Không biết mọi chuyện sẽ thế nào nhỉ? Có khi cả mày lẫn mẹ mày đâu sẽ bị tổng cổ ra khỏi nhà cũng nên. Mà thôi, cứ thế đã. Bảo với Setsuko là tao sẽ đến nữa đấy. Cái mặt mày sao thế kia? Mày đang lờm ai đấy? Ở đây tao mới là người được lên mặt đấy nhé.”

Hình ảnh đôi môi đỏ chót chuyển động trở thành dư ảnh trong tâm trí Narumi, khi nó biến mất thì Miyake Nobuko đã ra khỏi cửa.

Đầu óc Narumi trở nên hỗn loạn. Cô không thể nghĩ được là mình nên làm gì. Ấy vậy, cơ thể cô đã bắt đầu hành động. Cô lấy con dao trong bếp, đuổi theo sau người đàn bà kia.

Dù mất tự chủ, song vẫn có một suy nghĩ hằn sâu trong tiềm thức của Narumi. Quả nhiên là thế sao? Mình không phải là con gái ruột của bố thật sao? Cô đã ôm hoài nghi đó trong lòng suốt thời gian qua.

Tất cả bắt nguồn từ đêm hôm đó. Hôm ấy, ông Shigeharu đi họp lớp đại học, ông về nhà trong trạng thái say mềm hiêm thấy. Thậm chí ông còn không tự mình đi lại được, ông vào bếp uống nước và ngã gục luôn ở đó. Bà Setsuko cố lay chùng dậy nhưng ông không nghe. Thậm chí ông còn đột nhiên tát vào mặt vợ. Narumi thấy sốc vì trước nay bố cô chưa từng

động tay động chân với vợ con bao giờ. Bà Setsuko dường như cũng đông cứng lại.

“Đừng có càu nhàu, cô đừng có càu nhàu với tôi.” Giọng nói đáng sợ ấy Narumi chưa từng nghe thấy bao giờ. Sau đó, bố cô còn lôi chiếc ví từ trong túi áo ra, ném bức ảnh vốn để bên trong đấy xuống sàn. Narumi biết đó là bức ảnh chụp cả gia đình cô. “Nó không giống tôi. Bọn họ đều cười vào mặt tôi. Nó chẳng giống tôi gì hết.”

Ông Shigeharu cứ thế lịm dần rồi ngủ thiếp đi. Bà Setsuko nhìn chăm chăm chông mình.

Hôm sau, ông Shigeharu trở lại làm người bố hiền lành, người chồng ôn hòa như mọi khi. Ông xin lỗi hai mẹ con. “Hôm qua anh say quá, giờ chẳng nhớ gì nữa cả.”

Kể từ đó về sau, ông Shigeharu không còn nổi khùng thêm lần nào nữa. Tất nhiên đó là lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng ông nói ra những điều ấy. Narumi cũng không hỏi gì mẹ, nhưng cô chưa bao giờ quên chuyện xảy ra tối hôm đó.

Người đàn bà tên Miyake Nobuko ấy đã làm cho ký ức đau buồn đó sống dậy một cách rõ ràng. Cứ thế này cuộc sống của gia đình cô sẽ bị hủy hoại mất.

Bóng người đàn bà hiện lên dưới ánh đèn đường. Narumi hai tay nắm chặt con dao, lao tới. Khoảnh khắc đó, trong đầu cô không hề nghĩ đây là tội ác, rằng kẻ giết người sẽ phải ngửi tù.

Những chuyện xảy ra sau đó cô không còn nhớ rõ nữa. Chỉ biết lúc tỉnh ra cô thấy mình đã cuộn tròn trên giường. Nhưng cô không thể nào chớp mắt được mà cứ nằm run rẩy đến tận sáng.

Khi bà Setsuko gắng hỏi, Narumi đã kể lại đầu đuôi sự việc, song dĩ

nhiên cô chẳng thể giải thích được một cách trơn tru. Bởi ngay chính cô cũng không nhớ rõ ký ức của mình.

Theo yêu cầu của bà Setsuko, Narumi thay quần áo, ra khỏi nhà. Cô hoàn toàn không hay biết mình sẽ đi đâu, làm gì, và mọi việc sẽ thành thế nào.

Phải vài ngày sau đó cô mới biết chuyện gì đã xảy ra. Bất ngờ là thủ phạm sát hại Miyake Nobuko đã bị cảnh sát bắt. Đó là một người đàn ông mà Narumi không hề quen biết.

Bà Setsuko đã nói cho Narumi biết người đó là ai, và sao người ấy lại chịu tội thay cho cô. Narumi không khỏi sửng sốt. Toàn những chuyện cô không thể tin và cũng không muốn tin. Nhưng việc Narumi không bị bắt đã chứng minh những chuyện đó đều là sự thật.

“Đây là bí mật của riêng hai mẹ con mình. Con tuyệt đối không được nói với ai, đương nhiên là cả với bố.” Bà Setsuko nói, ánh mắt dữ dằn.

Narumi không thể làm trái lời mẹ. Cứ nghĩ đến chuyện vì cô mà một người cô chưa từng gặp mặt phải ng ồi tù là trái tim Narumi lại đau nhói. Nhưng mặt khác cô cũng cảm thấy căm hận kẻ đó. Ông ta đã có vợ r ồi mà còn quan hệ với người phụ nữ khác, thế nên mới xảy ra việc thế này.

Đó là những ngày tháng cô phải đấu tranh với cảm giác căm ghét chính mình. Cô đã khiến cha đẻ phải ng ồi tù, lừa dối cha nuôi. Kẻ như cô đáng lẽ không nên được sinh ra trên đời này. Narumi luôn nghĩ như vậy. Thi thoảng mỗi khi ông Shigeharu về nhà, Narumi lại thấy áy náy đến mức không dám nhìn thẳng vào mặt bố mình.

Vì thế, khi ông Shigeharu nói sẽ nghỉ việc ở công ty để tiếp quản nhà trọ của ông nội, Narumi cũng không phản đối chút nào. Trái lại, cô muốn rời khỏi nơi đó càng sớm càng tốt. Mỗi lần nhìn thấy hiện trường nơi cô đã

sát hại người đàn bà kia là hai chân cô co rúm lại.

Sau khi chuyển đến Harigaura một tháng, được bạn rủ rê, Narumi đã đến một đài quan sát ở ngay gần con đường từ trường về nhà. Ngắm biển từ đài quan sát đó, Narumi nín thở trước vẻ đẹp sống sò ấy. Và rồi cô nhớ đến bức tranh mà người đàn ông tên Senba kia nhờ mẹ cô giữ.

Trong khoảnh khắc đó, cô có cảm giác đã tìm được hướng đi cho cuộc đời mình.

Cô thầm nghĩ không thể để cuộc đời được cứu rỗi của mình trở nên hèn mọn được. Cô cần phải cống hiến gì đó. Cô nên cống hiến gì đây? Điều đó đã quá rõ ràng. Cô sẽ tự mình bảo vệ bờ biển yêu quý của ân nhân, cho đến khi người đó quay trở lại. Lòng cô đã quyết như vậy.

Yukawa điều khiển vây bơi rất điêu luyện. Không có động tác nào thừa thãi. Thậm chí Narumi còn nghĩ có khi việc Yukawa bảo anh đã nói dối về chuyện mình có bằng lặn biển mới chính là lời nói dối thật sự.

Narumi dẫn Yukawa đến vài địa điểm ưa thích của cô, sau đó họ quay trở lại chỗ cũ, leo lên bờ đá.

Yukawa tháo kính bơi ra, nói: “Thật tuyệt vời! Tôi đã hiểu vì sao cô lại tự hào đến vậy. Người Nhật đúng là ngu ngốc thật đấy, một bờ biển xinh đẹp nhường này ngay gần mà còn muốn cất công đi tận đâu xa.” Đoạn anh nhìn Narumi, nói tiếp: “Cảm ơn cô, tôi đã có một kỷ niệm đẹp.”

Narumi tháo vây bơi rồi ngã xuống một tảng đá.

“Cảm tưởng của anh chỉ có vậy thôi sao? Không phải anh còn có điều gì muốn nói với tôi nữa à?”

Nghe vậy, Yukawa liền nở một nụ cười đầy ẩn ý, đoạn ngã xuống bên

canh Narumi. Trước mắt họ là đường chân trời. “Mùa hè cũng kết thúc rồi nhỉ.”

“Anh Yukawa này...”

“Người bạn làm ở Sở Cảnh sát Tokyo của tôi đã tìm thấy Senba Hidetoshi.” Yukawa đột nhiên nói. “Thật ra hôm qua tôi đã đi gặp ông ấy. Ông ấy đang nằm viện. Ông ấy bị u não ác tính, không còn sống được bao lâu nữa.”

Một cục gì đó rất to ú ứ nghẹn bên trong lồng ngực Narumi. Cô có cảm giác mình không thể nuốt trôi nó mà cũng chẳng thể nhổ ra được. Cô chỉ biết cứng đờ mặt lại.

“Chắc cô sẽ muốn nói tôi chỉ là một nhà vật lý, hà cớ gì phải làm đến như vậy nhỉ. Bản thân tôi cũng thấy mình toàn làm những việc không đâu. Lẽ ra tôi nên để kể chuyện của người khác mới phải.”

Narumi cố tìm kiếm từ ngữ. Cô nghĩ mình phải làm gì đó để lảng tránh chuyện này. Đồng thời cô cũng hiểu rằng đi đâu đó chỉ tốn công vô ích. Người này đã biết tất cả mọi chuyện.

“Người giúp đỡ Senba cũng chính là người đã bắt giữ ông ta mười sáu năm trước, Tsukahara. Mặc dù đã không còn làm việc ở Sở Cảnh sát nữa, nhưng ông ấy vẫn luôn canh cánh trong lòng vụ án đó. Tôi không rõ hai người họ đã nói những chuyện gì, nhưng tôi đoán có thể Tsukahara đã thuyết phục Senba nói ra chân tướng sự việc. Và có lẽ cuối cùng Senba đã chịu khuất phục. Senba mang ơn Tsukahara, và trên hết ông ấy biết đó là người mình có thể tin cậy. Thực tế sau khi biết sự thật, Tsukahara cũng không có ý định phơi bày nó. Nhưng khi biết Senba đang cận kề cái chết, có lẽ ông ấy đã muốn thực hiện ý nguyện của Senba. Ý nguyện được một lần gặp con gái, người mà mình đã hy sinh cả cuộc đời để bảo vệ đến cùng.

Đương nhiên tôi nghĩ Senba đã không tự mình nói ra điếu đó.”

Những câu nói lãnh đạm của Yukawa chìm sâu xuống đáy lòng Narumi. Cô nhớ lại khoảnh khắc bắt gặp ánh mắt của Tsukahara ở hội trường buổi thuyết trình hôm đó. Đến bây giờ cô mới hiểu rõ trong ánh mắt dịu dàng ấy ẩn chứa điếu gì.

“Việc mà Tsukahara định làm, với tư cách một con người, không hề sai. Nhưng nó là hành động đi cùng với sự nguy hiểm. Giống như việc mở cánh cửa dưới đáy biển vậy. Hoàn toàn không thể đoán trước được cái gì sẽ xuất hiện, và rồi chuyện gì sẽ xảy ra. Một cánh cửa chưa từng ai chạm tay đến, chưa từng ai mở ra. Thế nên nếu ai đó định mở nó ra, đương nhiên sẽ có người muốn ngăn điếu ấy lại.”

Narumi nhìn Yukawa. “Ý anh đó không phải là tai nạn ư?”

“Cô nghĩ sao?” Yukawa hướng ánh mắt lạnh lùng về phía Narumi. “Cô thật sự tin rằng đó chỉ đơn thuần là một tai nạn thôi sao?”

Narumi những muốn nói đương nhiên là thế rồi. Song cô không thể cất lời. Miệng cô đã trở nên khô khốc.

Yukawa lại nhìn về phía xa xăm.

“Thật ra tôi không muốn nói ra đâu. Ngay từ đầu tôi đã thấy nhiều điểm khúc mắc trong vụ án lần này, dù vậy tôi vẫn quyết định lờ đi. Nhưng khi phát hiện ra một sự thật, tôi đã không thể làm thế. Cuộc đời của một con người có thể sẽ bị đảo lộn. Tôi phải làm mọi cách để ngăn không cho điếu đó xảy ra.”

Narumi chăm chú nhìn khuôn mặt nghiêng của Yukawa. Cô không hiểu ý của anh. Người đó là ai mới được chứ.

“Đó không phải là tai nạn gì hết. Đó đích xác là một vụ giết người.”

Yukawa nhìn về phía Narumi. “Và thủ phạm chính là... Kyohei.”

Trong khoảnh khắc, Narumi có cảm giác toàn bộ âm thanh đều bay biến đi đâu mất. Cô thấy mặt biển lặng như tờ.

Phải một lát sau tiếng sóng biển mới lại lọt được đến tại cô. Một làn gió len qua giữa Narumi và Yukawa.

Người này đang nói cái gì vậy. Narumi nhìn chăm chăm khuôn mặt nhà vật lý. Hay mình đã nghe nhầm?

“Đương nhiên,” Yukawa nói. “Cậu bé không chủ động làm thế. Trái lại, khi ấy cậu bé thậm chí còn không hiểu việc mình làm có ý nghĩa gì.”

“... Thế nghĩa là sao?” Giọng Narumi khản đi.

Yukawa cúi đầu trăn ngâm, sau đó anh lại ngẩng đầu lên.

“Như tôi đã nói từ trước đây, cảnh sát đang gặp khó khăn trong việc thực nghiệm tái hiện. Lý do rất đơn giản. Đó là vì bố cô đã nói dối. Để tái hiện hiện tượng đó, cần có một điều kiện vô cùng quan trọng. Bản thân việc đó không khó, nhưng với một người có tật ở chân như ông Shigeharu thì lại là việc không thể. Chính bởi vậy mà đội giám định cũng không nhận ra được.”

Narumi hơi chùn bước, “Chuyện đó rốt cuộc là...”

Yukawa thở mạnh.

“Đơn giản thôi. Chỉ cần bịt ống khói lại là được. Lượng khí thải không thoát được ra ngoài sẽ quay ngược trở lại. Chẳng mấy chốc mà lò hơi sẽ sinh ra hiện tượng cháy không hoàn toàn. Khí CO sinh ra từ đó sẽ tăng cao và lọt vào căn phòng Đại Dương qua các kẽ nứt của ống khói. Theo tính

toán của tôi, chỉ chưa đầy mười phút nồng độ khí CO trong phòng sẽ đạt ngưỡng chết người.”

“Và thế là...”

“Tôi đã phát hiện ra khả năng này khi đội giám định đến khám xét nhà trọ Lục Nham Trang. Để ý thấy họ chỉ toàn khám xét hệ thống đốt cháy, tôi đoán họ đang nghi ngờ nạn nhân bị ngộ độc khí CO. Như tôi vừa nói khi nãy, tôi đã cố gắng hết sức để không quan tâm đến chuyện đó. Nhưng khi nghe chuyện từ Kyohei, tôi không thể nào lờ đi được nữa.”

“Em ấy đã nói gì?”

“Lúc nhìn thấy người của đội giám định từ thang thoát hiểm đi xuống, cậu bé đã nói với tôi là trên tầng thượng có ống khói. Tôi đã rất ngạc nhiên. Bởi nhìn từ dưới lên thì không thể nào trông thấy ống khói được. Có lẽ cậu bé đã lên tầng thượng vào lúc nào đó. Có phải là lần đến nhà trọ Lục Nham Trang cách đây hai năm không? Không, khi đó cậu bé còn nhỏ hơn cả bây giờ. Tôi không nghĩ cậu ấy dám làm việc nguy hiểm như thế. Khả năng cậu bé leo đó vào cái đêm chơi bắn pháo hoa ngay ngày đầu tiên đến đây nghe sẽ hợp lý hơn. Vậy tại sao cậu bé lại leo lên đó? Lại còn có việc đội giám định đi khám xét như vậy nên tôi không thể không xâu chuỗi các tình tiết với nhau. Kyohei đã làm gì đó với ống khói và đó chính là nguyên nhân gây ra sự cố. Tất nhiên tôi không cho là cậu bé cố ý làm như vậy. Tôi cần phải hành động một cách cẩn trọng. Tôi quyết định không hỏi cậu bé mà tự mình suy luận và kiểm chứng.” Yukawa nở một nụ cười. “Có đi đâu vẫn phải nhờ đến sự giúp đỡ của cậu bé. Kyohei đã lấy trộm chìa khóa chủ cho tôi.”

“Anh cần chìa khóa chủ để làm gì?”

“Để xem xét căn phòng Đại Dương. Tôi đoán được là ống khói chạy

qua tường căn phòng đó. Hơn nữa, các phòng trống khác đều không khóa, chỉ riêng căn phòng đó là khóa trái. Đương nhiên đi đâu đó sẽ khiến người ta nghi ngờ rồi, phải không? Đúng như dự đoán, tôi phát hiện bức tường trong tủ âm tường có vết rạn nứt. Ngoài ra tôi còn nghe được một chuyện quan trọng từ Kyohei. Cậu bé nói lúc bắn pháo phụt, họ đã đóng toàn bộ cửa sổ để pháo hoa không bay vào phòng, ngoài cửa sổ ra họ còn bịt kín tất cả những chỗ mà pháo hoa có thể bay vào được. Khi đó tôi đã hiểu rõ cậu bé lại gần ống khói vì mục đích gì.”

“Để bịt ống khói...”

“Có lẽ cậu bé đã dùng thùng các tông. Chỉ cần đắp nước vào thùng các tông rồi đẩy lên miệng ống khói là được. Có người đã bảo cậu bé làm việc đó.”

“Bố tôi... ư?”

Yukawa không đáp, anh nhặt một hòn đá nhỏ dưới chân.

“Để ông Tsukahara ngủ trong phòng Đại Dương không phải là việc khó. Chỉ cần bịa ra một lý do hợp lý để đề nghị ông ấy chuyển phòng là được. Có đi đâu sau khi thực hiện hành vi phạm tội xong, cần phải mang trả hành lý của ông ấy về lại phòng Cầu Vồng. Có lẽ thuốc ngủ đã được trộn với rượu để ông ấy uống.”

Nghe những lời Yukawa nói, tâm trạng Narumi trở nên tuyệt vọng. Câu chuyện của anh rất có sức thuyết phục. Chỉ ít nghe cũng hợp logic hơn so với việc coi đây là một tai nạn đơn thuần.

“Tôi không biết ông ấy có chủ ý giết người rõ ràng đến mức nào. Dù có bịt ống khói lại cũng không thể chắc chắn tuyệt đối là sẽ thành công. Có lẽ chỉ ở mức độ thầm mong mọi việc sẽ diễn ra đúng ý mình. Nhưng chủ ý giết người vẫn là chủ ý giết người. Chắc chắn nó xuất phát từ một động cơ

nào đó. Chính bởi vậy tôi đã nhờ bạn mình làm ở Sở Cảnh sát Tokyo đi điều tra về gia đình cô.” Yukawa đứng dậy, ném hòn đá nhỏ đang cầm trong tay xuống biển. “Kết quả dẫn đến chuyện chúng tôi phải làm rõ sự việc xảy ra mười sáu năm trước. Chính vì thế tôi đã đến gặp Senba. Tuy nhiên, ông ta không thừa nhận bất cứ điều gì cả.”

Narumi nhận ra mình đang run rẩy. Không phải vì lạnh. Ánh mặt trời hôm nay cũng chói chang như mọi ngày, bộ đồ lặn thì đã khô cong từ lâu.

“Anh định nói chuyện đó với cảnh sát à?” Narumi vừa hỏi, vừa run lấy bầy.

Yukawa mím chặt môi, sau đó lắc đầu.

“Chính vì không thể làm vậy nên tôi mới thấy buồn phiền. Để chứng minh chủ ý giết người của bố cô, tôi sẽ phải nói cả chuyện Kyohei đã làm. Tất nhiên hẳn cậu bé sẽ không phải chịu hình phạt gì. Nhưng chắc chắn cậu ấy sẽ phải đứng giữa những lựa chọn đau lòng. Có lẽ Kyohei sẽ trần trụi không biết có nên nói ra sự thật hay không. Mà không, có lẽ giờ cậu bé đã đang đau khổ rồi. Lúc này, chắc hẳn cậu ấy đã hiểu ra việc mình làm có ý nghĩa gì rồi.”

Narumi nín thở. “Vậy ư?”

“Tôi chất vấn cô không phải vì Kyohei. Dù nói ra sự thật hay nói dối đi chăng nữa thì cậu bé sẽ vẫn tự trách bản thân mình.” Yukawa cúi nhìn Narumi. “Vì thế tôi muốn nhờ cô một việc.”

Narumi bất giác dựng thẳng lưng. “Việc gì vậy?”

“Từ giờ trở đi Kyohei sẽ phải sống với một bí mật lớn. Nhưng chắc chắn đến một lúc nào đó cậu bé sẽ muốn biết sự thật, tại sao khi ấy bác Shigeharu lại bảo mình làm việc đó. Nếu cậu bé hỏi, tôi mong cô sẽ nói ra sự thật không chút giấu giếm. Và hãy để cậu bé lựa chọn xem mình sẽ làm

gì. Chắc hẳn cô là người hiểu rõ hơn ai hết nỗi đau khổ của việc mang trong mình một ký ức có liên quan đến tính mạng con người.”

Từng lời, từng lời của Yukawa thấm sâu vào trái tim Narumi. Nó khiến vết thương trong lòng cô đau nhói, song cô chẳng thể làm gì được.

Narumi đứng dậy, nhìn chăm chăm khuôn mặt Yukawa. “Tôi hiểu rồi, tôi hứa với anh.”

“Tốt rồi. Nghe cô nói vậy tôi thấy yên tâm rồi.”

“Này anh...” Narumi lấy hơi nói. “Tôi không cần phải chịu tội sao?”

Trong khoảnh khắc, ánh mắt Yukawa đảo mạnh. Nhưng rồi ngay lập tức anh nở một nụ cười hiền hòa trên môi.

“Nhiệm vụ của cô là phải trân trọng cuộc sống của mình, hơn cả trước đây nữa.”

Narumi không nghĩ ra lời nào để đáp lại. Cô hướng ánh mắt ra xa, cố nén những giọt nước mắt lại.



Các nếp nhăn hằn sâu giữa trán Tatara trong suốt khoảng thời gian anh nhìn vào bản báo cáo. Bên dưới chiếc bàn họp, Kusanagi xát hai tay vào nhau, lòng bàn tay ướt đầm mồ hôi.

“Tóm lại là,” Tatara rướn mắt lên, thở dài một hơi. “Không có bằng chứng gì cả phải không?”

“Tôi xin lỗi.” Kusanagi cúi đầu. “Như đã viết trong báo cáo, nhiều khả năng bà Kawahata Setsuko và con gái Narumi có liên quan đến vụ sát hại Miyake Nobuko. Nhưng chừng nào Senba chưa chịu mở miệng thì tôi buộc phải nói rằng rất khó để chứng minh điều đó.”

Tatara chống tay lên má, khẽ ậm ừ.

“Ông Tsukahara đã không thể làm sáng tỏ sự việc à. Biết làm sao được. Vụ án Miyake Nobuko cũng đã khép lại hoàn toàn rồi. Giờ Sở Cảnh sát chúng ta cũng chẳng thể làm gì nữa. Có làm gì cũng vô ích. Các cậu đã làm rất tốt. Ít nhất thì tôi cũng cảm thấy nhẹ lòng rồi.”

“Còn vụ đó anh tính sao?” Kusanagi hỏi. Anh đang nói đến vụ án ở Harigaura.

Tatara lại ậm ừ, đoạn lấy cuốn sổ tay ra khỏi túi áo.

“Phòng Cảnh sát Hari đã liên lạc với tôi. Xem ra họ định kết luận đây là một vụ tai nạn. Đội giám định nhận định rằng lời khai của những người liên quan không có điểm gì đáng nghi, gần như không có khả năng cố ý gây

tai nạn. Họ không nhắc gì đến quan hệ giữa Tsukahara với mẹ con Kawahata. Vì chúng ta không thông báo cho họ, nên đi đầu đó cũng là đương nhiên thôi.”

“Chúng ta nên làm gì ạ? Có nên báo cho họ không?”

Trước câu hỏi của Kusanagi, Tatara mở to mắt. Anh khoanh hai tay trước ngực, nhìn chăm chăm Kusanagi.

“Thông báo rồi sao chứ? Chúng ta đâu có ý định đi đầu tra lại vụ Miyake Nobuko.”

Kusanagi rút cổ. “Vậy phải làm thế nào ạ?”

Tatara cầm lấy bản báo cáo, từ tốn xé đi.

“Chấp nhận phán đoán của cảnh sát tỉnh thôi. Tôi sẽ giải thích với vợ anh Tsukahara.”

“Như vậy có...” Kusanagi nuốt lại hai chữ “được không”.

Tatara nắm chặt bản báo cáo đã bị xé vụn, nhìn thẳng vào Kusanagi. “Cậu vất vả rồi. Giờ cậu quay lại nhiệm vụ chính của mình đi thôi.”

Kusanagi đứng dậy, cúi chào rồi đi ra phía cửa. Lúc ra khỏi phòng, ngay trước khi đóng cửa lại, anh nhìn Tatara. Vị chánh thanh tra với mái tóc bạc trắng đang đắm chiêu nhìn ra cửa sổ, mắt ánh lên một niềm hối tiếc.



Trong lúc Keiichi đang thanh toán ở quầy lễ tân, Kyohei vẫn đi loay hoay quanh trong sảnh. Dù biết là phí công vô ích nhưng cậu vẫn nhòm cả vào phòng nghỉ và bể bơi. Song không thấy bóng dáng Yukawa ở đâu cả. Chú ấy đã bảo để mai rồi nói chuyện cơ mà. Trong lòng Kyohei trào lên một nỗi tức giận. Người lớn lúc nào cũng thần nhiên thất hứa. Vậy mà cậu còn nghĩ giáo sư sẽ không như thế.

“Này, con đang làm gì thế? Đi thôi.” Keiichi cất tiếng gọi. “Giờ ta ra ga là vừa kịp giờ. Nhanh lên con.” Keiichi vừa nhìn đồng hồ đeo tay, vừa đi về phía cửa chính.

Kyohei không thể đòi hỏi hơn được nữa. Cậu đành theo sau bố.

Họ lên taxi từ trước cửa khách sạn. Kyohei nhìn ra bên ngoài qua cửa kính ô tô. Hôm nay cảng cá cũng tấp nập toàn thuyền là thuyền. Xa xa, bãi cát ở khu vực tắm biển sáng trắng lên lấp lánh.

“A.” Kyohei khẽ thốt lên. Cậu vừa nhìn thấy con đê chắn sóng nơi cậu đã cùng Yukawa bắn tên lửa nước. Vừa mới hôm trước thôi mà sao cậu cảm thấy như đã lâu lắm rồi.

Chiếc taxi đến ga Harigaura nhanh hơn cậu tưởng.

Vừa ra khỏi xe mồ hôi đã túa ra ướt đầm.

“Hôm nay cũng nóng ghê. Không biết phòng đợi nhà ga có bật máy lạnh không nữa.” Keiichi nói.

Đi lên cầu thang, họ trông thấy một phòng đợi nhỏ. Bên trong bật máy lạnh vừa phải. Nhưng còn có một việc khiến Kyohei vui sướng hơn. Cậu thấy Yukawa đang đọc báo ở góc phòng.

“Giáo sư!” Kyohei vừa gọi vừa chạy tới.

Yukawa ngẩng mặt lên, gật đầu. “Đúng như chú nghĩ. Nhóc sẽ lên chuyến tàu tốc hành tiếp theo phải không?”

“Vâng, giáo sư cũng đi chuyến đó ạ?” Kyohei đặt ba lô xuống, ngồi bên cạnh Yukawa.

“Không, chú không lên chuyến đó. Chú sẽ đi xe buýt về Tokyo cùng người của Desmec.”

“... Vậy ạ.” Kyohei không khỏi thất vọng. Cậu muốn thông thả nói chuyện với Yukawa cơ.

“Chú đến đây là để gặp cháu.” Nói rồi Yukawa ngược nhìn Keiichi đang tỏ ra bối rối. “Tôi có thể nói chuyện với cậu bé một lát không?”

“Tất nhiên rồi, tôi sẽ đi ra ngoài.” Keiichi dùng ngón tay làm cử chỉ kẹp điều thuốc, đoạn đi ra ngoài.

“Đầu tiên là cái này.” Yukawa lấy tài liệu từ túi áo khoác ra. “Đây là dữ liệu dùng khi bắn tên lửa nước. Không có thứ này, nhóc sẽ không thể hoàn thành bài nghiên cứu tự do phải không.”

“A, đúng rồi.” Kyohei nhận lấy tài liệu, đưa mắt nhìn qua. Trong đó có một dãy những con số chi tiết. Người không biết nhìn vào chắc sẽ chẳng hiểu đây là dữ liệu gì. Nhưng Kyohei hiểu. Cậu vẫn nhớ như in hình ảnh khi tên lửa bắn thành công, và cả khi nó không nhúc nhích được tẹo nào.

“Trên thế giới này,” Yukawa nói, “vẫn còn những bí ẩn mà khoa học hiện đại không thể lý giải được. Nhưng cùng với sự phát triển của khoa

học, có lẽ đến một lúc nào đó những bí ẩn ấy cũng sẽ được làm sáng tỏ. Vậy khoa học có hạn chế gì không? Nếu có thì đi đâu gì sinh ra những hạn chế ấy?”

Kyohei nhìn Yukawa. Cậu không hiểu tại sao nhà vật lý lại nói những đi đâu này. Song cậu có dự cảm người này sắp cho mình biết một đi đâu gì đó vô cùng quan trọng.

Yukawa chỉ tay vào trán Kyohei, nói: “Đó chính là con người. Bộ não của con người. Như trong thế giới toán học chẳng hạn, khi người ta phát hiện ra một lý luận gì mới, họ sẽ cần các nhà toán học khác kiểm chứng xem lý luận đó có đúng hay không. Nhưng những lý luận mà họ phát hiện ra ngày một tiên tiến hơn. Khi đó, đương nhiên, số lượng nhà toán học đủ khả năng kiểm chứng sẽ bị hạn chế lại. Vậy giả sử như lý luận đó quá khó hiểu, không một ai có thể lý giải được thì sao? Để nó trở thành một lý luận vững chắc, chúng ta lại buộc phải đợi đến khi có một thiên tài khác xuất hiện. Đó chính là lý do vì sao chú nói bộ não của con người tạo ra giới hạn cho khoa học. Nhóc hiểu chứ?”

Kyohei gật đầu, song cậu không hiểu Yukawa đang muốn nói tới đi đâu gì.

“Chắc hẳn vấn đề nào cũng có lời giải đáp.” Từ sau cặp kính, Yukawa nhìn thẳng vào Kyohei. “Nhưng không phải lúc nào chúng ta cũng có thể tìm ngay ra đáp án ấy. Cuộc đời con người cũng vậy. Có lẽ rồi đây sẽ xuất hiện những vấn đề mà ngay lúc ấy chúng ta không thể đưa ra câu trả lời. Mỗi vấn đề xuất hiện đều đáng để chúng ta trăn trở. Nhưng không cần phải sốt ruột. Bởi nhiều khi chúng ta cần phải trưởng thành hơn mới có thể đưa ra câu trả lời. Chính vì thế mà con người mới phải học tập, nỗ lực và trau dồi bản thân.”

Sau khi nghiền ngẫm lời nói của Yukawa, Kyohei đột nhiên thốt lên một tiếng “a” rất khẽ. Bởi cậu đã hiểu ra điều mà Yukawa đang muốn nói.

“Chuyện lần này, cho đến khi nhóc tìm ra được lời đáp nào đó cho bản thân mình, chú sẽ tiếp tục giữ vấn đề này trong lòng như nhóc, trầm trồ cùng nhóc. Chú mong nhóc sẽ không quên. Nhóc không hề đơn độc.”

Kyohei vừa nhìn Yukawa, vừa hít thở sâu. Cậu có cảm giác một ngọn đèn vừa được thắp lên trong tim mình. Cảm giác nặng nề đè nặng trái tim cậu từ suốt mấy ngày trước đã biến mất hoàn toàn. Giờ đây cuối cùng cậu đã hiểu mình muốn nói điều gì với Yukawa. Quả thật cậu đã mong được nghe những lời này.

Keiichi quay trở lại. “Chuẩn bị đi thôi nhỉ, tàu sắp đến rồi.”

Kyohei đứng lên. Cậu lại quay sang nhìn Yukawa. “Cháu hiểu rồi. Cảm ơn giáo sư ạ.”

Yukawa mỉm cười, gật đầu. “Giữ gìn sức khỏe nhé.”

Kyohei theo sau Keiichi đi qua cửa soát vé. Vừa đúng lúc chuyến tàu tốc hành chạy vào sân ga. Trước khi lên tàu, cậu vẫn ngoảnh đầu lại nhìn chỗ phòng đợi. Yukawa đã không còn ở đó nữa.

Kyohei ngồi đối diện bố trên dãy ghế đôi dành cho bốn người. Keiichi hỏi hai người đã nói chuyện gì nên cậu cho bố xem tập tài liệu. Trước đó, cậu đã kể với bố về chuyện thí nghiệm tên lửa nước.

“Cái gì đây? Nhìn khó ghê nhỉ. Bố chẳng hiểu lắm.” Có vẻ không mấy hứng thú nên Keiichi trả lại ngay cho Kyohei. “Đương nhiên rồi,” Kyohei nhủ thầm. Người không tham gia vào thí nghiệm sẽ không hiểu được, đó chính là khoa học.

Kyohei đưa mắt nhìn cảnh vật lướt bên ngoài cửa sổ. Mặt biển sáng lấp lánh. Những đám mây trông giống như kem tươi lơ lửng trôi trên đường chân trời.

“Chuyện này là bí mật nhé.” Giọng ông Shigeharu văng vẳng bên tai cậu. Đó là cái đêm họ cùng chơi bắn pháo hoa. Ông Shigeharu bảo pháo hoa mà bay vào nhà thì phiền hà lắm nên phải bịt ống khói lại, chỉ cần đặt thùng các tông ướt lên trên là được. Ông Shigeharu không thể tự mình leo lên tầng thượng với đôi chân đau ấy được.

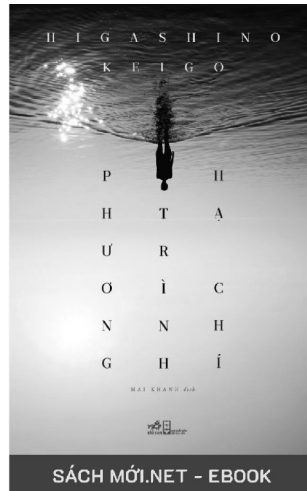
Lúc đó Kyohei không hề hay biết gì cả. Cậu không hề nghĩ đến việc nếu mình bịt ống khói lại thì chuyện gì sẽ xảy ra.

Sau khi đẩy nắp lên ống khói, họ đã bắn vài phát pháo. Mỗi lần như vậy Kyohei lại ngược nhìn bầu trời đêm.

Bất giác cậu nhìn sang bên cạnh, ông Shigeharu cũng đang nhìn lên. Nhưng không phải nhìn bầu trời đêm mà là nhìn về phía tòa nhà. Ông chấp hai tay trước ngực giống như người ta vẫn hay làm khi đứng trước ban thờ. Khuôn mặt đó không hiểu sao lại vô cùng đau khổ.

Có lẽ khi ấy ông Shigeharu đang xin lỗi ai đó.

“Thôi kệ.” Kyohei thầm nghĩ. Mình chưa cần phải đưa ra câu trả lời vội. Mình sẽ học thật nhiều và từ từ tìm ra câu trả lời. Bởi vì, mình không đơn độc.





THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN
WWW.SACHMOI.NET

